TAO ĐÀN văn chương kinh điển

EDITH WHARTON

CHỈ NGU NGƠ MỚI BIẾT CƯỜI

Lan Hương dịch

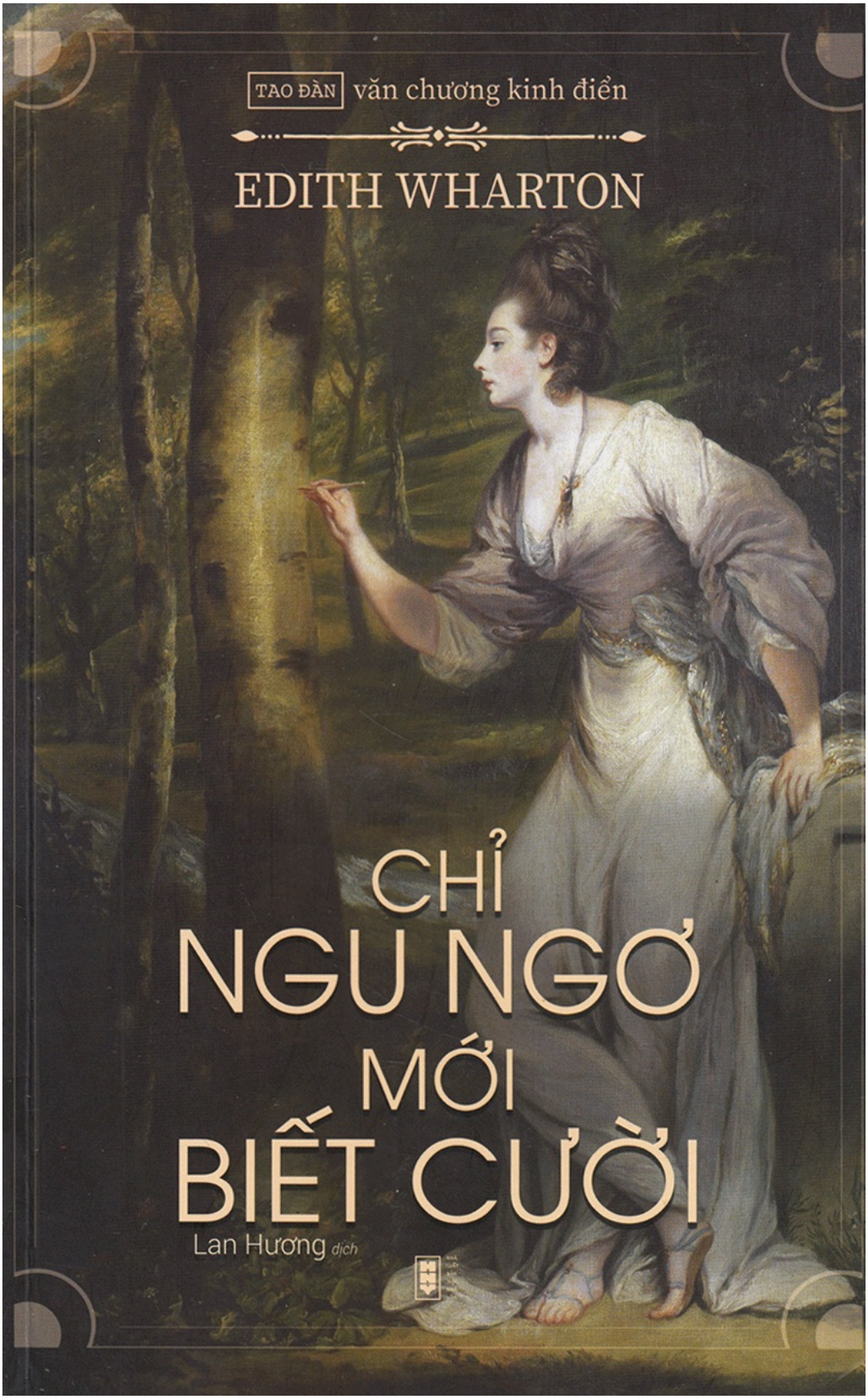
TAO ĐÀN văn chương kinh điển
EDITH WHARTON
CHỈ
NGU NGƠ
MỚI
BIẾT CƯỜI
Lan Hương dịch

[ebook©vctvegroup]

Edith Wharton
1862-1937

Edith Wharton là người phụ nữ đầu tiên vinh dự nhận giải Pulitzer cho Văn học năm 1921. Bà vốn xuất thân từ danh gia vọng tộc, có mối quan hệ thân thiết với nhiều người nổi tiếng đương thời như Tổng thống Theodore Rooservelt nên văn chương của bà được coi như tiếng nói sắc sảo của người trong cuộc về tầng lớp thượng lưu Mỹ những năm cuối thế kỉ 19. Những tiểu thuyết của bà là bức tranh toàn cảnh về một kỉ nguyên đời sống vật chất xa hoa nhưng những giá trị đạo đức dễ bị phai mờ.

Tác phẩm tiêu biểu:

- Chỉ ngu ngơ mới biết cười
- Thời thơ ngây

QUYỂN 1

Chương 1

Selden dừng lại vì ngạc nhiên. Trong buổi chiều vội vã ở nhà ga Grand Central, hình ảnh của Lily Bart đã khiến đôi mắt anh bừng tỉnh.

Đó là một ngày thứ Hai đầu tháng Chín, Selden quay lại văn phòng làm việc sau kỳ nghỉ vội vã ở vùng thôn quê; nhưng Bart làm gì ở trung tâm vào dịp này? Giả như cô đúng là đang bắt tàu thì anh có thể cho rằng mình bắt gặp cô khi đang rời biệt thự vùng quê này tới biệt thự vùng quê khác, điều này mâu thuẫn với sự xuất hiện của cô khi Mùa sự kiện(*) tại Newport kết thúc. Tuy nhiên, không khí lơ đãng tỏa ra từ cô khiến anh thấy bối rối. Cô đứng bên ngoài đám đông, để họ lướt qua cô tiến đến sân ga hoặc con phố ngang, cô khoác lên người một vẻ mơ hồ, mà theo như anh phán đoán, là chiếc mặt nạ của một mục đích rõ ràng. Anh bất chợt nghĩ cô đang đợi ai đó, nhưng anh khó mà hiểu được vì sao ý nghĩ đó lại níu lấy tâm trí mình. Chẳng có gì mới lạ ở Lily Bart, nhưng anh không bao giờ nhìn ngắm cô mà thiếu đi sự hứng thú: cô có đặc điểm luôn khơi gợi sự tò mò, hành động đơn giản nhất của cô dường như là kết quả của những chủ định to lớn nào đó.

Một sự tò mò bốc đồng làm anh xoay người khỏi hướng thẳng ra cửa và tản bộ qua cô. Anh biết rằng nếu cô không muốn anh nhận ra, cô sẽ vờ tránh anh, và ý nghĩ thử kỹ năng của cô làm anh vui thích.

“Anh Selden... may mắn quá!”

Cô tiến đến, môi nở nụ cười và gần như hăm hở, kiên quyết chặn anh lại. Một, hai người đi qua khẽ chạm phải họ vẫn còn chần chừ ngắm nghía,

vì Bart có một dáng người nổi bật ngay cả với cánh đàn ông vùng ngoại ô đang vội vã bắt chuyến tàu cuối cùng.

Selden chưa bao giờ thấy cô sáng lấp lánh hơn thế. Mái tóc chói lọi của cô, nổi hẳn lên trên màu xám nhạt u ám của đám đông, khiến cô thu hút hơn cả khi ở trong phòng khiêu vũ, và dưới chiếc mũ tối màu cùng mạng che mặt, cô lấy lại được vẻ dịu dàng nữ tính, nét trong sáng hòa nhã mà cô bắt đầu mất đi sau mười một năm thức đêm và khiêu vũ không biết mệt mỏi. Có thật là mười một năm đã qua, Selden tự hỏi, có thật cô đã hai mươi chín tuổi, độ tuổi mà những đối thủ của Lily xác nhận cô đã đạt ngưỡng?

“May mắn quá!” Lily lặp lại. “Tốt quá, anh đã đến giải cứu em!”

Anh trả lời một cách vui vẻ rằng đó là sứ mệnh đời mình, và hỏi anh sẽ giải cứu cô dưới hình thức nào.

“Ồ, dưới bất cứ hình thức nào, kể cả việc ngồi trên băng ghế và nói chuyện với em. Nếu anh có thể ngồi tiếp chuyện em khi chờ điệu vũ bốn cặp, tại sao không thể cùng chờ một chuyến tàu? Chốn này cũng không nóng hơn nhà kính của bà Van Osburgh là mấy, và vài người phụ nữ cũng không xấu hơn là bao,” cô dừng lại, cười phá lên, nói rằng cô đi đến trung tâm từ Tuxedo, trên đường đến nhà Gus Trenor ở Bellomont và lỡ chuyến tàu lúc 3 giờ 15 đến Rhinebeck. “Và không có chuyến nào khác cho đến 5 giờ 30,” cô nhìn chiếc đồng hồ gắn đá quý đeo ở cổ tay, giữa những dải đăng ten. “Phải đợi hai tiếng nữa. Em không biết nên làm gì. Sáng nay, người hầu gái đã đi sắm sửa vài món cho em và phải đến Bellomont lúc 1 giờ trưa, nhà bác thì đóng cửa mà em lại chẳng biết ai ở trung tâm này cả,” cô nhìn về phía nhà ga một cách chán chường. “Ở đây ĐÚNG LÀ nóng hơn nhà bà Van Osburgh. Nếu anh rảnh, xin hãy đưa em đi đâu đó hít thở không khí trong lành.”

Anh bày tỏ rằng mình sẵn sàng phục vụ cô: cuộc phiêu lưu bất ngờ làm anh thấy thú vị. Như một quan sát viên, anh luôn ưa thích Lily Bart; và

đường đi của anh vượt xa khỏi quỹ đạo của cô đến mức anh vui thích được cuốn vào sự gần gũi bất ngờ thông qua ẩn ý từ lời đề nghị của cô dù chỉ trong giây lát.

“Chúng ta đến quán Sherry uống trà nhé?”

Cô mỉm cười đồng ý, và sau đó hơi nhăn mặt.

“Người ta đến trung tâm vào thứ Hai đông lắm, chắc chắn sẽ gặp người này người khác làm phiền. Em già nua quá, lẽ dĩ nhiên, nên cũng chẳng hề gì. Nhưng em đủ già, còn anh thì chưa,” cô từ chối một cách vui vẻ. “Em thèm uống trà chết mất, nhưng không có nơi nào yên tĩnh hơn sao?”

Anh đáp lại nụ cười của cô, một nụ cười hiển nhiên là đang trông đợi ở anh. Anh cảm thấy hứng thú với sự khôn ngoan lẫn khinh suất của cô: anh dám chắc rằng hai điều này đều được lên kế hoạch cẩn thận kỹ lưỡng. Mỗi lần đánh giá cô Bart, anh luôn tận dụng lý thuyết “luận cứ mục đích”(*).

“Nguồn cung của New York rất nghèo nàn,” anh nói. “Nhưng anh sẽ tìm một cỗ xe trước và sau đó chúng ta sẽ kiếm được vài chỗ hay họ cũng nên.” Anh dẫn cô qua đám người đi nghỉ hè về, qua các cô gái da mặt bủng beo trong những chiếc mũ ngớ ngẩn và các bà ngực phẳng đang vật lộn với các loại gói giấy và quạt lá cọ. Có khi nào cô ấy cùng một đẳng cấp với họ không? Sự bẩn thỉu và thô lỗ của tầng lớp phụ nữ bình dân này làm anh thấy cô mới đặc biệt làm sao.

Một cơn mưa rào ngang qua tưới mát không khí, và những đám mây tươi tắn vẫn lơ lửng phía trên con đường ẩm ướt.

“Thật quá dễ chịu! Chúng ta đi bộ một chút nhé,” cô nói khi họ đi ra khỏi nhà ga.

Họ đi vào đại lộ Madison và bắt đầu tản bộ theo hướng bắc. Khi cô di chuyển bên cạnh anh cùng những bước chân dài và êm ái, Selden nhận thức rõ rệt niềm vui xa xỉ khi có cô gần bên: ở hình dáng cái tai xinh xắn của cô,

ở sóng tóc xoăn tít của cô - đã bao giờ nó thêm phần sáng rỡ trong các bức họa? - và cả hàng mi thẳng, đen dày của cô. Mọi thứ thuộc về cô cùng lúc thật mãnh liệt và tinh tế, cùng lúc mạnh mẽ và thanh thoát. Anh có một cảm nhận mơ hồ rằng phải rất tốn kém để tạo ra cô, rằng rất nhiều người xấu xí và ngu ngốc, theo một cách bí ẩn nào đó, đã phải hy sinh để tạo ra cô. Anh nhận thức rằng phẩm chất khiến cô nổi bật so với đám đông cùng giới phần lớn là vẻ bề ngoài: dường như một lớp men sứ đẹp đẽ và cảnh vẻ được tráng lên đất sét thô kệch. Nhưng sự so sánh làm anh không thỏa mãn, vì một kết cấu thô ráp không thể tạo nên một vẻ ngoài cao quý. Không lẽ chất liệu thì tốt, nhưng môi trường đã nặn thành một hình dạng phù phiếm vô ích?

Khi anh đi đến suy đoán này, mặt trời đã ra khỏi những đám mây, cô nâng ô lên, cắt ngang sự hứng thú của anh. Đoạn cô dừng lại, thở dài:

“Ôi trời, em nóng và khát quá - New York thật là nơi kinh khủng!” Cô nhìn ngang dọc đường phố ảm đạm một cách thất vọng. “Các thành phố khác khoác lên y phục đẹp nhất vào mùa hè nhưng New York dường như chỉ mặc độc cái áo sơ mi.” Đôi mắt cô lang thang dọc con phố kế bên. “Ai đó đã tốt bụng trồng vài cái cây đằng kia. Chúng ta vào bóng râm đi.”

“Anh mừng vì em ưng thuận con phố nơi anh ở,” Selden nói khi họ đi vào góc phố.

“Phố nhà anh? Anh sống ở đây?”

Vẻ hứng thú, cô liếc nhìn những mặt tiền nhà xây bằng gạch và đá vôi, đa dạng một cách độc đáo, đúng theo khao khát sự mới lạ của người Mỹ, nhưng tươi tắn và mời gọi với mái hiên và các khuôn trồng hoa bên bậu cửa sổ.

“À, đúng, chắc chắn vậy: Tòa nhà Benedick. Thật là một tòa nhà đẹp đẽ. Em không nghĩ mình đã từng nhìn thấy nó.” Cô nhìn sang tòa nhà xây theo căn với hiện lát cẩm thạch và mặt tiền kiểu giả Georgian. “Cửa sổ nào là của căn hộ anh? Những cửa sổ có mái hiên?”

“Đúng, trên tầng cao nhất ấy.”

“Cái ban công xinh xắn ấy là của anh? Trên đó trông thật tuyệt.”

Anh im lặng trong giây lát. “Lên ngắm nhé,” anh đề nghị. “Anh có thể pha ngay cho em một tách trà... khỏi bị ai làm phiền.”

Khuôn mặt cô bỗng ửng hồng - cô vẫn giữ được nghệ thuật đỏ mặt đúng lúc - nhưng cô chấp nhận lời đề nghị nhẹ nhàng như lúc nó được đưa ra.

“Tại sao không? Lời mời quá hấp dẫn - Em sẽ mạo hiểm xem,” cô tuyên bố.

“Ồ, anh không nguy hiểm đâu,” anh trả lời, không đổi tông. Sự thật thì anh chưa bao giờ thích cô như tại thời khắc đó. Anh biết cô chấp nhận mà không suy nghĩ gì: Anh chưa bao giờ có thể là một thừa số trong những tính toán của cô, và có một sự ngạc nhiên, gần như là khoan khoái, trong sự chấp nhận tự phát của cô.

Anh dừng một chút ở ngưỡng cửa, tìm kiếm chìa khóa cổng ngoài.

“Ở đây không có ai, nhưng anh có một người giúp việc thường đến vào buổi sáng, có khả năng là anh ta đã bày đồ pha trà và chuẩn bị bánh.”

Anh đưa cô vào một sảnh nhỏ treo các bức tranh in cũ. Cô đưa mắt thấy các bức thư và ghi chú chất đống trên bàn giữa những chiếc găng tay và gậy của anh; sau đó cô bước vào một thư viện nhỏ, tối nhưng vui mắt, với các bức tường phủ kín sách, một tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ cũ mang sắc phai hài hòa, một cái bàn bừa bộn, và như anh đã đoán trước, một khay trà trên chiếc bàn thấp gần cửa sổ. Một cơn gió nhẹ thổi đến, tấm màn muslin khẽ đung đưa phía trong ô cửa, mang theo mùi thơm khoan khoái của cây mộc tê và hoa dã yên thảo từ chậu hoa ở ban công.

Lily ngả người trên một cái ghế da đã sờn rồi bật ra tiếng thở dài.

“Thật là dễ chịu khi có riêng một chỗ như thế này để sống! Là phụ nữ mới khốn khổ làm sao.” Cô dựa lưng vào cả khối bất mãn không hề nhỏ. Cô

ngả ra sau với sự bất mãn khoái trá.

Selden đang lục tủ búp phê tìm bánh.

“Ngay cả phụ nữ,” anh nói, “cũng được công nhận là có đặc quyền sở hữu một căn hộ.”

“Ồ, điều đó đúng với các nữ giáo viên tại gia, hoặc góa phụ. Nhưng không phải các cô gái, không phải các cô gái nghèo, khốn khổ và đến tuổi lấy chồng!”

“Anh biết một cô gái sống trong một căn hộ.”

Cô ngồi lên ngạc nhiên: “Anh biết ư?”

“Đúng vậy,” anh khẳng định lại với cô, ngoi lên từ tủ búp phê với chiếc bánh ngọt tìm kiếm nãy giờ.

“Ồ em biết, anh đang nói đến Gerty Farish.” Cô cười hơi độc ác. “Nhưng em nói là CÓ THỂ CƯỚI CHỒNG - và bên cạnh đó, cô ấy ở một nơi nhỏ kinh khủng, không hầu gái và ăn mấy thứ kỳ cục. Đầu bếp của cô ấy kiêm cả việc rửa bát, thức ăn có mùi xà phòng. Anh biết em ghét điều này.”

“Em không nên ăn tối với cô ấy vào những ngày giặt giũ,” Selden nói trong lúc cắt bánh.

Họ cùng cười và anh quỳ gối bên cạnh bàn để thắp sáng ngọn đèn dưới bình nước, trong khi cô đong trà đổ vào bình nhỏ tráng men xanh lá cây. Khi anh quan sát bàn tay cô, thanh nhã như làm bằng ngà cũ, cùng với móng tay hồng mảnh dẻ, chiếc vòng đính đá sapphire trượt trên cổ tay, anh bất ngờ nhận ra sự mỉa mai khi đề xuất cho cô một cuộc sống mà cô em họ anh Gertrude Farish đã chọn. Cô rõ ràng là nạn nhân của nền văn minh đã sản sinh ra cô, những mắt xích của chiếc vòng đeo tay dường như là chiếc cùm khóa cô với định mệnh của mình.

Cô dường như đọc được suy nghĩ của anh. “Em thật tệ hại khi nói về Gerty như vậy,” cô nói với giọng hối hận đầy quyến rũ. “Em quên mất cô ấy là em họ anh. Nhưng chúng em rất khác nhau: cô ấy muốn được yên ổn còn em cầu hạnh phúc. Bên cạnh đó, cô ấy tự do còn em thì không. Nếu em cũng tự do như cô ấy, em dám chắc sẽ tự xoay xở để sống hạnh phúc ngay cả trong căn hộ đó. Sẽ rất tuyệt vời nếu được tự tay sắp xếp nội thất theo ý mình, và dành phần nặng nhọc cho người dọn rác. Chỉ cần có thể được tân trang phòng khách của người bác thôi, em biết mình đã là một người phụ nữ tốt đẹp hơn rồi.”

“Căn phòng đó tệ thế sao?” Anh hỏi đầy vẻ cảm thông.

Cô mỉm cười với anh qua bình trà cô đang nâng lên để anh rót nước.

“Điều này chứng tỏ anh ít ghé qua đó, tại sao anh không ghé thăm thường xuyên hơn?”

“Anh đến không phải để ngắm đồ đạc nhà bà Peniston.”

“Vớ vẩn,” cô đáp, “anh hoàn toàn không đến... mặc dù ta rất vui khi gặp nhau.”

“Có lẽ đấy là lý do,” anh trả lời ngay lập tức. “Anh e rằng mình không có kem để cho vào trà - em không phiền nếu dùng chanh thay thế chứ?”

“Em thích dùng chanh hơn.” Cô đợi anh cắt chanh và thả một lát vào tách của mình. “Nhưng đó không phải lý do,” cô khăng khăng.

“Lý do gì?”

“Lý do cho việc anh không bao giờ đến.” Cô khẽ cúi về phía trước với vẻ băn khoăn trong đôi mắt quyến rũ. “Em ước gì mình biết được lý do, em ước có thể hiểu được anh. Tất nhiên em biết người nào không thích em, cái này chỉ cần liếc mắt là thấy. Có những người sợ em: họ nghĩ em muốn cưới họ.” Cô cười với anh một cách thành thực. “Nhưng em không nghĩ anh ghét em và anh cũng không thể cho rằng em muốn cưới anh.”

Anh tán đồng. “Anh miễn trách cho em khỏi ý nghĩ đó.”

“Vậy thì...?”

Anh cầm tách tiến lại phía lò sưởi, đứng tựa người vào bệ lò và nhìn cô với một vẻ hứng thú uể oải. Sự khiêu khích trong ánh mắt của cô càng làm tăng sự thích thú trong anh - anh đoán cô sẽ không tốn công vào trò chơi nho nhỏ này; song cũng có thể cô chỉ hứng thú nửa vời hoặc kiểu con gái như cô không có chuyện gì khác để nói ngoài những mẩu đối thoại riêng tư như vậy. Dù sao, cô trông xinh xắn một cách đáng ngạc nhiên, và anh đã mời cô uống trà thì phải thực hiện nghĩa vụ của mình.

“Vậy thì, ĐÓ có lẽ là lý do,” anh hạ thấp giọng nói.

“Và đó là?”

“Việc em không muốn cưới anh. Có lẽ anh không xem đó là động cơ mạnh mẽ để đến và gặp em.” Anh cảm thấy sống lưng mình run lên nhè nhẹ khi đánh liều nói ra điều này, nhưng cô phá lên cười làm anh vững tâm.

“Thưa anh Selden, thật không đáng cho anh. Thật ngu ngốc nếu anh tán tỉnh em, mà trông anh không giống như vậy lắm.” Cô ngả ra sau, hớp một ngụm trà với vẻ phán xét đầy quyến rũ đến nỗi nếu họ đang ở trong phòng khách nhà bác cô, có lẽ anh sẽ cố gắng bác bỏ những suy diễn nọ.

Cô tiếp tục nói: “Anh không thấy rằng, đã có đủ đàn ông nói những lời dễ nghe với em, cái em muốn là một người bạn không sợ nói những điều trái tai khi cần hay sao? Thỉnh thoảng em đã hình dung anh có thể là một người bạn như vậy - em không biết tại sao, trừ việc anh không phải một người tự cao tự đại, cũng không phải là người hay chế giễu, và em không cần phải che đậy hoặc đề phòng anh.” Giọng cô hạ thấp đến mức độ nghiêm trọng và cô ngồi nhìn anh chằm chằm với vẻ nghiêm trang phiền muộn của một đứa trẻ.

Cô nói: “Anh không biết em cần một người bạn như thế nào đâu. Đầu óc của bác em đầy những châm ngôn lặp lại từ sách vở nhưng tất cả chỉ để áp dụng cho lối hành xử đầu những năm 50. Em luôn cảm thấy sống đúng với những câu châm ngôn này sẽ bao gồm cả việc mặc váy muslin dày với tay bồng. Còn những người phụ nữ khác - bạn thân của em, chà, họ nhờ vả hay lợi dụng em, nhưng họ không thèm quan tâm bằng một đầu móng tay những gì đang xảy đến với em. Em đã lừng chừng quá lâu, mọi người bắt đầu mệt mỏi vì em; họ bắt đầu nói em nên cưới chồng.”

Một giây im lặng trôi qua, trong khi Selden ngẫm nghĩ một hai lời đáp để thêm nếm chút gia vị vào tình huống này; nhưng anh đã gạt bỏ chúng để hỏi một câu đơn giản. “Vậy sao em không làm thế?”

Cô đỏ mặt và cười vang. “À, em đã thấy sau mọi chuyện anh đúng là một người bạn, đó là một thứ thuốc đắng dã tật mà em đòi hỏi.”

“Việc em cần một người bạn đâu có phiền nhiễu,” anh đáp lại thân mật, “không phải hôn nhân là sứ mệnh của em? Là mục đích mọi phụ nữ được nuôi dạy?”

“Em nghĩ vậy,” cô thở dài đáp. “Ngoài ra còn gì nữa đây?”

“Chính xác. Sao không quyết định cưới?”

Cô nhún vai. “Anh nói như thể em nên lấy ngay người đàn ông đầu tiên theo đuổi mình vậy.”

“Anh không có ý rằng em gặp khó khăn với chuyện này đến vậy. Nhưng phải có ai đó đáp ứng đủ tiêu chuẩn chứ.”

Cô lắc đầu vẻ chán chường. “Em đã ném đi một vài cơ hội khi bắt đầu bộc lộ ý định lấy chồng - Em đoán các cô gái đều như vậy, anh biết đấy, em nghèo mà lại tiêu hoang. Em phải có rất nhiều tiền.”

Selden quay người với lấy hộp xì gà trên bệ lò sưởi.

“Chuyện với Dillworth kết cục ra sao?” Anh hỏi.

“Ôi, mẹ anh ta phát sợ, bà ta sợ em sẽ khoắng sạch toàn bộ nữ trang của gia đình và bà ấy muốn em hứa sẽ không tân trang phòng khách.”

“Đấy chính xác là mục đích em lấy chồng.”

“Đúng vậy. Thế nên bà ta đã tống khứ anh ta sang Ấn Độ.”

“Thật không may, nhưng em có thể lấy được người tốt hơn Dillworth.”

Anh đưa hộp thuốc lá ra mời, cô lấy ra ba, bốn điếu thuốc, đặt một điếu lên môi và cất số còn lại vào hộp bằng vàng nhỏ gắn trên chiếc dây chuyền ngọc trai dài của cô.

“Em có thời gian chăng? Chỉ một điếu thôi nhé.” Cô rướn lên phía trước, giữ đầu lọc để anh châm lửa. Khi cô làm vậy, với sự thích thú hoàn toàn vô tư, anh chú ý đến hàng mi đen đều đặn xếp đặt trên mí mắt trắng mịn của cô, đến sắc tím dưới hai hàng mi tan chảy vào sắc xanh xao thuần khiết của đôi gò má.

Cô bắt đầu tha thẩn trong phòng, vừa xem xét những giá sách vừa phì phèo thuốc lá. Vài tập sách có màu loang đỏ của hình chạm tinh xảo trên bìa da dê thuộc đã cũ, đôi mắt cô vương vấn nơi chúng một cách ve vuốt, không phải với sự đánh giá cao của người sành sỏi, mà với khoái cảm từ màu sắc hài hòa, kết cấu đẹp mắt vốn là một trong những điều nhạy cảm sâu thẳm nơi cô. Bỗng nhiên, thái độ của cô chuyển từ thích thú mơ hồ sang chủ động suy đoán, cô quay sang hỏi Selden.

“Anh sưu tập sách, phải không - Anh sành về ấn bản đầu tiên và những thứ khác?”

“Chỉ ở mức một người không có tiền tiêu thôi. Thỉnh thoảng anh nhặt được vài quyển trong đống rác, rồi tìm kiếm trong các tựa giảm giá mạnh.”

Cô lại toàn tâm toàn ý quay ra giá sách, nhưng mắt cô giờ chỉ lơ đễnh lướt qua chúng, và anh thấy rằng cô đang bận tâm với một ý tưởng mới.

“Còn *Americana*(*), anh có sưu tập *Americana* không?”

Selden nhìn cô chăm chú và phá lên cười.

“Không, cái đó không thuộc sở trường của anh. Em thấy đấy, anh không thật sự là một người sưu tầm. Anh chỉ đơn giản là thích mua những ấn bản tốt của những quyển sách anh thích.”

Cô hơi nhăn mặt. “Tất cả các tuyển tập *Americana* đều rất tẻ nhạt, phải không?”

“Anh cho là vậy - trừ các sử gia. Nhưng một nhà sưu tập thực thụ đánh giá cao một thứ bằng sự quý hiếm của nó. Anh không nghĩ rằng những người mua *Americana* sẽ ngồi cả đêm để đọc chúng - ông già Jefferson Gryce chắc chắn sẽ không làm thế.”

Cô lắng nghe với sự chăm chú say mê. “Chúng bán rất được giá, phải không? Dường như rất kỳ lạ khi ai đó muốn trả giá đắt cho một quyển sách in xấu xí và sẽ không bao giờ đọc! Mà em đoán phần lớn những người sở hữu *Americana* đều không phải là sử gia?”

“Không, rất ít sử gia có tiền mua chúng. Họ phải dùng các phiên bản ở thư viện công cộng hoặc các bộ sưu tập cá nhân. Dường như các nhà sưu tập bình dân chỉ bị cuốn hút bởi độ quý hiếm của bộ sách này.”

Anh ngồi trên tay vịn chiếc ghế tựa gần chỗ cô đứng, còn cô tiếp tục hỏi anh, về tuyển tập nào là hiếm nhất, liệu bộ sưu tập của Jefferson Gryce có được coi là tốt nhất thế giới, giá cao nhất một tuyển tập có thể đạt đến là bao nhiêu.

Thật dễ chịu khi ngồi đó và ngước nhìn cô, khi cô nhấc từ giá hết cuốn này đến cuốn khác, lật đi lật lại trang sách giữa các ngón tay, trong khi phông nền ấm áp của các gáy sách cũ bao viền gương mặt nghiêng đang cúi thấp, đến nỗi anh cứ nói liên tu bất tận, không kịp dừng để băn khoăn về sự hứng thú đột ngột của cô với một chủ đề thật không gợi lên điều gì. Nhưng anh không bao giờ mất thời gian với cô mà không cố gắng tìm lý do cho

việc cô làm. Khi cô để lại ấn bản đầu tiên của *La Bruyere* và quay đi khỏi tủ sách, anh bắt đầu tự hỏi cô đang có ý định gì. Câu hỏi tiếp theo của cô cũng không làm sáng tỏ được cho anh là bao. Cô đứng đó ngay trước mắt anh với một nụ cười dường như để bộc lộ sự thân mật gần gũi với anh, cũng như để nhắc nhở về giới hạn mà nó đặt ra.

“Anh có phiền không”, cô đột ngột hỏi, “khi không đủ giàu để mua tất cả những cuốn sách mình thích?”

Anh nhìn theo ánh mắt cô dõi quanh căn phòng với bàn ghế đã mòn cũ và các bức tường tồi tàn.

“Không phải anh vừa than phiền đấy sao? Em coi anh là hiền sĩ ẩn dật à?”

“Và phải làm việc? Anh có cảm thấy khó chịu không?”

“Ồ, công việc thì không quá tệ - anh có hứng thú với ngành luật.”

“Không; em đang muốn nói tới cảm giác bị bó buộc vào nhịp sống lặp đi lặp lại - anh có bao giờ muốn bỏ đi xa, thăm thú nơi chốn mới và gặp gỡ con người mới?”

“Thật là kinh khủng, đặc biệt là khi anh chứng kiến bạn bè anh đều vội vã bắt tàu như thế nào.”

Cô thở dài đầy thông cảm. “Nhưng anh có thấy đủ chán ghét... để cưới ai đó nhằm thoát khỏi việc này?”

Selden phá lên cười. “Lạy trời đừng như vậy!” Anh thốt lên.

Cô thở dài đứng lên, vất điếu thuốc lá vào lò sưởi.

“À, có một sự khác biệt - phụ nữ bắt buộc phải làm vậy, còn đàn ông thì có thể lựa chọn.” Cô nhìn anh soi mói. “Áo khoác của anh có chút sờn cũ - nhưng ai thèm quan tâm? Điều đó không ngăn người ta mời anh ăn tối. Nếu trang phục của em mà sờn cũ, sẽ không ai cần đến em: một người đàn bà được mời đi chơi vì trang phục của cô ta cũng như chính bản thân cô ta.

Quần áo là phông nền, là cái khung, nếu ta muốn: người ta không thành đạt vì lụa, nhưng đẹp vì lụa. Ai muốn một người phụ nữ bẩn thỉu? Người ta trông mong chúng em phải xinh xắn và ăn mặc đẹp cho đến khi chúng em không thể tiếp tục nữa - và nếu chúng em không thể tự giữ cho mình xinh đẹp, chúng em phải cưới ai đó."

Selden vui thích ngắm nhìn cô: thật khó để có cái nhìn cảm thông với trường hợp của cô, kể cả khi đôi mắt đẹp kia đang hướng về phía anh nài nỉ.

"À, đoan chắc nhiều khoản vốn ngoài kia đang có nhu cầu tìm kiếm đầu tư. Có thể em sẽ gặp được vận mệnh của mình tối nay ở nhà Trenor."

Cô nhìn lại anh dò hỏi.

"Em tưởng anh chuẩn bị đến đó - ồ, tất nhiên không phải với tư cách ấy. Nhưng ở đó có rất nhiều người cùng tầng lớp với anh - Gwen Van Osburgh, nhà Wetherall, quý bà Cressida Raith - và nhà George Dorset."

Cô im lặng một thoáng trước cái tên cuối cùng, sự chất vấn phóng ra qua làn mi, nhưng anh vẫn không chút bối rối.

"Bà Trenor đã mời nhưng anh không thể đi đâu cho đến cuối tuần, đại tiệc kiểu đó làm anh cảm thấy nhàm chán."

"À, em cũng vậy," cô thốt lên.

"Vậy sao em phải đi?"

"Đó là một phần của công việc, anh quên rồi sao! Và bên cạnh đó, nếu em không đi, em sẽ phải chơi bài *bezique* với bác em ở Richfield Springs."

"Nó tệ ngang với việc cưới Dillworth," anh đồng tình và họ cùng cười sung sướng trong không khí thân mật bất ngờ.

Cô nhìn đồng hồ.

"Trời ơi, em phải đi đây. Quá 5 giờ rồi."

Cô dừng lại trước lò sưởi, ngắm mình trước gương trong khi chỉnh lại mạng che mặt. Dáng đứng của cô để lộ hai bên thân mình dài, mảnh mai,

tạo cho khung người cô vẻ duyên dáng như một cánh rừng nguyên sơ - cứ như cô là một nữ thần rừng phải cam chịu lề thói xã giao. Selden ngẫm nghĩ rằng chính nét tự do như rừng cây từ trong bản chất đã mang lại cái phong thái ấy cho vẻ giả tạo của cô.

Anh đi theo cô ngang qua phòng đến sảnh chính, nhưng tới ngưỡng cửa, cô đưa tay ra dấu chào tạm biệt.

“Ghé qua đây quả là rất thú vị. Bây giờ đến lượt anh đáp lễ bằng việc đến thăm em.”

“Nhưng em không muốn anh tiễn ra nhà ga hay sao?”

“Mình tạm biệt ở đây thôi.”

Cô để tay mình ở trong tay anh một lát, miệng nở nụ cười đáng mến.

“Vậy thì tạm biệt, chúc may mắn ở Bellomont!” Anh nói và mở cửa cho cô.

Đến đầu cầu thang, cô dừng lại nhìn xung quanh. Xác suất cô gặp ai đó lúc này là một phần nghìn, nhưng chẳng ai dám chắc được, cô luôn luôn trả giá cho sự hớ hênh hiếm hoi của mình với phản ứng thận trọng và khôn ngoan thái quá. Không thấy ai ngoài một bà giúp việc đang lau dọn cầu thang. Dáng người to lớn của bà ta cùng các dụng cụ xung quanh chiếm quá nhiều chỗ, khiến Lily phải vén váy và men sát tường để băng qua. Khi cô làm vậy, người phụ nữ dừng công việc và nhìn lên một cách tò mò, bàn tay đỏ ửng nắm chặt mảnh giẻ ướt vừa được lấy ra khỏi xô. Bà ta có một khuôn mặt to bủng beo, hơi rỗ vì bệnh thủy đậu, mái tóc mỏng màu vàng rơm thoáng lộ làn da đầu sáng bóng chướng mắt.

“Xin lỗi,” Lily nói, cố ý tỏ ra lịch sự để ngầm chỉ trích thái độ của người khác.

Người phụ nữ, không nói không rằng, đẩy cái xô sang bên và tiếp tục nhìn chằm chằm cô Bart lướt qua với tiếng rì rầm không rõ. Lily cảm thấy

nóng mặt dưới cái nhìn của bà ta. Bà ấy nghĩ gì thế? Chẳng lẽ người ta không thể làm một việc đơn giản nhất, vô hại nhất mà không phải chịu sự phỏng đoán bẩn thỉu nào đó hay sao? Xuống đến nửa tầng cầu thang tiếp theo, cô mỉm cười khi nghĩ rằng ánh mắt chòng chọc của người giúp việc lại làm cô xáo trộn đến vậy. Sinh vật đáng thương ấy chắc là lóa mắt bởi một cảnh tượng hi hữu khác thường. Nhưng những cảnh tượng khác thường có THỰC SỰ hi hữu ở cầu thang nhà Selden? Cô Bart không quen với quy tắc ứng xử ở các căn hộ độc thân, má cô lại hồng lên khi chợt nghĩ rằng ánh nhìn dai dẳng của người phụ nữ ám chỉ một sự mơ hồ về những mối quan hệ đã qua. Nhưng cô đã gạt suy nghĩ đó sang bên và tự cười vào nỗi sợ hãi của chính mình, cô đi vội xuống, băn khoăn không rõ có nên bắt xe ngựa để đi tắt đến Đại lộ Năm.

Dưới mái hiên kiểu Georgia, cô dừng lại, tìm kiếm bóng một cỗ xe ngựa trên phố. Cô không thấy cái nào, nhưng khi đến vỉa hè, cô va phải một nam nhân nhỏ bé ăn mặc bóng bẩy, với một bông hoa dành dành trên áo bành tô. Anh chàng giơ mũ và thốt lên kinh ngạc.

“Cô Bart! - Ồ... giữa muôn người! QUẢ LÀ một điều may mắn”, anh ta thốt lên, và cô thoáng thấy cái nháy mắt tò mò khoái trá giữa hai mí nhăn nhúm của anh ta.

“Ồ, Rosedale, anh khỏe không?” Cô hỏi, chợt nhận ra vẻ bực bội không kiềm chế trên mặt cô đang được phản chiếu qua nụ cười thân mật đột ngột của anh ta.

Rosedale đứng chăm chú quan sát cô với vẻ hứng thú và tán thưởng. Anh ta là mẫu người Do Thái tóc vàng, tròn trịa hồng hào, trong y phục kiểu London trang nhã, vừa vặn với hình thể như bọc ghế đệm. Rosedale có đôi mắt lé bé tẹo tạo cảm giác anh ta đang định giá người khác như thể họ là đồ trang trí rẻ tiền. Anh ta nhìn lên mái vòm của tòa nhà Benedick với ánh mắt dò hỏi.

“Tôi đoán cô đến trung tâm để mua sắm một chút?” Anh ta nói bằng một giọng ve vuốt.

Cô khẽ co người tránh cái ve vuốt ấy, rồi nhiệt tình giải thích liến thoắng.

“Vâng, tôi đến gặp thợ may. Tôi đang chuẩn bị đáp tàu đến nhà Trenor.”

“À, thợ may của cô, hẳn rồi,” anh ta ôn tồn nói. “Tôi không biết lại có thợ may nào sống trong tòa Benedick.”

“Benedick?” Cô thoáng tỏ vẻ bối rối. “Có phải đó là tên tòa nhà không?”

“Đúng rồi, chính nó: tôi cho đó là cách gọi cổ của đàn ông độc thân, phải không nhỉ? Vô tình tôi lại sở hữu tòa nhà này... vì thế tôi mới biết.” Anh ta cười tươi tắn hơn khi càng lúc càng mạnh dạn. “Nhưng cô để tôi đưa ra ga nhé. Nhà Trenor đang ở Bellomont đúng chứ? Cô sắp muộn chuyến 5 giờ 40 rồi. Hẳn là thợ may đã bắt cô chờ lâu.”

Lily cứng người trước câu pha trò.

“Ồ, cảm ơn,” cô lắp bắp; đúng lúc đó cô thoáng thấy một cỗ xe ngựa lướt dọc Đại lộ Madison, cô bèn vẫy xe lại với điệu bộ rối rít tuyệt vọng.

“Anh thật tốt bụng; nhưng tôi không dám phiền anh,” cô đáp, chìa tay cho Rosedale; và mặc cho anh ta phản đối, cô nhảy phắt lên cỗ xe giải vây, gấp gáp ra lệnh cho người đánh xe.

Chương 2

Trong xe, cô ngả người ra sau thở dài. Tại sao một cô gái phải trả giá quá đắt cho vài sự bất tuân lề thói nhỏ nhặt nhất? Tại sao người ta không thể làm một việc tự nhiên mà không phải giấu giếm sau lớp vỏ mưu mẹo? Cô đã đầu hàng cơn bốc đồng thoáng chốc khi bước vào phòng Lawrence Selden, rất hiếm khi cô tự cho phép mình tận hưởng niềm xa xỉ của một cơn bốc đồng! Hành động này, dù sao, cũng sẽ khiến cô phải trả cái giá không nhỏ. Cô buồn phiền nhận ra điều đó, cẩn trọng bao năm mà trót dại những hai lần trong vòng năm phút đồng hồ. Câu chuyện ngu ngốc về thợ may là đủ tệ lắm rồi - biết thế cô chỉ việc bảo Rosedale là vừa mới dùng trà với Selden! Thuật lại sự việc đơn thuần sẽ khiến nó trở nên vô hại. Nhưng, sau khi để bản thân giả vờ ngạc nhiên vì sự nói dối ấy, thật là ngu ngốc gấp đôi khi hắt hủi chứng nhân đã chứng kiến sự bối rối của cô. Nếu cô nhanh trí nhượng bộ để cho Rosedale chở đến nhà ga thì đã có thể mua chuộc sự im lặng của anh ta. Anh ta thuộc hạng người có khả năng định giá chính xác, và việc được thiên hạ ngắm nhìn khi đi dọc nhà ga giữa giờ chiều đông đúc hối hả với cô Lily Bart thì thật chẳng khác gì tiền đút túi, nói theo lối diễn đạt của anh ta. Anh ta biết, lẽ dĩ nhiên, sẽ có một buổi tiệc tại gia lớn ở Bellomont, khả năng được nhận là một trong những khách mời của bà Trenor hẳn đều nằm trong tính toán của anh ta. Rosedale vẫn đang nằm trên nấc thang xã hội mà việc tạo được ấn tượng kiểu này rất quan trọng.

Phần bực bội nhất là Lily biết tất cả điều này - biết dễ dàng thế nào để bịt miệng anh ta ngay lúc ấy và khó khăn thế nào để làm vậy về sau. Simon

Rosedale là người lấy việc lọc lõi thiên hạ làm mục tiêu đeo đuổi, người có cái ý tưởng phải luôn tỏ ra suồng sã trong giới thượng lưu nhằm thể hiện mình lấy làm bất tiện khi thông thạo thói quen của những nhân vật mà anh ta ao ước được cho là thân thiết. Lily biết chắc rằng trong vòng 24 giờ, câu chuyện cô đi gặp thợ may ở tòa nhà Benedick sẽ lan đi nhanh chóng giữa những người quen của Rosedale. Tệ hại nhất là cô luôn luôn hắt hủi và lạnh nhạt với anh ta. Trong lần đầu tiên anh ta xuất hiện - khi người em họ "ăn xổi" Jack Stepney của cô kiếm được cho anh ta (để đáp lại những ân huệ ai cũng đoán được) tấm thiệp mời tham dự một trong những "bữa tiệc giao lưu" tẻ nhạt quy mô lớn nhà Van Osburgh, Rosedale, với sự pha trộn giữa tâm hồn nghệ sĩ và đầu óc kinh doanh, đặc trưng cho dòng họ nhà anh ta, đã ngay lập tức bị cô Bart cuốn hút. Cô thừa hiểu động cơ của anh, vì con đường của cô cũng đi theo những tính toán khôn ngoan như vậy. Rèn luyện và kinh nghiệm đã dạy cô phải đón chào những người mới, bởi những người ít triển vọng nhất cũng có thể hữu ích sau này, và có sẵn rất nhiều NGỤC TỐI sẽ nuốt chửng nếu họ thất bại trong việc đó. Nhưng mối ác cảm do trực giác, đánh bại nhiều năm tuân thủ nguyên tắc thượng lưu, đã làm cô đẩy ngay Rosedale vào NGỤC TỐI mà không cần xét xử. Anh ta để lại những tiếng rì rầm thích thú giữa đám bạn cô sau cuộc tẩu thoát chóng vánh; mặc dù sau đó (để chuyển phép ẩn dụ[(*)]) anh ta đã tái xuất ở khu vực hạ lưu, nhưng cũng chỉ là trong thoáng chốc, với nhiều đợt chìm nghỉm khá lâu xen giữa.

Từ đó đến nay, Lily không còn cảm thấy cắn rứt lương tâm. Trong giới bạn hữu bé nhỏ của cô, Rosedale bị tuyên bố là "bất khả", và Jack Stepney bị khinh bỉ ra mặt vì cố gắng trả nợ bằng thiệp mời ăn tối. Ngay cả bà Trenor, với sở thích đa dạng từng đẩy bà ta vào những thử nghiệm nguy hiểm, cũng phản đối nỗ lực của Jack nhằm cải trang Rosedale thành một thứ của lạ, bà tuyên bố rằng theo trí nhớ của mình, anh ta chính là tay Do

Thái nhỏ bé từng được nghênh tiếp rồi bị thải loại khỏi xã hội thượng lưu cả tá lần; trong khi Judy Trenor luôn cả quyết như vậy, cơ hội để Rosedale lọt vào sâu hơn vòng gửi xe ở các bữa tiệc giao lưu nhà Van Osburgh vẫn là rất thấp. Jack từ bỏ cuộc tranh cãi với một tràng cười "Chị sẽ thấy", và, kiên quyết giữ lập trường, xuất hiện cùng với Rosedale ở các nhà hàng thời thượng, đi cùng là những quý cô với bề ngoài chói lọi nhưng danh tiếng thượng lưu thì mờ nhạt, luôn sẵn sàng cho mục đích này. Nhưng kể từ đó cho đến giờ, những nỗ lực trên không mang lại chút kết quả nào, trái lại Rosedale hẳn là phải trả tiền cho các bữa tối, trong khi con nợ của anh ta luôn được dịp cười nhạo.

Rosedale, như sẽ biết, cho đến lúc đó không phải là một nhân tố đáng sợ - trừ khi ai đó tự đặt mình dưới quyền của anh ta. Đây chính xác là những gì cô Bart đã làm. Lời nói dối vụng về đã để lộ cho anh ta biết cô đang che giấu điều gì đó, và cô chắc chắn anh ta vẫn nuôi mối thù với cô. Có điều gì đó trong nụ cười ấy mách bảo rằng anh ta vẫn chưa quên. Cô rùng mình tránh khỏi suy nghĩ ấy, nhưng nó lơ lửng trên đầu cô suốt quãng đường đến nhà ga, bám nhằng những lấy cô ở sân ga với tính ngoan cố của chính Rosedale.

Cô vừa kịp ngồi xuống thì tàu bắt đầu chạy, nhưng sau khi đã thu xếp cho mình chỗ ngồi trong góc với một thôi thúc bản năng về việc phải tạo ấn tượng - điều chưa bao giờ rời bỏ cô, cô bèn nhìn xung quanh và hy vọng thấy ai đó cũng đến buổi tiệc nhà Trenor. Cô muốn thoát khỏi bản thân mình và trò chuyện là cách duy nhất mà cô biết.

Công cuộc tìm kiếm được đền đáp khi cô phát hiện ra một người đàn ông trẻ với mái tóc vàng hoe và bộ râu mềm hung đỏ ngồi cuối toa, dường như đang giấu mình đằng sau tờ báo mở rộng. Mắt Lily sáng lên và một nụ cười e thẹn làm dãn những nếp hằn quanh khuôn miệng cô. Cô biết Percy Gryce sẽ có mặt ở Bellomont nhưng cô không ngờ lại may mắn được gặp

riêng anh trên tàu; việc này đã xua đi tất cả những lo âu về Rosedale. Có lẽ, sau tất cả, ngày hôm nay sẽ kết thúc thuận lợi hơn lúc nó bắt đầu.

Cô bắt đầu rọc các trang của cuốn tiểu thuyết, yên lặng quan sát con mồi qua hàng mi buông trong khi tính toán phương thức tấn công. Có điều gì đó trong điệu bộ ra vẻ chú tâm của anh cho cô thấy rằng anh ta ý thức được sự hiện diện của cô: chẳng ai quá mê mải một tờ báo buổi tối như thế! Cô đoán anh quá ngượng ngùng để tiến đến nói chuyện với cô, và cô phải nghĩ ra phương án tiếp cận nào đó mà sự chủ động của cô được ngụy trang. Cô thấy thật buồn cười khi nghĩ rằng một người giàu có như Percy Gryce mà phải ngượng ngùng. Nhưng cô có năng khiếu trân trọng và chiều chuộng những cá tính như vậy, bên cạnh đó, tính nhút nhát của anh có thể phục vụ cho mục đích của cô một cách hiệu quả hơn là tính tự mãn. Cô sở hữu ngón nghề mang lại sự tự tin cho những người hay xấu hổ, nhưng để làm bẽ mặt những kẻ tự tin thì cô không dám chắc bằng.

Cô đợi cho đến khi tàu đi qua đường hầm, và phóng hết tốc lực giữa những dãy núi gồ ghề vùng ngoại ô phía bắc. Sau đó, vào lúc đoàn tàu giảm tốc khi gần đến Yonkers, cô đứng dậy khỏi ghế, chầm chậm lướt xuống cuối toa. Khi cô đi qua Gryce, con tàu tròng trành và anh nhận thấy một bàn tay mảnh dẻ nắm chặt lưng ghế ngồi của mình. Anh giật mình đứng lên, khuôn mặt ngây thơ của anh trông đỏ như gấc: ngay cả sắc hung hung của bộ râu dường như cũng đậm hơn. Con tàu lại lắc lư, gần như ném cô Bart vào vòng tay anh.

Cô vừa lấy lại thăng bằng vừa cười phá lên và lùi lại, nhưng mùi hương trên váy cô đã vây phủ lấy anh, vai anh đã kịp cảm thấy cái va chạm thoáng qua của cô.

“Ồ, anh Gryce, là anh sao? Tôi xin lỗi - tôi đang tìm người phục vụ nhờ pha chút trà.”

Cô đưa tay ra khi con tàu tăng tốc trở lại, họ đứng trao đổi vài câu ở lối đi. Đúng - anh đang đi đến Bellomont. Anh nghe nói cô sẽ có mặt ở bữa tiệc, anh đỏ mặt lần nữa khi thừa nhận điều này. Và anh sẽ ở đó cả tuần? Thật vui sướng!

Nhưng lúc này, một, hai hành khách trễ chuyến từ nhà ga trước đang chen lấn để lên tàu, Lily phải quay lại ghế ngồi.

“Ghế cạnh tôi đang trống - mời anh ngồi,” cô nói với qua vai, còn Gryce, thẹn thùng ra mặt, đã xoay xở đổi được chỗ ngồi và di chuyển cả người lẫn hành lý sang bên cạnh cô.

“À, người phục vụ đây rồi, có lẽ chúng ta có thể uống trà.”

Cô ra dấu cho nhân viên nhà ga, và trong giây lát, với sự nhanh chóng như để thỏa nguyện mọi ước muốn của cô, một chiếc bàn nhỏ được dựng giữa hai ghế. Cô giúp Gryce đặt đám hành lý ngổn ngang xuống dưới bàn.

Trà được mang ra, anh im lặng ngắm cổ như người mất hồn khi tay cô lướt nhẹ trên khay trà, trông xinh đẹp và mảnh mai đến huyền diệu, đối lập với đám đồ sứ thô kệch và bánh mì lổn nhổn. Với anh, thật phi thường khi có thể làm một nhiệm vụ khó khăn là pha trà ở chốn đông người trên một con tàu tròng trành với sự thuần thục không cần suy nghĩ. Anh sẽ không bao giờ dám tự gọi trà cho mình, e ngại sẽ thu hút sự chú ý của các hành khách đi cùng; nhưng lúc này đây, an toàn nương náu dưới sự nổi bật của cô, anh nhấp từng hớp trà đen như mực với cảm giác hứng thú hồ hởi.

Lily, trên môi còn hương vị trà Nga của Selden, không muốn làm át nó đi bằng thứ trà trên tàu mà với bạn đồng hành của cô dường như là rượu tiên; tuy nhiên, không quá khi nói rằng một trong những điểm quyến rũ của việc thưởng trà là uống chung với người khác, cô tiếp tục chiêu đãi cho trọn niềm vui thích của Gryce bằng cách mỉm cười với anh khi nâng tách.

“Trà vừa độ chứ? Tôi có pha đặc quá không?” Cô hỏi vẻ lo lắng; và anh cam đoan rằng anh chưa bao giờ uống tách trà nào ngon hơn.

“Tôi cũng đồng ý như vậy,” cô trầm ngâm; và trí tưởng tượng của cô bừng lên khi nghĩ rằng có lẽ Gryce, người đã để lộ những tầng sâu thẳm của nỗi khát khao phức tạp nhất, thật sự lần đầu tiên một mình đồng hành cùng với một phụ nữ xinh đẹp.

Cô lóe lên suy nghĩ rằng quả là thiên mệnh khi cô là nhân vật quan trọng trong lần đầu của anh. Nếu là những cô gái khác họ sẽ không biết cách điều khiển anh. Họ sẽ có thể quá nhấn mạnh vào sự mới mẻ của cuộc phiêu lưu, cố gắng làm anh cảm thấy hương vị của cuộc đào tẩu lãng mạn. Nhưng những phương pháp của Lily tinh tế hơn. Cô nhớ em họ cô Jack Stepney từng định nghĩa Gryce là một thanh niên đã hứa với mẹ sẽ không bao giờ đi dưới trời mưa mà không mang ủng; và dựa vào lời gợi ý này, cô quyết tâm truyền một bầu không khí dễ chịu đầm ấm vào khung cảnh hiện tại, hy vọng rằng bạn đồng hành của cô, thay vì có cảm giác đang làm việc gì đó liều lĩnh hoặc trái với lẽ thường, chỉ đơn thuần trở nên say mê cái thú luôn có bạn uống trà trên một chuyến tàu.

Nhưng mặc cho mọi nỗ lực của cô, cuộc trò chuyện trở nên nhạt nhẽo sau khi khay trà được dọn đi, và cô bị cuốn vào việc đong đếm những khiếm khuyết của Gryce. Sau tất cả, cái anh ta thiếu không phải là cơ hội mà là trí tưởng tượng: anh ta có cái khẩu vị dở hơi không bao giờ học cách phân biệt giữa trà nhà ga và trà ngon. Tuy nhiên, có một chủ đề mà cô có thể nhờ cậy: một lò xo duy nhất cô chỉ việc chạm vào để đẩy cỗ máy giản đơn của anh ta chuyển động. Nãy giờ cô kiềm chế không chạm vào nó bởi nó là điểm tựa cuối cùng, và giở đủ ngón nghề khác để kích thích các giác quan khác; nhưng khi vẻ ngoài ù lì uể oải bắt đầu trườn lên nét mặt thật thà của anh, cô thấy rằng phương pháp cực đoan đó là cần thiết.

“Và bộ sưu tập *Americana* của anh hiện nay thế nào rồi?”

Mắt anh ta bớt mờ đục đôi chút: như thể một lớp màng mới hình thành trên đó vừa được gỡ ra, cô cảm thấy niềm tự hào của một kẻ đầu cơ sành sỏi.

“Tôi vừa mua vài quyển mới,” anh trả lời, ngập tràn sung sướng, nhưng hạ thấp giọng như sợ các hành khách cùng toa hiệp lực chặn cướp của anh.

Cô hạ cố đáp lại bằng một câu hỏi, và dần dần anh bị cuốn vào cuộc nói chuyện về những món anh mới tậu. Đó là chủ đề duy nhất giúp anh quên đi bản thân, hoặc cho phép anh nhớ lại bản thân, mà không cần kìm nén, bởi anh quen thuộc chủ đề ấy, có thể khẳng định ưu thế mà ít ai dám bàn cãi. Hầu như không ai quen anh mà quan tâm đến *Americana*, hoặc biết chút gì về chúng; việc thấy rõ sự thiếu hiểu biết này làm nổi bật những kiến thức của Gryce ở mức thích hợp. Khó khăn duy nhất là giới thiệu chủ đề đó và giữ được sự hứng thú; phần lớn người ta không có khao khát xua đuổi sự ngu dốt của mình, Gryce như người thương lái có nhà kho kín đầy hàng hóa khó tiêu thụ.

Nhưng có vẻ như cô Bart thật sự muốn biết về *Americana*; và hơn thế, cô cũng có hiểu biết vừa đủ để khiến nhiệm vụ dẫn dắt này vừa trôi chảy vừa dễ chịu. Cô đặt câu hỏi cho anh một cách thông minh, cô lắng nghe anh một cách ngoan ngoãn, và đã chuẩn bị tinh thần cho vẻ uể oải thường trườn lên mặt người nghe; anh trở nên thật hùng hồn dưới ánh nhìn chăm chú của cô. Những “luận điểm” cô đã nhanh trí lượm lặt từ Selden - cô tiên liệu cho chính tình huống bất ngờ này, đã mang lại hiệu quả đến mức cô bắt đầu nghĩ chuyến thăm anh là sự việc may mắn nhất trong ngày. Cô lại cho thấy tài năng tận dụng những điều bất ngờ, những giả thuyết đáng ngại về sự khôn ngoan khi nghe theo những cơn bốc đồng đang nảy sinh dưới vẻ chăm chú tươi cười mà cô đang tiếp tục trình ra cho bạn đồng hành.

Những cảm xúc của Gryce, tuy không mạnh mẽ bằng, nhưng dễ chịu tương tự. Anh cảm thấy sự nhồn nhột bối rối ở những cơ quan bên dưới

đang hân hoan toại nguyện, mọi giác quan của anh loạng choạng trong một trạng thái thỏa mãn mơ hồ, qua đó tính cách của cô Bart mờ nhạt nhưng có thể nhận ra là đáng yêu.

Hứng thú của Gryce với *Americana* không bắt nguồn từ bản thân anh: Không thể mường tượng anh ta tự hình thành được bất kỳ sở thích nào. Ông chú đã để lại cho anh một bộ sưu tập vốn có tiếng với những người đam mê sách; sự tồn tại của bộ sưu tập là việc duy nhất thắp sáng cho cái tên Gryce, và người cháu trai tự hào về tài sản thừa kế của mình cứ như đó là tác phẩm của riêng anh ta. Quả thật, anh ta dần dần coi đó như lẽ đương nhiên, đồng thời cảm thấy đầy tự mãn mỗi khi tình cờ bắt gặp ai đó nhắc đến bộ *Americana* của nhà Gryce. Tuy luôn lo lắng khi người khác chú ý đến mình, anh ta lại cảm thấy một niềm khoái cảm tinh tế và mạnh mẽ trào dâng mỗi khi tên mình được in trên sách báo, như để bù đắp cho sự lẩn tránh công luận.

Để tận hưởng nỗi xúc động này thường xuyên nhất có thể, anh theo dõi dài hạn tất cả những tạp chí phê bình liên quan đến sưu tập sách nói chung, và lịch sử Mỹ nói riêng, khi thư viện của anh liên tục được nhắc đến trên các tạp chí này, chúng đã trở thành những thứ duy nhất anh đọc, anh bắt đầu coi mình là người nổi bật trong mắt dư luận, thích thú tưởng tượng mình sẽ phấn khích thế nào khi những người anh gặp trên đường, hoặc ngồi cùng khi đang di chuyển bằng phương tiện công cộng, bỗng dưng được biết anh là chủ nhân của bộ *Americana* nhà Gryce.

Hầu hết những tính cách e thẹn đều có những điểm bù trừ bí mật như vậy, và cô Bart đủ sáng suốt để biết rằng sự phù phiếm bên trong nhìn chung tỷ lệ thuận với sự tự ti bên ngoài. Với một người tự tin hơn, cô sẽ không dám dừng lại quá lâu ở một chủ đề duy nhất, hoặc thể hiện sự hứng thú thái quá vào đó; nhưng cô đã đoán đúng rằng cái tôi của Gryce là một mảnh đất khô cằn, cần nuôi dưỡng liên tục từ bên ngoài. Cô Bart có tài đi

theo mạch ngầm suy nghĩ trong khi tỏ ra đang lèo lái trên bề mặt cuộc đối thoại; trong trường hợp này, chuyến du ngoạn tâm lý của cô mang hình thức một cuộc trắc địa ngắn về tương lai của Gryce khi kết hợp với tương lai của chính cô. Nhà Gryce xuất thân từ Albany, gần đây mới làm quen với cuộc sống đô thị, nơi hai mẹ con chuyển đến sau cái chết của ông già Jefferson Gryce để sở hữu căn nhà của ông ở Đại lộ Madison - một ngôi nhà gớm ghiếc với đá nâu ốp bên ngoài và gỗ óc chó đen ốp bên trong, cùng thư viện Gryce ở nhà phụ chống lửa trông giống như một lăng tẩm. Tuy nhiên Lily biết tất cả về họ: chàng trai trẻ Gryce xuất hiện làm xốn xang lồng ngực của bao bà mẹ ở New York, và khi một cô gái không có mẹ lo lắng hồi hộp cho mình, cô ấy cần tự biết cảnh giác. Lily, do vậy, không chỉ bày mưu tính kế để can dự vào cuộc đời chàng trai trẻ, mà còn bắt thân với bà Gryce, một người đàn bà có thân hình sồ sề, với giọng nói của một nhà giảng kinh, đầu óc bận rộn với những tội lỗi của đám giúp việc; người thỉnh thoảng đến nói chuyện và học hỏi bà Peniston về việc làm thế nào bà này xoay xở ngăn đám gái phụ bếp lấy trộm đồ ra khỏi nhà. Bà Gryce có một kiểu nhân từ phi cá nhân: với thiếu thốn của ai đó, bà ta xem xét với lòng ngờ vực, nhưng bà thường xuyên quyên tiền cho các Hội từ thiện kể cả khi bản báo cáo thường niên của họ cho thấy con số thặng dư đầy ấn tượng. Nhiệm vụ nội trợ của bà rất đa dạng, từ việc lén kiểm tra phòng ngủ gia nhân cho đến ghé xuống thăm hầm rượu không báo trước; nhưng bà ta chưa bao giờ cho phép bản thân hưởng nhiều khoái lạc. Tuy vậy, vào lần nọ, bà có bản đặc biệt của cuốn *Luật Sarum*(*) in theo đề mục và đã cho từng giáo sĩ trong giáo phận xem; và cuốn album mạ vàng dán những lá thư cảm ơn của họ đã trở thành vật trang trí chính trên chiếc bàn phòng khách của bà.

Percy được nuôi dạy bởi những nguyên tắc mà người phụ nữ xuất sắc hơn người ấy hẳn đã khắc cốt ghi tâm. Mọi hình thức thận trọng và đa nghi được cấy vào một bản chất vốn e dè và cẩn trọng, kết quả là bà Gryce gần

như không cần ép anh hứa về chuyện ủng đi mưa, vì rất ít khả năng anh dám liều đi dưới trời mưa. Sau khi đến tuổi trưởng thành, thừa hưởng gia tài ông Gryce quá cố gây dựng nên nhờ một thiết bị đẩy khí sạch khỏi các khách sạn được cấp bằng sáng chế, chàng trai trẻ tiếp tục sống với mẹ ở Albany; nhưng sau cái chết của Jefferson Gryce, khi món tài sản lớn thứ hai rơi vào tay con trai mình, bà Gryce nghĩ rằng cái mà bà gọi là "mối quan tâm" của anh đòi hỏi anh hiện diện ở New York. Do vậy bà ta cũng sống ổn định trong ngôi nhà trên Đại lộ Madison, còn Percy, người có ý thức trách nhiệm chẳng kém bà mẹ là bao, cũng dành suốt tuần ở văn phòng xinh đẹp tại phố Broad, nơi một nhóm những người đàn ông xanh xao sống nhờ đồng lương ít ỏi đã bạc cả đầu vì công cuộc quản lý bất động sản nhà Gryce, là nơi mà anh bắt đầu làm quen với từng chi tiết của nghệ thuật sưu tập với lòng sùng kính vừa phải.

Như Lily biết, bấy lâu nay đó là công việc duy nhất của Gryce, và có thể thông cảm khi cô nghĩ rằng việc gây hứng thú cho một người đàn ông trẻ tuổi với hoạt động nghèo nàn như vậy không phải là một nhiệm vụ quá khó khăn. Dù sao, cô cảm thấy bản thân mình hoàn toàn làm chủ được tình huống, đến mức cô chấp nhận một cảm giác an tâm mà ở đó mọi nỗi sợ hãi về Rosedale, và những khó khăn ngọn nguồn của nỗi sợ hãi ấy đều đã biến mất khỏi tâm trí.

Chuyến tàu dừng lại ở Garrison lẽ ra đã không làm cô sao lãng nếu không bắt gặp ánh nhìn căng thẳng đột ngột trong mắt người bạn đồng hành. Ghế của anh đối diện cửa ra vào, và cô đoán anh hồi hộp vì sự xuất hiện của người quen; sự việc này được xác nhận khi mấy người trên toa quay đầu lại và một thoáng ồn ào nổi lên như một lẽ tất yếu khi người phụ nữ bước vào toa.

Cô lập tức nhận ra những dấu hiệu này, và không ngạc nhiên khi người phụ nữ xinh xắn bước vào toa cất giọng chào cô cao vút, theo sau là một

người hầu gái, một con chó bull lai, và một người hầu đang loạng choạng dưới chồng túi và va ly đồ cá nhân.

“Ồ, Lily, cô đang đến Bellomont à? Thế thì cô không nhường chỗ cho tôi được rồi, phải không? Nhưng tôi PHẢI có chỗ ngồi ở toa này - kìa anh phu, anh phải tìm cho tôi một chỗ ngay đi. Có ai có thể ngồi chỗ khác được không? Tôi muốn ngồi cạnh bạn mình. Ồ, chào anh Gryce. Anh làm ơn nói cho anh ta hiểu là tôi phải có chỗ ngồi cạnh anh và Lily.”

Cô George Dorset, không màng đến một hành khách đang ôm túi hành lý, cố giữ vẻ điềm đạm và gắng hết sức nhường chỗ cho cô bằng cách đi ra khỏi hàng ghế, cô đứng ở giữa lối đi, tỏa ra chung quanh một luồng không khí khó chịu hiếm gặp ở một phụ nữ xinh đẹp đang đi du lịch.

Cô ta nhỏ bé và gầy hơn Lily Bart, điệu bộ lúc nào cũng ưỡn ẹo, tựa hồ có thể bị vo tròn và luồn qua một chiếc vòng, như những tầng váy xếp nếp bị cô làm nhàu nhĩ. Khuôn mặt xanh xao nhỏ thó của cô dường như chỉ làm nền cho đôi mắt tối màu to quá cỡ, trên đó ánh nhìn chăm chú mơ màng tương phản kỳ quặc với cử chỉ và giọng nói quyết liệt; cho nên, như một trong những người bạn của cô quan sát, cô ta như một linh hồn lìa khỏi thân xác nhưng vẫn chiếm quá nhiều diện tích.

Phát hiện ra ghế bên cạnh cô Bart còn trống, cô ta chiếm lấy ngay và càng choán thêm không gian xung quanh, phân bua rằng cô ta đi từ núi Kisco bằng xe ô tô buổi sáng hôm ấy, rồi ngồi chờ ở Garrison suốt cả tiếng đồng hồ mà thậm chí không có lấy điếu thuốc lá giải khuây, ông chồng vũ phu của cô ta quên không đổ đầy hộp đựng thuốc trước khi họ chia tay sáng hôm đó.

“Vào tầm này trong ngày, tôi đoán cô không còn điếu nào, đúng không, Lily?” Cô ta kết luận đầy ai oán.

Cô Bart bắt được ánh nhìn hoảng hốt của Percy Gryce, người không bao giờ để thuốc lá làm ố bẩn môi.

“Thật là một câu hỏi vớ vẩn, Bertha!” Cô thốt lên, đỏ mặt nghĩ về chỗ thuốc cô lấy ở nhà Lawrence Selden.

“Sao, cô không hút thuốc ư? Cô bỏ thuốc từ lúc nào thế? Cái gì - cô không bao giờ - Và anh cũng không anh Gryce? À, tất nhiên, sao tôi có thể ngu ngốc như vậy, tôi hiểu.”

Và cô Dorset ngả người dựa lên gối du lịch với một nụ cười làm Lily ước giá như không có cái ghế trống nào bên cạnh cô.

Chương 3

Những buổi đánh bài bridge ở Bellomont thường kéo dài đến khuya; và khi Lily đi ngủ đêm hôm ấy, cô đã chơi quá lâu đến độ bải hoải cả người.

Cảm giác muốn trốn tránh màn tự vấn đang đợi mình trong phòng, cô chần chừ trên cầu thang lớn, nhìn xuống sảnh phía dưới, nơi những người chơi bài cuối cùng tụ thành nhóm quanh khay đựng các ly lớn cùng những bình thon cổ bạc đựng rượu mà người quản gia vừa đặt lên chiếc bàn thấp cạnh lò sưởi.

Sảnh được xây kiểu mái vòm, với những dãy cột đá cẩm thạch màu vàng nhạt dựng trong hành lang. Những bụi cây hoa cao được xếp cạnh nhau tương phản với nền lá tối màu ở các góc tường. Trên thảm đỏ thẫm, một con chó săn hươu và hai, ba con chó spaniel ngủ gà gật khoan khoái trước lò sưởi. Ánh sáng từ ngọn đèn lồng lớn trên đỉnh đầu hắt lên tóc cánh phụ nữ, khiến những món trang sức lấp lánh mỗi khi họ di chuyển.

Có những thời khắc mà khung cảnh như vậy làm Lily hân hoan, chúng thỏa mãn khiếu thẩm mỹ và sự thèm muốn của cô về cái vỏ bọc tao nhã hoàn thiện của cuộc sống; cũng có những giây phút khác, khi chúng xoáy sâu hơn vào những cơ hội nghèo nàn của cô. Đây là một trong những thời khắc mà cảm giác mâu thuẫn này lên đến đỉnh điểm, và cô sốt ruột quay đi khi George Dorset, lộng lẫy trong bộ váy trang kim họa tiết da rắn, kéo Percy Gryce đi theo tới một xó kín dưới hành lang.

Không phải cô Bart sợ mất đi thế kiểm soát đối với Gryce mà cô mới đạt được. Cô Dorset có thể làm anh hốt hoảng hoặc choáng váng, nhưng cô

ta không có kỹ năng cũng như sự kiên nhẫn để chiếm giữ anh. Cô ta quá chú trọng đến bản thân nên khó có thể thâm nhập vào tính e thẹn sâu kín của anh chàng, vả lại, tại sao cô ta phải mất công? Chọc ghẹo sự ngây ngô của anh cùng lắm chỉ làm cô ta vui thích trong buổi tối nay - sau đó anh sẽ chỉ là một gánh nặng, hiểu được điều này, cô ta thừa lọc lõi để biết cách ngăn anh ta tiến tới. Nhưng riêng cái ý tưởng một người đàn bà có thể nhấc bổng một gã đàn ông rồi lại gạt sang bên mà không cần suy xét đến tính can dự của anh ta trong những kế hoạch của mình đã khiến lòng Lily Bart tràn đầy ghen tị. Cô đã phát ngán với Percy Gryce suốt cả buổi chiều - cái suy nghĩ duy nhất dường như đánh thức tiếng vọng trong giọng nói đều đều của anh - nhưng cô không thể lờ anh đi ngày hôm sau, cô phải theo sát thành quả của mình, phải cam chịu nhiều nỗi buồn tẻ hơn nữa, phải sẵn sàng thích nghi và phục tùng, và tất cả chỉ để cược lấy cơ hội mong manh rằng anh ta cuối cùng sẽ quyết định trao cho cô vinh hạnh cả đời chán ngắt cạnh anh ta.

Đó là một số phận đáng căm hận - nhưng làm sao để thoát khỏi nó? Cô có lựa chọn nào chăng? Để được là bản thân, hoặc là một Gerty Farish thứ hai. Khi cô đi vào phòng ngủ, với ánh đèn sáng dịu, váy dạ hội ren trải trên ga giường bằng lụa, đôi dép thêu đi trong phòng nhỏ nhắn trước lò sưởi, bình hoa cẩm chướng phủ khắp không khí một mùi thơm, những cuốn tiểu thuyết và tạp chí mới nhất còn chưa rọc giấy nằm bên cạnh đèn đọc sách trên bàn, rồi cô hình dung ra căn hộ chật chội với những thứ tiện nghi rẻ tiền cùng giấy dán tường gớm guốc của cô Farish. Không, cô không sinh ra để sống trong cảnh tồi tàn, hèn kém, trong những tổn thất dơ dáy của nghèo đói. Toàn bộ con người cô sẽ chỉ dãn nở trong một không khí xa hoa; đó là hoàn cảnh cô đòi hỏi, là môi trường duy nhất cô có thể hít thở. Nhưng sự xa xỉ những người khác mang đến lại không phải là thứ cô muốn. Cách đây vài năm, với cô như thế là đủ: mỗi ngày cô nhận món phần thưởng khoái lạc mà không quan tâm ai là người tài trợ. Giờ đây, cô đã bắt đầu thấy bực dọc

vì trách nhiệm mà nó áp đặt, bắt đầu cảm thấy bản thân mình chỉ là kẻ ăn mày dĩ vãng. Thậm chí có những thời khắc cô ý thức rõ phải tay làm hàm nhai.

Suốt một thời gian dài cô từ chối chơi bài bridge. Cô biết mình không có tiền chơi, và cô sợ hình thành một sở thích đắt đỏ nhường ấy. Cô đã nhìn thấy sự nguy hiểm từ gương của nhiều hơn một người quen - chàng trai trẻ Ned Silverton chẳng hạn, một anh chàng đẹp trai quyến rũ giờ đây ngồi trong cái vẻ sung sướng hèn hạ cạnh khuỷu tay cô Fisher, một phụ nữ ly dị chồng đầy lôi cuốn với đôi mắt và váy dạ hội to chình ình như cái tít cho "trường hợp" của cô. Lily còn nhớ khi chàng trai trẻ Silverton sảy chân vào giới của họ, với phong thái của một người Arcadia đi lạc từng cho ra mắt những bản sonnet mê đắm lòng người trên tạp chí trường đại học. Kể từ đó cậu ta bắt đầu hứng thú với cô Fisher và bài bridge, chí ít điều thứ hai đã làm cậu ta dính dáng đến những khoản nợ nần mà các cô chị gái chưa chồng luôn sốt sắng đã hơn một lần cứu vớt cậu ta, những người trân quý các bản somet của cậu ta, chấp nhận uống trà không đường để giúp cậu em yêu dấu tiếp tục nhởn nhơ vung tiền. Tình trạng của Ned tương tự với Lily: Cô từng thấy đôi mắt quyến rũ của chàng trai - nơi chứa đựng nhiều tứ thơ gấp vạn lần những bản sonnet - thay đổi từ ngạc nhiên sang thích thú, rồi từ thích thú sang lo âu, khi anh chàng trúng bùa của vị thần xác suất ghê gớm; và cô sợ sẽ phát hiện ra những triệu chứng tương tự trong trường hợp của mình.

Cũng bởi trong năm qua, cô đã nhận ra các nữ chủ nhà đều mong cô tham gia một chân đánh bài. Đó là một khoản thuế mà cô phải trả cho sự mến khách dài lâu của họ, cho những chiếc váy và đồ nữ trang rẻ tiền thi thoảng lại lấp đầy tủ quần áo thiếu thốn của cô. Kể từ khi cô chơi thường xuyên, niềm đam mê đã lớn dần trong cô. Một, hai lần sau cô đã thắng lớn, và thay vì tiết kiệm để đề phòng những trận thua tương lai, cô lại tiêu vào

váy áo hoặc đồ trang sức, nỗi khát khao chuộc lại hành động khinh suất này, cộng với sự hồ hởi ngày một tăng của ván bài, làm cô liều đánh cược khoản tiền lớn hơn ở mỗi ván chơi. Cô cố bào chữa cho mình bằng cái cớ là với hội nhà Trenor, đã chơi là phải chơi đậm nếu không muốn bị coi là quá kiểu cách hoặc bủn xỉn; nhưng cô biết đam mê cờ bạc đã ăn vào máu mình, sống trong môi trường này, cô có rất ít hy vọng kháng cự nổi.

Tối nay, vận đen cứ bám lấy cô dai dẳng, và cái ví vàng nho nhỏ treo lủng lẳng giữa mớ trang sức rẻ tiền gần như rỗng không khi cô trở về phòng. Cô mở khóa tủ quần áo, lấy ra hộp nữ trang, tìm dưới khay cuộn tiền giấy rồi nhét đầy cái ví trước khi đi xuống dùng bữa tối. Chỉ còn hai mươi đô la: phát hiện này làm cô sửng sốt đến mức trong thoáng chốc cô tưởng mình hẳn là bị ăn trộm. Sau đó cô lấy giấy và bút chì, ngồi xuống bàn viết, cố gắng tính tổng số tiền mình đã tiêu trong ngày. Đầu cô nhói lên liên hồi với sự mệt nhọc, cô phải xem đi xem lại các con số, nhưng cuối cùng cô thấy rõ mình đã thua bạc mất ba trăm đô la. Cô lấy ra quyển sổ séc để xem số dư có lớn hơn cô nhớ, nhưng vỡ lẽ là cô còn tiêu quá trớn so với dự định. Sau đó cô quay lại các con tính, nhưng rốt cuộc hiểu rằng cô cũng không thể gọi lại ba trăm đô la đã mất. Đó là số tiền cô dành riêng để xoa dịu thợ may váy - trừ khi cô quyết định dùng nó làm của đút lót cho người thợ kim hoàn. Dù sao, cô có quá nhiều mục đích để dùng số tiền đến nỗi lượng ít ỏi của nó đã khiến cô đánh cược lớn với hy vọng ăn gấp đôi. Nhưng dĩ nhiên cô đã thua - cô, người thiếu thốn từng đồng xu, trong khi Bertha Dorset, người được chồng rót tiền thường xuyên, hẳn đã đút túi ít nhất năm trăm, còn Judy Trenor, người có thể chịu thua một nghìn đô một đêm, đã rời bàn và ôm một núi tiền to đến mức không thể bắt tay những vị khách đến chúc bà ngủ ngon.

Một thế giới với những điều như vậy dường như là một nơi khốn khổ với Lily Bart; nhưng cô chưa bao giờ hiểu được quy luật của vũ trụ, thứ đã

quá sẵn sàng gạt cô ra ngoài toan tính của nó.

Cô bắt đầu cởi váy áo mà không cần gọi hầu gái, người cô đã cho phép đi ngủ. Cô đã bị những thú vui của người khác chi phối đủ lâu để biết đường đối xử ân cần với những người phụ thuộc vào mình, trong tâm trạng cay đắng, thỉnh thoảng cô chợt nhận ra mình và người hầu gái ở cùng một vị trí, trừ một điều là người thứ hai nhận được lương đều đặn hơn.

Khi ngồi trước gương chải tóc, khuôn mặt cô trông thất thần và nhợt nhạt, cô sợ hãi khi thấy hai nếp nhăn be bé cạnh miệng, những tì vết mờ nhạt trên đường cong mịn màng của gò má.

“Ồ, phải ngưng lo lắng đi thôi!” Cô thốt lên. “Chắc là do ánh đèn điện...” cô ngẫm nghĩ, bật dậy khỏi ghế và thắp những ngọn nến trên bàn trang điểm.

Cô tắt đèn tường, săm soi chính mình giữa những ngọn nến. Khuôn mặt trái xoan trắng trẻo của cô bơi ra chập chờn từ nền bóng tối, ánh sáng ngập ngừng làm nhòe nó như sương khói; nhưng hai nếp nhăn quanh miệng vẫn còn đó.

Lily đứng lên và vội vã cởi xiêm áo.

“Chỉ là vì mình đang mệt mỏi và có những điều ghê tởm phải nghĩ tới,” cô liên tục lặp lại; đúng là chó cắn áo rách khi những mối lo nhỏ nhặt để lại dấu vết trên nhan sắc của cô, hàng phòng thủ duy nhất cô có để chống lại chúng.

Nhưng những điều kinh tởm vẫn còn đó, và ở lại cùng cô. Cô buồn chán quay trở lại suy nghĩ về Percy Gryce, như một người bộ hành nhặt một gánh nặng lên và tiếp tục kéo lê nó đi sau hồi giải lao ngắn. Cô gần như chắc chắn rằng mình đã “câu” được anh: bỏ thêm công sức vài ngày nữa là cô sẽ chiếm được phần thưởng. Nhưng khi đó bản thân phần thưởng dường như chẳng ngon lành gì: cô không thấy sung sướng khi nghĩ về chiến thắng. Đó

sẽ là sự giải thoát khỏi những lo lắng, không hơn - và nó thật nhỏ nhoi làm sao với cô vài năm trước đây! Tham vọng của cô đã chìm dần trong không khí mòn mỏi của thất bại. Nhưng tại sao cô thất bại? Đó là lỗi lầm của cô hay của số phận?

Cô nhớ mẹ cô khi ấy, sau khi họ mất hết tiền bạc, đã từng nói với cô với vẻ thù oán dữ dội: “Nhưng con sẽ lấy lại được tất cả - con sẽ lấy lại được tất cả, với dung nhan của con.”... Ký ức đó đã làm sống dậy cả chuỗi những điều liên quan, và cô nằm trong bóng tối tái dựng cái quá khứ mà từ đó hiện tại của cô đã hình thành nên. Một ngôi nhà mà ở đó không ai ăn tối tại gia trừ khi có “bạn”; một chiếc chuông cửa reo vang bất tận; một cái bàn ở sảnh ngập trong phong bì vuông mở vội, cùng phong bì chữ nhật để tênh hênh bám bụi sâu dưới đáy lọ đồng; một nhóm hầu gái người Anh và Pháp cảnh báo nhau giữa ngổn ngang những tủ quần áo và buồng váy bị lục lọi vội vàng; một cuộc đổi ngôi hỗn loạn chẳng kém của các vú em và người hầu; những cuộc tranh cãi trong kho thực phẩm, bếp và phòng khách; những chuyến đi gấp rút đến châu Âu, những lần hồi hương với hàng đống xương nhồi nhét và những ngày dỡ đồ đạc bất tận; những cuộc bàn luận nửa năm một lần về chuyện mùa hè tới sẽ đi đâu, những giai đoạn xám xịt của nền kinh tế và những ý tưởng chi tiêu xuất thần - đó là bối cảnh của những ký ức đầu tiên trong Lily Bart.

Cai quản cái nguyên tố hỗn loạn gọi là “nhà” ấy là nhân vật người mẹ vẫn còn sung sức, quyết liệt, đủ trẻ trung để nhảy đến rách váy dạ hội, trong khi nhân vật người cha mờ nhạt, buồn tẻ lấp chỗ trống giữa người quản gia và người đến chỉnh lại đồng hồ. Ngay cả trong mắt của một đứa trẻ sơ sinh, bà Hudson Bart trông vẫn trẻ trung; nhưng Lily không thể nhớ được cái thời cha cô không bị hói và hơi còng lưng, với những vệt tóc bạc và dáng đi mệt mỏi. Sau này, cô rất kinh ngạc khi biết cha chỉ lớn hơn mẹ hai tuổi.

Lily hầu như không nhìn thấy cha vào ban ngày. Cả ngày ông ở "trung tâm thành phố"; vào mùa đông, phải rất lâu sau chập tối cô mới nghe tiếng bước chân mệt nhọc của ông trên bậc thang cùng bàn tay ông trên cánh cửa phòng học. Ông sẽ hôn cô trong im lặng, hỏi vú em hoặc cô giáo dạy trẻ một, hai câu, rồi sau đó hầu gái của bà Bart sẽ vào nhắc ông ăn tối ở ngoài, ông sẽ vội vã quay ra sau khi gật đầu với Lily. Vào mùa hè, khi ông du ngoạn cùng gia đình vào ngày Chủ nhật ở Newport hoặc Southampton, ông còn rụt rè và lặng lẽ hơn cả vào mùa đông. Dường như việc nghỉ ngơi làm ông mệt mỏi, ông thường ngồi hàng giờ lặng nhìn bờ biển từ một góc yên tĩnh dưới hàng hiên, chẳng màng đến tiếng ồn ào không ngớt minh chứng cho sự tồn tại của vợ ông cách đấy vài mét. Tuy nhiên, nhìn chung bà Bart và Lily đi châu Âu vào mùa hè năm ấy, trước khi con tàu hơi nước đi được nửa đường, ông Bart đã chìm dần dưới đường chân trời. Thỉnh thoảng, cô con gái nghe thấy cha mình bị lăng mạ vì không thèm chuyển tiền cho bà Bart nhưng phần lớn thời gian, ông không bao giờ được nhắc đến hoặc nghĩ đến cho tới khi hình dáng còng còng nhẫn nại của ông hiện diện ở bến tàu New York như một vị cứu tinh cho đống hành lý khổng lồ của vợ mình khỏi những giới hạn ở phòng hải quan Mỹ.

Theo kiểu cách lộn xộn nhưng đầy biến cố, thời niên thiếu của Lily cứ thế trôi qua: một hải trình zigzag đứt gãy mà con thuyền gia đình lướt theo trên dòng hải lưu vội vã của những trò vui, rồi bị kéo giật lại bởi làn sóng ngầm của một thứ nhu cầu vô tận - nhu cầu có nhiều tiền hơn nữa. Lily không thể nhớ nổi khi nào gia đình cô có đủ tiền, và theo một cách mơ hồ nào đó, cha cô luôn là người chịu trách nhiệm cho sự thiếu thốn này. Điều này chắc chắn không phải lỗi của bà Bart, người luôn được bạn bè nhắc đến là "một nội tướng tuyệt vời". Bà Bart nổi tiếng vì sức ảnh hưởng vô hạn bà tạo nên dựa trên những phương tiện có hạn; đối với bà và đám người quen,

có một điều gì đó rất anh hùng trong việc sống như thể họ giàu có gấp bội số tiền mình có trong ngân hàng.

Lily cố nhiên cảm thấy tự hào về tài năng bẩm sinh của mẹ cô trong sở trường này: cô được nuôi lớn với niềm tin rằng với bất kỳ giá nào, một người phải có một đầu bếp giỏi, và phải như bà Bart gọi là "ăn mặc nghiêm chỉnh". Lời sỉ nhục tệ hại nhất mà bà Bart dành cho chồng là hỏi rằng ông có muốn bà "sống như lợn" không và câu đáp phủ định của ông luôn được coi là cái cớ để bà đánh điện đến Paris đặt mua thêm một, hai chiếc váy, rồi gọi cho thợ kim hoàn mà ông này sau đó kiểu gì cũng gửi về chiếc vòng tay ngọc lam mà bà Bart đã ngắm nghía sáng nay.

Lily biết những ai "sống như lợn", và vẻ bề ngoài lẫn điều kiện sống của họ biện hộ cho ác cảm của mẹ cô đối với kiểu tồn tại đó. Họ phần lớn là anh em họ hàng, sống trong những căn nhà bốc mùi với những bức điêu khắc trong bộ tranh *Chuyến đi cuộc đời*(*) của Cole trên tường phòng khách, cùng những người hầu gái nhếch nhác thường trả lời khách "Tôi sẽ đi và nhìn xem" trong khi họ ghé đến vào cái giờ mà tất cả những người đầu óc tỉnh táo theo thói thường sẽ, hoặc thực tế đúng là đang, đi vắng. Điều ghê tởm của việc này là nhiều người trong số những họ hàng kia đều giàu có, nên Lily thấm nhuần tư tưởng rằng nếu người ta "sống như lợn" thì là do họ lựa chọn, do họ thiếu mọi tiêu chuẩn cư xử đúng mực. Điều này mang lại cho cô một vẻ kẻ cả, cô không cần những lời bình luận của bà Bart về đám người nhếch nhác, bủn xỉn trong gia đình để nuôi dưỡng sở thích vốn mãnh liệt trong cô về những thứ lộng lẫy huy hoàng.

Lily lúc ấy mười chín tuổi, hoàn cảnh buộc cô phải xét lại thế giới quan của mình.

Năm trước đó, cô tổ chức một màn ra mắt hoành tráng đi kèm mây giông vần vũ của những hóa đơn. Ánh sáng của buổi ra mắt vẫn còn lưu dấu nơi chân trời, nhưng đám mây đó đã dày lên; rồi nó đột ngột vỡ òa. Sự đột

ngột tăng thêm phần sợ hãi, vẫn có những lần Lily đau đớn hồi tưởng lại đến từng chi tiết của cái ngày mà cú đòn giáng xuống. Cô và mẹ đang ngồi ở bàn ăn trưa cùng với món chaufroix(*) cá hồi từ bữa tối hôm trước: một trong những cách tiết kiệm của bà Bart là bí mật tiêu thụ những thứ đồ thừa đắt đỏ sau mỗi lần đãi khách. Lily cảm thấy chân tay rã rời nhưng dễ chịu, một hình phạt dành cho các thanh niên vì khiêu vũ đến sáng; nhưng mẹ cô, tuy có vài nếp nhăn quanh miệng và dưới những lọn tóc vàng gợn sóng ở hai bên thái dương, vẫn tỉnh táo, dứt khoát, hồng hào như thể bà vừa tỉnh dậy sau một giấc ngủ ngon.

Ở trung tâm bàn, giữa món marrons glaces(*) chảy nước và sơ-ri ngâm đường, một tháp hoa hồng nhung *Vẻ đẹp nước Mỹ*(*) vươn thân cành khỏe mạnh; chúng ngẩng cao đầu như bà Bart, nhưng màu hồng đã chuyển sang màu tím úa, việc chúng lại xuất hiện ở bàn ăn trưa quả thực có gây phiền nhiễu đến cảm quan về sức khỏe của Lily.

“Con thật sự nghĩ, mẹ ạ,” cô nói giọng trách móc, “chúng ta có thể mua ít hoa tươi cho bữa trưa. Chỉ vài bông trường thọ hay linh lan...”

Bà mẹ nhìn chòng chọc. Sự khó tính của bản thân bà luôn dành tặng cho thế giới bên ngoài, bà không quan tâm bàn ăn trưa trông như thế nào nếu không có người ngoài gia đình ở đó. Nhưng bà mỉm cười trước sự ngây thơ của con gái.

“Hoa linh lan,” bà bình thản đáp, “có giá hai đô một tá vào mùa này.”

Lily không mảy may ấn tượng. Cô biết rất ít về giá trị của đồng tiền.

“Cái bình kia sẽ không cần quá sáu tá,” cô tranh luận.

“Sáu tá gì?” Giọng cha cô hỏi từ cửa ra vào.

Hai người phụ nữ ngẩng lên ngạc nhiên; mặc dù hôm đó là thứ Bảy, bóng dáng của ông Bart vào bữa trưa quả thật bất thường. Nhưng cả vợ lẫn con gái ông không ai buồn giải thích.

Ông Bart thả người vào ghế bành, ngồi đó nhìn mông lung vào phần cá hồi nấu đông người quản gia đặt trước mặt.

“Con chỉ đang nói rằng,” Lily bắt đầu, “con ghét nhìn thấy hoa héo vào bữa trưa, mẹ nói là một bó hoa linh lan cũng không quá mười hai đô la. Con báo người hàng hoa gửi vài bó đến hàng ngày nhé?”

Cô nghiêng người tự tin về phía cha mình: ông hiếm khi từ chối cô cái gì, còn bà Bart đã dạy cô xin xỏ cha khi lời nài nỉ của bà không thành công.

Ông Bart ngồi bất động, ánh nhìn của ông vẫn bám chặt vào lát cá hồi, hàm dưới của ông trễ xuống; ông trông còn tái xám hơn bình thường, mái tóc thưa của ông dính bết trên trán. Bỗng nhiên ông nhìn con gái rồi cười phá lên. Điệu cười kỳ lạ đến mức Lily đỏ bừng mặt mũi: cô không thích bị nhạo báng, còn cha cô dường như thấy điều gì đáng cười trong lời thỉnh cầu. Có lẽ ông nghĩ thật ngớ ngẩn khi cô làm phiền ông với những chuyện nhỏ mọn như vậy.

“Mười hai đô la - mười hai đô la một ngày để mua hoa? Ồ, chắc chắn rồi, con gái yêu - đặt anh ta một ngàn hai trăm đô la đi.” Ông tiếp tục cười phá lên.

Bà Bart liếc nhanh ông chồng.

“Anh lui được rồi, Poleworth - tôi sẽ rung chuông gọi anh nếu cần,” bà nói với người quản gia.

Người quản gia rút lui với vẻ phản đối ngấm ngầm, để phần còn lại của món chaufroix trên kệ tủ búp phê.

“Có chuyện gì vậy, Hudson? Anh bị ốm à?” Bà Bart hỏi giọng nghiêm trọng.

Bà không chấp mọi cảnh om sòm mà bà không phải người gây ra, và việc ông chồng diễn trò trước mặt người hầu với bà quả là đáng ghê tởm.

“Anh bị ốm sao?” Bà nhắc lại.

“Ốm ư? - Không, tôi phá sản,” ông nói.

Lily rú lên một tiếng sợ hãi, bà Bart đứng bật dậy.

“Phá sản...?” Bà thốt lên, nhưng trấn tĩnh ngay tức khắc, bà quay khuôn mặt bình tĩnh về phía Lily.

“Đóng cửa kho thức ăn lại,” Bà nói với con gái.

Lily nghe lời mẹ, khi cô quay trở lại phòng, cha cô đang ngồi với hai khuỷu tay đặt lên bàn, đĩa cá hồi nằm giữa, đầu ông gục xuống hai bàn tay.

Bà Bart đứng nhìn ông với khuôn mặt trắng bệch khiến mái tóc bà bỗng trở nên vàng vọt thiếu tự nhiên. Bà nhìn Lily khi cô tiến lại gần: ánh nhìn của bà thật khủng khiếp, nhưng giọng bà ngân nga thành tiếng hân hoan rờn rợn.

“Cha con không được khỏe - ông không biết mình đang nói gì. Không có chuyện gì đâu - nhưng con tốt nhất là đi lên tầng; và không được nói chuyện với đám gia nhân,” bà nói thêm.

Lily nghe lời mẹ; cô luôn nghe lời khi mẹ nói bằng giọng như vậy. Cô không bị lừa bởi cách nói của bà Bart: cô đã biết ngay rằng họ đang bị phá sản. Trong những giờ phút đen tối sau đó, hiện thực kinh hoàng ấy thậm chí làm lu mờ cả cái chết đang chậm rãi và khó nhọc tiến lại gần người cha. Với bà vợ, ông không còn được đếm xỉa: ông biến mất trong mắt bà từ khi ông thôi hoàn thành mục đích của mình, bà ngồi bên cạnh ông với vẻ tạm bợ của hành khách đợi chuyến tàu đến trễ khởi hành. Cảm nhận của Lily nhân từ hơn: cô thương xót cha một cách sợ hãi và bất lực. Nhưng việc ông hầu như không nhận thức được điều này, và sự chú ý ông dành cho cô mỗi khi cô lẻn vào phòng đều tan biến ngay sau thoáng chốc, làm ông trở nên xa lạ hơn nữa so với những ngày cô còn ẵm ngửa, khi ông không bao giờ về nhà trước khi trời tối. Cô dường như luôn nhìn thấy ông qua tấm màn mờ ảo - đầu tiên là do ngái ngủ, sau là xa cách và thờ ơ - còn bây giờ màn

sương đã dày đến độ hình dáng ông không còn phân biệt được. Nếu cô có thể làm giúp ông vài việc, hoặc trò chuyện với ông đôi lời thương mến mà việc tường tận nghiên cứu tiểu thuyết đã giúp cô liên hệ với những dịp như vậy, thì tình phụ tử đã được khơi gợi trong cô; nhưng lòng thương xót của cô, không tìm được cách thể hiện thiết thực, đành giữ nguyên trạng thái đứng ngoài cuộc, bị lấn át bởi lòng oán thán tàn nhẫn không suy suyển của bà mẹ. Mọi ánh nhìn và hành động của bà Bart dường như đang nói: “Bây giờ con thương xót cho cha - nhưng con sẽ thấy khác khi nhận ra những gì ông ấy đã làm với chúng ta”.

Lily cảm thấy quả thật nhẹ nhõm khi cha cô mất.

Sau đó một mùa đông dài bắt đầu. Còn một chút tiền, nhưng đối với bà Bart, thà không có tiền còn hơn - đó chỉ là sự nhạo báng đối với những gì bà có quyền hưởng. Sống để làm gì nếu bà phải “sống như lợn”? Bà chìm sâu vào cơn cuồng nộ nhưng vẫn ra vẻ thờ ơ, một trạng thái tức giận trời trước số phận. Kỹ năng “quản lý” đã bỏ bà ra đi, hoặc bà không còn đủ tự hào về nó để sử dụng. Sẽ là hợp lý khi ta “quản lý” mà qua đó có thể giữ cỗ xe của ta vận hành; nhưng khi đã trù tính hết cách mà không thể giấu đi sự thật rằng ta phải đi bằng chân đất, thì nỗ lực ấy chẳng còn đáng để bỏ ra.

Lily và mẹ lang thang từ nơi này sang nơi khác, ăn nhờ ở đậu những người họ hàng mà bà Bart từng chỉ trích lối sinh hoạt, những người này cật lực phản đối việc bà để Lily ăn sáng trên giường trong khi cô gái không có tương lai phía trước, và bây giờ chỉ sống qua ngày ở những nơi trú ẩn rẻ tiền trong nước, nơi bà Bart quyết liệt tránh xa những tiệc trà thanh đạm của những người cùng khổ. Bà cũng đặc biệt cẩn thận lánh mặt những người bạn cũ cùng những nơi mà thời vàng son bà từng lui tới. Nghèo khó với bà dường như là lời thú nhận ê chề về sự thất bại đến mức nó trở thành nỗi nhục; bà phát hiện dấu hiệu của lòng thương hại từ những hành động tiếp cận thân thiện nhất.

Chỉ một suy nghĩ duy nhất an ủi bà, đó là lúc lặng ngắm nhan sắc của Lily. Bà nghiên cứu vẻ đẹp ấy với niềm đam mê như thể nó là thứ vũ khí bà nhào nặn dần dần cho cuộc trả thù. Đó là tài sản cuối cùng trong gia tài của họ, là hạt nhân mà công cuộc làm lại cuộc đời của họ xoay quanh. Bà nhìn ngắm nó với sự ghen tuông, cứ như nó là tài sản riêng của bà còn Lily chỉ là người giữ hộ; bà cố gắng làm cô thấm nhuần ý thức trách nhiệm mà gánh nặng ấy đeo đuổi. Trong đầu bà mường tượng ra đường tiến thân của những cô gái đẹp khác, chỉ ra cho con gái rằng cô sẽ đạt được gì nhờ món lộc trời ấy, nhay đi nhay lại lời cảnh báo khủng khiếp về những người tuy có nhan sắc mà không đạt được những gì họ muốn: với bà Bart, chỉ có sự ngu ngốc mới có thể giải thích cho kết cục đáng thương trong các ví dụ ấy. Bà sẵn lòng đổ lỗi một cách đầy mâu thuẫn cho số phận, hơn là chính mình, vì những bất hạnh của bản thân; nhưng bà đả kích sâu cay kiểu hôn nhân dựa trên tình yêu mà Lily hẳn sẽ ao ước cho mình nếu bà Bart không thường xuyên cam đoan rằng cô đã "bị dụ dỗ về chuyện này", mà bởi ai thì bà chẳng bao giờ nói rõ.

Lily do vậy ấn tượng với những cơ hội tầm cỡ của cô. Sự u ám của cuộc đời hiện tại càng làm nổi bật hơn cái cuộc sống quyến rũ mà cô cảm thấy bản thân mình xứng đáng được hưởng. Với một đầu óc trì độn hơn, lời khuyên của bà Bart có thể trở nên nguy hiểm; nhưng Lily hiểu rằng nhan sắc chỉ là nguyên liệu thô của cuộc chinh phục, còn để chuyển hóa nó ra thành công, đòi hỏi phải có những nghệ thuật khác. Cô biết mọi hành động hạ thấp tư cách cao quý đều chỉ là hình thức khó thấy hơn của sự ngu ngốc mà mẹ cô phản đối ra mặt, cô cũng không mất thời gian để hiểu rằng một người đẹp cần nhiều sự khéo léo hơn một người sở hữu nhan sắc trung bình.

Tham vọng của cô không trần trụi như bà Bart. Một trong những chuyện bà thường kêu ca là ông chồng thời còn trẻ, trước khi ông bắt đầu suy kiệt, đã phí phạm thời gian vào buổi hoạt động mà bà mô tả mơ hồ là "đọc thơ";

trong đám vật dụng được đóng gói đem đấu giá sau cái chết của ông có một, hai tập thơ cáu bẩn từng phải vật lộn giữa đám ủng và những chai thuốc trong ngăn tủ phòng khách. Dòng máu đa cảm đang chảy bên trong Lily có lẽ được truyền từ nguồn gốc này, mang lại cho hầu hết những mục đích tầm thường của cô một chút lý tưởng. Cô thích nghĩ đến nhan sắc mình như một sức mạnh của cái thiện, thứ trao cho cô cơ hội đạt được vị trí mà ở đó cô sẽ làm sức ảnh hưởng của mình được cảm nhận thông qua sự lan tỏa phảng phất của vẻ tinh tế và thẩm mỹ cao. Cô yêu thích tranh, hoa và tiểu thuyết tình cảm, cô không thể không nghĩ rằng chính các sở thích ấy làm cao quý những khát khao lợi lộc tầm thường. Cô quả thật không muốn lấy một người đàn ông chỉ được cái giàu có: cô thầm hổ thẹn về đam mê đồng tiền trần trụi của mẹ. Lily sẽ thích hơn nếu đó là một nhà quý tộc người Anh với tham vọng chính trị và bạt ngàn đất đai; hoặc lựa chọn thứ hai là một hoàng tử người Ý với lâu đài ở khu Apennines và chức vụ thừa kế ở Vatican. Những mộng ước viển vông có sức quyến rũ lãng mạn với cô, và cô thích hình dung bản thân lánh xa khỏi cánh nhà báo thô lỗ ở tư dinh Quirinal(*), và hy sinh vui thú cho những truyền thống từ thời thượng cổ...

Tất cả dường như quá xa xôi diệu vợi! Những tham vọng này phù phiếm và trẻ con chẳng kém những đòi hỏi thuở bé khi cô muốn có con búp bê Pháp với tóc thật. Hóa ra mới chỉ có mười năm từ khi tâm trí cô vẫn còn lưỡng lự giữa Bá tước người Anh hay Hoàng tử người Ý. Tâm trí cô du hành không ngừng nghỉ qua từng giai đoạn thê lương của cuộc đời...

Sau hai năm lang thang đói khát, bà Bart chết, chết vì nỗi ghê tởm sâu sắc. Bà căm ghét sự bẩn thỉu, mà số phận đã an bài để bà phải chịu cảnh sống bẩn thỉu. Ảo tưởng của bà về đám cưới tuyệt vời cho Lily đã phai nhạt ngay sau năm đầu tiên.

“Người ta không thể cưới con nếu họ không gặp con - mà làm sao mà họ gặp con trong những cái ổ hôi hám mà chúng ta đang mắc kẹt?” Câu

than vãn của bà luôn đau đáu; và lời khẩn nài cuối cùng bà nói với con gái là hãy trốn thoát khỏi sự bẩn thỉu nếu có thể.

“Đừng để nó trườn lên người và kéo con xuống. Vùng vẫy thoát khỏi nó bằng cách nào đó - con còn trẻ, con có thể làm được,” bà nài nỉ cô.

Bà mất trong một chuyến thăm New York ngắn ngày cùng con gái, ở đó Lily ngay lập tức trở thành chủ đề bàn bạc của hội đồng gia đình gồm toàn những người họ hàng giàu có mà cô được dạy phải căm ghét vì họ “sống như lợn”. Rất có thể họ cũng có ý niệm mơ hồ về những quan điểm được dùng để nuôi dạy cô từ tấm bé, vì không ai trong số họ tỏ ý muốn đón cô về lắm; quả thật, vấn đề có nguy cơ không được giải quyết cho đến khi bà Peniston thở dài công bố: “Tôi sẽ thử nuôi nó trong vòng một năm.”

Mọi người ngạc nhiên, nhưng tất cả đều che giấu sự ngạc nhiên ấy, sợ làm bà Peniston hoảng hốt mà xem xét lại quyết định của mình.

Bà Peniston là chị gái góa của ông Bart, nếu như bà không phải là người giàu nhất họ thì các thành viên khác cũng có thừa lý do để hiểu tại sao việc bà tiếp quản Lily rõ ràng là ý trời. Lý do đầu tiên là bà ở một mình, bà sẽ sung sướng khi có một người bầu bạn trẻ tuổi. Sau đó, bà thỉnh thoảng đi du lịch, sự thông thạo của Lily với các tập quán xa lạ - điều mà những họ hàng cổ hủ hơn của cô lên án là một nỗi bất hạnh, có thể ít nhất cho phép cô đóng vai trò ngoại giao. Nhưng sự thật là những tính toán này không ảnh hưởng đến bà Peniston. Bà nhận cô gái đơn giản vì không ai khác sẽ nhận cô, và bởi bà có cái tính mauvaise honte(*) đầy đạo đức, khiến bà khó tỏ vẻ ích kỷ ra mặt, tuy vậy điều này lại hoàn toàn tách biệt với bụng dạ hẹp hòi của bà. Bà Peniston lẽ ra không thể làm anh hùng trên đảo hoang, nhưng dưới ánh mắt của thế giới bé nhỏ của mình, bà cũng khoái trá chút đỉnh về hành động ấy.

Bà bác gặt hái phần thưởng vì đối xử công bằng không vụ lợi, đã tìm thấy sự bầu bạn dễ chịu từ cô cháu gái. Bà từng dự đoán Lily cứng đầu, khó

tính và “ngoại lai” - vì ngay cả bà Peniston, tuy thỉnh thoảng du lịch nước ngoài, cũng mang dòng máu sợ hãi những thứ ngoại lai, nhưng cô gái rất dễ uốn nắn, mà với một đầu óc nhạy bén hơn bà bác thì điều này còn gây bất an hơn tính ích kỷ sỗ sàng của tuổi thiếu niên. Bất hạnh đã làm Lily mềm ra thay vì rắn lại, và một thực thể dễ uốn khó bị đánh gãy hơn là một vật cứng đơ.

Tuy nhiên, Bà Peniston không phải chịu đựng khả năng thích nghi của cô cháu gái. Lily không định lợi dụng bản chất tốt đẹp của bà bác. Cô chân thành biết ơn mái nhà đã cho cô nương thân: nội thất sang trọng nhà bà Peniston ít nhất không bẩn thỉu ở vẻ ngoài. Nhưng sự bẩn thỉu là một đặc trưng khoác lên mình đủ hình hài che đậy; mà Lily sớm nhận ra rằng lối sống xa xỉ của bà bác cũng bẩn thỉu ngấm ngầm như cuộc sống tạm bợ trong các căn nhà tạm.

Bà Peniston là một trong những người sống lay lắt đứng ngoài cuộc đời. Khó mà tin rằng bà từng là tâm điểm của mọi hoạt động. Điều rực rỡ nhất về bà là mối quan hệ máu mủ với người bà mang họ Van Alstyne(*). Dòng họ này kết hợp với gốc gác New York chăm chỉ và béo tốt thời kỳ đầu đã bộc lộ qua sự gọn gàng đến lạnh lẽo của phòng khách nhà bà Peniston và ở sự xuất sắc trong ẩm thực của bà. Bà thuộc về lớp người New York cũ, những người luôn sống sung sướng, ăn mặc xa hoa và gần như không làm gì khác; đối với những trách nhiệm thừa kế, bà Peniston luôn tin cẩn tuân theo. Bà luôn là người đứng ngoài ngắm nhìn cuộc sống trôi đi, đầu óc bà giống như những cái gương nhỏ mà tổ tiên Hà Lan của bà thường gắn lên cửa sổ cao, để dù có ngồi ru rú trong nhà, họ vẫn có thể nhìn thấy chuyện xảy ra ngoài phố.

Bà Peniston là chủ một căn biệt thự thôn dã ở New Jersey, nhưng bà chưa bao giờ sống ở đó kể từ sau cái chết của ông chồng - một sự kiện xa xôi, dường như trú ngụ trong ký ức của bà chỉ với vai trò là một điểm

chuyển tiếp trong nỗi hoài niệm riêng tư vốn là chủ đề chính trong mọi cuộc đối thoại. Bà là người phụ nữ ra sức nhớ lại ngày tháng, và trong nháy mắt có thể xác định tấm rèm cửa được thay mới trước hay sau trận ốm cuối cùng của ông Peniston.

Bà Peniston cho rằng chốn thôn dã cô đơn, cây cối thì ẩm ướt, và nuôi nỗi sợ mơ hồ rằng bà sẽ đụng độ một con bò mộng. Để bảo vệ mình khỏi những biến cố như thế, bà thường ghé những khu nghỉ dưỡng ven biển đông đúc hơn, nơi bà náu mình thờ ơ trong một ngôi nhà thuê, ngắm nhìn cuộc sống qua tấm rèm phơi ngoài hiên nhà. Dưới sự chăm sóc của người bảo hộ như vậy, Lily nhanh chóng thấy rõ rằng cô chỉ được hưởng thụ về vật chất như ăn ngon mặc đẹp; và cho dù không hề đánh giá thấp những điều này, cô sẵn lòng đổi chúng lấy những gì mà bà Bart đã dạy cô phải coi là cơ hội. Cô thở dài khi nghĩ với năng lượng dữ dội, mẹ cô sẽ đạt được những gì nếu chúng gắn liền với nguồn tài nguyên của bà Peniston. Bản thân Lily có thừa năng lượng, nhưng nó bị hạn chế do phải thích nghi với thói quen của bà bác. Cô nhận ra bằng mọi giá, cô phải giữ vững cảm tình của bà Peniston, nói theo kiểu bà Bart là cho tới khi có thể đứng trên đôi chân mình. Lily không ham hố cuộc sống cầu bơ cầu bất của người họ hàng khốn khổ, để thích nghi với bà Peniston, ở mức độ nào đó, cô phải tiếp nhận thái độ bị động của bà. Ban đầu cô tưởng tượng sẽ dễ dàng kéo bà vào nhịp sống quay cuồng của cô, nhưng có một sức ì ở bà Peniston mà mọi nỗ lực của cô cháu gái phung phí vào đó đều trở nên vô ích. Nỗ lực đưa bà vào đời sống năng động giống như kéo mạnh một món đồ gỗ đã bắt vít xuống sàn. Thực ra bà không mong Lily sẽ bất di bất dịch như mình: bà có tất cả những sự nuông chiều của một người bảo hộ kiểu Mỹ dành cho sự cuồng nhiệt của tuổi trẻ.

Bà cũng nuông chiều một số thói quen nhất định của cô cháu gái. Dường như với bà, việc Lily nên dành hết tiền để mua váy là lẽ tự nhiên, thi thoảng bà lại bổ sung vào khoản thu nhập thiếu thốn của cô cháu với những

“món quà xinh xắn” cũng nhằm mục đích tương tự. Lily, người vô cùng thực tế, ưa một khoản tiêu vặt cố định hơn; nhưng bà Peniston thích sự hàm ơn lặp lại mỗi khi bà bất ngờ xòe những tấm séc, và có lẽ đủ khôn ngoan để nhận thức rằng phương pháp cho tiền này nuôi dưỡng một ý thức phụ thuộc ở cô cháu gái mà có lợi cho bà.

Ngoài điều này, bà Peniston không cảm thấy bị đòi hỏi phải làm điều gì để hoàn thành trách nhiệm: bà đơn thuần đứng sang bên và để cô cháu bắt đầu lo liệu. Lily đã tự lo, lúc đầu với sự tự tin của một người có của, sau đó với những đòi hỏi ngày càng hạn hẹp, rồi cho đến giờ cô thấy bản thân mình thật sự phải vật lộn tìm một chỗ đứng trong thế giới rộng lớn dường như đã từng dễ dàng là của cô. Việc đó đã xảy ra như thế nào cô vẫn chưa biết. Thỉnh thoảng cô cho rằng đó là do bà Peniston đã quá thụ động, mà cô lại sợ hãi vì bản thân chưa đủ thụ động. Có phải cô đã thể hiện sự ham hố chiến thắng không đúng lúc? Hay cô đã thiếu kiên nhẫn, mềm dẻo và che đậy? Bất kể cô cáo buộc hay ân xá cho mình khỏi những sai lầm này, cũng không tạo nên khác biệt gì trong tổng số thất bại của cô. Hàng tá những cô gái trẻ hơn, quê mùa hơn đã có chồng, còn cô đã hai mươi chín, và vẫn là cô Bart.

Cô đã bắt đầu bùng lên những cơn nổi loạn giận dữ trước số phận, khi khao khát rời bỏ cuộc đua và tạo dựng cuộc sống độc lập cho bản thân. Nhưng lối sống ấy sẽ như thế nào? Cô hầu như không có đủ tiền để trả cho thợ may và nợ cờ bạc; trong mớ sở thích hổ lốn mà cô tôn thành khiếu thẩm mỹ, không có gì đủ hấp dẫn để khiến cô hài lòng sống một cuộc đời ẩn dật. À, không - cô quá thông minh để không thành thực với bản thân. Cô biết mình ghét sự bẩn thỉu ngang bà mẹ, và cô phải chiến đấu với nó tới tận hơi thở cuối cùng, vực dậy bản thân hết lần này đến lần khác trên dòng lũ của nó cho đến khi cô đạt được đỉnh cao chói lọi của thành công mà giờ cứ trôi tuồn tuột khỏi bàn tay cô.

Chương 4

Sáng hôm sau, trên khay đồ điểm tâm, cô Bart tìm thấy một tờ giấy ghi chú từ chủ nhà.

“Lily thân mến,” tờ giấy viết, “nếu không quá phiền vì phải xuống nhà lúc 10 giờ, cô có thể ghé phòng khách giúp đỡ tôi vài việc chán ngắt được không?”

Lily ném tờ giấy sang bên và nằm sụp xuống gối thở dài. Xuống nhà lúc 10 giờ Là một điều phiền phức - giờ mà ở Bellomont được tạm coi là giờ mặt trời mọc - và cô biết quá rõ việc chán ngắt được nhắc đến là gì. Cô Pragg, người thư ký, đã được triệu đi xa, sẽ có thư và thiếp mời ăn tối phải viết, địa chỉ bị mất phải tìm lại, và nhiều công chuyện nặng nhọc khác phải làm. Dễ hiểu là cô Bart nên thế vào chỗ trống trong những trường hợp khẩn cấp như vậy, và cô thường nhận trách nhiệm mà không một câu lầm bầm.

Tuy nhiên, hôm nay, điều đó lại nối dài ý thức khổ sai mà việc xem xét sổ séc tối hôm qua đã khơi nên. Mọi thứ xung quanh cô đều đang mang lại cảm giác nhàn hạ và dễ chịu. Các cửa sổ mở rộng đón bầu không khí tươi tắn của buổi sáng tháng Chín, lấp ló giữa những cành lá vàng ươm, cô bắt gặp khung cảnh hàng rào và bồn hoa được cắt tỉa thưa dần cho tới khi chỉ còn là những gợn sóng dập dìu ngoài vườn. Cô hầu gái của Lily đã thắp một ngọn lửa nhỏ trong lò sưởi, nó hân hoan đua chen với ánh mặt trời đang vắt ngang cái thảm xanh rêu và ve vuốt cạnh cong của cái bàn cổ khắc hoa văn gỗ. Cạnh giường là bàn để khay đồ điểm tâm, bày đồ gốm và bạc hài hòa, một bó hoa violet cắm trong bình thủy tinh mảnh dẻ, tờ báo buổi sáng gập

dưới những bức thư gửi cô. Những biểu hiện của sự xa xỉ có chủ đích này chẳng có gì mới mẻ với Lily; mặc dù chúng góp phần hình thành bầu không khí chung quanh, nhưng cô chưa bao giờ thôi rung động trước vẻ quyến rũ của chúng. Bản thân sự phô trương đã làm cô có cảm giác ưu tú hơn người; nhưng cô cảm thấy sức hấp dẫn đối với những cách thể hiện tinh tế hơn của giàu sang.

Tuy vậy, lời triệu tập của bà Trenor bỗng gợi lại cho cô cảm giác phụ thuộc, cô đứng lên mặc váy áo trong tâm trạng tức tối mà cô thường thận trọng không để bị cuốn theo. Cô biết những cảm xúc như vậy sẽ để lại dấu vết trên khuôn mặt cũng như trong thái độ, và cô đã nhận được lời cảnh báo từ những nếp nhăn nho nhỏ lộ ra sau lần săm soi lúc nửa đêm hôm nọ.

Giọng điệu đương nhiên của bà Trenor trong lời chào khắc sâu hơn nỗi tức giận của cô. Nếu người ta đã phải lết xác ra khỏi giường giờ này, đi xuống lầu trong vẻ mặt tươi tắn và rạng rỡ cho mấy việc viết thư nhạt nhẽo, thì một sự hoan nghênh đặc biệt cho sự hy sinh này cũng là hợp lý thôi. Nhưng giọng bà Trenor không thể hiện chút nhận thức gì về sự thật đó.

“Ồ, Lily, cô tốt quá,” bà chỉ thở dài qua mớ hỗn độn nào là thư từ, hóa đơn và các giấy tờ gia đình khác, làm cái bàn viết thanh nhã của bà toát ra vẻ thực dụng không phù hợp.

“Sáng nay có nhiều thứ đáng sợ quá,” bà nói thêm, dọn một chỗ ở trung tâm đám hỗn độn rồi đứng lên nhường chỗ cho cô Bart.

Bà Trenor là một phụ nữ cao ráo ưa nhìn, người mà chiều cao chỉ giúp bà khỏi bị thừa thãi. Mái tóc vàng tươi tắn của bà đã trải qua hơn bốn mươi năm sống quanh quất mà không thể hiện nhiều dấu vết bị đối xử ngược đãi trừ việc đã kém phần óng ả. Rất khó để định nghĩa bà ngoài việc cho rằng bà dường như tồn tại chỉ để làm chủ nhà, không phải vì lòng hiếu khách thái quá bẩm sinh mà vì bà không thể kéo dài sự sống trừ khi được ở trong đám đông. Bản chất đàn đúm trong những sở thích của bản thân miễn cho bà

khỏi đám đối thủ cùng giới tầm thường, bà không biết đến cảm xúc cá nhân nào khác ngoài lòng căm ghét người phụ nữ nào dám tổ chức những bữa tối lớn hơn hoặc có những bữa tiệc tại gia vui nhộn hơn bà. Vì tài năng giao du, hỗ trợ bởi tài khoản ngân hàng của ông Trenor, gần như luôn đảm bảo cho sự chiến thắng chung cuộc của bà trong những tranh đua như vậy, thành công đã nuôi dưỡng trong bà bản chất tốt đẹp vô tư đối với những người cùng giới còn lại; và trong việc phân loại bạn bè có mục đích của cô Bart, bà Trenor được xếp vào hạng phụ nữ ít có khả năng "phản bội" cô nhất.

"Pragg thật nhẫn tâm khi bỏ đi vào lúc này," bà Trenor thốt lên, khi bạn của bà ngồi xuống bàn. "Cô ta kể rằng bà chị gái sắp có con - cứ như điều đó to tát lắm so với tiệc tại gia! Kiểu gì tôi cũng bị lẫn lộn hết cả lên và sẽ xảy ra những trận cãi vã dễ sợ. Khi ở khu Tuxedo, tôi đã mời rất nhiều người tham dự tuần tới, thế mà tôi để mất danh sách và không thể nhớ ai sẽ đến. Tuần này sẽ là một thất bại khủng khiếp - và Gwen Van Osburgh sẽ quay về bảo mẹ nó rằng mọi người tẻ nhạt như thế nào. Đúng là tôi định mời nhà Wetherall - đấy là lỗi lầm ngớ ngẩn của Gus. Họ không ưa Carry Fisher, cô biết đấy. Làm như có ai chịu nổi Carry Fisher ấy! Cô ta THẬT ngớ ngẩn khi ly dị lần hai - Carry luôn luôn làm quá mọi thứ - nhưng cô ta nói rằng ly dị và bắt Fisher trả tiền cấp dưỡng là cách duy nhất để moi một xu từ ông ta. Carry đáng thương phải tính toán từng đồng một. Alice Wetherall thật ngớ ngẩn khi nhặng xị lên về việc gặp cô ta, nghĩ mà xem xã hội đã phát triển thế nào rồi. Ai đó hôm nọ nói rằng trong mỗi gia đình ta quen đều có một vụ ly dị và một ca viêm ruột thừa. Vả lại, Carry là người duy nhất có thể giữ cho Gus vui vẻ trong khi chúng ta có toàn những người buồn chán trong nhà. Cô có để ý rằng TẤT CẢ các anh chồng đều thích cô ấy? Tất cả, ý tôi là, trừ chồng cô ta. Cô ấy khá thông minh khi dành toàn tâm toàn ý cho những người tẻ nhạt - kiểu người ấy thì quá nhiều, và thực tế là cô ấy đã có tất cả cho riêng mình. Cô ta đã tìm thấy những sự đền bù, chứ

còn gì - tôi biết cô ta mượn tiền Gus - nhưng tôi sẵn sàng TRẢ TIỀN để cô ta mua vui cho ông ấy, nên sau tất cả, tôi không thể than phiền."

Bà Trenor dừng một lúc để thưởng thức cảnh cô Bart nỗ lực tháo gỡ sự liên hệ rối rắm của bà.

"Nhưng đấy mới chỉ là Wetherall và Carry," bà tiếp tục cất giọng ai oán. "Sự thật là, tôi vô cùng thất vọng với phu nhân Cressida Raith."

"Thất vọng ư? Trước đó chị quen cô ta à?"

"Chúa lòng lành, không, tôi chưa gặp cô ta cho đến hôm qua. Phu nhân Skiddaw phái cô ta tới đưa thư cho nhà Van Osburgh, tôi nghe nói Maria Van Osburgh đề nghị tổ chức một bữa tiệc lớn để gặp cô ta tuần này, nên tôi nghĩ sẽ rất hài hước nếu tống khứ cô ta đi, còn Jack Stepney, người quen cô ta ở Ấn Độ, đã xoay xở giùm tôi. Maria nổi trận lôi đình, và thậm chí còn dại dột bắt Gwen tự mời cô ta qua đây, để họ không HOÀN TOÀN đứng ngoài cuộc - nếu như tôi hiểu tính tình phu nhân Cressida, họ cứ việc có cô ta và xin mời! Nhưng tôi tưởng đã là bạn bè của nhà Skiddaw thì đảm bảo ai cũng vui tính. Cô nhớ phu nhân Skiddaw hài hước thế nào chứ? Có những lần tôi phải mời mấy con bé ra khỏi phòng. Bên cạnh đó phu nhân Cressida là chị gái của Nữ công tước Beltshire, tôi đương nhiên cho là cô ta cùng đẳng cấp; nhưng ta không bao giờ dám chắc điều gì từ những gia đình người Anh. Họ quá lớn đến nỗi có chỗ cho đủ loại người, phu nhân Cressida hóa ra là kiểu gương mẫu - cưới một tu sĩ và làm việc truyền giáo ở phía đông London. Thử nghĩ xem tôi đã gặp bao nhiêu phiền phức với cô vợ giáo sĩ, người đeo trang sức Ấn Độ và nghiên cứu thực vật! Cô ta hôm qua bắt Gus đưa đến tất cả các nhà kính, làm ông ấy chán muốn chết bằng việc hỏi tên của các loại cây. Thật tức cười khi coi Gus như người làm vườn!"

Bà Trenor kể lại với sự phẫn nộ tăng dần...

“Ồ, có lẽ phu nhân Cressida sẽ làm nhà Wetherall chấp nhận gặp Carry Fisher,” cô Bart xoa dịu bà bạn.

“Tôi cũng hy vọng thế! Cô ta làm đám đàn ông chán kinh khủng, nếu cô ta bắt đầu thuyết giảng về tôn giáo, như tôi nghe được, nó sẽ quá rầu rĩ. Điều tệ hại nhất là cô ta sẽ rất có ích đúng lúc. Cô biết chúng ta phải mời Giám mục mỗi năm một lần, và cô ta sẽ thu xếp mọi thứ ổn thỏa. Tôi toàn gặp xui xẻo kinh hồn mỗi lần Giám mục ghé thăm,” bà Trenor thêm vào, nỗi thống khổ hiện tại của bà được tiếp thêm nhờ cơn thủy triều ký ức dâng nhanh; “năm ngoái khi ông ta đến, Gus quên béng sự hiện diện của ông ấy, nên dẫn về nhà gia đình Ned Winston và Farley - giữa họ có năm cặp ly dị và sáu nhóm trẻ con.”

“Khi nào thì phu nhân Cressida sẽ đi?” Lily hỏi.

Bà Trenor thoáng nhìn lên trong nỗi tuyệt vọng. “Lily thân yêu, có trời mới biết! Tôi đã quá nóng vội giành cô ta từ Maria nên tôi thật sự đã quên đặt một ngày, Gus bảo cô ta kể cho ai đó là mình định dừng chân ở đây cả mùa đông.”

“Dừng chân ở đây? Tại ngôi nhà này?”

“Đừng ngớ ngẩn vậy - tại Hoa Kỳ. Nhưng nếu không ai mời cô ta - cô biết họ KHÔNG BAO GIỜ nghỉ tại khách sạn.”

“Có lẽ Gus chỉ kể vậy để làm chị sợ.”

“Không - tôi nghe cô ta kể với Bertha Dorset rằng mình rảnh rang tận sáu tháng trong khi chồng đang chữa bệnh ở Engadine. Cô nên nhìn khi đó Bertha trông ngây dại như thế nào! Nhưng đây không phải trò đùa, cô biết đấy, nếu cô ta ở đây cả mùa thu, cô ta sẽ làm hỏng mọi thứ, và Maria Van Osburgh đơn giản sẽ rất đắc chí.”

Mường tượng ra cảnh ấy, giọng bà Trenor run rẩy nỗi thương thân.

“Ôi, Judy - làm như có ai từng phát chán khi ở Bellomont!” Cô Bart khéo léo phản đối. “Chị hiểu rõ rằng nếu Van Osburgh giành được tất cả những người thú vị và để cho chị những người không ra gì, chị sẽ xoay xở thu xếp đâu vào đấy, còn cô ta thì không.”

Lời an ủi như vậy thường khôi phục tính tự mãn của bà Trenor; nhưng dịp này, nó đã không đuổi được đám mây lo lắng trên lông mày của bà.

“Không chỉ phu nhân Cressida,” bà rên rỉ. “Mọi thứ tuần này đều có vấn đề cả. Tôi có thể nhận thấy Bertha Dorset đang tức giận với tôi.”

“Tức giận với chị? Tại sao?”

“Bởi vì tôi nói với cô ấy là Lawrence Selden sẽ đến; nhưng sau cùng lại không, cô ấy thật vô lý khi cho rằng đó là lỗi của tôi.”

Cô Bart đặt bút xuống và ngồi nhìn thẫn thờ lá thư mà cô mới bắt đầu.

“Tôi tưởng chuyện đã kết thúc rồi,” cô nói.

“Đúng như vậy, từ phía anh ta. Tất nhiên Bertha đã không làm gì kể từ khi đó. Nhưng tôi đoán cô ấy bây giờ đang thất nghiệp - có người gợi ý rằng tôi nên hỏi Lawrence. Ồ, tôi ĐÃ hỏi anh ta, nhưng tôi không thể thuyết phục anh ta đến đây, còn bây giờ tôi nghĩ cô ấy trả thù tôi bằng cách cư xử thô lỗ với tất cả những người khác.”

“Ồ, cô ta có thể trả đũa ANH TA bằng cách quyến rũ - người khác.”

Bà Trenor buồn thảm lắc đầu. “Cô ta biết thừa anh ấy không thèm quan tâm. Và còn ai khác ở đó? Alice Wetherall sẽ không để Luciuos rời khỏi tầm mắt. Ned Silverton không thể rời mắt khỏi Carry Fisher - cậu bé đáng thương! Gus chán ngắt vì Bertha, Jack Stepney biết cô ta quá rõ, và chắc chắn là có Percy Gryce!”

Bà ta ngồi thẳng dậy và mỉm cười trước suy nghĩ đó.

Vẻ mặt của cô Bart không phản chiếu nụ cười ấy.

“Ồ, cô ấy và anh Gryce không chắc sẽ hợp nhau.”

“Cô cho là Bertha sẽ làm Gryce choáng ngợp còn Gryce sẽ làm cô ta chán ngấy? Ồ, đó không phải là khởi đầu tệ hại, cô biết đấy. Nhưng tôi hy vọng cô ta không định tỏ vẻ dễ chịu với anh ấy, bởi tôi mời anh ấy đến đây mục đích là dành cho cô.”

Lily phá lên cười. “Merci du compliment(*)! Tôi chắc chắn không có gì để so với Bertha.”

“Cô nghĩ tôi không có ý khen ngợi? Tôi không như thế, cô biết đấy. Mọi người biết rằng cô xinh đẹp và thông minh gấp nghìn lần Bertha; nhưng cô không xấu xa. Mà cái người luôn luôn đạt được những gì cô ta muốn về lâu dài, hãy tiến cử tôi một ả xấu xa nào.”

Cô Bart nhìn chằm chằm bà ra chiều phản đối. “Tôi cứ nghĩ chị rất thích Bertha.”

“Ồ, tôi thích - thật an toàn hơn khi thích những kẻ nguy hiểm. Nhưng cô ta thật sự nguy hiểm, nếu tôi đã từng thấy cô ta có ý định phá hoại, thì nó hiện đang xảy ra đấy. Tôi có thể biết được nhờ thái độ của George đáng thương. Người đàn ông đó đúng là một phong vũ biểu hoàn hảo - anh ta luôn biết lúc nào Bertha chuẩn bị...”

“Chuẩn bị sa ngã?” Cô Bart đề xuất.

“Đừng quá ngạc nhiên! Cô cũng biết anh ấy vẫn còn tin tưởng cô ta. Dĩ nhiên tôi không nói có gì đó thật sự độc hại ở Bertha. Chỉ là cô ta ưa thích việc làm người khác khốn khổ, đặc biệt là George đáng thương.”

“Chà, nhưng anh ấy dường như hợp với vai trò đó - tôi chẳng mấy băn khoăn rằng cô ta thích một sự bầu bạn vui vẻ hơn.”

“Ồ, George không u sầu như cô nghĩ. Nếu Bertha thực sự làm anh ấy lo lắng, anh ấy sẽ khác đấy. Hoặc nếu cô ta mặc kệ anh ấy, để anh ấy sắp xếp cuộc sống như bản thân muốn. Nhưng cô ta không dám buông tha anh ấy vì tiền, và khi anh ấy không ghen tuông, cô ta giả vờ ghen.”

Cô Bart im lặng tiếp tục viết, còn bà chủ nhà ngồi đó mặt nhăn mày nhó đuổi theo dòng suy nghĩ của mình.

“Cô có biết không,” bà thốt lên sau một lúc lâu im lặng, “tôi sẽ gọi điện thoại cho Lawrence và bảo anh ta rằng anh ta PHẢI đến nhé?”

“Ồ, không,” Lily nói, nhanh chóng đỏ mặt. Thoáng ửng hồng ấy làm cả cô lẫn bà chủ nhà ngạc nhiên, người mặc dù nhìn chung không hay quan sát sự thay đổi của nét mặt, đang ngồi đó chằm chằm nhìn cô với đôi mắt bối rối.

“Chúa ơi, Lily, cô mới xinh đẹp làm sao! Sao thế? Cô ghét anh ta thế ư?”

“Hoàn toàn không; tôi thích anh ấy. Nhưng nếu lòng tốt thôi thúc chị bảo vệ tôi khỏi Bertha - tôi không nghĩ là mình cần sự bảo vệ của chị.”

Bà Trenor ngồi dậy và thốt lên “Lily - PERCY? Cô định nói là thực tế cô đã hành động rồi?”

Cô Bart mỉm cười. “Tôi chỉ định nói rằng anh Gryce và tôi đang là bạn rất tốt.”

“Ừm, tôi hiểu.” Bà Trenor say mê nhìn cô. “Cô biết không, người ta kể anh ấy kiếm được tám trăm nghìn một năm - và không tiêu pha gì trừ vài quyển sách cũ rác rưởi. Bà mẹ anh ta bị bệnh tim và sẽ để lại cho anh ta nhiều hơn nữa. *Ôi, Lily, hành động chậm rãi nhé,*” bạn cô khẩn nài.

Cô Bart tiếp tục mỉm cười không cáu giận. “Tôi không nên, ví như,” cô nhận xét, “vội vã nói với anh ấy rằng anh có thật nhiều sách cũ rác rưởi.”

“Không, dĩ nhiên không; tôi biết cô rất tuyệt vời trong việc khơi gợi chủ đề của người đối diện. Nhưng anh ta thẹn thùng kinh khủng và dễ dàng bị sốc, và... và...”

“Tại sao chị không nói ra, Judy? Tôi có tai tiếng là chuyên đi săn chồng giàu?”

“Ồ, tôi không định nói thế; anh ta sẽ không tin điều đó ở cô - ban đầu là thế,” bà Trenor nói, với sự sắc sảo bộc trực. “Nhưng cô biết ở đây thi thoảng cũng tai vách mạch rừng - tôi phải bóng gió với Jack và Gus - nếu anh ta nghĩ cô là kiểu mà mẹ anh ta gọi là gái - ồ, chà, cô hiểu ý tôi mà. Đừng diện đầm lụa crepe-de-chine đỏ cho bữa tối, và đừng hút thuốc nếu cô có thể nhịn được, Lily thân mến!”

Lily đẩy giấy tờ đã hoàn thành sang bên với một nụ cười châm biếm. “Chị thật tốt bụng. Judy; tôi sẽ khóa hộp thuốc lá và mặc chiếc váy năm ngoái mà chị gửi cho tôi sáng nay. Nếu chị thật sự quan tâm tới sự nghiệp của tôi, có lẽ chị sẽ vui lòng không gọi tôi chơi bài bridge tối nay.”

“Bridge? Anh ta không thích bài bridge nữa à? Ồ, Lily, cuộc sống tương lai của cô khủng khiếp làm sao! Nhưng dĩ nhiên tôi sẽ không làm thế - tại sao tối qua cô không ra dấu cho tôi? Không có điều gì mà tôi không làm, vịt con đáng thương, để thấy cô được hạnh phúc!”

Bà Trenor, bừng sáng với lòng nhiệt tình nữ tính nhằm là phẳng con đường của tình yêu đích thực, ôm Lily không rời.

“Cô có chắc rằng,” bà hỏi giọng lo lắng khi cô gỡ vòng tay ôm của bà, “cô không muốn tôi gọi điện thoại cho Lawrence Selden chứ?”

“Khá chắc chắn,” Lily nói.

Ba ngày sau đó là minh chứng cho năng lực tự quán xuyến của cô Bart và khiến cô hết sức mãn nguyện.

Khi cô ngồi ngoài hiên ở Bellomont vào một buổi chiều thứ Bảy, cô mỉm cười khi nghĩ về nỗi sợ hãi của bà Trenor rằng cô có thể đang tiến quá nhanh. Làm như lời cảnh báo đó có bao giờ cần thiết, những năm tháng qua đã dạy cho cô bài học hữu ích, cô tâng bốc mình rằng bản thân biết tự thích nghi tốc độ với đối tượng theo đuổi. Trong trường hợp của Gryce, cô thấy tốt nhất là tỏ ra xúc động trước, rồi bối rối khó hiểu và quyến rũ anh ta từng

lớp từng lớp dấn sâu vào sự gần gũi vô thức. Không khí xung quanh rất thuận lợi cho âm mưu tán tỉnh này. Trenor, y lời, không tỏ ý mong muốn Lily vào hội chơi bridge, thậm chí ra dấu những người chơi khác vờ không ngạc nhiên khi cô rút lui đầy bất thường. Kết quả là, Lily thấy bản thân đang mang mối lo âu đầy tính nữ thường choán hết tâm trí một cô gái trẻ trong mùa tìm bạn. Sự cô đơn được ngầm tạo nên cho cô giữa nhịp sống xô bồ ở Bellomont, đám bạn cô không thể sẵn sàng hơn để tự động rút lui khi sự nghiệp theo duổi của cô bắt đầu nhuốm màu lãng mạn. Trong giới bạn của Lily, cung cách này cho thấy sự đồng cảm thấu hiểu với các động cơ của cô, cô bắt đầu có thiện cảm hơn với Gryce khi nhìn thấy mối quan tâm sốt sắng mà anh ta khơi lên.

Hàng hiên ở Bellomont vào một buổi chiều tháng Chín là vị trí thuận lợi cho những mơ màng sến sẩm, và khi cô Bart đứng tựa mình vào chấn song lan can trên khu vườn chìm phía dưới, hơi cách xa khỏi nhóm người sôi động xung quanh bàn trà, có lẽ cô đã lạc lối trong mê cung của niềm hạnh phúc khó tả. Thực tế, suy nghĩ của cô đang tìm cách bộc lộ thành lời trong khi yên lặng nhẩm lại những ân huệ dành riêng cho mình. Từ nơi đang đứng, cô có thể nhìn thấy chúng hiện thân trong hình dáng của Gryce, trong chiếc áo choàng mỏng và khăn to sụ, ngồi hơi căng thẳng sát mép ghế, trong khi Carry Fisher, với tất cả năng lượng của ánh mắt và cử chỉ mà bản năng tự nhiên cùng nghệ thuật đã kết hợp phú cho cô, cứ gí cho anh nghĩa vụ phải tham gia thực hiện nhiệm vụ cải cách đô thị.

Sở thích mới nhất của Fisher phu nhân là cải cách đô thị, nó đứng sau lòng nhiệt tâm tương đương dành cho chủ nghĩa xã hội, thứ thay thế sự ủng hộ mạnh mẽ Khoa học Cơ đốc(*). Fisher nhỏ bé, dữ dội và đỏng đảnh; và tay cũng như mắt của cô ta là công cụ đáng ngưỡng mộ phục vụ cho bất kỳ lý tưởng nào mà anh đành hưởng ứng. Cô ta, tuy nhiên, mắc lỗi thường thấy ở những người nhiệt tâm là không để ý đến phản hồi uể oải từ phía người

nghe, và Lily thích thú chứng kiến cảnh cô ta không nhận thức được sự kháng cự thể hiện qua mọi mặt thái độ của Gryce. Bản thân Lily biết rằng anh đang đắn đo giữa nỗi lo bị chết lạnh nếu ở ngoài trời quá lâu vào giờ này, và nỗi sợ rằng nếu lui vào nhà, Fisher sẽ theo gót anh với giấy tờ cần kí. Thể trạng Gryce không ưa cái thứ anh gọi là "hết mình", và cũng dịu dàng như cách anh nâng niu sức khỏe của mình, anh rõ ràng đã kết luận rằng tránh xa tầm với của bút và mực sẽ an toàn hơn cho đến khi thời cơ giải thoát anh khỏi công cuộc mệt nhọc của Fisher. Trong khi đó, anh đưa ánh mắt đau khổ về hướng Bart, người chỉ có phản ứng là lắng mình vào một thái độ duyên dáng khó nắm bắt hơn. Cô đã học được giá trị của sự tương phản khi làm nổi bật sức quyến rũ của mình, hoàn toàn nhận thức được việc Fisher dễ dàng ngả về hướng cô sẽ tôn lên phong thái ung dung của cô ra sao.

Cô bị đánh thức khỏi cơn mơ màng khi cậu em họ Jack Stepney, người đang đi cạnh Gwen Van Osburgh, quay trở lại vườn từ sân tennis.

Cặp đôi vừa nhắc đến cũng đang có quan hệ lãng mạn giống với quan hệ mà Lily đang dự vào, cô cảm thấy khó chịu khi ngắm nhìn cảnh tượng mà dường như với cô là bức tranh biếm họa cho chính tình trạng của mình. Van Osburgh là một cô gái to lớn, phẳng lì và không có điểm nhấn: Jack Stepney từng nói rằng cô ta đáng tin như một miếng thịt cừu quay. Khẩu vị của anh chàng đâu phải kiểu chém to kho mặn; nhưng cái đói làm bất cứ món ăn nào cũng chấp nhận được, và có những lần Stepney đã co rút lại thành miếng vỏ bánh mì.

Lily xem xét đầy hứng thú nét mặt của họ: cô gái hướng về người bạn đồng hành giống như cái đĩa trống không giơ ra cho người ta đổ đầy, trong khi người đàn ông uể oải bước cạnh cô, chưa gì đã để lộ ra sự buồn chán xâm lấn mà sớm muộn cũng làm nứt vỏ bọc tươi cười mỏng manh của anh chàng.

“Đàn ông mới thiếu kiên nhẫn làm sao!” Lily thầm nghĩ. “Để đạt được mọi thứ anh ta muốn, Jack chỉ việc giữ yên lặng và để cô gái cưới anh ta; trong khi đó mình phải tính toán, bày mưu kế, thoái lui rồi tiến lên, như thể đang nhảy một điệu phức tạp, nơi một bước nhầm sẽ làm mình lạc nhịp trong vô vọng.”

Khi họ lại gần, cô bất ngờ nhận thấy nét hao hao thân thích giữa cô Van Osburgh và Percy Gryce. Không phải là tương đồng về nét mặt. Gryce đẹp trai một cách mô phạm - anh giống như một bức vẽ khuôn thạch cao của một cậu học trò thông minh - trong khi vẻ mặt Gwen không mang tính làm mẫu hơn là một khuôn mặt vẽ trên quả bóng bay đồ chơi. Nhưng sâu xa hơn họ có nét tương đồng không thể nhầm được: cả hai đều có những định kiến và lý tưởng chung, có cái tính làm mọi tiêu chuẩn khác không tồn tại bằng cách lờ chúng đi. Đấy là thuộc tính thường thấy ở giới bạn của Lily: họ có năng lực phủ nhận mọi thứ vượt ngoài tầm nhận thức của mình. Gryce và Van Osburgh, nói tóm lại, sinh ra để dành cho nhau theo từng định luật tương ứng về đạo đức lẫn thể xác - “Nhưng họ còn không thèm nhìn nhau, Lily trầm ngâm, họ sẽ không bao giờ làm vậy. Ai trong bọn họ cũng muốn một sinh vật từ dòng giống khác, dòng giống của Jack và mình, với tất cả các loại trực giác, cảm giác và tri giác mà họ thậm chí không biết là có tồn tại. Và họ luôn có những gì họ muốn.”

Cô đứng nói chuyện với cậu em họ và Van Osburgh, cho đến khi thoáng khó chịu hiện trên lông mày của cô gái khuyên cô rằng ngay sự gần gũi giữa anh chị em họ cũng đáng nghi ngờ, và Bart thấy cần thiết không nên kích động thù ghét tại điểm mấu chốt trong sự nghiệp của mình, bèn tránh sang bên trong khi cặp đôi hạnh phúc tiến lại bàn uống trà.

Ngồi trên bậc cao hơn của hàng hiên, Lily tựa đầu vào những bông kim ngân uốn quanh lan can. Mùi thơm của hoa cuối mùa dường như tỏa ra từ khung cảnh bình yên, khung cảnh bảo hộ cho sự duyên dáng thôn dã hoàn

mỹ nhất. Xung quanh rạng rỡ những màu ấm áp của khu vườn. Phía bên kia bãi cỏ, với hàng cây thích màu vàng úa hình kim tự tháp và cây linh sam mượt như nhung, đồng cỏ trải dốc lác đác những gia súc; rồi qua một trảng đất trống, dòng sông rộng mở như lòng hồ dưới ánh sáng bạc của tháng Chín. Lily không muốn tham gia nhóm người xung quanh bàn trà. Họ đại diện cho tương lai mà cô đã chọn, cô thỏa mãn với điều đó, nhưng không vội vã tận hưởng trước những vui thú nó mang lại. Việc cô chắc chắn có thể cưới Percy Gryce khi cô muốn đã nhấc gánh nặng ra khỏi tâm trí cô, và những phiền phức mới nảy sinh về tiền bạc chưa cần thiết phải giải quyết không thể không để lại cảm giác nhẹ nhõm mà một trí tuệ ít sáng suốt hơn có thể nhầm với niềm hạnh phúc. Những mối lo tầm thường của cô đã đến hồi kết. Cô sẽ có khả năng thu xếp cuộc sống như mình muốn, bay vào thiên đường bất khả xâm phạm với các chủ nợ. Cô rồi sẽ có những bộ váy dạ hội sang trọng hơn Judy Trenor, thật nhiều đồ trang sức hơn Bertha Dorset. Cô sẽ hoàn toàn tự do khỏi những mưu kế, thủ đoạn, và nỗi nhục của đám người nghèo. Thay vì phải nịnh hót, cô sẽ nghe những lời nịnh hót; thay vì cảm thấy biết ơn, cô sẽ nhận được những lời cảm ơn. Có những món nợ cô sẽ thanh toán cũng như những món lời cô sẽ hoàn lại. Cô không nghi ngờ gì về quyền lực to lớn của bản thân. Cô biết Gryce là mẫu người khiêm nhường cẩn trọng, hầu như vô cảm và không dám bốc đồng. Anh có cái kiểu cứ coi khôn ngoan là xấu xa, còn lời khuyên đúng đắn là thứ dinh dưỡng nguy hiểm nhất. Nhưng Lily đã biết kiểu người này: cô nhận thức được rằng bản chất kín kẽ kiểu ấy phải tìm được một lối thoát khổng lồ cho tính vị kỷ, cô nhất định phải mang ý nghĩa đối với anh giống như bộ sưu tập *Americana* từ trước đến nay: một vật sở hữu mà anh đủ tự hào để bỏ tiền nuôi nó. Cô biết rằng sự rộng rãi với bản thân này là một trong những biểu hiện ích kỷ, và cô quyết tâm đồng hóa mình với tính phù phiếm của chồng rằng thỏa mãn những mong muốn của cô với anh sẽ là hình thức chiều

chuộng bản thân tinh tế nhất. Công cuộc này ban đầu cần đến vài thủ đoạn và âm mưu mà cô dự định sẽ thông qua chúng để có được tự do. Nhưng cô cảm thấy chắc chắn rằng trong một thời gian ngắn nữa cô sẽ có khả năng chơi ván bài theo cách của riêng mình. Sao cô có thể từng nghi ngờ sức mạnh của mình? Nhan sắc của cô tự thân nó không chỉ là món sở hữu phù du trong tay người thiếu kinh nghiệm: kỹ năng của cô mài giũa nó, sự chăm sóc cô dành cho nó, cách cô tận dụng nó, dường như tạo cho nó sự vĩnh cửu. Cô cảm thấy có thể tin tưởng nó sẽ mang cô đến đích.

Và cái đích ấy, nhìn chung, rất có giá trị. Cuộc đời không phải là trò nhạo báng như cô nghĩ ba hôm trước. Có chỗ cho cô, sau tất cả, trong thế giới đông đúc ích kỷ của khoái lạc mà, chỉ mới đây thôi, sự nghèo khốn đã loại trừ cô ra ngoài. Những con người mà cô đã từng nhạo báng nhưng ghen tị sẵn lòng dành một chỗ cho cô trong cái vòng tròn đầy quyến rũ mà mọi khao khát của cô xoay quanh. Họ không cục súc và chỉ quan tâm đến bản thân như cô tưởng tượng - hoặc, vì sẽ không còn cần thiết phải nịnh hót và mua vui cho họ, khía cạnh đó trong bản chất của họ trở nên kém rõ nét. Xã hội thượng lưu là một thực thể quay vòng thường được phán xét theo vị trí của nó trong bầu trời của từng người; tại thời điểm này nó đang quay mặt lấp lánh về phía Lily.

Trong ánh hào quang hồng hào mà nó lan tỏa, những kẻ bầu bạn với cô dường như chỉ toàn những phẩm chất đáng yêu. Cô thích vẻ duyên dáng của họ, nét thanh tao của họ, sự thiếu trọng tâm của họ: ngay cả sự tự tin nhiều lần giống như thói ngu ngốc bây giờ dường như là biểu hiệu tự nhiên của uy lực xã hội. Họ là chúa tể của thế giới duy nhất mà cô để tâm đến, họ sẵn sàng nhận cô vào hàng ngũ của họ và để cô cai quản với họ. Tự trong cô đã lén lút phục tùng những tiêu chuẩn của họ, chấp nhận những khiếm khuyết của họ, không tin những gì họ không tin, thương xót khinh rẻ những người không thể sống như họ đang sống.

Hoàng hôn buông sớm nghiêng nghiêng dọc công viên. Qua những cành cây trên đại lộ dài ngoài khu vườn, cô bắt gặp bánh xe sáng lóa, và đoán rằng có thêm khách đang đến. Đằng sau cô có tiếng chuyển động, tiếng bước chân, tiếng nói xôn xao: rõ ràng tiệc ở bàn trà đã đến hồi kết thúc. Một lát sau cô nghe có người sải bước đằng sau cô trên bậc thềm. Cô cho rằng cuối cùng Gryce đã tìm ra cách để trốn khỏi hoàn cảnh khó khăn của mình, cô mỉm cười nghĩ về tầm quan trọng khi anh đến bên cô thay vì chạy ngay đến lò sưởi.

Cô quay mình để chào đón anh, sự chào đón mà động tác ga-lăng của anh đáng được hưởng; nhưng lời chào của cô ngập ngừng thành cái đỏ mặt vì ngạc nhiên, vì người đàn ông đang tiến đến phía cô là Lawrence Selden.

“Em thấy đấy, anh dù sao vẫn đến,” anh nói; nhưng trước khi cô kịp trả lời, Dorset, trốn khỏi cuộc đàm luận nhạt nhẽo với gia chủ, đã bước vào giữa họ với một thoáng cử chỉ thể hiện sự chiếm giữ.

Chương 5

Nghi thức ngày Chủ nhật ở Bellomont phần lớn được đánh dấu bằng sự xuất hiện đúng giờ của cỗ xe hai tầng sang trọng mang những người trong nhà đến nhà thờ nhỏ ở hẻm núi. Việc có ai lên xe hay không là vấn đề được quan tâm thứ yếu, bởi chỉ cần đứng đó thôi, cỗ xe không chỉ làm chứng cho những hoạt động chính thống của gia đình, mà còn làm bà Trenor cảm thấy rằng bà đang gián tiếp ngồi trên xe, khi bà cuối cùng cũng nghe thấy tiếng nó chạy đi.

Trong lý thuyết của bà Trenor, các cô con gái bà thật sự đi nhà thờ vào Chủ nhật; nhưng vì đức tin của cô gia sư người Pháp kêu gọi cô này đi một nhà thờ khác, sự mệt mỏi trong tuần làm mẹ các cô ở lì trong phòng đến tận bữa trưa, nên hiếm khi có ai hiện diện để xác nhận sự thật. Thỉnh thoảng ra vẻ sốt sắng mẫu mực - khi ngôi nhà náo nhiệt thâu đêm - Gus Trenor bèn cố ép cái nọng càm to tướng vào áo choàng chật và đưa các cô con gái ra khỏi giấc ngủ nướng; nhưng theo thói quen, như Lily giảng giải cho Gryce, nghĩa vụ cha mẹ này bị quên lãng cho đến khi chuông nhà thờ vang lên qua công viên và cỗ xe được đánh đi mà chẳng có người.

Lily đã bóng gió nói cho Gryce rằng việc lơ là các nghi thức tôn giáo thật đáng ghê tởm với truyền thống từ xưa của cô, và rằng trong suốt chuyến ghé thăm Bellomont, cô thường xuyên đi cùng Muriel và Hilda tới nhà thờ. Điều này bảo đảm, cũng như kín đáo truyền đạt, rằng cô chưa bao giờ chơi bài bridge trước đây, mà chỉ "bị lôi kéo" vào những tối cô đến, và đã thua nhiều tiền khủng khiếp vì không thông thạo trò chơi cùng luật cá

cược. Gryce rõ ràng đang tận hưởng khung cảnh Bellomont. Anh thích sự thoải mái và lấp lóa của cuộc sống này, cũng như ánh hào quang anh được ban cho vì là thành viên của nhóm người giàu có đáng chú ý nọ. Nhưng Gryce cho rằng đây là một xã hội rất vật chất; nhiều lần anh phát sợ những cuộc nói chuyện của cánh đàn ông cùng dáng vẻ của đám đàn bà, anh vui mừng thấy rằng cô Bart, tuy thoải mái và tự chủ, cũng không thân thuộc với không khí thật nhập nhằng này. Vì lý do ấy Gryce đã đặc biệt vui thích khi biết rằng cô sẽ như thường lệ đi cùng đám trẻ nhà Trenor đến nhà thờ sáng Chủ nhật rồi khi anh bước tới bước lui trên lối đi uốn lượn trải sỏi trước cửa, chiếc áo choàng mỏng vắt trên tay, sách kinh trong bàn tay đi găng cẩn thận, anh thư thái nghĩ ngợi về cá tính mạnh mẽ giúp cô luôn tuân thủ những rèn giũa từ nhỏ trong môi trường dễ dàng phá vỡ những quy tắc tôn giáo.

Suốt một lúc lâu Gryce và cỗ xe hai tầng độc chiếm con đường rải sỏi; nhưng thay vì hối tiếc sự thờ ơ đáng buồn từ phía những vị khách khác, anh thấy mình thầm nuôi hy vọng cô Bart sẽ đi một mình. Những giây phút quý giá bay nhanh, tuy nhiên chỉ có những quả dẻ to lớn cào xuống nền đất và vảy bọt lấm tấm những mặt cạnh nôn nóng của chúng; người xà ích dường như chậm rãi hóa đá trong xe; chú rể ở bậc thềm; nhưng cô gái vẫn không tới. Tuy nhiên, đột ngột có tiếng nói và tiếng váy áo sột soạt ở cửa, rồi Gryce cất đồng hồ vào túi, giật bắn mình quay lại hồi hộp; nhưng chỉ để thấy mình đang dìu bà Wetherall vào trong khoang.

Nhà Wetherall luôn luôn đi nhà thờ. Họ là một trong vô vàn những cỗ máy mang hình người, những kẻ suốt cuộc đời không quên biểu diễn bất kỳ một cử chỉ nào được thực hiện bởi những con rối xung quanh. Đám rối nhà Bellomont đúng là không đi nhà thờ; nhưng những kẻ quan trọng tương tự khác thì có - vợ chồng Wetherall giao thiệp rộng đến mức Chúa Trời cũng có tên trong danh sách khách mời của họ. Bởi vậy, họ tỏ ra đúng giờ và cam

chịu, với phong thái của những người hướng về "Mái Ấm" tẻ ngắt, phía sau họ Hilda và Muriel đang uể oải vừa đi vừa ngáp ngủ, đính mạng che mặt và nơ cho nhau khi ra đến cửa. Chúng hứa với Lily sẽ đến nhà thờ với cô, chúng khẳng định thế, mà Lily quả dễ tính đáng yêu đến mức chúng chịu làm việc đó cho vừa lòng cô, mặc dù chúng không tưởng tượng nổi tại sao cô lại nảy ra ý tưởng đó, về phần mình, chúng thích chơi tennis ở sân cỏ với Jack và Gwen hơn, nếu cô không nói với chúng là cô sẽ đến nhà thờ. Theo sau các tiểu thư nhà Trenor là phu nhân Cressida Raith, da sạm đi vì nắng gió, mặc vải lụa hãng Liberty và đồ trang sức rẻ tiền kiểu dân tộc, người khi nhìn thấy cỗ xe thì tỏ vẻ ngạc nhiên sao họ không đi bộ qua công viên; nhưng trước sự phản đối hoảng hốt của bà Wetherall rằng nhà thờ cách đó một dặm, phu nhân liếc nhìn mấy cái gót giày cao vống của người khác, bèn chấp nhận sự cần thiết của việc đi xe, và Gryce đáng thương thấy mình lắc lư giữa bốn quý bà mà đời sống tâm linh của họ chẳng chút nào làm anh quan tâm.

Có lẽ anh sẽ được an ủi chút ít nếu anh biết cô Bart thật sự có ý định đi nhà thờ. Cô còn dậy sớm hơn bình thường để thực hiện mục đích của mình. Cô có ý tưởng rằng hình ảnh cô trong chiếc váy xám với những đường cắt cúp đứng đắn, cùng làn mi trứ danh rủ xuống sách kinh, sẽ ra một đòn quyết định trong công cuộc chinh phục Gryce, rồi tất yếu dẫn đến một sự việc nhất định mà cô quyết tâm phải thực thi trong cuộc đi dạo của họ sau bữa trưa. Dự định của cô, tóm lại, chưa từng rõ ràng hơn; nhưng Lily đáng thương, tuy được tráng lớp men cứng bên ngoài, bên trong lại mềm dẻo như sáp. Khả năng thích nghi, thâm nhập cảm xúc người khác của cô, nếu nó thi thoảng phục vụ cô trong những tình huống nhỏ nhặt, lại ngăn cản cô trong những thời khắc quyết định của cuộc đời. Cô giống như thực vật thủy sinh trong cơn thủy triều, và ngày hôm nay toàn bộ dòng hải lưu tâm trạng của cô đẩy cô đến với Lawrence Selden. Tại sao anh ta đến? Để gặp cô hay

Bertha Dorset? Đó lẽ ra nên là câu hỏi cuối cùng, vào thời khắc đó, làm cô bận tâm. Cô đã có thể hài lòng nghĩ rằng anh đến chỉ để đáp lại lời triệu tập thống thiết của gia chủ, nóng lòng đặt anh vào giữa bà ta và cô Dorset cáu kỉnh. Nhưng Lily không yên cho đến khi cô nghe từ bà Trenor là Selden đã tự nguyện đến. “Anh ấy còn không gọi cho tôi - anh ấy chỉ ngẫu nhiên bắt xe ở nhà ga. Có lẽ chuyện với Bertha vẫn chưa kết thúc,” bà Trenor trầm tư kết luận; rồi đi ra ngoài sắp xếp thiếp mời bữa tối cho hợp với hoàn cảnh.

Có lẽ không phải vậy, Lily nghĩ; nhưng sẽ kết thúc sớm, trừ khi cô đánh mất sự khéo léo sắc sảo của mình. Nếu Selden đến vì cô Dorset gọi, anh ấy sẽ vì cô ta mà ở lại. Đêm hôm trước đã cho cô hiểu quá rõ. Bà Trenor, trung thành với nguyên tắc làm vừa lòng những người bạn có gia đình, đã xếp Selden và Dorset cạnh nhau trong bữa tối; nhưng tuân theo truyền thống lâu đời của những bà mối, lại tách rời Lily và Gryce, chuyển Lily đến ngồi với George Dorset, trong khi Gryce cặp đôi với Gwen Van Osburgh.

Lời nói của George Dorset không can thiệp vào những suy nghĩ của người bên cạnh. Anh ta cứ than oán vì chứng khó tiêu, chăm chăm tìm kiếm thành phần độc tố trong từng món ăn và chỉ bị giọng nói của vợ mình làm phân tán. Tuy nhiên lần này, cô Dorset không tham dự vào cuộc hội thoại chung. Cô ta ngồi thấp giọng thì thầm với Selden, quay tấm vai trần khinh bỉ vào chủ tiệc, người không hề căm ghét việc bị tảng lờ, mà còn lao vào đánh chén menu(*) với sự vô tâm sung sướng của một người đàn ông tự do. Với Dorset, tuy vậy, thái độ của vợ anh ta đáng quan tâm đến mức khi anh ta không gạt nước sốt ra khỏi món cá, hoặc moi ruột bánh mì ẩm ra khỏi ổ bánh, anh ta ngồi đó gắng rướn cái cổ gầy guộc mong thoáng nhìn thấy vợ mình giữa ánh đèn.

Bà Trenor đã vô tình xếp vợ và chồng ngồi đối diện qua bàn, do vậy Lily cũng có thể quan sát cô Dorset, chỉ cần đưa mắt ra xa chừng một mét, cô có thể làm ngay một phép so sánh giữa Lawrence Selden và Gryce.

Chính sự so sánh này làm cô suy sụp. Tại sao cô đột nhiên hứng thú với Selden? Cô đã biết anh suốt tám năm hoặc hơn: kể từ khi quay trở lại Mỹ, anh đã thành một phần trong cuộc đời cô. Cô luôn vui mừng ngồi cạnh anh trong bữa tối, thấy anh khả dĩ hơn phần lớn cánh đàn ông, đã mơ hồ ao ước giá như anh sở hữu những phẩm chất cần thiết khác để thu hút sự chú ý của cô; nhưng cho đến giờ cô vẫn quá bận với những việc riêng để coi anh hơn là một món trang sức đáng yêu của cuộc sống. Cô Bart là người đọc vị sắc sảo tâm tư của chính mình, cô thấy mình đột ngột bận tâm vì Selden là do sự hiện diện của anh đã soi một ánh sáng mới cho không gian quanh cô. Không phải là anh đặc biệt thông minh hay xuất chúng, trong nghề anh đã bị nhiều hơn một người vượt mặt, những người từng làm Lily chán ngấy qua nhiều bữa tối tẻ ngắt. Mà là vì anh đã bảo toàn được khoảng cách với giới thượng lưu ở mức độ nhất định, một phong thái khách quan vui vẻ khi thưởng lãm trò diễn, vì anh có những điểm tiếp xúc bên ngoài cái chuồng mạ vàng lớn mà tất cả bọn họ nhốn nháo lộn xộn chui vào để đám đông há mồm ra thán phục. Thế giới bên ngoài cái chuồng với Lily mới quyến rũ làm sao, khi cô nghe thấy tiếng cánh cửa đóng sầm! Thực tế, như cô biết, cánh cửa không bao giờ đóng sầm: nó luôn mở; nhưng phần lớn tù nhân giống như những con ruồi trong chai, một lần bay vào, sẽ không bao giờ lấy lại được tự do. Sự khác biệt của Selden là anh không bao giờ quên đường ra.

Đó là bí mật trong cách anh điều chỉnh lại tầm nhìn của cô. Lily rời mắt khỏi anh, tự thấy cô đang dò xét thế giới nhỏ bé của mình qua võng mạc của anh: như thể ánh đèn màu hồng đã tắt đi và ánh sáng ban ngày đầy bụi chiếu vào. Cô nhìn xuống chiếc bàn dài, chăm chú quan sát từng người tham dự một, từ Gus Trenor, với cái đầu to thụt lún giữa hai vai, miệng thì nhồm nhoàm thịt khi ông ta đánh chén món chim choi choi nấu đông; đến vợ ông, ngồi đầu bàn bên kia cạnh một dãy hoa lan, gợi liên tưởng đến cửa

sổ của tiệm trang sức có điện thắp sáng, với vẻ ngoài chỉn chu chói chang của bà. Giữa hai người là một khoảng trống thật vô tận! Những con người này mới thảm đạm và tầm thường làm sao! Lily xét lại họ với tâm trạng sốt ruột đầy khinh miệt: Carry Fisher, với bờ vai, đôi mắt, những cuộc ly dị, nhìn chung có phong thái của một "bài báo giật gân"; chàng trai trẻ Silverton, người dự định kiếm sống nhờ đọc soát lỗi và sáng tác sử thi, bây giờ sống dựa vào bạn bè và bình phẩm món nấm truffle; Alice Wetherall, một danh sách khách mời nhân hóa, người sốt sắng chỉ trích cách dùng từ trong thư mời và hình chạm trổ trong thiệp ăn tối; Wetherall, với những cái gật đầu lo lắng liên tục đầy cam chịu, cái kiểu cách tán đồng với người khác trước khi anh ta biết họ đang nói gì; Jack Stepney, với nụ cười tự tin và đôi mắt lo âu, nửa giống ngài cảnh sát trưởng nửa giống nữ thừa kế; Gwen Van Osburgh, với sự tự tin thơ ngây của một cô gái trẻ, người luôn được kể rằng không ai giàu hơn bố cô.

Lily cười thầm trước cách phân loại bạn bè của cô. Cách đây vài tiếng, họ dường như mới khác biệt với cô làm sao! Khi đó họ tượng trưng cho những gì cô đang đạt được, còn hiện tại họ đại diện cho những gì cô đang từ bỏ. Buổi chiều ngày hôm ấy, họ dường như chỉ toàn những ưu điểm xuất chúng; còn hiện tại cô chỉ thấy họ ngu ngốc một cách ồn ào. Dưới ánh sáng lấp lánh từ những cơ hội họ có, cô nhìn thấy sự nghèo nàn trong thành tựu mà họ đạt được. Không phải cô muốn họ thờ ơ hơn, nhưng cô muốn họ bộc lộ nhiều hơn. Cô xấu hổ khi hồi tưởng cách đây vài tiếng, bản thân còn cảm thấy cái lực hướng tâm đến những tiêu chuẩn của họ. Cô nhắm mắt trong phút chốc, vòng lặp trống rỗng của cuộc sống mà cô đã chọn dãn ra trước mắt như một con đường dài trắng xóa không vết lồi lõm hay uốn lượn: đúng là cô sẽ ngồi trong xe ngựa lăn bánh trên con đường ấy thay vì mệt nhọc lê chân, nhưng thỉnh thoảng người bộ hành được tận hưởng những đường ngang lối tắt mà người ngồi trên xe không thể tiếp cận.

Tiếng cười thầm dường như thoát ra từ sâu trong cổ họng gầy còm của Dorset làm cô bừng tỉnh.

“Tôi nói là, hãy nhìn cô ta đi,” ông thốt lên, quay sang cô Bart với vẻ hân hoan thảm não - “Xin lỗi cô, nhưng hãy nhìn vợ tôi đang chọc ghẹo con quỷ đáng thương đằng kia! Ai đó sẽ thật sự nghĩ rằng cô ta chết mê anh ấy - nhưng sự thật hoàn toàn ngược lại, tôi đảm bảo với cô.”

Theo lời thỉnh cầu, Lily hướng mắt đến khung cảnh đang mang lại cho Dorset cơn vui cười chính đáng. Dường như chắc chắn rằng, như anh ta nói, cô Dorset là người chủ động hơn trong cảnh này: người ngồi cạnh dường như tiếp nhận sự hăng hái của cô với vẻ nhiệt tình có chừng mực mà không phân tán anh khỏi bữa tối. Hình ảnh đó phục hồi tính hài hước của Lily, biết về sự che đậy đặc biệt mà nỗi sợ hãi trong hôn nhân của Dorset khoác lên, cô hỏi vui vẻ: “Anh không phải đang ghen tuông kinh khủng với cô ấy đấy chứ?”

Anh ta tiếp nhận lời nói hóm hỉnh ấy với sự thích chí. “Ồ, một cách kinh tởm - cô nói trúng đấy - nó làm tôi tỉnh như sáo cả đêm. Các bác sĩ cho biết đó là thứ làm tôi không tiêu được - việc ghen tuông ghê gớm với cô ấy - Tôi không thể ăn món này dù chỉ một miếng, cô biết đấy.” Anh ta đột ngột nói thêm, đẩy lui đĩa của mình với sắc mặt u ám; và Lily, khéo léo thích nghi, điều chỉnh sự chú ý đến việc anh ta liên mồm bị bai đầu bếp của người khác, kèm thêm một tràng thóa mạ về độc tố của bơ đun chảy.

Chẳng mấy khi anh ta tìm thấy một người sẵn sàng lắng tai như vậy; là một người đàn ông cũng như một người mắc bệnh khó tiêu, có lẽ khi anh ta trút nỗi phiền muộn của mình vào cái tai này, anh ta cũng không vô cảm với cái tai hồng hào bên kia. Dù sao, anh ta cũng nói chuyện với Lily lâu đến nỗi món bánh tráng miệng đã được mang ra khi cô tình cờ nghe được câu nói ở phía bên kia, nơi cô Corby, người phụ nữ hài hước trong nhóm, đang

đùa cợt Jack Stepney về lễ đính hôn sắp tới. Vai trò của Corby khá buồn cười: cô luôn tham gia vào cuộc đối thoại với một cú nhào lộn.

“Dĩ nhiên anh sẽ mời Sim Rosedale làm phù rể!” Lily nghe thấy cô ta quăng mình ra trong đỉnh điểm của lời dự báo, và Stepney đáp lại, như bị tấn công: “Jove, đó là ý tưởng thôi. Thật là món quà khổng lồ mà tôi sẽ mọi từ anh ta.”

Sim Rosedale! Cái tên, khi nói tắt lại càng ghê tởm, nằm chình ình giữa dòng suy nghĩ của Lily như một cái liếc mắt dâm dật. Nó tượng trưng cho một trong nhiều khả năng đáng căm hờn lớn vởn bên bờ cuộc sống. Nếu cô không cưới Percy Gryce, sẽ đến một ngày cô phải lịch sự với những người đàn ông như Rosedale. Nếu cô không cưới anh? Nhưng cô nhất định cưới anh - cô đã rất chắc chắn về anh và về bản thân mình. Cô rùng mình lạc bước khỏi những lối đi dễ chịu mà suy nghĩ của cô đang lang thang từ trước, và một lần nữa đặt chân lên giữa con đường dài trắng xóa... Khi cô đi lên tầng đêm hôm ấy, cô thấy chuyến giao hàng muộn đã mang cho cô một mớ hóa đơn mới. Bà Peniston, một người phụ nữ chu đáo, đã chuyển chúng hết về Bellomont.

Cô Bart, theo đó, thức dậy sáng hôm sau với niềm tin mãnh liệt rằng nghĩa vụ của cô là phải đi nhà thờ. Cô sớm từ bỏ thú vui nấn ná với khay đồ ăn sáng, gọi người xếp cái váy xám ra ngoài và sai cô hầu gái đi mượn quyển sách kinh từ bà Trenor.

Nhưng con đường của cô quá hợp lý để không chứa chấp những mầm mống nổi loạn. Không bao lâu sau khi Lily thực hiện mọi sự chuẩn bị, chúng khuấy động lên một cảm giác kháng cự âm ỉ. Chỉ một tia lửa nhỏ là đủ để nhen lên trí tưởng tượng của Lily, hình ảnh chiếc váy xám cùng quyển sách kinh đi mượn lóe một ánh sáng dài dọc theo năm tháng. Cô sẽ phải đến nhà thờ với Percy Gryce mỗi Chủ nhật. Họ sẽ có chỗ ngồi ở hàng đầu trong nhà thờ đắt giá nhất tại New York, tên anh sẽ nằm trang trọng

trong danh sách từ thiện xứ đạo. Trong vài năm nữa, khi anh to béo ra, anh sẽ được phong cấp quản lý giáo xứ. Mỗi lần vào mùa đông, người mục sư sẽ đến ăn tối và anh chồng sẽ van nài cô xem kỹ danh sách để đảm bảo không có người ly dị nào ở trong đó, trừ những người thể hiện dấu hiệu hối lỗi bằng cách đi bước nữa với những kẻ giàu có. Không có gì đặc biệt vất vả trong những trách nhiệm tôn giáo ấy; nhưng nó tượng trưng cho một phần của cái khối tẻ nhạt vĩ đại phủ bóng mờ dọc hành trình của cô. Ai chấp nhận bị buồn chán vào một buổi sáng như thế này? Lily đã ngủ ngon, tắm bồn khiến sắc mặt cô ánh lên vẻ hồng hào dễ chịu, phản chiếu đầy nịnh mắt trên gò má đầy đặn. Không có nếp nhăn nào hiện rõ sáng nay, hoặc do chiếc gương đang ngắm nhìn cô ở góc đẹp hơn.

Ngày hôm ấy đồng lõa với tâm trạng của cô: một ngày để bốc đồng và lẩn trốn. Ánh sáng nhẹ như đầy ắp bụi vàng; dưới những bông hoa đọng sương trên bãi cỏ mảnh rừng ửng hồng và âm ỉ, và những ngọn đồi dọc bờ sông bơi trong màu xanh da trời đang tan chảy.

Từng giọt máu rần rật trong huyết quản Lily mời mọc cô đến với niềm hạnh phúc.

Âm thanh của bánh xe đánh thức cô khỏi những mơ màng, nghiêng người đằng sau cánh cửa chớp, cô thấy cỗ xe đã đi. Cô đã quá muộn, - nhưng sự thật ấy không làm cô hoảng hốt. Thoáng nhìn thấy khuôn mặt chưng hửng của Gryce, thậm chí cô còn nghĩ mình đã khôn ngoan vắng mặt, vì sự thất vọng mà anh chẳng buồn che giấu sẽ chắc chắn làm anh thèm đi dạo vào buổi chiều. Cuộc đi dạo đó cô không định bỏ lỡ; một cái liếc mắt vào đám hóa đơn trên bàn viết đã đủ để gợi lại sự cần thiết của việc này. Nhưng trong khi ấy, cô có cả buổi sáng cho mình, và có thể mơ màng dễ chịu mà tùy ý sử dụng thời gian. Cô đủ quen thuộc với những lề thói ở Bellomont để biết rằng nhiều khả năng mình sẽ có cả một “trường tự do”(*) cho đến bữa trưa. Cô nhìn thấy nhà Wetherall, những tiểu thư nhà Trenor

cùng phu nhân Cressida đã yên vị trong cỗ xe; Judy Trenor chắc chắn đang đi gội đầu; Carry Fisher kiểu gì cũng đang lái xe đưa chủ tiệc đi du ngoạn; Ned Silverton chắc đang hút thuốc với tâm trạng chán chường mới trong phòng ngủ; còn Kate Corby đảm bảo đang chơi tennis với Jack Stepney và cô Van Osburgh. Trong đám phụ nữ, chỉ có mình cô Dorset chưa được xét đến, cô Dorset không bao giờ xuống tầng dưới cho đến bữa trưa: bác sĩ của cô, như cô tuyên bố, cấm cô tiếp xúc với không khí chưa tinh khiết của buổi sáng.

Đối với những thành viên còn lại của bữa tiệc, Lily không quá để tâm; bất cứ nơi nào họ đang ở, họ không có khả năng can thiệp vào các kế hoạch của cô. Những kế hoạch này, trong lúc đó, mang hình dáng của việc bận một chiếc váy quê kiểng và kiểu cách mát mẻ hơn là y phục mà cô chọn ban đầu, rồi bước sột soạt xuống tầng dưới, ô trong tay, với phong thái vô lo của một quý cô đi tập thể dục. Sảnh lớn vắng tanh, chỉ có mấy con chó nằm cạnh lò sưởi, liếc thấy cô Bart chuẩn bị ra ngoài, bèn nhao nhao lại gần hăm hở đòi bầu bạn. Cô đẩy sang bên những bàn chân mời mọc cứ chồm lên này, và cam đoan với những tình nguyện viên vui vẻ là sớm thôi cô sẽ cần bầu bạn với chúng, cô đi lại ung dung qua căn phòng khách trống đến thư viện ở cuối căn nhà. Thư viện gần như là phần duy nhất còn sót lại của trang viên cũ ở Bellomont: một căn phòng dài và rộng, hé lộ những truyền thống văn hóa của mẫu quốc ở những cửa ra vào đóng hộp kiểu cổ, ngói lợp ống khói kiểu Hà Lan, và miếng ngăn lò sưởi với cái bình đựng tro bằng đồng sáng chói. Vài bức chân dung gia đình của những quý ông có cằm nhó, đội tóc giả, và những phu nhân với chiếc mũ lớn còn người thì nhỏ thó, được treo giữa các giá sắp đầy những cuốn sách cũ bạc màu đẹp mắt: những cuốn sách cùng thời với các bậc tổ tiên nêu trên mà những thế hệ Trenor sau này không thấy bổ sung thêm mấy. Thư viện ở Bellomont sự thật chưa bao giờ được dùng cho việc dọc sách, mặc dù nó có tiếng là phòng hút thuốc

hoặc là nơi náu mình yên tĩnh cho các cặp đôi tình tự. Tuy nhiên, Lily chợt nhận ra rằng trong dịp này, căn phòng có lẽ sẽ được viện đến bởi thành viên duy nhất trong bữa tiệc chí ít có khả năng đưa nó về mục đích ban đầu. Cô lướt êm ru trên nền thảm cũ dày dặn, lác đác những ghế có tay dựa, trước khi cô đến giữa phòng, cô nhận ra mình đã không nhầm. Lawrence Selden thật sự đang ngồi ở bên kia phòng; nhưng dù có một cuốn sách trên đầu gối, anh không chú ý đến nó, mà hướng về một quý bà, thân hình phủ vải ren, đang ngả ra sau trong chiếc ghế liền bàn thon mảnh, tách bạch khỏi đám ghế bọc da đầy bụi.

Lily dừng lại khi bắt gặp hai người; trong một thoáng cô dường như định thoái lui, nhưng nghĩ lại, cô bèn loan báo sự xuất hiện của mình bằng cách rung nhẹ tà váy làm cặp đôi ngẩng lên, cô Dorset khó chịu ra mặt, còn Selden nở nụ cười trầm tư thường thấy. Hình ảnh điềm tĩnh của anh làm Lily rối trí; nhưng rối trí trong trường hợp của cô tức là phải nỗ lực khéo léo hơn nữa để tự chủ.

“Ôi trời, tôi đã muộn sao?” Cô hỏi, đặt tay vào bàn tay anh khi anh tiến đến chào cô.

“Muộn đi đâu?” Dorset hỏi chua ngoa. “Không phải muộn bữa trưa, dĩ nhiên rồi - nhưng chắc cô có hứa hẹn từ trước?”

“Đúng vậy,” Lily trả lời đầy tự tin.

“Thật ư? Thế có lẽ tôi đang ngáng chân nhỉ? Nhưng anh Selden đây thuộc toàn quyền sở hữu của cô.” Dorset xám ngoét vì thịnh nộ, và đối thủ của cô ta cảm thấy khoái trá khi kéo dài sự khó chịu ấy.

“Ôi trời, không, cứ ở lại đi,” cô nói giọng vui vẻ. “Tôi không hề có ý muốn cô đi ra.”

“Cô tốt quá, bạn yêu, nhưng tôi không bao giờ can thiệp vào những hứa hẹn riêng của anh Selden.”

Lời nhận xét được thốt ra bóng gió ám chỉ thái độ sở hữu đối tượng không thể không nhận thấy đằng kia, người đang che giấu nét đỏ mặt yếu ớt, không thoải mái bằng cách cúi xuống nhặt cuốn sách mà anh đánh rơi khi Lily tiến đến. Mắt cô mở to quyến rũ rồi phá lên cười khanh khách.

“Nhưng tôi không có hứa hẹn gì với anh Selden! Hứa hẹn của tôi là di nhà thờ; tôi sợ rằng cỗ xe đã đi mà không có tôi. Nó đã đi chưa, hai người có biết không?”

Cô quay người lại phía Selden, người trả lời rằng anh đã nghe thấy nó đi được một lúc.

“À, thế thì tôi phải đi bộ; tôi hứa với Hilda và Muriel đi nhà thờ với chúng. Có quá muộn để đi bộ qua đó không, anh nghĩ sao? Ồ, dù sao tôi sẽ được tiếng là đã cố gắng, có lợi thế là trốn được một lúc trong buổi lễ. Xét cho cùng tôi cũng không thấy khổ thân quá!”

Rồi gật đầu nhanh nhẹn với cặp đôi mà cô vừa phá vỡ sự riêng tư, cô Bart bước qua cửa kính, tiếng sột soạt duyên dáng vang theo chân cô trên lối mòn đi bộ xuyên qua vườn.

Cô đi bộ hướng đến nhà thờ, nhưng với tốc độ không nhanh; điều này một trong những người đang quan sát cô không bỏ qua, người đang đứng trên lối ra vào nhìn theo sau cô với chút thích thú băn khoăn. Sự thật là cô cảm thấy ngạc nhiên sâu sắc vì thất vọng. Tất cả kế hoạch trong ngày của cô đã được xây dựng trên giả thuyết rằng vì muốn gặp cô mà Selden đến Bellomont. Cô đã mong chờ, khi cô xuống tầng dưới sẽ thấy anh đang ngóng tìm cô; và cô tìm thấy anh; thay vào đó, trong một tình huống có lẽ nói lên quá rõ rằng anh đã ngóng tìm một cô gái khác. Có thể nào, sau tất cả, anh đến vì Bertha Dorset? Cô ta đã theo đuổi giả thuyết đó đến độ xuất hiện vào cái giờ mà cô ta không bao giờ ló mặt với đám “thường dân”, trong thoáng chốc, Lily thấy rằng cô không đường nào đoán sai. Cô không mảy may nghĩ là Selden có lẽ chỉ bị thúc đẩy bởi khao khát dành một ngày

Chủ nhật xa phố thị: đàn bà chưa bao giờ học được cách loại bỏ động cơ tình cảm khi phán xét đàn ông. Nhưng Lily không dễ thối chí, cạnh tranh làm cô đầy nhuệ khí, và cô suy nghĩ rằng việc Selden đến, nếu điều này không tuyên bố rằng anh vẫn nằm trong những kế hoạch theo đuổi vất vả của Dorset, cho thấy anh vẫn nằm ngoài vòng vây và anh không sợ gần gũi với cô.

Những suy nghĩ này thu hút tâm trí cô đến mức cô sa vào cái dáng đi lững thững gần như không thể đưa cô đến nhà thờ trước buổi truyền đạo, mất một lúc lâu, sau khi đi qua những khu vườn và ra đến con đường mòn trong rừng, cô đã quên đi dự định rồi ngồi thừ trên băng ghế gỗ ở khúc rẽ. Chỗ ngồi này đẹp đến mê hoặc, Lily không vô cảm trước sự mê hoặc, hay trước một sự thật là việc cô hiện diện ở đây càng tôn lên điều đó; nhưng cô không quen tận hưởng sự vui sướng của nỗi cô đơn trừ khi có bầu bạn, sự kết hợp của một cô gái xinh đẹp và khung cảnh lãng mạn chợt làm cô thấy nó quá tuyệt để không bỏ lỡ. Tuy vậy, dường như chẳng ai được hưởng cơ hội này; sau nửa tiếng chờ đợi vô ích, cô đứng dậy và tiếp tục đi lang thang. Cô bất thần cảm thấy mệt nhọc khi bước đi; ánh sáng lung linh trong cô đã tắt, mùi vị cuộc sống đã chán ngắt trên môi. Cô hầu như không biết mình đang tìm kiếm gì, hay tại sao sự thất bại khi tìm kiếm nó làm vấy bẩn ánh sáng trên bầu trời của cô: Lily chỉ nhận thức được cảm giác mơ hồ về sự thất bại, về sự cô lập bên trong còn sâu hơn cả sự cô đơn xung quanh mình.

Bước chân cô yếu đi, cô đứng nhìn vô hồn về phía trước, thọc đầu nhọn của cái ô xuống mặt đường đầy dương xỉ. Đúng lúc ấy có tiếng bước chân đằng sau, và cô nhìn thấy Selden ở bên cạnh.

“Em đi bộ mới nhanh làm sao!” Anh nhận xét. “Anh tưởng không bao giờ bắt kịp em.”

Cô trả lời hân hoan: “Hẳn anh phải thở không ra hơi! Em đã ngồi dưới tán cây đó cả tiếng đồng hồ.”

“Để ĐỢI anh chăng, có hy vọng nào?” Anh đáp trả; và cô trả lời với nụ cười mơ hồ.

“Ồ - đợi để xem anh có đến không.”

“Anh nắm được sự khác biệt, nhưng anh cũng không phiền đâu, vì hai điều đó dính dáng đến nhau. Nhưng em không chắc anh sẽ đến sao?”

“Nếu em đã đợi đủ lâu - nhưng anh thấy đấy thời gian của em cho thử nghiệm này cũng có giới hạn.”

“Tại sao lại giới hạn? Giới hạn bởi bữa trưa?”

“Không, bởi một hứa hẹn khác của em.”

“Hẹn đi nhà thờ với Muriel và Hilda?”

“Không, mà là hẹn từ nhà thờ trở về với một người khác.”

“À, anh hiểu, đáng ra anh phải biết em có đủ mọi phương án. Người khác đó có đi về đường này không?”

Lily lại cười. “Đó là điều em không biết; mà để tìm ra, việc của em là đến nhà thờ trước khi buổi lễ kết thúc.”

“Chính xác; còn việc của anh là ngăn cản em làm thế; trong trường hợp ấy người kia, tự ái vì em vắng mặt, sẽ đưa ra giải pháp liều lĩnh là đánh cỗ xe về.”

Lily đón nhận lời này với niềm cảm kích mới, hành động khờ khạo của anh giống như tâm trí cô đang sôi sục. “Đó có phải là những gì anh sẽ làm khi nguy cấp?” Cô hỏi anh.

Selden nhìn cô với vẻ trang nghiêm. “Anh ở đây để cho em thấy,” anh thốt lên, “những gì anh có thể làm khi nguy cấp.”

“Đi bộ một dặm trong một tiếng đồng hồ - anh phải thừa nhận rằng cỗ xe sẽ nhanh hơn!”

“À, nhưng liệu cuối cùng anh ta có tìm ra em? Đó là phép thử duy nhất của sự thành công.”

Họ nhìn nhau với niềm sung sướng xa xỉ mà họ từng cảm thấy khi trao đổi những điều ngớ ngẩn ở bàn trà nhà anh; nhưng bỗng nhiên nét mặt Lily thay đổi, và cô nói: “Ồ, nếu thật sự là thế, anh ấy đã thành công.”

Selden, dõi theo ánh nhìn của cô, nhận thấy một nhóm người tiến đến phía họ từ chỗ rẽ đằng xa. Phu nhân Cressida hẳn đã khăng khăng muốn đi bộ về nhà, những người đi lễ còn lại nghĩ rằng hộ tống cô ta là trách nhiệm của họ. Người bên cạnh Lily nhìn nhanh lần lượt hai người đàn ông trong nhóm; Wetherall kính cẩn đi bên cạnh phu nhân Cressida và cứ liếc xéo bồn chồn, còn Percy Gryce đi đằng sau với bà Wetherall và nhà Trenor.

“À, bây giờ anh đã biết vì sao em lại nổi hứng tìm hiểu về *Americana*!” Selden thốt lên với vẻ ngưỡng mộ hết sức vô tư, nhưng nét đỏ mặt khi đón nhận câu đùa này chặn đứng mọi ý định thêm thắt của anh.

Việc Lily Bart khó chịu khi bị giễu cợt về những người theo đuổi cô hoặc ngay cả về những phương tiện mà cô dùng để quyến rũ họ, quả là mới với Selden đến mức trong anh bất thần lóe lên một tia sáng kinh ngạc, soi tỏ một số khả năng; nhưng cô đã can đảm đứng lên che chắn cho sự bối rối của mình, bằng cách nói rằng, khi đối tượng của câu chuyện đang tiến đến: “Đó là lý do vì sao em đang đợi anh - để cảm ơn anh vì đã cho em biết thêm nhiều điều mới!”

“À, em khó mà hiểu thấu đáo chủ đề đó trong một thời gian ngắn như vậy,” Selden đáp lại, khi những cô gái nhà Trenor nhìn thấy cô Bart; trong khi cô ra dấu đáp lại lời chào huyên náo của họ, anh tức khắc nói thêm: “Em sẽ dành buổi chiều nay để làm điều đó ư? Em biết anh phải đi vào sáng ngày mai. Chúng ta sẽ đi dạo và em có thể thong thả mà cảm ơn anh.”

Chương 6

Buổi chiều thật hoàn hảo. Một cảm giác tĩnh lặng sâu hơn choán lấy không khí, sự chói lọi của mùa thu nước Mỹ được một cơn mây mù xoa dịu, làm ánh sáng của nó khuếch tán nhưng không u ám.

Ở những khoảng đất trũng rậm rạp trong công viên đã se se lạnh; nhưng khi mặt đất cao dần, không khí trở nên nhẹ hơn, sau khi leo lên con dốc dài ngoài đường lớn, Lily và người đồng hành tiến đến một vùng mà mùa hè còn vương lại. Lối mòn uốn lượn qua đồng cỏ rải rác cây cối; rồi chúc xuống một con đường nhỏ được tô điểm bằng hoa cúc tây và những cành mâm xôi màu tím, từ đó, qua đám lá tần bì rung rinh, vùng thôn quê trải mình trong những khoảng cỏ xanh xa tít tắp.

Lên cao hơn, trên con đường nhỏ hiện ra từng búi dương xỉ dày và những sườn dốc rợp bóng xanh tươi mơn mởn; cây cối bắt đầu chờn vờn trên sườn dốc, bóng chúng đậm hơn khi phủ lên màu nhá nhem loang lổ của bụi dẻ gai. Những thân cây đứng cách xa nhau, chỉ loáng thoáng mấy cây con tà tà ở dưới; lối mòn uốn lượn theo bìa rừng, đâu đó ló ra nhìn bãi cỏ đầy ánh nắng mặt trời hoặc vườn cây điểm xuyết các loại quả.

Lily không thực sự gần gũi với thiên nhiên, nhưng cô mê mẩn sự hòa hợp và có thể cực kỳ nhạy cảm với những khung cảnh thích hợp làm nền cho các giác quan của cô. Khung cảnh trải ra phía dưới cô dường như là sự mở rộng của tâm trạng mình, cô tìm thấy chút gì đó của bản thân trong sự thanh bình, sự rộng dài, tầm với vươn xa tự do của nó. Ở những sườn dốc gần hơn, tán cây phong đường rập rờn như giàn thiêu ánh sáng; thấp xuống

dưới là loạt cây ăn quả xam xám, đây đó còn vương màu xanh của bụi cây sồi. Vài ba điền trang màu đỏ ngủ gà gật dưới những tán cây táo, tháp nhọn bằng gỗ màu trắng của nhà thờ làng hiện rõ phía trên sườn đồi; trong khi ở tít phía dưới, trong khói bụi mù mịt, đường cao tốc chạy giữa những cánh đồng.

“Chúng ta ngồi xuống đây nhé,” Selden đề xuất, khi họ bước đến một rìa đá lộ thiên, nơi ấy những cây dẻ gai vươn mình thẳng tắp giữa đám đá cuội đầy rêu.

Lily ngồi sụp xuống tảng đá, mặt đỏ bừng vì phải leo dốc lâu. Cô ngồi im, trễ môi vì leo mệt, đôi mắt cô lang thang bình thản trên những địa hình gồ ghề của khung cảnh. Selden nằm dài người trên cỏ dưới chân cô, nghiêng mũ che nắng chiếu đúng tầm mắt, đan hai tay đằng sau đầu, tựa vào cạnh tảng đá. Anh không muốn gợi chuyện với cô; sự yên ắng trong hơi thở gấp gáp của cô dường như là một phần của sự tĩnh lặng, hài hòa chung của mọi vật. Trong tâm trí riêng anh chỉ có một sự khoan khoái lười biếng, che phủ những gờ sắc nhọn của giác quan như hơi sương mờ tháng Chín che phủ khung cảnh dưới chân họ. Nhưng dù thái độ của cô trầm tĩnh như của anh, bên trong lồng ngực cô đang đập thình thịch cùng những suy nghĩ dồn dập. Trong cô bây giờ là hai con người, một đang hít hà hơi thở của tự do và hồ hởi, một đang hổn hển trong nhà tù đen sì chật hẹp của nỗi sợ hãi. Nhưng dần dần những hơi thở hổn hển của người bị giam giữ trở nên yếu đi, hoặc người kia ít chú ý đến chúng hơn: đường chân trời rộng mở, không khí đẩy mạnh hơn, và tinh thần tự do vỗ cánh bay lên.

Chính cô không thể lý giải cảm giác hăng hái thăng hoa dường như đã nâng đỡ và treo cô đong đưa trên thế giới tràn ngập ánh sáng mặt trời dưới chân. Đó có phải là tình yêu, cô phân vân, hay chỉ là sự kết hợp ngẫu nhiên của những cảm giác và suy nghĩ hạnh phúc? Bao nhiêu trong đó là nhờ phép mầu của buổi chiều hoàn hảo, của hương rừng tàn phai, của suy nghĩ

về sự u ám mà cô đang chạy trốn? Lily chưa có kinh nghiệm chuẩn xác để đánh giá thực hư cảm xúc của mình. Cô đã từng vài lần yêu gia tài hay sự nghiệp, nhưng mới chỉ một lần với đàn ông. Đó là nhiều năm trước đây, khi lần đầu tiên ra mắt, cô đã chết mê chết mệt một quý ông trẻ tuổi tên là Herbert Melson, người có đôi mắt xanh da trời và mái tóc gợn sóng. Melson, người không sở hữu vật thế chấp nào khác có thể thương lượng, đã hấp tấp tận dụng những thứ trên để chiếm trái tim cô con gái lớn nhà Van Osburgh: kể từ đó anh béo ra và thở khò khè, rồi thường kể những chuyện vặt vãnh về con cái. Nhưng Lily nhớ lại những cảm xúc ban đầu này không phải là để so sánh với tâm trạng đang choán lấy cô lúc này; điểm tương đồng duy nhất chính là cảm giác nhẹ bẫng, tự do, mà cô nhớ đã cảm thấy, trong điệu zaltz quay cuồng hoặc trong nhà kính thực vật hẻo lánh, suốt diễn biến thoáng chốc của mối tình lãng mạn trẻ tuổi của cô. Cho đến ngày hôm nay cô mới được nếm lại sự nhẹ bẫng ấy, hào quang của tự do ấy; nhưng bây giờ nó là thứ gì đó hơn cả sự dò dẫm mù quáng của nhiệt huyết. Thứ tình cảm cô dành cho Selden quyến rũ đặc biệt ở chỗ cô có thể hiểu được nó; cô thấu suốt từng mắt xích của sợi xích đang kéo họ vào với nhau. Mặc dù tiếng tăm của anh là kiểu hữu xạ tự nhiên hương, hơn là chủ động thể hiện giữa bạn bè, cô không bao giờ nhầm lẫn sự kín đáo của anh là mờ nhạt. Sự trau dồi kiến thức có tiếng của anh nhìn chung được xem như vật cản cho việc giao thiệp đơn thuần, nhưng Lily, người luôn kiêu hãnh vì sự khoáng đạt trong lĩnh hội văn chương, luôn mang theo trong túi du lịch tập sách của Omar Khayam(*), bị thu hút bởi khía cạnh này, điều mà cô cảm thấy sẽ là một sự khác biệt trong một xã hội thượng lưu lâu đời. Hơn nữa, một trong những tài năng của anh là biết mình biết ta; là có đầu óc vượt khỏi tầm của đám đông, là sở hữu những đường nét đậm màu sắc sảo, mà ở một xứ sở toàn những kiểu mẫu không định hình, đã tạo cho anh phong thái của một dòng giống đặc biệt hơn, mang ấn tượng của quá khứ giàu bản sắc.

Những người cởi mở thấy anh hơi khô khan, còn những cô gái rất trẻ nghĩ anh châm biếm; nhưng thái độ kiêu kỳ thân thiện mà không hề kẻ cả này là phẩm chất khơi dậy sự hứng thú của Lily. Mọi thứ về anh đều hòa hợp với thị hiếu khó chiều của cô, ngay cả việc anh hay nói mát khi thăm dò điều gì với cô là điều thiêng liêng nhất. Cô ngưỡng mộ anh nhất, có lẽ, vì khả năng toát ra phong thái hơn người rõ nét như người đàn ông giàu sang nhất mà cô đã từng gặp.

Chính sự lan man vô thức trong suy nghĩ này đã khiến cô bật cười và nói: “Em đã hủy hai cuộc hẹn vì anh hôm nay. Anh đã hủy bao nhiêu cuộc vì em?”

“Không có cuộc nào cả,” Selden nói giọng bình thản. “Cuộc hẹn duy nhất của anh ở Bellomont là với em.”

Cô nhìn xuống anh, cười yếu ớt.

“Anh thật sự đến Bellomont để gặp em ư?”

“Dĩ nhiên là như vậy.”

Ánh nhìn của cô trầm mặc. “Tại sao?” Cô thì thầm, với giọng điệu đã gột sạch mọi vẻ tán tỉnh thường tình.

“Bởi vì em quả thật là một cảnh tượng rất đẹp: anh luôn muốn ngắm nhìn những gì em đang làm.”

“Làm sao anh biết em sẽ làm gì nếu anh không ở đây?”

Selden mỉm cười. “Anh không phỉnh nịnh bản thân rằng việc anh đến đã làm chệch hướng hành động của em một tí ti.”

“Thật ngớ ngẩn - vì, nếu anh không ở đây, em rõ ràng không đi dạo cùng với anh.”

“Không; nhưng việc đi dạo với anh chỉ là một cách khác để em tận dụng những nguyên liệu em có. Em là nghệ sĩ và anh tình cờ là một màu sắc mà

em sử dụng hôm nay. Một phần trong sự thông minh của em là việc có thể tạo ra hiệu quả định sẵn bằng cách ứng biến.”

Lily cũng mỉm cười: lời nói quá sắc sảo của anh không thể không đánh thẳng vào khiếu hài hước của cô. Đúng là cô đã dự định lợi dụng sự hiện diện của anh để phần nào tạo ra một hiệu ứng nhất định; hoặc đó ít nhất là cái cớ bí mật để cô phá lời hứa đi dạo với Gryce. Cô thỉnh thoảng bị quy kết là quá hăm hở - ngay cả Judy Trenor đã cảnh cáo cô phải hành động từ từ. Chà, lần này cô đã không quá hăm hở; cô sẽ để người theo đuổi mình nếm trải sự hồi hộp lâu hơn. Khi bổn phận và khuynh hướng chen lấn nhau, giữ chúng tách biệt không phải là bản chất của Lily. Cô đã lấy cớ không đi dạo vì đau đầu: cơn đau đầu khủng khiếp mà vào buổi sáng đã ngăn cô đánh liều đến nhà thờ. Vẻ ngoài của cô vào bữa trưa biện minh cho cái cớ ấy. Cô trông uể oải, đầy vẻ khổ não đáng yêu; cô mang trong tay một chai nước hoa. Những biểu hiện này thật lạ lẫm đối với Gryce; anh băn khoăn lo rằng cô có thể lực yếu, và quan ngại sâu sắc về tương lai con cái của anh. Nhưng sự thương cảm đã chiến thắng, anh cầu khẩn cô đừng để nhiễm lạnh: anh luôn liên tưởng không khí ngoài trời với việc bị nhiễm lạnh.

Lily đón nhận sự thương cảm của anh với thái độ uể oải, khẩn nài anh, vì bầu bạn với cô chỉ tổ chán ngán, tham gia cùng những người còn lại của bữa tiệc, sau bữa trưa sẽ bắt đầu đi thăm nhà Van Osburgh ở Peekskill bằng ô tô. Gryce cảm động trước sự vô tư của cô, rồi để tránh nguy cơ rỗi việc vào buổi chiều, nghe theo lời khuyên mà rời đi một cách ủ ê cùng mũ che bụi và kính mắt: khi ô tô lao xuống đại lộ, cô mỉm cười trước bộ dạng giống con bọ cánh cứng bối rối của anh. Selden quan sát những thủ đoạn của cô với vẻ vui thích lười biếng. Cô không trả lời đề nghị dành buổi chiều bên nhau của anh, nhưng khi kế hoạch của cô dần hé lộ, anh cảm thấy khá tự tin sẽ được bao gồm trong đó. Ngôi nhà vắng tanh, mãi một lúc sau anh mới

nghe tiếng bước chân cô trên cầu thang, anh tản bộ ra khỏi phòng bi-a để đến chỗ cô.

Cô đội mũ và mặc một chiếc váy đi dạo. Đám chó đang nhảy chồm chồm quanh chân cô.

“Em nghĩ rằng, sau tất cả, không khí ngoài trời sẽ làm em khỏe khoắn,” cô giảng giải; còn anh đồng tình rằng một liệu pháp đơn giản như vậy đáng để thử.

Đoàn người thăm viếng sẽ đi ít nhất bốn tiếng; Lily và Selden có toàn bộ buổi chiều phía trước, cảm giác nhàn nhã và an toàn mang đến cho tâm hồn cô chút nhẹ nhàng sau cuối. Với ê hề thời gian để trò chuyện, không cần đưa đẩy đến một chủ đề xác định, cô sẽ được nếm trải sự sung sướng hiếm hoi của tâm trí lang thang vô định.

Cô cảm giác thật tự do khỏi những động cơ ngầm đến mức cô nói về lời buộc tội của anh một chút căm giận.

“Em không biết,” cô nói, “tại sao anh luôn quy kết em bày mưu tính kế.”

“Anh tưởng em đã thú nhận điều đó rồi: ngày trước em nói với anh là em phải theo đuổi một con đường nhất định - và người ta đã bỏ công làm gì thì phải có tự trọng mà làm đến cùng.”

“Nếu ý anh là một cô gái không có ai lo cho bắt buộc phải tự lo cho bản thân mình, thì em sẵn sàng chấp nhận lời quy kết đó. Nhưng anh hẳn nghĩ em là một dạng người thảm hại nếu cho rằng em không bao giờ bốc đồng.”

“À, anh không cho là như thế: anh chưa nói cho em rằng em thiên tài ở việc hô biến những cơn bốc đồng thành những dự tính sao?”

“Em thiên tài?” Cô nhắc lại với giọng điệu bất thần lo lắng. “Có phép thử cuối cùng nào của sự thiên tài ngoài thành công? Mà em chắc chắn là chưa thành công.”

Selden đẩy mũ của anh ra sau và liếc nhìn cô. “Thành công - thành công là gì? Anh rất hứng thú nghe định nghĩa của em.”

“Thành công?” Cô chần chừ. “Chà, để lấy được nhiều nhất có thể từ cuộc sống này, em cho là thế. Sau tất cả nó cũng mang tính tương đối. Đó không phải là ý niệm về thành công của anh?”

“Ý niệm của anh về thành công ư? Thôi anh xin!” Anh ngồi bật dậy, đặt khuỷu tay lên đầu gối và lặng nhìn ra cánh đồng êm ả. “Ý niệm của anh về thành công, anh nói, “đó là tự do cá nhân.”

“Tự do? Tự do khỏi những lo lắng?”

“Tự do khỏi mọi thứ - khỏi tiền bạc, khỏi đói nghèo, khỏi sự an nhàn và lo lắng, khỏi tất cả những tai biến mang tính vật chất. Để giữ vững sự tự chủ của tinh thần - đó là những gì anh gọi là thành công.”

Cô ngả người ra trước cướp lời: “Em biết - em biết - thật lạ; nhưng đấy là cảm giác của em ngày hôm nay.”

Mắt anh gặp mắt cô với vẻ ngọt ngào ngầm giấu. “Cảm giác này rất hiếm xảy đến với em hay sao?” Anh hỏi.

Cô hơi đỏ mặt dưới cái nhìn chằm chằm của anh. “Anh nghĩ em thật kinh khủng, phải không? Nhưng có lẽ thật sự em chưa bao giờ có lựa chọn nào. Ý em là không ai nói cho em biết về sự tự chủ của tinh thần.”

“Không bao giờ có cả - ở xứ sở này người ta phải tự tìm đường đến với chính mình.”

“Nhưng em sẽ không bao giờ thấy con đường của mình nếu anh không nói cho em.”

“À, có các biển hiệu chứ - nhưng người ta phải biết cách đọc nó.”

“Ồ, em biết, em biết rồi!” Cô kêu lên bừng bừng hào hứng. “Bất cứ lúc nào em nhìn thấy anh, em thấy mình đang đánh vần một ký tự trong biển

hiệu - ngày hôm qua - tối hôm qua ở bữa tối - em bỗng nhiên nhìn thấy lối vào tinh thần tự chủ của anh."

Selden vẫn nhìn vào cô, nhưng với con mắt khác. Cho đến tận bây giờ anh đã tìm thấy, trong sự hiện diện và lời nói của cô, niềm khoái cảm đầy tính thẩm mỹ mà một người đàn ông tinh ý thường tìm thấy trong dăm ba cuộc trao đổi với những phụ nữ xinh đẹp. Thái độ của anh trước kia là của một người chiêm ngưỡng, anh sẽ gần như tiếc nuối khi nhận thấy ở cô bất cứ cảm xúc yếu đuối nào can thiệp đến công cuộc hoàn thành sứ mạng của cô. Nhưng bây giờ đôi chút dấu hiệu về sự yếu đuối này đã trở thành điều thú vị nhất về cô. Anh đã bắt gặp cô buổi sáng hôm ấy trong một phút giây xáo trộn; khuôn mặt cô nhợt nhạt và biến dạng, sắc đẹp bị lu mờ nơi cô đã cho cô một vẻ quyến rũ thương tâm. *Đây là dáng vẻ của em khi ở một mình!* là suy nghĩ đầu tiên trong anh; còn suy nghĩ thứ hai là hãy tìm ở sự thay đổi nơi cô những tác động mà việc anh đến tạo nên. Điểm nguy hiểm trong giao thiệp của hai người là anh không thể nghi ngờ sự tự phát trong ý thích của cô. Dù anh nhìn sự gần gũi mới chớm giữa họ từ bất cứ góc độ nào, anh cũng không thể coi nó là một phần kế hoạch cuộc đời cô; được là một thành tố không đoán trước trong một sự nghiệp được dự tính chính xác nhường ấy vẫn gây hào hứng với cả một người đàn ông không thiết tha những trải nghiệm lãng mạn.

"Ồ," anh nói, "điều đó có làm em muốn nhìn thấy nhiều hơn? Em sẽ trở thành một người như chúng anh chứ?"

Anh vừa nói vừa lấy ra điếu thuốc, và cô với tay tới hộp thuốc.

"Ồ, cho em một điếu - em chưa hút mấy ngày nay rồi!"

"Sao lại kiêng khem bất thường vậy? Mọi người ở Bellomont đều hút thuốc."

"Đúng - nhưng việc đó bị xem là không phù hợp với một jeune fille a marier(*); và hiện tại em là jeune fille a marier."

“À, thế thì anh e rằng chúng anh không thể cho phép em gia nhập hội tự chủ.”

“Tại sao không? Đó là hội độc thân ư?”

“Hoàn toàn không, dù anh chắc chắn phải nói rằng không có nhiều người có gia đình trong hội. Nhưng em sẽ cưới ai đó rất giàu, mà để những người giàu được tham gia khó như lên thiên đường vậy.”

“Thật không công bằng, em nghĩ vậy, bởi vì, như em hiểu, một trong những điều kiện của quyền công dân là không nghĩ quá nhiều về tiền, mà cách duy nhất để không nghĩ về tiền là có rất nhiều tiền.”

“Em cũng có thể nói rằng cách duy nhất để không nghĩ đến không khí là có đủ khí để hít thở. Điều đó đúng trong một khía cạnh nào đó; nhưng hai lá phổi của em đang nghĩ về không khí dù em không nghĩ đến. Và cũng tương tự với đám người giàu của em - họ có thể không nghĩ về tiền, nhưng họ lúc nào cũng hít thở mùi tiền; hãy đưa họ sang một môi trường khác rồi xem họ hổn hển và oằn oại như thế nào!”

Lily ngồi nhìn mông lung vào những vòng tròn xanh tỏa ra từ khói thuốc của cô.

“Dường như em thấy,” sau một lúc cô nói, “anh dành phần lớn thời gian trong một môi trường mà anh không tán đồng.”

Selden đỡ đòn không nao núng. “Đúng; nhưng anh đã cố gắng *lưỡng cư*: việc đó cũng ổn khi hai lá phổi của em có thể hoạt động ở một loại không khí khác. Phần lớn ý nghĩa đích thực của thuật giả kim là khả năng chuyển hóa vàng lại thành thứ khác; và đó là bí mật mà phần lớn bạn bè của em đã đánh mất.”

Lily trầm ngâm. “Anh không nghĩ rằng,” cô tiếp tục sau một chốc, “người hay bắt lỗi giới thượng lưu thường quá có khuynh hướng xét nó như mục đích chứ không phải phương tiện, cũng giống như người khinh thường

tiền bạc nói về tiền như thể tiền chỉ để giữ trong túi và để thèm muốn? Có công bằng hơn không khi nhìn cả hai như những cơ hội, có thể tận dụng khéo léo hoặc vụng về, theo khả năng của người dùng?"

"Đó chắc chắn là cách nhìn nhận khôn ngoan, nhưng sự kỳ lạ về giới thượng lưu là những người coi nó là mục đích là những người thuộc giới đó, chứ không phải những người phê bình trung lập. Phần lớn các màn trình diễn chỉ là đi theo cách khác - người xem có thể bị mắc lừa, nhưng chỉ diễn viên mới biết cuộc sống thật nằm ở phía bên kia ánh đèn sân khấu. Những người coi xã hội thượng lưu là sự trốn tránh khỏi công việc đang tận dụng nó đúng cách; nhưng khi nó trở thành thứ mà họ phải bỏ công để có được, nó sẽ bóp méo mọi mối quan hệ của cuộc sống." Selden chống tay ngồi dậy. "Trời ơi!" anh tiếp tục, "anh không đánh giá thấp khía cạnh trang trí của cuộc sống. Dường như với anh, sự huy hoàng minh chứng cho chính nó bằng những gì nó tạo ra. Điều tệ nhất về nó là trong quá trình ấy bản chất con người trở nên cạn kiệt. Nếu chúng ta đều là những chất liệu thô sinh ra từ tác động của vũ trụ, ta thà làm lửa rèn kiếm còn hơn là làm con sên biển để chế thuốc nhuộm áo choàng tím. Và một xã hội như của chúng ta đã phí phạm những chất liệu tốt như vậy để sản xuất nên những vụn vải tím thừa thãi! Nhìn cậu trai Ned Silverton xem - cậu ta thật sự quá chất lượng để được dùng như đồ trang trí cho địa vị xã hội thấp hèn của ai đó. Có một chàng trai dự định khám phá vũ trụ: có đáng tiếc không khi rốt cục cậu ta tìm thấy vũ trụ trong phòng khách nhà cô Fisher?"

"Ned là một chàng trai đáng mến, em hy vọng cậu ấy sẽ nuôi giữ những ảo vọng của mình đủ lâu để viết vài bài thơ hay về chúng; nhưng anh có nghĩ rằng chỉ duy nhất ở xã hội này cậu ấy mới dễ đánh mất chúng?"

Selden nhún vai trả lời cô. "Tại sao chúng ta gọi những ý tưởng khoáng đạt là ảo vọng, và những điều tầm thường là chân lý? Việc tự thấy bản thân chấp nhận cách diễn đạt như vậy chẳng phải đã kết tội giới thượng lưu thỏa

đáng hay sao? Ngay chính anh gần như đã thấu tỏ biệt ngữ ấy ở tuổi của Silverton, và anh biết tên gọi có thể thay đổi màu sắc quan niệm như thế nào."

Cô chưa bao giờ nghe anh nói với sức quả quyết như vậy. Anh có thói quen hành xử của người chiết trung, người sẽ nhẹ nhàng lật lại vấn đề và so sánh; cô cảm động khi bất ngờ được nhìn thoáng vào buồng luyện nơi những niềm tin của anh hình thành.

"À, anh cũng tệ như những người thuộc môn phái khác, cô thốt lên; "tại sao anh gọi tổ chức của anh là tự chủ? Đó là một tổ chức khép kín và anh tùy ý đưa ra những điều phản đối để không cho người khác gia nhập."

"Đó không phải là tổ chức *của anh*; nếu nó là thế thật, anh sẽ thực hiện một *coup d'etat*(*) và đưa em lên ngai vàng."

"Trong khi đó, thực tế, anh nghĩ em sẽ không bao giờ có thể bước chân qua ngưỡng cửa ư? Ồ, em hiểu ý anh. Anh khinh bỉ những tham vọng của em - anh nghĩ chúng không đáng với em!" Selden mỉm cười, nhưng không mỉa mai. "Ồ, đấy chẳng phải là lời ngưỡng mộ sao? Anh nghĩ chúng khá xứng đáng với phần lớn những người sống vì chúng."

Cô quay lại nhìn anh một cách nghiêm trang. "Nhưng có thể chăng, nếu em có cơ hội của những con người này, em sẽ sử dụng chúng tốt hơn họ? Tiền bạc tượng trưng cho đủ thứ trên đời - khả năng mua bán của nó không giới hạn ở kim cương và ô tô." "Hoàn toàn không: em có thể chuộc lỗi cho việc tận hưởng chúng bằng cách thành lập một bệnh viện."

"Nhưng nếu anh nghĩ em nên thật sự tận hưởng những thứ ấy, anh hẳn nghĩ rằng tham vọng của em xứng với em."

Selden phá lên cười trước sự phản pháo."À, cô Bart thân mến, anh không phải là Đấng sáng tạo để đảm bảo rằng em sẽ tận hưởng những thứ mà em đang cố giành lấy!"

“Thế thì điều hay ho nhất mà anh có thể nói cho em là sau khi vật lộn để giành được chúng, em có thể sẽ không thích chúng?” Cô hít một hơi thở sâu. “Thật là một tương lai khốn khổ mà anh tiên đoán cho em!”

“Ồ - em chưa bao giờ tiên đoán nó cho mình hay sao?” Má cô dần đỏ ửng, không phải đỏ bừng vì hứng thú mà được khơi lên từ những giếng sâu của cảm xúc; như thể đó là nỗ lực tinh thần cô tạo nên.

“Thường xuyên, cô nói. “Nhưng nó trông đen tối hơn nhiều khi anh cho em thấy!”

Anh không đáp lại lời cảm thán, trong một lúc, họ ngồi yên lặng, cảm nhận điều gì đó đang dần rộn ràng lên giữa hai người trong bầu không khí tĩnh lặng mênh mông.

Nhưng bỗng dưng cô chỉ trích anh đầy dữ dội. “Tại sao anh làm thế với em?” Cô kêu lên. “Tại sao anh làm cho những thứ em chọn dường như đáng căm ghét với em, nếu như anh không mang lại gì cho em để bù đắp?”

Lời nói đánh thức Selden khỏi cơn trầm ngâm mà anh rơi vào. Bản thân anh không biết tại sao mình lại dẫn dắt cuộc nói chuyện theo hướng này; đấy là cách cuối cùng mà tự anh tưởng tượng sẽ tận dụng buổi chiều được ở một mình với cô Bart. Nhưng đó là một trong những khoảnh khắc mà không ai trong số họ dường như muốn ăn nói thận trọng, khi giọng nói bên trong người này đang gọi với sang người kia qua những tầng sâu thẳm không lời của cảm xúc.

“Không, anh không có gì để bù lại cho em cả, anh nói, ngồi lên và quay lại đối diện với cô. “Nếu anh có, nó sẽ thuộc về em, em biết đấy.”

Cô đón nhận lời tuyên bố đột ngột này theo cái cách lạ kỳ hơn cả cung cách nó được tạo ra: cô gục mặt vào hai tay và trong giây lát anh nhìn thấy cô nức nở.

Nhưng chỉ là trong giây lát; vì khi anh ngồi xích lại và hạ tay cô xuống với một cử chỉ nghiêm túc hơn là say đắm, cô quay lại anh với khuôn mặt dịu dàng hơn nhưng không bị cảm xúc bóp méo, anh tự nhủ, một chút độc địa, rằng ngay cả việc cô khóc cũng là một nghệ thuật.

Suy nghĩ ấy làm anh vững giọng khi hỏi cô, nửa thương xót nửa mỉa mai: “Chẳng phải lẽ dĩ nhiên là anh nên cố gắng hạ thấp những gì anh không thể mang lại cho em sao?”

Khuôn mặt cô sáng lên khi nghe anh nói, nhưng cô rút tay ra, không phải với cử chỉ tán tỉnh, mà dường như để phủ nhận điều gì đó mà cô không có quyền đòi hỏi.

“Nhưng anh hạ thấp em, có đúng không” cô trả lời nhẹ nhàng, “khi đinh ninh rằng chúng là những thứ duy nhất em quan tâm?”

Selden thấy giật thót trong bụng; nhưng đó chỉ là cái run rẩy sau cuối của cái tôi trong anh. Gần như ngay tức khắc anh trả lời khá đơn giản: “Nhưng em thật sự quan tâm đến chúng, phải vậy không? Chẳng có mong ước nào của anh khả dĩ thay đổi được điều đó.”

Anh đã dứt khoát dừng việc xem xét chuyện này có thể đưa anh đi xa đến đâu đến mức anh thấy thất vọng rõ rệt khi cô quay lại phía anh với khuôn mặt ánh lên sự nhạo báng.

“À,” cô thốt lên,”sau tất cả những ngôn từ hoa mỹ, anh thật đúng là một kẻ hèn nhát như em, vì anh sẽ không phát ngôn như vậy nếu không dám chắc về câu trả lời của em.”

Sự bóp méo bất ngờ này làm sáng tỏ mọi dự định lăn tăn của Selden.

“Anh không dám chắc về suy nghĩ của em,” anh trầm tư nói. “Anh công bằng với em bằng cách tin rằng em cũng không dám chắc.”

Đến lượt cô quay nhìn anh ngạc nhiên, và sau giây lát - “Anh có muốn cưới em không?” Cô hỏi.

Anh phá lên cười. “Không, anh không muốn - nhưng có lẽ anh sẽ nếu muốn!”

“Đấy là những gì em nói với anh - anh dám chắc về em đến mức có thể bày ra những trò thử nghiệm để tiêu khiển.” Cô rút lại bàn tay mà anh vừa kéo lại, rồi ngồi nhìn xuống anh buồn bã.

“Anh không thử nghiệm,” anh đáp. “Hoặc nếu có, thì không phải với em mà với bản thân anh. Anh không biết chúng sẽ có tác động gì lên anh - nhưng nếu cưới em là một trong số đó, anh sẽ chấp nhận rủi ro.”

Cô cười yếu ớt. “Đó sẽ là rủi ro lớn, chắc chắn vậy - em chưa bao giờ che giấu anh rủi ro ấy lớn nhường nào.”

“A, chính em mới là người hèn nhát!” Anh thốt lên.

Cô đã đứng lên, và anh đứng nhìn thẳng vào mắt cô. Sự cô đơn mềm mại của ngày tàn đang bao trùm lấy cả hai: họ dường như được nâng lên bầu không khí dễ chịu hơn. Mọi tác động tinh tế của giờ khắc run rẩy trong mạch máu họ, kéo họ lại với nhau như những chiếc lá lung lay được kéo về mặt đất.

“Chính em mới là kẻ hèn nhát,” anh lặp lại, nắm tay cô trong tay anh.

Cô ngả người vào anh trong một phút giây, như thể đang rũ đôi cánh mệt mỏi xuống: anh cảm giác như trái tim cô đang đập với sự căng thẳng của một chuyến bay dài hơn là sự khấp khởi về những chặng đường mới. Rồi, thu người lại với nụ cười nhẹ cảnh cáo - “Em sẽ trông gớm guốc trong đám quần áo lỗi mốt; nhưng em có thể may viền cho mấy cái mũ,” cô tuyên bố.

Họ đứng yên lặng một lúc sau đó, mỉm cười với nhau như những đứa trẻ thích phiêu lưu vừa trèo lên đỉnh núi cấm mà ở đó họ khám phá ra một thế giới mới. Thế giới thực dưới chân họ bị khuất lấp trong bóng tối lờ mờ, bên kia thung lũng mặt trăng sáng tỏ nổi lên trên nền xanh thẫm hơn.

Bỗng nhiên họ nghe thấy một âm thanh từ xa vẳng lại, giống như tiếng vo ve của một con bọ khổng lồ, chạy dọc theo đường cao tốc, uốn lượn trắng rõ xuyên ánh hoàng hôn vây bủa, một vật thể màu đen hối hả phóng ngang tầm mắt họ.

Lily choàng tỉnh khỏi cơn mê, nụ cười của cô nhạt đi và cô bắt đầu di chuyển ra phía con đường nhỏ.

“Em không ngờ đã muộn như thế này! Chúng ta sẽ không về đến nơi sau khi trời tối,” cô nói, gần như mất kiên nhẫn.

Selden nhìn cô đầy ngạc nhiên: anh mất một thoáng để lấy lại cách nhìn nhận thông thường về cô; sau đó anh nói, với vẻ khô khan không kiểm soát được: “Đấy không phải là một trong những người của ta, ô tô đi hướng ngược lại”.

“Em biết… em biết…” cô dừng bước, anh nhìn thấy cô đỏ mặt qua ánh sáng nhập nhoạng. “Nhưng em nói với họ rằng em không khỏe - rằng em không nên đi ra ngoài. Chúng ta đi xuống thôi!” Cô thì thầm.

Selden tiếp tục nhìn cô; sau đó anh rút hộp thuốc lá khỏi túi và chậm rãi đốt điếu thuốc. Dường như với anh, trong giây phút này, cần thiết phải tuyên bố, bằng vài động tác theo thói quen, rằng anh đã kiểm soát lại tình hình thực tại: Anh có một ước muốn gần như trẻ con để cho người đồng hành của mình thấy rằng, cuộc chạy trốn của họ đã kết thúc, anh đã đặt chân xuống mặt đất.

Cô chờ đợi trong khi tia lửa lóe lập lòe dưới lòng bàn tay khum khum của anh; rồi anh đưa những điếu thuốc cho cô.

Cô cầm một điếu với bàn tay run run và đặt nó lên môi, cúi người ra phía trước để lấy lửa từ anh. Trong cảnh nhập nhoạng, tia lửa đỏ bé nhỏ chiếu sáng phần dưới khuôn mặt cô, anh nhìn thấy miệng cô run rẩy thành một nụ cười.

“Anh nghiêm túc chứ?” Cô hỏi, với sự hứng khởi kỳ lạ mà cô có lẽ bắt được, trong vội vã, từ đống tông giọng cô dự trữ, mà không có thời gian để chọn đúng âm điệu. Giọng Selden được kiểm soát tốt hơn. “Tại sao không?” Anh đáp trả. “Em thấy đấy, anh không chịu rủi ro nào khi làm điều đó.” Và khi cô tiếp tục đứng trước anh, hơi tái đi trước lời trả đũa, anh vội tiếp lời: “Chúng ta đi xuống thôi.”

Chương 7

Giọng của bà Trenor khi khuyên bảo cô Bart nói lên tình bạn sâu sắc giữa hai người khi nó mang sắc thái thất vọng cứ như bà đang rên rỉ về sự sụp đổ của bữa tiệc tại gia.

“Tôi chỉ có thể nói, Lily, rằng tôi không thể hiểu nổi cô!” Bà ngả người ra sau, thở dài, trong buổi sáng chẳng cần màng đến váy muslin và ren, quay bờ vai thờ ơ với việc cấp bách chất đống ở bàn làm việc, trong khi bà xem xét, với đôi mắt của y sĩ đã bó tay với ca bệnh, dáng ngồi thẳng đứng của người bệnh đối diện với bà.

“Nếu cô không nói với tôi là cô nghiêm túc theo đuổi anh ta - nhưng tôi chắc chắn rằng cô đã làm rõ điều đó ngay từ đầu! Cô nài nỉ tôi cho phép cô không chơi bài *bridge*, xua Carry và Kate Corby ra còn vì lý do gì nữa? Tôi không cho rằng cô làm thế vì anh ta giúp cô tiêu khiển; không ai trong bọn tôi có thể tưởng tượng cô chịu nổi anh ta trong một phút trừ khi cô dự định cưới anh ta. Tôi cam đoan mọi người đều chơi công bằng! Tất cả họ đều muốn tạo điều kiện. Ngay cả Bertha cũng biết giữ mình - tôi dám nói thế đấy - cho đến khi Lawrence đến và cô kéo anh ấy khỏi cô ta. Sau đó cô ta có quyền trả miếng - vì cái quái quỷ gì mà cô can thiệp vào chuyện cô ta? Cô đã biết Lawrence Selden bao năm rồi - tại sao cô cư xử như vừa khám phá ra anh ta vậy? Nếu cô có ác cảm với Bertha, đây là lúc ngu ngốc để thể hiện nó ra - cô có thể trả đũa cô ta đích đáng sau khi cưới! Tôi đã bảo cô là Bertha nguy hiểm. Cô ta có thái độ hằn học khi đến đây, nhưng việc Lawrence xuất hiện đã làm cô ta vui vẻ, nếu cô để cô ta nghĩ rằng anh ta

đến đây vì cô ta, thì cô ta sẽ không bao giờ nảy ra ý định chơi cô vố này. Ôi, Lily, cô có bao giờ làm gì mà không nghiêm túc đâu!”

Cô Bart đón nhận những lời khuyên răn này với tinh thần vô tư trong sáng nhất. Việc gì cô phải tức giận? Chính giọng nói của lương tâm đã nói với cô qua âm điệu quở trách của bà Trenor. Nhưng ngay đối với lương tâm của chính mình, cô cũng phải làm ra vẻ tự vệ. “Tôi chỉ nghỉ ngơi một ngày - Tôi tưởng anh ta định ở lại cả tuần, mà tôi biết Selden sẽ đi sáng nay.”

Trenor bỏ ngoài tai lời bào chữa với một cử chỉ phơi trần nhược điểm của nó.

“Đúng là anh ta dự định ở lại - đấy là điều tệ nhất. Điều đó thể hiện rằng anh ta đã chạy trốn khỏi cô; rằng Bertha đã hoàn thành nhiệm vụ và hạ độc anh ta xong xuôi.”

Lily cười nhẹ. “Ồ, nếu anh ấy bỏ chạy, tôi sẽ bắt kịp anh ấy.”

Bạn cô giơ tay ngăn cản. “Dù cô định làm gì, đừng manh động!”

Cô Bart đón nhận lời cảnh báo với một nụ cười. “Tôi không có dự định, đúng nghĩa đen, là bắt chuyến tàu tiếp theo. Có đầy cách…” nhưng cô ngừng lại không nói chi tiết.

Trenor sắc sảo chữa lại thì của động từ. “*Đã* có đầy cách - có rất nhiều! Tôi không nghĩ cô cần người ta bày cách cho. Nhưng đừng tự lừa bản thân - anh ta đã sợ khiếp vía. Anh ta đã chạy thẳng về nhà với mẹ, và bà ấy sẽ bảo vệ anh ta!”

“Ồ, cho đến chết,” Lily cười đồng tình với viễn cảnh ấy, để lộ lúm đồng tiền.

“Sao cô có thể *cười*…” bạn cô trách móc; và cô rơi về trạng thái tỉnh táo hơn khi ý thức sự việc với câu hỏi: “Bertha đã thực sự nói gì với anh ta?”

“Đừng hỏi tôi - kinh dị! Cô ta dường như đào bới mọi thứ. Ồ, cô hiểu ý tôi đấy - tất nhiên không có gì, *thật mà*; nhưng tôi đoán là cô ta nhắc đến

chuyện Hoàng thân Varigliano và Tướng công Hubert - và có câu chuyện nào đó về việc cô mượn tiền của ông già Ned Van Alstyne: cô làm thật ư?"

"Ông ấy là chú họ của tôi," cô Bart xen vào.

"Ồ, tất nhiên là cô ta không nhắc đến ý đó. Dường như Ned mách Carry Fisher; rồi cô ta mách Bertha, hẳn thế. Họ cùng một giuộc, cô biết đấy: họ giữ mồm giữ miệng suốt bao năm và cô nghĩ rằng mình đã an toàn, nhưng khi cơ hội đến họ nhớ lại mọi thứ."

Lily đã xám ngoét: giọng cô hơi khàn khàn. "Đó là số tiền tôi thua bài *bridge ở* nhà Van Osburgh. Em đã trả, hẳn rồi."

"À, họ sẽ không nhớ điều đó; vả lại chính ý tưởng nợ nần vì bài bạc đã làm Percy sợ hãi. Ôi, Bertha quá lọc lõi với anh chàng - cô ta biết chính xác phải nói gì với anh ta."

Trong tình trạng căng thẳng ấy, bà Trenor tiếp tục quở mắng người bạn suốt gần một tiếng. Cô Bart lắng nghe với sự bình thản đáng ngưỡng mộ. Tâm trạng bình tĩnh tự nhiên của cô đã được rèn luyện qua bao năm tháng bị ép buộc phục tùng, vì cô gần như luôn phải đi những con đường vòng vèo của người khác để đạt được mục đích của mình; và đã quen đối mặt với những sự thật không dễ chịu ngay khi chúng xuất hiện, cô không hối hận khi nghe những lời tuyên bố chủ quan về cái giá phải trả của những trò ngu xuẩn cô gây ra, hơn nữa những suy nghĩ của cô vẫn khăng khăng với khả năng còn lại của trường hợp. Được soi sáng dưới những lời bình luận hung hăng của bà Trenor, hành động của cô chắc chắn phải trả giá đắt, và khi Lily lắng nghe, thấy bản thân dần dần ngả theo nhìn nhận của bạn cô về tình huống này. Lời nói của bà Trenor thêm vào đó nhấn mạnh cho người nghe thấy sự hoang mang mà chính bà gần như không thể đoán được. Người giàu có, trừ khi được kích thích bởi một trí tưởng tượng sắc sảo, chỉ có thể hình dung hết sức mơ hồ về áp lực thực tế của nghèo đói. Judy biết hẳn sẽ rất "kinh khiếp" cho Lily đáng thương khi phải ngừng xem xét có đủ tiền mua

ren thật đính vào váy lót, không có xe ô tô, du thuyền chạy bằng hơi nước đã đặt mua; song những va chạm ngày ngày với hóa đơn chưa chi trả, những cám dỗ tiêu pha ngày ngày gặm nhấm, là những gian nan vượt ngoài trải nghiệm của bà như những vấn đề nội trợ nằm ngoài trải nghiệm của một bà lao công. Việc bà Trenor không nhận thức được sự căng thẳng thật sự của vấn đề làm cho Lily càng thêm bực tức. Trong khi người bạn mắng cô vì đã bỏ lỡ cơ hội làm lu mờ những đối thủ khác, cô lại vật lộn trong tư tưởng với cơn thủy triều nợ nần dâng cao mà cô gần như trốn thoát được. Cơn gió ngu ngốc nào đã đẩy cô lần nữa vào những đại dương đen tối này?

Nếu như cần có điều gì chốt hạ bi kịch tự đày đọa này, thì chính là cảm giác về cái cách mà cuộc sống cũ đang mở ra lối mòn của nó lần nữa để đón nhận cô. Ngày hôm qua ý muốn nhất thời của cô đã vẫy đôi cánh tự do trên lựa chọn của sự nghiệp; còn bây giờ cô đành rơi xuống nấc thang lề thói quen thuộc mà ở đó những khoảng khắc dường như lóe sáng và tự do xen lẫn những giờ khắc phục tùng dài dằng dặc.

Cô đặt bàn tay khẩn khoản lên tay bạn mình. “Judy thân mến! Tôi xin lỗi vì đã gây phiền nhiễu, chị thật tốt với tôi. Nhưng hẳn chị phải có vài lá thư để tôi trả lời chứ - ít nhất hãy cho phép em được hữu dụng.”

Cô ngồi xuống bàn, bà Trenor chấp nhận để cô tiếp tục nhiệm vụ buổi sáng với một cái thở dài ngụ ý rằng, sau tất cả, cô đã chứng minh bản thân mình không phù hợp cho những ích lợi cao cả hơn.

Quanh bàn ăn trưa lẻ tẻ người ngồi. Tất cả cánh đàn ông trừ Jack Stepney và Dorset đã trở lại thị trấn (việc Selden với Percy đã đi cùng chuyến tàu dường như là điều mỉa mai cuối cùng đối với Lily), phu nhân Cressida và nhà Wetherall tháp tùng đã được gọi đi ăn trưa ở một biệt thự vùng quê xa xôi bằng ô tô. Trong những giây phút mất hứng như thế này Dorset thường ở lì trong phòng cho đến buổi chiều; nhưng lần này cô ta

thong thả đi vào khi bữa trưa đã gần xong, đôi mắt trũng sâu và sụp xuống, nhưng với thái độ hằn học ác ý dưới vẻ ngoài thờ ơ.

Cô ta nhướng mày khi nhìn quanh bàn: “Quả là ít người chúng ta còn lại đây! Tôi lại thích yên tĩnh - chị cũng thế chứ Lily? Tôi ước gì đám đàn ông luôn biến khỏi đây - không có họ đúng là hay hơn nhiều. Ồ, không tính đến anh, George ạ: người ta không nhất thiết phải nói chuyện với chồng người khác. Nhưng tôi tưởng Gryce sẽ ở lại cho đến hết tuần?” Cô ta hỏi thêm. “Chẳng phải anh ấy dự định như thế sao, Judy? Anh ấy mới thật là một chàng trai tử tế - tôi băn khoăn điều gì đã làm anh ấy bỏ đi? Anh ấy hơi rụt rè, tôi e rằng có lẽ chúng ta đã làm anh ấy sửng sốt: anh ấy được nuôi dạy theo cách cổ điển. Cô có biết không Lily, anh ấy nói với tôi rằng anh ấy chưa bao giờ thấy một cô gái chơi bài ăn tiền cho đến khi anh ấy thấy cô làm việc đó đêm trước? Anh ấy sống dựa trên lợi tức, luôn luôn có dư rất nhiều để đầu tư!”

Cô Fisher rướn người ra trước tò mò. “Tôi thật sự tin rằng việc dạy dỗ chàng trai trẻ là trách nhiệm của ai đó. Thật kinh ngạc rằng chưa ai khai sáng cho anh ta về trách nhiệm của một công dân. Mỗi người đàn ông giàu có nên buộc phải học luật pháp của đất nước họ.”

Dorset lặng lẽ liếc nhìn cô ta. “Tôi nghĩ rằng anh ấy *đã* học luật ly hôn. Anh ấy nói với tôi rằng mình đã hứa với mục sư sẽ ký đơn kiến nghị phản đối ly hôn.”

Cô Fisher đỏ mặt dưới lớp phấn trang điểm, còn Stepney vừa liếc mắt đùa cợt với cô Bart vừa nói: “Tôi cho rằng anh ấy đang tính chuyện hôn nhân, muốn hàn lại con tàu cũ trước khi anh ta ra nước ngoài.”

Cô gái hứa hôn với anh tỏ ra kinh ngạc trước hình ảnh ẩn dụ, còn George Dorset làu bàu mỉa mai: “Khổ thân chưa! Không phải là con tàu sẽ giúp anh ta mà chính là đám thủy thủ.”

“Hoặc là đám người đi lậu vé,” cô Corby hóm hỉnh nói. “Nếu tôi thưởng ngoạn một chuyến du lịch biển với anh ấy, tôi sẽ thử bắt đầu với người bạn cùng khoang.”

Cảm giác mơ hồ bị đụng chạm của Van Osburgh vật lộn tìm cách thể hiện phù hợp. “Tôi quả không hiểu tại sao các cô cười nhạo anh ấy; tôi nghĩ anh ấy rất tử tế,” cô kêu lên; “dù sao đi nữa, người con gái nào cưới được anh ấy sẽ luôn đủ tiền để sống thoải mái.”

Cô trông bối rối với tràng cười vang lên tới tấp trước những lời nói của chính mình, nhưng cô có lẽ sẽ được an ủi khi biết chúng đã chìm sâu vào lòng của một trong những người nghe.

Thoải mái! Vào thời điểm ấy từ này hùng hồn với Lily Bart hơn bất cứ từ nào khác trong ngôn ngữ. Cô thậm chí không thể dừng lại để mỉm cười khi cô nàng thừa kế chỉ coi khối gia tài to lớn như một chỗ trú ẩn trước những ham muốn: tâm trí cô chất đầy hình dung về lợi ích mà cái chỗ trú ẩn ấy có thể mang lại cho cô. Sự châm chích của Dorset không khôn ngoan, vì sự mỉa mai của riêng cô cứa sâu hơn: không ai có thể làm tổn thương cô nhiều như chính cô làm tổn thương mình, vì không ai hiểu được cô đã ngu ngốc nhường nào, kể cả Judy Trenor.

Cô được đánh thức khỏi những đắn đo vô ích này khi chủ nhà thì thầm lời thỉnh cầu vào tai cô, người kéo cô lại một góc khi họ rời bàn ăn trưa.

“Lily thân yêu, nếu cô không vướng bận gì, tôi có thể bảo Carry Fisher rằng cô định đánh xe đến nhà ga và đón Gus về chứ? Anh ấy sẽ quay về lúc 4 giờ, tôi biết cô ta chủ tâm gặp anh ấy. Dĩ nhiên tôi rất mừng vì anh ta được vui vẻ, nhưng tôi tình cờ biết rằng cô ta đã bòn rút anh ấy rất ác liệt kể từ khi cô ta ở đây, cô ta rất thiết tha đi đón anh ấy nên tôi tin rằng cô ta hẳn phải có thêm nhiều hóa đơn phải trả sáng nay. Dường như với tôi,” Trenor sâu sắc kết luận, “phần lớn tiền trợ cấp ly hôn của cô ta đều do chồng người khác chi trả!”

Cô Bart, trên đường tới nhà ga, được thảnh thơi ngẫm nghĩ về những lời nói của bạn mình, việc nó đặc biệt áp dụng vào hoàn cảnh của chính cô. Tại sao cô phải chịu đựng vì đã một lần vay tiền từ ông chú họ trong vài giờ, trong khi người đàn bà như Carry Fisher có thể kiếm kế sinh nhai mà không bị khiển trách nhờ bản chất tử tế của đám bạn trai và sự chịu đựng của vợ họ? Tất cả những điều đó đã nói lên sự khác biệt đầy mệt mỏi giữa những gì mà một người phụ nữ có gia đình có thể, và một cô gái không thể làm. Dĩ nhiên việc một người phụ nữ có gia đình phải đi mượn tiền vẫn đáng kinh ngạc - Lily thấu tỏ những ẩn ý việc ấy bao hàm - nhưng đó chỉ là một *malum prohibitum*(*) mà thiên hạ phê bình nhưng vẫn cho qua, là một hành động tuy có thể bị trừng phạt bằng trả thù cá nhân nhưng không khuấy động sự phản đối của xã hội. Tóm lại, đối với cô Bart, không có cơ hội nào như vậy khả thi. Dĩ nhiên cô có thể vay tiền từ các bạn gái - cùng lắm một trăm đô la ở chỗ này chỗ kia - nhưng họ sẵn sàng tặng váy áo hoặc trang sức rẻ tiền hơn, đồng thời tỏ chút nghi ngờ khi cô gợi ý rằng mình muốn một tấm séc. Phụ nữ không phải là những người cho vay rộng lượng, những người thuộc giới bạn của cô hoặc là có cùng hoàn cảnh với cô, hoặc quá khác biệt để hiểu những thiếu thốn của hoàn cảnh ấy. Sau khi suy nghĩ miên man, cô quyết định về nhà bác ở Richfield. Cô không thể tiếp tục ở lại Bellomont mà không chơi bài *bridge*, rồi dính dáng đến những chi phí khác; và tiếp tục hàng loạt chuyến viếng thăm mùa thu như thông lệ chỉ kéo dài thêm những khó khăn tương tự. Cô đã tới ngưỡng cần phải cắt xén chi tiêu đột ngột, cuộc sống không tốn kém duy nhất là cuộc sống nhạt nhẽo. Cô sẽ khởi hành đến Richfield vào sáng mai.

Ở nhà ga, cô nghĩ Gus Trenor dường như ngạc nhiên, nhưng không hẳn là không nhẹ nhõm khi nhìn thấy cô. Cô nhường lại ông Trenor dây cương cỗ xe ngựa hai chỗ mà cô đánh ra đây, khi ông ta nặng nhọc trèo lên ngồi bên cạnh cô, ép cô vào một phần ba ghế chật hẹp, ông ta nói: “Xin chào!

Chẳng mấy khi cô ban cho tôi vinh dự này, cô hẳn đang rảnh rỗi một cách bất thường.”

Buổi chiều ấm áp cùng khoảng cách gần gũi làm cô ý thức rõ hơn thông thường rằng ông ta quả thực to lớn và đỏ au, mồ hôi lấm tấm làm bụi tàu bám dính đầy khó chịu trên cái má và cái cổ núc ních của ông cứ quay về phía cô; nhưng cô cũng nhận thức được từ cái nhìn trong đôi mắt ti hí lờ đờ của ông, sự va chạm với vẻ tươi trẻ và mảnh mai của cô làm ông ta dễ chịu như một thức uống mát lành.

Nhận thức được điều này giúp cô trả lời hân hoan: “Chẳng mấy khi tôi có cơ hội. Có quá nhiều quý cô tranh chấp đặc quyền này với tôi.”

“Đặc quyền được đánh xe chở tôi về? Ồ, dù sao tôi mừng vì cô đã chiến thắng cuộc đua. Nhưng tôi biết thực sự có chuyện gì - vợ tôi phái cô đến. Có phải vậy không?”

Ông ta có những giây phút thông minh đột xuất của một người đần độn, Lily không thể không hòa vào tràng cười khi ông ta thình lình nói ra sự thật.

“Ông biết đấy, Judy nghĩ rằng tôi là người an toàn nhất để ở cạnh ông; và chị ấy khá đúng,” cô đáp.

“Ồ, bà ấy nghĩ vậy sao? Nếu bà ấy làm thế, là bởi vì cô sẽ không mất thời gian với kẻ vụng về già nua như tôi. Những người đàn ông có gia đình như chúng tôi phải chịu đựng những gì chúng tôi có thể đạt được: mọi giải thưởng đều dành cho những anh chàng thông minh giữ được một chân tự do. Cho phép tôi châm một điếu xì gà, được chứ? Tôi đã có một ngày không mấy dễ chịu.”

Ông ta dừng xe dưới bóng râm của con phố trong làng, đưa dây cương cho cô trong khi giữ que diêm đánh lửa. Ngọn lửa nhỏ dưới tay ông tô màu đỏ sẫm hơn lên khuôn mặt đang phì ra khói thuốc, Lily đưa mắt nhìn ra chỗ

khác với cảm giác thoáng căm ghét. Thế mà có những phụ nữ nghĩ ông ta điển trai cơ đấy!

Khi trao lại dây cương ngựa, cô nói với giọng đồng cảm: “Ông có nhiều việc mệt mỏi phải làm sao?”

“Đúng là tôi nên nói thế!” Trenor, người ít khi được vợ mình hoặc hội bạn của bà lắng nghe, ngồi yên vị để thưởng thức một cuộc nói chuyện tâm tình hiếm hoi. “Cô không biết một gã đàn ông phải vất vả thế nào để giữ vững tình trạng này đâu.” Ông vung roi da theo hướng điền trang nhà Bellomont, nằm trải dài trước mặt họ dập dìu trù phú. “Judy không biết bà ấy đã tiêu pha những gì - để giữ vững tình trạng này không phải là ít việc đâu nhé,” ông tự cắt ngang, “nhưng một người đàn ông phải mở to mắt và nhặt nhạnh tất cả đầu mối có thể. Bố mẹ tôi từng ăn sung mặc sướng nhờ vào thu nhập của họ, tiết kiệm được một khoản cũng khá - may mắn cho tôi - nhưng với tốc độ mà chúng tôi đang tiêu pha, tôi không biết mình sẽ ở đâu nếu tôi không thi thoảng liều một phen. Mọi phụ nữ đều nghĩ rằng - ý tôi là Judy nghĩ rằng - tôi không có việc gì để làm ngoài xuống trung tâm thành phố mỗi tháng một lần và cắt phiếu mua, nhưng sự thật là để giữ cho cỗ máy vận hành đòi hỏi phải làm lụng hết sức chăm chỉ. Nhưng không phải là tôi nên phàn nàn hôm nay,” ông tiếp tục sau một lát, “vì tôi có mấy phi vụ làm ăn rất lời, nhờ bạn của Stepney, anh Rosedale, nhân tiện, Lily, tôi mong cô cố thuyết phục Judy nên lịch sự với anh chàng ấy. Anh ta sẽ đủ giàu để mua đứt tất cả chúng ta một ngày nào đó, mà chỉ cần bà ấy thỉnh thoảng mời anh ta ăn tối, tôi sẽ moi được gần hết từ anh ta. Tay này điên cuồng muốn quen biết những người không muốn quen anh ta, và khi một người ở trong tình trạng đó, không có gì mà anh ta không làm vì người phụ nữ đầu tiên đón nhận mình.”

Lily chần chừ một chốc. Phần đầu tiên trong bài diễn thuyết của người đồng hành làm khơi dậy những dòng suy nghĩ thú vị, nhưng bị xen ngang

đầy thô lỗ bởi tên Rosedale được nhắc đến. Cô thốt ra lời phản đối yếu ớt.

“Nhưng ông biết là Jack đã cố gắng đưa anh ta thăm nhiều nơi, mà anh ta không thể.”

“Ồ, thế đấy - bởi vì anh ta béo và bóng nhờn, lại có cung cách tùy tiện! Ồ, tôi chỉ có thể nói rằng những người đủ khôn ngoan để đối xử tử tế với anh ta lúc này sẽ được hưởng lợi rất nhiều từ việc đó. Trong vài năm nữa, anh ta sẽ vào cuộc cho dù chúng ta có muốn anh ta hay không, đến lúc ấy anh ta sẽ không tiết lộ những mối làm ăn đáng nửa triệu đô la cho một bữa tối.”

Tâm trí Lily rời khỏi bản tính xấc xược của Rosedale về lại dòng suy nghĩ mà những lời nói lúc đầu của Trenor khơi nên. Thế giới Phố Wall rộng lớn bí ẩn của những “mối” và “thỏa thuận” - biết đâu cô lại tìm thấy ở đó phương tiện để trốn thoát khỏi tình cảnh thê lương này? Cô thường nghe phụ nữ kiếm tiền bằng cách này thông qua bạn của họ: cô không thông thạo hơn phần lớn những người cùng giới về bản chất chính xác của phi vụ làm ăn, sự mơ hồ này dường như làm giảm sự thiếu tế nhị của nó. Cô không thể, quả thật, tưởng tượng chính mình, trong bất kỳ hoàn cảnh cực đoan nào, cúi mình để moi một “mối” từ Rosedale; nhưng bên cạnh cô là một người đàn ông sở hữu lợi thế quý giá đó, là chồng người bạn thân nhất của cô, đứng về phía cô trong một mối hệ thân tình gần như anh em.

Trong sâu thẳm trái tim mình, Lily biết rằng cô không dễ làm Gus Trenor cảm động bằng cách vin vào mối thân hữu này; nhưng cách giải thích tình huống này giúp che đậy sự trắng trợn của nó, cô luôn luôn chú tâm giữ thể diện cho mình. Tính kén cá chọn canh của cô cũng có mặt tương đương về đạo đức, khi cô tiến hành rà soát các phương án trong tâm trí, có những cánh cửa khép lại mà cô không mở.

Khi họ đến cổng Bellomont, cô quay lại nhìn Trenor với một nụ cười. “Buổi chiều nay thật hoàn hảo - ông không muốn đưa tôi đi xa hơn một

chút sao? Tôi đã mất tinh thần cả ngày nay, sẽ thật thoải mái khi không phải giáp mặt ai, mà được ở cùng một người không phiền nếu tôi hơi tẻ nhạt."

Cô khoác lên vẻ dễ thương đầy xót xa khi đưa ra lời thỉnh cầu này, hết sức tin tưởng vào sự thương cảm và thấu hiểu của ông, đến mức Trenor ước gì vợ mình có thể thấy những người phụ nữ khác đối xử với mình như thế nào - không phải một kẻ giật dây bạo liệt như Fisher, mà là một cô gái mà phần lớn đàn ông sẵn sàng tranh nhau để giành lấy cái nhìn ấy.

"Mất tinh thần ư? Vì cái quái gì mà cô lại mất tinh thần? Có phải cái hộp đựng váy Doucet(*) gần nhất làm cô không vừa ý, hay Judy thắng hết của cô trong ván bài *bridge* tối qua?"

Lily lắc đầu thở dài. "Tôi phải từ bỏ Doucet; và bài *bridge* nữa - tôi không kham nổi. Thật ra tôi không thể kham nổi bất cứ thứ gì mà các bạn tôi làm, tôi sợ rằng Judy thường nghĩ tôi phiền toái vì tôi không chơi bài nữa, bởi vì tôi mặc không đẹp như những người phụ nữ khác. Nhưng ông cũng sẽ nghĩ tôi phiền toái nếu nói cho ông về nỗi lo lắng của mình, tôi chỉ nhắc đến chúng vì tôi muốn cầu xin ông một đặc ân - lớn nhất trong các đặc ân."

Mắt cô tìm kiếm mắt ông một lần nữa, cô thầm mỉm cười trước thoáng thấu hiểu mà cô đọc được trong đó.

"Chà, dĩ nhiên - nếu có điều gì tôi có thể xử lý…" Ông ngừng lời, và cô đoán tâm trạng thư thái của ông bị quấy nhiễu khi nhớ lại những phương kế của Fisher."

"Đặc ân lớn nhất trong các đặc ân," cô nhẹ nhàng đáp. "Sự thật là, Judy tức giận với tôi, và tôi muốn ông hòa giải cho tôi."

"Giận cô? Ồ, làm ơn, thật vớ vẩn -" Ông phá ra cười nhẹ nhõm. "Hừm, cô biết là bà ấy rất tận tâm với cô."

“Chị ấy là người bạn tốt nhất mà tôi có, thế nên tôi thấy phiền khi phải làm phật ý chị ấy. Nhưng tôi dám cá rằng ông biết chị ấy muốn tôi làm gì. Chị ấy đã quyết tâm - thật đáng thương - về cuộc hôn nhân của tôi - với một kẻ lắm tiền.”

Cô ngừng lại với chút ấp úng ngượng ngùng, Trenor đột ngột quay lại, nhìn chằm chằm cô càng lúc càng hiểu ra.

“Lắm tiền? Vì Chúa - có phải cô định nói Gryce? Cái gì - có thật không? Ồ, không, dĩ nhiên tôi sẽ không nhắc đến việc này - cô có thể tin tôi sẽ giữ mồm giữ miệng - nhưng Gryce, Chúa ơi, *Gryce*! Thật sự Judy nghĩ rằng cô chịu cưới thằng cha dương dương tự đắc ấy? Nhưng cô không chịu hả? Bởi thế cô thải loại hắn ta, thế nên hắn mới vội vã rời đi trên chuyến tàu đầu tiên sáng nay?” Ông ngả ra sau, ưỡn người hơn nữa trên ghế, như thể được dãn nở bởi cảm giác thích thú vì hiểu được sự tình. “Thế quái nào mà Judy nghĩ rằng cô sẽ làm điều như vậy? Tôi đã có thể bảo bà ấy rằng cô sẽ không bao giờ chịu được thằng cha bám váy mẹ đó!”

Lily thở dài thườn thượt. “Tôi thỉnh thoảng nghĩ,” cô thầm thì, “rằng đàn ông hiểu động cơ của một phụ nữ hơn những phụ nữ khác.”

“Đúng là có những người đàn ông như vậy - tôi chắc chắn thế! Tôi có thể bảo Judy,” ông nhắc lại, đắc chí trước vị thế cao hơn vợ mình trong hàm ý câu nói.

“Tôi nghĩ rằng ông sẽ hiểu; thế nên tôi muốn nói chuyện với ông,” cô Bart tiếp tục. “Tôi không thể chấp thuận kiểu hôn nhân đó, điều đó là không thể. Nhưng tôi cũng không thể tiếp tục sinh hoạt như những phụ nữ trong giới bạn của tôi. Tôi gần như phụ thuộc hoàn toàn vào bác mình, mặc dù bà ấy rất tốt với tôi, bà ấy không trợ cấp cho tôi thường xuyên, gần đây tôi thua bạc mà không dám nói với bà ấy. Tôi đã trả nợ bài bạc, dĩ nhiên, nhưng gần như không còn gì cho những chi phí khác, nếu tiếp tục cuộc sống hiện tại, tôi sẽ rơi vào tình trạng hết sức khó khăn. Tôi có khoản thu nhập riêng ít

ỏi, nhưng tôi e rằng mình đã đầu tư món tiền ấy sai lầm, vì mỗi năm lợi nhuận nó mang về dường như lại ít đi, tôi ngu ngốc về vấn đề tiền bạc đến mức không biết đại diện của bác tôi, người trông coi món tiền ấy, có phải là người tư vấn tốt hay không." Cô dừng lại một chút rồi nói tiếp với giọng nhẹ nhàng hơn: "Tôi không định làm phiền ông với tất cả những việc này, nhưng tôi muốn ông nói giúp với Judy rằng hiện tại tôi không thể tiếp tục sinh hoạt như người trong giới các ông. Mai tôi sẽ về nhà bác tôi ở Richfield, ở đó cho đến hết mùa thu, đồng thời cho hầu gái thôi việc và học cách sửa quần áo của mình."

Trước bức tranh cô gái yêu kiều trong cảnh túng quẫn, được vẽ bởi những đường thanh thoát càng làm tăng thêm sự bi ai, tiếng lẩm bẩm cảm thông đầy phẫn nộ theo đó thốt ra từ miệng Trenor. Hai mươi tư giờ trước, nếu như vợ ông hỏi ý kiến ông về tương lai của cô Bart, ông đã nói rằng một cô gái với những sở thích hoang phí và không có tiền tốt nhất là cưới ngay người đàn ông giàu có đầu tiên mà cô ấy có thể giành được; nhưng khi đối tượng bàn luận ngồi cạnh ông, cầu xin ông thương hại, làm ông cảm thấy mình hiểu cô hơn những người bạn thân nhất, và quả quyết điều đó bằng sự gần gũi tinh tế đầy quyến rũ của cô, ông sẵn sàng thề rằng một cuộc hôn nhân như vậy là một điều báng bổ, và rằng, là người trọng danh dự, ông chắc chắn sẽ làm hết khả năng để bảo vệ cô khỏi những hậu quả từ sự vô tư của cô. Sự thôi thúc này được củng cố bởi suy nghĩ rằng nếu cô cưới Gryce, xung quanh cô sẽ chỉ toàn những lời nịnh hót bợ đỡ, trong khi đó, cô đã từ chối hy sinh bản thân vì ích lợi cá nhân, sẽ phải trả toàn bộ cái giá cho việc chống đối. Thế đấy, nếu như ông có thể tìm cách giúp một kẻ ăn bám chuyên nghiệp như Carry Fisher thoát khỏi những khó khăn này, người với ông chỉ là một thói quen tâm lý gây kích thích cơ thể như một điếu thuốc hay một ly cocktail, ông chắc chắn có thể làm nhiều như vậy cho một cô gái

thỉnh cầu lòng thương cảm cao thượng nhất của ông, người mang những vấn đề của mình đến cho ông với sự tin cậy của một đứa trẻ.

Ông Trenor và cô Bart kéo dài chuyến đi của họ thêm một lúc lâu sau khi mặt trời lặn; trước khi quay về, ông đã cố gắng, và thành công phần nào, khi chứng minh cho cô rằng nếu cô chỉ cần tin tưởng, ông sẽ kiếm cho cô một khoản tiền lớn mà không đe dọa đến khoản tiền nhỏ cô đang có. Cô quả thật mù mờ về những thao túng trên thị trường chứng khoán để hiểu những giảng giải chuyên biệt của ông, hoặc thậm chí có lẽ để nhận ra một số điểm bị nói qua loa trong đó; màn sương mơ hồ bao trùm phi vụ làm ăn đóng vai trò như tấm mạng che chắn sự xấu hổ của cô, rồi trong trạng thái mờ ảo, niềm hy vọng của cô dãn ra như những ánh đèn trong sương mù. Cô chỉ hiểu rằng khoản đầu tư khiêm tốn của mình sẽ được nhân lên bí ẩn mà không có rủi ro gì đến cô; sự đảm bảo rằng điều thần kỳ này sẽ diễn ra trong một thời gian ngắn, và sẽ không có những khoảng chờ hiệu lực tẻ ngắt, giải thoát cô khỏi những do dự còn vấn vương.

Một lần nữa cô cảm thấy gánh nặng mà cô mang như nhẹ đi, cùng với nó là sự giải thoát của những hoạt động bị kìm nén. Nhớ lại những nỗi lo lắng trước mắt, cô dễ dàng kết luận sẽ không bao giờ để mình rơi vào tình trạng khốn đốn như vậy nữa, và khi nhu cầu tiết kiệm chắt bóp lùi xa dần khỏi khung cảnh nhãn tiền, cô cảm thấy mình sẵn sàng chấp nhận những đòi hỏi khác mà cuộc sống có thể bày ra. Ngay cả đòi hỏi lúc này là cho phép Trenor, khi họ đánh xe về nhà, xích lại gần hơn một chút và đặt bàn tay vỗ về lên người cô, chỉ làm cô thoáng rùng mình miễn cưỡng. Đó là một phần của trò chơi nhằm làm cho ông cảm thấy lời thỉnh cầu của cô là sự bốc đồng không toan tính, được tình cảm quý mến của ông khơi gợi; và ý thức về sức mạnh điều khiển đàn ông được phục hồi, trong khi an ủi thói phù phiếm bị tổn thương của cô, cũng giúp làm át đi suy nghĩ về yêu sách mà cử chỉ của ông ngầm gợi ý. Ông ta là một người đàn ông thô kệch ngu ngốc,

dưới vẻ ngoài phô trương uy quyền, chỉ là người thừa trong màn kịch đắt đỏ mà ông tự bỏ tiền ra trả: chắc chắn, một cô gái thông minh sẽ dễ dàng kiểm soát qua sự phù phiếm của ông ta, và qua đó đẩy trách nhiệm về phía ông ta.

Chương 8

Tấm séc một ngàn đô la đầu tiên Lily nhận được với chữ viết tẩy xóa nguệch ngoạc từ Gus Trenor đã củng cố sự tự tin theo đúng mức độ mà món tiền ấy xóa đi số nợ của cô.

Kết quả của phi vụ này đã chứng minh cho chính nó: giờ cô mới thấy thật vớ vẩn làm sao khi để tính thận trọng cố hữu tước đoạt khỏi cô cách thức phỉnh phờ chủ nợ dễ dàng này. Lily cảm thấy mình thật tử tế khi cô trả cho chủ cửa hàng những món tiền lót tay, thực tế mỗi lần đặt hàng mới lại đi kèm một khoản thanh toán không làm cảm giác vô tư của cô giảm đi. Bao nhiêu phụ nữ, ở vị trí của cô, sẽ đặt mua hàng mà không thanh toán.

Cô vững tin thấy rằng rất dễ dàng để khiến Trenor vui vẻ. Lắng nghe câu chuyện của ông ta, hưởng ứng sự tự tin và cười trước những câu nói đùa của ông ta, dường như lúc này là tất cả những gì đòi hỏi ở cô, và việc nữ chủ nhà vừa ý trước những hành động quan tâm này đã miễn cho chúng khỏi những dấu hiệu mờ ám dù là nhỏ nhất. Bà Trenor hẳn cho rằng sự thân thiết ngày càng tăng của Lily với chồng mình đơn giản là cách gián tiếp để trả ơn sự tốt bụng của bà.

“Tôi rất mừng rằng cô và Gus đã trở thành bạn tốt,” bà nói giọng tán thành. “Cô thật đáng yêu vì đã đối xử tử tế với ông ấy, chịu đựng hết thảy những câu chuyện nhạt nhẽo của ông ấy. Tôi biết ông ấy kể chuyện gì, vì tôi phải nghe suốt từ khi đính hôn - tôi dám cá ông ấy vẫn kể lại toàn chuyện cũ. Bây giờ tôi sẽ không phải lúc nào cũng nhờ Carry Fisher đến đây để giúp ông ấy tiêu khiển. Cô ta là tay đào mỏ lão luyện, cô biết đấy; cô ta

không có tí ý thức phẩm hạnh nào. Cô ta luôn nhờ Gus đầu cơ chứng khoán cho cô ta, mà tôi chắc chắn cô ta không bao giờ mất tiền khi bị thua."

Cô Bart có thể rùng mình trước tình trạng này mà không cảm thấy xấu hổ vì nó cũng đúng với cô. Vị trí của cô chắc chắn là hoàn toàn khác. Sẽ không có chuyện cô không trả tiền khi thua, vì Trenor đã đảm bảo rằng cô sẽ không thua. Khi gửi cô tờ séc, ông giải thích rằng mình đã kiếm cho cô năm ngàn đô la từ "mối" của Rosedale, và đặt bốn ngàn còn lại vào phi vụ mạo hiểm tương tự, hứa hẹn sẽ có một "khoản tăng lớn" nữa; qua đó cô hiểu rằng ông ta đang đầu cơ bằng tiền của cô, do vậy, cô cùng lắm chỉ nợ ông ta thái độ biết ơn mà loại dịch vụ vặt vãnh như vậy đòi hỏi. Cô mơ hồ cho rằng, để tăng số tiền đầu tiên, ông ta đã vay chứng khoán của cô; nhưng ở điểm này sự tò mò của cô không nấn ná lâu. Hiện tại nó tập trung vào thời điểm của "khoản tăng lớn" tiếp theo.

Tin tức của sự kiện này đến với cô vài tuần sau, nhân dịp Jack Stepney kết hôn với cô Van Osburgh. Là chị họ của chú rể, cô Bart được nhờ làm phù dâu; nhưng cô từ chối với lý do rằng mình cao hơn nhiều so với những trinh nữ tham gia khác nên sự có mặt của cô có thể làm hỏng sự cân đối trong nhóm. Sự thật là, cô đã đi cùng quá nhiều cô dâu lên lễ đường: khi xuất hiện ở đó lần tiếp theo cô nhất định phải là nhân vật chính trong buổi lễ. Cô biết những lời đùa cợt động chạm đến những thiếu nữ ở trước công luận quá lâu, cô nhất quyết tránh những giả định về tuổi tác có thể dẫn đến việc người ta nghĩ cô già hơn tuổi thật.

Hôn lễ của Van Osburgh được tổ chức trong nhà thờ làng gần dinh thự bên nội ở thị trấn Hudson. Đó là "đám cưới đơn giản kiểu thôn dã", mà khách mời được hộ tống trên những con tàu đặc biệt, cảnh sát phải can thiệp để đẩy lui đám người không mời. Trong khi các nghi thức rừng rú này diễn ra, trong nhà thờ ken chặt những y phục thời thượng và chăng hoa lan, đại diện cánh báo chí luồn lách, với sổ ghi chép trong tay, qua mê cung quà

cưới, đại diện của hội điện ảnh đang lắp đặt thiết bị ở cửa nhà thờ. Đó là khung cảnh mà Lily thường hình dung cô sẽ đóng vai chính, trong dịp này, việc cô lại là một người xem thay vì là một nhân vật che mạng bí ẩn chiếm trọn sự chú ý càng củng cố quyết tâm lên xe hoa của cô trước khi hết năm. Sự thật rằng những mối lo trước mắt được giải tỏa không làm cô mù quáng mà nghĩ rằng chúng sẽ không tái diễn; điều này chỉ mang lại cho cô một cái phao đủ lớn để nổi lên trên những nghi ngờ đồng thời phục hồi niềm tin về sắc đẹp của cô, sức mạnh của cô và khả năng thu hút một vận mệnh xán lạn của cô. Không thể có chuyện một người ý thức được khả năng thao túng và tận hưởng hà tất phải vĩnh viễn hứng chịu thất bại; mà những lỗi lầm của cô trông có vẻ dễ dàng sửa chữa dưới ánh sáng của sự tự tin vừa được khôi phục.

Những suy tư này càng thêm phần đích đáng khi cô phát hiện ra góc nghiêng đầy nghiêm túc cùng bộ râu tỉa tót gọn gàng của Percy Gryce ở hàng ghế bên cạnh. Có nét gì đó hao hao chú rể trong diện mạo của anh ta: bông hoa dành dành to màu trắng của anh ta toát ra tính biểu tượng làm Lily nhận thấy một điềm báo tốt. Sau tất cả, trong đám bạn cùng lứa, anh ta trông không đến nỗi ngớ ngẩn: một nhà phê bình thân thiện có thể khen sự to béo của anh là phúc hậu, và anh trông đẹp nhất khi có thái độ thụ động lơ đễnh, bộc lộ hết tính kỳ quặc của những kẻ hay bồn chồn. Cô tin rằng anh là kiểu đàn ông dễ bị xúc động trước hình ảnh một đám cưới truyền thống, cô hình dung bản thân, trong nhà kính hẻo lánh ở tư gia Van Osburgh, khéo léo chơi đùa với các giác quan nhằm chuẩn bị cho cuộc tấn công. Thực sự, khi cô nhìn những người phụ nữ xung quanh, rồi nhớ lại hình ảnh mà cô đã mang đi khỏi lăng kính của mình, dường như không cần một kỹ năng đặc biệt nào để sửa chữa sai lầm của cô và khiến anh quỳ xuống chân cô một lần nữa.

Bóng dáng mái tóc đen của Selden, ở hàng ghế gần như đối diện, thoáng làm xáo trộn sự thỏa mãn trong cô. Máu cô dồn lên khi mắt họ gặp nhau, rồi rút xuống, lòng cô dậy sóng trong nỗ lực kháng cự và rút lui. Cô không mong gặp lại anh nữa, không phải vì cô sợ ảnh hưởng của anh, mà bởi vì sự hiện diện của anh luôn có tác động làm những tham vọng của cô trở nên rẻ rúng, xô đẩy toàn bộ thế giới của cô lệch khỏi trọng tâm. Bên cạnh đó, anh là minh chứng sống cho lỗi lầm tồi tệ nhất trong sự nghiệp của cô, việc anh chính là nguyên nhân của lỗi lầm đó không làm dịu cảm xúc của cô đối với anh. Cô vẫn có thể tưởng tượng ra một trạng thái sống lý tưởng, mà ở đó, khi tất cả được thêm thắt thừa thãi mối giao thiệp với Selden có lẽ sẽ là chút xa xỉ cuối cùng, nhưng trong thế giới này, niềm vinh hạnh ấy thường phải trả giá đắt hơn giá trị thực tế.

“Lily, bạn yêu, tôi chưa bao giờ thấy cô trông đáng yêu như thế này! Như thể có gì đó thú vị vừa xảy đến với cô vậy!”

Cô gái trẻ người vừa dành lời thán phục cho người bạn xinh đẹp, thật ra, về cá nhân cô, không gợi lên khả năng được hưởng những niềm hạnh phúc như vậy. Cô Gertrude Farish, trên thực tế, điển hình cho mẫu người tầm thường và yếu kém. Nếu có những phẩm chất bù đắp trong cái nhìn thẳng thắn và nụ cười tươi tắn của cô, thì chỉ có những người quan sát thương hại mới nhận ra chúng trước khi họ để ý thấy đôi mắt cô có màu xám phổ thông, đôi môi cô không có đường cong hút hồn. Quan điểm của Lily về Gertrude dao động giữa lòng thương hại cho những khiếm khuyết của cô gái và sự mất kiên nhẫn với việc cô ta vui vẻ chấp nhận chúng. Với cô Bart, cũng như với mẹ cô, cam chịu sự bẩn thỉu là bằng chứng của sự ngu ngốc; trong những giây phút khi cô ý thức mình có khả năng cư xử và ăn vận theo đúng yêu cầu của hoàn cảnh, cô gần như cảm thấy rằng những cô gái khác tự chọn lấy sự nhạt nhòa và thấp kém. Chắc chắn không ai trong giới bạn của cô phải thú nhận sự cam chịu này, như nó được bộc lộ trong màu sắc

“thực dụng” của bộ váy dạ hội của Gerty Farish và viền mũ sờn mòn của cô: để cho quần áo của bạn tố cáo rằng bạn biết mình xấu xí cũng ngu ngốc như để cho chúng làm lộ ra rằng bạn nghĩ mình xinh đẹp.

Dĩ nhiên, trong hoàn cảnh nghèo rớt và bẩn thỉu, Gerty rất khôn ngoan khi theo đuổi thú vui làm từ thiện cùng các buổi hòa nhạc thính phòng; nhưng có gì đó đáng bực bội trong quan niệm của cô ta rằng cuộc sống này không còn niềm vui nào cao cả hơn, và rằng người ta cũng có thể tận hưởng những lạc thú ở đời trong một căn hộ tù túng như trong cơ ngơi chói lọi của nhà Van Osburgh.

Tuy nhiên, ngày hôm nay, nhiệt huyết ríu rít của cô ta không làm Lily bực dọc. Chúng dường như chỉ càng làm nổi bật tài năng hiếm có của cô, khiến kế hoạch cuộc đời cô thêm bao la tầm cỡ.

“Chúng ta lén đi xem quà cưới trước khi mọi người rời phòng ăn nhé!” Farish đề nghị, khoác tay bạn. Đặc điểm của cô là có những mối quan tâm thuần cảm tính và không ghen ghét với mọi chi tiết của đám cưới: cô là kiểu người luôn cầm khăn mùi soa trong suốt buổi lễ, và khi về phải xách theo một hộp bánh cưới.

“Mọi thứ được trang hoàng thật đẹp phải không?” Cô tiếp tục hỏi, khi họ tiến vào phòng khách biệt lập dành cho việc trưng bày những chiến lợi phẩm của cô dâu Van Osburgh. “Tôi luôn cho rằng không ai có thể làm tốt hơn chị họ Grace! Cô đã từng nếm món gì ngon hơn món mousse tôm hùm với sốt sâm-panh chưa? Tôi đã quyết định vài tuần trước rằng mình sẽ không bỏ lỡ đám cưới này, tưởng tượng xem nó đã diễn ra hoành tráng như thế nào. Khi Lawrence Selden biết tôi sẽ đến, anh ta khăng khăng đòi tự đón và chở tôi ra ga tàu, khi chúng tôi quay lại tối nay, tôi sẽ ăn tối với anh ấy ở quán Sherry. Tôi thấy hào hứng cứ như chính mình làm đám cưới vậy!”

Lily mỉm cười: cô biết Selden luôn tốt bụng với cô em họ buồn tẻ của anh, cô thỉnh thoảng băn khoăn tại sao anh tốn quá nhiều thời gian cho những hành động không có lợi lộc gì như vậy; nhưng bây giờ suy nghĩ đó mang lại cho cô niềm vui sướng mơ hồ.

"Cô có gặp anh ấy thường xuyên không?" Cô hỏi.

"Có; anh ấy rất hay ghé qua vào Chủ nhật. Thỉnh thoảng chúng tôi chơi bài với nhau; nhưng gần đây tôi không gặp anh ấy nhiều. Anh ấy trông không được khỏe, và có vẻ lo âu bồn chồn sao đó. Khổ thân ông anh! Tôi thật tình muốn anh ấy cưới một cô gái tử tế. Tôi đã nói thế với anh ấy hôm nay, nhưng anh nói là không quan tâm tới những cô thật sự tử tế, mà những phụ nữ còn lại thì không thèm quan tâm đến anh ấy - nhưng anh ấy dĩ nhiên chỉ đùa thôi. Anh ấy không đời nào cưới một cô gái không tử tế. Ôi, trời ơi, chị đã từng thấy ngọc trai như thế này chưa?"

Họ đã dừng lại trước bàn trưng bày đồ nữ trang của cô dâu, trái tim Lily đập mạnh vì ghen tị khi cô thấy bề mặt của chúng hắt sáng lấp lánh - tia trắng đục của những viên ngọc trai tương xứng hoàn hảo, ánh chói lóa của những viên hồng ngọc dịu đi trên nền vải nhung tương phản, ánh xanh biển chói gắt của những viên ngọc bích ngời sáng giữa kim cương xung quanh: tất cả những màu sắc quý giá này càng thêm nổi bật và đậm sâu nhờ nghệ thuật sắp xếp đa dạng. Những viên đá lung linh làm ấm huyết quản của Lily như rượu vang. Trọn vẹn hơn mọi cách thể hiện khác của sự giàu có, chúng biểu trưng cho cuộc sống mà cô khao khát được sống, cuộc sống của sự kiêu kỳ, cảnh vẻ tao nhã mà ở đó từng chi tiết phải có sự hoàn hảo của một viên đá quý, cùng toàn bộ hình thức sắp đặt hài hòa với tài năng hiếm có như đá quý của chính cô. "Ồ Lily, nhìn cái mặt kim cương này đi - nó to như cái đĩa ăn vậy! Ai có thể tặng nó nhỉ?" Farish cúi sát nhìn vào tấm thiếp đính kèm. "Ông Simon Rosedale. Gì, gã gớm ghiếc ấy á? Ồ, phải - tôi nhớ anh ta là bạn của Jack, tôi cho rằng em họ Grace phải mời anh ta đến đây

hôm nay; nhưng cô ấy hẳn không muốn cho phép Gwen nhận món quà như vậy từ anh ta.”

Lily mỉm cười. Cô nghi ngờ sự miễn cưỡng của bà Van Osburgh, nhưng cô biết Farish có thói quen gán cảm giác khó xử của mình cho những người ít khả năng bận tâm vì chúng nhất.

“Ồ, nếu Gwen không quan tâm đến việc phải đeo nó cho người ta thấy, cô ấy luôn có thể đổi nó lấy thứ khác,” cô nhận xét.

“À, ở đây có một thứ đẹp hơn rất nhiều,” Farish tiếp tục. “Nhìn viên sa-phia trắng tinh tế này xem. Tôi chắc chắn người chọn nó phải mất công lắm. Tên gì đây? Percy Gryce? À, thế thì tôi không ngạc nhiên đâu!” Cô cười rõ tươi khi đặt lại tấm thiếp. “Chắc hẳn cô có nghe nói anh ấy đang mê Evie Van Osburgh như điếu đổ? Em họ Grace rất hài lòng về điều này - quả là lãng mạn! Anh ấy gặp Evie lần đầu ở nhà George Dorset, chỉ tầm sáu tuần trước, đó chính là cuộc hôn nhân tuyệt nhất có thể đến với Evie đáng mến. Ồ, tôi không nói đến tiền - tất nhiên bản thân cô ấy có rất nhiều tiền - nhưng cô ấy là kiểu con gái thích ở lì trong nhà, dường như anh ấy cũng có những sở thích y chang; nên họ đúng là xứng đôi vừa lứa.”

Lily đứng nhìn mông lung vào viên sa-phia trắng trên miếng đệm nhung. Evie Van Osburgh và Percy Gryce? Những cái tên kêu lên đầy nhạo báng trong óc cô. Evie Van Osburgh? Cô con gái út, béo ị và buồn tẻ nhất trong bốn cô con gái buồn tẻ và béo ị mà bà Van Osburgh, với sự tinh ranh không ai vượt qua nổi, đã “xếp đặt” từng người một vào những chỗ ngồi đáng thèm muốn. A, những cô gái may mắn lớn lên dưới sự che chở của tình mẹ - một người mẹ biết cách trù tính cơ hội mà không phải nhân nhượng lợi ích, biết cách tận dụng mối quan hệ họ hàng mà không để thói quen làm nhạt hứng! Cô gái thông minh nhất cũng có thể tính toán sai khi dành sự quan tâm không đúng chỗ, có thể lúc này thì gặt hái quá nhiều, lúc sau lại rút lui quá xa: điều đó đòi hỏi sự cẩn trọng không sai sót cùng sự lo

xa từ một người mẹ để đặt những cô con gái an toàn trong những vòng tay giàu có và thích hợp.

Sự vui vẻ thoáng qua của Lily chìm dưới cảm giác thất bại vừa quay trở lại. Cuộc đời này thật ngu ngốc và quá sai lầm! Tại sao hàng triệu đô la của Percy Gryce lại kết đôi với một gia tài lớn khác, tại sao đứa con gái vụng về này lại sở hữu những sức mạnh mà cô ta sẽ không bao giờ biết cách dùng?

Một bàn tay quen thuộc chạm lên cánh tay cô đánh thức cô khỏi những suy đoán này, cô quay lại và thấy Gus Trenor bên cạnh. Cô cảm thấy một cơn rùng mình bực bội: ông ta có quyền gì mà chạm vào người cô? May mắn thay Gerty Farish đã lang thang sang bàn bên cạnh, và họ đang ở một mình.

Trenor, to béo hơn bao giờ hết trong chiếc áo choàng dài, mặt đỏ gay vì lễ uống rượu trong đám cưới, nhìn cô chằm chằm với sự tán dương không che giấu.

“Chúa ơi, Lily, cô trông thật quyến rũ!” Ông ta vô thức gọi cô bằng tên Thánh, mà cô vẫn chưa tìm được thời điểm thích hợp để chỉnh lại ông. Vả lại, trong giới bạn của cô tất thảy đàn ông lẫn đàn bà đều gọi nhau bằng tên Thánh; chỉ là qua đôi môi của Trenor cách gọi thân quen này mới hàm chứa một ý nghĩa khó chịu.

“Chà,” ông ta tiếp tục, vẫn trơ trơ vui vẻ trước sự bực bội của cô, “cô đã quyết định xem trong đám nữ trang rẻ tiền này sẽ sao chép cái nào ở cửa hàng Tiffany’s ngày mai chưa? Tôi có một tấm séc cho cô trong túi để tha hồ mà làm thế đây!”

Lily nhìn ông ta sửng sốt: giọng nói của ông ta to hơn bình thường, và căn phòng bắt đầu đông lên. Nhưng sau khi liếc nhìn và yên trí rằng họ vẫn ngoài tầm nghe, một cảm giác thích thú thay thế nỗi sợ hãi trong cô.

“Cổ tức mới à?” Cô hỏi, mỉm cười xích lại gần ông ta để không bị nghe lén.

“Ồ, không hẳn: tôi đã bán sạch khi giá lên và đã thu về bốn ngàn cho cô. Không quá tệ với người mới bắt đầu, nhỉ? Tôi cho là cô sẽ bắt đầu nghĩ mình khá am hiểu đầu cơ rồi. Có lẽ cô sẽ không coi lão Gus già đáng thương này là một gã tệ bạc như vài người khác.”

“Tôi nghĩ ông đúng là người tử tế nhất trong những người bạn; nhưng tôi không thể cảm tạ ông đàng hoàng ngay lúc này.”

Cô để cho đôi mắt mình rọi vào mắt ông ta với một cái nhìn bù đắp cho cái nắm tay mà ông ta sẽ đòi hỏi nếu được ở riêng với cô - cô mới mừng làm sao vì họ không ở một mình! Tin tức làm bừng lên trong cô ánh sáng lấp lánh sinh ra từ sự kết thúc đột ngột của nỗi đau vật chất. Sau tất cả thế giới này không quá ngu ngốc và sai lầm: đâu đó dịp may bất ngờ vẫn đến với những kẻ bất hạnh nhất. Với suy nghĩ ấy, tinh thần cô bắt đầu lên cao: cô có đặc điểm là chỉ một món tiền lớn vặt vãnh cũng có thể chắp cánh cho mọi hy vọng của bản thân. Lập tức cô ngẫm rằng Percy Gryce chẳng phải là mất mát không lấy lại được; cô mỉm cười, hào hứng suy nghĩ về việc đoạt lại anh từ Evie Van Osburgh. Cơ hội nào cho một ả khờ khạo khi đối đầu với cô nếu Lily quyết tâm lăn xả? Cô nhìn quanh, hy vọng thoáng thấy hình bóng của Gryce; nhưng thay vào đó đôi mắt cô bắt gặp khuôn mặt bóng nhẫy của Rosedale, người đang lách qua đám đông với điệu bộ nửa khúm núm, nửa xấc xược, như thể ngay khi sự xuất hiện của anh ta được biết đến, nó sẽ phồng tướng lên bốn phía của căn phòng.

Không muốn trở thành phương tiện tác động sự bành trướng này, Lily nhanh chóng chuyển sang nhìn Trenor, người mà biểu hiện biết ơn của cô dường như chưa đạt hiệu quả trọn vẹn với ông ta như cô dự định.

“Tạm gác việc cảm ơn tôi lại - tôi không muốn được cảm ơn, nhưng tôi thích có cơ hội thỉnh thoảng nói đôi ba từ với cô,” ông ta lầm bầm. “Tôi

nghĩ cô sẽ ở chỗ chúng tôi đến hết mùa thu, tôi gần như không trông thấy cô tháng vừa rồi. Sao cô không quay lại Bellomont tối nay? Chúng ta đều ở một mình, mà Judy thì đang cáu điên lên. Đến cho bạn cô vui. Nếu cô đồng ý, tôi sẽ qua đón cô bằng ô tô và cô có thể gọi điện cho hầu gái mang hành lý từ thị trấn về trên chuyến tàu tới."

Lily lắc đầu ra vẻ tiếc nuối đầy quyến rũ. "Giá mà tôi có thể nhưng thật sự là không thể. Bác tôi vừa quay lại thị trấn, tôi phải ở với bà ấy mấy ngày tới."

"Hừm, tôi gặp cô ít hơn hẳn kể từ khi chúng ta thân nhau so với hồi cô còn là bạn của Judy," ông ta tiếp tục, vô thức thốt ra lời nhận xét sắc sảo.

"Hồi tôi còn là bạn Judy? Bây giờ tôi không phải bạn của chị ấy sao? Thật sự, ông nói gì kỳ quá! Nếu tôi ở rịt Bellomont, ông sẽ chán tôi nhanh hơn cả Judy - nhưng hãy ghé thăm tôi ở nhà bác khi ông tới thị trấn chiều lần tới; rồi chúng ta có thể nói chuyện yên tĩnh vui vẻ, ông có thể khuyên tôi nên đầu tư tài sản ra sao."

Đúng là trong suốt ba, bốn tuần gần đây, cô đã vắng mặt ở Bellomont với cớ ghé thăm mấy nơi khác; nhưng giờ cô bắt đầu cảm thấy rằng việc người ta đoán cô lập mưu để lẩn tránh đã thu hút mối quan tâm trong quãng thời gian ấy.

Viễn cảnh về cuộc nói chuyện yên tĩnh vui vẻ dường như không đủ với Trenor như cô hy vọng, lông mày ông ta tiếp tục nhíu lại khi ông ta nói: "Ồ, tôi không chắc có thể hứa với cô mỗi hôm lại có mối mới. Nhưng có một thứ mà cô có thể làm cho tôi, đó là đối xử lịch sự một chút với Rosedale. Judy đã hứa mời anh ta đến ăn tối khi chúng tôi đến thị trấn, nhưng tôi không thể thuyết phục bà ấy đón tiếp anh ta ở Bellomont, nếu cô để tôi đưa anh ta đến bây giờ, điều đó sẽ tạo nên sự khác biệt lớn. Tôi cho là không có đến hai phụ nữ nói chuyện với anh ta chiều nay, và tôi có thể cam đoan với cô rằng anh ta là một gã đáng để ta đối xử lịch sự."

Cô Bart làm một động tác sốt ruột, nhưng kìm lại ngôn từ kèm theo đó. Sau tất cả, đây là cách trang trải nợ nần dễ dàng đến bất ngờ; mà không phải chính cô cũng có những lý do riêng để mong muốn lịch thiệp với Rosedale sao?

“Ồ, đưa anh ấy đến bằng mọi giá, cô mỉm cười; “biết đâu tôi lại tự moi được một mối từ anh ta.”

Trenor im lặng đột ngột, mắt ông ta chằm chằm vào cô với cái nhìn làm mặt cô đỏ lựng.

“Ý tôi là, cô biết đấy - cô vui lòng nhớ cho anh ta là một tay hết sức đểu cáng,” ông ta nói, và với một tràng cười khe khẽ, cô quay ra ô cửa sổ mở gần nơi họ đang đứng.

Trong phòng đã đông lại càng đông hơn, cô cảm thấy cần không gian và không khí thoáng mát. Cả hai thứ này cô tìm thấy ngoài hàng hiên, nơi chỉ có vài người đàn ông nán lại uống rượu hút thuốc, trong khi rải rác các cặp đôi đi dạo dọc thảm cỏ đến những luống cây bao quanh vườn hoa ngả màu vàng úa.

Khi cô ló ra, một người đàn ông tiến đến trước mặt cô từ nhóm người đang hút thuốc, và cô thấy mình đối mặt với Selden. Tiếng đập rộn ràng của trái tim cô mỗi khi gần bên anh càng bị khuếch đại bởi cảm giác phải kìm chế. Họ chưa gặp nhau kể từ lần đi dạo chiều Chủ nhật ở Bellomont, sự việc ấy vẫn in đậm trong cô đến nỗi cô khó mà tin anh ý thức về chuyện đó ít hơn mình. Nhưng lời chào của anh cùng lắm chỉ thể hiện sự thỏa mãn mà mọi phụ nữ xinh đẹp mong chờ được thấy trong đôi mắt của phái mạnh; khám phá này tuy gây khó chịu cho thói kiêu kỳ của cô, nhưng làm cô an tâm. Giữa sự nhẹ nhõm vì thoát khỏi Trenor và nỗi sợ hãi mơ hồ về cuộc gặp gỡ với Rosedale, thật dễ chịu khi được ngơi nghỉ một chốc với cảm giác hoàn toàn thấu hiểu mà cung cách của Lawrence Selden luôn truyền tải.

“Quả là may mắn, anh mỉm cười nói. “Anh đang băn khoăn liệu có thể nói dăm ba câu với em trước khi những điều đặc biệt kéo chúng ta ra xa. Anh đến đây với Gerty Farish, và hứa sẽ không để cô ấy lỡ tàu, nhưng anh chắc chắn rằng cô ấy vẫn đang ngắm nghía đám quà cưới rồi tự rút ra niềm khuây khỏa sến sẩm. Cô ấy dường như coi số lượng và giá trị của chúng là bằng chứng cho tình cảm vô tư của các bên giao kèo.”

Không có dấu vết nhỏ nhất của sự ngượng ngập trong giọng nói của anh, khi anh nói, khẽ dựa vào thành cửa sổ, ánh mắt yên vị trên người cô trong khi chiêm ngưỡng vẻ duyên dáng của cô không che giấu, cô cảm thấy khẽ rùng mình nuối tiếc rằng anh đã dễ dàng quay lại nấc thang cũ trong mối quan hệ của họ trước lần cuối nói chuyện cùng nhau. Thói kiêu kỳ của cô nhói lên trước nụ cười vô sự của anh. Cô khát khao được hơn là một bình hoa di động đối với anh, một sự sao nhãng thoáng qua với đôi mắt và trí não của anh; nỗi khao khát này lộ ra trong lời đáp của cô.

“À,” cô nói, “em ghen tị với Gerty vì cô ấy có khả năng tô vẽ sự lãng mạn lên những sự kiện tầm thường và xấu xí của bọn em. Lòng tự trọng của em chưa bao giờ khôi phục kể từ khi anh cho em thấy những tham vọng của em thật đáng thương và nhỏ nhặt ra sao.”

Những lời này gần như không được thốt ra khi cô nhận thấy sự hằn học của chúng. Dường như định mệnh của cô là luôn xuất hiện trong trạng thái tệ hại nhất trước mắt Selden.

“Anh nghĩ, ngược lại,” anh đáp lại nhẹ nhàng, “rằng anh là phương tiện để chứng minh chúng quan trọng với em hơn bất cứ điều gì khác.”

Cứ như làn sóng hào hứng trong cô bị một vật cản đột ngột chặn đứng và đẩy nó quay trở lại chính nó. Cô nhìn anh bất lực, như một đứa trẻ bị tổn thương hay sợ hãi: con người thật này của cô, mà anh có thể khơi lên từ trong sâu thẳm, chẳng mấy quen phải đơn độc bơ vơ!

Vẻ quyến rũ từ sự yếu đuối của cô như chạm vào một thanh âm thầm kín trong tình cảm của anh, như nó thường xảy ra. Sẽ chẳng có ý nghĩa gì với anh khi khám phá ra rằng sự gần gũi của anh làm cô thêm rạng rỡ, nhưng việc thoáng thấy tâm trạng u buồn mà anh là người duy nhất nhận ra dường như một lần nữa đặt anh vào một thế giới riêng cùng với cô.

“Ít nhất anh không thể nghĩ về em tệ hơn những gì anh nói!” Cô thốt lên với tràng cười run run; nhưng trước khi anh có thể trả lời, dòng chảy thấu hiểu giữa họ bị chặn lại đột ngột bởi sự tái xuất của Gus Trenor, đang tiến lại với Rosedale theo sau.

“Thế đấy, Lily, tôi tưởng cô trốn tôi rồi: Rosedale và tôi tìm kiếm cô khắp nơi!”

Giọng của ông ta có âm điệu thân thuộc như vợ chồng: cô Bart tin rằng mình đã phát hiện ánh mắt Rosedale lóe lên hiểu sự việc, ý nghĩ này khiến cô chuyển từ không thích sang ghê tởm anh ta.

Cô gật nhẹ đáp lại cái cúi rạp của anh ta, càng tỏ vẻ khinh khỉnh trước sự ngạc nhiên của Selden rằng cô có thể tính Rosedale là người quen. Trenor quay đi, còn người đồng hành của ông ta tiếp tục đứng trước cô Bart, cảnh giác và chờ đợi, môi anh ta cười he hé trước bất cứ điều gì cô chuẩn bị nói, sâu trong tâm trí anh ta gì là ý thức được vinh hạnh được trông thấy cùng cô.

Đây là thời khắc cần cư xử khéo léo; cần nhanh chóng xóa nhòa mọi khoảng cách, nhưng Selden vẫn dựa vào cửa sổ, một kẻ quan sát đứng ngoài diễn biến, và trước sự quan sát không rời của anh, Lily cảm thấy cô không còn chút sức mạnh để sử dụng những tiểu xảo thông thường. Nỗi sợ hãi rằng Selden sẽ nghi ngờ có điều gì đó khiến cô phải lấy lòng một gã như Rosedale chặn đứng những câu nói lịch sự xã giao. Rosedale vẫn đứng trước mặt cô với thái độ chờ đợi, còn cô vẫn tiếp tục đối diện với anh ta

trong im lặng, đôi mắt cô liếc đúng tầm cái đầu hói bóng lộn của anh ta. Cái nhìn hoàn thiện nốt hàm ý trong sự im lặng của cô.

Anh ta dần đỏ mặt, nhấp nhổm hết chân nọ sang chân kia, vân vê viên ngọc trai đen tròn trịa gắn cà vạt, xoắn ria mép đầy lo lắng; rồi, ngước mắt lên nhìn cô, anh ta lùi lại và nói, với cái liếc nhìn sang Selden: “Ối chà, tôi chưa bao giờ thấy kiểu áo xuất sắc hơn thế. Đó có phải là tác phẩm mới nhất của người thợ may mà cô đến gặp ở tòa nhà Benedick? Nếu vậy, tôi tự hỏi tại sao mọi phụ nữ khác không đến tìm bà ấy đi!”

Từ ngữ được phóng ra đầy sắc sảo trước sự im lặng của Lily, cô chợt hiểu rằng thái độ của cô đã nâng tầm quan trọng cho những lời lẽ ấy. Trong một cuộc nói chuyện thông thường chúng sẽ qua đi mà không ai chú ý; nhưng theo sau sự im lặng hồi lâu của cô, chúng có thêm một nghĩa đặc biệt. Cô cảm thấy mà không cần nhìn, rằng Selden đã lập tức hiểu ra, anh tất yếu sẽ liên hệ sự ám chỉ này với cuộc ghé thăm chính anh của cô. Nhận thức này làm tăng sự khó chịu của cô với Rosedale, nhưng cô cảm thấy bây giờ chính là thời khắc để lấy lòng anh ta, tuy thật đáng căm ghét khi phải làm thế trước sự hiện diện của Selden.

“Làm sao anh biết những phụ nữ khác không đến chỗ thợ may của tôi?” Cô đáp lại. “Anh thấy đấy, tôi đâu có ngại đưa địa chỉ của bà ấy cho các bạn mình!”

Ánh nhìn và giọng nói của cô rõ ràng tính cả Rosedale vào vòng tròn đặc ân này đến mức đôi mắt bé tí của anh ta tít lại vì hài lòng, một nụ cười ranh mãnh nâng ria mép của anh ta lên.

“Chúa ơi, cô không cần!” Anh ta thốt lên. “Cô có thể cho họ cả bộ trang phục và dễ dàng ăn đứt họ!”

“À, anh thật tử tế, và sẽ còn tử tế hơn nếu anh đưa tôi ra một góc yên tĩnh, lấy cho tôi một ly nước chanh hoặc thức uống vô hại nào đó trước khi tất cả chúng ta phải vội vàng đón tàu.”

Cô vừa nói vừa quay đi, cho phép anh ta khệnh khạng đi bên cạnh qua những tốp người tụ tập trên hiên, trong khi từng dây thần kinh trong cô giần giật vì ý thức được Selden hẳn đã nghĩ gì về cảnh tượng này.

Nhưng dưới cảm giác tức giận vì sự éo le của hoàn cảnh, cuộc nói chuyện phơn phớt với Rosedale, ý nghĩ thứ ba dai dẳng trong tâm trí: cô không định bỏ đi mà chưa tìm cho ra sự thật về Percy Gryce. Sự tình cờ, hoặc có lẽ quyết tâm của riêng anh, đã làm họ xa nhau kể từ lần anh vội vã rút lui khỏi Bellomont; nhưng cô Bart là chuyên gia tận dụng những điều bất ngờ, sự việc khó chịu mấy phút vừa rồi - việc để lộ cho Selden thấy đúng khía cạnh trong cuộc sống mà cô mong anh lờ đi nhất - càng làm cô khao khát một nơi trú ẩn, một lối thoát khỏi những chuyện phát sinh nực cười như vậy. Bất cứ tình huống xác định nào cũng còn dễ chịu hơn những sự tình cờ dồn dập này, làm cô luôn phải lo ngay ngáy trước mọi xác suất của cuộc sống.

Trong nhà không khí rã đám bao trùm, giống như tâm lý của người xem chuẩn bị đứng lên khi diễn viên chính đã rời sân khấu; nhưng trong những nhóm người còn lại, Lily không thấy Gryce lẫn cô con gái út nhà Van Osburgh. Việc cả hai cùng biến mất làm nảy lên trong có một dự cảm xấu; và cô dụ dỗ Rosedale bằng cách đề nghị họ đi đến nhà kính ở cuối ngôi nhà. Trong dãy phòng dài chỉ còn vừa đủ người để khiến sự di chuyển của họ dễ thấy, Lily biết cô bị những cái nhìn thích thú và dò hỏi dõi theo, chúng phóng ra vô hại trước sự thờ ơ của cô cũng như sự tự mãn của người đi cùng. Vào thời điểm đó cô gần như không màng đến việc bị nhìn thấy cùng với Rosedale: tất cả suy nghĩ của cô tập trung vào đối tượng đang tìm kiếm. Đối tượng này, tuy nhiên, không tài nào tìm được ở những nhà kính, Lily bức bối vì ý thức thất bại đột ngột, đang loay hoay tìm cách tống khứ người đồng hành bây giờ không còn cần thiết, thì họ tự dưng thấy bà Van

Osburgh, đỏ bừng và kiệt sức, nhưng rạng rỡ vì biết đã hoàn thành nhiệm vụ.

Bà nhìn họ một lát với đôi mắt nhân từ nhưng lơ đãng của người chủ nhà mệt mỏi, với bà đám khách khứa đã trở thành những chấm xoay tròn trong cái kính vạn hoa của nỗi mệt nhọc; rồi bà bất thần lấy lại sự tập trung, chộp lấy cô Bart với một cử chỉ đầy tin cẩn. “Lily thân yêu, tôi chưa kịp nói chuyện với cô, mà giờ tôi nghĩ cô chuẩn bị về. Cô đã gặp Evie chưa? Nó tìm cô khắp nơi: nó muốn kể cho cô bí mật nho nhỏ của nó; nhưng tôi dám chắc cô đã đoán ra rồi. Lễ đính hôn phải đến tuần sau mới được công bố - nhưng cô là bạn tốt của Gryce nên hai đứa đều muốn cô là người đầu tiên biết tin vui.”

Chương 9

Trong thời trẻ của bà Peniston, thời trang quay lại thị trấn vào tháng Mười; cho nên vào ngày mùng mười của tháng, các rèm che tại tư gia của bà ở Đại lộ Năm được cuộn lên, đôi mắt của bức tượng Võ sĩ Giác đấu bằng đồng đặt ở cửa sổ phòng khách lại tiếp tục soi mói phố xá vắng vẻ.

Hai tuần đầu sau khi quay lại, bà Peniston tiến hành một màn tổng vệ sinh tương đương với một cuộc ẩn dật tu đạo. Bà "xem xét" giường gối chăn chiếu với tinh thần đầy chính xác của một kẻ sám hối đang lần mò từng góc khuất của lương trị; bà tìm kiếm từng con nhậy như một tâm hồn đọa đày tìm kiếm sự thiếu kiên định lẩn khuất. Ngăn cao nhất trong mọi tủ đồ bị đào bới hết các bí mật, hầm rượu và thùng than được thăm dò đến những tầng sâu tăm tối nhất, rồi như bước cuối cùng trong lễ rửa tội, toàn bộ căn nhà được bao bọc trong màu trắng sám hối và lụt lội trong nước xà phòng chuộc lỗi.

Chính vào giai đoạn này của màn tổng vệ sinh cô Bart đã bước vào trong buổi chiều cô trở về từ đám cưới nhà Van Osburgh. Hành trình về thị trấn đã không được tính toán để làm dịu cơn kích động của cô. Dù lễ đính hôn của Evie Van Osburgh chính thức vẫn là một bí mật, hằng hà sa số bạn bè thân hữu của gia đình đã sớm biết; cả đoàn tàu đầy khách dự đám cưới rì rầm bóng gió và đồn đoán. Lily nhận thức sâu sắc vai trò của cô trong vở kịch đầy những lời cạnh khóe này: cô biết chính xác bản chất của sự thích thú mà tình huống gợi lên. Đám bạn cô lấy làm khoái trá ầm ĩ về sự tình rắc rối: cái thú vui ú òa định mệnh trong hành động chơi khăm. Lily biết rõ làm

thế nào để chống đỡ mình trong những tình huống khó khăn. Ở một sắc thái nào đó, cô có thái độ chính xác giữa chiến thắng và chiến bại: từng lời ám chỉ bị gạt đi không tốn chút nỗ lực nhờ sự thờ ơ khéo léo trong điệu bộ của cô. Nhưng cô bắt đầu cảm thấy căng thẳng vì thái độ này: sự phản ứng dồn dập hơn, và cô sa vào nỗi căm ghét bản thân sâu sắc.

Như luôn là tình trạng xảy ra với cô, tâm lý tự ghê tởm tìm thấy lối thoát thực tế trong sự căm hận đột ngột đối với khung cảnh xung quanh. Cô thù ghét vẻ xấu xí tự mãn của đám đồ gỗ óc chó đen của bà Peniston, sự bóng nhẫy trơn trượt của đám gạch lát hành lang, cùng thứ mùi lẫn lộn của xà phòng Sapolio và xi đánh bóng đón cô ở cửa.

Cầu thang vẫn chưa được trải thảm, trên lối lên phòng, cô bị cơn thủy triều xà phòng hung hãn chặn đứng ở chiếu nghỉ. Kéo váy lên, cô né sang bên cạnh với một cử chỉ sốt ruột; rồi khi làm vậy cô có cảm giác kỳ cục khi nhận ra mình đã ở một tình trạng tương tự nhưng trong khung cảnh khác. Cô dường như lại đang đi xuống cầu thang từ phòng của Selden; lúc nhìn xuống để quở trách người làm đổ nước xà phòng, cô thấy mình vấp phải cái nhìn ngước lên chằm chằm từng đối diện cô trong tình huống tương tự. Đó chính là bà lao công ở tòa Benedick, người đang chống khuỷu tay đỏ au, soi mói cô cũng với vẻ tò mò không nể nang tương tự, vẻ miễn cưỡng cho cô qua hiển nhiên tương tự. Tuy vậy, lần này cô Bart đang đứng ở đất nhà mình.

“Bà không thấy là tôi muốn đi qua à? Làm ơn dịch cái xô đi,” cô nói gay gắt.

Người phụ nữ ban đầu dường như không nghe thấy, sau đó, không một câu xin lỗi, bà ta đẩy cái xô ra sau và lê cái giẻ lau ướt khắp chiếu nghỉ, đôi mắt vẫn dán chặt lấy Lily trong khi cô quét váy qua. Thật không thể chịu nổi khi bác Peniston lại để những người như vậy trong nhà; Lily đi vào phòng quả quyết rằng người đàn bà sẽ bị sa thải vào tối nay.

Tuy nhiên, bà Peniston trong lúc ấy không thể tham gia vào màn quở trách: kể từ sáng sớm bà đã ở rịt trong phòng với hầu gái, săm soi mở áo lông, một công đoạn hình thành nên chương cao trào trong vở kịch tổng vệ sinh nhà cửa. Buổi tối hôm ấy Lily cũng phải ở một mình, do bà bác cô, người hiếm khi ăn tối ở ngoài, đã đáp lại lời mời của một người em họ Van Alstyne nào đó đang ghé qua thị trấn. Ngôi nhà sạch bong và ngăn nắp thiếu tự nhiên, u uất như lăng mộ, lúc Lily quay trở ra sau bữa ăn vội giữa các tủ búp-phê phủ vải, lang thang vào phòng khách bóng nhoáng trần trụi, cô cảm thấy như đang bị chôn sống trong những giới hạn ngột ngạt từ sự tồn tại của bà Peniston.

Cô thường chủ ý tránh về nhà trong giai đoạn tân trang nhà cửa. Trong dịp này, tuy nhiên, nhiều lý do đã hợp lại để mang cô về thị trấn; và lý do trước nhất trong số đó là cô nhận được ít lời mời dịp mùa thu hơn bình thường. Cô đã quá quen với việc ghé hết ngôi biệt thự này đến ngôi biệt thự khác, cho đến khi bạn bè cô về lại thị trấn khi kết thúc kỳ nghỉ, đến nỗi khoảng thời gian rỗi rãi trước mắt làm cô cảm thức rõ rệt về sự hết thời. Giống như cô đã nói với Selden - mọi người đã chán cô. Họ sẽ chào đón cô trong một cá tính mới, nhưng với cô Bart thì họ đã thuộc nằm lòng. Cô cũng thuộc lòng chính bản thân mình và phát ốm với những chuyện cũ rích. Có những giây phút cô khát khao mù quáng bất cứ thứ gì khác biệt, bất cứ thứ gì lạ lùng, xa xôi và chưa được thử nghiệm; nhưng trí tưởng tượng của cô cùng lắm chỉ có thể hình dung bản thân cô trong cuộc đời thường nhật ở một bối cảnh khác. Cô không thể tưởng tượng ra mình ở bất cứ nơi nào ngoài cái phòng khách, tỏa ra sự duyên dáng như một bông hoa tỏa hương.

Trong khi đó, khi tháng Mười sắp đến cô phải đối diện với lựa chọn quay trở lại nhà Trenor hoặc về nhà bác ở thị trấn. Ngay cả New York ảm đạm vắng vẻ vào tháng Mười cùng mùi xà phòng khó chịu trong nội thất nhà bà Peniston, dường như vẫn còn hơn những gì đợi cô ở Bellomont; và

với phong thái tận tụy đầy khoa trương, cô tuyên bố dự định ở với bà bác cho đến hết kỳ nghỉ.

Sự hy sinh kiểu này thỉnh thoảng được đón nhận với cảm giác lẫn lộn như người đã phát ngôn ra nó; bà Peniston lưu ý với người hầu gái thân tín rằng nếu bất cứ thành viên gia đình nào cần ở với bà trong giai đoạn khủng khoảng (cho dù trong bốn mươi năm bà chỉ được coi là đủ khả năng giải quyết việc treo rèm cửa của chính mình), bà sẽ thích Grace hơn Lily. Grace Stepney là một cô em họ sống ẩn dật, với cung cách dễ thích nghi và những mối quan tâm ăn theo, người hay "ghé thăm qua loa" để ngồi hàn huyện với bà Peniston khi Lily liên tục đi ăn ngoài, người chơi bài bezique, nhặt que đan bị rơi, đọc to cáo phó trong tờ Times, và chân thành ngưỡng mộ những tấm rèm cửa xa tanh tím trong phòng khách bức tượng Võ sĩ Giác đấu trên cửa sổ, cùng bức họa 7x5 inch vẽ thác nước Niagara thể hiện khía cạnh nghệ sĩ thái quá duy nhất trong sự nghiệp đều đều của bà Peniston.

Bà Peniston, trong hoàn cảnh thông thường, sẽ chán nản cái cô em họ ưu tú vì người đón nhận những sự phục vụ như vậy thường là người hoàn thành chúng. Bà thích Lily hơn nhiều, cô cháu thông minh và không nhờ cậy được, người không phân biệt được hai đầu của cái kim đan móc, và thường động chạm tự ái của bà bằng đề xuất tân trang phòng khách toàn bộ. Nhưng khi tính đến việc tìm chiếc khăn ăn bị mất, hoặc giúp quyết định xem cầu thang phía sau có cần thay thảm hay không, sự đánh giá của Grace chắn chắn đúng đắn hơn của Lily: đấy là chưa nói đến chuyện Lily căm ghét mùi sáp ong và xà phòng nâu, lại cư xử như thể cô cho rằng một căn nhà nên tự giữ sạch chứ không cần hỗ trợ bên ngoài.

Ngồi dưới ánh nến ảm đạm của ngọn đèn chùm treo phòng khách - bà Peniston không bao giờ thắp đèn trừ khi có "bạn" - Lily dường như đang quan sát cơ thể mình ẩn lui vào lối hẹp ảm đạm xám xịt của lứa tuổi trung niên như Grace Stepney. Khi cô không còn mua vui cho Judy Trenor và

đám bạn, cô sẽ phải viện đến việc mua vui cho bà Peniston; nhìn bất cứ đường nào cô chỉ thấy một tương lai nô lệ cho thói đỏng đảnh của người khác, không bao giờ có khả năng khẳng định cái tôi tha thiết của mình.

Tiếng rung chuông cửa, nghe càng lanh lảnh qua ngôi nhà trống trải, đột ngột làm cô ý thức cơn chán ngán này to lớn nhường nào. Cứ như thể mọi nỗi mệt nhọc của những tháng vừa qua đã lên cực điểm trong sự trống rỗng của buổi tối vô tận đó. Giá như tiếng chuông cửa mang lời mời gọi của thế giới bên ngoài - một minh chứng rằng cô vẫn được nhớ đến và mong muốn!

Sau một khoảng chờ đợi, người hầu gái dưới sảnh xuất hiện và thông báo rằng có người ở ngoài yêu cầu muốn gặp cô Bart; rồi khi Lily nài ép miêu tả cụ thể, cô ta nói thêm:

“Đó là bà Haffen, thưa cô; bà ta không nói mình muốn gì.”

Cái tên không truyền tải chút ký ức hay ấn tượng nào đến Lily. Cô mở cửa và thấy một người đàn bà trong cái mũ nồi sờn mòn, đang đứng chôn chân dưới ánh đèn sảnh. Ánh sáng rừng rực của ngọn đèn khí đốt trần chiếu xuống khuôn mặt quen thuộc lấm tấm mụn cùng mái đầu hói đo đỏ thấp thoáng dưới những lọn tóc mỏng màu rơm. Lily nhìn người phụ nữ lau sàn đầy ngạc nhiên.

“Bà muốn gặp tôi?” Cô hỏi.

“Tôi có vài lời muốn nói với cô, thưa cô.” Âm điệu không hùng hổ cũng không nhường nhịn: nó không bộc lộ mục đích gì của người nói. Dù sao, bản năng đề phòng cảnh báo Lily rút khỏi tầm nghe của cô hầu phòng khách đang lảng vảng.

Cô ra dấu cho bà Haffen theo chân mình vào phòng khách, và đóng cửa ra vào khi họ vào trong.

“Bà muốn gì?” Cô hỏi.

Bà lao công, theo đúng cung cách của lớp người như bà, đứng khoanh tay sau khăn choàng. Cởi khăn ra, bà ta đưa ra một cái gói gấp trong giấy báo bẩn thỉu.

“Tôi có ở đây một món mà cô có thể muốn xem, cô Bart”. Bà ta nhấn mạnh tên cô với vẻ khó chịu, cứ như việc bà ta biết nó chứa gì là một phần lý do để bà ta ở đây. Đối với Lily âm điệu này nghe như một sự đe dọa.

“Bà tìm thấy thứ gì đó thuộc về tôi?” Cô hỏi, đưa tay ra.

Bà Haffen lùi lại. “Ồ, nếu như vậy, tôi đoán nó cũng là của tôi như của bất kỳ ai,” bà ta đáp trả.

Lily nhìn bà ta băn khoăn. Giờ cô đã chắn chắn, rằng điệu bộ của người khách này mang một mối đe dọa; nhưng, dù cô có thể lão luyện kiểm soát một số tình huống nhất định, kinh nghiệm không giúp cô chuẩn bị cho tầm quan trọng chính xác của khung cảnh hiện tại. Cô, tuy vậy, cảm thấy chuyện này phải kết thúc nhanh nhất có thể.

“Tôi không hiểu, nếu gói hàng này không phải của tôi, tại sao bà lại muốn gặp tôi?”

Người phụ nữ không nao núng trước câu hỏi. Bà ta rõ ràng đã chuẩn bị cho câu trả lời, nhưng giống như tất cả những người thuộc tầng lớp mình bà ta phải lòng vòng chán chê mới bắt đầu, và sau một khoảng lặng bà ta mới đáp: “Chồng tôi là lao công ở tòa nhà Benedick cho đến ngày đầu tiên của tháng này; kể từ đó anh ấy không tìm được việc.”

Lily giữ yên lặng và bà ta tiếp tục: “Đấy cũng không phải là lỗi của chúng tôi; bên môi giới có người khác muốn vị trí đó, chúng tôi bị đẩy ra ngoài, cùng mọi tư trang hành lý, chỉ để thỏa mãn ý muốn của anh ta. Tôi bị một đợt ốm dài mùa đông năm ngoái, cuộc phẫu thuật đã ngốn hết khoản tiền tiết kiệm của chúng tôi; quả thật rất khó khăn cho tôi và lũ trẻ, Haffen thất nghiệp quá lâu.”

Sau tất cả, bà ta đến chỉ muốn nhờ Bart tìm một chỗ làm cho chồng mình; hoặc có khả năng hơn, mong cô tác động lên bà Peniston. Lily có cái phong thái luôn luôn đạt được những gì cô muốn rõ rệt đến nỗi cô đã quen với việc được thỉnh cầu làm trung gian, và nhẹ nhõm khỏi nỗi lo sợ mơ hồ, cô náu mình sau công thức truyền thống.

“Tôi rất buồn thấy bà gặp phải khó khăn,” cô nói.

“Ồ, đúng là vậy, thưa cô, mà mới chỉ là bắt đầu. Giá như chúng tôi ở hoàn cảnh khác - nhưng bên đại lý, anh ta kiên quyết phản đối chúng tôi. Đó cũng chẳng phải lỗi của chúng tôi, nhưng…”

Tới đây sự sốt ruột đã choán lấy Lily. “Nếu bà có điều gì muốn nói với tôi…” cô ngắt lời

Phật ý vì thái độ gạt phắt ấy, dường như những suy nghĩ chậm rề rề của bà ta đột ngột được thúc đẩy.

“Vâng, thưa cô. Tôi sẽ đi đến đoạn đó đây,” bà nói. Rồi bà ngừng lại, nhìn Lily, rồi tiếp tục, với giọng kể lan man: “Hồi chúng tôi ở Benedick tôi coi sóc căn hộ của vài quý ông; ít nhất là tôi quét dọn vào thứ Bảy. Vài quý ông có hàng đống thư từ: tôi chưa bao giờ trông thấy nhiều thư như thế. Thùng đựng giấy rác của họ gần như đầy ứ, giấy tờ vương vãi khắp sàn. Có lẽ chính vì có có quá nhiều thứ như vậy nên họ mới sinh ra bất cẩn. Có vài người bất cẩn hết sức. Selden, ông Lawrence Selden, luôn là một trong những người cẩn thận nhất: đốt thư vào mùa đông, xé vụn thư vào mùa hè. Nhưng thỉnh thoảng, ông ấy có quá nhiều thư đến mức chỉ bó chúng lại, như người khác làm, rồi xé cả mớ một lần - như thế này.”

Bà ta vừa nói vừa nới lỏng dây buộc cái gói trong tay, lúc này bà ta rút ra một lá thư rồi đặt lên bàn giữa bà và cô Bart. Như bà nói, lá thư bị xé ra làm đôi; nhưng với động tác nhanh nhẹn bà ta chụm hai cạnh bị xé lại và vuốt phẳng tờ giấy.

Cảm giác phẫn nộ trào dâng trong Lily. Cô cảm thấy mình đang chứng kiến một thứ gì đó đê hèn, nhưng chỉ là mơ hồ võ đoán - cái loại đê hèn mà người ta thì thầm với nhau, nhưng cô chưa bao giờ có suy nghĩ để nó chạm vào đời mình. Cô lùi lại ghê tởm, nhưng một khám phá bất ngờ chặn đứng sự thoái lui của cô: dưới ánh đèn chùm của bà Peniston cô nhận ra chữ viết tay của lá thư. Đó là kiểu chữ lớn rời rạc, với sự bay bướm thiếu nữ tính chỉ thoáng che giấu cái khuyết điểm dông dài, cùng từ ngữ, nguệch ngoạc trong màu mực đậm trên nền giấy viết thư nhạt màu, giọng vào tai Lily cứ như cô đang nghe chúng nói thành lời.

Ban đầu, cô không nắm được hết tầm quan trọng của tình huống. Cô chỉ hiểu một điều rằng trước mặt mình là lá thư mà Bertha Dorset viết, và gửi, cứ coi là, tới Lawrence Selden. Không có ngày tháng, nhưng màu đen của mực cho thấy thư được viết tương đối gần đây. Cái gói trong tay Haffen, không còn nghi ngờ gì nữa, chứa toàn những lá thư cùng loại - một tá, Lily phỏng đoán từ độ dày của nó. Lá thư trước mặt cô ngắn gọn, nhưng mấy lời ít ỏi trong đó, đã nhảy phắt vào tâm trí cô trước khi nhận ra mình đang đọc chúng, nói lên một lịch sử dài - một lịch sử mà trong vòng bốn năm qua, những bạn bè của người viết đã cười và nhún vai, xem nó chỉ như một trong vô số "tình huống thuận lợi" của tấn hài kịch trần tục. Bây giờ mặt còn lại của nó đã trưng ra trước mắt Lily, mặt núi lửa sôi sục phía dưới bề mặt mà trên đó những lời đồn đoán và bóng gió trượt đi nhẹ nhàng cho đến khi những vết nứt đầu tiên biến lời thầm thì của họ thành tiếng rú rít. Lily biết rằng không có gì mà xã hội thượng lưu căm thù nhiều hơn là trao thành lũy bảo vệ của nó cho những kẻ không biết cách làm lợi từ nó: chính việc phản bội lại sự bao che này mà xã hội mới trừng phạt kẻ phạm lỗi bị phát hiện ra. Trong trường hợp này, không còn nghi ngờ gì nữa. Quy tắc trong thế giới của Lily là chồng của người phụ nữ là người duy nhất đánh giá hành động của cô ta: về lý thuyết cô ta không thể bị nghi ngờ trong khi náu mình dưới

sự chấp nhận của người chồng, hay thậm chí sự thờ ơ của ông ta. Nhưng với tính khí của George Dorset, sẽ không có chuyện cho qua - người nắm giữ những lá thư của vợ anh ta sẽ làm sụp đổ toàn bộ cấu trúc tồn tại của cô ta chỉ bằng một cái chạm tay. Bí mật của Bertha Dorset đang vào tay ai đây! Trong giây lát, sự tình cờ đầy mỉa mai này nhuộm lên tâm trạng ghê tởm của Lily cảm giác chiến thắng lẫn lộn. Nhưng sự ghê tởm chiếm thế thượng phong - mọi sự kháng cự bản năng của cô, của khiếu thẩm mỹ, của luyện tập, của tính thận trọng mù quáng được di truyền, vượt lên tất cả những cảm giác khác. Mạnh mẽ nhất trong đó là ý thức tay mình đã nhúng chàm.

Cô quay đi, dường như để tạo khoảng cách càng xa càng tốt giữa mình và vị khách. “Tôi không biết gì về những lá thứ này, cô nói; “tôi không hiểu tại sao bà mang chúng đến đây.”

Bà Haffen đối diện cô không nao núng. “Tôi sẽ nói cho cô tại sao, thưa cô. Tôi mang chúng đến đây để bán cho cô, vì tôi không còn cách nào khác để kiếm tiền, nếu không trả tiền thuê nhà vào tối mai, chúng tôi sẽ bị đẩy ra ngoài. Tôi chưa bao giờ làm chuyện gì kiểu như thế này trước đây, và nếu cô nói chuyện với ông Selden hoặc Rosedale về việc nhận lại Haffen vào làm ở tòa Benedick - tôi thấy cô nói chuyện với ông Rosedale khi cô ra khỏi căn hộ của ông Selden…”

Máu dồn dập lên trán Lily. Cô giờ đã hiểu - bà Haffen tưởng rằng cô là người viết những lá thư. Bùng lên giận dữ, cô chuẩn bị rung chuông ra lệnh cho người đàn bà này cuốn xéo; nhưng một cơn thôi thúc mơ hồ đã ngăn cản cô. Cái tên Selden đã kích động một dòng suy nghĩ mới. Những lá thư của Bertha Dorset không có nghĩa lý gì với cô - chúng có thể đến bất cứ nơi nào cuộc đời xô đẩy! Nhưng Selden có dính líu chặt chẽ với định mệnh của chúng. Đàn ông ở kịch bản xấu nhất, không phải chịu đựng nhiều từ những sự vạch trần như vậy, trong trường hợp này, chớp lóe tiên tri làm bật ra ý nghĩa của những lá thư trong tâm trí Lily cũng hé lộ rằng chúng là những

lời thỉnh cầu - được lặp lại và vì thế có lẽ không được đáp lại - nhằm thắt chặt mối ràng buộc mà thời gian hiển nhiên đã làm dãn ra. Tuy vậy, việc trao đổi thư từ được phép rơi vào tay người lạ sẽ quy kết Selden tội khinh suất trong một vấn đề mà thiên hạ khó tha thứ nhất; và còn những rủi ro nghiêm trọng hơn khi xét xem bản tính xốc nổi của một người như Dorset sẽ đặt sự quan tâm vào đâu.

Tuy vậy cô chỉ cân nhắc tất cả những điều này trong vô thức: cô cảm thấy rằng Selden muốn những lá thư này được cứu vớt, thế nên cô phải sở hữu chúng. Ngoài điều này, tâm trí cô không đi xa hơn. Cô quả thật đã thoáng hình dung sẽ trả gói hàng cho Bertha Dorset, rồi những cơ hội mà cô ta sẽ mời mọc bồi thường; nhưng suy nghĩ này làm lóe lên cái vực thẳm mà cô xấu hổ lùi lại tránh né.

Trong khi đó bà Haffen, nhanh chóng hiểu ra sự chần chừ của cô, đã mở gói hàng và bày những thứ bên trong ra bàn. Tất cả những lá thư được buộc lại bằng những dải giấy mảnh. Vài lá được xé nhỏ, những lá khác chỉ được xé làm đôi. Mặc dù không có nhiều, nhưng khi trải ra chúng gần như phủ kín bàn. Ánh mắt Lily đôi chỗ dừng ở một từ ngữ - và cô nói thấp giọng: “Bà muốn tôi trả bằng cái gì?”

Mặt Haffen hồng lên thỏa mãn. Rõ ràng người phụ nữ trẻ đã bị làm cho sợ mất mật, và bà Haffen là người được lợi nhiều nhất từ những lo sợ ấy. Đoán trước một chiến thắng dễ dàng hơn dự định, bà đưa ra một con số cắt cổ.

Nhưng cô Bart thể hiện mình là con mồi không dễ bỏ cuộc hơn những gì được mong đợi từ màn dạo đầu khinh suất của cô. Cô từ chối trả số tiền đã nêu, rồi sau một phút chần chừ, chào lại nửa giá.

Bà Haffen lập tức đanh mặt lại. Tay bà lần lần những lá thư đang mở, gấp chúng lại chậm rãi, bà ta làm như đang cất chúng trở lại giấy bọc.

“Tôi đoán chúng đáng giá với cô hơn với tôi, thưa cô, nhưng người nghèo cũng phải sống, như người giàu,” bà ta quan sát đầy kẻ cả.

Lily giần giật vì sợ hãi, nhưng lời nói ẩn ý đã củng cố sự kháng cự của cô.

“Bà nhầm rồi, cô thờ ơ nói. “Tôi đã chào toàn bộ số tiền tôi sẵn lòng trả cho những lá thư; nhưng biết đâu có những cách khác để đoạt được chúng.”

Bà Haffen nhướng mắt nghi ngờ: bà quá kinh nghiệm để biết rằng phi vụ mà mình đang dính dáng đến có những hiểm họa to lớn như chính phần thưởng của nó, bà hình dung một cơ cấu trả thù tinh vi mà chỉ một từ thốt ra từ quý cô trẻ tuổi quyền lực này cũng có thể kích hoạt.

Bà đưa góc khăn choàng lên mắt, thì thầm qua nó rằng chèn ép kẻ nghèo quá đáng sẽ chẳng có lợi lộc gì, nhưng rằng về phần mình, bà chưa bao giờ lẫn lộn trong những việc như vậy trước đây, với danh dự của một người Công giáo, bà và Haffen chỉ nghĩ rằng những lá thư này không được phép đi xa hơn.

Lily đứng bất động, giữ khoảng cách xa nhất giữa cô và người lao công miễn là nói thấp giọng vẫn nghe được. Ý nghĩ phải mặc cả cho những lá thư thật không thể chịu nổi với cô, nhưng cô biết nếu mình tỏ ra yếu thế, bà Haffen sẽ ngay tức khắc đòi hỏi nhiều hơn ban đầu.

Về sau, cô không tài nào nhớ được trận chiến tay đôi đã kéo dài bao lâu, hoặc cú đòn quyết định cuối cùng, sau khoảng thời gian được ghi bằng phút theo đồng hồ, bằng giờ theo nhịp đập cuống cuồng của cô, giúp cô sở hữu những lá thư là gì; cô chỉ biết rằng cuối cùng cánh cửa đã đóng lại, và cô đứng một mình với gói hàng trong tay.

Cô không có ý đọc những lá thư; ngay cả việc mở tờ giấy báo bẩn thỉu của bà Haffen dường như cũng thật hèn hạ. Nhưng cô dự định làm gì với những thứ bên trong? Người nhận những lá thư này đã định hủy chúng,

nhiệm vụ của cô là thực hiện ý định của anh. Cô không có quyền giữ chúng - làm như vậy là giảm đi bất cứ giá trị nào của chuyện đoạt được chúng. Nhưng tiêu hủy chúng thế nào để triệt để đến mức không còn rủi ro chúng lại rơi vào những bàn tay như vậy? Lò sưởi trong phòng khách lạnh băng của bà Peniston tỏa ánh sáng chờn vờn gớm guốc: ngọn lửa, cũng giống như đèn chùm, không bao giờ được thắp nếu không có khách.

Cô Bart dợm quay người mang bọc thư lên tầng thì nghe thấy tiếng mở cửa ngoài, bà bác tiến vào phòng khách. Bà Peniston là một người đàn bà nhỏ nhắn béo mẫm, với làn da bợt bạt sở hữu vài nếp nhăn. Mái đầu bạc của bà được vấn khéo léo, còn quần áo của bà trông mới toanh nhưng hơi lỗi thời. Chúng luôn màu đen, ôm khít, lấp lánh xa xỉ: bà là kiểu người luôn mặc tuyền màu đen vào bữa sáng. Lily chưa bao giờ thấy khi nào bà không vận phục trang kín cổng cao tường màu đen bóng loáng, với đôi ủng nhỏ bó chặt, cùng phong thái chỉnh tề, sẵn sàng khởi sự; nhưng bà không bao giờ khởi sự.

Bà nhìn quanh phòng khách với thái độ săm soi tỉ mẩn. “Bác thấy có vệt sáng dưới một tấm rèm khi bác giật lên: thật kỳ lạ rằng bác không thể nào dạy một phụ nữ cách hạ rèm xuống đều nhau.” Sau khi sửa cho đều, bà ngồi lên một chiếc ghế bành màu tím bóng lộn; bà Peniston luôn ngồi ở mép ghế, không bao giờ ngồi sâu vào trong.

Sau đó bà hướng mắt sang Bart, “Cháu yêu quý, cháu trông mệt lắm; bác nghĩ là do đám cưới sôi động quá. Cornelia Van Alstyne toàn nói ngớ ngẩn, Molly có ở đó, còn Gerty Farish đã ghé qua một chốc để kể cho bọn bác nghe. Bác nghĩ họ phục vụ dưa hấu trước món *consommé*(*) thật kỳ quặc: bữa sáng của đám cưới luôn bắt đầu với *consommé*. Molly không thèm quan tâm đến váy áo của phù dâu. Cô ta đặt luôn từ Julia Melson, chúng đáng giá ba trăm đô la một chiếc ở cửa hàng Celeste, nhưng cô ta nói chúng trông không đáng tiền. Bác mừng rằng cháu đã quyết định không làm

phù dâu; màu hồng cam đó sẽ không hợp với cháu.” Bà Peniston hào hứng bàn luận những chi tiết nhỏ nhất của buổi lễ mà bà không dự. Chẳng gì có thể xui khiến bà chịu đựng sự mệt mỏi của việc tham gia lễ cưới nhà Van Osburgh, nhưng bà quan tâm đến sự kiện này nhiều đến mức sau khi đã nghe hai phiên bản của hôn lễ, giờ bà chuẩn bị rút ra phiên bản thứ ba từ cô cháu gái. Tuy vậy, Lily chỉ chú ý đại khái đến những chi tiết của màn giải trí. Cô đã không nhìn màu váy dạ hội của bà Van Osburgh, và không dám chắc chỗ đồ sứ Sevres cổ của nhà Van Osburgh có được sử dụng ở bàn của cô dâu hay không: tóm lại, bà Peniston thấy rằng mình hữu ích khi làm người nghe hơn là người kể chuyện.

“Thật sự, Lily, bác không hiểu sao cháu mất công đi đám cưới mà không nhớ những gì đã xảy ra hoặc đã gặp ai ở đó. Hồi còn trẻ bác thường lấy menu của mọi bữa yến tiệc bác đi dự, và viết tên mọi người ở sau; bác không bao giờ vất đi đồ lưu niệm của những buổi khiêu vũ cho đến khi bác trai mất, lúc ấy dường như không hợp để giữ lại những thứ sặc sỡ trong nhà nữa. Bác có một buồng đầy quần áo, bác nhớ; và đến tận hôm nay bác vẫn có thể nói ở buổi khiêu vũ nào bác mặc chúng. Molly Van Alstyne nhắc cho bác nhớ hồi ấy bác thế nào: con bé để ý mới tài tình làm sao. Nó có thể kể cho mẹ nó chính xác cái váy cưới được may như thế nào, bọn bác biết ngay, từ nếp gấp sau lưng váy, rằng nó hẳn thuộc hiệu Paquin.”

Bà Peniston đột ngột đứng dậy, tiến đến chiếc đồng hồ thiếp vàng được nâng lên bởi tượng nữ thần Minerva đội mũ giáp, ngự trên lò sưởi giữa hai cái bình đá lông công, di di cái khăn tay ren giữa chiếc mũ giáp và tấm che mặt.

“Bác biết mà - hầu gái phòng khách không bao giờ phủi bụi ở đây!” Bà thốt lên, đắc thắng chìa ra một vết bẩn nhỏ trên cái khăn tay; sau đó ngồi lại, bà tiếp tục: “Molly cho rằng Dorset là người mặc đẹp nhất đám cưới. Bác không nghi ngờ chiếc váy của cô ta tốn tiền hơn váy của bất cứ ai khác,

nhưng ta không thật sự thích ý tưởng đó - một sự kết hợp giữa lông chồn và *Point de Milan*[(*)]. Dường như cô ta có chàng thợ mới ở Paris, người sẽ không nhận đặt hàng trừ phi khách hàng dành một ngày với y ở biệt thự của y tại Neuilly. Y nói mình phải nghiên cứu đời tư của đối tượng - thật là một sự thu xếp kỳ dị, bác cho là vậy! Nhưng Dorset tự kể với Molly: cô ta bảo biệt thự ấy toàn những thứ tinh xảo và cô ta thật sự tiếc khi rời đi. Molly nói con bé chưa bao giờ thấy Dorset xinh đẹp hơn thế; tinh thần cô ta hào hứng lắm, cô ta kể rằng đã kết đôi cho Evie Van Osburgh và Gryce Percy. Cô ta dường như có ảnh hưởng rất tốt đến đám trai trẻ. Bác nghe nói cô ta đang hứng thú với cậu giai ngớ ngẩn Silverton, cái cậu bị Carry Fisher bắt thóp ấy, và ham mê bài bạc đến khiếp. Ồ, bác đang bảo là, Evie thực sự đã đính hôn: Dorset bắt cô ta ở cùng Percy Gryce, xoay xở mọi thứ, mà Grace Van Osburgh sướng như trên chín tầng mây - bà ta gần như tuyệt vọng trong việc kiếm người cưới Evie."

Bà Peniston lại dừng lại, nhưng lần này, sự soi mói của bà, không hướng đến đồ nội thất, mà đến cô cháu gái.

"Cornelia Van Alstyne rất bất ngờ: Chị ấy nghe nói cháu chuẩn bị cưới anh chàng Gryce. Chị ấy gặp nhà Wetherall ngay sau khi họ ở Bellomont với cháu, Alice Wetherall khá chắc chắn rằng sẽ có một vụ đính hôn. Cô ấy bảo khi Gryce đột ngột bỏ đi vào buổi sáng, họ tưởng anh ta vội vào thị trấn để tìm mua nhẫn cưới."

Lily đứng dậy và đi ra cửa.

"Cháu nghĩ là mình đang bị mệt: chắc cháu phải lên giường ngủ," cô nói; bà Peniston đột ngột sao nhãng vì phát hiện ra giá vẽ nâng bức chân dung ông Peniston bằng chì màu không thật thẳng hàng với ghế sofa đằng trước, lơ đễnh nhướng mày trước nụ hôn của cô.

Trong phòng riêng, Lily bật ngọn đèn khí đốt và liếc nhìn lò sưởi. Nó được đánh bóng sáng chói như cái dưới nhà, nhưng ở đây ít nhất cô có thể

đốt vài tờ giấy với ít rủi ro bị bà bác phản đối hơn. Tuy vậy, cô không vội di chuyển ngay để làm việc ấy, mà ngồi sụp xuống ghế bành, trông ra xung quanh đầy mỏi mệt. Căn phòng của cô rộng lớn, được bày biện đẹp mắt - nơi này là niềm ghen tị và ngưỡng mộ của Grace Stepney đáng thương, người ở nhờ tại đây; nhưng tương phản với sắc màu sáng và đồ đạc xa hoa của những phòng nghỉ mà Lily ở suốt nhiều tuần, nó trông u ám như nhà tù. Tủ quần áo cùng khung giường đồ sộ bằng gỗ óc chó đen được chuyển sang từ phòng ngủ bà Peniston, giấy dán tường "hoa hòe hoa sói" màu đỏ tím, với họa tiết được ưa chuộng những năm 60, được treo lên với bản điêu khắc lớn bằng thép hình một nhân vật trong giai thoại. Lily đã cố sửa sang phông nền thiếu sức hút này bằng chút tô điểm phù phiếm, dưới hình dạng cái bàn trang điểm phủ đăng ten và cái bàn nhỏ sơn màu bày khung ảnh; nhưng sự vô ích của những nỗ lực ấy đập vào mắt cô khi cô nhìn quanh phòng. Thật là đối lập với khung cảnh tao nhã mà cô hình dung cho bản thân - một căn hộ phải vượt lên trên những ngôi nhà xa hoa rối rắm của đám bạn cô qua toàn bộ sự rung cảm đầy nghệ sĩ mà làm cho cô cảm thấy cô đứng trên họ, ở đó mọi sắc màu, đường nét phải kết hợp để làm nổi bật sắc đẹp của cô, tôn lên sự nhàn nhã của cô! Một lần nữa, ý thức ám ảnh về sự xấu xí hình thể càng dữ dội hơn bởi nỗi trầm cảm, thế là từng món đồ gỗ xấc xược dường như phô ra ngoài góc cạnh hung hãn nhất của nó.

Những lời của bà bác không báo cho cô điều gì mới; nhưng chúng làm sống dậy hình ảnh Bertha Dorset, mỉm cười, tự mãn, đắc thắng, biến cô thành trò cười qua những lời ẩn ý mà từng thành viên trong giới nhỏ bé của họ có thể hiểu ra. Ý nghĩ về sự nhạo báng hằn sâu trong cô hơn bất cứ cảm giác nào: Lily nằm lòng từng câu chữ bóng gió có thể róc xương nạn nhân mà không làm đổ máu. Má cô nóng rực lên trước sự hồi tưởng, cô đứng dậy chộp lấy những lá thư. Cô không còn muốn hủy chúng: dự định đó đã bị sự gặm mòn nhanh chóng từ lời nói của bà Peniston xóa sạch.

Thay vào đó, cô tiến đến bàn, thắp một cây nến nhỏ, buộc và niêm phong gói thư; sau đó cô mở tủ quần áo, lấy ra một va ly hành lý gửi đi, rồi cất những lá thư vào trong đó. Khi cô làm vậy, một thoáng mỉa mai lóe lên trong tâm trí cô rằng cô nợ Gus Trenor phương tiện để mua chúng.

Chương 10

Mùa thu buồn tẻ lê qua. Cô Bart nhận được một, hai lời nhắn từ Judy Trenor, trách móc cô sao không quay trở lại Bellomont; nhưng cô trả lời thoái thác, vin vào trách nhiệm phải ở lại với bác mình. Tuy nhiên, sự thật là cô đã phát chán vì cuộc sống cô độc với bà Peniston, chỉ niềm hứng khởi khi tiêu số tiền vừa đạt được mới làm rạng rỡ sự u ám của ngày qua.

Cả cuộc đời Lily đã chứng kiến tiền đi nhanh như lúc nó đến, và dù có chuyên tâm với giả thuyết nào đi chăng nữa về sự khôn ngoan khi để dành một phần thu nhập, bất hạnh thay cô không có chút tầm nhìn nào về việc tiết kiệm khi có nguy cơ xảy ra hướng ngược lại. Cảm giác được tự chủ khỏi những món tiền thưởng của bạn bè ít nhất trong vài tháng, cảm giác có thể phơi mặt ra đường mà không cần băn khoăn xem có ánh mắt soi mói nào khả dĩ phát hiện ra trên váy cô dấu vết tân trang lại sự chói lọi của Judy Trenor, là một niềm thỏa mãn sâu sắc. Việc tiền bạc giải phóng cô khỏi mọi trách nhiệm nhỏ nhặt làm át đi ý thức của cô đối với trách nhiệm lớn hơn mà nó tương ứng, trước đây chưa bao giờ hiểu cảm giác làm chủ một số tiền lớn là thế nào, cô nấn ná đầy khoái trá với thú vui tiêu pha nó.

Vào một trong những dịp đó, khi rời cửa hiệu nơi cô mất một tiếng để cân nhắc mua chiếc hộp đựng váy thuộc loại thanh lịch nhất, cô tình cờ gặp Farish, người đi vào cùng tòa nhà với mục đích khiêm nhường là mang đồng hồ đi sửa. Lily đang cảm thấy hết sức cao thượng. Cô quyết định hoãn mua cái hộp đựng váy cho đến khi cô nhận được hóa đơn cho cái áo choàng, quyết tâm này làm cô thấy mình giàu có hơn hẳn so với khi cô đi

vào cửa hàng. Trong tâm trạng tự mãn này cô có con mắt cảm thông với kẻ khác, cô bất ngờ trước thái độ chán nản của bạn mình.

Farish có vẻ vừa rời cuộc họp ủy ban của một tổ chức từ thiện đang gặp khó khăn mà cô ta quan tâm. Mục đích của tổ chức là cung cấp nhà trọ tiện nghi, với một phòng đọc và những trò giải trí khiêm tốn khác, nơi những cô gái trẻ thuộc tầng lớp cô làm việc ở văn phòng thị trấn có thể tìm thấy một nơi để coi là nhà khi không đi làm hoặc khi cần nghỉ ngơi, báo cáo tài chính năm đầu tiên cho thấy một số dư thấp tệ hại đến mức Farish, người tin tưởng vào sự cấp bách của công việc này, cảm thấy nản chí tương ứng với sự quan tâm ít ỏi mà nó khơi gợi. Thái độ quan tâm đến người khác không được nuôi dưỡng ở Lily, và cô thường phát chán bởi những nỗ lực nhân đạo của bạn mình, nhưng hôm nay suy nghĩ nhất thời được cường điệu hóa của cô nhìn ra ngay sự đối lập giữa hoàn cảnh của cô và hoàn cảnh bộc lộ trong một số "trường hợp" của Gerty. Họ là những cô gái trẻ, giống như cô; vài người có lẽ xinh đẹp, vài người không thiếu đi biểu hiện của một tâm hồn nhạy cảm tinh tế như cô. Lily hình dung mình sống một cuộc sống như họ - một cuộc sống mà ở đó thành tựu dường như cũng dơ dáy như thất bại - hình dung ấy làm cô rùng mình thấu hiểu. Cái giá của chiếc hộp đựng váy vẫn còn trong túi cô; lấy ra cái ví nhỏ mạ vàng cô đặt vào tay Farish một phần lớn của số tiền ấy.

Sự thỏa mãn từ hành động này là tất cả những gì một nhà đạo đức hăng hái nhất có thể khao khát. Lily cảm thấy niềm hứng thú mới trong chính bản thân như một người có bản năng làm việc từ thiện: cô chưa bao giờ nghĩ đến chuyện làm từ thiện với số tài sản mà cô luôn mơ ước đạt được, nhưng bây giờ tầm nhìn của cô đã được mở rộng bởi viễn cảnh làm từ thiện hào phóng. Thêm vào đó, qua sự tư duy lô-gic mơ hồ nào nó, cô cảm thấy sự rộng rãi bùng phát trong giây lát này đã bào chữa cho tất cả những hoang phí trước đây, biện minh cho mọi thú vui mà cô có thể sẽ đắm chìm vào sau

này. Sự ngạc nhiên và biết ơn của Farish xác nhận cảm giác này, rồi Lily từ biệt cô với cảm giác tự tin mà cô nghiễm nhiên nhầm tưởng là kết quả của lòng vị tha.

Vào thời gian này, cô đã vui vẻ hơn nhờ một lời mời dành tuần lễ Tạ ơn ở khu cắm trại tại Adirondacks. Lời mời này, nếu đến vào năm ngoái, sẽ được phúc đáp ít hồ hởi hơn, vì bữa tiệc dù được Fisher chủ trì, có vẻ là do một quý bà có xuất thân không rõ ràng và tham vọng xã hội không thể bị khuất phục tổ chức, người có những người quen mà Lily từ trước đến giờ tránh xa. Tuy nhiên, bây giờ cô đã sẵn lòng đồng tình với quan điểm của cô Fisher, rằng chẳng thành vấn đề dù ai là người mở bữa tiệc, miễn là mọi thứ đều đâu ra đấy, mà làm mọi việc đâu ra đấy (dưới sự chỉ đạo thuần thục) là điểm mạnh của bà Wellington Bry. Quý bà (người mà đức lang quân được biết đến là “Welly” Bry trên Sàn Chứng Khoán và ở những tụ điểm thể thao) đã từ bỏ một đời chồng, cùng các cân nhắc nhỏ nhặt, để tiếp tục những quyết tâm tiến thân của bà; cùng với việc nắm được Carry Fisher, bà ta thừa sắc sảo để lĩnh hội sự khôn ngoan của việc hoàn toàn phó thác bản thân theo lời hướng dẫn của quý cô đây. Theo đó, tất cả mọi thứ đều đâu ra đấy, vì chẳng có lằn ranh nào cho sự hoang phí của cô Fisher khi cô ta không hề tiêu tốn một đồng nào của chính mình, cũng như khi cô ta nhắc nhở đồ đệ: một người đầu bếp giỏi giang, là tấm vé thông hành tuyệt nhất vào xã hội thượng lưu. Tuy khách khứa không mang tính chọn lọc như ẨM THỰC, ít nhất nhà Welly Bry đã có sự hài lòng khi xuất hiện lần đầu tiên trong cột báo về giới thượng lưu kèm với một, hai cái tên đáng chú ý, đứng đầu đương nhiên là quý cô Lily. Quý cô trẻ được gia chủ đối đãi với sự tôn kính thích đáng cô đang có tâm trạng chấp thuận mọi sự chú ý bất kể nguồn cơn. Sự ngưỡng mộ của bà Bry là tấm gương phản chiếu những nét phác về tính tự mãn của Lily đang dần trở lại. Chẳng có con côn trùng nào gác tổ trên những sợi tơ mỏng manh nâng đỡ sức nặng thói phù phiếm của con

người, và ý thức về tầm quan trọng giữa những thứ tầm thường là đủ để thỏa mãn ý thức quyền lực trong cô. Nếu đám người ấy xu nịnh cô chứng tỏ cô hãy còn sáng chói trong thế giới mà họ khao khát, cô chẳng ngại mà không vui mừng quá đỗi để làm họ lóa mắt qua sự tinh tế của cô, hay qua việc dấy lên những bối rối nơi họ về khả năng vượt trội của cô.

Tuy nhiên có lẽ niềm vui của cô lớn hơn những gì cô cảm nhận được từ những xúc tác vật lý của chuyến đi, sự thách thức của hoạt động nặng nhọc trong cái lạnh sảng khoái, những cơn run rẩy của cơ thể đáp trả tác động của khu rừng đông. Cô quay trở về thị trấn trong ánh sáng của sự hồi sinh, cảm thấy đôi má ửng hồng hơn, cơ bắp căng tràn nhựa sống. Tương lai dường như đầy hứa hẹn mơ hồ, mọi e ngại đã bị gạt hết khỏi tầm nhìn của cô trong trạng thái lâng lâng ngay lúc này.

Một vài ngày sau khi trở về thị trấn, cô nhận được một bất ngờ khó chịu từ chuyến viếng thăm của Rosedale. Anh ta đến muộn, vào lúc riêng tư, khi mà bàn trà vẫn nấn ná bên lò sưởi như trông ngóng điều gì, điệu bộ của anh ta thể hiện nó sẵn sàng hòa hợp với vẻ thân mật của hoàn cảnh này.

Lily mơ hồ ý thức rằng anh ta liên quan tới những vụ đầu cơ may mắn của cô, cố gắng chào đón Rosedale như anh ta mong đợi, nhưng có điều gì đó trong cái vẻ ân cần của anh ta khiến cô băng lãnh, cô nhận ra rằng mình đang từng bước ghi dấu mối quan hệ của họ bằng một sai lầm mới.

Rosedale - chưa gì đã tự nhiên như ở nhà trong chiếc ghế bành liền kề, nhâm nhi tách trà của mình đầy phán xét, với câu bình phẩm: “Cô nên đến chỗ người hầu của tôi để uống trà ngon thực sự” - dường như không đoái hoài tới vẻ khinh bỉ giữ cô ngồi thẳng đơ sau bình hãm trà. Có lẽ chính thái độ trịch thượng của cô đã thu hút niềm đam mê của kẻ sưu tập những thứ hiếm hoi ngoài tầm với như anh ta. Dù sao đi nữa anh ta chẳng thể hiện một dấu hiệu phẫn nộ nào, thậm chí còn sẵn sàng bằng chính điệu bộ của mình cung ứng sự suồng sã mà cô thiếu vắng.

Mục đích đến thăm của Rosedale là mời cô đi xem opera ở lô riêng của anh ta vào đêm khai mạc, trông thấy cô lưỡng lự, anh ta thuyết phục: “Cô Fisher cũng đi đó, tôi đã giữ chỗ cho một người nữa cực kỳ ngưỡng mộ cô, mà họ sẽ chẳng bao giờ tha thứ cho tôi nếu cô không đồng ý đến đấy.”

Sự im lặng của Lily ngầm ra hiệu cho anh ta tiếp tục, anh ta nở một nụ cười nói thêm: “Gus Trenor đã hứa sẽ đến thị trấn vì có mục đích. Tôi đoán ông ấy còn có thể đi đường xa hơn nữa vì hân hạnh được gặp cô.”

Cô Bart cảm thấy một sự nhộn nhạo khó chịu bên trong, nghe thấy tên cô đặt cạnh tên của Trenor đã đủ chán ghét, sự ám chỉ đặc biệt khó chịu khi thốt ra từ môi Rosedale.

“Gia đình Trenor là những người bạn thân nhất của tôi - tôi nghĩ chúng tôi đều nên đi một chặng đường dài để gặp nhau,” cô nói, hoàn toàn chú tâm chuẩn bị trà tươi.

Nụ cười vị khách của cô thêm phần thân mật. “Ồ, bây giờ tôi không hề nghĩ đến bà Trenor - cô biết đấy, họ nói Gus không phải lúc nào cũng nghĩ đến bà ta.” Sau đó, mơ hồ nhận ra mình chưa đánh đúng trọng tâm, anh ta nói thêm, cố gắng đánh trống lảng. “À nhân tiện, may mắn ở phố Wall thế nào rồi? Tôi nghe Gus đã xoay xở một phi vụ nho nhỏ khá khẩm cho cô tháng trước.”

Lily đột ngột đặt cốc trà xuống. Cô cảm thấy đôi tay run rẩy đến nỗi phải bóp chặt đầu gối để giữ chúng yên; nhưng làn môi cô cũng run lên, trong thoáng chốc cô lo sợ sự run rẩy của cô cũng thể hiện ra cả giọng nói. Tuy nhiên, khi cô cất lời lại là một thanh âm nhẹ nhàng hoàn hảo.

“À vâng - tôi có một ít tiền để đầu tư, ông Trenor, người luôn giúp tôi những chuyện như vậy đã khuyên tôi đầu tư hết vào cổ phiếu thay vì thế chấp, như công ty của bác tôi đã muốn tôi làm thế. Khi điều đó xảy ra, tôi đã được một vố may - anh gọi như thế đúng không nhỉ? Vì bản thân anh chắc cũng phải ăn được nhiều vố lắm, tôi đoán thế.”

Cô đang mỉm cười với anh ta, xoa dịu vẻ căng thẳng nãy giờ, chấp nhận anh ta, bằng phong thái nhẹ nhàng biến chuyển phải tinh ý mới nhận ra, tiến một bước tới sự thân mật. Bản năng tự vệ luôn truyền sức mạnh để cô che đậy thành công, đó không phải là lần đầu tiên cô lợi dụng vẻ đẹp của mình để đánh lạc hướng khỏi một chủ đề bất tiện.

Khi Rosedale chia tay, anh ta mang theo không chỉ là lời chấp thuận xem hát của cô mà còn cả cảm giác chung về việc đã biết ứng xử theo đúng tính toán nhằm thực hiện ý đồ riêng. Anh ta lúc nào cũng cho rằng mình tinh tế và hiểu phụ nữ, thái độ của cô Bart nhanh chóng (như anh ta sẽ nói) "đi vào hàng lối", càng xác nhận niềm tin của anh ta về khả năng thao túng cái giới õng ẹo này. Cách cô né tránh bàn về những giao dịch với ông Trenor ngay lập tức được anh ta coi là bằng chứng cho sự sắc sảo của mình, là lời xác nhận những nghi ngờ ở anh ta. Cô gái rõ ràng là lo lắng và đối với Rosedale, nếu anh ta không thấy bất cứ cách nào khác để gần gũi hơn với cô, cũng chẳng ngại mà không lợi dụng sự lo lắng đó.

Anh ta bỏ Lily lại trong nỗi sợ hãi pha lẫn ghê tởm. Thật đáng ngạc nhiên khi Gus Trenor lại nói về cô với Rosedale. Với lỗi lầm của mình, Trenor đã có tấm khiên bảo vệ là những truyền thống của ông ta, và lại càng khó giẫm đạp lên chúng vì chúng thuần túy bản năng quá đỗi. Nhưng Lily đau nhói nhớ lại những giây phút rượu vào lời ra khi Judy đã từng tâm sự với cô, rằng Gus "nói năng ngu ngốc": không nghi ngờ gì nữa, một trong những lần nói hớ này, từ ngữ chết người đã trượt khỏi miệng ông ta. Về phần Rosedale, sau cú sốc ban đầu, cô không thực sự quan tâm đến kết luận mà anh ta rút ra. Mặc dù cô thường đủ khéo léo ở những phạm vi mà mình quan tâm, cô vẫn mắc sai lầm, điều không phải là hiếm gặp ở những người có thói quen xã giao thiên bẩm, là giả định rằng ai không có khả năng tạo được những thói quen ấy kiểu gì cũng là loại ngô nghê đần độn. Bởi vì khi một cái chai màu xanh ngẫu nhiên đập vào cửa sổ, nhà tự nhiên học trịnh

trọng có lẽ quên rằng dưới những điều kiện ít nhân tạo hơn nó vẫn có thể tính toán khoảng cách và rút ra kết luận chính xác cần thiết; sự thực là phong thái trịnh trọng của Rosedale thiếu vắng tầm nhìn khiến Lily xếp anh ta cùng Trenor vào loại những gã đàn ông đần độn khác mà cô biết, cô tự cho rằng chút tán tỉnh phỉnh phờ, rồi đôi khi chấp nhận tấm lòng nồng nhiệt của anh ta, là đủ để biến anh ta thành vô hại. Tuy nhiên, không có nghi ngờ gì về động cơ của màn xuất hiện trong lô xem opera riêng của anh ta trong đêm khai mạc; vả lại, sau cùng thì kể từ khi Judy Trenor đã hứa nâng đỡ anh ta vào mùa đông này, cũng chẳng hại gì mà không ăn cỗ đi trước.

Trong suốt vài ngày sau chuyến thăm của Rosedale, những suy nghĩ của Lily cứ bị đòi hỏi mờ ám của Trenor đeo bám, cô ước giá mà mình có một khái niệm rõ ràng hơn về bản chất chính xác của giao dịch dường như đã trao cho ông ta quyền điều khiển cô, nhưng tâm trí cô chùn bước trước bất cứ phép tính bất thường nào và cô luôn cảm thấy bối rối bất lực với những con số. Hơn nữa, cô đã không gặp Trenor kể từ đám cưới của Van Osburgh, trong những ngày ông ta vắng mặt liên tục, dấu vết của những lời Rosedale nói đã sớm bị lấn lướt bởi những ấn tượng khác.

Vào đêm mở màn buổi opera, những lo toan của cô đã hoàn toàn biến mất, thậm chí cô còn yên tâm dễ chịu khi thấy sắc diện hồng hào của Trenor phía trong lô của Rosedale. Lily vẫn chưa đành cam chịu xuất hiện như khách mời của Rosedale trong một dịp lộ liễu như này, quả là nhẹ nhõm khi không có bất kỳ ai trong giới bạn của cô trợ giúp - vì thói quảng giao bừa bãi của cô Fisher không đủ để biện hộ cho sự hiện diện của cô Bart.

Đối với Lily, luôn hứng khởi với viễn cảnh khoe sắc đẹp với đám đông, đêm nay lại càng ý thức về sự hỗ trợ mạnh mẽ của bộ váy, cái nhìn đau đáu của Trenor như hòa cùng dòng chảy chung của biết bao đôi mắt ngưỡng mộ mà cô cảm thấy mình là trung tâm. A, thật tuyệt khi ta còn trẻ, còn lộng lẫy, còn rực rỡ thon mảnh, còn khỏe mạnh dẻo dai, với những đường nét cân

đối, nụ cười hạnh phúc, còn cảm nhận bản thân đã được nâng tầm cao mới bởi chính sự duyên dáng không thể diễn đạt thành lời - cái đối trọng thể xác của bộ óc thiên tài!

Mọi phương tiện dường như đều hợp lý để đạt đến một mục đích như vậy, hoặc đúng hơn, nhờ sự dịch chuyển may mắn của luồng ánh sáng mà bằng luyện tập cô Bart đã quá quen thuộc, nguyên nhân đã thu nhỏ lại chỉ còn là ban điểm trong kết quả sáng chói. Nhưng những cô gái trẻ trung xinh đẹp, bị che mắt bởi vẻ phô trương của chính họ, có xu hướng quên rằng "vệ tinh" khiêm tốn nhất dù chìm trong hào quang của họ vẫn nhẫn nại xoay vần và tỏa nhiệt ở mức độ riêng mình. Tuy niềm tận hưởng thơ mộng của Lily về thời điểm này không bị xáo trộn bởi suy nghĩ hèn hạ rằng Gus Trenor đã gián tiếp chi trả cho váy áo của cô, tâm tính ông ta lại không đủ chất thơ để bỏ qua những sự thật phàm tục ấy. Ông ta chỉ biết mình chưa bao giờ nhìn thấy Lily duyên dáng hơn hiện tại, và chẳng có một người phụ nữ nào trong khán phòng này khoe khoang nhiều đồ đẹp như cô, cho đến nay, ông là người mà cô vẫn nợ một cơ hội trình diễn sắc đẹp, chẳng thu được gì ngoài việc dán chặt ánh mắt vào cô cùng vài trăm cặp mắt khác.

Thế nên Lily thấy một sự ngạc nhiên khó chịu khi chỉ còn mình họ ở cuối lô ngồi giữa phần giải lao, Trenor nói, không thèm mào đầu, với giọng điệu uy quyền hờn dỗi: "Nhìn này Lily, như thế này thì làm sao mà có chàng trai nào ngắm nhìn bất cứ thứ gì của cô? Tuần này, tôi ở thành phố ba, bốn ngày, và cô biết đường tới câu lạc bộ để tìm tôi, nhưng dường như dạo này cô không nhớ đến sự hiện diện của tôi trừ khi cô muốn moi một khoản từ tôi."

Thực tế rằng lời nhận xét quá đỗi thô bỉ không khiến nó dễ trả lời hơn, vì Lily thấy rõ đây không phải thời điểm để kéo thẳng thân hình mảnh mai của cô dậy và nhướn mày ngạc nhiên, cách cô vẫn dùng để chế ngự dấu hiệu suồng sã mới chớm.

“Tôi thật quá hân hạnh khi ông muốn gặp tôi,” cô trả lời, giọng điệu nhẹ nhàng “nhưng trừ phi ông mất địa chỉ của tôi, ông vẫn có thể dễ dàng tìm tôi ở nhà bác tôi vào buổi chiều - trên thực tế tôi còn mong ông tìm thấy tôi ở đó hơn.”

Nếu cô muốn vuốt đuôi ông ta bằng sự nhượng bộ cuối cùng này thì nỗ lực đó đã thất bại, vì ông ta chỉ đáp lời bằng cái nhíu mày quen thuộc, làm cho ông ta trông thật đần độn khi tức giận: “Dẹp cái trò đi tới nhà bác cô và lãng phí cả chiều ngồi nghe những thằng cha khác nói chuyện với cô đi! Cô biết là tôi không phải kẻ ngồi lê đôi mách - tôi thà lượn thẳng khỏi đám hề ấy. Nhưng tại sao chúng ta không thể đi đâu đó với nhau - một chuyến đi yên ả như cái hôm ta đánh xe ở Bellomont, vào ngày cô gặp tôi tại sân ga?”

Ông ta khó chịu rướn vào gần để đưa ra lời gợi ý này, còn cô cảm tưởng đã thoáng thấy cái mùi nghiêm trọng giải thích cho sắc mặt sa sầm và những giọt mồ hôi lấp lánh trên trán ông ta.

Ý nghĩ rằng bất cứ câu trả lời vội vàng nào cũng có thể kích hoạt sự bùng nổ khó chịu đã thận trọng ngăn nỗi ghê tởm nơi cô, Lily đáp lại với giọng cười: “Tôi không biết làm cách nào người ta có thể đánh xe trong thành phố, nhưng tôi chẳng phải lúc nào cũng được bao quanh bởi đám đông ngưỡng mộ nếu ông cho tôi biết ông sẽ đến vào buổi chiều nào thì tôi sẽ thu xếp để chúng ta có một cuộc nói chuyện êm đẹp.”

“Dẹp nó đi, cô cứ nói thế! Lúc nào cô chẳng bảo vậy,” Trenor đáp, những từ đệm thiếu đi sự đa dạng. “Cô cũng trì hoãn như thế ở đám cưới của Van Osburgh - nhưng nói trắng ra là bây giờ cô đã có những thứ cô muốn ở tôi, cô thà qua lại với bất kỳ thằng cha nào khác.”

Giọng ông ta cao vút lên khi tuôn ra những từ cuối cùng trong khi Lily đỏ mặt vì tức tối, nhưng cô vẫn kiểm soát tình hình và đặt bàn tay đầy thuyết phục lên tay ông ta.

“Đừng ngốc nghếch thế, Gus. Tôi không thể để ông nói với tôi nực cười như thế được. Nếu ông thực sự muốn gặp tôi, tại sao chúng ta không đi bộ trong Công viên vào buổi chiều? Tôi đồng ý với ông thật tuyệt khi được sinh hoạt kiểu thôn quê ở thành phố, nếu ông thích tôi sẽ gặp ông ở đấy, chúng ta sẽ cho đám sóc ăn, sau đó ông sẽ đưa tôi đi chơi hồ bằng tàu hơi nước.”

Cô mỉm cười khi nói, ánh mắt đặt lên ông ta theo cái cách lấy đi sự châm chọc khỏi lời chế nhạo và làm cho ông ta đột nhiên mềm nhũn dưới tay cô.

“Được rồi, vậy là hứa nhé. Cô sẽ tới ngày mai chứ? Ba giờ ngày mai, phía cuối Trung tâm thương mại nhé. Nhớ là tôi sẽ đến chuẩn giờ; cô sẽ không cho tôi leo cây chứ Lily?”

Nhưng nhẹ nhõm thay cho cô Bart, đúng lúc cô đang hứa hẹn thì cánh cửa lô bật mở để George Dorset đi vào.

Trenor giận dỗi nhường chỗ, còn Lily nở nụ cười tươi chào đón người mới xuất hiện. Cô đã không nói chuyện với Dorset từ lần đến thăm Bellomont, nhưng có gì đó trong ánh nhìn và thái độ của ông ta cho cô biết ông ta nhớ mối thân tình giữa họ lần cuối họ gặp nhau. Ông ta không phải kẻ mà cảm xúc ngưỡng mộ biểu lộ dễ dàng: khuôn mặt dài, hơi tái và đôi mắt ngờ vực dường như luôn ngăn chặn mọi cảm xúc trào dâng. Nhưng trong phạm vi ảnh hưởng của mình, trực giác của Lily phát ra những xúc tu mỏng tựa chỉ, khi cô nhường chỗ cho ông ta trên ghế sofa hẹp, cô chắc chắn rằng ông ta mừng húm được ngồi cạnh cô. Rất ít phụ nữ chịu lấy lòng Dorset, còn Lily đã tử tế với ông ta ở Bellomont, và giờ đây cô lại cười với ông với vẻ tử tế đầy cao thượng.

“Chà, vậy đấy, suốt sáu tháng nữa sẽ tiếp tục gầm rú như thế này,” ông ta bắt đầu phàn nàn. “Không có một tí ti khác biệt giữa năm nay với năm ngoái, ngoại trừ những người phụ nữ đã có y phục mới và đám ca sĩ chẳng

có thêm giọng ca mới nào. Cô biết đấy, vợ tôi mê nhạc kinh điển - mùa đông nào cũng bắt tôi đi nghe hát. Không quá tồi vào những buổi tối ở Ý - xong rồi cô ta đến muộn, mà lại còn phải từ từ để tiêu hóa. Nhưng khi họ trình diễn Wagner chúng tôi phải ăn tối vội vã, và tôi phải trả giá. Và gió lùa thật đáng nguyền rủa, ngạt thở ở phía trước và viêm phế mạc ở phía sau. Kia Trenor đang rời khỏi lỗ mà không vén màn! Màn che như thế thì gió lùa hay không cũng chẳng khác gì. Cô đã bao giờ thấy Trenor ăn chưa? Nếu thấy cô sẽ tự hỏi sao ông ấy vẫn còn sống; tôi đoán bụng ông ấy cứng như đá. - Nhưng tôi đến để báo là vợ tôi muốn cô xuống chỗ chúng tôi Chủ nhật tới. Vì Chúa hãy đồng ý. Cô ấy mời nhiều gã tẻ ngắt tới - dân trí thức, ý tôi là thế; sở thích mới của cô ấy, mà tôi không chắc nó có tệ hơn âm nhạc không nữa. Vài người nuôi tóc dài, rồi họ bắt đầu cuộc tranh luận bằng món xúp, không để ý khi người ta đưa cái gì cho họ. Hậu quả là bữa tối nguội ngắt, còn tôi bị khó tiêu. Thằng nhãi Silverton đưa bọn họ về nhà - nó làm thơ, cô biết đấy, mà Bertha với cậu ta đang thân nhau khủng khiếp. Cô ấy có thể viết hay hơn khối bọn họ nếu muốn, tôi không trách nếu cô ấy thích giao du với mấy thằng cha trí thức; tôi chỉ nói là: Đừng để tôi phải thấy họ ăn.”

Ý chính của cuộc trao đổi kỳ lạ này đem lại cho Lily sự hào hứng thấy rõ. Trong hoàn cảnh thông thường, lời mời từ Bertha Dorset không có gì đáng ngạc nhiên; nhưng kể từ vụ việc ở Bellomont, một mối thù địch không lời đã chia rẽ hai người phụ nữ. Còn lúc này, với nỗi tò mò khấp khởi, Lily cảm thấy khao khát trả thù đã nguội tắt. NẾU NGƯƠI THA THỨ CHO KẺ THÙ, ĐẦU TIÊN PHẢI GIÁNG CHO HẮN MỘT ĐÒN, một câu ngạn ngữ Malaysia đã nói, Lily đang chiêm nghiệm chân lý của châm ngôn ấy. Nếu cô hủy những lá thư của cô Dorset, có lẽ cô sẽ tiếp tục ghét cô ta, nhưng sự thực chúng đang nằm trong quyền sở hữu của cô, nên đã đong đầy thỏa mãn niềm oán ận trong cô.

Cô mỉm cười chấp thuận lời mời, nghênh đón lối thoát khỏi những nhũng nhiễu của Trenor với công cuộc nối lại tình xưa.

Chương 11

Trong khi đó, những ngày nghỉ đã kết thúc và Mùa sự kiện đang bắt đầu. Đại lộ Năm đêm đêm biến thành dòng chảy của xe ngựa dâng lên những khu thời thượng quanh Công viên Trung tâm, nơi những khung cửa sổ sáng đèn và mái hiên căng rộng thể hiện sự hiếu khách như thông lệ. Những dòng chảy nhánh khác cắt ngang dòng chính, chở những chuyến hàng đến rạp hát, nhà hàng hoặc rạp opera; bà Peniston đứng từ tháp vọng cảnh ẩn dật ở cửa sổ tầng trên, có thể nói chính xác khi nào sự ồn ào triền miên được khuếch đại khi người ta đột nhiên lũ lượt kéo đến tiệc khiêu vũ nhà Van Osburgh, hay khi tiếng bánh xe kéo rầm rầm thì chỉ có nghĩa là buổi opera đã kết thúc, hoặc có một bữa ăn lớn ở quán Sherry.

Bà Peniston chú tâm theo dõi Mùa sự kiện náo nhiệt dần và lên đến đỉnh điểm như một người tham gia nhiệt tình nhất trong lúc mê say hăng hái; là người ngoài cuộc, bà tận hưởng cơ hội để so sánh và suy rộng chẳng hạn như những người tham dự phải có tiếng là kiêng rượu. Không ai có thể ghi lại những biến động trong giới tỉ mỉ hơn, hoặc thấu tỏ những điểm đặc trưng từng mùa chính xác hơn: sự tẻ nhạt của nó, sự xa hoa của nó, việc nó thiếu vắng các buổi dạ vũ hay thừa mứa các vụ ly dị. Bà dành ký ức đặc biệt cho sự thăng trầm của những “người mới”, những người nổi lên trên mặt nước sau từng đợt thủy triều lặp lại, rồi hoặc là chìm dưới con sóng xô, hoặc tiếp đất đầy vẻ vang ngoài tầm với của những kẻ phá hoại đố kị; bà thường nêu những nhìn nhận hồi tưởng sâu sắc về số phận cuối cùng của họ, để khi họ hoàn thành vận mệnh, bà gần như luôn có thể nói với Grace

Stepney - người lắng nghe những tiên đoán của bà - rằng bà biết chính xác chuyện gì sẽ xảy ra.

Về Mùa sự kiện này, bà Peniston nêu rõ đặc điểm là mùa mà ai cũng "cảm thấy nghèo khổ" trừ gia đình Welly Bry và anh chàng Simon Rosedale. Mùa thu ở phố Wall quả là tệ hại, giá cổ phiếu giảm theo cái quy luật kỳ dị chứng minh rằng cổ phiếu ngành xe lửa và vải bông nhạy cảm với việc phân chia quyền lực hành pháp hơn nhiều công dân đáng kính thành thục mọi ưu điểm của chế độ tự trị. Ngay cả những gia tài được cho là không dính dáng đến thị trường chứng khoán cũng hoặc lộ ra là ngầm phụ thuộc vào nó, hoặc phải chịu đựng cái nhìn thương hại: cái thời thượng chỉ biết giận dỗi nương náu trong các ngôi biệt thự vùng quê, hoặc ẩn danh vào thị trấn, những trò giải trí bị ghét bỏ, những bữa ăn ngắn và thân mật lại trở thành thời thượng.

Nhưng giới thượng lưu, vui thích đóng vai cô bé Lọ Lem trong một chốc lát, sớm mệt mỏi với phận bếp núc, chào đón Bà tiên Đỡ đầu dưới hình dáng của bất kỳ ảo thuật gia nào đủ quyền năng biến quả bí ngô teo tóp lại thành cỗ xe ngựa vàng. Chỉ việc trở nên giàu có tại thời điểm khoản đầu tư của hầu hết mọi người đang suy giảm, dễ dàng thu hút sự chú ý đầy đố kị; theo lời đồn từ Phố Wall, Welly Bry và Rosedale đã tìm ra bí mật để thực hiện phép thần kỳ này.

Rosedale nói riêng, được cho là đã nhân đôi gia sản của mình, người ta nói anh ta vừa mua ngôi nhà mới hoàn thành từ một trong những nạn nhân của vụ phá sản, người mà trong khoảng thời gian mười hai tháng ngắn ngủi đã kiếm được hàng triệu đô la tương tự, xây một ngôi nhà ở Đại lộ Năm, trưng đầy phòng tranh các tác phẩm tên tuổi, giải trí cho tất cả dân New York tại đó, đã bị lén đưa ra ngoài đất nước cùng một y tá thạo việc và một bác sĩ, trong khi chủ nợ của anh ta canh giữ những tác phẩm cổ, khách khứa của anh ta giải thích với nhau rằng họ chỉ ăn tối với anh ta vì muốn xem

những bức họa. Rosedale không định có một sự nghiệp lên voi xuống chó như vậy. Anh ta biết rằng mình phải đi chậm, bản năng giống nòi của anh ta vừa vặn để chịu đựng những cự tuyệt và chấp nhận những trì hoãn. Nhưng anh ta sớm ý thức được Mùa sự kiện u ám năm nay đã mang đến cho mình một cơ hội khác thường để tỏa sáng, mà anh ta với sự cần cù đầy kiên nhẫn bắt đầu tạo dựng nền tảng cho hào quang ngày càng rực rỡ của mình. Fisher giai đoạn này là cánh tay đắc lực cho anh ta. Cô đã chắp cánh cho nhiều người mới lên sàn diễn thượng lưu đến nỗi cô ta giống như một món đồ trong phông nền dựng sẵn ở rạp hát nói cho người xem có kinh nghiệm chính xác điều gì sẽ diễn ra. Nhưng Rosedale muốn về lâu về dài một môi trường cá nhân hơn. Anh ta nhạy cảm trước những sắc thái khác biệt mà cô Bart sẽ không bao giờ thừa nhận anh ta nhận thức được, bởi vì anh ta không có cung cách hành xử đa dạng tương ứng, và ngày càng trở nên rõ rệt với anh ta rằng bản thân cô Bart sở hữu chính xác những phẩm chất bổ sung trọn vẹn nhân thân thượng lưu của anh ta.

Những chi tiết đó không rơi vào tầm quan sát của bà Peniston. Giống như những đầu óc chỉ lướt toàn cảnh, trí não của bà có khuynh hướng bỏ qua những chi tiết vụn vặt của cận cảnh, bà dễ dàng biết Carry Fisher đã tìm thấy đầu bếp cho nhà Welly Bry ở đâu hơn là điều gì đang diễn ra với chính cô cháu của mình. Tuy nhiên, bà không thiếu những kẻ cung cấp thông tin sẵn sàng bù đắp cho sự thiếu hụt của bà. Tâm trí Grace Stepney như keo dính ruồi biết ý thức mà những chuyện đồn đại vo ve kiểu gì cũng bị hút vào, và bị cái bẫy trí nhớ thắt chặt ở đó không chút mủi lòng. Lily sẽ phải ngạc nhiên nếu biết bao nhiêu thông tin vụn vặt liên quan đến cô trú tạm trong đầu Stepney. Cô nhận thức khá rõ rằng mình là mối quan tâm của những kẻ bẩn thỉu, nhưng cô tin chỉ có một hình thức của sự bẩn thỉu, sự thán phục tài năng là biểu hiện tự nhiên cho tình trạng thấp kém hơn của nó. Cô biết Gerty Farish mù quáng ngưỡng mộ cô, do đó tin rằng cô khơi gợi

thứ tình cảm giống như vậy ở Grace Stepney, người mà cô xếp loại là một Gerty Farish nhưng thiếu đi tính trẻ trung và nhiệt huyết bù đắp lại.

Thực tế là, hai người khác nhau nhiều như cách họ khác với đối tượng suy nghĩ chung của họ. Trái tim Farish là suối nguồn của những ảo tưởng dịu dàng, còn của Stepney là một cuốn sổ ghi chép thông tin chính xác như được bộc lộ trong mối quan hệ của họ với bản thân. Cô ta có sự nhạy cảm mà đối với Lily, dường như nực cười trong một người có cái mũi tàn nhang cùng mí mắt đỏ ửng, người sống ở nhà trọ và thán phục phòng khách nhà bà Peniston, nhưng những khuyết điểm của Grace đáng thương mang đến cho chúng một đời sống nội tâm sâu sắc hơn, giống như đất cằn làm một số loại cây nhất định nở hoa mãnh liệt. Cô ta thật sự không có thiên hướng làm hại ai: cô ta không ghét Lily vì cô thông minh và chiếm ưu thế, mà bởi cô ta nghĩ Lily ghét mình. Sẽ bớt nhục nhã hơn khi tin rằng mình không được yêu thích hơn là không quan trọng, tính tự cao thích cho rằng sự thờ ơ là một hình thức không thân thiện ngấm ngầm. Ngay cả phép lịch sự hà tiện như Lily dành cho Rosedale cũng đủ làm cho Stepney trở thành bạn cô cả đời; nhưng làm sao cô có thể thấy trước người bạn như vậy đáng để kết giao? Hơn nữa, làm sao một người phụ nữ trẻ chưa bao giờ bị hắt hủi đong đếm được sự đau đớn mà vết thương này gây nên? Cuối cùng, làm sao Lily, người chỉ quen lựa chọn giữa áp lực của nhiều cuộc hẹn, có thể đoán rằng cô đã xúc phạm Stepney ghê gớm khi làm cho cô ta bị đẩy khỏi bữa tiệc tối hiếm hoi của bà Peniston?

Bà Peniston không thích tổ chức bữa tối, nhưng bà có ý thức cao về trách nhiệm gia đình, nhân việc nhà Jack Stepney quay lại sau kỳ trăng mật, bà cảm thấy có phận sự phải thắp đèn phòng khách và lôi ra những đồ bạc đẹp nhất khỏi hầm An toàn. Trước những cuộc vui hiếm có của bà Peniston là những màn cân não hết ngày này qua ngày khác về mọi chi tiết của bữa tiệc, từ chỗ ngồi của khách cho đến họa tiết của khăn trải bàn, trong diễn

biến của một trong những cuộc bàn luận trù bị, bà đã sơ suất gợi ý với cô chị họ Grace rằng vì bữa tối là chuyện gia đình, cô có thể được tham dự. Suốt một tuần, viễn cảnh ấy đã thắp sáng sự tồn tại đơn điệu của Stepney; sau đó cô được cho biết sẽ tiện hơn nếu cô xuất hiện vào một ngày khác. Stepney biết chính xác điều gì đã xảy ra. Lily, người mà những buổi tụ họp gia đình đối với cô là dịp tẻ nhạt không để đâu cho hết, đã thuyết phục bác mình rằng bữa tối của những người "thanh lịch" sẽ thuận hơn nhiều với khiếu thẩm mỹ của cặp đôi trẻ tuổi, và bà Penistion đành phải nghiêng về phía cô cháu gái trong những vấn đề giao thiệp xã hội, đã bị thuyết phục để tuyên bố trục xuất Grace. Sau tất cả, Grace có thể đến vào bất cứ ngày nào khác, tại sao cô ta phải phiền khi bị hoãn?

Chính vì Stepney có thể đến bất cứ ngày nào khác - và bởi vì cô biết những người họ hàng của mình không hay biết gì về những buổi tối cô rảnh rỗi - mà sự việc này chờn vờn u ám trên đường chân trời của cô. Stepney nhận thức được rằng vì Lily mà cô phải chịu việc này; sự căm ghét mơ hồ trở thành sự thù oán chủ động.

Bà Peniston, người mà cô ghé thăm chốc lát một, hai ngày sau bữa tối, đặt món đồ len bà đang đan xuống và bất ngờ quay lại khi đang liếc nhìn Đại lộ Năm.

"Gus Trenor? - Lily và Gus Trenor?" Bà nói, đột nhiên xám ngoét đến nỗi vị khách gần như hoảng hốt.

"Ồ, dì Julia… dĩ nhiên cháu không có ý…"

"Dì không biết cháu có ý gì," bà Peniston nói, với vẻ run rẩy sợ hãi trong giọng nói lý nhí cáu kỉnh. "Những thứ như vậy chưa bao giờ được nghe thấy vào thời của dì. Cháu gái của dì ư! Dì không chắc mình hiểu cháu. Người ta nói ông ta yêu nó ư?"

Sự kinh hãi của bà Peniston là thật lòng. Mặc dù bà tự hào vì sự thông thạo không ai sánh bằng với biên niên sử những chuyện thầm kín của giới

thượng lưu, bà có sự ngây thơ của một cô nữ sinh trung học coi sự hư hỏng là một phần của "lịch sử", và người sẽ không bao giờ nảy ra ý nghĩ rằng những xì căng đan bà đọc trong giờ học sẽ tái diễn ở ngay khu phố bên cạnh. Bà Peniston bọc kín trí tưởng tượng của mình, như đồ nội thất phòng khách. Dĩ nhiên bà biết rằng xã hội đã "thay đổi rất lớn", nhiều phụ nữ mà mẹ bà từng cho rằng "kỳ quái" bây giờ đang ở vị trí được chọn lọc kỹ lưỡng danh sách khách mời của họ; bà từng thảo luận những hiểm họa của việc ly dị với mục sư, rồi nhiều lần cảm thấy biết ơn vì Lily vẫn chưa lấy chồng; nhưng ý nghĩ rằng bất cứ xì căng đan nào có thể gắn với tên tuổi của một cô gái trẻ, nhất là có thể hơi dính dáng đến tên của một người đàn ông có vợ, lạ lẫm đến mức bà thấy thất kinh cứ như bản thân bị kết tội trải thảm sàn cả mùa hè, hay vi phạm bất cứ quy tắc cốt yếu nào về giữ gìn nhà cửa.

Stepney khi đã nguôi sợ, bắt đầu cảm thấy sự ưu việt mà một trí óc tầm cỡ hơn ban cho. Quả là đáng thương khi khờ khạo chuyện thiên hạ như bà Peniston! Cô mỉm cười trước câu hỏi của bà. "Người ta luôn nói khó nghe lắm - và chắc chắn họ đi cùng nhau rất nhiều. Một người bạn của cháu gặp họ chiều hôm trước ở Công viên Trung tâm - lúc tối muộn, sau khi lên đèn. Thật đáng tiếc rằng Lily đã lộ liễu quá.

"Lộ liễu!" Bà Peniston thở gấp. Bà cúi gập người, hạ thấp giọng cho đỡ sợ. "Họ nói kiểu gì? Rằng ông ta định ly dị và cưới nó?"

Grace Stepney cười phá lên. "Trời ơi, không! Ông ta khó làm vậy lắm. Đó - đó chỉ là chuyện tán tỉnh - không hơn."

"Tán tỉnh? Giữa cháu gái dì và một người đàn ông có vợ? Cháu định bảo dì rằng, với bề ngoài và ưu thế của Lily, nó không thể tìm cách dành thời gian có ích hơn là đi lại với gã đàn ông ngu ngốc to béo già gần bằng tuổi bố nó?" Luận điểm này vang lên thuyết phục đến mức nó khiến bà Peniston tạm yên trí nhặt chỗ đồ đan lát lên, trong khi đợi Grace Stepney tập hợp lực lượng.

Nhưng Stepney vào cuộc ngay tức khắc. “Đấy là điều tệ nhất đấy - người ta nói cô ấy đang phí phạm thời gian! Mọi người biết, như dì nói, rằng Lily quá xinh đẹp và - và quyến rũ - để dốc lòng vì một gã như Gus Trenor trừ khi…”

“Trừ khi?” Tiếng bà Peniston vọng lại. Người khách của bà hồi hộp lấy hơi. Làm bà Peniston sốc thì chấp nhận được, nhưng không nên làm bà sốc đến độ giận dữ. Stepney không đủ thành thạo chuyện thị phi kinh điển để đoán biết những kẻ báo tin dữ thường bị đáp trả như thế nào, nhưng giờ cô đã thoáng hình dung những bữa tối cô bị phạt không được dự và kho quần áo bị lấy lại như hậu quả có khả năng xảy ra từ sự vô tư của mình. Tuy nhiên, đối với danh dự của chị em phụ nữ mà nói, sự căm ghét Lily vượt lên những cân nhắc mang tính cá nhân. Bà Peniston đã chọn sai thời điểm để tự hào về sự quyến rũ của cô cháu gái mình.

“Trừ khi,” Grace nói, rướn người ra trước để thì thầm nhấn mạnh, “trừ khi có những thuận lợi về mặt vật chất đạt được bằng cách lấy lòng ông ấy.”

Cô cảm giác giây phút này thật trọng đại, và đột ngột nhớ ra chiếc váy đen đính kim tuyến, may tua rua đen tuyền, đáng lẽ sẽ là của cô đến cuối mùa.

Bà Peniston lại đặt món đồ đang đan xuống. Một khía cạnh khác của ý nghĩ trước lộ ra trước mắt, bà cảm thấy phải căng thẳng đầu óc vì một đứa cháu sống phụ thuộc và mặc lại quần áo cũ của mình thật xúc phạm nhân phẩm của bà.

“Nếu cháu thích thú với việc làm dì tức giận vì những bóng gió không đâu,” bà lạnh lùng nói, “chí ít cháu có thể chọn thời điểm thích hợp hơn là lúc dì đang tĩnh dưỡng sau khi tổ chức một bữa tối lớn.”

Việc nhắc đến bữa tối đã thổi bay những đắn đo cuối cùng của Stepney. “Cháu không biết tại sao dì lại nói cháu thích thú với việc kể cho dì về Lily. Cháu chắc chắn rằng mình sẽ không nhận được lời cảm ơn nào từ việc này,

cô đùng đùng phản bác lại. “Nhưng cháu vẫn còn tình cảm gia đình, và vì dì là người duy nhất có quyền đối với Lily, cháu nghĩ dì nên biết những gì người ta nói về cô ấy.”

“Hừm,” bà Peniston nói, “cái dì phàn nàn là cháu chưa nói với dì người ta đang đưa chuyện ra làm sao.”

“Cháu tưởng không nên nói trắng ra. Người ta bảo Gus Trenor trả hóa đơn cho em ấy.”

“Trả hóa đơn cho nó - hóa đơn của nó?” Bà Peniston phá lên cười. “Dì không thể tưởng tượng được cháu nhặt mấy chuyện rác rưởi đó ở đâu. Lily có thu nhập riêng - dì chu cấp cho nó rất khá.” “Ồ, ai chẳng biết điều đó,” Stepney khô khốc ngắt lời. “Nhưng Lily có rất nhiều váy dạ hội sang trọng.”

“Dì muốn nó mặc diện - điều đó hợp lý thôi!”

“Hẳn rồi; nhưng còn những món nợ cờ bạc của em ấy!”

Ban đầu Stepney đã không dự định lôi chuyện này ra; nhưng ở đây chỉ có thể trách thái độ luôn hoài nghi của bà Peniston. Bà giống như kẻ không có đức tin ngoan cố trong Kinh thánh, những kẻ phải bị tận diệt mới chịu bị thuyết phục.

“Nợ cờ bạc? Lily ư?” Giọng bà Peniston run lên tức giận và hoang mang. Bà tự hỏi Grace Stepney có bị mất trí hay không. “Ý cháu nợ cờ bạc là thế nào?”

“Đơn giản là nếu ai đó chơi bài *bridge* ăn tiền trong giới bạn của Lily, thì người ấy sẽ dễ thua đậm - cháu không cho rằng Lily luôn luôn thắng.”

“Ai nói với cháu rằng cháu gái dì chơi bài ăn tiền?”

“Lạy Chúa, dì Julia, đừng nhìn cháu như thể cháu muốn dì ghét bỏ Lily! Ai cũng biết em ấy cuồng chơi *bridge*, bà Gryce tự kể với cháu rằng chính thói cờ bạc của em ấy đã làm Percy Gryce khiếp vía - dường như anh ta ban

đầu thực sự chết mê cô ấy. Nhưng dĩ nhiên, trong giới bạn của Lily chơi bài ăn tiền gần như là thông lệ với phụ nữ. Thật ra, người ta dễ thứ lỗi cho em ấy vì lý do đó…"

"Thứ lỗi cho nó vì cái gì?"

"Vì bí tiền - và chấp nhận sự quan tâm từ những gã như Gus Trenor - và George Dorset."

Bà Peniston lại thốt lên. "George Dorset? Còn ai khác nữa không? Dì muốn biết chuyện tồi tệ nhất, nếu cháu vui lòng."

"Đừng nói như vậy, dì Julia. Gần đây Lily rất năng giao thiệp với nhà Dorset, anh ta dường như ngưỡng mộ cô ấy - nhưng dĩ nhiên điều đó tự nhiên thôi. Cháu chắc chắn không có gì là thật trong những chuyện kinh hoàng mà người ta nói; nhưng cô ấy đã tiêu rất nhiều tiền dịp đông này. Evie Van Osburgh đến hiệu Celeste đặt may quần áo tư trang cô dâu hôm nọ - vâng, đám cưới diễn ra vào tháng tới - cô ta bảo cháu rằng Celeste cho cô ta xem những món đồ trang nhã nhất mà cô ấy chuẩn bị gửi về nhà cho Lily. Người ta kể Judy Trenor đã cãi nhau với cô ấy vì Gus; nhưng cháu thực sự xin lỗi vì đã nói ra, mặc dù cháu chỉ có ý tốt."

Sự hoài nghi thực lòng của bà Peniston làm bà gạt phắt Stepney với vẻ khinh bỉ, báo điềm gở cho viễn cảnh thừa hưởng cái váy đen đính kim tuyến của cô; nhưng những đầu óc lý lẽ không thể xuyên phá nhìn chung thường có những vết nứt mà qua đó sự nghi ngờ thẩm thấu vào, những lời bóng gió của vị khách không trượt qua dễ dàng như bà kỳ vọng. Bà Peniston không thích gây gổ, quyết tâm trốn tránh những cuộc gây gổ của bà luôn dẫn đến thái độ bàng quan trước những chi tiết trong đời sống của Lily. Thời bà còn trẻ, sự giám sát chặt chẽ các cô gái được cho là không cần thiết. Nói chung, mọi người đều cho rằng họ bận rộn với những việc tán tỉnh và hôn nhân chính đáng, can thiệp vào những chuyện như vậy từ phía các bậc sinh thành được xem là không thể bào chữa, như việc một khán giả đứng ngoài đột

ngột tham gia trò chơi. Tất nhiên có những cô gái “nhanh nhẹn” ngay cả trong trải nghiệm đầu đời của bà Peniston; nhưng sự nhanh nhẹn của họ, trong tình huống xấu nhất, được hiểu chỉ là hăng hái quá đà, mà không có lời kết tội nào dành cho nó nghiêm trọng hơn là “không có phong thái quý cô”. Sự nhanh nhẹn thời hiện đại có vẻ đồng nghĩa với vô đạo đức, mà chỉ riêng ý nghĩ về vô đạo đức đã làm bà Peniston thấy gớm guốc như mùi nấu ăn trong phòng khách: đó là một trong những khái niệm mà tâm trí bà từ chối thừa nhận.

Bà không định ngay lập tức lặp lại những gì nghe được cho Lily, hoặc thậm chí cố gắng tìm hiểu sự thật bằng cách dò hỏi kín đáo. Làm như vậy sẽ kích động một trận gây gổ; mà gây gổ trong trạng thái thần kinh căng thẳng của bà Peniston, cùng những tác động từ bữa tối chưa nguôi ngoai, tâm trí bà vẫn run rẩy vì những ấn tượng mới, là một rủi ro mà bà cho bổn phận của mình là phải né tránh. Nhưng trong suy nghĩ của bà vẫn còn nguyên một khối căm ghét đối với cô cháu gái, mà lại càng dày đặc hơn bởi chúng không được khai thông nhờ giải thích hay bàn luận. Thật kinh khủng khi một cô gái cho phép mình bị bàn tán; dù những lời buộc tội có thiếu căn cứ đến đâu, cô ta vẫn phải chịu trách nhiệm cho sự ra đời của chúng. Bà Peniston cảm tưởng như có một mầm bệnh lây lan trong nhà, bà phải cam chịu ngồi run rẩy giữa những đồ gỗ nhiễm độc.

Chương 12

Cô Bart thực tế đang dấn thân trên một con đường quanh co, và không ai trong số những người chỉ trích cô nhận thức việc này rõ hơn chính bản thân cô; nhưng cô có cảm giác đây là định mệnh khi mình bị kéo từ ngã rẽ sai lầm này sang ngã rẽ sai lầm khác, mà không thể nhận ra con đường đúng đắn cho đến khi quá muộn.

Lily - người coi bản thân đứng trên những định kiến hẹp hòi, không tưởng tượng được việc để Gus Trenor kiếm chút tiền cho mình lại quấy rầy tâm trạng tự mãn của cô. Tự bản thân việc đó dường như vô hại, chỉ bởi đó là mảnh đất màu mỡ cho những vấn đề phức tạp có hại. Khi cô cạn thú vui tiêu tiền, những vấn đề phức tạp này trở nên áp lực hơn, và Lily, người mà đầu óc có thể lôgic quá đáng khi lần tìm nguyên nhân cho sự xui xẻo của cô so với kẻ khác, biện hộ cho bản thân rằng mọi vấn đề của cô đều do sự thù địch với Bertha Dorset mà ra. Tuy nhiên, sự thù địch này rõ ràng đã hết hiệu lực sau khi hai người phụ nữ nối lại tình xưa. Chuyến viếng thăm của Lily đến nhà Dorset đã mang đến cho cả hai bên phát hiện rằng họ có thể hữu ích cho nhau; và bản năng văn minh tìm thấy niềm vui tinh tế hơn khi tận dụng kẻ thù hơn là hủy hoại nó. Sự thật là Dorset đang bận tâm với một thử nghiệm tình cảm mới, mà ở đó món sở hữu cũ của cô Fisher, Ned Silverton, vui vẻ làm nạn nhân; những lúc như vậy, như Judy Trenor từng nhận xét, cô ta cảm thấy cần thiết phải sao lãng sự chú ý của ông chồng. Mua vui cho Dorset khó như lên trời; nhưng ngay cả sự vị kỷ của anh ta cũng không chống lại được những nghệ thuật của Lily, hoặc đúng hơn là những nghệ

thuật này đã được đặc biệt điều chỉnh để xoa dịu một cái tôi khó chiều. Kinh nghiệm của cô với Percy Gryce là bàn đạp cho công cuộc chăm sóc tâm trạng của Dorset, tuy động cơ lấy lòng ít khẩn cấp hơn, những khó khăn trong tình thế của cô đang dạy cô phải coi trọng những cơ hội nhỏ.

Việc gần gũi với nhà Dorset không chắc sẽ giảm tải những khó khăn này ở khía cạnh vật chất. Dorset không bao giờ bốc đồng vung tiền như Judy Trenor, sự ngưỡng mộ của Dorset không chắc sẽ thể hiện bằng những "mối" làm ăn, ngay cả khi Lily muốn làm mới kinh nghiệm của mình về khoản đó. Những gì cô đòi hỏi trong lúc này từ tình bạn với nhà Dorset, đơn giản chỉ là sự chấp nhận về mặt xã hội. Cô biết người ta đang bắt đầu bàn tán về mình; nhưng sự thật này không làm cô hoảng hốt như bà Peniston. Trong giới bạn của cô, tin đồn như vậy không phải là bất thường, mà một cô gái xinh đẹp tán tỉnh người đàn ông có gia đình chỉ bị cho là đang đẩy những cơ hội của cô ấy đến giới hạn. Chính Trenor mới làm cô hoảng hốt. Buổi đi dạo của họ trong Công viên đã không thành công. Trenor kết hôn khi còn trẻ, kể từ đó giao thiệp của ông ta với phụ nữ không diễn ra dưới hình thức những cuộc nói chuyện phiếm lãng mạn có hiệu quả nhân đôi như những lối mòn trong mê cung. Ban đầu ông ta bối rối, sau đó bực mình khi thấy luôn bị dẫn về điểm bắt đầu, còn Lily cảm thấy cô đang dần mất kiểm soát tình huống. Trenor khi đó thực ra đang mang một tâm trạng mất kiềm chế. Mặc cho sự cảm thông của ông ta với Rosedale, ông ta đã bị giá cổ phiếu sụt giảm "tác động" nặng nề; chi phí trong gia đình đặt gánh nặng trên vai ông, và ông dường như đang gặp phải ở mọi khía cạnh toàn chuyện bực bội trái ý muốn, thay vì những may mắn dễ dàng mà ông ta bắt gặp cho đến nay.

Bà Trenor vẫn ở Bellomont, mở toang cửa ngôi nhà thị trấn, thỉnh thoảng đi xuống để thưởng lãm thiên hạ, nhưng ưa thích sự hào hứng trở đi trở lại của những bữa tiệc cuối tuần hơn là những cấm đoán của một Mùa

sự kiện tẻ nhạt. Kể từ kỳ nghỉ, bà đã thôi khẩn khoản mời Lily quay lại Bellomont, lần đầu họ gặp nhau ở trung tâm, Lily tin rằng có một sắc thái lạnh lẽo trong cung cách của bà ta. Đó chỉ là biểu hiện của sự không vui vì cô Bart đã thờ ơ, hay những lời đồn đại không dứt đã đến tai bà? Trường hợp thứ hai dường như khó xảy ra, nhưng Lily không thể tránh khỏi bứt rứt. Nếu như mối thương cảm tản mát của cô bắt rễ đâu đó, nó sẽ ở tình bạn của cô với Judy Trenor. Cô tin tưởng vào sự chân thành trong tình cảm của bạn mình, mặc dù nó thỉnh thoảng bộc lộ những mặt tư lợi, cô né tránh một cách vô cùng miễn cưỡng, mọi rủi ro làm nó nguội lạnh. Nhưng ngoài chuyện này ra, cô nhận thức rõ ràng sự nguội lạnh này sẽ tác động đến cô ra sao. Việc Gus Trenor là chồng của Judy đôi khi là lý do chính để Lily không thích ông ta, và để căm ghét trách nhiệm mà ông ta đặt lên cô. Để giải quyết những nghi ngờ này, ngay sau năm mới, cô Bart đã tự "đề xuất một kỳ nghỉ cuối tuần ở Bellomont. Cô đã biết trước sự có mặt của đám đông lớn sẽ bảo vệ mình khỏi những vồn vã thái quá từ phía Trenor, và bức điện của vợ ông ta "kiểu gì cũng phải đến" dường như làm cô yên trí là mình vẫn được chào đón như thường lệ.

Judy đón cô rất thân tình. Mối quan tâm cho bữa tiệc lớn luôn thắng thế cảm xúc cá nhân, Lily không thấy bất kỳ thay đổi nào trong thái độ của bà chủ nhà. Tuy nhiên, cô sớm nhận ra cuộc thử nghiệm đến Bellomont tất yếu không thành công. Những người đến góp vui bữa tiệc bị bà Trenor gọi là "loại xoàng xĩnh" - tên chung bà đặt cho những người không chơi *bridge* - với thói quen vơ đũa cả nắm, bà thường mời họ đến cùng nhau, bất kể những đặc điểm khác của họ. Kết quả thường là một sự kết hợp không đổi của những người chẳng có phẩm chất gì chung ngoài việc kiêng chơi bài *bridge*, và thái độ hằn học hình thành trong một nhóm thiếu đi chính cái sở thích lẽ ra có thể gộp họ vào với nhau này, trong trường hợp ấy còn trầm trọng hơn bởi thời tiết xấu và bởi thái độ buồn chán khó giấu của vợ chồng

chủ nhà. Trong những trường hợp khẩn cấp như vậy, Judy thường nhờ cậy Lily ra tay chắp nối những thành phần khó hòa hợp; và cô Bart cho rằng mình được mong chờ giúp đỡ, lăn xả vào nó với sự nhiệt tình thường thấy. Nhưng ngay khi bắt đầu cô đã nhận thấy thái độ ngầm chống đối những nỗ lực của mình. Tuy cung cách của bà Trenor đối với cô không thay đổi, chắc chắn có một vẻ thoáng lạnh lùng từ thái độ của các quý cô khác. Những lời bóng gió chua cay về "người nhà Wellington Bry bạn cô" hoặc "anh chàng Do Thái mua nhà của Greiner - ai đó bảo chúng tôi rằng cô biết anh ta, cô Bart" - cho Lily thấy rằng mình không được nhóm người này trong xã hội ưa thích, những người đóng góp cho giới thượng lưu ít trò tiêu khiển nhất nhưng lại cho rằng mình có quyền quyết định hình thức tiêu khiển nào nên diễn ra. Dấu hiệu này chỉ mang tính thoáng qua, cách đây một năm Lily hẳn sẽ cười nhạo nó, tin tưởng sự quyến rũ trong tính cách của cô sẽ xua tan bất cứ định kiến nào chống lại mình. Nhưng giờ cô đã trở nên nhạy cảm hơn với những lời chỉ trích, bớt tự tin vào sức mạnh hóa giải chúng. Thêm nữa, cô biết rằng nếu những quý cô ở Bellomont cho phép bản thân công khai chỉ trích những người bạn của cô, đó là bằng chứng cho thấy họ không sợ đối xử với cô tương tự sau lưng. Nỗi sợ hãi bồn chồn rằng bất cứ điều gì trong thái độ của Trenor dường như sẽ chứng minh cho sự chỉ trích của họ làm cô tìm mọi cớ để tránh ông ta, và cô rời Bellomont với nhận thức mình đã thất bại trong mọi mục đích mang cô đến đó.

Ở thị trấn, cô quay trở lại với những bận rộn mà trong giây lát có tác dụng xua đi những suy nghĩ phiền nhiễu. Nhà Welly Bry sau nhiều tranh cãi và hồi hộp tham vấn những người bạn mới, đã quyết định đi một nước cờ táo bạo là tổ chức một sự kiện giải trí lớn. Tấn công giới thượng lưu một cách toàn diện, trong khi phương tiện tiếp cận chỉ giới hạn ở vài người quen, giống như tiến vào một đất nước xa lạ với số lượng người do thám thiếu thốn; nhưng chiến thuật liều lĩnh như vậy thỉnh thoảng lại dẫn đến

những chiến thắng lừng lẫy, và nhà Bry đã quyết tâm đặt cược vận mệnh của họ. Cô Fisher, người mà họ tín nhiệm cho công cuộc này đã quyết định *tableaux vivant*(*) và âm nhạc đắt đỏ là hai mồi nhử dễ thu hút những con mồi được nhắm đến nhất, rồi sau những thỏa thuận kéo dài cùng vài động tác giật dây mà cô nổi tiếng là thành thạo, cô ta đã dụ được một tá phụ nữ thời thượng khoe mình trong một loạt hoạt cảnh mà bằng phép mầu thuyết phục ghê gớm hơn nữa, họa sĩ vẽ chân dung danh giá Paul Morpeth đã chịu thực hiện.

Những dịp như thế này, Lily như cá gặp nước. Dưới hướng dẫn của Morpeth, cảm quan tạo hình sống động của cô, mà từ trước đến nay được nuôi dưỡng bằng những "thực phẩm" không cao cấp hơn may váy và bọc đệm ghế, hào hứng thể hiện trong việc xếp đặt màn rủ, nghiên cứu các tư thế, sự chuyển đổi của ánh sáng và bóng tối. Bản năng kịch nghệ của cô được khơi dậy nhờ việc lựa chọn chủ đề, những phục trang kiểu cổ được mô phỏng lộng lẫy khuấy động sức tưởng tượng mà chỉ những ấn tượng trực quan mới có thể đạt đến. Nhưng mạnh mẽ hơn tất cả là niềm vui bộc lộ vẻ đẹp của chính cô dưới một khía cạnh mới: niềm vui thể hiện rằng sự dễ thương của cô không mang tính cố định, mà là thành tố nhào nặn mọi cảm xúc thành một hình thức duyên dáng tươi mới.

Chiêu thức của cô Fisher được hưởng ứng nhiệt liệt, giới thượng lưu ngạc nhiên trong một giai đoạn ảm đạm, không cưỡng được sự quyến rũ từ lòng mến khách của bà Bry. Thiểu số phản đối bị lãng quên trong đám đông lui tới; và khán giả gần như tỏa sáng như chính màn biểu diễn.

Lawrence Selden là một trong những người chịu quy hàng lời mời mọc. Anh thường không hành động theo cái chân lý hiển nhiên mà xã hội chấp nhận là người ta có thể đến nơi mà họ thích, bởi từ lâu anh đã biết niềm vui của mình chủ yếu được tìm thấy ở một nhóm người có cùng suy nghĩ. Nhưng anh thích thú những hiệu ứng hoành tráng, và chẳng phải là không

biết vai trò của tiền bạc trong quá trình tạo ra chúng: anh chỉ đòi hỏi những người giàu có nên sống đúng với danh xưng "đạo diễn sân khấu" được gán cho họ, và không sử dụng tiền của họ một cách ngu ngốc. Điều này nhà Bry chắc chắn không bị buộc tội đang làm. Căn nhà mới xây của họ, dù thiếu bất cứ yếu tố nào để làm thành một mái ấm gia đình, được thiết kế khéo léo cho việc trưng bày một màn hội họp tiệc tùng như những khán phòng giải trí thoáng đãng mà các nhà kiến trúc người Ý ứng biến để tôn lên lòng hiếu khách của các vị hoàng tử. Không khí ứng biến này quả thật đập vào mắt: toàn bộ *mise-en-scenel*(*) còn mới quá, được dựng lên chóng quá, đến nỗi người ta phải chạm vào những cột đá cẩm thạch mới biết chúng không được làm từ giấy bồi, phải ngồi vào những chiếc ghế bành bọc gấm Damask và vàng để chắc chắn chúng không được vẽ lên tường Selden, người đã thử ngồi một trong những chiếc ghế, thấy mình, từ một góc phòng khiêu vũ, đang quan sát khung cảnh với sự vui thú ra mặt. Khách khứa, tuân theo bản năng làm vật trang trí, thứ đòi hỏi phải có quần áo đẹp đi đôi với khung cảnh đẹp, đã diện trang phục phù hợp với cái nền của bà Bry hơn là bản thân họ. Nhóm người đang ngồi, làm đầy khán phòng rộng lớn mà không gây chật chội, trưng ra lớp váy dệt đắt tiền cùng bờ vai đầy đồ trang sức, hài hòa với những bức tường mạ vàng và kết tràng hoa, cùng trần nhà kiểu Venice hồng thắm rực rỡ. Ở tít bên kia khán phòng, một sân khấu đã được dựng lên đằng sau khung vòm tiền cảnh, với màn chắn làm từ gấm Damask cũ; nhưng trong khoảng thời gian chờ trước khi kéo rèm chẳng mấy ai nghĩ ngợi về thứ sẽ xuất hiện, vì mọi phụ nữ nhận lời mời của bà Bry còn bận tâm tìm hiểu xem bao nhiêu bạn của mình cũng làm như vậy.

Gerty Farish, ngồi cạnh Selden, đắm chìm trong niềm vui thích vô tư và công bình vốn gây khó chịu với những nhận thức tinh tế hơn của cô Bart. Dường như việc ở cạnh Selden có liên quan gì đó tới bản chất niềm vui của cô em họ anh; nhưng Farish hầu như không quen tham chiếu sự vui thích

của mình với những khung cảnh như vậy tới đóng góp của cô trong đó, đến nỗi cô chỉ nhận thức được một cảm giác thỏa mãn sâu sắc hơn bình thường.

“Lily thật đáng mến khi kiếm cho em một tấm thiệp mời phải không? Tất nhiên làm gì có chuyện Carry Fisher liệt em vào danh sách, và em hẳn sẽ rất tiếc nếu bỏ lỡ tất cả - đặc biệt là chính Lily.

Có người bảo em trần nhà này là tác phẩm của *Veronese*(*) đấy - anh hẳn biết nhỉ, Lawrence. Em nghĩ nó rất đẹp, nhưng những phụ nữ của ông ấy béo phát sợ. Nữ thần ư? Ồ, em chỉ có thể nói rằng sẽ tốt hơn cho họ nếu như họ là người phàm trần và phải mặc coóc-xê. Em nghĩ những người phụ nữ của chúng ta xinh đẹp hơn nhiều. Căn phòng này mới khéo làm sao - ai nhìn cũng đẹp! Anh từng thấy những đồ trang sức như vậy chưa? Nhìn chuỗi ngọc trai của cô George Dorset ấy - em cho là viên nhỏ nhất trên đó cũng có thể trả tiền thuê nhà cho Câu lạc bộ Nữ của chúng em trong vòng một năm. Không phải em nên than phiền về câu lạc bộ; mọi người đều tốt bụng tuyệt vời. Em đã nói với anh là Lily quyên góp cho chúng em ba trăm đô la chưa? Cô ấy thật tốt quá anh nhỉ? Rồi cô ấy còn gom góp rất nhiều tiền từ bạn của cô ấy - anh Bry quyên cho chúng em năm trăm đô la, còn Rosedale là một ngàn. Ước gì Lily đừng quá tử tế với Rosedale, nhưng cô ấy bảo thô lỗ với anh ta cũng không ích gì bởi anh ta không nhận ra sự khác biệt. Cô ấy thật sự không đành làm tổn thương cảm xúc của người khác - em rất bực khi nghe người ta gọi cô ấy là lạnh lùng và tự phụ! Các cô gái ở câu lạc bộ không gọi cô ấy như thế. Anh có biết cô ấy đã đến đó với em hai lần không? - đúng, Lily! Anh phải nhìn đôi mắt của họ cơ! Một trong số họ nói rằng nhìn thấy cô ấy cũng tuyệt như dành một ngày ở vùng thôn quê vậy. Cô ấy ngồi đó, cười và nói chuyện với họ - không một tí gì như là đang làm từ thiện, anh biết đấy, mà như là cô ấy thật sự thích việc đó. Từ đó đến giờ họ cứ hỏi xem khi nào cô ấy quay lại; cô ấy hứa với em… ôi!”

Sự tự tin của Farish bị cắt ngang khi tấm rèm kéo lên hoạt cảnh đầu tiên - một nhóm nữ thần sông núi nhảy múa qua thảm cỏ lác đác hoa theo tư thế nhịp nhàng trong bức họa Mùa Xuân của Botticelli. Hiệu ứng của hoạt cảnh sân khấu không chỉ phụ thuộc vào cách bố trí ánh sáng hợp lý và sắp đặt khói mờ đánh lừa thị giác, mà còn vào sự điều chỉnh tương ứng của tầm nhìn trong tâm trí. Với những đầu óc thô sơ, mặc cho mọi tân tiến về nghệ thuật, chúng chỉ là một loại hình cao cấp hơn những triển lãm tác phẩm bằng sáp; nhưng với trí tưởng tượng nhanh nhạy, chúng hé mở đầy kỳ diệu vào cái phạm vi ranh giới giữa thực tế và hư cấu. Tâm trí Selden thuộc về thứ bậc này: anh có thể hoàn toàn quy phục những hiệu ứng tạo hình ảnh như một đứa trẻ bị câu chuyện cổ tích bỏ bùa mê. Hoạt cảnh của bà Bry không thiếu bất cứ đặc trưng nào góp phần tạo nên những ảo ảnh như vậy, dưới bàn tay tổ chức của Morpeth, những hoạt cảnh nối tiếp nhau như sự diễu hành nhịp nhàng của một bức phù điêu rực rỡ nào đó, mà ở đó những đường cong phù du của xác thịt cùng ánh sáng lang thang trong đôi mắt trẻ trung được nén lại thành sự hòa hợp về tạo hình mà không mất đi nét quyến rũ của sự sống.

Các khung cảnh được lấy từ tranh cổ, những người tham gia khéo léo ăn khớp với những nhân vật phù hợp với kiểu cách của họ. Ví dụ, không ai có thể đóng vai một nhân vật trong tranh của *Goya*[(*)] đặc trưng hơn Carry Fisher, với khuôn mặt ngắn ngăm ngăm, sự rạng rỡ cường điệu trong đôi mắt, sự khiêu khích dễ thấy trong nụ cười. Quý cô Smedden rạng rỡ từ Brooklyn khoe chính xác những đường cong ấn tượng của Con gái thần Titan, nâng cái mâm vàng đầy nho hài hòa với mái tóc vàng gợn sóng cùng váy kim tuyến lộng lẫy bên dưới; bà Van Alstyne trẻ trung, đóng vai mẫu người Hà Lan yếu đuối hơn, với vầng trán cao nổi gân xanh cùng đôi mắt và hàng mi nhợt nhạt, đặc trưng cho kiểu nhân vật trong tranh của *Vandyck*[(*)], trong chiếc váy xa tanh đen, đứng trước lối vòm có rèm che.

Rồi cả những nữ thần của *Kauffman*(*) đang treo vòng hoa lên đền thờ Tình Yêu; Bữa ăn cuối cùng của Veronese, toàn những y phục lộng lẫy, những mái đầu đeo ngọc trai và kiến trúc cẩm thạch; và một nhóm hề thổi sáo trong tranh của *Watteau*(*), lang thang bên đài phun nước giữa trảng cỏ đầy nắng.

Từng hoạt cảnh mờ đi như chạm vào óc hình dung tinh tường của Selden, khiến anh đắm chìm vào khung cảnh tưởng tượng mà ngay cả những lời bình luận liên tục của Gerty Farish như "Ồ, Lu Melson trông dễ thương làm sao!" hoặc: "Đó chắc hẳn là Kate Corby, ngay bên phải đó, trong chiếc váy màu tím" - cũng không đập tan được bùa mê ảo tưởng. Quả thật, những tính cách của diễn viên được khéo léo làm dịu đi cho hài hòa với hoạt cảnh mà họ đóng đến mức ngay cả người xem nghèo trí tưởng nhất cũng phải cảm thấy rùng mình vì sự tương phản khi tấm màn bỗng nhiên mở ra một hoạt cảnh đơn giản và không lẫn vào đâu được là chân dung của cô Bart.

Ở đây quả thực không thể nhầm lẫn về thế thượng phong của tính cách - tiếng "Ồ" đồng loạt của người xem là lời tán dương, không phải cho tác phẩm vẽ bằng bút lông Cô Lloys của *Reynolds*(*), mà cho sự đáng yêu bằng xương bằng thịt của Lily Bart. Cô đã thể hiện tài trí nghệ thuật trong việc chọn ra một hình mẫu thật giống bản thân đến mức có thể hóa thân vào nhân vật mà vẫn được là chính mình. Cứ như cô, không phải bước ra, mà đi vào bức họa của Reynolds, xua tan bóng ma của người đẹp quá cố của ông bởi những tia sáng từ vẻ duyên dáng sống động của mình. Ý muốn bốc đồng được khoe mình trong một bối cảnh hoành tráng - cô đã thoáng nghĩ về việc đóng Cleopatra trong tranh của *Tiepolo*(*) - đã nhường chỗ cho bản năng chân thật hơn là tin tưởng vẻ đẹp không cần hỗ trợ của cô, và cô đã chủ định chọn một bức tranh không có những phụ kiện váy vóc hoặc khung cảnh xung quanh làm sao nhãng. Lần áo xám nhạt của cô, cùng nền cây hoa

lá mà cô đứng trước, chỉ càng tôn lên đường cong miên trường như của Nữ thần Rừng kéo dài từ bàn chân thăng bằng trên mặt đất đến cánh tay nâng lên của cô. Vẻ phóng khoáng đầy quý phái trong tư thế, nét duyên dáng bay bổng toát lên, hé lộ chút thi vị trong vẻ đẹp của cô mà Selden luôn cảm thấy mỗi khi cô hiện diện, nhưng lại mất đi khi anh không ở bên cạnh cô. Giờ đây nó bộc lộ sống động đến mức lần đầu tiên anh dường như thấy trước mắt mình con người thật của Lily Bart, cởi bỏ những điều tầm thường trong thế giới nhỏ bé của cô, và trong một thoáng nắm bắt được cái vẻ hài hòa vĩnh cửu mà sắc đẹp của cô là một phần trong đó.

"Quỷ thần ơi, cô nàng thật táo bạo khi khoe mình trong bộ cánh ấy; nhưng, lạy Chúa, đường cong miên man không một vết đứt gãy, tôi cho rằng cô ấy muốn chúng ta biết điều đó."

Những lời này, do ông Ned Van Alstyne, một người sành sỏi thốt ra, người có bộ râu trắng xức nước hoa cứ cọ lên vai Selden mỗi khi bức màn mở ra bất cứ cơ hội hiếm có nào để nghiên cứu hình thể phụ nữ, ảnh hưởng đến người nghe theo một cách bất ngờ. Đây không phải lần đầu tiên Selden nghe thấy vẻ đẹp của Lily được nhận xét vô tư, và cho đến lúc đó giọng điệu của những lời bình phẩm đã tô điểm nhận định của anh về cô dù là thoáng qua. Nhưng bây giờ chúng chỉ đánh thức một cảm giác khinh thường bất mãn. Đây là thế giới cô ấy đang sống, là những chuẩn mực mà cô có định mệnh bị xét nét theo! Có ai đến tìm Caliban để nghe nhận xét về *Miranda*(*)?

Trong khoảng chờ thật lâu trước khi tấm màn buông xuống, anh có thời gian để thấm thía toàn bộ bi kịch cuộc đời cô. Cứ như thể vẻ đẹp của cô tách rời những thứ làm nó rẻ rúng và tầm thường, đã khẩn khoản đưa tay về phía anh từ thế giới mà anh và cô gặp nhau thoáng chốc, từ nơi mà khát khao bên cô lần nữa chiếm trọn lấy anh.

Anh thức tỉnh bởi những ngón tay ngây ngất bấu vào. “Không phải cô ấy quá đẹp sao Lawrence? Anh thích cô ấy nhất trong bộ váy giản dị đó đúng không? Nó khiến cô ấy là chính Lily - Lily mà em biết.”

Anh bắt gặp ánh nhìn chan chứa từ Gerty Farish. “Lily mà chúng ta biết”, anh sửa lại; và em họ anh, rạng rỡ vì sự thấu hiểu đầy ẩn ý, reo vui: “Em sẽ nói cho cô ấy điều này! Cô ấy luôn nói anh không thích cô ấy.”

Màn trình diễn khép lại, thôi thúc đầu tiên của Selden là kiếm tìm cô Bart. Trong suốt đoạn nhạc nghỉ nối tiếp HOẠT CẢNH, dàn diễn viên ngồi xen lẫn khán giả, làm đa dạng vẻ ngoài thường thấy bằng những bộ váy áo bước ra từ tranh vẽ của họ. Tuy nhiên Lily không nằm trong số đó, sự vắng mặt kéo dài ảnh hưởng cô gây lên Selden: bùa chú sẽ tan biến nếu nhìn thấy cô quá sớm giữa đám đông nơi biến cố vừa sẵn lòng tách cô ra khỏi đó. Họ đã không gặp nhau từ đám cưới của Van Osburgh, về phía anh sự tránh né là cố ý. Tuy nhiên tối nay, anh biết rằng không sớm thì muộn, anh sẽ tìm thấy mình ở bên cạnh cô, và mặc dù anh để cho đám đông xô đẩy, chẳng thèm nỗ lực ngay lập tức đến với cô, thì việc trì hoãn ấy chẳng phải vì bất cứ sự kháng cự nấn ná nào, mà là bởi khao khát được đắm mình thoáng chốc vào cảm giác quy hàng hoàn toàn.

Lily không nghi ngờ gì về ý nghĩa của những tiếng trầm trồ xôn xao trước sự xuất hiện của cô. Chẳng có hoạt cảnh nào nhận được sự hoan nghênh đến thế: rõ ràng chính cô đã tạo ra nó, chứ không phải bức tranh cô hóa thân. Vào phút chót cô lo sợ mình đang quá mạo hiểm trong việc từ bỏ những ưu thế của một khung cảnh hoành tráng, và chiến thắng trọn vẹn này đã cho cô cảm giác ngây ngất vì quyền lực được phục hồi. Không muốn làm suy giảm ấn tượng có gây ra, cô tránh xa khỏi khán giả cho đến khi họ tản mát trước bữa chính, và qua đó có cơ hội thứ hai để khoe hết thế mạnh của mình, khi đám đông dần dồn về phòng khách trống không nơi cô đang đứng.

Cô nhanh chóng trở thành trung tâm của một nhóm càng ngày càng đông, hết người này lại đến người khác, những bình luận cá nhân về thành công của cô kéo dài cuộc tán thưởng chung đầy hân hoan. Ở những khoảnh khắc như vậy, cô ít nhiều đánh mất sự khó tính vốn là bản chất, và ít quan tâm tới chất lượng của những lời tán thưởng nhận được hơn là số lượng. Sự khác biệt về tính cách hòa vào không khí ngợi khen tưng bừng, ở đó vẻ đẹp của cô nở bung như bông hoa dưới ánh mặt trời; nếu như Selden đến một hoặc hai giây sớm hơn, anh sẽ nhìn thấy cô hướng về Ned Van Alstyne và George Dorset với ánh nhìn mà anh mơ ước giữ cho bản thân.

Tuy nhiên số phận đã định đoạt, khi cô Fisher, người mà lúc này đang làm trợ lý cho Van Alstyne, tiến đến vội vã, đám đông đã vãn trước khi Selden kịp đến ngưỡng cửa căn phòng. Một, hai người đàn ông đi loanh quanh tìm kiếm bạn dùng bữa tối, trong khi những người khác, chú ý thấy Selden lại gần, nhường chỗ cho anh theo đúng quy tắc ngầm trong phòng khiêu vũ. Vì vậy Lily đứng một mình khi anh tiếp cận cô, và tìm thấy cái nhìn chờ đợi trong mắt cô, anh thấy khoan khoái vì cho rằng chính anh đã nhen nhóm nó. Cái nhìn ấy quả thực đắm đuối hơn khi hướng về anh, vì thậm chí ngay cả trong giây phút ngây ngất, Lily vẫn cảm thấy nhịp đập cuộc sống như chộn rộn hơn mà sự gần gũi với anh luôn đem lại. Cô cũng đọc được trong ánh nhìn đáp lại của anh có sự công nhận thành công của cô, và giây phút đó dường như cô chỉ còn bận tâm trở nên xinh đẹp vì anh.

Selden trao cô cánh tay mà chẳng nói lời nào. Cô cũng lặng im, họ rời đi, không phải hướng về phía phòng ăn, mà bước lên đợt sóng thủy triều dồn dập ngoài kia. Những gương mặt quanh cô trôi qua như những hình ảnh miên man khi say ngủ: cô hầu như không nhận ra nơi mà Selden dẫn cô tới, cho tới khi họ bước qua cánh cửa kính ở phía cuối dãy phòng dài và đột nhiên đứng giữa hương thơm nồng nàn của khu vườn. Sỏi lạo xạo dưới chân, bao trùm họ là ánh sáng tịch mịch tinh khiết của đêm hè. Đèn treo lơ

lửng tạo ra những cái hốc màu ngọc lục bảo ẩn sâu trong tàng cây, và nhuộm trắng tia nước của đài phun rơi xuống giữa bụi hoa ly. Nơi chốn thần tiên này thật vắng vẻ: không một âm thanh ngoại trừ tiếng nước bắn trên lá sen và tiếng nhạc đã trôi xa bồng bềnh trên mặt hồ say ngủ.

Selden và Lily đứng bất động, chấp nhận cảnh phi thực này như một phần cảm xúc tựa hồ mơ của chính mình. Họ có lẽ sẽ chẳng ngạc nhiên nếu thấy làn gió mùa hè mơn man trên khuôn mặt hay nhìn thấy ánh sáng giữa những nhành cây nhân đôi dưới vòm trời lấp lánh sao. Sự tĩnh mịch bất thường quanh họ cũng kỳ lạ như sự ngọt ngào khi được ở trong đó riêng bên nhau. Một lúc sau Lily rụt tay lại, lùi một bước, khiến thân hình mảnh mai trong bộ váy trắng trở nên rõ nét trên màn tối nhập nhoạng của những tàng cây. Selden đi theo cô, vẫn im lặng họ ngồi xuống băng ghế gần đài phun nước.

Đột nhiên cô ngước mắt với vẻ tha thiết nài nỉ của một đứa trẻ. “Anh chẳng bao giờ nói chuyện với em - anh nghĩ khắc nghiệt về em,” cô lẩm bẩm.

“Dù sao đi nữa anh vẫn nghĩ về em, Chúa chứng giám!” Anh nói.

“Thế tại sao chúng ta không bao giờ gặp nhau? Tại sao chúng ta không thể là bạn? Anh từng hứa sẽ giúp em,” cô tiếp tục cùng một tông giọng, như thể từng câu chữ thốt ra miễn cưỡng.

“Anh chỉ có thể giúp em bằng cách yêu em,” Selden trầm giọng xuống.

Cô không trả lời, nhưng khuôn mặt cô quay sang anh nhè nhẹ tựa như một bông hoa. Anh cũng hướng về cô chậm rãi, rồi mỗi họ chạm nhau. Cô lùi về sau và nhổm dậy khỏi ghế. Selden cũng đứng dậy, họ đứng đối diện với nhau. Đột nhiên cô nắm lấy tay anh và ấn lên má cô trong giây lát.

“A, yêu em, yêu em - nhưng không nói cho em!” Cô thở dài, mắt cô trong mắt anh; rồi trước khi anh có thể nói gì cô đã quay đi và lẩn vào

đường vòm cây, biến mất trong ánh sáng của căn phòng bên ngoài.

Selden đứng tại nơi cô rời bỏ anh. Anh thấm thía sự ngắn ngủi của những khoảnh khắc tinh khôi để nỗ lực đuổi theo cô; nhưng ít lâu sau anh quay lại ngôi nhà và bước qua những căn phòng vắng vẻ tới cửa. Một vài quý bà khoác áo choàng vẻ tự phụ đang tụ tập gần tiền sảnh bằng đá cẩm thạch, anh tìm thấy Van Alstyne cùng Gus Trenor ở phòng treo đồ.

Khi Selden tới gần, Van Alstyne dừng tay khi đang cẩn thận chọn xì gà từ một trong những chiếc hộp bằng bạc được xếp mời mọc ngoài cửa.

“Xin chào, Selden, cũng đi cơ đấy? Anh quả thật cũng là đồ đệ của Epicurean(*) như tôi vậy: anh không muốn chứng kiến đám nữ thần ngấu nghiến món rùa biển. Chúa ơi, quả là buổi diễn của những phụ nữ xinh đẹp, nhưng không một ai trong số họ có thể chạm đến tầm người chị họ của tôi. Nói về trang sức - một cô gái cần trang sức để làm gì khi bản thân cô ấy đã đủ để trưng diện? Rắc rối là những mỹ nhân này lại thích diện đồ để che đi thân hình của họ. Mãi đến tối nay tôi mới được chiêm ngưỡng những đường nét Lily sở hữu.”

“Đó không phải lỗi của cô ấy nếu mọi người không biết gì về nó,” Trenor gầm gừ, ông ta đỏ mặt tía tai ních vào áo khoác lông. “Thị hiếu kém, tôi gọi là vậy - thôi, khỏi cần xì gà cho tôi. Cậu không thể biết mình đang hút cái gì ở một trong những căn nhà mới này - dễ thế vì không phải ĐẦU BẾP đã mua chúng. Ở lại dùng bữa chính à? Thôi quên đi! Khi mọi người tụ tập trong phòng để cậu không thể lại gần bất kỳ ai mình muốn nói chuyện cùng, tôi thà chén bữa tối ở nhà ga vào giờ cao điểm còn hơn. Vợ tôi né đám này là quá chuẩn: bà ấy nói cuộc sống quá ngắn ngủi để thích ứng với người mới.”

Chương 13

Thức dậy sau những giấc mơ đẹp, Lily thấy hai mẩu thư nhắn ở cạnh giường.

Một từ bà Trenor, người thông báo rằng chiều nay bà sẽ đến thị trấn cho một chuyến thăm ngắn, và hy vọng cô Bart có thể ăn tối với bà. Bức kia từ Selden. Anh viết ngắn gọn rằng có công chuyện quan trọng yêu cầu anh đi Albany, mà phải đến tối anh mới quay lại, mong Lily cho anh biết mấy giờ ngày hôm sau cô có thể gặp anh.

Lily, dựa lưng vào gối, nhìn lá thư của anh trầm ngâm. Khung cảnh ở nhà kính nhà Bry như một phần trong những giấc mơ của cô; Lily không chờ đợi sẽ thấy những minh chứng thực tế của nó khi thức dậy. Động thái đầu tiên của cô tỏ rõ sự khó chịu: hành động bất ngờ của Selden đã thêm một sự phức tạp vào cuộc sống. Thật không giống anh khi buông thả theo những cơn bốc đồng thiếu lý trí như vậy! Chẳng lẽ anh thật sự có ý muốn hỏi cưới cô? Lily từng cho anh thấy hy vọng ấy là bất khả, rồi hành động sau đó của anh dường như chứng minh anh chấp nhận hoàn cảnh với cái thái độ biết điều làm thói tự cao của cô đôi chút bẽ bàng. Cô càng thấy dễ chấp nhận hơn khi phát hiện thái độ biết điều này có thể duy trì chỉ với cái giá là không gặp gỡ cô; tuy nhiên, dù không có gì ở đời ngọt ngào bằng việc ý thức rõ sức mạnh của cô đối với anh, cô nhìn thấy hiểm họa từ việc cho phép tình tiết đêm qua có tiếp hồi sau. Vì không thể cưới nhau, nên sẽ tốt hơn cho anh, cũng như dễ dàng hơn cho cô, nếu viết vài dòng thân tình lờ đi

câu hỏi của anh: anh là kiểu người sẽ không lầm lẫn một dấu hiệu như vậy, và lần tới gặp nhau họ sẽ trở về nấc thang bạn hữu thông thường.

Lily bật dậy khỏi giường đi thẳng đến bàn. Cô muốn viết ngay, trong khi cô còn có thể tin cậy sức mạnh từ sự quyết tâm của mình. Cô vẫn còn lử đử sau giấc ngủ ngắn và niềm vui đêm qua, bóng dáng bức thư của Selden làm tái hiện thời khắc đỉnh điểm trong chiến thắng của cô: giây phút cô đọc được trong mắt anh rằng không có triết lý nào chống lại được sức mạnh của cô. Sẽ rất dễ chịu khi có lại cảm giác ấy… không ai khác có thể mang lại điều đó cho cô trọn vẹn nhất, cô không đành làm hỏng tâm trạng hồi tưởng khoan khoái bằng một hành động từ chối rõ ràng. Cô cầm bút lên và viết vội: “NGÀY MAI LÚC 4 GIỜ;” tự nhủ thầm, khi cô thả tờ giấy vào phong bì: “Mình có thể dễ dàng hoãn gặp anh ấy ngày mai.”

Lời triệu tập của Judy Trenor được Lily đón nhận hết sức vui mừng. Đó là lần đầu tiên cô được liên lạc trực tiếp từ Bellomont kể từ khi chuyến thăm gần nhất của cô kết thúc, nỗi sợ hãi phải gánh chịu sự bất mãn từ Judy vẫn thường ám ảnh cô. Nhưng mệnh lệnh đặc trưng này dường như thiết lập lại mối quan hệ trước đó của họ; Lily mỉm cười với suy nghĩ rằng có lẽ bạn cô gọi cô đến để nghe về sự kiện giải trí ở nhà Bry. Bà Trenor đã vắng mặt khỏi bữa tiệc, có lẽ vì lý do mà chồng bà đã tuyên bố thẳng thừng, có lẽ vì, như cô Fisher nói hơi khác, bà “không thể chịu được những người mới mà bà không tự khám phá.” Dù gì đi chăng nữa, tuy bà vẫn ngạo mạn ở Bellomont, Lily nghi ngờ bà đang tò mò đến phát điên muốn nghe tất cả những gì mình đã bỏ lỡ, và tìm hiểu chính xác cô Wellington Bry đã vượt qua tất cả những đối thủ trước đây trong cuộc đua giành được sự công nhận xã hội ở mức độ nào. Lily rất sẵn sàng thỏa mãn sự hiếu kỳ này, nhưng tình cờ là cô chuẩn bị đi ăn ngoài. Tuy nhiên, cô quyết tâm gặp bà Trenor vài phút, và cho gọi hầu gái đánh bức điện rằng cô sẽ đến gặp bạn mình tối nay lúc 10 giờ.

Cô chuẩn bị đi ăn tối với Fisher, người đã tập hợp vài diễn viên của đêm trước tham gia một bữa tiệc thân mật. Sẽ có nhạc jazz ở phòng tập sau bữa tối - vì cô Fisher, mất hy vọng vào nền cộng hòa, đã tập tành làm người mẫu, cô mua cạnh ngôi nhà bé nhỏ chật hẹp của mình một căn hộ rộng rãi, mà ngoài bất kỳ mục đích sử dụng nào trong những giờ nổi hứng tạo dáng, nhằm phục vụ lòng mến khách không biết mệt mỏi. Lily miễn cưỡng không muốn rời, vì bữa tối thật vui vẻ, cô hẳn sẽ thích nằm thơ thẩn hút một điếu thuốc và nghe vài bài hát; nhưng cô không thể phá vỡ lời hẹn với Judy, vừa quá 10 giờ cô đã nhờ chủ nhà gọi xe ngựa, rồi đi dọc Đại lộ Năm đến nhà Trenor.

Cô đợi trên bậc thềm đủ lâu để băn khoăn rằng tại sao Judy có mặt ở thị trấn mà chưa thấy sốt sắng mở cửa cho cô vào; cô còn ngạc nhiên hơn nữa khi, thay vì người hầu quen thuộc, lại có một gã trông nhà bận chiếc áo sơ mi hoa hòe rách nát, tròng vội vai vào cái áo khoác, đưa cô vào sảnh được che rèm. Tuy vậy, Trenor ngay lập tức xuất hiện ở cửa phòng khách, liến thoắng chào cô đầy khác thường trong khi ông ta cởi áo choàng cho cô và kéo cô vào phòng.

“Theo tôi vào phòng làm việc; đó là nơi duy nhất thoải mái trong nhà. Chẳng phải căn phòng này trông giống như đang chờ ai đó giật sập hay sao? Tôi không thể hiểu tại sao Judy lại cho dán toàn bộ căn nhà bằng thứ trắng toát trơn trượt kinh tởm này - đi qua mấy phòng này lúc trời lạnh khéo còn bị viêm phổi ấy chứ. Nhân tiện, cô trông hơi nhợt nhạt đấy: trời đêm bên ngoài lạnh thấu xương. Tôi nhận ra điều đó khi đi bộ ngược lên từ câu lạc bộ. Theo tôi, tôi sẽ cho cô nhấp chút brandy, cô có thể sưởi ấm bên lò sưởi và thử mấy món Ấn Độ mới của tôi - anh chàng Thổ Nhĩ Kỳ ở Tòa sứ quán cứ nài tôi thử một nhãn hiệu mà tôi muốn cô dùng cho biết, nếu cô thích tôi sẽ lấy nhiều cho cô; ở đây chưa có đâu, nhưng tôi sẽ gọi đặt.”

Ông ta đưa cô đến một phòng lớn ở đằng sau, nơi bà Trenor thường ngồi, và nơi ngay cả khi bà vắng mặt vẫn toát ra hơi người. Ở đây như thông lệ, có hoa, báo, bàn viết vương vãi rác rến, và một khung cảnh thân thuộc dưới ánh đèn, thế nên thật ngạc nhiên khi không thấy bóng dáng hăng hái của Judy bật dậy từ ghế bành gần lò sưởi.

Rõ ràng là chính Trenor đã ngồi cái ghế ấy, vì có đám khói xì gà lơ lửng phía trên, cạnh nó là một kiểu bàn gập phức tạp mà tài khéo léo của người Anh đã thiết kế để thuận tiện cho việc luân chuyển thuốc lá và rượu mạnh. Những đồ vật như vậy ở phòng khách không phải là lạ trong giới bạn của Lily, nơi mà hút thuốc uống rượu không bị hạn chế bởi những cân nhắc về thời gian và địa điểm, động thái đầu tiên của cô là tự lấy một điếu thuốc được Trenor giới thiệu, trong khi cô chặn đứng tính ba hoa của ông ta bằng câu hỏi, với ánh mắt ngạc nhiên: “Judy đâu?”

Trenor, hơi kích động vì sự liến thoắng bất thường, có lẽ vì đứng lâu gần những bình rượu, đang cúi người xuống giải mã những nhãn dán màu bạc của chúng.

“Đây, bây giờ, Lily, chỉ một giọt cognac trong nước sô đa - cô trông hơi tái, cô biết đấy: tôi thề đầu mũi cô đỏ lên rồi. Tôi sẽ uống một ly cùng cô - Judy? - Chà, cô biết đấy, Judy vừa bị một cơn đau đầu quái quỷ - phải nằm vật ra, thật đáng thương - bà ấy nhờ tôi giải thích - sao cho ổn thỏa, cô biết đấy - Dù sao thì lại gần lò sưởi đi; cô trông mệt mỏi lắm, thật sự. Giờ thì cho phép tôi làm cô thoải mái, ngoan nhé.”

Ông ta nắm lấy tay cô, nửa trêu đùa, và kéo cô về phía cái ghế thấp cạnh lò sưởi; nhưng cô dừng lại và im lặng lách người ra.

“Ý ông là Judy không khỏe nên không gặp được tôi? Chị ấy có muốn tôi lên gác không?”

Trenor uống cạn ly mà ông ta rót cho mình, rồi đặt nó xuống trước khi trả lời.

“Chà, không - sự thật là bà ấy không muốn gặp ai cả. Đột nhiên bị đau đầu, cô biết đấy, bà ấy nhờ tôi nói với cô là bà ấy rất lấy làm tiếc - nếu như bà ấy biết cô ăn tối ở đâu thì đã nhắn cô vài lời.”

“Chị ấy có biết chỗ tôi ăn tối; tôi có nhắc trong bức điện. Nhưng dĩ nhiên điều này cũng không vấn đề gì. Tôi cho là nếu chị ấy quá yếu, chị ấy sẽ không quay lại Bellomont sáng mai, tôi có thể đến gặp chị ấy vào lúc đó.”

“Đúng: chính xác - đó là điều cốt yếu. Tôi sẽ nói với bà ấy là cô tạt qua vào sáng ngày mai. Còn bây giờ ngồi xuống một phút, cô gái thân mến, hãy ngồi nói chuyện phiếm đi. Cô sẽ không uống một giọt, chỉ vì xã giao thôi ư? Nói cho tôi cô nghĩ gì về điếu thuốc ấy. Chà, cô không thích nó ư? Sao cô lại ném nó đi?”

“Tôi ném nó đi vì tôi phải đi, nếu ông vui lòng gọi xe ngựa cho tôi,” Lily đáp với một nụ cười.

Cô không thích sự kích động khác thường của Trenor, với lý do quá hiển nhiên, và suy nghĩ ở một mình với ông ta, trong khi không thể gặp bạn mình trên tầng, ở đầu bên kia căn nhà lớn trống trải, không làm cô nảy sinh mong muốn kéo dài *tête-à-tête*(*) của họ.

Nhưng Trenor, với sự mau lẹ không thể không thấy, đã đứng chắn giữa cô và cửa ra vào.

“Tại sao cô phải đi, tôi muốn biết? Nếu Judy ở đây cô đã ngồi lê đôi mách đến khuya - cô thậm chí không thể cho tôi năm phút! Lúc nào cũng thế. Tối qua tôi không thể đến gần cô - tôi đến cái bữa tiệc lòe loẹt đó chỉ để gặp cô, ở đó mọi người bàn tán về cô, hỏi tôi đã bao giờ nhìn thấy thứ gì quyến rũ tột bậc như thế, khi tôi cố gắng đến bắt chuyện, cô không bao giờ thèm để ý, mà chỉ tiếp tục cười cợt với mấy thằng chỉ muốn được dương dương tự đắc sau đó, và trông có vẻ biết khi nào cô được nhắc đến.”

Ông ta dừng lại, mặt đỏ gay vì bài công kích, chằm chằm nhìn cô với cái nhìn mà trong đó sự căm giận là phần mà cô đỡ ghét nhất. Nhưng cô đã định thần lại, điềm tĩnh đứng giữa căn phòng, trong khi nụ cười thoáng qua của cô dường như càng nới rộng khoảng cách giữa cô và Trenor.

Cô nói với qua khoảng cách đó: “Đừng ngớ ngẩn, Gus. Đã quả 11 giờ, tôi thật sự phải yêu cầu ông gọi xe.”

Ông ta vẫn không nhúc nhích, cúi thấp cái trán mà cô ngày càng khinh ghét.

“Nếu tôi không gọi - cô sẽ làm gì?”

“Tôi sẽ đi lên tầng tìm Judy nếu ông ép tôi làm phiền bà ấy.”

Trenor bước một bước lại gần và đặt tay lên cánh tay cô. “Nhìn đây, Lily: cô không thể tự nguyện cho tôi năm phút sao?”

“Không phải đêm nay, Gus: ông…”

“Rất tốt: tôi chấp nhận. Phải nhiều hơn nữa như tôi muốn.” Ông ta thủ thế ở ngưỡng cửa, tay thọc sâu trong túi. Ông ta hất mặt ra phía cái ghế cạnh lò sưởi.

“Làm ơn ra ngồi xuống đó: tôi có chuyện muốn nói với cô.” Cơn phẫn nộ bùng lên lấn át nỗi sợ hãi của Lily. Cô đứng thẳng người và đi ra cửa.

“Nếu ông có điều gì muốn nói với tôi, ông phải để lần khác. Tôi sẽ lên chỗ Judy trừ khi ông gọi xe cho tôi ngay.”

Ông ta phá ra một tràng cười. “Hân hạnh mời cô đi lên tầng cô gái thân yêu; nhưng cô sẽ không thấy Judy. Bà ấy không có ở đấy.”

Lily thất kinh nhìn ông ta. “Ý ông là Judy không ở trong nhà - không ở thị trấn?”

“Ý tôi chính là thế,” Trenor trả lời, sự hăm dọa của ông ta dần chuyển thành vẻ sưng sỉa dưới cái nhìn của cô.

“Vớ vẩn - tôi không tin ông. Tôi sẽ đi lên tầng,” cô sốt ruột nói. Ông ta bất ngờ tránh sang bên, để mặc cô đi đến cửa mà không ngăn cản.

“Hân hạnh mời cô đi lên; nhưng vợ tôi đang ở Bellomont.”

Nhưng Lily thoáng yên trí. “Nếu chị ấy không đến thì chị ấy sẽ nhắn tôi một lời.”

“Bà ấy có; bà ấy gọi cho tôi chiều nay để báo cho cô.” “Tôi không nhận được tin nhắn nào.”

“Tôi không gửi đi.”

Đôi bên đong đếm nhau trong phút chốc, nhưng Lily vẫn nhìn nhận đối phương qua tấm màn khinh miệt mờ nhòe làm mọi đánh giá khác trở nên mơ hồ.

“Tôi không thể tưởng tượng mục đích của việc giở cái trò bịp ;bợm ngu ngốc đó với tôi; nhưng nếu ông đã hoàn toàn thỏa mãn khiếu hài hước kỳ cục của ông, tôi phải yêu cầu ông lần nữa là cho gọi xe.”

Đó là một tông giọng sai lầm; và cô biết khi cất lời. Bị lời mưa mai chạm nọc, người ta không cần thiết phải hiểu nó, một cú quất roi thực sự có lẽ đã làm hằn lên những vệt tức giận trên mặt Trenor.

“Nhìn đây, Lily, đừng có lên giọng kẻ cả với tôi.” Ông ta lại di chuyển về phía cửa, né khỏi ông ta theo bản năng, cô đã để ông ta lấy lại thế kiểm soát ở ngưỡng cửa. “Tôi *đã* bày trò với cô; tôi thú nhận điều đó; nhưng nếu cô nghĩ tôi xấu hổ thì cô đã nhầm. Chúa biết tôi đã kiên nhẫn đủ rồi - tôi chỉ biết lớn vởn và trông như một thằng đần. Trong khi đó cô để cho bao nhiêu gã trai khác phỉnh phờ cô… để cho họ lấy tôi làm trò đùa, tôi dám nói thế đấy… Tôi không sắc sảo, và không chu cấp quần áo đẹp cho bạn tôi để bị cười nhạo, như cô đấy… nhưng tôi biết khi nào người ta làm thế với tôi… tôi có thể biết ngay khi nào mình bị cười nhạo…”

“À, lẽ ra tôi không nên nghĩ như thế!” Lily đáp nhanh; nhưng tràng cười của cô rơi tõm vào im lặng dưới ánh nhìn của ông ta.

“Không; cô sẽ không nghĩ như thế; nhưng giờ cô sẽ biết điều hơn. Đó là lý do cô lại ở đây đêm nay. Tôi đã đợi một dịp yên tĩnh để nói cho ra nhẽ, bây giờ tôi đã có và tôi sẽ bắt cô phải nghe tôi trình bày.”

Sự phẫn nộ dồn dập ban đầu được tiếp nối bởi một tông giọng vững vàng và tập trung, làm Lily rối bời hơn là sự kích động trước đó. Trong một thoáng, sự bình tĩnh đã rời bỏ cô. Lily đã hơn một lần ở trong những tình huống cần có tài đối đáp dí dỏm nhanh nhạy để yểm hộ cho màn rút lui của mình; nhưng trái tim đập thình thịch sợ hãi cho cô biết rằng ở đây những kỹ năng như vậy sẽ không có tác dụng.

Để kéo dài thời gian cô nhắc lại: “Tôi không hiểu ông muốn gì.”

Trenor đã đẩy cái ghế giữa cô với cửa ra vào. Ông ta ném mình vào ghế, và ngả ra sau, nhìn lên cô.

“Tôi sẽ nói cho cô tôi muốn gì: Tôi muốn biết tôi và cô đứng ở đâu. Thế đấy, người nào trả tiền cho bữa tối thì nói chung được phép có một chỗ ở bàn ăn.”

Cô bừng bừng giận dữ và nhục nhã, sự cần thiết đáng ghê tởm phải lấy lại được vị thế nhún nhường.

“Tôi không hiểu ý ông - nhưng ông phải biết rằng, Gus, tôi không thể ở đây nói chuyện với ông giờ này.”

“Chúa ơi, cô đến nhà đàn ông nhanh như gió giữa thanh thiên bạch nhật - tôi thấy đâu phải lúc quái nào cô cũng cẩn thận giữ gìn thể diện.”

Cú ra đòn hung bạo làm cô có cảm giác choáng váng mặt mày như một cú đấm ở ngoài đời thực. Vậy là Rosedale đã nói - đây là cách mà lũ đàn ông nói về cô - Cô đột nhiên cảm thấy yếu ớt và hớ hênh: đập rộn trong cổ họng cô là cảm giác thương thân. Nhưng cùng lúc đó, một cái tôi khác thức

tỉnh cô phải cẩn trọng, thầm thì lời cảnh báo sợ sệt rằng từng lời nói và cử chỉ phải có tính toán.

“Nếu như ông đưa tôi đến đây để nói những lời xúc phạm…” cô mở lời.

Trenor cười. “Đừng nói hồ đồ. Tôi không muốn sỉ nhục cô. Nhưng đàn ông cũng có cảm xúc chứ - cô đã chơi đùa với cảm xúc của tôi quá lâu. Tôi không bắt đầu việc này - đứng ngoài và để lại đường đi thông thoáng cho những thằng cha khác, cho đến khi cô lục tung tìm tôi và bắt đầu lấy tôi ra làm trò cười cho thiên hạ - một công việc cũng đơn giản với cô. Vấn đề là ở đấy - nó quá dễ dàng với cô - còn cô trở nên liều lĩnh - nghĩ mình có thể quay tôi như quay dế, rồi liệng tôi đi như thể vắt chanh bỏ vỏ. Nhưng vì Chúa, chơi như thế đâu đẹp: như thế là lách luật. Dĩ nhiên giờ tôi đã biết cô muốn gì - cô không theo đuổi đôi mắt đẹp của tôi - nhưng tôi nói cho cô điều này, cô Lily, cô phải trả giá vì đã để cho tôi nghĩ vậy.”

Ông ta đứng lên, hung hãn gồng hai vai, bước về phía cô với cái trán đỏ gay; nhưng cô giữ nguyên vị trí, mặc dù từng dây thần kinh cào xé cô phải rút lui khi ông ta tiến lên.

“Trả giá?” Cô ấp úng. “Ông định nói tôi nợ tiền ông?”

Ông ta lại cười. “Ồ, tôi không đòi hỏi thanh toán bằng hiện vật. Nhưng có một thứ gọi là chơi đẹp - lãi suất từ tiền người khác - và cứ treo cổ tôi lên nếu tôi nhận được chỉ một ánh nhìn từ cô.”

“Tiền của ông? Tôi thì liên quan gì đến tiền của ông? Ông khuyên tôi đầu tư tiền như thế nào… ông hẳn phải thấy tôi không biết gì về chuyện làm ăn… ông nói với tôi mọi chuyện đều ổn thỏa…”

“Nó *đã* ổn thỏa - đúng thế, Lily: cô cứ việc có tất cả, và gấp mười lần nữa. Tôi chỉ đòi hỏi một câu cảm ơn từ cô.”

Ông ta vẫn tiến lại gần, với bàn tay trở nên đầy đe dọa; cái tôi sợ hãi trong cô đang kéo lê cái tôi kia xuống.

“Tôi *đã* cảm ơn ông; tôi đã thể hiện lòng biết ơn. Ông đã làm được nhiều hơn bất cứ một người bạn nào, hoặc bất cứ người nào sẽ nhận từ một người bạn.”

Trenor ngắt lời cô với nụ cười nhạo báng. “Tôi không nghi ngờ cô đã từng nhận nhiều như thế - và vứt bỏ những thằng cha khác như cô thích vứt bỏ tôi. Tôi không quan tâm cô giải quyết ổn thỏa với họ như thế nào - nếu cô lừa được họ thì cũng trục lợi được từ tôi vậy. Đừng nhìn tôi trân trân như thế - tôi biết mình không nói theo cách một người đàn ông nói với một cô gái - nhưng thế đấy, nếu không thích, cô có thể ngăn tôi được ngay mà - cô biết tôi say mê cô - quỷ tha ma bắt tiền với chả bạc, tiền thì có mà đầy - nếu *điều đó* làm cô bận tâm… Tôi là một kẻ thú tính, Lily - Lily! - hãy nhìn vào tôi đi.”

Hết lần này đến lần khác, đại dương của sự nhục nhã trong cô vỡ òa - sóng xô vào sóng dập dồn đến độ sự xấu hổ về đạo đức hòa làm một với nỗi sợ hãi về thể xác. Dường như sự tự tôn đã có thể làm cô vững vàng trước mọi tấn công - rằng chính sự ô danh đã bao trùm quanh cô nỗi cô độc đáng sợ.

Cái đụng chạm của ông ta làm ý thức tuyệt vọng trong cô giật nảy. Cô lùi lại với điệu bộ khinh bỉ đầy tuyệt vọng.

“Tôi đã bảo ông rằng tôi không hiểu - nhưng nếu tôi nợ ông tiền, ông sẽ được trả lại.”

Trenor tím mặt phẫn nộ: động tác chùn lại ghê tởm của cô làm gã đàn ông thô lậu hiện nguyên hình.

“À - cô sẽ mượn tiền Selden hoặc Rosedale - rồi nhân cơ hội lừa tiền họ như đã lừa tôi! Trừ khi - trừ khi cô đã sắp xếp ổn thỏa với họ - và tôi là người duy nhất bị ghẻ lạnh!”

Cô đứng im lặng, đóng băng tại chỗ. Những từ ngữ - những từ ngữ này còn tệ hại hơn cái đụng chạm! Trái tim cô đập thình thịch khắp cơ thể - trong cổ họng, trong tay chân, trong đôi bàn tay vô dụng. Đôi mắt cô tuyệt vọng lướt quanh phòng - chúng sáng lên khi thấy cái chuông, và cô nhớ ra cần gọi người cứu. Đúng, nhưng bê bối đi kèm với nó - những cái miệng đưa chuyện tụ lại ghê tởm. Không, cô phải tự mình tìm lối thoát. Mấy tên gia nhân biết cô ở trong nhà với Trenor là quá đủ - không được để điều gì làm nảy sinh đồn đoán trong cái cách cô bỏ đi.

Cô ngẩng đầu lên, và có được cái nhìn rõ ràng cuối cùng vào ông ta.

"Tôi đang ở đây một mình với ông" cô nói. "Ông còn đòi gì nữa?"

Trong sự ngạc nhiên của cô, Trenor đáp lại bằng cái nhìn chằm chằm cứng họng. Sau những lời cuối cùng được tuôn ra rào rào ngọn lửa đã lụi tàn bên trong làm ông ta nguội ngắt và khép nép. Cứ như một đợt khí lạnh đã thổi tan khói trong ly rượu của ông ta, tình huống này chờn vờn trước mắt ông, đen đúa và trần trụi như tàn lửa. Những thói quen cũ, những ràng buộc cũ, sự kiểm soát của quy định thừa kế, giật lại tâm trí hoang mang mà đam mê đã giật lắc khỏi con đường mòn. Trong mắt Trenor có ánh nhìn thất kinh của kẻ mộng du thức dậy thấy mình đang đi trên gờ tường chết người.

"Về nhà! Cút khỏi đây!" Ông ta lắp bắp và quay lưng lại, bước về phía lò sưởi.

Sự giải thoát đột ngột khỏi nỗi sợ hãi ngay lập tức khiến Lily định thần. Quyết tâm sụp đổ của Trenor sẽ đưa cô vào thế kiểm soát và cô nghe thấy mình, bằng một giọng của chính cô nhưng vang lên bên ngoài cô, ra lệnh cho ông ta gọi người hầu, yêu cầu ông ta gọi xe ngựa, chỉ đạo ông đưa cô vào xe khi xe đến. Sức mạnh đến từ đâu cô không biết; nhưng một giọng nói đã một mực cảnh báo rằng cô phải rời ngôi nhà công khai, và truyền can đảm cho cô, trong sảnh, trước mặt gã coi nhà lớn vởn, để trao đổi vài lời nhẹ nhàng với Trenor, giao cho ông ta trọng trách nhắn gửi đến Judy như

thường lệ, trong khi cùng lúc cô thầm run lên vì ghê tởm. Ở bậc thềm, trước mặt là con phố, cô cảm thấy tim mình đập điên cuồng vì được giải thoát, say sưa như tù nhân lần đầu hớp lấy không khí tự do; nhưng não bộ cô vẫn đang tỉnh táo, cô nhận thấy sự im lìm của Đại lộ Năm, đoán xem bấy giờ đã muộn thế nào, thậm chí quan sát bóng dáng một người đàn ông - phải chăng có chút gì đó hơi quen trong hình dáng kia? - người mà khi cô vào xe, đã rẽ vào góc đường đối diện và biến mất vào con phố ngang mờ tối.

Nhưng khi bánh xe chuyển động, cô bắt đầu phản ứng, bóng tối giật lắc trườn đến. “Mình không nghĩ được gì - mình không nghĩ được gì,” cô rên rỉ và ngả đầu vào cạnh rung lắc của chiếc xe ngựa. Cô dường như là kẻ lạ với chính mình, hoặc đúng hơn là có hai bản ngã trong cô, một con người cô đã quen thuộc, và một con người mới đáng ghê tởm mà con người kia phát hiện đang bị xích cùng. Cô đã có lần nhặt được bản dịch của vở *Eumenides*(*) trong một căn nhà mình từng ở, và trí tưởng tượng của cô bị nỗi kinh hoàng cao độ tóm chặt lấy trong cảnh Orestes, trong hang sấm truyền, bắt gặp những nữ thợ săn không biết mủi lòng đang thiếp ngủ, bèn tranh thủ chợp mắt một giờ. Đúng, những nữ thần thịnh nộ có thể thỉnh thoảng ngủ, nhưng họ vẫn ở đó, luôn ở đó trong những góc tối, rồi bây giờ họ thức giấc và đôi cánh bằng sắt của họ vang xung xoảng trong đầu cô… Lily mở mắt và nhìn những con phố trôi qua - những dãy phố xa lạ thân thuộc. Tất cả những gì cô nhìn vẫn như cũ nhưng đã thay đổi. Một vực thẳm sâu hoắm đã nằm cố định giữa hôm nay và hôm qua. Mọi thứ trong quá khứ dường như thật đơn giản, tự nhiên, chan hòa ánh sáng - còn cô thì trơ trọi ở một nơi tăm tối và ô uế. Trơ trọi! Chính sự cô đơn làm cô hoảng hốt. Mắt cô dừng lại ở một cái đồng hồ được soi rọi ở góc phố, cô thấy kim chỉ 11 rưỡi. Mới chỉ 11 rưỡi - còn hàng giờ, hàng giờ còn lại của đêm nay. Cô phải trải qua một mình, rùng mình thao thức trên giường. Bản chất mềm yếu của cô chùn lại trước thử thách này, thứ không có bất kỳ chất xúc tác

xung đột thúc cô vượt qua. Ôi, sự nhỏ giọt chậm rãi lạnh lùng của phút giây trên đầu cô! Lily hình dung mình nằm trên cái giường gỗ óc chó đen - bóng tối sẽ làm cô sợ hãi, và nếu cô để đèn, những chi tiết thê lương của căn phòng sẽ mãi khắc ghi trong đầu. Cô đã luôn chán ghét căn phòng riêng của mình ở nhà bà Peniston - sự xấu xí của nó, sự vô hồn của nó, không có gì trong đó thật sự là của cô. Đối với một trái tim bị giằng xé mà hơi ấm con người không thể an ủi, một căn phòng có thể dang vòng tay gần như của con người, và với một sinh vật mà không có bốn bức tường nào có ý nghĩa hơn bốn bức tường khác, vào thời khắc như thế này, đành bỏ đi khắp nơi.

Lily không có trái tim nào để nương tựa. Mối quan hệ của cô với bà bác cũng hời hợt như với những khách trọ tình cờ đi qua cầu thang. Nhưng ngay cả nếu hai người giao thiệp gần gũi hơn, cũng không thể nghĩ về tâm trí bà Peniston như một nơi trú ẩn hoặc có thể thấu hiểu cho nỗi khốn khổ của Lily. Vì nỗi đau có thể được bộc bạch chỉ là một nửa nỗi đau, nên sự thương xót của bà ít có khả năng hàn gắn với cách động chạm của nó. Thứ mà Lily khao khát là bóng tối từ những vòng tay ôm chặt, là sự im lặng không có nghĩa là nỗi cô đơn, mà là lòng trắc ẩn đang nín thở.

Cô bật dậy và nhìn lên dãy phố phía trước. Gerty! - họ đang ở gần góc phố nhà Gerty. Giá như cô có thể đến đó trước khi nỗi thống khổ nặng nhọc này trào từ lồng ngực ra đằng miệng - giá như cô có thể cảm thấy vòng tay của Gerty trong khi cô run lên trong cơn sốt rét vì sợ hãi đang tấn công! Cô đẩy cái cửa trên nóc và hô địa chỉ cho người đánh xe. Vẫn chưa quá muộn - Gerty có thể vẫn còn thức. Ngay cả nếu cô ấy không thức, tiếng chuông cửa sẽ xuyên vào từng nơi khuất nẻo trong căn hộ tí hon của cô, gọi cô dậy trả lời tiếng gọi của bạn mình.

Chương 14

Gerty Farish vào buổi sáng sau sự kiện giải trí ở nhà Wellington Bry, cũng thức dậy sau những giấc mơ đẹp như Lily. Tuy sắc thái của chúng ít sống động hơn, mà dịu đi hài hòa với những màu trung tính trong tính cách và trải nghiệm của cô, nhưng chính vì lý do đó mà chúng phù hợp hơn với tầm nhìn trong tâm trí cô. Những chớp nháy hân hoan mà Lily bước vào đã có thể làm mờ mắt Farish, người theo một cách vui vẻ đã quen với thứ ánh sáng le lói chiếu qua những khe nứt trong cuộc đời kẻ khác.

Bây giờ cô đang ở trung tâm ánh hào quang nhỏ bé của riêng mình: tia sáng dịu nhẹ nhưng không thể nhầm lẫn, kết thành từ sự tốt bụng ngày càng tăng của Lawrence Selden đối với cô và phát hiện rằng tình cảm của anh với Lily Bart đã tiến triển. Tuy hai nhân tố này dường như không tương thích theo một sinh viên ngành tâm lý phụ nữ, phải nhớ rằng Gerty trước giờ luôn là động vật ký sinh trên trật tự đạo đức, sống dựa vào vụn bánh mì của bàn ăn nhà khác, và hài lòng nhìn qua cửa sổ bữa tiệc linh đình dành cho đám bạn cô. Giờ khi cô đang tận hưởng mâm cỗ riêng tư khiêm tốn của chính mình, nếu không bày một đĩa cho bạn thì dường như thật quá ích kỷ; và không có ai mà cô muốn chia sẻ niềm thích thú hơn là cô Bart.

Về bản chất sự tốt bụng ngày càng tăng của Selden, Gerty không còn dám định nghĩa nó giống như thử tìm hiểu màu sắc của con bướm bằng cách phủi bụi khỏi đôi cánh. Chộp lấy sinh vật kỳ diệu ấy sẽ làm mất đi vẻ rạng rỡ của nó, có lẽ sẽ thấy nó nhạt nhòa và chết cứng trong tay cô: tốt hơn hết là cảm nhận vẻ đẹp ấy phập phồng ngoài tầm với, trong khi nín thở rồi

ngắm xem nó sẽ đậu xuống đâu. Nhưng cung cách của Selden ở nhà Bry như đôi cánh vỗ thật gần đến nỗi chúng dường như chính là nhịp đập của trái tim cô. Gerty chưa bao giờ thấy anh thật hoạt bát, nhanh nhạy, chú tâm trước những gì cô nói đến thế. Cung cách quen thuộc của anh có một vẻ nhân từ lơ đễnh mà cô chấp nhận cùng biết ơn, như thứ tình cảm sống động nhất mà sự hiện diện của cô dễ khơi gợi; nhưng cô nhanh chóng cảm thấy trong anh một sự thay đổi ngụ ý rằng cô có thể một lần mang đến niềm vui cũng như nhận được nó.

Thật mừng rỡ biết bao khi tâm hồn của họ thêm đồng điệu nhờ mối quan tâm chung với Lily Bart!

Cảm xúc của Gerty dành cho bạn cô - một thứ tình cảm tự học cách nuôi sống dựa trên chế độ ăn uống thiếu thốn nhất - đã phát triển thành chủ động ngưỡng mộ kể từ khi sự tò mò không yên của Lily kéo cô vào công cuộc của cô Farish. Trải nghiệm làm từ thiện của Lily đã đánh thức trong cô khát khao làm việc thiện nhất thời. Chuyến ghé thăm của cô tới Câu lạc bộ Nữ đã lần đầu tiên đưa cô tiếp xúc với những mặt đối lập sâu sắc của cuộc sống. Cô luôn chấp nhận với thái độ bình tĩnh đầy triết lý rằng những cuộc sống như của cô được đôn lên trên nền tảng một xã hội vô danh ẩn dật. Cái nhà tù bẩn thỉu thảm não ấy la liệt khắp chốn và nằm dưới cái vòng tròn nhỏ bé sáng lấp lánh mà ở đó cuộc sống chạm đến thời kỳ nở hoa đẹp đẽ nhất, như bùn và tuyết trong một đêm đông bao quanh nhà kính có lò sưởi trồng toàn hoa cỏ nhiệt đới. Tất cả điều này là trật tự tự nhiên của vạn vật, là bông hoa lan tắm mình trong bầu không khí nhân tạo có thể cuộn tròn những đường cong tinh tế của cánh hoa mà không bận tâm đến giá lạnh ngoài cửa kính.

Nhưng sống thoải mái với ý niệm mơ hồ về đói nghèo là một chuyện, tiếp xúc với những hiện thân của đói nghèo là chuyện khác. Lily trước đó chưa bao giờ hiểu về những nạn nhân của số phận này mà không nhìn họ

như một đám đông. Việc đám đông đó bao gồm những mảnh đời cá nhân, hằng hà sa số những đầu não giác quan riêng biệt, với sự hiếu kỳ vươn tới khoái cảm của chính họ, sự thoái lui mạnh mẽ khỏi cơn đau của chính họ - rằng vài mớ bòng bong cảm xúc trong số đó cũng khoác lên những hình dạng không khác cô là mấy, với đôi mắt khát khao chiêm ngưỡng niềm vui sướng và những bờ môi tươi trẻ hé mở đón chờ tình yêu - khám phá này mang đến cho Lily cái cú sốc đột ngột của lòng thương hại mà đôi khi làm phân rã cuộc đời. Bản chất của Lily không đủ khả năng cho sự phục hồi: cô có thể cảm thấy những nhu cầu khác chỉ thông qua những nhu cầu của riêng cô, và không nỗi đau đớn nào kéo dài được sự rõ nét mà không thúc ép lên một dây thần kinh đáp trả. Nhưng trong thời khắc đó, cô được niềm hứng thú về mối quan hệ trực tiếp của cô đối với một thế giới quá khác biệt kéo ra khỏi chính con người mình. Cô đã bổ sung cho số tiền quyên góp đầu tiên bằng việc đích thân hỗ trợ một hoặc hai đối tượng đáng thương nhất của cô Farish, niềm ngưỡng mộ và thích thú mà sự hiện diện của cô khơi dậy ở những người công nhân mệt mỏi tại câu lạc bộ đã nuôi dưỡng cái khát khao lấy lòng người khác không bao giờ thỏa mãn ở cô theo một hình thức mới.

Gerty Farish không phải là người đọc tính cách đủ tài tình để gỡ rối những mối dây nhằng nhịt trong việc làm từ thiện của Lily. Cô cho rằng người bạn xinh đẹp của mình cũng xuất phát từ động cơ giống cô - cách gọt giũa đó của tâm thức làm mọi nỗi thống khổ của loài người thật gần gũi và khôn nguôi đến mức mọi khía cạnh khác của cuộc sống trở nên nhạt nhòa xa vắng. Gerty sống theo những công thức quá đơn giản đến nỗi cô không chần chừ liệt tình trạng của bạn mình vào sự “thay đổi tâm tính” ủy mị mà cô đã quen nhờ tiếp xúc với người nghèo, cô hoan hỉ với suy nghĩ rằng mình cũng góp một phần khiêm tốn vào sự đổi mới này. Giờ cô đã có câu trả lời cho tất cả những lời phê bình đối với hành vi của Lily: như cô đã nói,

cô biết “con người thật của Lily”, và phát hiện rằng Selden cũng biết điều này đã nâng thái độ bình thản chấp nhận cuộc sống của cô lên thành một cảm quan rực rỡ về những tiềm năng của nó - cảm giác ấy được nhân rộng hơn nữa, trong một buổi chiều, khi nhận được bức điện từ Selden hỏi anh có thể ăn tối cùng cô hôm đó.

Khi Gerty chìm đắm trong niềm vui rối rít mà tuyên bố này tạo nên trong căn nhà bé nhỏ của cô, Selden cũng hòa cùng suy nghĩ của cô về Lily Bart với sự xúc động dữ dội. Công chuyện yêu cầu anh tới Albany không đủ phức tạp để hút hết sự chú ý của anh, và anh có một khả năng chuyên nghiệp là để dành một phần tâm trí thảnh thơi khi nó không cần dùng đến. Phần này - mà tại thời điểm này dường như nguy hiểm như toàn bộ tâm trí anh - đầy ắp những cảm xúc của tối hôm qua. Selden hiểu triệu chứng: anh nhận ra rằng mình đang trả giá, như luôn có dịp để anh phải trả giá, vì tự nguyện xa rời quá khứ của bản thân. Anh đã định giữ mình khỏi những ràng buộc vĩnh viễn, không phải vì anh nghèo nàn cảm xúc, mà vì theo một cách khác, anh cũng nhiều như Lily, là nạn nhân của môi trường quanh mình. Quả có mầm mống sự thật trong tuyên bố của anh với Gerty Farish rằng anh không bao giờ muốn cưới một cô gái “tử tế”: trong vốn từ của cô em họ anh, tính từ này hàm ý những phẩm chất vụ lợi nhất định thường chặn đứng sự quyến rũ xa xỉ. Số mệnh của Selden là có một người mẹ quyến rũ: bức chân dung duyên dáng của bà, với nụ cười tươi và váy cashmere, vẫn tỏa ra một mùi hương thoang thoảng của thứ phẩm chất khó định nghĩa. Cha anh là kiểu đàn ông yêu mến một người phụ nữ quyến rũ: trích lời của bà, gợi hứng cho bà, gìn giữ sắc đẹp trường tồn của bà. Không ai trong đôi vợ chồng quan tâm đến tiền bạc, nhưng thái độ khinh rẻ tiền bạc của họ thể hiện dưới hình thức luôn tiêu nhiều hơn một chút so với tính toán. Tuy căn nhà của họ tồi tàn, nó vẫn giữ được sự tinh tế; nếu đã có sách hay trên giá thì cũng sẽ có những món ngon trên bàn. Cha của Selden có sở thích hội

họa; vợ ông thì am hiểu về ren cổ điển; cả hai ý thức được những bó buộc và phân biệt trong việc mua sắm rõ ràng đến mức họ không bao giờ hiểu bằng cách nào mà hóa đơn lại chất đống lên.

Mặc dù nhiều bạn của Selden sẽ cho rằng bố mẹ anh nghèo, anh đã lớn lên trong một không khí mà những phương tiện sinh hoạt bị hạn chế chỉ được coi là vật cản cho sự thừa thãi không mục đích: nơi đồ sở hữu tuy ít ỏi nhưng chất lượng, đến mức sự hiếm hoi lại càng tôn lên giá trị to lớn của chúng, nơi sự thiếu thốn kết hợp với vẻ duyên dáng theo cái cách có thể minh họa bằng bí quyết diện váy nhung cũ mà nhìn như mới của bà Selden. Một người đàn ông có lợi thế thấm nhuần quan điểm sống của gia đình từ rất sớm, nên trước khi Selden rời trường đại học, anh đã hiểu rằng có nhiều cách để sống không cần tiền cũng như nhiều cách để tiêu tiền. Không may thay, anh chẳng tìm thấy cách nào dễ dàng như cách mình thực hành ở nhà; và quan điểm của anh đặc biệt về phái nữ bị nhuốm màu ký ức người phụ nữ duy nhất đã mang đến cho anh ý thức về "giá trị". Chính từ bà mà anh đã thừa hưởng thái độ thờ ơ trước khía cạnh chi tiêu của cuộc sống: tính cẩu thả của người khắc kỷ, kết hợp với khoái cảm của kẻ theo thuyết hưởng lạc về những thứ vật chất. Cuộc sống nếu thiếu đi một trong hai cảm xúc ấy dường như chỉ là một thứ vặt vãnh đối với anh; không ở đâu mà sự hòa trộn của hai thành phần này cốt yếu hơn là trong tính cách của một người phụ nữ xinh đẹp.

Dường như đối với Selden kinh nghiệm luôn mang đến nhiều cơ hội hơn là phiêu lưu tình cảm, nhưng anh có thể hình dung sống động về một tình yêu sẽ nở rộng và sâu lắng cho đến khi nó trở thành trung tâm của cuộc sống. Những gì anh không thể chấp nhận, trong trường hợp của mình, là lựa chọn tạm bợ một mối quan hệ thấp kém hơn thế: điều này sẽ khiến vài phần trong bản chất của anh bất mãn, trong khi gây áp lực phi lý lên những người khác. Nói cách khác, anh sẽ không chấp nhận phát triển một tình cảm chỉ

mang tính thương hại hơn là thấu hiểu: lòng thương cảm không thể đánh lừa anh hơn một tiểu xảo trong đôi mắt, vẻ duyên dáng trong nỗi bơ vơ hay đường cong nơi cần cổ.

Nhưng bây giờ - chữ *nhưng* nhỏ bé lướt nhanh như miếng bọt biển trên tất cả những lời thề của anh. Sự kháng cự bằng lý lẽ lúc này dường như kém quan trọng hơn nhiều so với câu hỏi khi nào Lily sẽ nhận được bức thư anh gửi! Anh buông thả theo cám dỗ của những mối bận tâm tầm thường, băn khoăn phản hồi của cô sẽ được gửi đi lúc mấy giờ, nó sẽ được bắt đầu bằng những từ ngữ gì. Về phía những cảm xúc đổ dồn vào đó thì anh không nghi ngờ gì - anh chắc chắn về sự đầu hàng của cô cũng như của riêng anh. Và anh nhàn nhã suy tưởng về mọi chi tiết tinh tế của nó, như một người làm công chăm chỉ, vào một buổi sáng trong kỳ nghỉ, nằm yên và ngắm tia sáng từ từ di chuyển ngang phòng. Nhưng tuy ánh sáng mới thật chói chang, nó không làm anh lóa mắt. Anh vẫn có thể phân biệt đường nét chính của sự thật, mặc dù mối quan hệ của riêng anh với chúng đã thay đổi. Anh ý thức những gì người ta bàn tán về Lily Bart không kém phần rõ rệt hơn trước, nhưng anh có thể tách rời người phụ nữ anh biết khỏi những ước đoán thô tục về cô. Tâm trí anh quay ra những lời của Gerty Farish, sự khôn ngoan của thế giới này dường như chỉ đang dò dẫm bên cạnh niềm thấu hiểu sâu sắc của sự ngây thơ. *Những kẻ được làm phúc là những kẻ có trái tim thuần khiết, vì họ sẽ nhìn thấy Chúa Trời* - ngay cả Chúa Trời náu trong lồng ngực của người láng giềng! Lần đầu quy hàng trước tình yêu khiến Selden lâng lâng mất thần hồn. Anh khao khát bầu bạn với người mà quan điểm của họ sẽ biện hộ cho quan điểm của chính anh, người sẽ xác nhận, bằng sự quan sát tỉ mỉ, cái sự thật mà trực giác của anh đã nhảy tới. Anh không thể đợi đến giờ nghỉ trưa, mà chộp ngay một phút nhàn rỗi ở tòa án để nguệch ngoạc bức điện gửi Gerty Farish.

Đến thị trấn, anh được đưa thẳng đến câu lạc bộ, nơi anh hy vọng lời nhắn của cô Bart có lẽ đang chờ anh. Nhưng hòm thư của anh chỉ có một dòng nhận lời sung sướng từ Gerty, anh đang quay đi thất vọng thì một giọng nói từ phòng hút thuốc cất lên chào.

“Xin chào, Lawrence. Ăn tối ở đây à? Qua ăn với tôi nhé - tôi vừa đặt một con vịt lặn vai buồm.”

Anh bắt gặp Trenor, trong bộ quần áo ban ngày, đang ngồi sau tờ tạp chí thể thao, với một cái ly cao cạnh khuỷu tay.

Selden cảm ơn ông ta, nhưng lấy cớ là có việc bận.

“Thế đấy, tôi cho là mọi đàn ông ở thị trấn đều bận tối nay. Tôi đành một mình bao thầu cả câu lạc bộ vậy. Anh biết mùa đông này tôi đang sống như thế nào đấy, bơ vơ trong căn nhà trống trải ấy. Vợ tôi định ra thị trấn hôm nay, nhưng bà ấy lại hoãn, và một gã phải ăn tối một mình thế nào trong một căn phòng mà gương soi thì phủ vải, và không có gì ngoài một chai sốt Harvey trên chạn bát? Lawrence, tôi bảo, dẹp việc của anh đi và thương lấy tôi - ăn tối một mình làm tôi buồn muốn chết, không có ai ngoài thằng cha đạo đức giả Wetherall trong câu lạc bộ.”

“Xin lỗi, Gus - Tôi không thể.”

Khi Selden quay đi, anh thấy khuôn mặt Trenor sầm tối, mồ hội lấm tấm khó chịu trên cái trán trắng toát của ông ta, cái cách mà những chiếc nhẫn nạm đá quý chèn vào những nếp gấp trên ngón tay to béo đỏ ửng của ông ta. Rõ ràng con thú dữ đang chiếm thế thượng phong - con thú dữ ở đáy cốc. Anh từng nghe tên ông ta đi cạnh tên của Lily. Qe - suy nghĩ ấy làm anh phát ốm; suốt trên đường quay về căn hộ anh bị những ngón tay béo múp đầy ngấn của Trenor ám ảnh.

Trên bàn anh có một bức thư: Lily đã gửi nó đến căn hộ của anh. Anh đã biết bên trong có gì trước khi anh phá con dấu xi - một con dấu xám với

chữ BAY LÊN! nằm dưới một con tàu bay. A, anh sẽ đưa cô bay lên - lên trên những sự xấu xí, nhỏ mọn, sự mòn mỏi và mục ruỗng của tâm hồn.

Phòng khách nhỏ bé của Gerty Farish lấp lánh chào đón khi Selden bước vào. Những "hiệu ứng" khiêm tốn của căn phòng, được sắp đặt gọn gàng nhờ sơn men sứ và tài khéo léo, như trò chuyện cùng anh bằng ngôn ngữ ngọt ngào nhất với anh ngay lúc đó. Thật ngạc nhiên khi những bức tường chật hẹp cùng trần nhà lụp xụp lại trở nên vặt vãnh đến thế, khi mái nhà của tâm hồn đột ngột được nâng lên. Gerty cũng sáng lấp lánh; hoặc ít nhất tỏa ra ánh sáng êm dịu. Trước đây anh chưa bao giờ nhận thấy cô cũng có "nét" - thật sự, một gã trai tốt bụng nào đó mà chọn cô thì cũng không tệ… Trong bữa tối ấm cúng (và ở đây, một lần nữa, hiệu ứng của nó thật tuyệt vời) anh nói rằng cô nên cưới chồng - anh đang có hứng làm ông tơ bà mối cho cả thế giới. Cô đã tự tay làm bánh trứng caramel. Thật đáng tội khi giữ năng khiếu ấy lại cho riêng cô. Tim anh đập rộn tự hào khi nghĩ Lily có thể tự may viền mũ - cô đã nói thế với anh hôm họ đi dạo ở Bellomont.

Anh không nói về Lily cho đến sau bữa tối. Trong suốt bữa tiệc bé nhỏ, anh liên tục bàn về nữ chủ nhà, người bối rối vì được là trung tâm của những lời nhận xét, hồng lên rạng rỡ như cái chụp nến mà cô đã tự làm cho dịp này. Selden bộc bạch sự hứng thú khác thường với cách bố trí nhà cửa của cô: khen tặng sự khéo léo trong cách cô tận dụng từng centimét diện tích nhỏ, hỏi han gia nhân của cô xoay xở thế nào những buổi chiều ra ngoài, học được rằng người ta có thể ứng biến những bữa tối ngon lành bằng các món hâm lại, và suy rộng đầy sâu sắc về gánh nặng của một cơ ngơi lớn.

Khi quay lại phòng khách, nơi mà họ ngồi vừa khít như những miếng ghép trong bức tranh xếp hình, cô pha cà phê, rót vào cái tách hình vỏ trứng của bà ngoại cô, khi anh ngả người ra sau, đôi mắt anh chìm đắm trong mùi hương ấm áp, sáng lên khi thấy bức ảnh gần đây của cô Bart, anh chuyển

chủ đề trơn tru sau khi bấm bụng nãy giờ. Bức ảnh cũng đẹp - nhưng sao nắm bắt được cô trong diện mạo tối qua! Gerty đồng ý với anh - chưa bao giờ cô ấy trông rạng ngời như vậy. Nhưng liệu nhiếp ảnh có thể bắt được ánh sáng ấy? Có một ánh nhìn mới trên khuôn mặt cô - điều gì đó khác biệt; đúng, Selden đồng tình rằng có gì đó khác biệt. Cà phê pha thật tinh tế đến mức anh xin tách thứ hai: khác hẳn cái thứ loãng toẹt ở câu lạc bộ! À, anh chàng độc thân nghèo khổ với mức phí câu lạc bộ tầm thường, đan xen với những cuisine(*) tầm thường chẳng kém trong các yến tiệc! Một người đàn ông sống trong những căn nhà thuê đã bỏ lỡ phần tươi đẹp nhất của cuộc đời - anh hình dung sự cô độc đơn điệu trong bữa ăn của Trenor, và thoáng thấy đồng cảm với ông ta… nhưng quay lại với Lily - anh quay lại hết lần này đến lần khác, đặt câu hỏi phỏng đoán, dẫn dắt Gerty, bòn rút từ những suy nghĩ sâu xa nhất của cô về sự dịu dàng chúng dành cho bạn cô.

Ban đầu cô hăng hái trút bầu tâm sự, hạnh phúc vì sự đồng điệu trong lòng thương cảm của họ. Sự thấu hiểu của anh về Lily giúp xác nhận lòng tin của chính cô về bạn mình. Họ cùng nhau nhấn đi nhấn lại sự thật là Lily đã không có cơ hội. Gerty lấy ví dụ về những lúc cô rộng rãi bất ngờ - sự bồn chồn và không thỏa mãn. Sự thật rằng cuộc sống của cô ấy không bao giờ thỏa mãn, Lily khẳng định một điều là cô ấy được sinh ra cho những điều tốt đẹp hơn. Cô ấy đã có thể hơn một lần lên xe hoa - một đám cưới xa xỉ truyền thống mà cô ấy đã được dạy phải xem là mục đích duy nhất của sự tồn tại - nhưng khi cơ hội đến cô ấy đã luôn chùn bước. Percy Gryce chẳng hạn, đã phải lòng cô ấy - mọi người ở Bellomont đều cho rằng họ sẽ đính hôn, rồi nghĩ việc cô ấy xua đuổi anh ta thật không thể giải thích được. Quan điểm này về vụ Gryce thật ăn ý với tâm trạng của Selden, nếu không nói là được anh ngay lập tức hưởng ứng, với một thoáng khinh miệt khi hồi tưởng lại những gì dường như từng là giải pháp hiển nhiên. Nếu quả có sự từ chối - và bây giờ anh băn khoăn một khi anh đã nghi ngờ - thì anh là

người nắm giữ chìa khóa bí mật, khung cảnh trên đồi ở Bellomont sáng lên trong tâm trí, không phải trong ánh hoàng hôn, mà là bình minh. Chính là anh, người đã làm dao động và chối bỏ diện mạo của cơ hội - sự vui sướng đang sưởi ấm lồng ngực, anh có thể đã là người tù thân thuộc nếu như bắt lấy ngay khi nó lần đầu bay lên.

Chính tại điểm này, có lẽ một niềm vui sướng đang thử vỗ cánh trong trái tim Gerty rơi xuống đất và nằm im. Cô ngồi đối diện Selden, lặp lại như một cỗ máy: “Không, cô ấy chưa bao giờ được thấu hiểu…” và cùng lúc đó chính cô dường như đang ngồi trong tâm ánh chòi lòa vĩ đại của sự lĩnh hội. Căn phòng riêng tư bé nhỏ, nơi một phút trước suy nghĩ của họ đã chạm vào nhau như tay vịn của chiếc ghế họ ngồi, trải rộng mênh mông trong mối ác cảm, tách rời cô khỏi Selden xa đúng bằng độ dài của tầm nhìn mới của cô về tương lai - cái tương lai ấy kéo dãn vô tận, với hình dáng trơ trọi của cô mệt nhọc day đi day lại, chỉ một vết ố trên sự cô đơn.

“Cô ấy chỉ là chính mình với rất ít người; em là một trong số đó,” cô nghe Selden nói. Rồi tiếp tục: “Đối xử tốt với cô ấy, Gerty nhé?” và: “Cô ấy sở hữu bên trong sức mạnh trở thành bất cứ điều gì cô ấy mong muốn - em sẽ giúp cô ấy bằng cách tin vào những điều tốt đẹp nhất của cô ấy chứ?”

Những từ ngữ đập vào não Gerty như âm thanh của một ngôn ngữ nghe quen thuộc từ xa, nhưng tiến lại gần thì hóa ra không thể hiểu nổi. Anh đã đến để nói chuyện với cô về Lily - đó là tất cả! Còn một phần thứ ba trong bữa tiệc cô khoản đãi anh, phần thứ ba đó đã chiếm lấy chỗ của cô. Gerty cố gắng hiểu kịp những gì anh đang nói, bám lấy phần của mình trong cuộc trò chuyện - nhưng tất cả vô nghĩa giống như những cơn sóng vọt lên trong một tâm trí đang chết đuối, cô cảm thấy giống như một người chết đuối, bị chìm xuống sẽ chẳng là gì so với nỗi đau đớn phải vật lộn để ngoi lên.

Selden đứng lên, còn cô hít một hơi sâu, cảm thấy mình sẽ sớm đầu hàng những cơn sóng quái quỷ.

“Nhà cô Fisher? Em bảo cô ấy đang ăn tối ở đó? Sau đó có buổi nghe nhạc; hình như anh có thiệp mời từ cô ta.” Anh liếc nhìn cái đồng hồ màu hồng ngớ ngẩn gõ nhịp trong giờ giấc ghê tởm này. “10 giờ 15 phút? Anh có thể ghé qua bây giờ; những buổi tối ở nhà Fisher rất vui. Anh không làm em thức quá khuya chứ Gerty? Em trông mệt đấy - anh cứ huyên thuyên làm em phát chán.” Trong cơn trào dâng cảm xúc hiếm hoi, anh hôn một nụ hôn của tình họ hàng lên má cô.

Ở nhà cô Fisher, qua làn khói thuốc trong phòng tập, hơn chục giọng nói vang lên chào Selden. Một bài hát chuẩn bị được bật khi anh đi vào, anh ngồi xuống cái ghế cạnh chủ nhà, đôi mắt lang thang tìm kiếm cô Bart. Nhưng cô không ở đó, phát hiện này mang lại cho anh cơn đau nhói không cân xứng với mức độ nghiêm trọng của nó; vì bức thư trong túi áo ngực đảm bảo với anh rằng 4 giờ chiều ngày hôm sau họ sẽ gặp nhau. Với sự mất kiên nhẫn của anh, chờ đợi đến lúc ấy sao mà lâu vô tận, rồi thầm xấu hổ về sự bốc đồng, anh nghiêng người về phía cô Fisher hỏi, khi nhạc tắt, rằng cô Bart không ăn tối với cô hay sao.

“Lily? Cô ấy vừa đi rồi. Cô ấy phải đi gấp, tôi quên mất đi đâu. Cô ấy thật tuyệt vời đêm qua phải không?”

“Ai cơ? Lily?” Jack Stepney hỏi, người đang ngồi lún sâu trong chiếc ghế bành bên cạnh. “Thật sự, anh biết đấy, tôi không phải làm bộ làm tịch, nhưng nói đến việc một cô gái đứng đó khoe thân cứ như đang bán đấu giá - Tôi nghiêm túc nghĩ phải nói chuyện với dì Julia.”

“Anh không biết Jack đã trở thành nhà kiểm duyệt hoạt động xã hội của chúng tôi à?” Cô Fisher cười phớ lớ nói với Selden; và Stepney lắp bắp giữa tình trạng bị đồng thanh chế giễu: “Nhưng chị ấy là chị họ, thế đấy, khi một người đàn ông kết hôn - Tờ *Town Talk* sáng nay đăng toàn tin về chị ấy.”

“Đúng: đọc nghe rất sinh động,” ông Ned Van Alstyne cất tiếng, vuốt vuốt bộ ria để che nụ cười đằng sau. “Tôi mua tờ lá cải ấy à? Không, hoàn toàn không; gã nào đó cho tôi xem - nhưng tôi biết thừa chuyện này. Khi một cô gái xinh đẹp như thế cô ấy nên kết hôn đi là vừa; lúc đấy thì hết những bàn tán thắc mắc. Trong xã hội được tổ chức không hoàn hảo của chúng ta, chưa có dự phòng cho một phụ nữ trẻ đòi hỏi đặc quyền của hôn nhân mà không gánh vác trách nhiệm của nó.”

“Ồ, tôi hiểu rằng Lily chuẩn bị gánh vác chúng trong hình dáng của Rosedale,” cô Fisher nói với một tràng cười.

“Rosedale - Chúa ơi!” Van Alstyne thốt lên, đánh rơi kính. “Stepney, đấy là lỗi của anh vì đã lén lút tuồn kẻ thô lậu ấy vào giới chúng tôi.”

“Ồ, quỷ tha ma bắt nó đi, ông biết đấy, chúng tôi không *cưới* Rosedale vào gia đình này,” Stepney uể oải phản kháng; nhưng vợ anh, trong bộ trang phục cô dâu ngột ngạt bí bách ngồi đầu kia của căn phòng, chặn họng anh với quan điểm đầy xét đoán: “Trong trường hợp của Lily, lỗi của cô ấy là đề ra một tiêu chuẩn quá cao.”

“Tôi nghe nói ngay Rosedale cũng sợ hãi vì những lời đồn đại gần đây, cô Fisher đáp; “nhưng màn trình diễn của cô ấy tối qua làm cho anh ta phát cuồng. Anh nghĩ anh ta nói với tôi điều gì sau hoạt cảnh của cô ấy? ‘Chúa ơi, cô Fisher, nếu tôi có thể yêu cầu Paul Morpeth vẽ cô ấy như thế, giá trị của bức họa sẽ tăng một trăm phần trăm trong mười năm tới’.”

“Chúa ơi, - nhưng chẳng phải cô ấy đang ở loanh quanh đây sao?” Van Alstyne thốt lên, vừa chỉnh cặp kính vừa liếc nhìn không thoải mái.

“Không, cô ấy đã chạy đi khi anh đang pha rượu pân dưới tầng. Nhân tiện, cô ấy đi đâu vậy? Tối nay có cuộc hội hè gì à? Tôi không nghe nói có gì cả.”

“Ồ, tôi nghĩ không phải là một bữa tiệc,” Farish, trẻ trung và ngây thơ, vừa tới muộn lên tiếng. “Tôi dìu cô ấy vào xe ngựa khi tôi đến và cô ấy đưa cho người đánh xe địa chỉ nhà Trenor.”

“Nhà Trenor?” Jack Stepney thốt lên. “Hừm, nhà khóa cửa mà - Chiều nay Judy vừa gọi điện thoại cho tôi từ Bellomont.”

“Bà ấy gọi sao? Thật kỳ quặc. Tôi chắc rằng mình không nhầm. Ồ, không phải lo lắng đâu, Trenor dù sao vẫn ở đấy, - tôi - ồ, sự thật là, tôi không giỏi nhớ số má đâu,” anh ta khựng lại, bị một cú huých vào khuỷu chân và những nụ quanh phòng nhắc nhở.

Dưới ánh sáng khó chịu, Selden đứng lên và bắt tay chủ nhà. Không khí ở nơi này làm anh bí bách và anh tự hỏi tại sao mình ở đây quá lâu.

Trên bậc thềm, anh đứng yên nhớ lại một câu nói của Lily: “Dường như em thấy anh dành phần lớn thời gian trong môi trường mà anh không tán đồng.”

Ồ, điều gì đã mang anh đến đó ngoại trừ để tìm kiếm cô? Đó chính là môi trường của cô, không phải của anh. Nhưng anh sẽ nâng cô ra khỏi nó, nâng cô bay lên. Cái chữ BAY LÊN! đó ngoài lá thư của cô như lời kêu gọi được giải thoát. Anh biết rằng nhiệm vụ của người hùng Perseus chưa hoàn thành khi anh nới lỏng xiềng xích của Andromeda, vì chân tay của cô bị cùm chặt đến tê liệt, cô không thể đứng lên và đi lại mà chỉ biết bám lấy anh với những cánh tay lê lết khi anh đánh trả để quay lại đất liền với gánh nặng mang theo. Dù gì, anh cũng đủ mạnh mẽ để cứu cả hai - chính sự yếu đuối của cô đã tạo nên sức mạnh trong anh. Bất hạnh thay, không phải những cơn sóng dồn dập là điều họ phải vượt qua mà là một khu đầm lầy tắc nghẽn của những mối giao thiệp và thói quen cũ, trong lúc này, hơi nước của nó bốc lên trong cổ họng anh. Nhưng anh sẽ nhìn rõ ràng hơn, hít thở dễ dàng hơn với sự hiện diện của cô: Lily vừa là gánh nặng trên ngực anh vừa là cột buồm sẽ đưa họ đến nơi an toàn. Anh mỉm cười trước phép ẩn dụ

quay cuồng mà mình đang lấy làm hàng rào bảo vệ chống lại những tác động của giờ qua. Thật đáng tiếc rằng anh, người biết rõ những động cơ trái chiều mà những đánh giá của xã hội phụ thuộc vào, vẫn cảm thấy bản thân lung lay trước chúng. Anh sẽ nâng Lily lên tầm nhận thức tự do hơn về cuộc sống như thế nào, nếu như cách nhìn nhận của riêng anh về cô bị nhuốm màu bởi bất cứ tâm trí nào mà ở đó anh nhìn thấy cô được phản chiếu?

Sự bí bách trong tâm tưởng sinh ra nỗi khát khao không khí ngoài thể chất, anh bước những bước dài, hít căng phổi cái lạnh dội lại của đêm. Ở góc Đại lộ Năm, Van Alstyne chào anh ngỏ ý đi cùng.

“Đi dạo ư? Quả là thích hợp để thổi hết khói ra khỏi đầu. Giờ đây khi phụ nữ đã làm quen với thuốc lá, chúng ta như sống trong một cái bồn đầy nicotine. Việc nghiên cứu ảnh hưởng của thuốc lá đến mối quan hệ giới sẽ khá là hay ho đấy. Thuốc lá là thứ dung môi hữu hiệu gần như một cuộc ly dị: cả hai đều có xu hướng làm hòa tan vấn đề đạo đức.”

Chẳng có gì có thể ít hòa hợp với tâm trạng của Selden hơn là những châm ngôn sau bữa tối của Van Alstyne, nhưng miễn là anh ta giới hạn bản thân mình ở những lời chung chung thì tâm trạng của người nghe sẽ được kiểm soát. Van Alstyne hãnh diện ra mặt với việc tóm tắt những khía cạnh của giới thượng lưu và với Selden là người nghe anh ta rất hào hứng khẳng định tài quan sát tinh tế của mình. Fisher sống ở con phố ngang phía đông cạnh Công viên, khi hai người đàn ông đi xuống Đại lộ Năm, diễn tiến thi công kiến trúc mới của đại lộ luôn luôn biến đổi này đã mời gọi bình luận của Van Alstyne.

“Ngôi nhà của Greiner đó, nhìn xem - một nấc đặc trưng trong thang xã hội! Người đàn ông xây dựng nên nó xuất thân từ một *milieu*(*) mà tất cả các món được đặt lên bàn một lúc. Mặt tiền nhà của ông ta đúng là một bữa ăn kiến trúc hoàn chỉnh; nếu như ông ta bỏ đi một kiểu, đám bạn hữu có thể

nghĩ rằng ông ta đã hết tiền. Tuy nhiên đây không phải là một món hàng tệ mà Rosedale tậu được: thu hút sự chú ý, gây ấn tượng với du khách châu Âu. Từng chút một anh ta sẽ ra khỏi giai đoạn đó, và muốn thứ gì đó mà đám đông bỏ qua nhưng một số ít người sẽ dừng lại xem. Đặc biệt nếu anh ta cưới cô chị họ thông minh của tôi…"

Selden phác tay với câu hỏi: "Nhà của gia đình Wellington Bry? Rất xinh xắn so với những ngôi nhà cùng loại, anh có thấy không?"

Họ đứng ngay dưới mặt tiền trắng rộng rãi, với những đường gò viền đậm nét, gợi lên ý tưởng về áo co-sét nịt quanh một vóc dáng đầy đặn.

"Đó là giai đoạn tiếp theo: nỗi khát khao bày tỏ rằng người này đã đến châu Âu, và đã có một tiêu chuẩn. Tôi chắc chắn rằng bà Bry nghĩ ngôi nhà của mình ăn theo lâu đài TRIANON; ở Mỹ mọi ngôi nhà bằng đá cẩm thạch với đồ nội thất dát vàng đều được cho là ăn theo tòa lâu đài TRIANON. Tuy vậy kiến trúc sư này quả là một anh chàng khôn ngoan… cái cách anh ta đánh giá tính cách của khách hàng. Anh ta đã đưa toàn bộ con người bà Bry vào trật tự kiến trúc hỗn hợp của anh ta. Bây giờ, với nhà Trenor phải nhớ rằng, anh ta chọn phong cách Corinth: tràn trề sum sê nhưng dựa trên những kiểu mẫu xưa tinh hoa nhất. Ngôi nhà của gia đình Trenor là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của anh ta - trông không giống như một sảnh tiệc lộn từ trong ra ngoài. Tôi nghe nói rằng bà Trenor muốn xây một phòng khiêu vũ mới, vì bất đồng với Gus về chuyện này nên bà ấy mới ở lại Bellomont. Kích thước của khán phòng nhà Bry chắc hẳn sưng tấy lên: anh có thể chắn chắn rằng bà ta biết chúng rõ cứ như bà đã ở đó tối qua với một cái thước đo. Nhân tiện, ai nói rằng bà ấy đang ở thị trấn? Cậu chàng Farish đấy ư? Không đâu, tôi biết mà; cô Stepney nói đúng; ngôi nhà tắt điện tối om, anh thấy đấy: tôi cho rằng Gus sống ở sau nhà."

Anh ta dừng lại đối diện góc nhà Trenor, Selden tất yếu cũng dừng bước. Ngôi nhà hiện lên lù lù tối tăm và lạnh lẽo; chỉ một đường chữ nhật

lập lòe trên cửa ra vào cho thấy có người ở tạm thời.

“Họ mua ngôi nhà ở đằng sau, thế là có hơn 45 mét trên con phố ngang. Đó là nơi sẽ xây phòng khiêu vũ, kết nối với phòng tranh; phòng bi-a và nhiều phòng nữa ở tầng trên. Tôi đề xuất thay đổi lối ra vào, và quay ngang phòng khách sang mặt tiền thông ra Đại lộ Năm; anh thấy đấy, cửa trước tương xứng với cửa sổ.”

Cây gậy chống mà Van Alstyne đung đưa để minh họa rơi xuống thành một lời chào giật mình khi cửa chính mở và hai bóng người ngược sáng xuất hiện trong ánh đèn của sảnh ra vào. Cùng lúc một chiếc xe ngựa dừng lại bên lề đường đá, một trong hai bóng người ấy trôi vào xe trong chiếc đầm dạ tiệc xếp nếp lùng bùng; trong khi người kia, đen và to béo, đứng chôn chân dưới ánh sáng đèn.

Suốt một lúc lâu, hai khán giả của sự việc im lặng, sau đó cửa ra vào đóng lại, xe ngựa lăn bánh và toàn bộ khung cảnh lướt qua như một vòng quay của máy chiếu đôi(*).

Van Alstyne hạ kính mắt xuống với một tiếng huýt sáo nho nhỏ.

“À hừm, không có gì, đúng không Selden? Là một thành viên gia đình, tôi biết tôi có thể tin cậy anh, vẻ ngoài thường lừa dối - mà Đại lộ Năm thì sáng nhập nhoạng...”

“Chúc ngủ ngon,” Selden nói và quay ngoắt người đi xuống phố ngang mà không thèm nhìn cánh tay đưa ra của người kia.

Còn lại một mình với nụ hôn của anh họ, Gerty nhìn chăm chú vào suy nghĩ của mình. Anh đã hôn cô trước đây - nhưng khi đó môi anh chưa chạm vào môi người phụ nữ khác. Nếu anh miễn cho cô nụ hôn đó, cô đã chìm xuống trong im lặng, chào đón đợt lũ đen tối khi nó trùm lên cô. Nhưng bây giờ cơn lũ đã bừng lên ánh hào quang và sẽ khó để chìm khi mặt trời mọc hơn là trong bóng tối. Gerty giấu khuôn mặt cô khỏi ánh sáng nhưng nó

xuyên vào từng vết nứt nhỏ trong tâm hồn cô. Cô đã rất bằng lòng, cuộc sống dường như rất đơn giản và vừa đủ - tại sao anh lại đến và làm phiền cô với những hy vọng mới? Còn Lily - Lily, bạn tốt nhất của cô! Như một người phụ nữ, cô buộc tội người phụ nữ ấy. Có lẽ nếu không phải vì Lily, trí tưởng tượng ngây thơ của cô đã thành sự thật. Selden đã luôn luôn thích cô - luôn thấu hiểu và đồng cảm với cuộc sống tự lập khiêm tốn của cô. Anh có tiếng là người kỹ tính nhưng biết cân nhắc trong mọi sự việc, cách nhìn của anh về cô luôn đơn giản và không mang tính phê phán: sự khôn ngoan của anh không làm cô kinh sợ vì cô cảm thấy thân thuộc trong trái tim anh. Giờ đây cô bị xô ra ngoài mà chính bàn tay Lily đã đóng chặt cửa lại. Lily, chính cô đã khoản nài được người ấy thu nạp! Tình huống được thắp sáng dưới ánh chớp lóe ảm đạm đầy mỉa mai. Cô biết Selden - cô nhìn thấy sức mạnh trong niềm tin của cô về Lily đã giúp xóa tan những do dự của anh như thế nào. Cô cũng nhớ, Lily đã nói về anh ra sao - cô nhìn thấy chính mình đã mang họ đến với nhau, làm họ biết về nhau. Về phần Selden, không nghi ngờ gì, nỗi đau anh phải chịu so với cô thật khập khiễng; anh chưa bao giờ đoán ra được bí mật ngớ ngẩn của cô; nhưng Lily, Lily hẳn đã biết! Có khi nào, với những vấn đề như vậy, mà nhận thức của phụ nữ lại sai lầm? Nếu cô ấy biết thì cô đã chủ động cướp đoạt từ bạn mình, và chỉ là đùa giỡn với sức mạnh của mình, bởi ngay cả trong cơn ghen tuông bùng cháy của Gerty, dường như rất đáng ngạc nhiên rằng Lily lại muốn trở thành vợ của Selden. Lily dường như không có khả năng cưới chồng vì tiền, nhưng cô ấy cũng không có khả năng sống thiếu nó, mà với Gerty việc Selden nhiệt tình tìm hiểu những cách sinh hoạt tiết kiệm cũng khiến anh trở nên bi thảm tương tự như cô.

Cô ngồi lâu trong phòng khách, nơi than hồng đã vụn ra thành tro xám lạnh, chiếc đèn bàn ảm đạm dưới cái chụp lòe loẹt. Ngay dưới nó là một bức hình của Lily Bart, trịch thượng nhìn ra những đồ trang trí rẻ tiền, đồ

gia dụng nhồi nhét trong căn phòng nhỏ. Selden có hình dung cô ấy trong nội thất như vậy? Gerty cảm thấy sự nghèo đói, sự bé nhỏ của không gian quanh cô: cô nhìn ngắm cuộc sống của mình như cách nó bộc lộ ra với Lily. Những lời đánh giá độc ác của Lily đập vào ký ức của cô. Gerty thấy rằng cô đã mặc cho thần tượng của mình những thuộc tính tự cô tạo nên. Từ khi nào Lily thật sự đồng cảm, hoặc thương xót, hay thấu hiểu? Tất cả những gì cô ấy muốn là nếm thử trải nghiệm mới: cô ấy dường như giống một sinh vật tàn nhẫn nào đó làm thử nghiệm trong phòng thí nghiệm.

Cái đồng hồ mặt màu hồng báo một giờ nữa qua đi, Gerty bật dậy. Cô có một cuộc hẹn sáng sớm mai với một nữ nhân viên nhà thờ ở khu phía đông. Cô tắt đèn bàn, che lò sưởi lại và đi về phòng ngủ để thay đồ. Trong chiếc gương nhỏ ở trên bàn trang điểm, cô nhìn thấy khuôn mặt mình phản chiếu hằn trên bóng tối của căn phòng, nước mắt làm bẩn ảnh phản chiếu ấy. Cô có quyền gì mà mơ ước giấc mơ của vẻ yêu kiều? Một khuôn mặt xám xịt mời gọi một số phận xám xịt. Cô khóc trong yên lặng khi thay quần áo, cất quần áo với sự chính xác thành thói quen, sắp đặt mọi thứ theo thứ tự cho ngày hôm sau, khi cuộc sống cũ tiếp tục như không có gì phá vỡ thông lệ của nó. Người hầu của cô 8 giờ sáng mới đến, cô tự chuẩn bị khay trà rồi đặt bên cạnh giường. Sau đó cô khóa cửa ra vào căn hộ, tắt điện rồi nằm xuống. Nhưng trên giường của cô, giấc ngủ không đến, cô nằm đối diện với sự thật rằng mình ghét Lily Bart. Nó mon men đến gần cô trong bóng tối như một con quỷ không hình dáng để cô vật lộn với nó trong mù quáng. Lý trí, cân nhắc, hy sinh, tất cả sức mạnh tỉnh táo của ban ngày, bị đánh bại trong cuộc chiến tự sinh tồn khốc liệt. Cô muốn hạnh phúc - muốn nó mãnh liệt và không đắn đo như Lily muốn, nhưng không có quyền lực như Lily có để đạt được nó. Trong cơn bất lực thấu rõ cô nằm run rẩy và căm ghét bạn mình…

Tiếng chuông cửa làm cô đứng bật dậy. Cô thắp đèn và đứng đó hoảng hốt, lắng nghe. Trong một phút giây, tim cô đập loạn nhịp, sau đó cô cảm thấy sự va chạm tỉnh táo của thực tế, và nhớ ra lời gọi như vậy không phải là bất thường trong công việc thiện nguyện của cô. Gerty ném vội chiếc váy choàng để trả lời lời triệu tập, mở cửa ra vào, và đối diện hình ảnh sáng chói của Lily Bart.

Động tác đầu tiên của Gerty là né người. Cô chùn lại cứ như sự hiện diện của Lily lóe ánh sáng quá đột ngột lên sự thống khổ của cô. Sau đó cô nghe thấy tên mình được kêu lên, thoáng nhìn thấy khuôn mặt người bạn và cảm thấy mình bị chộp và bám lấy.

“Lily - có điều gì vậy?” Cô thốt lên.

Cô Bart buông cô ra và đứng thở giật cục, giống như ai đó vừa tìm được nơi trú ẩn sau một chuyến bay dài.

“Tôi lạnh quá - Tôi không thể về nhà. Cô có lò sưởi không?”

Bản năng trắc ẩn của Gerty, theo thói quen phản hồi lại lời kêu gọi gấp gáp, đẩy sang bên cạnh tất cả những miễn cưỡng của cô. Lily đơn giản là một người cần giúp đỡ - vì lý do nào, không có thời gian để tạm ngừng và phỏng đoán: sự đồng cảm có nguyên tắc nén sự băn khoăn trên môi Gerty, làm cô lắng lặng kéo bạn mình vào trong phòng khách và để Lily ngồi cạnh lò sưởi tối tăm.

“Có củi nhóm lửa đây, lửa sẽ cháy ngay thôi.”

Cô quỳ xuống, rồi ngọn lửa bùng lên dưới bàn tay thoăn thoắt của cô. Nó lóa lên đầy kỳ quái qua những giọt nước mắt vẫn làm nhòe mắt cô, chập chờn trên khuôn mặt trắng bệch thất thần của Lily. Hai cô gái nhìn nhau yên lặng; sau đó Lily nhắc lại: “Tôi không thể về nhà.”

“Không không - cô đã đến đây! Cô lạnh và mệt mỏi - ngồi yên đi, tôi sẽ làm cho cô tách trà.”

Gerty đã vô thức dùng giọng điệu an ủi mà cô vẫn dùng trong công việc: mọi cảm xúc cá nhân nhập vào ý thức trách nhiệm, và kinh nghiệm đã dạy cô rằng sự đổ máu phải được ngăn lại trước khi vết thương được thăm dò.

Lily ngồi yên lặng, rướn đến ngọn lửa, tiếng lách cách của cốc tách đằng sau cô xoa dịu cô như tiếng ồn quen thuộc vỗ về đứa trẻ mà sự yên tĩnh đã làm cho nó không ngủ được. Nhưng khi Gerty đứng bên cạnh cô với tách trà, cô đẩy nó ra và quay ánh mắt xa lạ ra căn phòng quen thuộc.

“Tôi đến đây vì không thể chịu được ở một mình,” cô nói.

Gerty đặt tách trà xuống và quỳ bên cạnh cô.

“Lily! Có điều gì đã xảy ra - cô không thể nói với tôi được sao?”

“Tôi không thể chịu được việc nằm thức đến sáng ở căn phòng của mình. Tôi ghét căn phòng của mình ở nhà bác Julia - nên tôi đã đến đây…”

Cô đột nhiên xáo trộn, vỡ ra khỏi vỏ bọc lãnh đạm, níu lấy Gerty trong cơn sợ hãi bùng lên.

“Ôi, Gerty, những Nữ thần Thịnh nộ... cô biết đôi cánh của họ gây ra tiếng động thế nào - một mình, ban đêm, trong bóng tối ư? Nhưng cô không biết - không có gì làm bóng tối đáng sợ với cô…”

Những từ ngữ này gợi Gerty nhớ lại những giờ vừa qua, làm cô thầm lẩm bẩm nhạo báng; nhưng Lily ngồi trong ánh lửa khốn khổ của riêng mình, mù quáng trước mọi thứ bên ngoài nó.

“Cô sẽ cho tôi ở lại chứ? Tôi không phiền khi ánh sáng ban ngày ló rạng - Đã muộn rồi phải không? Có phải buổi đêm đã gần hết? Phải kinh khủng lắm khi mất ngủ cả đêm - mọi thứ đứng bên cạnh giường và nhìn chòng chọc…”

Farish bắt lấy bàn tay run rẩy của cô. “Lily, nhìn tôi đi! Có gì đó đã xảy ra - một tai nạn? Nãy giờ cô sợ hãi - cái gì làm cô sợ hãi vậy? Nói cho tôi

nếu cô có thể… một hay hai lời thôi… để tôi có thể giúp cô.”

Lily lắc đầu.

“Tôi không sợ hãi: đấy không phải là từ đúng. Cô có thể tưởng tượng nhìn vào gương vào một buổi sáng nào đó và thấy một sự biến dạng - một sự thay đổi gớm guốc nào đó đã đến trong khi cô đang ngủ? Ồ, tôi dường như thấy mình như thế - tôi không thể chịu được việc nhìn thấy bản thân mình trong tâm trí - tôi ghét sự xấu xí, cô biết đấy - tôi đã luôn tránh nó - nhưng tôi không thể lý giải cho cô - cô sẽ không hiểu.”

Cô ngẩng đầu lên và mắt cô dừng ở chiếc đồng hồ.

“Đêm thật dài! Tôi biết mai mình sẽ không ngủ. Ai đó nói với tôi rằng cha tôi đã từng nằm không ngủ và nghĩ về những điều kinh dị. Ông ấy không xấu xa, chỉ là thiếu may mắn - bây giờ tôi hiểu ông ấy đã chịu đựng như thế nào, nằm một mình với những suy nghĩ của mình! Nhưng tôi tồi tệ - một cô gái tồi tệ - tất cả những suy nghĩ của tôi đều xấu xa - tôi đã luôn luôn có những người bạn xấu xa xung quanh mình. Có phải đó là lời bào chữa? Tôi nghĩ bản thân sẽ kiểm soát được cuộc đời mình - tôi đã tự phụ - tự phụ! Nhưng bây giờ tôi cũng cùng một giuộc với họ.”

Những tiếng thổn thức làm cô run lên, cô cúi rạp trước chúng như một cái cây trong cơn gió lốc.

Gerty quỳ bên cạnh cô, chờ đợi, với sự kiên nhẫn nảy nở từ kinh nghiệm, cho đến khi cơn khốn khổ chịu buông ra những lời rõ ràng. Cô ban đầu tưởng tượng Lily vừa bị đụng chạm thân thể, một mối nguy hiểm nào đó từ những con phố đông đúc, vì Lily có lẽ đang trên đường về nhà từ căn hộ của Carry Fisher; nhưng cô giờ đây thấy rằng những trung khu thần kinh khác mới bị động chạm, tâm trí cô run lên vì những suy đoán.

Tiếng khóc nức nở của Lily ngừng lại, và cô ngẩng đầu lên.

“Có những cô gái hư hỏng trong những khu ổ chuột của cô. Hãy nói cho tôi biết - họ có tự đứng lên được không? Có bao giờ họ quên được và biết cảm thông như họ đã từng không?”

“Lily! Cô không nên nói vậy - cô đang mơ ngủ.”

“Hay là họ luôn luôn lún sâu hơn nữa? Không có đường quay lại - con người cũ sẽ từ chối cô và đóng sập cửa trước mặt cô.”

Cô đứng lên, vươn tay cứ như phải chịu đựng cơn mệt mỏi thể xác tột độ. “Đi ngủ đi cô gái thân yêu! Cô làm việc chăm chỉ và dậy sớm. Tôi sẽ ngồi trông ở đây cạnh lò sưởi, cô để đèn sáng và cửa mở nhé. Tôi chỉ muốn cảm thấy cô đang ở gần tôi.” Cô đặt cả hai tay lên vai Gerty, với một nụ cười giống như ánh bình minh trên một đại dương vương vãi xác tàu đắm.

“Tôi không thể rời bỏ cô, Lily. Đi và nằm lên giường tôi. Tay cô đang lạnh cóng - cô phải thay quần áo và sưởi ấm.” Gerty chợt dợm lại lo lắng. “Nhưng bà Peniston - đã quá nửa đêm! Bà ấy sẽ nghĩ gì?”

“Bà ấy đi ngủ rồi. Tôi có chìa khóa cửa chốt. Không vấn đề gì cả - tôi không thể quay về đó.”

“Không cần phải như vậy: cô cứ nghỉ lại đây. Nhưng cô phải nói cho tôi là cô đã ở đâu. Nghe này, Lily - nói ra tôi mới giúp được cô!” Cô cầm lại tay cô Bart và nắm chặt chúng trong tay mình.” Cố gắng nói với tôi đi - tâm trí tội nghiệp của cô sẽ thanh thản. Nghe này - cô đã ăn tối ở nhà Carry Fisher.” Gerty ngừng lại và nói thêm, với một thoáng đầy quả cảm: “Lawrence Selden đã từ đây đi tìm cô.”

Nghe đến đây, khuôn mặt Lily tan chảy, từ nỗi đau khổ bị giam hãm thành vẻ khốn khổ rõ rệt của một đứa trẻ. Môi cô run run và mắt cô mở to ầng ậng nước.

“Anh ấy đến tìm tôi? Còn tôi đã lỡ mất anh ấy! Ôi, Gerty, anh ấy cố gắng giúp đỡ tôi. Anh ấy đã nói với tôi - anh ấy cảnh báo tôi rất lâu trước

đây - anh ấy nhìn thấy trước rằng tôi sẽ trở nên đáng căm ghét với chính mình!”

Cái tên, như Gerty nhìn thấy đã chộp lấy trái tim Lily, kéo dãn chiếc lò xo của lòng thương hại bản thân bên trong lồng ngực khô cứng của bạn cô, rồi nước mắt rơi thành hàng, Lily xả hết nỗi đau khổ của mình. Cô đã ngồi phịch xuống chiếc ghế bành to của Gerty, đầu cô vùi vào nơi mà mới trước đó Selden đã ngả người vào, trong một vẻ đẹp bị chối bỏ khiến Gerty đau đớn nhận thức rõ sự thất bại không tránh khỏi của riêng cô. À, về phía Lily, việc gì cô ấy phải chủ đích ăn cắp giấc mơ của cô! Chỉ cần nhìn dáng vẻ dễ thương đang nằm dài ở đây là có thể thấy sức mạnh tự nhiên của nó trong đó, là có thể nhận ra rằng tình yêu và quyền lực thuộc về những người như Lily, trong khi việc rút lui và giúp đỡ là số phận của những người mà họ chiếm đoạt. Nhưng nếu cơn say nắng của Selden dường như là định mệnh không thể tránh khỏi, thì tác động mà tên anh tạo ra đã đánh vào lòng kiên định của Gerty cơn đau nhói cuối cùng. Đàn ông đi qua những tình yêu phi thường như vậy rồi vượt qua chúng: đó là những thử thách làm trái tim chấp nhận những thú vui thông thường. Gerty mới mừng rỡ chào đón cơ chế tự lành vết thương này làm sao: cô sẵn lòng xoa dịu kẻ khốn khổ ấy về với cuộc đời khoan dung làm sao! Nhưng sự phản bội bản thân của Lily đã mang đi hy vọng cuối cùng khỏi cô. Thiếu nữ người trần trên bờ biển không chống chọi được nàng tiên cá yêu con mồi của mình: những nạn nhân đã chết trôi về từ cuộc phiêu lưu của họ.

Lily bật dậy và ghì chặt lấy cô. “Gerty, cô biết anh ấy - cô hiểu anh ấy - nói cho tôi biết; nếu tôi đến gặp anh ấy, nếu tôi nói với anh mọi thứ - nếu tôi nói: ‘Tôi xấu xa từ đầu đến cuối - tôi muốn sự hâm mộ, tôi muốn những cuộc vui, tôi muốn tiền’, đúng, TIỀN! Đấy là nỗi xấu hổ của tôi, Gerty - mọi người đều biết và đều nhắc như vậy về tôi - đó là điều đàn ông suy nghĩ về tôi - Nếu tôi nói tất cả với anh ấy - nói với anh ấy toàn bộ câu chuyện -

nói thẳng ra là: ‘Tôi đã chìm sâu hơn cả mức sâu nhất, vì tôi đã lấy những gì họ lấy và không trả như những gì họ trả’ - Ôi, Gerty, cô biết anh ấy, cô có thể nói thay anh ấy: nếu tôi nói với anh ấy tất cả mọi thứ, liệu anh ấy sẽ căm ghét tôi? Hay anh ấy sẽ thương xót tôi, thấu hiểu tôi và cứu rỗi tôi khỏi việc căm hận bản thân mình?”

Gerty đứng yên lạnh lùng và thụ động. Cô hiểu rằng giờ phút thử thách của cô đã đến, trái tim đáng thương của cô đập cuống cuồng trước định mệnh của nó. Khi dòng sông đen tối quét qua dưới ánh chớp lóe, cô nhìn thấy cơ hội hạnh phúc phóng vụt lên dưới ánh chớp lóe của cám dỗ. Cái gì đã ngăn cản cô không nói: “Anh ấy giống những người đàn ông khác?”. Sau tất cả, cô ấy cũng không thực sự chắc chắn về anh! Nhưng làm như vậy giống như báng bổ tình yêu của cô. Cô không thể đặt anh trước bản thân cô dưới bất cứ ánh sáng nào ngoài ánh sáng cao quý nhất: cô phải tin tưởng anh với tình yêu cao cả của cô.

“Phải: tôi biết anh ấy; anh ấy sẽ giúp đỡ cô,” cô nói; và trong một giây lát tình yêu của Lily tự phát ra tiếng khóc khi tựa vào lồng ngực của cô.

Chỉ có một giường ngủ trong căn hộ bé nhỏ, hai cô gái nằm xuống cạnh nhau sau khi Gerty cởi dây buộc váy cho Lily rồi thuyết phục cô nhấp chút trà nóng. Ánh đèn tắt, họ nằm yên trong bóng tối. Gerty co người nằm sát ra gờ giường hẹp để tránh đụng chạm với người cùng giường. Biết rằng Lily không thích vuốt ve, từ lâu cô đã học cách kiềm chế những cơn thôi thúc biểu lộ tình cảm với cô bạn. Nhưng đêm nay, tất cả những thớ thịt trên người cô thụt lùi khỏi sự gần gũi với Lily: lắng nghe hơi thở của cô ấy và cảm thấy ga trải giường rung rung theo là một cực hình. Khi Lily quay người nằm với tư thế ngủ thoải mái hơn, một lọn tóc của cô cùng mùi hương của nó quét qua má Gerty. Mọi thứ quanh cô đều ấm áp, mềm mại và thơm tho: ngay cả vết loang của nỗi đau cũng hòa hợp với cô như nước mưa ngấm vào một bông hoa hồng dập nát. Nhưng khi Gerty nằm xuống với hai

cánh tay nép sát mình, như một hình nộm bó chặt không cựa quậy, cô cảm thấy một sự rùng mình nức nở từ hơi ấm đang thở bên cạnh cô, Lily giơ tay ra sờ tìm tay bạn mình và nhanh nắm lấy nó.

“Ôm tôi, Gerty, ôm tôi, hoặc tôi sẽ tưởng tượng ra đủ thứ,” cô rên rỉ; còn Gerty im lặng luồn cánh tay bên dưới cô, để cô gối đầu vào phần hõm như người mẹ dựng nơi ẩn náu cho đứa con đang trằn trọc. Trong cái hõm ấm áp ấy, Lily nằm yên, hơi thở của cô thấp dần và đều đặn. Tay cô vẫn bám lấy tay Gerty như để tránh những giấc mơ ma quỷ, nhưng những ngón tay của cô thả lỏng hơn, đầu cô chìm sâu hơn vào nơi trú ẩn, Gerty cảm thấy cô đang chìm vào giấc ngủ.

Chương 15

Khi Lily thức dậy, cô có cả chiếc giường cho mình, ánh sáng mùa đông đang chiếu trong phòng.

Cô đứng lên, bối rối bởi sự khác lạ của không gian xung quanh; sau đó ký ức quay lại, và cô nhìn quanh với một cơn rùng mình. Trong ánh sáng xiên nghiêng lạnh lẽo phản chiếu từ tường sau ngôi nhà hàng xóm, cô nhìn thấy chiếc váy dạ hội và áo choàng của mình nằm một đống lòe loẹt trên ghế tựa. Trang phục xa xỉ không được dùng đến cũng đáng chán như tàn dư của một buổi tiệc, Lily chợt nhận ra rằng ở nhà, cô hầu gái luôn cẩn trọng tránh cho cô khỏi cảnh tượng trái mắt như thế này. Cơ thể cô nhức nhối vì mệt mỏi, vì tư thế ngủ bó buộc trên chiếc giường của Gerty. Suốt giấc ngủ không yên của mình, cô đã nhận thức được việc không có chỗ trống trên giường để lật mình lại và nỗ lực nằm yên không cựa quậy hồi lâu làm cô cảm thấy như mình đã dành cả đêm trên tàu.

Cảm giác khó chịu về thể xác là điều đầu tiên được xác nhận; sau đó cô nhận thức bên dưới nó là sự mệt mỏi rã rời về tinh thần tương ứng, một tình trạng suy nhược vì sợ hãi không thể chịu đựng so với nỗi ghê tởm ập đến đầu tiên. Suy nghĩ phải thức dậy mỗi sáng với gánh nặng này trong lồng ngực kích thích một nỗ lực mới trong tâm trí mệt mỏi của cô. Cô phải tìm cách thoát khỏi vũng bùn mà mình đã ngã nhào vào: không hẳn là sự cắn rứt mà chính là nỗi sợ hãi về những suy nghĩ vào buổi sáng đã gây áp lực cho cô phải hành động. Nhưng cô mệt mỏi không thể nói nên lời; suy nghĩ mạch lạc cũng thật là vất vả. Cô nằm lại, nhìn quanh căn phòng chật chội

khốn khổ với nỗi chán ghét về thể xác lại dâng lên. Không khí bên ngoài, bị quây nhốt giữa những tòa nhà cao, không mang chút thoáng mát vào qua cửa sổ; hơi nước nóng đang bắt đầu gầm rú trong cuộn ống nước bẩn thỉu và mùi nấu nướng xuyên qua vết nứt của cửa ra vào.

Cửa mở, Gerty mặc váy và đội mũ, đi vào với một tách trà. Gương mặt cô trông tái nhợt và sưng phù trong ánh sáng thảm đạm, mái tóc xám xịt của cô nhàn nhạt lẫn vào màu da của cô khó nhận ra.

Cô nhìn Lily ngượng ngùng, dè dặt hỏi bạn mình đã khá hơn chưa, Lily trả lời với sự dè dặt tương tự, và ngồi dậy để uống trà.

“Tối qua tôi chắc hẳn quá mệt mỏi, tôi nghĩ tôi bị lên cơn hoảng loạn khi ngồi trong xe ngựa,” cô nói, thứ đồ uống mang lại sự rõ ràng cho những suy nghĩ lờ đờ của cô.

“Lúc ấy cô không khỏe; tôi thật mừng cô đã đến đây,” Gerty đáp lời.

“Nhưng tôi sẽ về nhà như thế nào? Còn bác Julia…?”

“Bà ấy biết rồi; tôi đã gọi vào sáng sớm và hầu gái sẽ mang đồ đến cho cô. Nhưng cô không ăn thứ gì sao? Tôi làm trứng trộn cho cô rồi đấy.”

Lily không thể ăn; nhưng tách trà đã nâng cô đứng dậy và mặc quần áo dưới ánh nhìn soi mói của cô hầu gái. Cô thấy thật nhẹ nhõm khi Gerty buộc phải đi gấp: cả hai hôn trong im lặng, nhưng thiếu đi dấu vết của cảm xúc tối qua.

Lily thấy bà Peniston trong trạng thái kích động. Bà đã điều Grace Stepney đi và đang uống thuốc từ lá mã đề. Lily chống đỡ cơn bão câu hỏi một cách tốt nhất có thể, giải thích rằng cô đã bị ngất trên đường từ nhà Carry Fisher trở về, sợ rằng sẽ không có đủ sức để về đến nhà, cô đã đến nhà cô Farish; nhưng đêm yên tĩnh đã giúp cô khỏe lại, và cô không cần khám bác sĩ.

Quả là nhẹ nhõm cho bà Peniston, người luôn hết mình vì các triệu chứng của chính bản thân, Lily được khuyên đi nằm nghỉ, liều thuốc bách bệnh chữa tất cả các loại rối loạn về thể chất và tinh thần của bác cô. Sự cô đơn của căn phòng mang cô quay trở lại những suy nghĩ nhức nhối về sự việc. Nhận thức ban ngày của cô về chúng tất yếu khác so với nhìn nhận mơ màng vào ban đêm. Nữ thần Thịnh nộ lúc này là những lời bàn luận rình mò đến tai từng người trong lúc trà dư tửu hậu. Nhưng nỗi sợ hãi của cô dường như là kẻ xấu xí hơn, nên đã được cắt tỉa sự mơ hồ; bên cạnh đó, cô phải hành động, chứ không phải là nổi giận. Lần đầu tiên, cô ép bản thân mình tính toán chính xác khoản nợ với Trenor; kết quả của phép tính đáng ghét này là phát hiện cô đã nhận tất cả là chín nghìn đô la từ ông ta. Cái cớ hời hợt để số tiền này được đưa ra và nhận lấy héo quắt đi trong ngọn lửa nhục nhã của cô: Lily biết rằng không một xu trong đó là của cô, và để khôi phục lại lòng tự trọng cô phải nhanh chóng trả lại toàn bộ số tiền. Việc không thể xoa dịu nỗi căm hờn trong lòng mang đến cho cô cái cảm giác tầm thường nhỏ bé đến tê liệt. Cô lần đầu tiên nhận ra rằng việc giữ gìn phẩm hạnh của một người phụ nữ có thể tốn nhiều hơn là chi phí cho xe ngựa, mà việc bảo toàn phẩm chất đạo đức nên phụ thuộc vào đô la và xu, khiến thế giới trở thành một chốn bẩn thỉu hơn là cô từng biết.

Sau bữa trưa, khi đôi mắt tọc mạch của Grace Stepney đi khỏi, Lily đề nghị nói chuyện với bác cô. Hai người phụ nữ đi lên tầng vào phòng khách, nơi bà Peniston ngồi trong ghế bành xa tanh màu đen điểm xuyết những chiếc cúc màu vàng, bên cạnh một cái bàn trang điểm với mặt bàn đính hạt cườm, đặt một chiếc hộp đồng với phiên bản thu nhỏ của Beatrice Cenci(*) trên nắp. Lily cảm thấy chán ghét những đồ vật này như cái cách mà tù nhân chán ghét đồ nội thất trong phòng xét xử. Chính tại nơi đây bác cô lấy được sự tự tin hiếm có, nụ cười ranh mãnh của Beatrice mắt hồng đeo khăn xếp trong tâm trí cô gắn liền với nụ cười dần tan trên môi bà Peniston.

Khung cảnh kinh sợ của người phụ nữ ấy mang đến cho bà một sự kiên quyết mà cá tính mạnh mẽ nhất cũng không thể sản sinh ra, vì nó độc lập khỏi tất cả những cân nhắc đúng hoặc sai, và biết được điều này, Lily hiếm khi mạo hiểm tấn công nó. Cô chưa bao giờ cảm thấy ít muốn đánh liều hơn dịp này; nhưng cô phải tìm kiếm trong vô vọng bất cứ phương tiện gì để thoát khỏi tình huống không thể chịu đựng được này.

Bà Peniston quan sát cô đầy xét nét. “Nước da cháu trông xấu quá, Lily: việc cháu cứ chạy quanh miết bắt đầu hiện rõ lên mặt cháu rồi đấy,” bà nói.

Cô Bart thấy một đường thoát. “Cháu không nghĩ rằng đó là vấn đề, bác Julia; cháu đang lo lắng, cô trả lời.

“À,” bà Peniston nói, đột ngột mím môi như cái ví đóng sập trước mặt người ăn xin.

“Cháu xin lỗi đã phiền bác với những việc như vậy,” Lily tiếp tục, “nhưng cháu thật sự tin rằng việc cháu ngất đêm qua một phần do lo lắng…”

“Lẽ ra bác nên bảo cháu rằng đầu bếp của Carry Fisher phải chịu trách nhiệm cho vấn đề này. Cô ta thuê một bà từng ở với Maria Melson vào năm 1891 - mùa xuân năm bọn bác đến Aix - và bác nhớ đã ăn tối ở đó hai ngày trước khi bọn bác dong buồm đi, và bác *chắc chắn* rằng mấy cái nồi đồng chưa được rửa sạch.”

“Cháu không nghĩ mình đã ăn nhiều; cháu không thể ăn hoặc ngủ.” Lily dừng lại, rồi nói đột ngột: “Sự thật rằng, bác Julia, cháu có nợ một món tiền.”

Khuôn mặt bà Peniston tối sầm dễ nhận thấy, nhưng không thể hiện sự ngạc nhiên mà cô cháu gái đã chờ đợi. Bà im lặng và Lily bắt buộc phải tiếp tục: “Cháu đã ngu ngốc…”

“Không nghi ngờ gì: ngu ngốc cực độ,” bà Peniston cắt ngang. “Bác chưa từng thấy ai ngu ngốc đến thế với thu nhập của cháu, mà lại không chi tiêu gì mấy - không nhắc đến những món quà đẹp đẽ bác đã luôn tặng cháu…”

“Ồ, bác đúng là hào phóng nhất, bác Julia; cháu sẽ không bao giờ quên sự tốt bụng của bác. Nhưng có lẽ bác không hẳn biết những khoản chi phí mà một cô gái ngày nay phải chịu…”

“Bác không biết CHÁU phải chịu bất cứ phí tổn gì trừ quần áo và vé tàu xe. Bác mong chờ cháu được ăn mặc đẹp, nhưng bác đã trả hóa đơn ở hiệu Celeste cho cháu tháng Mười vừa qua.”

Lily chần chừ: trí nhớ không nhân nhượng của bác cô chưa bao giờ phiền phức hơn. “Bác luôn tốt bụng nhất có thể; nhưng cháu phải mua vài thứ vì…”

“Thứ loại gì? Quần áo? Cháu đã tiêu bao nhiêu? Để bác xem hóa đơn - bác dám chắc bà ta đang lừa bịp cháu.”

“Ồ, không, cháu không nghĩ vậy: quần áo đã trở nên đắt đỏ đáng sợ; và một người cần thật nhiều loại khác nhau, khi về thăm miền quê, đánh gôn, trượt băng, rồi Aiken và Tuxedo…”

“Để bác xem hóa đơn,” bà Peniston lặp lại.

Lily lại chần chừ. Thứ nhất bà Celeste vẫn chưa gửi bản kê khai và thứ hai là con số trên đó chỉ là một phần của số tiền mà Lily cần.

“Bà ấy vẫn chưa gửi hóa đơn cho đồ mua đông của cháu, nhưng cháu BIẾT rằng con số rất lớn; có một hoặc hai thứ khác; cháu đã bất cẩn và không thận trọng - cháu sợ khi nghĩ về số tiền cháu đã nợ…”

Cô ngước khuôn mặt dễ thương lo lắng ra phía bà Peniston, chẳng mấy hy vọng rằng một hình ảnh gây xúc động cho giới tính bên kia sẽ có tác

động tương tự với người cùng giới. Nhưng nó gây hiệu ứng làm cho bà Peniston lùi lại e sợ.

“Thật sự, Lily, cháu đủ trưởng thành để quản lý việc riêng, sau khi làm bác sợ đến chết với việc làm của cháu đêm qua, ít nhất cháu nên chọn một thời điểm thích hợp hơn để làm bác lo lắng với những vấn đề như vậy.” Bà Peniston liếc nhìn đồng hồ, rồi nuốt viên thuốc mã đề. “Nếu cháu nợ Celeste một nghìn nữa, bà ấy có thể gửi bác bản kê,” bà nói thêm như để kết thúc cuộc trao đổi với bất cứ giá nào.

“Cháu rất tiếc, bác Julia; cháu ghét phải phiền bác những lúc như thế này, nhưng cháu thật sự không có lựa chọn - cháu nên nói ra sớm hơn - cháu nợ nhiều hơn cả nghìn đô la.”

“Hơn cả nghìn đô la? Cháu nợ hai nghìn? Bà ta hẳn phải cướp của cháu!”

“Cháu đã nói với bác không phải là Celeste. Cháu có những hóa đơn khác cấp bách hơn phải giải quyết ổn thỏa.”

“Cháu đã mua cái quái gì thế? Trang sức? Cháu hẳn phải mất trí rồi,” bà Peniston nói với sự khó chịu. “Nhưng nếu nợ nần, cháu phải chịu đựng hậu quả và để dành tiền thu nhập hàng tháng cho đến khi trả hết hóa đơn. Nếu cháu ở yên đây cho đến mùa xuân tới, thay vì cứ chạy lung tung khắp nơi, cháu sẽ không phải chi tiêu gì hết và chắc chắn trong bốn đến năm tháng cháu sẽ giải quyết ổn thỏa hóa đơn nếu bác trả cho người may váy bây giờ.”

Lily lại im lặng. Cô biết rằng mình không thể hy vọng bòn rút ngay cả một nghìn đô la từ bà Peniston chỉ với cái cớ trả hóa đơn cho Celeste: Bà Peniston sẽ yêu cầu xem xét bản kê của thợ may váy, rồi sẽ viết séc cho thợ chứ không phải cho Lily. Ấy thế nhưng phải có được số tiền trước đêm ngày hôm nay!

“Những món nợ mà cháu đang nói… nó khác… không phải hóa đơn của người bán,” cô bối rối mở lời; nhưng cái nhìn của bà Peniston làm cô e sợ gần như không dám tiếp tục. Có lẽ nào bác cô đã nghi ngờ điều gì? Ý nghĩ đó thúc giục sự thú nhận của cô.

“Sự thật là, cháu đã chơi bài rất nhiều - bài *bridge*; tất cả phụ nữ đều chơi, các cô gái cũng vậy - người ta muốn bọn cháu chơi. Thỉnh thoảng cháu thắng, thắng rất nhiều - nhưng gần đây cháu không may - và dĩ nhiên những món nợ đó không thể trả dần dần.”

Cô dừng lại: nghe đến đây, mặt bà Peniston dường như cứng như đá.

“Cờ bạc - cháu chơi bài ăn tiền? Vậy thì đúng: khi bác được báo như vậy, bác đã không tin điều đó. Bác sẽ không hỏi liệu những tin kinh dị khác bác được nghe cũng đúng; bác đã nghe đủ chuyện mệt đầu rồi. Thế mà bác nghĩ cháu đã làm gương trong ngôi nhà này đấy! Nhưng bác cho rằng đó là do nền tảng dạy dỗ ngoại lai của cháu - không ai biết mẹ cháu nhặt được đám bạn của bà ta ở đâu. Những ngày Chủ nhật của bà ấy toàn những vụ xì căng đan - đó là điều bác biết.”

Bà Peniston bất ngờ xoay vòng lại. “Cháu chơi bài vào Chủ nhật?”

Lily đỏ mặt nhớ lại những ngày Chủ nhật mưa rả rích tại Bellomont và với gia đình nhà Dorset.

“Bác thật khắt khe với cháu, bác Julia: cháu chưa bao giờ thật sự quan tâm đến bài bạc, nhưng một cô gái ghét bị cho là đạo đức giả và kẻ cả, với lại người ta dễ bị cuốn theo những việc mà kẻ khác làm. Cháu đã có một bài học đáng sợ, nếu bác giúp cháu lần này cháu hứa với bác…”

Bà Peniston giơ tay lên cảnh cáo. “Cháu không cần phải hứa hẹn gì: không cần thiết. Khi bác cho cháu một mái nhà, bác không thực hiện việc trả nợ cờ bạc cho cháu.”

“Bác Julia! Bác không phải đang nói rằng bác sẽ không giúp cháu đấy chứ?”

“Bác chắc chắn sẽ không làm điều gì cho thấy bác dung túng hành vi của cháu. Nếu cháu thật sự nợ nần thợ may, bác sẽ giải quyết với bà ta - ngoài ra bác không nhận trách nhiệm gánh vác nợ nần của cháu.”

Lily nhỏm dậy, đứng đó nhợt nhạt và run rẩy trước mặt bà bác. Lòng tự tôn cuộn bão trong cô, nhưng sự bẽ bàng ép tiếng khóc bật khỏi môi cô: “Bác Julia, cháu sẽ bị nhục nhã - cháu…” Nhưng cô không thể tiếp tục. Nếu bác cô đã sắt đá trước những hư cấu về món nợ bài bạc, thì thái độ của bà sẽ như thế nào khi nhận được lời thú nhận sự thật kinh khủng?

“Bác coi cháu ĐÚNG là nhục nhã, Lily: nhục nhã vì cách cư xử nhiều hơn là kết quả của cách cư xử ấy. Cháu nói bạn bè đã thuyết phục cháu chơi bài với họ; chà, họ có thể cũng được một bài học. Họ có thể chịu được việc mất một ít tiền - dù thế nào, ta sẽ không phí bất cứ đồng nào trả cho họ. Còn bây giờ bác phải yêu cầu cháu rời đi - chuyện này làm bác vô cùng đau lòng và bác phải coi trọng sức khỏe của mình. Làm ơn kéo rèm xuống, nói với Jennings rằng bác sẽ không gặp ai chiều nay trừ Grace Stepney.”

Lily đi lên phòng và cài then cửa. Cô đang run rẩy vì sợ hãi và giận dữ - đôi cánh của Nữ thần Thịnh nộ đập liên hồi trong tai cô. Lily đi tới đi lui trong căn phòng với những bước chân chuệnh choạc mù quáng. Cánh cửa cuối cùng để trốn thoát đã đóng - cô cảm thấy bản thân mình bị khóa lại với sự hổ thẹn.

Đột nhiên nhịp bước chân hoang mang cô đến trước cái đồng hồ trên lò sưởi. Kim chỉ của nó đứng ở vị trí 3 giờ rưỡi và cô nhớ rằng Selden sẽ đến gặp cô lúc 4 giờ. Cô dự định có lời từ chối anh nhưng hiện tại trái tim cô nhảy lên trước suy nghĩ sẽ gặp anh. Trong tình yêu của anh hẳn đã có một lời hứa sẽ cứu rỗi cô? Khi nằm cạnh Gerty đêm trước, cô đã nghĩ về việc anh sẽ đến, về sự ngọt ngào khi anh lau đi nỗi đau của cô trên lồng ngực

anh. Dĩ nhiên, cô phải giải thoát bản thân mình khỏi những hậu quả của việc này trước khi gặp anh - cô chưa bao giờ thực sự nghi ngờ rằng bà Peniston sẽ đến cứu cô. Lily đã cảm thấy rằng ngay cả trong cơn bão tố hung dữ nhất của nỗi đau, tình yêu của Selden không thể là nơi trú ẩn cuối cùng cho cô; có điều sẽ thật sự ngọt ngào khi náu mình thoáng chốc ở đó, trong khi cô lấy lại sức mạnh mới để tiếp tục.

Nhưng giờ đây, tình yêu của anh là hy vọng duy nhất của cô, khi cô ngồi một mình với sự thảm hại, suy nghĩ giãi bày tâm sự với anh trở nên quyến rũ như dòng sông cuộn chảy đối với kẻ tự tử. Cú nhảy đầu tiên sẽ khủng khiếp nhưng sau đó - hạnh phúc sẽ đến! Cô nhớ những lời nói của Gerty: “Tôi biết anh ấy - anh ấy sẽ giúp cô”; tâm trí cô bám lấy chúng như một người ốm có thể bám lấy một di vật chữa lành. Ồ, nếu anh thật sự hiểu - nếu anh sẽ giúp cô thu nhặt cuộc đời vỡ nát của cô, xếp chúng lại thành một dáng vẻ mới nào đó mà không còn lại dấu vết nào của quá khứ! Anh đã luôn làm cô cảm thấy mình xứng đáng nhận được những thứ tốt hơn, cô chưa bao giờ cần sự an ủi ấy hơn thế. Thêm một lần nữa cô ngập ngừng trước suy nghĩ sự thú nhận của cô sẽ đe dọa tình yêu của anh: vì tình yêu là thứ mà cô cần - nó sẽ lấy vầng hào quang của đam mê đem hàn gắn những mảnh vỡ vương vãi của lòng tự trọng của cô. Nhưng cô nhớ lại lời nói của Gerty và níu chắc lấy chúng. Cô chắc chắn rằng Gerty hiểu cảm xúc Selden dành cho cô, nhưng sự mù quáng trong cô chưa bao giờ nhận ra rằng nhận định của riêng Gerty về anh được tô màu bởi những cảm xúc cuồng nhiệt hơn của cô rất nhiều.

Đồng hồ điểm 4 giờ khi cô còn ở trong phòng: cô chắc chắn rằng Selden sẽ đúng giờ. Nhưng thời gian đến và đi - nó di chuyển luống cuống, đo đếm bởi nhịp đập nôn nóng của trái tim cô. Cô có thời gian để xem xét lại tình trạng khốn khổ của mình và dao động giữa thôi thúc tâm sự với Selden cùng nỗi sợ sẽ phá hủy ảo vọng trong anh. Nhưng khi giây phút đi qua, việc

cần thiết phải tin tưởng vào sự thấu hiểu của anh trở nên khẩn cấp hơn: cô không thể chịu đựng được sức nặng của nỗi khốn khổ này một mình. Có lẽ sẽ có một giây phút nguy hiểm: nhưng chẳng lẽ cô không thể tin tưởng nhan sắc của mình sẽ vượt qua khoảnh khắc đó, để cô hạ cánh an toàn tại nơi trú ẩn là sự tận tâm của anh hay sao?

Nhưng thời gian trôi vèo vèo và Selden không đến. Hắn là anh đang vướng chuyện gì, hoặc đọc nhầm tờ giấy ghi chú viết vội của cô từ 4 thành 5 giờ. Tiếng chuông cửa reo vài phút sau 5 giờ xác nhận giả thiết này và làm cho Lily hấp tấp hạ quyết tâm viết dễ đọc hơn trong tương lai. Âm thanh của tiếng bước chân trong sảnh và tiếng quản gia phía trước đổ năng lượng tươi mới vào những mạch máu của cô. Cô cảm thấy bản thân mình một lần nữa tỉnh táo và khéo xoay xở trong tình huống cấp bách, việc nhớ lại sức mạnh của mình đối với Selden làm cô ửng hồng vì tự tin. Nhưng khi cửa phòng khách mở ra, chính Rosedale mới là người đi vào.

Phản ứng giật lùi làm cô đau đớn mạnh mẽ, nhưng sau một cử chỉ thoáng tức giận vì sự vụng về của số phận, cũng vì thói bất cẩn của riêng mình khi không từ chối mở cửa cho tất cả trừ Selden, cô chỉnh đốn bản thân và chào Rosedale một cách thân ái. Thật khó chịu khi hình dung rằng vào lúc Selden đến lại thấy người khách đặc biệt ấy tại tư gia, nhưng Lily là bậc thầy của nghệ thuật giải thoát mình khỏi những bầu bạn không cần thiết, đối với tâm trạng của cô hiện tại, Rosedale dường như rõ ràng đáng bị bỏ mặc.

Nhìn nhận của anh ta về tình huống này áp đặt lên cô sau một vài giây lát hội thoại. Cô được bắt gặp ở buổi trình diễn tại nhà Bry là một đối tượng dễ dãi không có cá tính dễ dàng thao túng họ cho đến khi Selden xuất hiện, nhưng Rosedale ngoan cố ngồi là bên cạnh bàn trà, tay đút túi, chân giạng ra hơi quá thoải mái, nhanh chóng chuyển hướng câu chuyện sang vấn đề cá nhân.

“Hoàn thành rất tốt đẹp - ồ, đúng, tôi cho là vậy: Welly Bry có hậu thuẫn và không định để vuột mất cho đến khi anh ta nắm được vấn đề. Dĩ nhiên, có những thứ này thứ khác - thứ mà người ta không cho là cô Fisher lo liệu được - rượu sâm-panh không lạnh và áo khoác lẫn lộn trong phòng thay đồ. Đáng lẽ tôi sẽ bỏ thêm tiền cho âm nhạc. Nhưng đó là đặc điểm của tôi: nếu tôi muốn một thứ, tôi sẵn lòng chi trả: tôi không đi đến quầy rồi sau đó băn khoăn liệu vật ấy có đáng tiền. Tôi sẽ không thỏa mãn với trò giải trí như gia đình nhà Welly Bry; tôi sẽ muốn thứ gì đó trông tự nhiên và đơn giản hơn, như kiểu tôi có thể mang đi dạo. Chỉ cần hai điều để làm được điều đó, cô Bart: tiền, và người phụ nữ phù hợp để tiêu chúng.”

Anh ta im lặng và dò xét cô chăm chú trong khi Lily giả bộ sắp xếp lại tách trà.

“Tôi có tiền,” anh ta tiếp tục, đằng hắng, “điều tôi muốn là một người phụ nữ - ý định của tôi là có được cô ấy.”

Anh ta nghiêng người lên phía trước một chút, đặt tay lên đầu cây gậy chống. Anh ta đã nhìn thấy đàn ông theo kiểu Ned Van Alstyne mang mũ và gậy vào phòng khách nên anh ta nghĩ chúng tăng thêm nét duyên dáng thân tình cho vẻ ngoài của họ.

Lily im lặng, mỉm cười yếu ớt, với đôi mắt vô hồn nhìn lên mặt anh ta. Thực tế cô đang ngẫm nghĩ rằng để đưa ra một lời tuyên bố như vậy cần thời gian, mà Selden phải chắc chắn xuất hiện trước khi thời khắc từ chối đến. Vẻ ngoài ủ ê của cô, cho thấy tâm trí đang thoái lui nhưng chưa hẳn khước từ, dường như mang đầy ẩn ý khích lệ đối với Rosedale. Đằng nào anh ta cũng không thích thái độ hớn hở ra mặt.

“Ý định của tôi là có được cô ấy,” anh ta lặp lại với một tràng cười nhằm tăng cường sự tự tin của anh ta. “Tôi nói chung ĐÃ có được những gì tôi muốn trong cuộc sống, cô Bart. Tôi muốn tiền bạc và tôi đã có nhiều đến mức chẳng biết đầu tư vào đâu; bây giờ tiền dường như không có nghĩa lý

gì trừ khi tôi có thể tiêu chúng cho người phụ nữ phù hợp. Đấy là những gì tôi muốn làm với tiền: Tôi muốn vợ tôi làm cho những người phụ nữ khác cảm thấy hèn mọn. Tôi sẽ chẳng bao giờ miễn cưỡng một đô la cho việc ấy. Nhưng không phải phụ nữ nào cũng có thể làm được điều đó, bất kể bao nhiêu tiền ta dùng cho cô ấy. Có một cô gái ở trong sách lịch sử muốn những lá chắn vàng hoặc thứ gì đó, và những người đồng chí ném chúng vào cô ta, cô ta bị ép nát bên dưới: chúng đã giết chết cô ấy. Ồ, điều đó hẳn là đúng: vài người phụ nữ trông như bị chôn vùi dưới lớp trang sức. Điều tôi muốn là một người phụ nữ mà tôi càng đặt kim cương lên đầu thì cô ấy ngẩng đầu càng cao. Khi tôi nhìn cô đêm hôm ấy tại nhà Bry, trong chiếc váy trắng giản dị ấy, trông như cô có một chiếc vương miện trên đầu, tôi tự nhủ thầm, 'Lạy Chúa, nếu có một chiếc vương miện, cô ấy sẽ đội như thể nó mọc ra từ người cô vậy'."

Nhưng Lily vẫn không nói, anh ta tiếp tục sôi nổi với chủ đề của mình: "Dù vậy, để tôi nói cho cô hay, kiểu phụ nữ như vậy đáng giá hơn tất cả số còn lại cộng lại. Nếu một người phụ nữ sẵn sàng không đeo những viên ngọc trai, tức là họ muốn nổi bật hơn bất cứ ai - và điều này cũng đúng với mọi thứ khác. Cô biết tôi muốn nói gì - cô biết rằng chỉ những thứ phô trương là rẻ tiền. Ồ, tôi muốn vợ mình coi cả thế giới mặc nhiên là của cô ấy nếu cô muốn. Tôi biết tiền bạc có phần thô tục, và đó là suy nghĩ của thiên hạ về tiền; còn vợ tôi sẽ không bao giờ phải hạ thấp bản thân theo cách ấy." Anh ta ngừng lại, rồi thêm vào, bất hạnh thay lại sa vào điệu bộ lúc trước: "Tôi đoán cô biết quý cô mà tôi có trong tầm mắt, cô Bart."

Lily ngẩng đầu, tươi tỉnh lên một chút trước thử thách. Ngay cả trong những suy nghĩ xáo động tối tăm, tiếng lẻng xẻng của hàng triệu đô la trong túi Rosedale đã có chút gì đó quyến rũ. Ồ, chúng đủ để xóa sạch một món nợ khốn khổ của cô! Nhưng người đàn ông đằng sau gia tài kia trở nên càng lúc càng gớm ghiếc trước cuộc ghé thăm được mong chờ của Selden. Sự

đối lập quá lố bịch: cô gần như không thể nén nụ cười mà việc này kích thích. Cô quyết định rằng thẳng thắn sẽ là tốt nhất.

“Nếu anh định nói người đó là tôi, anh Rosedale, tôi rất biết ơn - rất hãnh diện; nhưng tôi không biết mình đã làm gì để anh nghĩ…”

“Ồ, nếu cô định nói cô không yêu tôi say đắm, tôi đủ tỉnh táo để nhìn thấy điều đó. Tôi không nói với cô như thể cô… tôi cho rằng mình biết kiểu nói chuyện cần có trong những tình huống như thế này. Tôi say mê cô quá chừng - mức độ nó là như vậy - tôi chỉ trình bày thẳng thắn tương lai sẽ thế nào nếu cô nhận lời. Cô CHƯA thực sự thích tôi - nhưng cô thích sự xa xỉ, thời trang, tiêu khiển, và không phải lo lắng về tiền bạc. Cô thích thư giãn và không phải bỏ công dàn xếp để được như vậy; điều tôi đề xuất là cô cứ việc thư giãn, còn tôi sẽ làm việc dàn xếp ấy.”

Anh ta ngừng nói, còn cô phản ứng với một nụ cười lạnh lẽo: “Anh đã nhầm ở một điểm, Rosedale: bất cứ điều gì tôi yêu thích, tôi sẵn sàng bỏ công vì nó.”

Cô nói với chủ định làm anh ta nhận thấy, nếu lời nói của anh ta bóng gió thăm dò những vấn đề riêng tư của cô, rằng cô sẵn sàng đối mặt và cự tuyệt nó. Nhưng nếu anh ta nhận ra ý định của cô, nó đã không làm anh ta bối rối, anh ta tiếp tục với cùng tông giọng: “Tôi không định xúc phạm; thứ lỗi cho tôi nếu nói quá thật thà. Nhưng tại sao cô không thẳng thắn với tôi – tại sao cô đeo mặt nạ lừa dối? Cô biết rằng có những lần cô lo lắng - lo lắng phát điên - và khi một cô gái già đi, mọi thứ cũng trôi theo, chà, trước khi cô ấy biết điều đó, những thứ cô ấy muốn có thể đã lướt qua và không quay trở lại. Tôi không nói tình trạng của cô đã đến mức này; nhưng cô đã nếm thử cái cảm giác lo lắng mà một cô gái như cô không bao giờ nên biết tới, mà thứ tôi chào mời cô chính là cơ hội quay lưng lại với chúng một lần và mãi mãi.”

Mặt Lily đỏ rực khi anh ta kết thúc; không thể nhầm lẫn luận điểm mà anh ta định nêu, và cho phép luận điểm đó bị bỏ qua chính là lời tự thú chết người cho sự yếu đuối, trong khi căm ghét nó quá rõ rệt lại có nguy cơ xúc phạm anh ta trong một phút giây nguy hiểm. Nỗi căm phẫn run run trên môi; nhưng một giọng nói thầm kín cảnh cáo cô không được gây lộn với anh ta đã làm cô dịu lại. Rosedale biết quá nhiều về cô, ngay cả vào thời khắc quan trọng khi nên phô trương cái tôi hào nhoáng nhất, anh ta cũng không lưỡng lự cho cô thấy mình biết nhiều chừng nào. Liệu sau đó anh ta sẽ sử dụng sức mạnh của mình thế nào khi mà biểu hiện khinh khỉnh nơi cô đã xóa tan động cơ kiềm chế duy nhất của anh ta? Toàn bộ tương lai cô có lẽ đang lệ thuộc vào cách cô đáp lời Rosedale: cô phải ngừng lại mà cân nhắc, trong nỗi căng thẳng của nhiều lo âu khác, như một kẻ tháo chạy hụt hơi phải dừng chân giữa ngã tư đường và cố tỉnh táo quyết định nên rẽ hướng nào.

“Anh nói khá đúng, anh Rosedale. Tôi ĐÃ lo lắng, và tôi biết ơn anh vì muốn giải thoát tôi khỏi chúng. Thật sự không phải lúc nào cũng dễ dàng để được độc lập và giữ tự trọng khi phải sống nghèo khổ giữa đám người giàu; tôi luôn luôn bất cẩn với tiền bạc, lo lắng về những hóa đơn của mình. Nhưng tôi sẽ ích kỷ và vô ơn nếu lấy đó làm lý do để nhận tất cả lời đề nghị của anh, với không bồi hoàn gì hơn ngoài khát khao tự do khỏi những lo âu của mình. Anh phải cho tôi thời gian - thời gian để nghĩ về sự tốt bụng của anh - và về thứ mà tôi có thể mang lại cho anh để trả ơn anh vì điều đó…”

Cô đưa tay ra với điệu bộ gạt bỏ quyến rũ được đẽo gọt bớt sự gay gắt. Nó gợi ý về sự nhân hậu trong tương lai làm Rosedale đứng lên nghe lời, hơi đỏ mặt với thành công không mong đợi, rồi tuân theo nguyên tắc dòng dõi anh ta chấp nhận những gì đã được thừa nhận mà không cần vội vàng hối thúc nhiều hơn. Điều gì đó trong sự thoái lui nhanh chóng của anh ta làm cô sợ; cô cảm thấy đằng sau nó là một nguồn năng lượng tích trữ của

sự kiên nhẫn có thể nén lại ý chí mạnh mẽ nhất. Nhưng ít nhất họ đã tạm biệt một cách thân ái, rồi anh ta đã ra khỏi ngôi nhà mà không gặp Selden - Selden, người vẫn vắng mặt cho đến giờ đã gióng lên hồi chuông báo động mới. Rosedale đã ở lại hơn một tiếng, cô hiểu rằng đã quá muộn để hy vọng vào Selden. Anh ấy sẽ viết để giải thích sự vắng mặt của anh, dĩ nhiên, sẽ có một mẩu thư của anh từ người đưa thư cuối ngày. Nhưng việc cô thú nhận sẽ bị tạm hoãn, cùng sự ớn lạnh của việc trì hoãn này đè nặng lên tinh thần suy nhược của cô.

Nó đè nặng hơn khi tiếng chuông cửa từ người đưa thư không mang lại lời nhắn nào, cô phải đi lên tầng vào một đêm cô đơn - một đêm tàn nhẫn và trằn trọc như cái đêm mà trí tưởng tượng bị giày vò của cô đã hình dung tới Gerty. Cô đã chưa bao giờ học cách sống với suy nghĩ của riêng mình, đối mặt với nó qua những giờ khắc khốn khổ rõ rệt này làm cho sự bất hạnh bối rối của đêm thao thức lần trước dường như thật dễ dàng chịu đựng.

Ánh sáng ban ngày đã xóa tan bè lũ ma quỷ làm cô thấy rõ ràng rằng mình sẽ nghe thông tin từ Selden trước giờ trưa; nhưng một ngày đi qua mà không có tin nhắn hay anh tìm đến. Lily ở lại nhà, ăn trưa và ăn tối một mình với bác, người than phiền về chứng tim đập nhanh và lạnh lẽo nói chuyện về những chủ đề chung chung. Bà Peniston đi ngủ sớm, rồi khi bà đi, Lily ngồi xuống và viết tin nhắn cho Selden. Cô chuẩn bị gọi người đưa thư để chuyển nó đi thì mắt cô chợt liếc nhanh vào một đoạn văn ở tờ báo buổi tối nằm bên cạnh khuỷu tay: “Ông Lawrence Selden là một trong những hành khách khởi hành chiều nay đi Havana và Tây Ấn Độ trên con tàu Windward Liner Antilles.”

Cô đặt tờ báo xuống và ngồi không động đậy, nhìn chằm chằm vào mẩu thư. Giờ cô đã hiểu rằng anh sẽ không bao giờ đến - rằng anh đã trốn chạy vì anh sợ rằng mình sẽ đến. Cô đứng lên, đi dọc sàn nhà rồi đứng lại nhìn chăm chú vào bản thân mình một lúc lâu trong chiếc gương được chiếu

sáng phía trên mặt lò sưởi. Từng đường nét trên mặt cô hiện lên thật kinh khủng - cô trông già cỗi, mà khi một cô gái tự thấy mình già cỗi, cô ấy sẽ trông như thế nào với những người khác? Cô rời đi và bắt đầu đi loanh quanh không chủ định trong phòng, nhịp bước chân với độ chính xác máy móc trên những bông hoa hồng khổng lồ của tấm thảm Axminster nhà bà Peniston. Bỗng nhiên cô chú ý đến cái bút mà mình vừa viết cho Selden vẫn nằm yên trên hộp mực chưa đóng. Cô ngồi xuống lần nữa và lấy một chiếc phong bì, nhanh chóng đề tên người nhận là Rosedale. Sau đó cô trải một tờ giấy ra, ngồi trước nó với cây bút ngập ngừng. Rất dễ dàng để viết ngày tháng và dòng mở đầu "Gửi anh Rosedale" - nhưng sau đó cảm hứng của cô bay biến. Cô định nói anh ta đến với cô, nhưng từ ngữ từ chối thành hình. Sau một lúc lâu, cô bắt đầu: "Tôi đã nghĩ…" rồi cô đặt cây bút xuống và ngồi đó chống khuỷu tay lên bàn và úp mặt vào lòng bàn tay.

Đột nhiên cô bật dậy vì tiếng chuông cửa. Khi đó chưa muộn - chưa đến 10 giờ - biết đâu sẽ có lời nhắn từ Selden, một thông điệp - hoặc chính anh có thể ở đó, phía bên kia cửa ra vào! Lời tuyên bố anh lên tàu rời đi có thể nhầm lẫn - có thể là một Lawrence Selden khác đi đến Havana - tất cả những khả năng này có thời gian lóe lên trong tâm trí cô, và dựng nên một sự thuyết phục rằng sau tất cả cô chắc chắn gặp hoặc nghe tin từ phía anh, trước khi cửa phòng khách mở để cho người hầu mang theo một bức điện.

Lily xé mở nó với đôi bàn tay run run, và đọc thấy tên Bertha Dorset dưới lời nhắn: "Đi tàu bất ngờ ngày mai. Cô sẽ tham gia một chuyến đi biển với chúng tôi ở Địa Trung Hải chứ?"

QUYỂN 2

Chương 1

Selden nhận thấy rõ ngay trên bậc tam cấp Sòng bài rằng Monte Carlo hơn bất cứ nơi nào mà anh biết, có tài thích nghi bản thân nó với tâm trạng của từng người. Tâm trạng riêng anh ở giây phút này cho nó mượn cái vẻ sẵn sàng chào đón tiệc tùng, điều này có thể, trong một con mắt thực tế, hướng vào màu sơn và những công trình tiện lợi. Một sự mời gọi tham gia thật rõ ràng - một sự thừa nhận tính thích hội hè trong bản chất con người thật thẳng thắn - hào hứng khuấy động một tâm trí mệt mỏi vì làm việc vất vả kéo dài trong những môi trường được tạo nên để rèn luyện các giác quan. Khi anh quan sát quảng trường màu trắng sắp đặt trong một kiến trúc đỏm dáng đẹp kỳ lạ, tính nhiệt đới có chủ ý của những khu vườn, những đám người lang thang trước phông nền những ngọn núi màu tím hoa cà cho thấy một sắp đặt sân khấu siêu phàm bị quên lãng trong phân đoạn chuyển cảnh nhanh - khi anh thu nhận toàn bộ tác động của ánh sáng và sự thư thái trải dài cùng khắp, anh cảm thấy một chuyển động giật lùi đột ngột khỏi những tháng vừa qua trong cuộc sống của anh.

Mùa đông New York bày ra một viễn cảnh vô tận của những ngày trĩu nặng tuyết, kéo dài đến mùa xuân đầy ánh nắng lạnh căm căm và không khí hung dữ, khi sự xấu xí của mọi vật làm khó chịu mắt người như cơn gió rát xát trên da thịt. Selden, chìm đắm trong công việc, đã tự nhủ rằng điều kiện ngoại cảnh không phải là vấn đề đối với một người đàn ông trong tình trạng ủ dột, và sự lạnh lẽo và xấu xí là thuốc bổ tốt cho các giác quan được thư giãn. Khi một công chuyện khẩn cấp triệu tập anh ra nước ngoài để bàn bạc

với khách hàng tại Paris, anh miễn cưỡng phá vỡ nhịp công việc hàng ngày ở văn phòng; chỉ đến bây giờ, sau khi giải quyết xong công việc, và vào miền Nam được một tuần, anh mới bắt đầu cảm thấy sự trở lại của niềm đam mê ngắm nhìn cảnh vật vốn là sự an ủi đối với những người có hứng thú khách quan với cuộc sống.

Vô vàn những điều quyến rũ - sự ngạc nhiên bất tận của những mặt đối lập và tương tự! Tất cả những chiêu trò cùng bước ngoặt của buổi biểu diễn như nhảy ùm lên người anh khi đi xuống bậc thang của sòng bạc và dừng lại ở mặt sàn lát trước cửa ra vào. Anh đã không ra nước ngoài trong vòng bảy năm - cuộc tiếp xúc mới mẻ này đã tạo nên biết bao thay đổi! Tuy những tầng sâu ở trung tâm không bị chạm đến, hầu như không còn chi tiết nào trên bề mặt vẫn như cũ. Đây chính là nơi bày ra trọn vẹn công cuộc đổi mới. Sự hùng vĩ, sự vĩnh cửu đã bỏ lại anh như anh đã từng: nhưng chiếc rạp dựng lên cho một ngày truy hoan đã trải ra một mái vòm lãng quên giữa anh và bầu trời cố định của anh.

Khi đó là giữa tháng Tư, không khí tiệc tùng đã lên đến đỉnh điểm, những nhóm người rải rác trong quảng trường, trong vườn sẽ sớm tan loãng và tái hiện trong khung cảnh mới. Trong khi đó những khoảnh khắc cuối cùng của vở diễn dường như thêm chút sáng sủa từ hai tấm rèm đầy đe dọa lơ lửng. Chất lượng của không khí, sự sum sê của hoa lá, độ xanh của bầu trời và đại dương, tạo ra hiệu ứng một hoạt cảnh đang khép lại, khi tất cả những ánh đèn bật lên cùng lúc. Ấn tượng này càng được nâng lên khi một đám người cố ý ăn vận nổi bật di chuyển đến trung tâm phía trước, đứng trước Selden với phong thái của những diễn viên chính đang tập hợp lại bởi sự khẩn cấp của ấn tượng cuối cùng. Vẻ ngoài của họ xác nhận ấn tượng rằng buổi diễn đã được dàn dựng bất kể chi phí và nhấn mạnh sự tương tự với một trong những vở “kịch hóa trang” mà người đóng vai chính tập dượt qua những màn gay cấn vẫn không làm xê dịch một nếp áo. Những quý cô

đứng theo dáng vẻ không liên quan đến nhau một cách có tính toán để cô lập hiệu ứng của họ, những người đàn ông đứng quanh họ tách bạch như những người hùng của sân khấu, những người mà thợ may của họ được nhắc tên trong chương trình. Chính Selden là người vô tình hợp nhất nhóm người bằng cách thu hút sự chú ý của một thành viên trong nhóm.

“Ôi, anh Selden!” Cô Fisher thốt lên trong ngạc nhiên; với một cử chỉ về phía Jack Stepney và bà Wellington Bry, rên rỉ thêm vào: “Chúng tôi đang chết đói vì không thể quyết định đi đâu ăn trưa.”

Được đón chào vào nhóm và trở thành người lắng nghe tâm sự khó khăn của họ, Selden biết được với sự thích thú rằng có vài nơi mà một người có thể đánh mất cái gì đó vì không ăn trưa, hoặc thiệt mất cái gì đó vì ăn trưa; đến mức ăn uống thật sự trở thành điều cân nhắc thứ yếu chính tại địa điểm thi hành những nghi thức của nó.

“Dĩ nhiên có những món thượng hạng ở quán Terrase - nhưng cứ như anh không còn lý do nào khác để ở đó: những người Mỹ mà không biết ai luôn luôn vội vã đi tìm đồ ăn ngon nhất. Nữ công tước Berkshire gần đây đã chiếm trọn quán Becassin.” Bà Bry sốt sắng kết luận.

Trước nỗi tuyệt vọng của cô Fisher, bà Bry không tiến xa hơn việc cân nhắc những lựa chọn liên quan đến giới thượng lưu trước mặt đám đông. Bà không thể đạt được phong thái làm mọi thứ theo ý muốn, và khiến lựa chọn của bà được ấn định là thích hợp.

Ông Bry, một người đàn ông thấp lùn xám xịt, với khuôn mặt nghiêm túc và quần áo xuề xòa, thấy tình thế tiến thoái lưỡng nan này thật hài hước.

“Tôi đoán Nữ công tước đến nơi nào rẻ nhất, trừ khi cô ấy có thể được ai trả cho bữa ăn. Nếu anh bỏ mặc cô ấy ở quán Terrasse, cô ấy sẽ xuất hiện nhanh thôi.”

Nhưng Jack Stepney cắt ngang. “Đại công tước tới quán nhỏ đó ở Condamine. Ngài Hubert nói rằng đấy là nhà hàng duy nhất ở châu Âu có thể nấu được món đậu Hà Lan.”

Ngài Hubert Dacey, một người đàn ông trông gầy và tiều tụy, mang một nụ cười quyến rũ, với dáng vẻ đã dành những năm tháng đẹp nhất cho việc chỉ đường cho người giàu đến đúng nhà hàng, tán thành với giọng điệu nhấn mạnh hòa nhã: “Đúng là như thế.”

“ĐẬU HÀ LAN?” Ông Bry nói với giọng khinh thường. “Họ có thể chế biến rùa nước ngọt không? Điều đó thể hiện,” ông tiếp tục, “thị trường châu Âu này như thế nào, khi một thằng cha có thể nổi tiếng nhờ nấu đậu Hà Lan!”

Jack Stepney can thiệp với vẻ quyền thế. “Tôi không hẳn hoàn toàn đồng ý với ngài Dacey: có một quán nhỏ ở Paris, bên phải khách sạn Quai Voltaire - nhưng trong trường hợp này, tôi không thể đề xuất đến quán GARGOTE ở Condamine; ít nhất với các quý bà.”

Kể từ đám cưới của Stepney, anh ta đã trở nên đầy đặn và kiểu cách như khuynh hướng những chàng rể nhà Van Osburgh; nhưng vợ của anh ta trong sự ngạc nhiên cùng bối rối của ông chồng, đã có được một dáng đi nhanh nhẹn đầy khẩn trương, làm anh ta đuổi theo đến đứt hơi.

“Vậy đó là nơi chúng ta sẽ đi!” Cô tuyên bố, hất mạnh bộ áo lông vũ của mình. “Em quá chán ngán quán Terrasse rồi: nó nhạt nhẽo như bữa tối mẹ nấu vậy. Ngài Hubert đã hứa chỉ cho chúng ta tất cả đám người kinh khủng ở những nơi khác là ai - đúng vậy không, Carry? Bây giờ, Jack, đừng tỏ ra quá nghiêm nghị!”

“Chà,” bà Bry lên tiếng, “tôi chỉ muốn biết thợ may của họ là ai.”

“Hẳn là ngài Dacey cũng có thế nói chuyện đó với bà,” Stepney nhận xét với chủ ý châm chọc mà người kia đón nhận với chút lẩm bẩm, “tôi ít

nhất có thể TÌM HIỂU, anh bạn thân mến"; rồi bà Bry tuyên bố rằng mình không thể đi thêm một bước nào nữa, cả nhóm gọi hai hoặc ba xe ngựa đang lởn vởn chầu chực ở ven những khu vườn, và lóc cóc diễu hành hướng đến Condamine.

Điểm đến của họ là một trong những nhà hàng nhỏ nằm vắt vẻo trên đại lộ dốc xuống từ Monte Carlo đến một khu trung chuyển thấp dọc bờ cảng. Từ khung cửa sổ mà họ sớm thấy mình ngồi bên trong, họ nhìn ra đường cong xanh dương đậm của bờ vịnh, nằm giữa hai mũi đất song sinh phủ một màu xanh rì tươi mát: bên phải, vách đá Monaco, trên đỉnh là bóng đen ngược sáng của nhà thờ và lâu đài thời trung cổ, bên trái là những căn nhà mái bằng và tháp nhọn của sòng bạc. Giữa chúng, dòng nước vịnh được rẽ làn bởi những luồng du thuyền nhỏ ra vào nhẹ nhàng, mà xuyên qua đó, ở chính những phút giây cao trào của bữa trưa, bước tiến uy nghi của chiếc du thuyền hơi nước vĩ đại thu hút sự chú ý của nhóm người khỏi những viên đậu Hà Lan.

"Vì Chúa, tôi tin rằng gia đình Dorset đã quay lại!" Stepney thốt lên; quý ngài Hubert, hạ mắt kính xuống, chứng thực: "Đó là du thuyền Sabrina - đúng."

"Nhanh như vậy sao? Họ định ở Sicily một tháng," cô Fisher quan sát.

"Tôi đoán rằng họ cảm thấy chán rồi: toàn bộ nơi đó chỉ có một khách sạn kiểu mới," bà Bry nói giọng khinh miệt.

"Đó là ý tưởng của Ned Silverton - nhưng Dorset và Lily Bart đáng thương hẳn phải cảm thấy buồn chán kinh khủng." Cô Fisher thấp giọng nói thêm với Selden: "Tôi thật sự hy vọng rằng không có xích mích gì."

"Có cô Bart quay lại quả thật vui sướng hết sức," ngài Hubert nói bằng giọng thận trọng; bà Bry ngây thơ thêm vào: "Tôi dám chắc là Nữ công tước sẽ ăn tối với chúng ta một khi Lily ở đây."

“Nữ công tước hết sức ngưỡng mộ cô ấy: tôi chắc chắn có thể nói ngọt để bà ấy cho sắp xếp một bữa,” ngài Hubert đồng tình với sự sốt sắng chuyên nghiệp của một người đàn ông quen với việc đạt được ích lợi từ việc tạo điều kiện giao thiệp trong giới thượng lưu: Selden ấn tượng bởi sự thay đổi chuyên nghiệp trong thái độ của ông ta.

“Lily quả là một sự thành công dữ dội tại đây,” cô Fisher tiếp tục, vẫn kín đáo nói với Selden. “Cô ấy trông trẻ hơn mười tuổi - tôi chưa bao giờ thấy cô ấy xinh đẹp như thế. Phu nhân Skiddaw đưa cô ấy đi khắp nơi ở Cannes và công chúa kế vị xứ Macedonia đã mời cô ấy ở một tuần tại Cimiez. Người ta nói rằng đấy là một trong những lý do tại sao Bertha lướt du thuyền đến Sicily: Công chúa kế vị không chú ý nhiều đến cô ta, mà cô ta không chịu nổi việc nhìn vào chiến thắng của Lily.”

Selden không trả lời. Anh mơ hồ nhận thức rằng cô Bart đang du ngoạn ở Địa Trung Hải với gia đình Dorset, nhưng anh không nảy ra suy nghĩ sẽ có cơ hội tình cờ gặp lại cô ở Riviera khi Mùa sự kiện đã gần như kết thúc. Khi anh ngả người về phía sau, im lặng ngắm nghía tách cà phê Thổ Nhĩ Kỳ chạm khắc, anh đang cố gắng sắp xếp suy nghĩ của mình, cố gắng nói với bản thân rằng tin tức về việc ở gần cô thật sự tác động đến anh như thế nào. Sự thờ ơ đã tạo điều kiện cho anh, ngay cả trong những giây phút căng thẳng nhất về cảm xúc, có được một tầm nhìn tương đối rõ rệt về tâm trạng của mình, anh thành thực ngạc nhiên vì sự xáo trộn mà hình ảnh của con thuyền Sabrina đã gây nên cho mình. Anh có lý do để nghĩ rằng ba tháng công việc choán hết tâm trí, nối theo sau cơn sốc nặng nề vì vỡ mộng, đã rửa sạch tâm trí anh khỏi những u uất tình cảm. Thứ cảm xúc anh đã nuôi dưỡng và đặt cho nó một tầm quan trọng phải mang ơn cuộc chạy trốn của anh: Selden giống như một du khách, biết ơn vì đã được cứu thoát khỏi tai nạn nguy hiểm đến mức ban đầu anh gần như không nhận thấy những vết

bầm tím. Giờ đây anh đột nhiên cảm thấy nỗi đau âm ỉ và nhận thức rằng sau tất cả anh đã không qua khỏi bình an vô sự.

Một giờ sau, bên cạnh cô Fisher trong những khu vườn của Sòng bài, anh đang cố gắng tìm những lý do mới để quên đi vết thương mình từng chịu trong việc chiêm bái nỗi nguy hiểm anh đã trốn tránh. Nhóm người tản mát tha thẩn với sự vô định đặc trưng của các phong trào xã hội tại Monte Carlo, toàn bộ nơi này cùng những giờ vàng ngọc của một ngày, dường như mời mọc vô số cách để ăn không ngồi rỗi. Ngài Hubert Dacey cuối cùng đã chuồn đi kiếm Nữ công tước xứ Beltshire, nhận nhiệm vụ theo yêu cầu của bà Bry sau cuộc thương lượng khéo léo rằng phải đảm bảo sự xuất hiện của quý bà đó ở bữa tối, nhà Stepney đã đi Nice bằng ô tô, còn ông Bry đã rời đi để tham gia trận đấu bắn chim bồ câu mà tại thời điểm này cuốn hút những kỹ năng tinh vi nhất ở ông.

Bà Bry, người hay đỏ ửng và thở phì phò sau bữa trưa, đã được Carry Fisher thuyết phục một cách đúng đắn rằng nên thoái lui về khách sạn để nghỉ ngơi một tiếng; do vậy Selden và người đi cùng anh được ở lại đi dạo, thuận tiện cho việc tâm sự. Cuộc tản bộ nhanh chóng biến thành một cuộc nghỉ ngơi thanh bình trên ghế dài phía trên treo đầy nguyệt quế và hoa mộc hương, từ đó họ bắt gặp một đại dương xanh lóa mắt giữa hàng lan can đá cẩm thạch và cuống hoa xương rồng đỏ rực bắn lên như sao băng từ hòn đá. Sắc đỏ dịu phủ lên những hốc đá, bầu không khí lấp lánh chung quanh dẫn đến một tâm trạng uể oải thư thái cùng cơn thèm thuốc lá, Selden chiều theo những tác động này, chịu đựng để cho cô Fisher trải lòng với anh những trải nghiệm gần đây của mình. Cô đã du lịch nước ngoài với nhà Welly Bry tại thời điểm mà thời trang trốn chạy khỏi sự khắc nghiệt của mùa xuân New York. Nhà Bry say sưa sau chiến thắng đầu tiên của họ, đã khát khao về những vương quốc mới, mà cô Fisher nhận thấy Riviera là một hướng tiến nhập thuận lợi vào xã hội thượng lưu London, đã dẫn họ theo hướng đó. Cô

ta có quan hệ riêng ở từng thủ đô, có tài khơi lại mối quan hệ ấy sau những vắng mặt lâu dài; tin đồn được reo rắc cẩn thận về của cải nhà Bry một lần nữa tập hợp quanh họ một nhóm những kẻ săn tìm khoái lạc từ khắp chốn địa cầu.

“Nhưng mọi việc không diễn ra tốt đẹp như tôi đã mong chờ,” cô Fisher thẳng thắn thừa nhận. “Nói rằng ai có tiền đều có thể đặt chân vào xã hội thượng lưu cũng không sai; nhưng sẽ đúng hơn nếu nói rằng GẦN NHƯ ai cũng có thể. Thị trường London đã quá thừa mứa người Mỹ đến mức để thành công ở đó bây giờ, họ phải rất lanh lợi hoặc kỳ quặc kinh khủng. Nhà Bry chẳng được cả hai. ÔNG TA sẽ tạo được những mối quan hệ ấy nếu như bà vợ để mặc ông ta, họ thích tiếng lóng, sự khoác lác và thói ngớ ngẩn của ông ta. Nhưng Louisa làm hỏng tất cả bằng cách chế ngự chồng mình và đặt mình lên trước. Nếu bà ta cứ tự nhiên là mình - béo, thô lỗ và hoạt bát - thì sẽ ổn, nhưng ngay khi gặp bất cứ ai trang nhã, bà ta lại cố gắng trở nên tha thướt và tỏ vẻ nữ hoàng. Bà ta đã thử làm thế với Nữ công tước xứ Beltshire và phu nhân Skiddaw, họ bỏ chạy. Tôi đã cố gắng nhất có thể để làm bà ta nhìn thấy lỗi lầm - tôi đã nói với bà ta hết lần này đến lần khác: ‘Hãy thả lỏng bản thân đi Louisa’, nhưng bà ta cứ tiếp tục khoác cái vẻ ngoài giả dối với chính tôi - tôi tin rằng bà ta vẫn ra vẻ quý phái ngay chính trong phòng mình, sau cánh cửa đóng.”

“Điều tệ hại nhất trong việc này là”, cô Fisher tiếp tục, “bà ta nghĩ rằng tất cả là lỗi CỦA TÔI. Khi nhà Dorset xuất hiện ở đây cách đây sáu tuần, mọi người bắt đầu nhặng xị về Lily Bart, tôi có thể nhìn ra rằng Louisa nghĩ giá bà ta được Lily dẫn dắt thay vì tôi, bây giờ có mà bà ta đang tán phét với đám quyền quý rồi. Bà ta không nhận ra rằng chính vẻ đẹp của Lily đã tạo nên điều ấy: Ngài Hubert nói với tôi người ta thấy Lily xinh đẹp hơn cả khi ông ta biết cô ấy ở Aix mười năm trước. Dường như cô ấy rất được ngưỡng mộ ở đó. Một hoàng tử người Ý chính danh và giàu có muốn cưới

cô ấy; nhưng ngay đúng thời điểm quan trọng, con trai của vợ ông ta với vẻ ngoài dễ coi xuất hiện, Lily rõ là ngốc nghếch khi tán tỉnh anh ta trong khi cuộc hôn nhân sắp đặt với ông bố dượng đang được lên kế hoạch. Vài người nói rằng chàng trai trẻ cố tình làm thế. Anh có thể tưởng tượng ra vụ tai tiếng ấy: Có một cuộc cãi nhau khủng khiếp giữa những người đàn ông, rồi mọi người bắt đầu nhìn Lily một cách nghi ngờ đến mức bà Peniston phải đóng gói hành lý và kết thúc việc chữa trị ở nơi khác. Không phải do BÀ ẤY hiểu ra vấn đề đâu nhé: cho đến ngày hôm nay bà ấy vẫn nghĩ rằng Aix không hợp với bà ấy; và đề cập đến việc bị chuyển tới đó là bằng chứng cho sự kém cỏi của những bác sĩ người Pháp. Đúng là kiểu của Lily, anh biết đấy: cô ấy làm việc như nô lệ, xới đất và gieo hạt; nhưng đến ngày thu hoạch mùa vụ, cô ấy lại ngủ quên hoặc đi cắm trại."

Cô Fisher im lặng, nhìn trầm ngâm vào ánh sáng mờ ảo tối sẫm của đại dương giữa những bông hoa xương rồng. "Thỉnh thoảng," cô thêm, tôi nghĩ chỉ là tính đồng bóng, thỉnh thoảng tôi lại nghĩ chỉ vì tự trong tâm can, cô ấy căm ghét thứ cô ấy đang cố gắng đạt được. Chính sự khó khăn trong việc quyết định làm cho cô ấy trở thành đối tượng nghiên cứu thú vị." Cô liếc nhìn thăm dò dáng người nghiêng đang bất động của Selden, rồi tiếp tục với một tiếng thở dài nhẹ: "Chà, tôi chỉ có thể nói rằng giá mà cô ấy cho tôi vài trong số những cơ hội bị thải loại của mình. Tôi ước chúng tôi lúc này có thể đổi chỗ chẳng hạn. Cô ấy có thể giúp nhà Bry lột xác, nếu cô ấy quản lý họ đúng đắn, còn tôi sẽ biết cách chăm sóc George Dorset trong khi Bertha đọc thơ Verlaine với Neddy Silverton."

Cô ta đón nhận âm thanh phản đối của Selden với cái liếc nhìn chế giễu sắc lẹm. "Ồ, chứ mục đích của cái trò làm duyên làm dáng ấy là gì? Tất cả chúng ta đều biết vì sao Bertha đưa cô ấy đi nước ngoài. Khi Bertha muốn vui vẻ, cô ấy phải làm cho George bận rộn. Ban đầu tôi nghĩ LẦN NÀY ván bài của Lily sẽ thuận lợi đây, nhưng có những đồn đại rằng Bertha ghen tị

với thành công của cô ấy ở đây và tại Cannes, tôi sẽ không ngạc nhiên nếu có đổ vỡ vào một ngày nào đó. Lá chắn duy nhất của Lily là Bertha rất cần cô ta - quá cần. Mối quan hệ với Silverton đang trong giai đoạn sâu sắc: cần thiết phải liên tục làm sao nhãng sự chú ý của George Dorset. Mà tôi có thể nói chắc chắn rằng Lily ĐÃ làm sao nhãng anh ta: tôi tin rằng anh ta sẽ cưới cô ấy ngay ngày mai nếu anh ta phát hiện thấy có gì sai trái với Bertha. Nhưng anh biết anh ta mà - ghen tuông nhưng mù quáng chẳng kém, dĩ nhiên công việc hiện tại của Lily là giữ cho anh ta tiếp tục mù quáng. Một người phụ nữ thông minh biết đúng thời điểm để xé băng vết thương: nhưng Lily không thông minh theo cách ấy, khi George thật sự mở mắt, có lẽ cô ấy sẽ tìm cách biến khỏi tầm mắt của anh ta."

Selden ném điếu thuốc đi. "Chúa ơi - đến giờ lên tàu của tôi rồi," anh thốt lên, liếc mắt nhìn đồng hồ; rồi để trả lời lời bình luận ngạc nhiên của cô Fisher: "Ôi chao, tôi lại tưởng là anh ở Monte!" - anh thì thầm đại ý rằng Nice mới là trụ sở của anh.

"Điều tệ nhất của việc này là bây giờ cô ấy khinh rẻ nhà Bry" anh nghe thấy câu nói không liên quan được phóng ra sau lưng anh.

Mười phút sau, trong phòng ngủ trên tầng cao ở một khách sạn nhìn ra Sòng bạc, anh ném đồ đạc của mình vào mấy chiếc túi da đang ngoác miệng, trong khi người khuân vác đợi bên ngoài để chuyển chúng lên xe ngựa ở cửa ra vào. Để đến ga tàu chỉ cần lao xuống con đường dốc màu trắng ngắn rồi anh sẽ đáp an toàn trong chuyến tàu tốc hành buổi chiều đến Nice, rồi không đợi cho đến khi mình yên vị ở góc xe ngựa trống, anh đã thốt lên với bản thân mình, với một phản ứng khinh thường bản thân: "Tôi đang chạy trốn điều quỷ tha ma bắt gì thế này?"

Sự thích đáng của câu hỏi đã ngăn cản cơn bốc đồng thoáng qua của Selden trước khi con tàu bắt đầu chạy. Thật là lố bịch khi chốn chui chốn lủi như một kẻ hèn nhát đa cảm khỏi cơn mê đắm mà lý trí anh đã chế ngự.

Anh đã hướng dẫn nhân viên ngân hàng chuyển vài lá thư công việc quan trọng đến Nice và ở Nice anh sẽ yên tĩnh chờ đợi chúng. Anh vốn đã giận bản thân mình vì rời bỏ Monte Carlo, nơi mà anh dự định trải qua một tuần dành riêng cho bản thân trước khi lên thuyền rời đi; nhưng bây giờ thật khó để quay trở lại mà không tỏ ra mâu thuẫn, sự mâu thuẫn mà lòng tự trọng của anh đã né xa. Từ sâu trong trái tim, anh không tiếc vì đặt mình vượt xa khỏi khả năng gặp cô Bart. Tuy đã hoàn toàn tách mình khỏi cô, anh vẫn chưa thể chỉ coi cô là một ai đó bất kỳ trong giới thượng lưu; khi được xem xét theo những cách riêng tư hơn, cô không chắc sẽ là một chủ đề nghiên cứu bảo đảm. Những chạm trán tình cờ, hoặc ngay cả việc liên tục đề cập tên cô cũng sẽ mang suy nghĩ của anh quay trở lại những đam mê mà anh đã cương quyết xa lánh; trong khi đó, nếu như cô có thể hoàn toàn bị đẩy ra khỏi cuộc đời anh, thì áp lực của những ấn tượng mới và đa dạng mà không có suy nghĩ nào về cô liên quan tới, sẽ nhanh chóng hoàn thiện công việc chia cắt. Cuộc trò chuyện với cô Fisher quả thật đã diễn biến theo hướng đó; nhưng liệu pháp này quá đau đớn để được tự nguyện chọn lựa trong khi những cách chữa trị nhẹ nhàng hơn chưa được thử; Selden nghĩ anh có thể tin bản thân mình dần dần quay trở lại cách nhìn nhận lý trí về cô Bart, nếu như anh không gặp cô.

Đến ga tàu sớm, anh đã đi tới suy nghĩ này trước khi đám người ngày càng đông trên sân ga cảnh báo anh rằng đừng hy vọng giữ được sự riêng tư cho mình; ngay phút sau có một bàn tay đặt trên cánh cửa toa tàu, và khi quay ra anh chạm trán chính khuôn mặt mà anh đang trốn chạy.

Cô Bart, mặt hồng lên trong lúc vội vàng xuống tàu, dẫn đầu nhóm người gồm gia đình Dorset, chàng trai trẻ Silverton và ngài Hubert Dacey, người hầu như không kịp nhảy vào xe ngựa, vây lấy Selden bằng những lời thốt lên chào đón đầy ngạc nhiên trước khi tiếng huýt sáo khởi hành vang lên. Cả hội dường như đang vội vàng đến Nice trước lời triệu tập ăn tối đột

xuất với Nữ công tước xứ Beltshire và xem lễ hội nước trong vịnh; một kế hoạch rõ ràng được ứng biến - dù cho ngài Hubert phản đối "Ồ, tôi đã nói rồi, các người biết đấy," - để dập tắt nỗ lực thu hút Nữ công tước của bà Bry.

Trong lúc mọi người vui vẻ thuật lại về mưu mẹo này, Selden đã kịp có một cảm nhận nhanh về cô Bart, người ngồi đối diện anh trong ánh nắng vàng của buổi chiều. Mới ba tháng trôi qua kể từ khi anh chia tay cô ở cổng ra khu nhà kính của gia đình Bry; vậy mà vẻ đẹp của cô giờ đây đã phảng phất một sự thay đổi tinh tế. Khi đó diện mạo của cô mang một vẻ trong suốt mà sự lên xuống của tinh thần thỉnh thoảng hiện lên rõ nét đầy bi kịch; bây giờ bề mặt không thể xuyên phá của nó đã cho thấy một quá trình kết tinh hóa đã hợp nhất toàn bộ con người cô thành một thực thể rắn chói lòa. Sự thay đổi này tạo cho cô Fisher ấn tượng về sự hồi xuân: còn đối với Selden nó dường như là một giây phút ngưng đọng và dừng hẳn khi chất lỏng ấm áp của tuổi trẻ lạnh dần thành hình dạng cuối cùng của nó.

Anh cảm thấy điều đó trong cách mà cô cười với anh, trong sự sẵn sàng và thành thạo, bị ném ra một cách bất ngờ vào sự có mặt của anh, khi cô nối lại mạch giao thiệp giữa họ như thể dòng mạch ấy chưa từng bị đứt gãy một cách thô bạo vốn vẫn đang làm anh quay cuồng. Sự trôi chảy ấy làm anh phát ốm - nhưng anh tự nhủ rằng thuốc đắng mới dã tật. Bây giờ anh sẽ thật sự cảm thấy khỏe khoắn - sẽ thải ra giọt thuốc độc cuối cùng khỏi dòng máu của mình. Chưa gì anh đã cảm thấy bình tĩnh trước sự hiện diện của cô hơn những lúc anh cố gắng học cách bình tĩnh khi nghĩ về cô. Điệu bộ và cách luyến láy giọng nói, những lối đi tắt và những lối vòng vo của cô, cùng với kỹ năng ấy cô đã sắp đặt để gặp anh ở một điểm mà tại đó không có ý niệm khó xử nào về quá khứ hiện rõ nét, cho thấy những cơ hội mà cô đã có để luyện tập những nghệ thuật ấy kể từ lần gặp gỡ cuối cùng của họ. Anh cảm thấy rằng cuối cùng cô đã đi đến một sự thống nhất với bản thân: đạt được

thỏa thuận với những cơn bốc đồng nổi loạn của mình, và hoàn thiện một hệ thống tự trị đồng nhất, mà dưới nó tất cả những xu hướng lang thang hoặc bị bắt giữ hoặc bị ép vào phục vụ chính quyền.

Anh cũng thấy những thứ khác trong dáng vẻ của cô: nhìn thấy cách nó tự thích nghi với sự phức tạp ẩn giấu của tình huống, mà ở đó ngay cả sau những phát hiện thông tuệ đột ngột của cô Fisher, anh vẫn cảm thấy mình đang mò mẫm. Chắc chắn cô Fisher không thể còn quy kết cô Bart chối bỏ những cơ hội của mình! Trong sự quan sát đầy bực dọc của Selden, cô thậm chí quá ư sôi nổi với chúng. Cô "hoàn hảo" với tất cả mọi người: khúm núm trước thái độ nóng lòng chiếm ưu thế của Bertha, chu đáo với tâm trạng của Dorset, tươi tỉnh bầu bạn với Silverton và Dacey, người thứ hai gặp cô theo nền tảng rõ ràng dựa trên sự ngưỡng mộ xưa, trong khi chàng trai trẻ Silverton dương dương tự đắc dường như nhận thức về cô chỉ như điều gì đó gây cản trở. Đột nhiên, khi Selden chú ý đến những sắc thái đẹp đẽ trong cung cách hành xử giúp cô hòa hợp bản thân với môi trường xung quanh, trong đầu anh nảy lên suy nghĩ rằng, phải đối xử khéo léo như vậy, thì tình huống đó quả thật tuyệt vọng lắm. Cô đang ở bờ vực của điều gì đó - đấy là ấn tượng còn lại với anh. Selden dường như nhìn thấy cô thăng bằng trên mép vực thẳm, với một bước chân duyên dáng tiến lên trước để xác nhận với vô thức của mình rằng cô sẽ rơi khỏi mặt đất.

Trên lối đi dạo ven biển Promenade des Anglais, nơi Ned Silverton bám chặt lấy anh suốt nửa tiếng trước bữa tối, Selden nhận ra một ấn tượng sâu sắc hơn về tâm trạng bất an chung.

Silverton đang trong tâm trạng cực kỳ yếm thế. Ai có thể đến một cái chốn bé tí đáng nguyền rủa như bờ biển Riviera - bất cứ ai có trí tưởng tượng - với cả Địa Trung Hải để lựa chọn; nhưng cũng có thể lắm, nếu sự đánh giá một nơi phụ thuộc vào cách người ta nướng gà giò! Chúa ơi! Đến hay làm sao nếu có người nghiên cứu về quyền lực chi phối của cái dạ dày -

cách chứng tắc gan hay thiếu a-xít dịch vị ảnh hưởng đến toàn bộ tiến trình của vũ trụ, làm lu mờ mọi thứ trong tầm với - chứng khó tiêu kinh niên có thể trở thành một trong những "nguyên nhân pháp lý"; cuộc sống một người phụ nữ có thể bị phá hủy bởi người đàn ông không có khả năng tiêu hóa bánh mì tươi. Lố bịch? Đúng - và thảm kịch - giống như phần lớn những điều ngu xuẩn. Không có gì tàn nhẫn hơn là tấn thảm kịch đeo mặt nạ hài kịch… Cậu ta đâu nhỉ? Ồ - lý do họ rời Sicily và vội quay lại? Chà, một phần, không nghi ngờ gì nữa, là khao khát về với bài *bridge* và sự sang trọng của cô Bart. Hoàn toàn vô cảm với nghệ thuật và thơ ca - ánh sáng *đã* không bao giờ chiếu trên biển và trên đất liền với cô! Dĩ nhiên cô đã thuyết phục Dorset rằng thức ăn Ý rất tệ cho anh ta. Ồ, cô có thể làm anh ta tin bất cứ điều gì - BẤT CỨ điều gì! Cô Dorset nhận thức được điều này - ồ, hoàn hảo: không có gì mà CÔ TA không nhìn thấy! Nhưng cô ta có thể giữ miệng - cô ta phải làm vậy, thường xuyên. Cô Bart là một người bạn gần gũi - cô ta sẽ không nghe một từ nào chống lại cô ấy. Chỉ có điều nó làm tổn thương lòng tự tôn của một người phụ nữ - có những thứ mà người ta không quen… Mọi điều này đều được tâm sự riêng, dĩ nhiên? À - có vài quý cô đang ra dấu từ ban công khách sạn… Cậu ta lao ngang qua đường Promenade, để lại Selden ngẫm nghĩ cùng điếu xì gà hút dở.

Những kết luận anh đi đến được củng cố, vào buổi tối hôm đó, bởi vài lời bóng gió chứng thực đã thắp lên ánh sáng riêng của chúng trong bóng tối chạng vạng của một tâm trí nghi ngờ. Selden tình cờ gặp một người quen, đã ăn tối với anh ta, rồi cùng với người ấy đi tới đường đi dạo Promenade được chiếu sáng lóa, nơi một hàng khán đài chật cứng tỏa bóng lấp lánh xuống mặt nước. Ban đêm mềm mại và đầy quyến rũ. Trên đầu bầu trời mùa hè treo lơ lửng, rạch luống bởi từng đợt gấp gáp của pháo sáng; từ phía đông mặt trăng mọc muộn, trồi lên phía trên đường cong kiêu kỳ của bờ biển, tỏa khắp con vịnh ánh sáng xám nhợt như tro dưới màu đỏ rạng rỡ

của những con tàu sáng choang. Dọc đường dạo bờ biển được treo đèn lồng, lác đác tiếng ca từ những ban nhạc trôi nổi trên âm thanh rầm rì của đám đông và những cành cây chòng chành mềm mại trong khu vườn lờ mờ; và giữa những khu vườn này và đằng sau khán đài dòng người trôi đi, tâm trạng lễ hội náo nhiệt trong họ lắng dịu bởi sự biếng lười ngày càng tăng của mùa sự kiện.

Selden và người đồng hành không thể kiếm được chỗ ngồi ở khán đài đối diện vịnh, đã lang thang một lúc với đám đông, rồi sau đó tìm thấy một vị trí thuận lợi trên bờ tường cao của khu vườn nằm phía trên đường đi bộ dọc biển. Ở đó họ không thấy gì ngoài một khoảng biển tam giác, từng đợt sáng lấp lánh nô giỡn từ những con tàu dọc bờ biển; nhưng đám đông trên phố lại ngay dưới tầm nhìn của họ, dường như đối với Selden chúng thú vị hơn chính buổi biểu diễn. Tuy nhiên sau một lúc, anh mệt mỏi bởi chỗ ngồi vắt vẻo của mình, nên thả người xuống vỉa hè, một mình lách vào khúc ngoặt đầu tiên và rẽ vào sự yên lặng được ánh trăng chiếu sáng của con phố ngang. Những bức tường dài của khu vườn với tàng cây phía trên làm nên một ranh giới tăm tối ngăn cách vỉa hè; một chiếc xe ngựa trống lê dọc con đường lớn hoang vắng, ngay lúc ấy Selden thấy hai người hiện lên từ những cái bóng đối diện, ra dấu cho xe ngựa rồi đi thẳng theo hướng trung tâm thành phố. Ánh trăng chạm vào họ khi dừng để vào xe, anh nhận ra cô Dorset và chàng trai trẻ Silverton.

Dưới cột đèn gần nhất anh liếc nhìn đồng hồ và thấy đã gần đến 11 giờ. Anh rẽ vào một giao lộ khác, không phải chen lấn qua đám đông trên đường Promenade để tìm đến câu lạc bộ thời thượng nhìn ra đại lộ. Ở đây, trong ánh sáng chói lóa của những chiếc bàn chơi bài *bacara* đông đúc, anh bắt gặp bóng dáng ngài Hubert Dacey, ngồi sau một đống vàng đang nhanh chóng vơi đi với nụ cười. Đống vàng rồi cũng bị hốt đi, ngài Hubert đứng lên với một cái nhún vai, rồi cùng với Selden rời đến mái hiên vắng vẻ của

câu lạc bộ. Bây giờ đã quá nửa đêm, đám đông ở những khán đài đã tản mát trong khi những dãy dài các con thuyền màu đỏ được chiếu sáng phân tán và nhạt màu dưới bầu trời lại được chiếm hữu bởi sự chói lọi yên bình của mặt trăng.

Ngài Hubert nhìn đồng hồ. “Lạy Chúa, tôi hứa tham gia bữa tối với Nữ công tước ở khách sạn London House; nhưng bây giờ đã quá 12 giờ và tôi đoán họ đã tản đi rồi. Sự thật là tôi đã mất dấu họ trong đám đông ngay sau bữa chính, nên đành chịu tạm lánh ở đây. Họ có chỗ ngồi trên khán đài nhưng dĩ nhiên họ không thể ngồi yên: Nữ công tước còn lâu mới chịu. Bà ấy và cô Bart rời đi để tìm kiếm thứ mà họ gọi là những cuộc phiêu lưu - Chúa ơi, đó không phải lỗi của họ nếu không có vài cuộc phiêu lưu kỳ lạ!” Ông ta thêm vào đầy chủ đích, sau khi ngừng lại để mò mẫm tìm điếu thuốc: “Cô Bart là bạn cũ của anh, đúng vậy không? Cô ấy nói với tôi vậy. - À, cảm ơn. - Hình như tôi không còn điếu nào.” Ông ta đốt điếu thuốc mà Selden mời và tiếp tục, bằng giọng nói choe chóe lè nhè: “Không phải việc của tôi, dĩ nhiên, nhưng tôi không giới thiệu cô ấy cho Nữ công tước. Một người phụ nữ quyến rũ, Nữ công tước, anh biết đấy; và là một người bạn rất tốt của tôi; nhưng *nói đúng ra* là người được giáo dục tự do.”

Selden đón nhận điều này trong yên lặng, sau vài hơi thuốc, Hubert lại lên tiếng: “Loại việc mà người ta không thể truyền đạt cho cô gái trẻ này - mặc dù các cô gái trẻ ngày nay đủ khả năng để tự đánh giá; nhưng trong trường hợp này - tôi cũng là một người bạn cũ, anh biết đấy… và dường như không còn ai khác để nói chuyện cùng. Toàn bộ tình huống có hơi xáo trộn như tôi nhận thấy - nhưng đã từng có một người dì ở đâu đó, một con người rườm rà và ngây thơ, người rất giỏi trám những lỗ hổng mà bà ấy không nhận ra… À, bà ấy đang ở New York? Đáng tiếc từ đây đến New York thật là một quãng đường dài.”

Chương 2

Cô Bart, rời khỏi ca bin sáng muộn hôm sau, đang thả bộ một mình trên boong tàu Sabrina. Những chiếc ghế tựa có gối, được sắp đặt đầy đợi chờ dưới tấm vải bạt che rộng, không cho thấy dấu hiệu có người vừa ngồi, ngay sau đó cô được người phục vụ báo rằng cô Dorset chưa xuất hiện, và rằng những người đàn ông - mỗi người một ngả - đã lên bờ ngay khi họ kết thúc bữa sáng. Được cung cấp những thông tin này, Lily ngả người một lúc sang bên cạnh, tự cho phép mình tận hưởng nhàn nhã khung cảnh trước mặt cô. Ánh sáng mặt trời không bị mây che khuất bao bọc đại dương và đường bờ biển trong một chiếc bồn hào quang trong trẻo. Làn nước loang tím vẽ một dòng bọt trắng sắc nét sâu vào bờ; tựa vào những khoảng đất nhô cao mấp mô, khách sạn cùng các biệt thự nổi lên hào nhoáng từ rặng cây ô liu và khuynh diệp mỡ màng màu xám nhạt; những dãy núi trơ trụi tựa tranh vẽ ở phía sau run lên dưới những sắc độ nhợt nhạt của ánh sáng.

Khung cảnh mới đẹp làm sao - cô mới yêu cái đẹp làm sao! Cô luôn luôn cảm thấy sự nhạy cảm của mình trong phương diện này bù đắp cho những mặt chậm chạp nhất định của cảm giác mà cô không thấy tự hào bằng; trong suốt ba tháng qua cô đã hết mình chiều chuộng nó. Lời mời đi nước ngoài của gia đình nhà Dorset xuất hiện gần như một sự giải thoát mầu nhiệm khỏi những khó khăn đè nặng; năng lực làm mới bản thân của cô trong những khung cảnh mới, năng lực gạt phăng những vấn đề ứng xử cũng như môi trường mà chúng phát sinh, khiến cho chỉ riêng sự thay đổi từ nơi này đến nơi khác, dường như không chỉ là một sự trì hoãn mà là giải

pháp cho những vấn đề của cô. Sự phức tạp về mặt đạo đức tồn tại với cô chỉ nằm trong môi trường đã tạo ra chúng cô không định coi nhẹ hoặc phớt lờ, nhưng chúng mất đi tính thực tế khi nằm trong hoàn cảnh khác. Cô chẳng thể ở lại New York mà không trả số tiền cô nợ Trenor; để tự trang trải số nợ đáng ghê tởm ấy, cô thậm chí có thể phải đối diện với cuộc hôn nhân cùng Rosedale; nhưng sự tình cờ đã đặt Đại Tây Dương giữa Lily và trách nhiệm của cô, làm chúng teo nhỏ ngoài tầm mắt cứ như chúng là những cột mốc còn cô đã đi xa khỏi chúng.

Hai tháng của cô trên con tàu Sabrina đã đặc biệt được tính toán để hỗ trợ ảo tưởng về khoảng cách này. Cô đã được đẩy vào những khung cảnh mới, tìm thấy ở chúng sự đổi mới của những niềm hy vọng và tham vọng đã cũ. Cuộc du ngoạn bản thân nó đã quyến rũ cô như một cuộc phiêu lưu lãng mạn. Cô mơ hồ xúc động bởi những cái tên cùng khung cảnh khi cô dạo bước quanh và nghe Ned Silverton đọc thơ Theocritus dưới ánh trăng khi du thuyền đi vòng quanh những mũi đất ở Sicili, với một sự rùng mình hứng khởi xác nhận niềm tin về trí thông minh vượt trội của cô. Nhưng những tuần ở Cannes và Nice đã thật sự mang lại cho cô nhiều khoái cảm hơn. Sự thỏa mãn vì được những người có địa vị cao chào đón và tạo được uy thế riêng tại đó khiến cô thấy bản thân mình một lần nữa là “cô Bart xinh đẹp” trong một tuần báo thú vị chuyên tâm ghi lại những động thái nhỏ nhất của những giao thiệp khắp thế giới của cô - tất cả những trải nghiệm này dường như ném vào cái phong cảnh xa tít tắp của ký ức những khó khăn buồn tẻ và nhớp nhúa mà cô đang trốn chạy.

Nếu cô thoáng nhận thức được những khó khăn mới phía trước, cô sẽ chắc chắn về khả năng đối mặt với chúng: đó chính là đặc điểm của cô khi cảm thấy rằng những vấn đề duy nhất mà mình không thể giải quyết là những vấn đề quen thuộc với cô. Trong khi đó cô có thể thành thật tự hào về kỹ năng thích nghi với những hoàn cảnh có chút khó xử. Cô có lý do để

nghĩ rằng mình đã làm cho bản thân trở nên cần thiết ngang bằng với cả vợ lẫn chồng người đã tổ chức chuyến đi; mà giá như cô nhìn thấy bất cứ phương tiện hoàn hảo đến mức không thể chê trách để rút ra lợi ích tài chính từ tình huống này, sẽ không có chút mây mù nào che khuất chân trời của cô. Sự thật rằng nguồn vốn của cô như thường lệ thấp đến bực mình; sự nhục nhã tầm thường này được giấu kín với cả Dorset cũng như vợ anh ta. Tuy nhiên, đòi hỏi lúc này không phải là điều cấp bách; cô có thể lo lắng, trong khi như cô thường làm trước đây, hy vọng một sự thay đổi tốt lành của số phận sẽ giúp cô cầm cự; khi đó cuộc sống vẫn rất vui vẻ, tươi đẹp và dễ dàng, cô nhận thức rõ phải tận hưởng xứng đáng trong một bối cảnh như vậy.

Cô tham dự bữa sáng hôm đó với Nữ công tước Beltshire, lúc 12 giờ cô yêu cầu đi xuồng nhỏ lên đất liền. Trước đó cô đã ra lệnh cho hầu gái hỏi xem mình có thể gặp cô Dorset không; nhưng được phản hồi rằng cô Dorset mệt và đang cố ngủ. Lily nghĩ rằng cô hiểu lý do của sự cự tuyệt. Chủ tiệc của cô đã không được Nữ công tước mời, mặc dù bản thân cô ta đã chuyên tâm nỗ lực vì mục đích ấy. Nhưng sự duyên dáng của cô ta không thể thẩm thấu được những ẩn ý, tự khiến mình được mời hoặc không được mời. Không phải lỗi của Lily nếu như kiểu cách phức tạp của cô Dorset không thích hợp với dáng đi thoải mái của Nữ công tước. Nữ công tước, người ít khi lý giải những quyết định của mình, chẳng thèm buông lời phản đối ngoài việc nói rằng “Cô ta khá là chán, cô biết đấy. Chỉ duy nhất một người bạn của cô mà ta thích là ông Bry bé nhỏ - ÔNG ẤY vui tính,” nhưng Lily biết điều không nhấn mạnh luận điểm ấy, do đó nhìn chung không lấy làm tiếc vì đã nổi bật trước sự hy sinh của bạn mình. Bertha chắc chắn đã trở nên mệt mỏi kể từ khi cô ta hứng thú với thơ ca và Ned Silverton.

Nhìn tổng thể, thỉnh thoảng được rời khỏi con tàu Sabrina quả là nhẹ nhõm; bữa sáng nhỏ gọn với Nữ công tước do ngài Hubert thu xếp với kỹ

năng tuyệt diệu như thông lệ còn dễ chịu hơn với Lily vì không bao gồm những người đồng hành. Dorset gần đây đã trở nên rầu rĩ và khó đoán hơn bình thường, còn Ned Silverton cứ dương dương tự đắc với cái kiểu thách thức toàn bộ vũ trụ. Cảm giác tự do và nhẹ nhàng trong giao thiệp với Nữ công tước tạo nên một sự thay đổi thật dễ chịu so với những thái độ phức tạp kia, và sau bữa trưa Lily đã bằng lòng theo chân những người đồng hành tiến vào không khí náo nhiệt của Sòng bạc. Cô không dự định chơi; khoản tiền túi ngày càng eo hẹp của cô giới hạn phạm vi nhỏ hẹp cho chuyến phiêu lưu; nhưng cô thích ngồi trên trường kỷ, dưới sự bảo vệ đầy nghi ngờ của Nữ công tước ở sau lưng, trong khi bà cúi xuống đống tiền cược ở bàn bên cạnh.

Những căn phòng chật kín đám đông nhìn ngó chằm chằm, mà vào giờ chiều đang nặng nề luồn lách giữa những bàn đánh bạc giống như đám người đi nhà thờ Lion House vào ngày Chủ nhật. Trong dòng chảy tù đọng của số đông, khó mà nhận diện ai với ai; nhưng Lily chẳng mấy chốc đã nhìn thấy bà Bry đang quả quyết rẽ lối qua cửa ra vào, trong đám đông đi theo mà bà vừa bỏ lại, bóng dáng mảnh mai của cô Fisher bập bềnh phía sau như một chiếc thuyền con ở đuôi tàu kéo. Bà Bry dấn tới, rõ phấn khích vì quyết tâm đi đến một điểm nhất định trong phòng; nhưng cô Fisher khi đi ngang qua Lily đã làm đứt sợi dây kéo và thả trôi sang bên cạnh cô.

“Để lạc bà ấy?” Cô ta lặp lại lời hỏi của cô, liếc nhìn thờ ơ bóng lưng đang lùi xa của bà Bry. “Tôi dám nói rằng - chả vấn đề gì cả: Tôi ĐÃ đánh mất bà ấy rồi.” Rồi khi Lily ồ lên, cô ta thêm vào: “Sáng nay chúng tôi đã có một trận cãi nhau kinh khủng. Cô biết đấy, dĩ nhiên là Nữ công tước đã bỏ rơi bà ta vào bữa tối qua, và bà ta đã nghĩ đó là lỗi của tôi - do kém khâu quản lý. Điều tệ nhất trong đó, tin nhắn đã đến quá muộn - chỉ đúng một từ qua điện thoại - rằng bữa tối PHẢI được trả tiền; và Becassin ĐÃ nâng giá nó lên - người ta đã làm rùm beng với anh ta rằng Nữ công tước sẽ đến!”

Cô Fisher tận hưởng một tràng cười dễ chịu khi nhớ lại. “Trả tiền cho thứ bà ta không nhận được khiến Louisa tức tối kinh khủng: Tôi không thể làm bà ta thấy rằng đó là một trong những bước đầu tiên để đạt được những thứ mà chúng ta không phải bỏ tiền - và vì tôi là người gần nhất để trút giận, bà ta đã chửi tôi tóe khói, trời ơi!”

Lily thì thầm thương cảm. Thôi thúc cảm thông đến với cô tự nhiên, theo bản năng cô đề nghị giúp đỡ cô Fisher.

“Nếu có bất cứ điều gì tôi có thể làm - nếu như chỉ là vấn đề gặp gỡ Nữ công tước! Tôi nghe bà ấy nói rằng bà thấy ông Bry vui tính…”

Nhưng cô Fisher ngắt lời với một cử chỉ dứt khoát. “Cô gái thân yêu, tôi có lòng tự trọng: lòng tự trọng của người làm nghề. Tôi không thể dàn xếp được với Nữ công tước, tôi không thể nhận vợ công cán của cô với Louisa Bry được. Tôi đã đi bước cuối cùng: Tôi sẽ đi Paris tối nay với nhà Sam Gormer. Họ vẫn đang ở giai đoạn sơ khai; một hoàng tử người Ý với họ có vị thế lớn lao hơn bất kỳ hoàng tử nào, họ lúc nào cũng nhăm nhe thuê người thu xếp gặp mặt với một hoàng tử Ý. Cứu rỗi họ khỏi điều đó chính là nhiệm vụ hiện tại của tôi.” Cô ta lại cười phá lên trước viễn cảnh ấy. “Nhưng trước khi đi, tôi muốn thực hiện nguyện vọng và di chúc cuối cùng - tôi muốn để lại cho cô gia đình nhà Bry.”

“Tôi?” Cô Bart đáp lại với niềm thích thú. “Cô thật đáng yêu khi nhớ đến tôi nhưng thật sự…”

“Cô đã được chu cấp đầy đủ rồi ư?” Cô Fisher lóe lên một ánh nhìn sắc sảo với cô. “Cô, Lily, ĐÃ được chu cấp đến mức độ từ chối lời mời của tôi ư?”

Mặt cô Bart dần đỏ ửng lên. “Điều tôi thật sự định nói là nhà Bry sẽ không đời nào thích bị vứt bỏ.”

Cô Fisher tiếp tục thăm dò sự ngượng ngùng của cô với con mắt không chút nao núng. “Thực sự ý của cô là đã khinh rẻ nhà Bry khủng khiếp; và cô biết họ biết…”

“Carry!”

“Ồ, ở khía cạnh nào đó, Louisa rất biết điều. Thậm chí nếu cô xoay xở để họ được mời một lần lên tàu Sabrina - đặc biệt là khi những nhân vật hoàng gia đang đến! Nhưng vẫn chưa quá muộn,” cô ta sốt sắng kết luận, “vẫn chưa quá muộn cho cả cô lẫn bà ta.” Lily mỉm cười. “Ở lại đi, tôi sẽ thuyết phục Nữ công tước ăn tối với họ.”

“Tôi sẽ không ở lại - gia đình nhà Gormer đã trả tiền cho buổi *salon-lit*(*) của tôi,” cô Fisher nói giọng hồn nhiên. “Nhưng dù thế nào cứ bảo Nữ công tước ăn tối với họ.”

Nụ cười của Lily trôi thành một tràng cười nhẹ: sự quấy rầy của bạn cô bắt đầu làm cô thấy không liên quan. “Tôi xin lỗi vì đã lơ đễnh với gia đình nhà Bry…” cô bắt đầu.

“Ồ, đối với gia đình Bry - chính cô là người mà tôi đang nghĩ đến,” cô Fisher đột ngột nói. Cô ta im lặng một lúc, rồi cúi về phía trước, thấp giọng: “Cô biết chúng tôi đều đi Nice tối qua khi Nữ công tước bỏ rơi chúng tôi. Đó chính là ý tưởng của Louisa - tôi nói với bà ta những gì tôi nghĩ về chuyện này.”

Cô Bart đồng tình. “Đúng - tôi đã thoáng nhìn thấy cô ở ga tàu khi quay về.”

“Lạ nhỉ, người đàn ông cùng toa với cô và George Dorset - cái anh Dabham đáng sợ, người viết *Những chú thích về xã hội thượng lưu từ biển Riviera* - đã ăn tối với chúng tôi ở Nice. Anh ta nói với mọi người rằng cô và Dorset quay trở lại một mình sau nửa đêm.”

“Một mình…? Anh ta ở với chúng tôi lúc nào?” Lily phá lên cười, nhưng tràng cười của cô tan dần thành vẻ nghiêm trọng dưới cái nhìn chằm chằm đầy ẩn ý của cô Fisher. “Chúng tôi CÓ quay lại một mình… làm như điều đó kinh khủng lắm! Nhưng đấy là lỗi của ai? Nữ công tước đã dành buổi tối ở Cimiz với công chúa kế nhiệm; Bertha buồn chán với vở diễn và đi về sớm, còn hứa gặp chúng tôi ở ga. Chúng tôi xuất hiện đúng giờ nhưng cô ấy thì không - cô ấy hoàn toàn không xuất hiện!”

Cô Bart tuyên bố bằng giọng của người ra sức bào chữa, với sự đảm bảo khá vô tư; nhưng cô Fisher đón nhận bằng thái độ gần như thiếu nhất quán. Cô ta dường như đã quên béng vai trò của bạn mình trong sự việc này: tâm trí cô ta đã nghiêng theo một chiều hướng khác.

“Bertha không hề xuất hiện? Thế bằng cách quái nào mà cô ta quay vê?”

“Ồ, bằng chuyến tàu kế tiếp, tôi cho rằng thế; có hai chuyến nữa đi FETE(*). Dù sao, tôi biết chắc cô ấy có trên thuyền, mặc dù tôi vẫn chưa gặp; nhưng cô biết đấy, đó không phải lỗi của tôi,” Lily kết luận.

“Chẳng phải lỗi của cô rằng Bertha đã không xuất hiện? Cô bé của tôi ơi, giá như cô không phải trả giá cho điều ấy!” Cô Fisher đứng lên - cô ta đã nhìn thấy bà Bry quay về hướng của mình. “Louisa đang đến và tôi phải đi - ồ, chúng tôi ở bên ngoài rất hòa hợp; chúng tôi ăn trưa cùng nhau; nhưng trong lòng bà ta đang ăn chính TÔI thì có, cô ta giải thích; với cái siết tay và cái nhìn cuối cùng, cô ta thêm: “Nhớ nhé, tôi để lại bà ta cho cô; bà ta đang lớn vởn, sẵn sàng đón nhận cô.”

Lily mang theo ấn tượng về lời tạm biệt của cô Fisher khỏi cửa ra vào Sòng bạc. Cô đã đạt được, trước khi rời đi, những bước đầu tiên trong việc phục hồi lại sự trọng đãi của bà Bry. Bước tiến nhã nhặn - lời thì thầm thoáng qua rằng họ phải gặp nhau nhiều hơn - những cái liếc mắt ám chỉ đến tương lai gần mà họ đều hiểu phải có sự góp mặt của Nữ công tước

cũng như con tàu Sabrina - mọi chuyện được tiến hành mới dễ dàng làm sao, nếu người ta sở hữu mánh lới để làm điều đó! Cô băn khoăn với bản thân mình, như cô vẫn thường xuyên băn khoăn, rằng việc sở hữu mánh lới đó, cô đã không luyện tập chuyện này thường xuyên hơn. Nhưng thỉnh thoảng cô hay quên - và thỉnh thoảng, có phải cô đã tự kiêu? Dù sao, hôm nay cô đã mơ hồ nhận thức được lý do làm mình phải nén tự ái, sự thật đã nén đến mức đề nghị ngài Hubert Dacey, người cô tình cờ gặp ở bậc thềm Sòng bạc, rằng ông hãy thu xếp để Nữ công tước ăn tối với nhà Bry, nếu CÔ cam đoan làm cho họ được mời lên con tàu Sabrina. Ngài Hubert đã hứa giúp với sự sẵn sàng mà cô luôn luôn có thể tin cậy: đó là cách duy nhất của ông để nhắc cô rằng mình đã từng sẵn sàng làm nhiều thứ hơn nữa cho cô. Con đường của cô, ngắn gọn mà nói, dường như tự làm nó trôi chảy trước mặt khi cô tiến lên; nhưng sự xáo trộn mơ hồ của một điều không yên vẫn dai dẳng. Cô băn khoăn, có phải nó sinh ra từ cuộc gặp gỡ tình cờ giữa cô và Selden? Cô không công nhận điều đó - thời gian cùng sự thay đổi dường như đã hoàn toàn đẩy anh đến khoảng cách thích đáng hiện giờ. Phản xạ đột ngột và tinh tế từ những lo lắng của cô đã có tác dụng ném ra xa những biến cố gần đây đến nỗi Selden, là một phần của nó, vẫn giữ cái phong thái hoàn toàn chưa tin là thực. Anh đã thể hiện rõ ràng rằng họ sẽ không gặp nhau nữa; rằng anh chỉ ghé Nice một vài ngày, và gần như đã đặt chân lên chuyến tàu tiếp theo. Không - phần đó của quá khứ chỉ trồi lên một phút giây trên bề mặt vội vã của các sự kiện, bây giờ khi nó lại chìm xuống, sự không chắc chắn cùng sự lo lắng lại nối dài.

Chúng đột ngột trở nên gay gắt hơn khi cô bắt gặp bóng dáng của George Dorset đi xuống bậc tam cấp khách sạn Hotel de Paris và băng ngang qua ngã tư tiến về phía cô. Cô đã dự định lái xe xuống cảng rồi về du thuyền; nhưng bây giờ cô ngay lập tức có ấn tượng rằng có điều gì quan trọng hơn phải diễn ra trước.

“Cô đang đi đường nào vậy? Chúng ta đi dạo một chút nhé?” Anh ta mở lời, đưa ra câu hỏi thứ hai trước khi nghe câu trả lời cho câu đầu, và không đợi một lời đáp cho cả hai trước khi anh ta âm thầm chỉ cho cô đến chỗ tương đối khuất nẻo trong những khu vườn thấp.

Cô nhận ngay thấy ở anh ta mọi dấu hiệu của sự căng thẳng tột cùng. Da phồng lên dưới đôi mắt trũng sâu, màu xam xám của nó đã tái thành màu trắng, tương phản với hàng lông mày lưa thưa và hàng ria dài ngả đỏ tạo hiệu ứng như bị nhiễm chì. Nói ngắn gọn, vẻ ngoài của anh ta cho thấy một sự pha trộn kỳ quặc giữa một người bị mắc mưa và một kẻ khát máu hung tợn.

Anh ta đi dạo cạnh cô trong im lặng với những bước hấp tấp, cho đến khi họ đến con dốc nằm khuất sau lùm cây phía đông Sòng bạc; rồi đột ngột dừng chân, anh ta nói: “Cô đã gặp Bertha chưa?”

“Chưa - khi tôi rời khỏi thuyền cô ấy vẫn chưa dậy.”

Anh ta đón nhận điều này với một tràng cười như âm thanh rè rè của cái đồng hồ hỏng. “Vẫn chưa dậy? Cô ấy có đi ngủ sao? Cô có biết mấy giờ cô ấy lên tàu không? Sáng nay lúc 7 giờ!” Anh ta thốt lên.

“Lúc 7 giờ?” Lily giật mình. “Có chuyện gì - chuyến tàu gặp tai nạn hay sao?”

Anh ta lại cười. “Họ bỏ lỡ tàu - tất cả các chuyến tàu - họ phải đánh xe về.”

“Thế thì sao…?” Cô chần chừ, nhanh chóng cảm thấy sự cần thiết này lý giải cho khoảng thời gian chết người đó ít như thế nào.

“Vậy thì, họ không thể nhanh chóng tìm thấy một chiếc xe ngựa - lúc đêm hôm khuy khoắt thế, cô biết đấy…” giọng điệu giải thích làm cho anh ta như thể đang biện hộ cho vợ mình, “cuối cùng khi họ tìm thấy một chiếc xe, đó lại là chiếc xe độc mã, và con ngựa lại đi khập khiễng!”

“Thật là mệt mỏi! Tôi hiểu,” cô xác nhận, với thái độ càng sốt sắng hơn vì cô nhận thức một cách lo âu rằng cô vẫn chưa hiểu; sau một lúc dừng lại, cô nói thêm: “Tôi xin lỗi… nhưng đáng ra chúng ta nên đợi phải không?”

“Đợi chiếc xe độc mã? Chắc chắn nó không thể chở cả bốn người chúng ta, cô có nghĩ vậy không?”

Cô đón nhận điều này theo cách dường như duy nhất có thể, với một tràng cười dự định làm át đi chính câu hỏi vì lối hỏi hài hước của anh ta. “Chà, thế thì sẽ tương đối khó, chúng ta hẳn sẽ phải lần lượt đi bộ. Nhưng khi thấy mặt trời mọc thì đẹp lắm.”

“Đúng vậy: mặt trời mọc THẬT là đẹp,” anh ta đồng ý.

“Thật vậy sao? Anh thấy rồi à?”

“Tôi đã nhìn thấy mặt trời mọc từ boong tàu. Tôi đã đợi họ.”

“Cũng phải… tôi cho rằng anh đã lo lắng. Sao anh không gọi tôi để thức cùng?”

Anh ta đứng yên, vuốt ria mép với bàn tay gầy yếu. “Tôi không nghĩ cô sẽ quan tâm đến HỒI KẾT,” anh ta nói với sự gay gắt đột ngột.

Lần nữa cô lại bối rối trước sự thay đổi đột ngột trong âm điệu của anh ta, trong một khoảnh khắc, cô nhận thấy sự nguy hiểm của giây phút này, và sự cần thiết tránh để lộ nhận thức của cô ra ngoài.

“HỒI KẾT - không phải từ đó quá trịnh trọng cho một sự việc nho nhỏ hay sao? Sau tất cả, điều tệ nhất của việc này là Bertha quá mệt nhọc nên đến giờ này vẫn còn ngủ để lại sức.”

Cô bám chặt lấy lời bình luận một cách dũng cảm, mặc dù sự vô hiệu của nó giờ đã quá rõ rệt với cô dưới cái nhìn trừng trừng giận dữ từ đôi mắt khốn khổ của anh ta.

“Đừng - đừng…!” Anh ta vỡ òa, với tiếng kêu tổn thương của một đứa trẻ; trong khi cô cố gắng kết hợp sự thương cảm của mình, với quyết tâm

phớt lờ bất cứ nguyên nhân nào gây ra nó, trong một lời thầm thì không rõ thể hiện sự phản đối, anh ta rơi sụp xuống chiếc ghế dài bên cạnh nơi họ dừng lại, rồi trút hết sự thảm hại của tâm hồn mình.

Đó là một thời khắc đáng kinh hãi - một thời khắc mà sau khi trải qua cô đã teo nhỏ và khô héo, cứ như vỏ bọc của cô bị cháy sém dưới ánh sáng thiêu đốt. Không phải là cô chưa bao giờ lờ mờ có ý niệm cảnh báo trước về một cơn bùng phát như vậy; nhưng là bởi vì đâu đó trong suốt ba tháng qua, bề mặt cuộc sống đã lộ ra những vết nứt và bốc lên làn hơi nước báo điềm xấu rằng những nỗi sợ hãi của cô luôn cảnh giác trước một cuộc chấn động. Đã có những giây phút khi tình huống tự nó thể hiện ra dưới một hình ảnh trần trụi nhưng sắc nét hơn - đó là hình ảnh của một cỗ xe rung giật, được những con ngựa chiến kéo đi vun vút trên con đường gồ ghề, trong khi cô co rúm lại, nhận thức được rằng yên cương cần phải sửa chữa, băn khoăn xem cái gì sẽ hỏng trước. Thôi - mọi thứ giờ đều hỏng; điều kỳ diệu là cớ sao toàn bộ cỗ xe điên loạn có thể giữ được lâu như vậy. Ý thức mình dính dáng đến cuộc va chạm, thay vì chỉ chứng kiến nó từ bên đường, sâu sắc thêm bởi cách mà Dorset, trong màn tố cáo đầy phẫn nộ và phản ứng hoang dại của việc khinh thường bản thân, đã làm cô cảm thấy anh ta cần cô, và vị trí mà cô có trong cuộc đời anh ta. Nhưng với cô, lỗ tai nào đã mở để nghe lời than khóc của anh ta? Bàn tay nào ngoài bàn tay cô có thể kéo anh ta về với trạng thái tỉnh táo và tự tôn? Qua mọi sự căng thẳng của việc vật lộn với anh ta, cô đã nhận thức được một chút gì đó thuộc tình mẫu tử trong những nỗ lực của mình nhằm dẫn dắt và nâng anh ta lên. Nhưng hiện tại, nếu anh ta bám chặt lấy cô, thì không phải để được kéo lên, mà để cảm thấy có ai đó loạng choạng trong hố sâu với anh ta: Dorset muốn cô chịu đựng cùng, chứ không phải giúp anh ta bớt thống khổ.

May mắn cho cả hai rằng thể chất anh ta không đủ khỏe mạnh để giúp duy trì cơn mê loạn. Nó để mặc anh ta, suy sụp và hổn hển trong trạng thái

vô cảm lâu đến mức Lily gần như sợ hãi rằng những người đi đường sẽ nghĩ đó là hậu quả của một cơn co giật mà dừng lại để đề nghị giúp đỡ. Nhưng trong tất cả các nơi, Monte Carlo là chỗ mà con người ít gần gũi nhất, những dấu hiệu kỳ cục thường ít thu hút sự chú ý nhất. Nếu một hay hai ánh nhìn dừng nơi cặp đôi, thì cũng không có chút thương cảm mang tính xâm phạm nào làm phiền họ; chính Lily là người phá vỡ sự im lặng bằng cách đứng lên khỏi ghế. Quy mô của tình thế gian nan này đã mở rộng sau khi quét qua tầm nhìn của cô, Lily nhìn thấy vị trí nguy hiểm không còn thuộc về phía Dorset nữa.

“Nếu anh không quay lại, tôi sẽ đi - đừng để tôi rời bỏ anh!” cô thúc giục.

Nhưng anh ta vẫn câm lặng chống cự, cô thêm vào: “Anh sẽ làm gì? Anh thực sự không thể ngồi đây cả đêm.”

“Tôi có thể đến một khách sạn. Tôi sẽ gửi điện cho các luật sư của mình.” Anh ta đứng lên, hào hứng vì một suy nghĩ mới. “Lạy chúa, Selden đang ở Nice. Tôi sẽ gọi Selden!”

Lily nghe thấy điều này, cô ngồi xuống với tiếng kêu hoảng hốt. “Không, không, KHÔNG!” Cô phản đối.

Anh ta vung tay quanh cô một cách nghi ngờ. “Tại sao không phải là Selden? Anh ta là luật sư, đúng vậy không? Trong trường hợp như thế này thì ai cũng làm tốt như nhau.”

“Ý anh định nói là ai cũng tệ như nhau. Tôi tưởng anh dựa vào sự giúp đỡ của TÔI.”

“Cô đã giúp tôi - bằng cách đối xử thật ngọt ngào và kiên nhẫn với tôi. Nếu không vì cô, tôi đã kết thúc việc này từ lâu rồi. Nhưng giờ nó phải chấm dứt.” Anh ta đột ngột đứng lên, nỗ lực duỗi thẳng người. “Hẳn cô không muốn thấy tôi trở nên lố bịch.”

Cô nhìn anh ta rộng lượng. “Đúng là như vậy.” Rồi sau một phút giây cân nhắc, gần như trong sự ngạc nhiên của chính mình, cô mở lời với một ánh chớp lóe đầy cảm hứng: “Vậy thì, đi gặp Selden đi. Anh sẽ có thời gian trước bữa tối.”

“Ồ, BỮA TỐI…” anh ta cười nhạo cô; nhưng cô bỏ anh ta lại với lời đáp vui vẻ: “Bữa tối trên tàu, nhớ lấy; chúng ta sẽ hoãn đến 9 giờ nếu anh thích.”

Đã quá 4 giờ; khi một chiếc xe ngựa thả cô ở bến cảng, cô đứng đợi cỗ xe dừng lại để xuống và bắt đầu băn khoăn chuyện gì đã xảy ra trên thuyền. Về việc Silverton đi đâu, không ai nhắc đến. Cậu ta đã quay lại tàu Sabrina chưa? Hay là Bertha - viễn cảnh đáng sợ đột ngột nhảy xổ vào người cô - hay là Bertha, còn lại mỗi một mình, đã đi lên bờ để quay lại với cậu ta? Trái tim Lily ngừng đập vì suy nghĩ ấy. Tất cả những bận tâm của cô từ trước đến nay đều dành cho chàng trai trẻ Silverton, không chỉ bởi vì ở trong những mối quan hệ như vậy, bản năng của phụ nữ là về phe với người đàn ông, mà còn bởi vì trường hợp của cậu có một sức quyến rũ kỳ lạ đối với sự thương cảm nơi cô. Cậu ta tha thiết đến tuyệt vọng và sự tha thiết ở cậu có tính chất khác biệt với Bertha, mặc dù sự tha thiết của cô ta cũng tuyệt vọng chẳng kém. Sự khác biệt là Bertha chỉ tha thiết về bản thân mình trong khi cậu ta lại tha thiết về cô ta. Nhưng bây giờ, trong cơn khủng hoảng thực thụ, sự khác biệt này dường như dồn sức nặng của sự thiếu thốn về phía Bertha, vì ít nhất Silverton có cô ta để chịu đựng cùng, còn cô ta chỉ có bản thân mình. Dù sao, nhìn nhận bớt lý tưởng đi, tất cả những bất lợi ở trường hợp như thế này đều dành cho người phụ nữ; chính Bertha là người mà lòng thương xót của Lily hướng đến. Cô không thích Bertha Dorset nhưng cô cũng chẳng phải không có ý thức trách nhiệm, nó càng nặng nề hơn khi cô chẳng có mấy hứng thú duy trì trách nhiệm đó. Bertha đã tốt với cô, họ đã sống cùng nhau trong suốt những tháng qua, trong mối quan hệ

bạn bè dễ dãi, cảm giác về sự xích mích mà gần đây Lily nhận thức được dường như làm cho việc cô giúp đỡ bạn mình trọn vẹn vì lợi ích của cô ta càng cấp bách hơn.

Bertha chắc hẳn sẽ mong muốn cô phái Dorset xin tư vấn nơi Lawrence Selden. Một khi sự lố bịch của tình huống này được chấp nhận, cô có thể thoáng nhận thấy rằng đó là lựa chọn an toàn nhất mà Dorset có thể tìm được cho mình. Ai ngoài Selden có thể kết hợp một cách phi thường kỹ năng giải cứu Bertha và trách nhiệm của việc này? Nhận thức rằng từng ấy kỹ năng phải cần đến làm Lily yên tâm đầy biết ơn vào sự lớn lao của trách nhiệm này. Vì anh có thể kéo ĐƯỢC Bertha ra, cô có thể tin anh sẽ tìm được cách; cô đặt trọn vẹn niềm tin ở bức điện mà mình đã xoay xở để gửi cho anh trên đường cô đến bến cảng.

Đến đó, Lily cảm thấy mình đã làm tốt, sự tự tin đã làm cô mạnh mẽ hơn để thực hiện nhiệm vụ còn đấy. Cô và Bertha chưa bao giờ tin cậy lẫn nhau, nhưng ở những khủng hoảng như thế này, rào cản lạnh nhạt chắc chắn phải đổ xuống: những lời bóng gió man dại của Dorset về cảnh tượng sáng nay làm Lily cảm thấy rằng họ đã ở đường cùng, bất cứ nỗ lực nào tái hợp hai người đều nằm ngoài sức lực của Bertha. Cô hình dung sinh vật đáng thương đó run rẩy đằng sau hàng rào bảo vệ đã sụp đổ, chờ đợi trong hồi hộp thời khắc cô ta có thể lánh vào nơi trú ẩn đầu tiên người ta đề nghị. Giá mà nơi trú ẩn đó chưa có ai khác mời mọc! Khi cỗ xe di chuyển trên đoạn đường ngắn giữa bến cảng và chỗ đậu du thuyền, Lily trở nên hốt hoảng hơn lúc nào hết về hậu quả sự vắng mặt đã lâu của mình. Điều gì sẽ xảy đến nếu như Bertha khốn khổ, trong nhiều giờ đồng hồ không tìm thấy một tâm hồn nào để hướng đến - nhưng đến lúc này bàn chân sốt sắng của Lily đã đặt lên cầu thang bên cạnh, bước chân đầu tiên của cô lên tàu Sabrina cho thấy điều tệ hại nhất trong nỗi sợ hãi của cô là không có căn cứ; vì ở đó, trong khung cảnh xa hoa của tầng dưới boong tàu, Bertha khốn khổ, hoàn

toàn làm chủ vẻ duyên dáng mỏng manh của cô ta, đang ngồi rót trà cho Nữ công tước vùng Beltshire và ngài Hubert.

Hình ảnh làm Lily ngạc nhiên đến mức cô cảm thấy Bertha ít nhất phải đọc được ý nghĩa của điều đó trong cái nhìn của cô, và cô rối bời chẳng kém bởi sự trống rỗng trong cái nhìn đáp lại. Nhưng trong một thoáng cô hiểu rằng cô Dorset, vì bắt buộc phải có vẻ mặt trống rỗng trước những người khác, và rằng để giảm đi tác động của sự ngạc nhiên của bản thân, chính cô phải nhanh chóng đưa ra một lý do đơn giản cho điều này. Đã quá kinh nghiệm với việc nhanh chóng xử lý tình huống, cô dễ dàng thốt lên với Nữ công tước: “Ôi, tôi tưởng bà đã quay lại với công chúa!”, điều này đủ thuyết phục cho quý bà mà cô đang hướng đến, tuy nó hầu như không đủ với ngài Hubert.

Ít nhất nó cũng mở đường cho một tràng giải thích sôi nổi rằng Nữ công tước trên thực tế sẽ quay về ngay, nhưng trước hết đã vội ra thuyền để nói đôi lời với cô Dorset về bữa tối ngày mai - bữa tối với nhà Bry, mà ngài Hubert cuối cùng khăng khăng đòi kéo theo họ.

“Cô biết mà, để cứu cái cổ của tôi!” Ông giảng giải với cái liếc mắt ẩn ý cùng Lily để tìm kiếm một sự ghi nhận nào đó về sự chóng vánh của mình; Nữ công tước thêm vào, với sự thẳng thắn của một vị quý tộc: “Ông Bry đã hứa tặng ông ta tiền thưởng, ông ta nói nếu chúng tôi đi thì ông ta sẽ cho chúng tôi.”

Điều này dẫn đến vài lời đùa cợt cuối cùng mà trong đó, dường như với Lily, cô Dorset đã dự phần với lòng dũng cảm đáng kinh ngạc, cũng như khi buổi trò chuyện kết thúc và ngài Hubert, đứng lưng chừng cầu thang, gọi với lại, ngụ ý đếm số người: “Dĩ nhiên chúng ta tính cả Dorset nữa chứ?”

“Ồ, tính cả anh ấy nữa,” người vợ vui vẻ đồng ý. Cô ta đã cầm cự tốt cho đến phút cuối - nhưng lúc cô ta quay lại sau khi nghiêng người vẫy

chào tạm biệt, Lily tự nhủ với bản thân rằng cái mặt nạ hắn đã rớt xuống và tâm hồn sợ hãi đang dõi theo.

Cô Dorset chậm rãi quay lại; có lẽ cô ta cần thời gian để ổn định cơ bắp; dù sao chúng vẫn đang được kiểm soát hoàn hảo, khi cô ta lại ngồi sụp xuống ghế đẳng sau bàn trà, nhận xét cùng cô Bart với chút mỉa mai yếu ớt: "Tôi cho rằng mình nên nói xin chào buổi sáng."

Nếu như đây là một gợi ý, Lily sẵn sàng đón nhận, mặc dù rất mơ hồ về những gì được trông chờ đáp lại. Có gì đó đáng lo ngại trong sự trầm ngâm điềm tĩnh của cô Dorset, cô phải ép mình nói giọng nhẹ bẫng trong lời đáp của cô ta: "Tôi đã cố gắng gặp cô sáng nay nhưng cô chưa dậy."

"Không - tôi đi ngủ muộn. Sau khi chúng tôi lạc mất cô ở ga tàu. Tôi nghĩ chúng tôi nên đợi cô cho đến chuyến tàu cuối cùng." Cô ta nói rất dịu dàng, với vẻ trách cứ mơ hồ nhất.

"Cô lạc mất chúng tôi? Cô đợi chúng tôi ở ga tàu?" Bây giờ quả thật Lily đã bị cuốn đi quá xa trong sự hoang mang đến nỗi không còn cân nhắc lời nói của người khác hoặc kiểm soát lời nói riêng cô. "Nhưng tôi tưởng cô đã không đến ga tàu cho đến sau chuyến cuối cùng!"

Cô Dorset, soi xét cô giữa hai mí mắt dưới, nhanh chóng đáp lại với câu hỏi: "Ai nói cho cô điều đó?"

"George - tôi vừa gặp anh ấy ở khu vườn."

"À, đấy là lời kể của George? George đáng thương - anh ấy đang ốm yếu nên làm sao nhớ được điều tôi đã kể. Anh ấy đã lên cơn đau nặng nhất sáng nay, tôi đã gửi anh ấy đi gặp bác sĩ. Cô có biết liệu anh ấy đã tìm được ông bác sĩ hay chưa?"

Lily, vẫn đang lạc lối trong suy đoán, không đáp lời, cô Dorset uể oải tựa vào ghế. "Ông ta sẽ chờ gặp anh ấy, sáng nay anh ấy sợ chết khiếp. Để

anh ấy lo lắng như thế không hay tí nào, mỗi khi có chuyện gì xáo trộn xảy ra, anh ấy lại lên cơn."

Lần này Lily cảm thấy chắc chắn có một gợi ý áp đặt lên cô; nhưng nó được đưa ra với sự đột ngột đáng sửng sốt, với điệu bộ mặc kệ điều gì nó kéo theo đáng kinh ngạc đến mức mà cô chỉ nói ngập ngừng một cách nghi ngờ: "Có điều gì xáo trộn à?"

"Đúng, ví dụ như là việc cô tay trong tay với anh ấy lộ liễu lúc khuya khoắt. Cô biết đấy, cô gái yêu quý, cô sẽ phải chịu trách nhiệm to lớn khi ở một nơi gây xì căng đan như vậy sau nửa đêm."

Chính giây phút này - chính sự bất ngờ quá đỗi và trơ tráo không thể chấp nhận được của câu nói - đã khiến Lily không thể từ chối cống nạp một tràng cười sửng sốt.

"Thế thì, thật sự - trong khi chính cô mới là người đặt gánh nặng tránh nhiệm lên anh ấy!"

Cô Dorset đón nhận điều này với sự dịu dàng tinh tế. "Vì không có trí thông minh siêu phàm để tìm thấy cô trong lúc hốt hoảng vội đón tàu? Hoặc không có trí tưởng tượng để tin rằng cô sẽ đón tàu mà không có chúng tôi - riêng cô và anh ấy - thay vì chờ đợi yên lặng ở ga tàu cho đến khi chúng tôi xoay sở ĐƯỢC để gặp cô?"

Mặt Lily hồng lên: Việc này đang trở nên rõ ràng với cô rằng Bertha đang theo đuổi một mục đích, theo một đường lối mà cô ta đã vẽ ra cho bản thân mình. Chỉ là, với ngày tận thế đang lơ lửng trên đầu, tại sao phải tốn thời gian cho những nỗ lực trẻ con để né tránh nó? Sự non nớt của những cố gắng này đã dỡ bỏ sự tức giận của Lily: chẳng lẽ nó chưa khẳng định sinh vật đáng thương này sợ hãi kinh khủng ra sao ư?

"Không; bởi đơn giản là tất cả chúng ta đã ở cùng nhau tại Nice," cô đáp lại.

“Đã ở cùng nhau? Trong khi chính cô là người bắt lấy cơ hội đầu tiên để vội vàng đi cùng với Nữ công tước và bạn bà ấy? Lily thân yêu của tôi, cô không phải là đứa trẻ để người ta nắm tay dắt đi nữa!”

“Không - tôi cũng không phải là trẻ con để bị lên lớp, thật vậy, nếu như đó là việc mà cô đang làm với tôi.”

Cô Dorset mỉm cười với cô một cách trách móc. “Lên lớp cô - Tôi? Trời ơi! Tôi chỉ đang cố gắng gợi ý cô một cách thân thiện. Nhưng thông thường luôn là ngược lại, phải không? Tôi được cho là người nhận sự gợi ý chứ không phải đưa ra chúng: mà nói thẳng là tôi đã sống dựa vào chúng trong suốt những tháng qua.”

“Những gợi ý - từ tôi đến cô?” Lily nhắc lại.

“Ồ, chỉ có những gợi ý tiêu cực thôi - không được hành xử thế này, không được làm thế nọ, không được hiểu thế kia. Tôi nghĩ rằng mình đã đón nhận chúng đến mức thán phục. Chỉ là, cô gái thân yêu, nếu cô cho phép tôi nói, tôi không hiểu rằng một trong những nhiệm vụ không mấy dễ chịu của tôi lại KHÔNG PHẢI là cảnh báo cô khi cô đẩy sự khinh suất đi quá xa.”

Một cơn ớn lạnh vì sợ hãi trùm lên cô Bart: ý thức về sự phản bội hiện hữu trong tâm trí như ánh lóe của một con dao trong bóng tối. Nhưng sự thương cảm, trong một phút giây, đã trấn áp được bản năng thoái lui của cô. Những lời nói độc địa vô nghĩa đang tuôn trào này là gì nếu như không phải sinh vật bị truy đuổi này đang cố gắng che đậy đường thoát của nó? Những lời này đã nằm ở đầu môi Lily: “Cô gái tội nghiệp à, đừng giả bộ quay đi nữa - về với tôi, chúng ta sẽ tìm cách thoát!” Nhưng từ ngữ đã chết lặng dưới sự xấc láo không thể dò thấu trong nụ cười của Bertha. Lily ngồi im, chịu đựng sức nặng của nó trong yên lặng, để nó tự cạn kiệt cho đến giọt cuối cùng của sự giả dối tích tụ; rồi sau đó, không nói một lời, cô đứng lên và đi xuống ca bin của mình.

Chương 3

Lawrence Selden nhận được điện của cô Bart ở cửa khách sạn; sau khi đọc, anh quay lại để đợi Dorset. Lời nhắn để lại những khoảng trống lớn cho sự phỏng đoán một cách cần thiết; nhưng tất cả những gì gần đây anh nghe và thấy làm cho những khoảng trống ấy quá dễ dàng để điền vào. Nói chung anh ngạc nhiên; vì mặc dù anh nhận thức rằng tình huống đó chứa đựng tất cả các thành tố của một vụ chấn động, anh đã thấy quá đủ, qua kinh nghiệm cá nhân, rằng những kết hợp như vậy thường lắng xuống thành sự vô hại. Tuy nhiên, tính khí thất thường của Dorset cùng sự coi thường vẻ ngoài đầy bất cẩn của vợ anh ta, mang đến cho tình huống này nỗi bất an nhất định; đối với trường hợp này, vì nhiệt tình với công việc hơn là vì ý thức giúp đỡ một mối quan hệ đặc biệt, mà Selden quyết tâm dẫn dắt cặp đôi đến chỗ an toàn. Dù trong trường hợp hiện tại, sự an toàn của cả hai có phụ thuộc vào việc sửa chữa một mối ràng buộc quá hư hỏng hay không, thì đó cũng không phải việc anh cần xem xét: theo quy tắc chung, anh chỉ nghĩ về việc ngăn chặn xì căng đan này, khao khát ngăn chặn nó càng tăng do anh sợ rằng việc này dính dáng đến cô Bart. Không có gì cụ thể trong nỗi sợ hãi này; anh chỉ ước chừa cho cô sự bối rối vì từng có liên quan dù là một cách xa xôi nhất đến việc nhà Dorset vạch áo cho thiên hạ xem lưng.

Cái công cuộc này thật khó chịu và mệt mỏi làm sao, anh nhận ra điều ấy càng rõ rệt hơn nữa chỉ sau hai tiếng nói chuyện với Dorset đáng thương. Nếu điều gì đó lộ ra, những mảnh vụn bê bối tích tụ sẽ xổ tung khiến cho anh có cảm giác rằng anh phải mở tung cửa sổ và để cho phòng được quét

sạch sau khi vị khách rời đi. Nhưng sẽ không có điều gì lộ ra; may mắn cho phía thân chủ của anh rằng những mảnh vụn bẩn thỉu, tuy được ráp lại thế nào đi nữa, cũng không thể, mà không có khó khăn đáng kể, được làm thành một thứ xấu xí đồng nhất. Lề bị xé không phải lúc nào cũng vừa vặn - có những mẩu bị thiếu, kích cỡ và màu sắc không đều, công việc cố nhiên của Selden là tận dụng triệt để tất cả những thứ ấy khi đặt chúng trước mặt thân chủ của anh. Nhưng với một người đang có tâm trạng như của Dorset, sự trình bày hoàn thiện nhất cũng không thể đem lại niềm tin, Selden nhận thấy rằng trong lúc này tất cả những gì anh có thể làm là xoa dịu và trì hoãn, là thể hiện sự đồng cảm và tư vấn sự thận trọng. Trước khi Dorset rời đi, anh ta đã được đong đầy ý thức rằng cho đến cuộc gặp lần tới, anh ta phải giữ một thái độ tuyệt đối lãnh đạm; rằng tóm lại, phần của anh ta trong cuộc chơi này phụ thuộc vào thái độ quan sát từ bên ngoài. Tuy vậy, Selden biết rằng anh không thể giữ được những xung động như vậy cân bằng lâu; anh hứa gặp Dorset sáng hôm sau, tại một khách sạn ở Monte Carlo. Trong khi đó, anh tin tưởng không ít vào phản ứng của sự yếu đuối và mất tin tưởng vào bản thân mà, trong những bản chất như vậy, thường nảy sinh sau mọi hoàn cảnh sức mạnh tinh thần bị hao mòn hiếm hoi; bức điện phản hồi của anh cho cô Bart đơn giản bao gồm một lệnh huấn thị: “Hãy làm ra vẻ mọi việc vẫn như bình thường.”

Quả thật, nửa đầu của ngày kế tiếp đã tuân theo đúng chỉ thị này. Dorset dường như vâng lời mệnh lệnh khẩn thiết của Lily, đã thật sự quay lại đúng giờ để ăn tối muộn trên thuyền. Bữa ăn ấy là thời khắc khó khăn nhất của ngày hôm đó. Dorset chìm trong im lặng thăm thẳm, một tình trạng quá quen thuộc theo sau cái mà vợ anh ta gọi là “cơn đau” đến mức cô ta dễ dàng nói tới nguyên nhân này trước mặt đám người hầu; nhưng chính Bertha dường như, một cách gan lì, không quá ham hố tận dụng phương tiện biện hộ hiển nhiên này. Cô ta đơn giản trút gánh nặng của tình cảnh vào

tay anh chồng, cứ như quá bận tâm với nỗi khốn khổ của riêng mình rằng bản thân cô ta có lẽ đang là đối tượng của ai đó. Với Lily, thái độ này báo điềm xấu nhất, bởi vì nó là thành tố gây băn khoăn nhất trong tình huống này. Trong khi Lily cố gắng thổi bùng cuộc trò chuyện lay lắt, để hết lần này đến lần khác dựng lại cái cấu trúc nát bở của "vẻ bề ngoài", sự chú ý của riêng cô liên tục bị xáo trộn bởi câu hỏi: "Mục đích của cô ta là cái quái gì vậy?" Có một điều gì đó đáng cáu giận trong thái độ thách thức bị cô lập của Bertha. Giá như cô ta gợi ý cho bạn mình rằng họ vẫn còn có thể phối hợp với nhau hiệu quả; nhưng Lily sẽ có ích như thế nào trong khi cô bị ngoan cố đẩy ra khỏi vòng hợp tác? Hữu ích là điều cô thành thực mong muốn, không phải vì bản thân cô mà vì nhà Dorset. Cô đã không nghĩ về tình huống của mình một chút nào: cô chỉ mê mải cố gắng sắp đặt một trật tự nào đó cho họ. Nhưng sự kết thúc của buổi tối thê lương ảm đạm chóng qua để lại cho cô cảm giác về nỗ lực bị phí hoài đầy vô vọng. Cô đã cố gắng không gặp riêng Dorset: cô nhất mực lùi bước khỏi sự tin cẩn được khôi phục của anh ta. Chính Bertha mới là người mà cô tìm kiếm sự tin cẩn, là người đáng lẽ ra phải sốt sắng cầu viện sự tin cẩn của chính cô; nhưng Bertha như thể chìm đắm trong hành động tự hủy hoại, đã thật sự đẩy bàn tay cứu giúp của cô ra xa.

Lily đi ngủ sớm, để cặp đôi lại với nhau, và để góp phần vào nỗi kỳ bí chung mà cô đang lạc bước trong đó, hơn một tiếng trôi qua trước khi cô nghe Bertha yên lặng đi dọc hành lang về lại phòng mình. Sáng hôm sau, rõ ràng nối dài những hoàn cảnh như cũ, không hé lộ điều gì đã xảy ra giữa cặp đôi mặt đối mặt hôm qua. Chỉ riêng có một sự thật công khai tuyên bố sự thay đổi mà tất cả bọn họ hiệp lực để lờ đi; đó là sự biến mất của Ned Silverton. Không ai nhắc đến điều này, sự lảng tránh ngầm giữ cho nó một vị trí nổi bật trong tâm trí. Nhưng có một sự thay đổi khác chỉ có Lily nhận ra; đó chính là Dorset bây giờ cũng tránh cô như tránh tà, hệt vợ mình. Có

lẽ anh ta ăn năn vì đã dốc bầu tâm sự đầy bất cẩn hôm qua; có lẽ anh ta đang cố gắng một cách vụng về, làm theo tư vấn của Selden là cư xử "như bình thường". Những chỉ dẫn như vậy không tạo sự thoải mái trong tư thế điệu bộ hơn hiệu lệnh của nhiếp ảnh gia "diễn tự nhiên vào" là bao; mà với một sinh vật ruột để ngoài da như Dorset, càng vật lộn tạo dáng thì càng chắc chắn dẫn đến những tư thế méo mó kỳ quặc.

Dù sao, điều này dẫn đến việc Lily được ở lại một mình một cách kỳ quặc. Sau khi rời phòng, cô phát hiện cô Dorset vẫn tàng hình, Dorset cũng đã rời thuyền sớm; cảm thấy không yên nếu ở lại một mình, cô cũng lên phà đi vào đất liền. Lang thang về hướng Sòng bạc, cô nhập bọn với một nhóm người quen từ Nice, những người mà cô ăn trưa cùng, vào lúc cô đang quay lại phòng đánh bạc cùng họ thì tình cờ gặp Selden đang băng qua quảng trường. Tại giây phút ấy, cô không thể tách ra khỏi nhóm bạn, những người đã niềm nở cho rằng cô sẽ ở cùng cho đến khi họ rời đi; nhưng cô tìm được thời gian để tạm dừng hỏi thăm, và anh nhanh chóng trả lời: "Anh đã gặp lại anh ta - anh ta vừa rời đi."

Cô lo lắng đứng chờ trước mặt anh. "Thế sao? Việc gì đã xảy ra? Điều gì SẼ xảy ra?"

"Vẫn chưa có gì - tương lai cũng không có gì, anh nghĩ thế."

"Mọi chuyện thế là xong? Đã ổn thỏa? Anh chắc chứ?"

Anh mỉm cười. "Hãy cho anh thời gian. Anh không chắc - mà là anh quá chắc." Với điều đó cô phải tự hài lòng và vội vàng ra chỗ nhóm người đang đợi ở bậc thềm.

Selden sự thật đã cam đoan với cô mức độ chắc chắn cao nhất mà anh có, thậm chí phóng đại nó thêm đôi chút để xoa dịu sự lo lắng trong mắt cô. Bây giờ, khi anh quay người, đi dạo xuống con đồi hướng đến nhà ga, sự lo lắng đó vẫn còn lại với anh như lời bào chữa hiển hiện của riêng mình. Quả thật không có điều gì đặc biệt làm anh lo sợ: một sự thật đúng nghĩa trong

tuyên bố của mình là anh không nghĩ có điều gì sẽ xảy ra. Điều làm anh băn khoăn là dù thái độ của Dorset đã thay đổi dễ thấy, sự thay đổi này khó lý giải được rõ ràng. Chắc chắn nó không nảy sinh từ những lập luận của Selden, hay bởi hành động của lý trí tỉnh táo hơn của chính anh ta. Năm phút nói chuyện đủ để cho thấy rằng một ảnh hưởng ngoại lai nào đó đang gây tác dụng, rằng nó không chế ngự sự căm ghét mà làm yếu đi sự quyết tâm của anh ta, khiến Dorset dưới tác động của nó rơi vào tình trạng thờ ơ, giống như một kẻ mất trí nguy hiểm bị tiêm thuốc. Tạm thời, hắn là dù đã được tiến hành thế nào, tác động ấy có ích với sự an toàn chung: câu hỏi là chuyện này sẽ diễn ra bao lâu, kiểu phản ứng nào có khả năng theo sau nó. Ở những điểm này, Selden không thấy có chút ánh sáng; vì anh nhìn thấy một hậu quả của cuộc chuyển đổi này là ngăn anh giao tiếp tự do với Dorset. Quả thật, anh ta vẫn bị kích động bởi khát khao khó cưỡng lại là bàn luận lỗi lầm của mình, nhưng mặc dù anh ta cứ suy đi tính lại với sự ngang bướng khổ sở, Selden nhận thức rằng có điều gì đó luôn cản trở anh ta bộc lộ ra hoàn toàn. Tình trạng của anh ta tạo ra đầu tiên là sự mệt mỏi sau đó là mất kiên nhẫn với người nghe; rồi khi cuộc trò chuyện của họ kết thúc, Selden bắt đầu cảm thấy anh đã làm nhiều nhất trong khả năng, và có thể chính đáng không dính dáng đến chuyện về sau.

Trong tâm trí anh đang ngổn ngang những suy nghĩ này khi anh quay trở lại nhà ga thì cô Bart cắt ngang đường anh; nhưng dù sau vài lời ngắn gọn với cô rồi anh máy móc đi tiếp, anh nhận thức được sự thay đổi dần dần trong mục đích của mình. Sự thay đổi được tạo ra từ cái nhìn trong mắt cô; trong sự khát khao xác định bản chất của cái nhìn ấy, anh thả mình xuống một cái ghế trong khu vườn, ngồi nghiền ngẫm về câu hỏi. Một cách công bằng, điều tự nhiên là cô sẽ tỏ ra lo lắng: một người phụ nữ trẻ, trong sự gần gũi của một chiếc du thuyền, bị đặt giữa một cặp đôi đang cận kề thảm họa, gần như không thể, bên cạnh sự bận tâm dành cho bạn cô, không nhận thấy

sự khó xử trong vị trí của mình. Điều tệ nhất của việc này là trong việc làm sáng tỏ tâm trạng của cô Bart, có quá nhiều cách diễn giải khả dĩ, và một trong số đó, theo tâm trí băn khoăn của Selden, mang hình dáng xấu xí được gợi ý bởi cô Fisher. Nếu như cô gái lo sợ, cô lo sợ cho mình hay cho những người bạn của cô? Nỗi khiếp sợ về một thảm kịch của cô được tăng cường đến mức độ nào bởi cảm giác dính dáng đầy tai họa vào chuyện này? Khi mà gánh nặng tội lỗi hiển nhiên nằm về phía cô Dorset, suy đoán này dường như trên bề mặt tàn nhẫn một cách vô cớ; nhưng Selden biết rằng trong cuộc xích mích hôn nhân một chiều nhất, thường có những cáo buộc ngược lại được đưa ra, và đưa ra với sự trơ tráo hơn khi mà nỗi phẫn uất của người bị cáo buộc đã quá sâu sắc. Cô Fisher không chần chừ đưa ra khả năng Dorset cưới cô Bart nếu "có điều gì đó xảy ra"; mặc dù những kết luận của cô Fisher nổi tiếng bất cẩn, cô ta đủ khôn ngoan trong việc đọc những dấu hiệu từ chỗ mà chúng được vẽ ra. Dorset đã rõ ràng thể hiện sự hứng thú đáng kể với cô gái, sự hứng thú này có thể được lấy làm một lợi thế tàn nhẫn trong cuộc vật lộn đảo ngược tình thế của cô vợ. Selden biết rằng Bertha sẽ chiến đấu đến vòng cuối cùng: sự bất cẩn trong thái độ của cô ta được kết hợp một cách thiếu lô-gic với sự cương quyết lạnh lùng chạy trốn hậu quả. Cô ta có thể không đắn đo chiến đấu cho bản thân mình như đã liều lĩnh trong trò tán tỉnh đầy nguy hiểm, bất cứ cái gì đến tay cô ta tại thời điểm như vậy sẽ có khả năng được dùng như một khẩu tên lửa phòng vệ. Tuy nhiên, anh chưa thấy rõ ràng tiến trình mà cô ta sẽ thực hiện, nhưng sự băn khoăn của anh làm tăng nỗi sợ hãi, cùng với đó là cảm giác rằng trước khi rời đi, anh phải nói chuyện lần nữa với cô Bart. Dù vai trò của cô trong tình huống này là gì - anh thành thực luôn cưỡng lại việc đánh giá cô qua môi trường của cô - dù bản thân Lily có lẽ không dính dáng với câu chuyện này, tốt hơn cô nên tránh khỏi một cuộc đổ vỡ có thể diễn ra; và vì cô đã

thỉnh cầu sự giúp đỡ của anh, rõ ràng nhiệm vụ của anh là nói với cô như vậy.

Quyết định này cuối cùng làm anh đứng dậy, mang anh quay lại phòng chơi bạc, nơi anh đã thấy cô biến mất vào trong cánh cửa ra vào, nhưng soi nhìn đám đông khá lâu mà anh không thấy dấu vết của cô. Trong sự ngạc nhiên, thay vào đó anh nhìn thấy Ned Silverton đi lang thang một cách phô trương giữa các bàn, rồi phát hiện rằng diễn viên này trong vở kịch không chỉ đang lởn vởn sau cánh gà mà còn thật sự mời gọi sự phơi bày của ánh sáng sân khấu, tuy có thể là ẩn ý rằng tất cả mọi nguy hiểm đã qua, lại làm sâu sắc thêm linh tính của Selden về một điềm gở. Mang nặng mối lo này, anh quay lại quảng trường, hy vọng gặp cô Bart đi qua, như mọi người ở Monte Carlo tất yếu phải làm điều này cả tá lần một ngày nhưng ở đây lại một lần nữa anh vô vọng đợi chờ bóng dáng cô, anh dần dần ép mình kết luận rằng cô đã quay về tàu Sabrina. Sẽ khó khăn để tìm cô ở đó, và còn khó hơn nữa nếu anh làm thế để cố gắng xoay xở một cơ hội nói chuyện riêng với cô; anh gần như đã quyết định dùng đến lựa chọn không thỏa mãn là viết, thì phối cảnh tầm sâu chuyển động không ngừng của quảng trường đột ngột mở ra trước mắt anh bóng dáng ngài Hubert và bà Bry.

Nhanh chóng chào họ với câu hỏi của mình, anh biết từ ngài Hubert rằng cô Bart đã quay lại tàu Sabrina cùng với Dorset; một lời tuyên bố rõ ràng làm anh bối rối đến mức bà Bry, sau khi liếc nhìn người đồng hành, cú liếc dường như có tác động như lực nén lò xo, nhanh chóng đưa ra lời đề nghị rằng anh nên đến và gặp bạn mình tại bữa tối hôm đó - “Ở nhà hàng Becassin - một bữa tối xinh xắn với Nữ công tước,” bà ta bật ra trước khi ngài Hubert kịp dỡ bỏ lực nén.

Ý thức vinh dự của Selden khi được yết kiến những người có tước vị cao như vậy mang anh đến trước cửa nhà hàng từ đầu giờ chiều, nơi anh dừng lại quan sát những hàng người ăn tối đi dọc sân hiên được chiếu sáng

rỡ. Ở đó, trong khi nhà Bry lảng vảng phía trong và băn khoăn trước những lựa chọn cuối cùng của thực đơn, anh vẫn mải ngóng đợi những người khách từ con tàu Sabrina, những người sau một lúc lâu mới xuất hiện từ đường chân trời đi cùng Nữ công tước, ngài Hubert, quý bà Skiddaw và gia đình nhà Stepney. Từ nhóm người này anh dễ kéo riêng cô Bart ra một chỗ với cớ là đi ngắm nghía mấy cửa hiệu sáng rỡ dọc sân hiên, rồi nói với cô khi họ nán lại một cửa sổ ở cửa hàng nữ trang sáng trắng lấp lánh: “Anh ghé qua đây để gặp em - để cầu xin em rời du thuyền.”

Đôi mắt cô nhìn lại anh lóe lên ánh sáng yếu ớt của nỗi lo sợ trước đó. “Rời thuyền…? Ý anh là gì? Có chuyện gì à?”

“Không có gì. Nhưng nếu có gì xảy đến, tại sao phải tham dự vào?”

Hào quang từ cửa sổ cửa hàng trang sức, làm sâu hơn vẻ tái nhợt của khuôn mặt cô, mang lại cho những đường nét tinh tế trên đó sự sắc cạnh của một chiếc mặt nạ bi kịch. “Sẽ không có gì xảy ra, em chắc chắn; mà ngay cả nếu còn chút nghi ngờ, làm sao anh có thể nghĩ em sẽ rời bỏ Bertha?”

Từ ngữ rung lên hơi có vẻ khinh thị - có thể nào là khinh thị chính anh? Ôi chao, anh sẵn lòng đánh liều bị khinh thị đến độ khăng khăng cầu xin, với một sự hồi hộp không thể phủ nhận của lòng quan tâm thêm vào đó: “Em còn phải nghĩ đến mình nữa, em biết rồi đấy…” Trước lời nói của anh, với một sự rơi rớt buồn bã trong giọng nói, cô trả lời, nhìn vào mắt anh: “Giá như anh biết điều đó không làm nên chút khác biệt nào!”

“Ồ, thế thì, SẼ không có gì xảy ra,” anh nói, để trấn an chính anh hơn là cô; và cô đồng ý một cách quả quyết “Không, dĩ nhiên là không!”, khi họ quay ra để bắt kịp những người đi cùng.

Trong nhà hàng đông đúc, họ ngồi vào chỗ quanh bàn ăn sáng rực của bà Bry, sự tự tin của họ dường như được hỗ trợ từ sự thân thuộc của môi trường xung quanh. Đây là Dorset và vợ của anh ta một lần nữa thể hiện khuôn mặt xã giao của họ với thiên hạ, cô ta mải mê thiết lập mối quan hệ

với chiếc váy dạ hội mới coóng, anh ta thụt lùi khỏi những khẩn nài của thực đơn với nỗi kinh sợ chứng khó tiêu. Sự thật rằng họ xuất hiện cùng nhau với sự cởi mở nhất mà nơi này cho phép, dường như đã đủ để tuyên bố không còn nghi ngờ gì rằng mối bất đồng của họ đã được hòa giải. Kết thúc này đạt được như thế nào vẫn là một vấn đề để suy nghĩ nhưng rõ ràng lúc này cô Bart đã tự tin an tâm vào kết quả, còn Selden cố gắng có được quan điểm tương tự bằng cách tự nhủ rằng những cơ hội quan sát của cô phong phú hơn anh.

Trong khi đó, khi bữa tối đi qua một mê cung các món ăn mà trong đó rõ ràng bà Bry thỉnh thoảng vượt khỏi bàn tay ngăn cản của ngài Hubert, bản tính cảnh giác của Selden bắt đầu lạc lối trong việc quan sát riêng cô Bart. Đó là một ngày cô thật xinh đẹp, rằng xinh đẹp đã đủ, tất cả những thứ còn lại - vẻ duyên dáng, sự nhanh nhẹn, sự khéo ăn nói của cô - dường như chảy tràn từ một bản chất đã đong đầy ắp. Nhưng thứ đặc biệt làm anh ấn tượng là cách mà cô tự tách mình ra khỏi những người chừng như mang phong cách quá giống cô, bằng cả trăm sắc thái không thể định nghĩa. Chỉ ở cùng những con người như vậy, trong sự xa hoa cao quý và dáng vẻ trọn vẹn của tình trạng mà cô khát khao, thì những khác biệt ấy mới bộc lộ ra ngoài với sự thấm thía đặc biệt, sự duyên dáng của cô làm sự sang trọng của những người phụ nữ khác trở nên rẻ tiền cũng như những khoảng im lặng tế nhị của cô làm cho những câu chuyện phiếm của họ trở nên nhàm chán. Tình trạng căng thẳng của những giờ vừa qua đã phục hồi cho khuôn mặt cô vẻ thuyết phục sâu sắc hơn mà gần đây Selden tiếc nhớ, sự dũng cảm của từ ngữ cô dành cho anh vẫn run rẩy trong giọng nói và ánh mắt của cô. Đúng, không ai có thể sánh bằng cô - đó là từ dành cho cô; còn anh có thể biểu hiện lòng mến mộ tự do hơn vì tình cảm cá nhân còn lại trong đó rất ít. Sự xa lánh thật sự của anh với cô đã diễn ra, không phải ở phút giây vỡ mộng ghê gớm, mà ngay lúc này, dưới dư quang thấu suốt tỉnh táo, khi anh nhận

ra cô hoàn toàn bị chia cắt khỏi anh bởi một lựa chọn kệch cỡm dường như phủ nhận chính những khác biệt mà anh thấy ở cô. Nó một lần nữa hiện ngay trước mặt anh trong hình dạng trọn vẹn nhất - lựa chọn mà cô hài lòng tin vào: trong sự tốn kém ngớ ngẩn của món ăn và sự buồn chán phô trương của cuộc nói chuyện, trong cái tự do ngôn luận không bao giờ đi đến sự dí dỏm, và cái tự do hành động không bao giờ dành cho sự lãng mạn. Khung cảnh đinh tai nhức óc của nhà hàng, nơi mà bàn của họ dường như đứng riêng trong thứ ánh sáng chói lóa đặc biệt của sự phô bày, tại đó sự hiện diện của Dabham bé nhỏ, tác giả của *Những ghi chú về biển Riviera*, nhấn mạnh những lý tưởng của một thế giới nơi mà cứ lồ lộ thì được đánh đồng là nổi bật, và cứ xuất hiện trên cột báo về giới thượng lưu thì được coi là danh giá.

Chính vào lúc được coi là biểu tượng bất tử hóa những dịp như vậy mà anh chàng Dabham bé nhỏ, len giữa hai nhân vật lỗi lạc bên cạnh, bỗng nhiên trở thành trung tâm của sự soi xét từ Selden. Có bao nhiêu phần anh ta biết được về những gì diễn ra, và bao nhiêu phần vì mục đích của anh ta, vẫn đáng để tìm hiểu? Đôi mắt ti hí của anh ta như những xúc tu được phóng ra để bắt được những dấu hiệu ngầm trôi nổi, mà đối với Selden bầu không khí đôi khi dày đặc; sau đó nó sẽ trong sạch như thông thường và anh không thể nhìn thấy điều gì trong đó cho tay nhà báo ngoài thú vui ghi chép về váy áo duyên dáng của những quý cô. Cô Dorset, đặc biệt, thách thức vốn từ phong phú nhất của Dabham: nó chứa đựng những ngạc nhiên và tinh tế xứng đáng với thứ mà anh ta sẽ gọi là “phong cách văn chương”. Ban đầu, như Selden để ý, cái váy gần như chiếm hết tâm trí của người mặc; nhưng bây giờ cô ta đã hoàn toàn làm chủ được nó, thậm chí tạo cho cô ta hiệu ứng về một vẻ thoải mái hiếm hoi. Chẳng lẽ quả thật cô ta không quá thoải mái, quá trôi chảy, cho một phong thái tự nhiên rất hoàn hảo hay sao? Chẳng lẽ Dorset, người mà cái liếc mắt của anh lướt qua khi tự nhiên

chuyển đối tượng quan sát, quá nao núng và giật cục giữa hai thái cực? Dorset quả thật luôn giật cục nhưng dường như với Selden tối nay từng cơn rung lắc đã đẩy anh ta xa hơn khỏi vị trí trung tâm của mình.

Trong khi đó, bữa tối đang tiến đến một cái kết vẻ vang, đến sự thỏa mãn rõ rệt của bà Bry, người như một vị vua mặt đỏ gay ngự giữa ngài Skiddaw và ngài Hubert, dường như trong tâm thế muốn gọi cô Fisher đến để chứng kiến thành tựu của bà ta. Thiếu cô Fisher, người xem của bà vẫn có thể coi là trọn vẹn, bởi nhà hàng đã đông những người phần lớn tập trung vì mục đích ngắm nhìn, thông báo chính xác tên và mặt của những người nổi tiếng mà họ đến nhìn ngắm. Bà Bry nhận thức rằng tất cả những vị khách nữ của bà đều được liệt vào hạng này, rằng chính bà cũng dành cho mỗi người trong số họ sự ngưỡng mộ, rạng rỡ nhìn Lily với tất cả lòng biết ơn dạt dào kìm nén mà cô Fisher đã thất bại để xứng đáng với nó. Bắt gặp ánh mắt ấy, Selden băn khoăn không biết cô Bart đã tham dự vai trò gì trong việc tổ chức buổi diễn lần trước. Ít nhất, cô đã thật sự tích cực tham gia khâu trang trí, và khi anh ngắm nhìn sự yên ổn rạng rỡ mà cô tự làm mình cảm thấy chán ngán, anh mỉm cười nghĩ rằng anh đã từng tin cô đang cần giúp đỡ. Chưa bao giờ cô tỏ ra làm chủ tình huống một cách bình thản hơn là khi, đúng lúc mọi người bắt đầu giải tán, tách mình khỏi nhóm người quanh bàn, cô quay lại với nụ cười mỉm và duyên dáng nghiêng vai để nhận áo choàng từ Dorset.

Bữa tối đã kéo dài vì những điếu xì gà thượng hạng của ông Bry cùng hàng dãy rượu bài binh bố trận gây hoang mang, rất nhiều bàn khác đều trống; nhưng số người ăn tối còn lưu luyến lại vẫn đủ để làm nổi bật màn giã từ của những vị khách xuất chúng của bà Bry. Nghi thức này thêm lâu la và phức tạp bởi nữ Công tước cùng quý bà Skiddaw cứ nhất mực cáo từ và cam kết sẽ sớm đoàn tụ tại Paris, nơi mà họ sẽ tạm dừng, bổ sung thêm tủ quần áo trên đường đến nước Anh. Lòng hiếu khách của bà Bry cùng tiền

quà mà chồng bà cứ cho là đã trao tay, tạo nên cho cung cách của những quý bà người Anh một sự dạt dào tình cảm chung, chiếu ánh sáng lạc quan nhất lên tương lai của nữ chủ tiệc. Dưới hào quang đó cô Dorset và gia đình Stepney rõ ràng cũng được dự phần, toàn bộ khung cảnh có chút gì đó của sự gần gũi quả vô cùng hữu ích với ngòi bút tinh tường của anh Dabham.

Liếc nhìn đồng hồ, Nữ công tước thốt lên với em gái bà rằng họ chỉ còn vừa đủ thời gian để vội bắt kịp tàu, sau cuộc khởi hành xôn xao này, gia đình Stepney, những người có xe ô tô đỗ ở cửa, đề xuất chở gia đình nhà Dorset và cô Bart đến cảng. Lời đề nghị được chấp nhận, cô Dorset di chuyển ra xe cùng chồng. Cô Bart nán lại nói vài câu với ngài Hubert, và Stepney, người mà ông Bry đang nài ép hút thêm điếu xì gà cuối cùng mà còn đắt hơn những điếu trước, gọi với theo: “Nhanh lên Lily, nếu chị còn quay về thuyền.”

Lily quay người nghe theo; nhưng khi cô làm vậy, cô Dorset, người đã dừng lại trên đường ra, lùi lại vài bước về bàn.

“Cô Bart sẽ không quay lại thuyền,” cô ta nói bằng giọng rành mạch một cách dị thường.

Ánh nhìn thảng thốt hiện lên từ mắt người này đến mắt người khác; bà Bry đỏ tía mặt đến mức gần như bị tắc mạch máu, cô Stepney trượt ra sau chồng mình đầy lo lắng, còn Selden, trong cơn rối loạn chung của cảm xúc, phần lớn chỉ nhận thức được khát khao kẹp chặt cổ áo Dabham và ném thẳng anh ta ra ngoài đường.

Trong khi đó, Dorset quay lại bên cạnh vợ mình. Khuôn mặt anh ta trắng bệch và nhìn xung quanh với đôi mắt nửa tức giận nửa sợ hãi, “Bertha! - cô Bart… có một sự hiểu lầm… có một sự hiểu lầm nào đó…”

“Cô Bart ở lại đây,” vợ anh ta thẳng thừng đáp trả. “Em nghĩ, George, chúng ta không nên bắt cô Stepney chờ thêm nữa.”

Cô Bart trong suốt cuộc trao đổi ngắn gọn vẫn giữ một dáng đứng thẳng đáng ngưỡng mộ, hơi cô lập khỏi đám đông lúng túng xung quanh cô. Cô hơi tái đi một chút dưới sự bất ngờ của lời sỉ nhục, nhưng vẻ mất bình tĩnh trên những khuôn mặt xung quanh không phản chiếu lên mặt cô. Thái độ thoáng khinh bỉ trong nụ cười dường như nâng cô lên cao hơn tầm với của đối thủ, chẳng cần đợi đến lúc xác lập khoảng cách xa nhất giữa cô và cô Dorset, Lily đã quay người và đưa tay ra cho chủ tiệc.

"Tôi sẽ đến chỗ Nữ công tước ngày mai," cô giải thích, "chắc sẽ tiện cho tôi hơn nếu ở lại trên bờ đêm nay."

Cô nhìn kiên quyết vào đôi mắt nao núng của bà Bry khi đưa ra lời giải thích này, nhưng khi chuyện kết thúc, Selden thấy cô phóng một cái nhìn thăm dò tới từng khuôn mặt phụ nữ. Cô đọc được sự nghi ngờ trong cái nhìn né tránh của họ, trong vẻ thảm hại câm lặng của đám đàn ông đằng sau họ, và trong nửa giây khốn khổ, anh nghĩ cô run lên trên bờ vực của sự thất bại. Sau đó, quay qua anh với một cử chỉ thoải mái, sự dũng cảm nhợt nhạt trong nụ cười hồi phục của cô. "Anh Selden thân mến", cô nói, "anh đã hứa đưa em ra xe ngựa."

Bên ngoài, bầu trời đầy giông tố và xám xịt, khi Lily cùng Selden di chuyển tới những khu vườn hoang vắng dưới nhà hàng, những tia nước của cơn mưa ấm áp chập chờn rơi trên mặt họ. Câu chuyện bịa đặt về chiếc xe ngựa đã ngầm bị lãng quên; họ đi dạo trong yên lặng; tay cô trên cánh tay anh, cho đến khi sắc thẫm hơn của khu vườn đón nhận họ, và dừng lại bên cạnh một ghế dài, anh nói: "Ngồi xuống đây một lát."

Cô ngồi sụp xuống ghế không trả lời, nhưng đèn điện ở khúc quanh của lối mòn chiếu một tia sáng lên sự khốn khổ đang vật lộn trên khuôn mặt cô. Selden ngồi xuống cạnh cô, đợi cô nói, sợ rằng bất cứ từ nào anh chọn sẽ đụng chạm quá mạnh vào vết thương của cô, và anh cũng khó trò chuyện thoải mái bởi nỗi nghi ngờ thảm hại đang từ từ trở lại trong anh. Cái gì đã

đưa cô đến tình thế gay go này? Điểm yếu nào đã đặt cô dưới sự sai khiến của kẻ thù một cách đáng ghê tởm? Và tại sao Bertha Dorset đã trở thành kẻ thù ở ngay thời khắc mà rõ ràng cô ta cần sự hỗ trợ từ người bạn cùng giới? Ngay cả trong khi từng dây thần kinh của anh rung lên thịnh nộ trước sự áp đặt của chồng đối với vợ, trước sự độc ác của phụ nữ với nhau, lý trí anh vẫn nhay đi nhay lại câu hỏi không có lửa làm sao có khói. Ký ức về những lời nói bóng gió của cô Fisher, sự chứng thực từ ấn tượng của riêng anh, tuy làm sâu sắc thêm sự thương hại nhưng cũng làm tăng lên nỗi ức chế của anh, vì dù anh tìm kiếm một lối ra thông thoáng cho sự đồng cảm ở đâu chăng nữa, nó cũng bị cản lối bởi nỗi sợ sẽ phạm một sai lầm tệ hại.

Bỗng nhiên nảy lên trong đầu anh suy nghĩ rằng sự im lặng này hẳn cũng gần giống với thái độ buộc tội của những gã đàn ông mà anh khinh bỉ vì đã quay lưng với cô; nhưng trước khi anh tìm thấy từ ngữ thích hợp, cô đã ngắt lời anh với một câu hỏi.

“Anh có biết khách sạn nào yên tĩnh không? Em có thể gọi hầu gái sáng mai.”

“Một khách sạn… Ở ĐÂY… nơi mà em có thể đến một mình? Hoàn toàn không thể.”

Cô đón nhận điều này với vẻ rạng rỡ yếu ớt từ tính khôi hài trước đây. “Thế thì, nơi nào CÓ THỂ? Ngủ trong vườn thì ướt lắm.”

“Nhưng phải có ai đó…”

“Ai đó mà em có thể tìm đến? Dĩ nhiên… nhiều lắm… nhưng vào giờ NÀY? Anh thấy đấy, việc em thay đổi kế hoạch khá là đột ngột…”

“Lạy Chúa - nếu em nghe lời anh!” Anh kêu lên, trút nỗi bất lực trong cơn giận dữ bùng lên.

Cô vẫn kìm anh lại với nụ cười chế nhạo nhẹ nhàng. “Nhưng chẳng phải em đã làm thế còn gì?” Cô cãi lại. “Anh khuyên em rời du thuyền và em

đang rời đây.”

Anh nhận thấy khi đó, với cơn nhói đau vì tự xấu hổ, rằng cô không có ý giải thích hay bào chữa cho bản thân, rằng bởi sự im lặng khốn khổ, anh đã đánh mất tất cả cơ hội để giúp đỡ cô, và rằng thời gian quyết định đã qua.

Cô đã nhỏm dậy, đứng trước mặt anh với một phong thái uy nghiêm nhưng ưu phiền, như một nàng công chúa bị phế truất thanh thản chấp nhận đi đày.

“Lily!” Anh thốt lên, với sắc thái cầu xin một cách tuyệt vọng nhưng “Ồ, không phải bây giờ,” cô dịu dàng trách anh; rồi sau đó, bằng tất cả sự ngọt ngào của tâm trí đã bình tĩnh: “Vì em phải tìm chỗ trú ẩn đâu đó, và vì anh thật tốt, đã ở đây giúp em…”

Anh lấy tinh thần đối mặt với thử thách. “Em sẽ làm như anh yêu cầu chứ? Thế thì chỉ có một điều; em phải đi thẳng đến chỗ em họ của em, gia đình nhà Stepney.”

“Ồ…” âm thanh thốt lên từ cô cùng một động thái kháng cự theo bản năng; nhưng anh khăng khăng: “Đến đi - đã muộn và em phải tỏ ra đã đi thẳng đến đó.”

Anh kéo tay cô vào cánh tay mình, nhưng cô giữ anh lại với cử chỉ phản đối cuối cùng. “Em không thể - em không thể - không phải - anh không biết Gwen đâu; đừng bắt buộc em!”

“Anh PHẢI buộc em - em phải nghe anh!” anh khăng khăng, mặc dù thật tâm cũng lây nỗi sợ của cô.

Giọng nói của cô chìm thành một lời thì thầm: “Nếu cô ấy từ chối?” “Ồ, tin anh đi - tin anh!” Anh chỉ có thể đáp trả bằng cách khẳng định, và chịu thua bàn tay anh, cô để anh dẫn mình quay lại ven quảng trường trong yên lặng.

Ngồi trong xe ngựa, họ tiếp tục giữ yên lặng suốt cuộc hành trình ngắn mang họ đến cổng chính sáng lấp lóa của khách sạn gia đình Stepney ở. Tại đây anh để cô ở ngoài, trong bóng tối của mui xe được nâng lên, khi tên anh được chuyển lên cho Stepney, anh đi qua khu sảnh xa hoa, đợi người kia xuống. Mười phút sau hai người đàn ông đi ra ngoài cùng nhau giữa những nhân viên canh gác mặc đồ ren vàng đứng nơi ngưỡng cửa; nhưng ra đến tiền sảnh Stepney đứng lại với cơn miễn cưỡng bùng lên lần cuối cùng.

“Thế là anh hiểu rồi chứ?” Anh ta lo lắng ra điều kiện, với bàn tay đặt lên cánh tay Selden. “Cô ấy rời đi sáng mai trên chuyến tàu sớm - mà vợ tôi đang buồn ngủ, không thể bị quấy rầy.”

Chương 4

Rèm che phòng khách nhà bà Peniston hạ xuống trước ánh nắng mặt trời oi bức tháng Sáu, trong buổi chạng vạng ngột ngạt, họ hàng tụ tập đông đủ tại nhà bà đều mang cái vẻ mặt tang gia rất ư là phù hợp. Tất cả bọn họ đều ở đó: gia đình Van Alstyne, gia đình Stepney và gia đình Melson, ngay cả một vài họ hàng bắn đại bác không tới nhà Peniston, thể hiện qua phong cách ăn mặc, thái độ xuề xòa hơn, mối quan hệ xa xôi hơn và những hy vọng chắc chắn hơn. Phía bên họ Peniston, trên thực tế yên trí rằng phần lớn khối tài sản của ông Peniston sẽ "quay về"; trong khi mối liên hệ trực tiếp vẫn treo lơ lửng trên việc sử dụng gia tài riêng của người vợ góa ông ta, và trên sự không chắc chắn về độ lớn của gia tài đó. Jack Stepney, trong danh tiếng mới là cháu trai giàu nhất, ngầm nắm vai trò chỉ đạo, nhấn mạnh sự quan trọng của mình bằng vẻ ngoài tang thương giả dối hơn và kiểu cách quyền lực đầy lãnh đạm; trong khi thái độ buồn chán cùng với chiếc váy dạ hội phù phiếm của vợ anh ta như tuyên bố rằng nữ thừa kế này chẳng thèm bận tâm đến những lợi ích nhỏ mọn trước mắt. Ned Van Alstyne già cỗi, ngồi cạnh cô ta trong chiếc áo khoác khiến nỗi buồn phiền trở nên sang trọng, xoắn bộ ria trắng để che dậy đôi môi giần giật đầy hào hứng; còn Grace Stepney, mũi đỏ và thoảng mùi nhiễu đen, thì thầm đầy tâm trạng với bà Herbert Melson: "Tôi không thể CHỊU nổi việc ngắm nhìn thác Niagara ở chỗ khác!"

Tiếng sột soạt của cỏ và những mái đầu quay ngoắt lại chào đón cánh cửa mở, Lily Bart xuất hiện, cao ráo và quý phái trong chiếc váy màu đen,

với Gerty Farish bên cạnh. Những khuôn mặt phụ nữ khi cô dừng lại dò hỏi ở cửa ra vào đều ngập ngừng năm soi. Một, hai người thoáng làm động tác nhận ra cô, có thể đã bị giảm nhẹ bởi sự trang nghiêm của khung cảnh, hoặc của sự nghi ngờ những kẻ khác dự định bộc lộ rõ đến mức độ nào; Jack Stepney lơ đễnh gật đầu, Grace Stepney với dáng vẻ tang tóc, ra dấu một chỗ cạnh cô ta. Nhưng Lily, lờ đi lời mời cũng như nỗ lực chính thức của Jack Stepney để chỉ đạo cô, bước ngang qua phòng với dáng đi êm ái thoải mái, tự ngồi lên một chiếc ghế bành dường như được chủ ý đặt tách bạch khỏi những cái ghế khác.

Đó là lần đầu tiên cô đối mặt với gia đình mình kể từ sau khi quay trở lại từ châu Âu hai tuần trước đó, nhưng nếu cô nhận thức được bất cứ sự thiếu chắc chắn nào trong sự chào đón của họ, nó chỉ có vai trò bổ sung một nét châm biếm vào vẻ điềm tĩnh thông thường trong tác phong của cô. Cú sốc đau đớn khi cô nghe về cái chết đột ngột của bà Peniston từ Gerty Farish lúc trên tàu đã dịu đi, gần như ngay lập tức, bởi suy nghĩ không thể kìm nén được rằng giờ đây cuối cùng cô đã có khả năng trả nợ nần. Cô đã chờ đợi cuộc chạm trán đầu tiên với bà bác trong trạng thái hết sức không thoải mái. Bà Peniston đã kịch liệt phản đối chuyến đi của cô cháu gái với vợ chồng Dorset và biểu lộ thái độ tiếp tục không đồng tình bằng cách chẳng viết thư cho cô trong suốt thời gian Lily vắng mặt. Sự chắc chắn rằng bà đã nghe về việc cô đoạn tuyệt với nhà Dorset làm cho viễn cảnh cuộc gặp trở nên kinh khủng hơn; Lily có thể kìm nén được cảm giác nhanh chóng nhẹ nhõm như thế nào trước suy nghĩ rằng thay vì chịu đựng một thử thách chờ sẵn, cô chỉ phải tiếp nhận đầy duyên dáng một món thừa kế đủ đảm bảo lâu dài. Theo một cách nói thần thánh hóa, “người ta luôn hiểu rằng” bà Peniston chắc chắn phải chu cấp hào phóng cho cô cháu gái, và trong tâm trí của cô cháu suy nghĩ này từ lâu đã kết tinh thành sự thật.

“Chị ta được hưởng mọi thứ, dĩ nhiên - tôi không thấy còn điều gì khiến chúng ta ở đây,” Jack Stepney to tiếng nhận xét với Ned Van Alstyne chẳng cần ý nhị, lời lẩm bẩm phản đối của người kia - “Julia luôn là người phụ nữ công bằng” - được hiểu là có dấu hiệu hoặc đồng tình hoặc nghi ngờ.

“Chà, vấn đề chỉ là bốn trăm nghìn đô la thôi,” cô Stepney ngáp dài đáp lại; người ta nghe thấy Grace Stepney, trong sự im lặng tiếp sau tiếng ho mào đầu của người luật sư, thổn thức: “Họ sẽ không tìm thấy một cái khăn nào bị mất - ngày nào tôi còn đi kiểm tra từng cái với bà ấy…”

Lily ngột ngạt bởi không khí chật chội cùng mùi khó thở của nỗi tang tóc còn mới, cảm thấy sự chú ý bị phân tán khi luật sư của bà Peniston, trang nghiêm đứng thẳng người đằng sau bàn chạm vỏ mai rùa ở cuối phòng, bắt đầu lầm rầm qua phần lời tựa của bức di chúc.

“Cảm giác giống như trong nhà thờ,” cô ngẫm nghĩ, mơ hồ băn khoăn Gwen Stepney kiếm được cái mũ khủng khiếp như vậy từ đâu. Sau đó cô chú ý Jack đã trở nên mập mạp như thế nào - cậu ta sẽ nhanh chóng phì nộn như Herbert Melson, người ngồi cách đó vài mét, thở phì phò từng cơn khi ông ta chống tay đeo găng đen trên gậy.

“Chẳng hiểu tại sao người giàu luôn trở nên béo phì - mình cho rằng bởi vì họ không phải lo lắng điều gì. Nếu mình thừa kế, mình sẽ phải cẩn thận với số tiền của mình,” cô trầm ngâm, trong khi luật sư đều đều nêu qua một mê cung các khoản thừa kế. Gia nhân được nêu trước, sau đó là một vài tổ chức từ thiện, sau đó là vài người họ xa nhà Melson và Stepney, những người cố ý nhấp nhổm trên ghế khi tên họ được xướng lên, rồi sau đó quay về thái độ dửng dưng cho phù hợp với sự nghiêm trang của hoàn cảnh. Ned Van Alstyne, Jack Stepney và một, hai anh em họ theo sau, mỗi người được nhắc đến cùng vài nghìn đô la: Lily băn khoăn tại sao Grace Stepney không nằm trong số họ. Sau đó cô nghe thấy tên mình - “cháu gái tôi Lily Bart hưởng mười ngàn đô la”, người luật sư tiếp tục miên man theo những câu

nhiều vế không rõ nghĩa, từ đó đoạn kết luận lóe lên với sự rành mạch đến sửng sốt: “và phần còn lại của gia tài dành cho cháu họ thân yêu cùng tên với tôi, Grace Julia Stepney.”

Một cái há hốc miệng vì kinh ngạc được nén lại, những cái quay đầu nhanh chóng và một cơn sóng những hình bóng ủ ê dâng lên dồn về góc nơi cô Stepney đang rên rỉ mình không xứng đáng qua chiếc khăn tay viền đen vò nhàu thành cuộn.

Lily đứng tách khỏi dòng người, lần đầu tiên cảm thấy mình hoàn toàn cô đơn. Không ai nhìn cô, không ai dường như nhận thức được sự hiện diện của cô; Lily đang dò dẫm dưới những tầng sâu thẳm của sự hèn mọn. Từ cảm giác thờ ơ chung nảy ra cơn đau buốt của niềm hy vọng bị lừa dối. Mất quyền thừa kế - cô đã mất quyền thừa kế - mà lại vào tay Grace Stepney! Cô bắt gặp ánh mắt ai oán của Gerty dán chặt vào cô trong nỗ lực tuyệt vọng để an ủi, cái nhìn đưa cô quay lại với chính mình. Có điều gì đó cần phải làm trước khi cô rời ngôi nhà: phải làm với tất cả sự quý phái mà cô biết phải đặt như thế nào vào những cử chỉ như vậy. Cô tiến đến nhóm người xung quanh cô Stepney, giơ tay ra và nói một cách đơn giản: “Grace thân yêu, tôi rất mừng.”

Những quý cô khác đã thoái lui khi cô tiến đến, một chỗ trống được tạo ra quanh cô. Nó càng rộng khi cô quay đi và không ai tiến đến lấp đầy chỗ đó. Cô dừng lại một phút, nhìn quanh mình, bình tĩnh xem xét tình huống. Cô nghe ai đó hỏi về ngày tháng của bản di chúc; cô bắt được một đoạn trong câu trả lời của luật sư - điều gì đó về một lời triệu tập đột ngột, và một “văn bản pháp lý sớm”. Sau đó làn sóng người tản mát bắt đầu trôi qua cô, Jack Stepney và bà Herbert Melson đứng ở ngưỡng cửa đợi ô tô, một nhóm người đồng cảm hộ tống Grace Stepney ra xe ngựa, cảm giác rất phù hợp là cô ta nên bắt xe ngựa, mặc dù cô chỉ sống cách đó một, hai dãy phố; cô Bart và Gerty thấy mình gần như còn lại một mình trong căn phòng khách màu

tím, mà hơn bao giờ hết, trong bầu không khí ngột ngạt tối mù, giống một hầm mộ gia đình được coi sóc cẩn thận, ở đó thi hài cuối cùng vừa mới được đặt ngay ngắn xuống huyệt.

Trong căn phòng khách của Gerty, nơi một chiếc xe kéo hai ngựa chở hai cô về, Lily ngồi sụp xuống ghế với tiếng cười yếu ớt: cô chợt thấy quả là một trùng hợp hài hước khi phần thừa kế của người bác dành cho mình lại gần như tương ứng với món nợ với Trenor. Việc cần thiết phải thanh toán món nợ đó đã tự lên tiếng với sự khẩn thiết ngày càng tăng kể từ khi cô quay lại Mỹ, cô nói ra suy nghĩ đầu tiên của mình với Gerty đang lo lắng lởn vởn xung quanh: “Tôi băn khoăn khi nào số tiền thừa kế được trao.”

Nhưng cô Farish không thể dừng để nói về khoản thừa kế; cô bùng lên với nỗi căm phẫn lớn hơn. “Ồ, Lily, thật không công bằng, thật tàn nhẫn - Grace Stepney phải CẢM THẤY rằng cô ta không có quyền với tất cả số tiền ấy!”

“Bất cứ ai biết cách làm hài lòng bác Julia có quyền nhận tiền của bà ấy,” cô Bart đáp lại một cách triết lý.

“Nhưng bà ấy tận tâm vì cô - bà ấy khiến mọi người suy nghĩ rằng…” Gerty ngăn mình nói tiếp trong nỗi xấu hổ rõ rệt, và cô Bart quay lại cô với một cái nhìn thẳng. “Gerty, hãy thẳng thắn: di chúc được hoàn thành chỉ cách đây sáu tuần. Bà ấy đã nghe được việc tôi tuyệt giao với gia đình Dorset chăng?”

“Mọi người đều nghe được, dĩ nhiên rằng đã có vài xích mích, có vài hiểu lầm nào đó.”

“Bà ấy đã nghe được rằng Bertha đuổi tôi khỏi du thuyền?”

“Lily!”

“Đó là điều đã xảy ra, cô biết đấy. Cô ta nói tôi đang cố gắng cưới George Dorset. Cô ta làm thế để làm anh ta tưởng rằng cô ta đang ghen.

Chẳng phải đấy là điều cô ta kể với Gwen Stepney?”

“Tôi không biết - tôi không nghe những chuyện kinh dị như vậy.”

“Tôi thì PHẢI nghe, tôi phải biết mình đứng ở đâu.” Cô dừng lại, và một lần nữa thốt lên âm thanh chế nhạo yếu ớt. “Cô có để ý đến những người phụ nữ khác? Họ e ngại làm mất mặt tôi khi nghĩ rằng tôi chắc chắn nhận được khoản tiền - sau đó họ chạy trốn cho mau cứ như tôi mang dịch bệnh.” Gerty giữ yên lặng và cô tiếp tục: “Tôi sẽ ở lại để xem xem điều gì sẽ xảy ra. Họ nhận ám hiệu từ Gwen Stepney và Lulu Melson - tôi nhìn thấy họ ngóng chờ xem Gwen sẽ làm gì - Gerty, tôi phải biết điều gì đang được thêu dệt về tôi.”

“Tôi đã nói là tôi không nghe.”

“Người ta có thể nghe những thứ như vậy mà không thật sự lắng tai.” Cô đứng lên và đặt bàn tay quả quyết lên vai Farish. “Gerty, người ta rồi sẽ miệt thị tôi đúng không?”

“Không phải những người BẠN của cô, Lily - sao cô có thể nghĩ đến điều ấy?”

“Ai là bạn của tôi vào thời điểm như thế này? Ai, ngoài cô, cô gái cả tin đáng thương? Có Chúa mới biết CÔ đang nghi ngờ tôi điều gì!” Cô hôn Gerty với lời thì thầm kỳ dị. “Cô không bao giờ cho phép nó tạo nên sự khác biệt - nhưng cô lại yêu thích những kẻ phạm tội, Gerty! Thế còn những tội phạm không thể cải tạo? Vì tôi hoàn toàn không biết hối cải, cô biết đấy.”

Cô vươn thân mình uy nghi mảnh mai tới tầm cao nhất, sừng sững như một một thiên thần bóng tối đầy bất chấp phía trên Gerty lo âu, người chỉ có thể ngập ngừng nói: “Lily, Lily, sao cô có thể cười nhạo những thứ như vậy?”

“Có lẽ, để không phải khóc. Nhưng không - tôi không phải là loại người hay khóc. Từ lâu tôi đã phát hiện rằng khóc lóc làm mũi tôi đỏ tấy, hiểu biết đó đã giúp tôi vượt qua nhiều giai đoạn đau đớn.” Cô bồn chồn đi quanh phòng và sau đó lại ngồi xuống, nhướng đôi mắt chế nhạo lấp lánh về phía vẻ mặt lo lắng của Gerty.

“Tôi sẽ không phiền, cô biết đấy, nếu có được số tiền đó,” rồi trước tiếng ồ lên phản kháng của cô Farish, cô nhắc lại một cách bình thản: “Không một tí ti nào, cô gái thân yêu, vì ngay từ lúc đầu, họ sẽ không dám phớt lờ tôi; nếu họ làm thế cũng chẳng có vấn đề gì, vì tôi sẽ độc lập khỏi họ. Nhưng bây giờ!” Sự mỉa mai nhạt dần khỏi đôi mắt cô và cô cúi khuôn mặt u ám xuống bạn mình.

“Sao cô có thể nói vậy, Lily? Dĩ nhiên số tiền đáng lẽ nên là của cô, nhưng sau tất cả điều đó không làm nên khác biệt gì cả. Điều quan trọng,” Gerty dừng lại, và tiếp tục một cách tự tin, “điều quan trọng chính là cô tẩy sạch thanh danh - cô nên kể toàn bộ sự thật với những người bạn của mình.”

“Toàn bộ sự thật?” Cô Bart cười phá lên. “Sự thật là gì? Khi đã liên quan đến một người phụ nữ, câu chuyện càng bịa đặt thì càng dễ tin. Trong trường hợp này người ta dễ dàng tin câu chuyện của Bertha Dorset hơn là câu chuyện của tôi, bởi vì cô ta có một ngôi nhà to cùng một lô riêng tại nhà hát opera, và giữ quan hệ tốt với cô ta khá là tiện lợi.”

Cô Farish vẫn đóng đinh ánh nhìn lo lắng của mình vào cô. “Nhưng câu chuyện của cô LÀ GÌ, Lily? Tôi không tin đã có bất kỳ ai biết đến nó.”

“Câu chuyện của tôi? Tôi cũng không tin là chính mình biết. Cô thấy đấy tôi chưa bao giờ nghĩ đến việc chuẩn bị trước một phiên bản bịa đặt như Bertha đã làm - và nếu tôi làm, tôi không nghĩ rằng mình phải cầu viện đến nó bây giờ.”

Nhưng Gerty điềm tĩnh tiếp tục với những suy nghĩ chính đáng: “Tôi không cần một phiên bản chuẩn bị trước… nhưng tôi muốn cô kể cho tôi chính xác điều gì đã xảy ra từ lúc đầu.”

“Từ lúc đầu?” Cô Bart nhẹ nhàng nhại lại lời cô. “Gerty thân mến, trí tưởng tượng của những người lương thiện các cô mới nghèo nàn làm sao! Chà, lúc đầu là khi tôi còn nằm trong nôi, tôi cho là vậy… trong cái cách mà tôi được nuôi dạy, và ở những thứ mà tôi được dạy phải quan tâm đến. Hoặc không - tôi sẽ không đổ lỗi cho bất kỳ ai: tôi sẽ nói rằng nó ở trong máu mình, rằng tôi thừa hưởng nó từ những bà tổ ham vui ranh mãnh nào đó, những người chống lại đức hạnh giản dị của New Amsterdam và muốn quay lại cung điện của Charleses!” Rồi khi Farish vẫn xoáy vào cô với đôi mắt lo âu, cô sốt ruột tiếp lời: “Cô vừa yêu cầu tôi nói sự thật… chà, sự thật về bất kỳ cô gái nào là một khi cô ta bị đàm tiếu thì cô ta sẽ xong đời; cô ta càng biện bạch thì tình hình càng tệ hơn… Gerty lương thiện của tôi ơi, chẳng may cô có điếu xì gà nào quanh đây không?”

Trong căn phòng ngột ngạt ở khách sạn mà cô nương náu, vào buổi tối hôm đó, Lily Bart xem xét tình huống của mình. Đó là tuần cuối cùng vào tháng Sáu, không ai trong đám bạn của cô ở trung tâm thành phố. Số ít họ hàng, những người ở lại hoặc quay về để nghe đọc di chúc của bà Peniston, đã lại bay buổi chiều hôm đó đến Newport hoặc Long Island; không ai trong số có lời mời hay thể hiện nhã ý với Lily. Lần đầu tiên trong đời mình, cô cảm thấy cô đơn cùng cực, nếu không tính đến Gerty Farish. Ngay cả ở chính thời điểm tuyệt giao với gia đình Dorset, cô cũng chưa nhận thức thấu đáo hậu quả của nó, vì Nữ công tước Beltshire nghe được thảm kịch này từ ngài Hubert, đã ngay lập tức dang tay bảo vệ, dưới đôi cánh che chở của bà, Lily đã làm một chuyến đi tới London đầy vẻ vang. Nơi đó cô bị cám dỗ ghê gớm để lưu luyến lại một xã hội thượng lưu chỉ đòi hỏi cô tiêu khiển và quyến rũ nó mà không tra hỏi quá tọc mạch cô có được năng khiếu

ấy như thế nào; nhưng trước khi họ chia tay, Selden đã thúc ép cô khẩn cấp phải nhanh chóng quay về với bà dì, còn ngài Hubert hiện diện ở London ít lâu sau, cũng tới tấp đưa ra lời khuyên như vậy. Lily không cần được dạy cho rằng sự bảo hộ của Nữ công tước không phải là con đường suôn sẻ nhất để tái hòa nhập chốn thượng lưu, vì bên cạnh đó cô nhận thức được rằng người bảo vệ cao quý của cô vào bất cứ giây phút nào cũng có thể bỏ rơi cô vì một PROTEGEE(*) mới, cô miễn cưỡng quyết định quay về. Nhưng cô ở trên bờ biển quê hương chưa được mười phút thì nhận ra rằng mình đã trì hoãn quá lâu để quay lại. Gia đình Dorset, Stepney và Bry - tất cả những diễn viên và nhân chứng trong tấn kịch khốn khổ - đã đi trước cô với phiên bản của riêng họ về vụ việc ấy; ngay cả nếu cô nhìn thấy dù chỉ một cơ hội mong manh nhất để được lắng nghe, một nỗi khinh bỉ và miễn cưỡng khó hiểu nào đó cũng sẽ kìm cô lại. Cô biết không thể bằng những lời giải thích và quy trách nhiệm ngược lại mà hy vọng phục hồi được địa vị đã mất của mình; nhưng ngay cả khi cảm thấy ít tin cậy nhất vào hiệu quả của chúng cô vẫn chùn bước bởi cảm xúc đã làm cô không bào chữa cho bản thân trước Gerty Farish - cảm giác nửa kiêu hãnh nửa bẽ mặt. Vì mặc dù cô biết mình đã bị hy sinh một cách nhẫn tâm vì quyết tâm giành lại chồng của Bertha Dorset, dù mối quan hệ của cô với Dorset chỉ là tình bằng hữu, nhưng cô đã nhận thức đầy đủ từ khi bắt đầu rằng vai trò của cô trong chuyện này, như Carry Fisher tàn nhẫn mô tả, là làm sao lãng sự chú ý của Dorset khỏi vợ mình. Đó là lý do cô "được ở đó": đó là cái giá cô đã chọn để trả cho ba tháng xa hoa và vô lo vô nghĩ. Thói quen quyết tâm đối diện với sự thật của cô trong những giây phút tự vấn hiếm hoi, giờ đây không cho phép cô quét bất cứ lớp nhũ giả tạo nào lên tình huống. Cô đã chịu tổn thất vì chính lòng trung thành khi thực hiện vai trò của mình trong thỏa thuận ngầm, nhưng vai trò đó cũng chẳng đẹp đẽ gì cho cam, cô hiện tại nhìn thấy nó trong tất cả sự xấu xí của thất bại.

Cô cũng nhìn thấy dưới ánh sáng không nhượng bộ tương tự, một dãy những hậu quả xuất phát từ thất bại ấy, mỗi ngày cô nấn ná mệt mỏi ở lại thành phố thì chúng lại thêm phần rõ rệt. Cô ở lại một phần vì sự thoải mái khi có Gerty Farish ở gần, phần nữa là vì không biết đi đâu. Cô hiểu đủ tường tận bản chất của nhiệm vụ trước mặt mình. Cô phải bắt đầu hành trình để đoạt lại từng tí một vị trí mà cô đã đánh mất; mà bước đầu tiên trong nhiệm vụ buồn chán này là tìm ra nhanh chóng nhất có thể bao nhiêu người bạn mà cô có thể tin cậy được. Những niềm hy vọng của cô tập trung phần lớn ở bà Trenor, bà ta có cái đức tính quý báu là khoan dung cho những kẻ có lợi hoặc có tính giải trí với bà ta, mà trong sự gấp gáp ồn ào của sự tồn tại của Judy thứ âm thanh gièm pha nho nhỏ ấy phải từ từ mới nghe thấy. Nhưng Judy mặc dù đã được báo về sự trở về của cô Bart, thậm chí không thừa nhận việc này bằng một tin nhắn trang trọng chia buồn mà sự mất mát của bạn bà ta đòi hỏi. Bất cứ bước tiến nào từ phía Lily có thể nguy hiểm: không có gì để làm ngoài tin tưởng vào xác suất may mắn của một cuộc gặp tình cờ, Lily biết rằng dù đã vào cuối Mùa sự kiện, luôn có cơ hội chạm trán những người bạn cô trong những chuyến hành trình thường xuyên của họ qua trung tâm thành phố.

Vì mục đích này, cô siêng năng xuất hiện ở những nhà hàng mà họ hay lui tới, nơi mà với Gerty lo âu tham dự cùng, cô đã ăn bữa trưa đầy xa hoa, như cô nói, với những mong chờ.

“Gerty thân mến của tôi, cô không định để tôi cho anh phục vụ trưởng thấy rằng tôi không có gì để sống ngoài số tiền thừa kế của bác Julia chứ? Hãy nghĩ đến sự thỏa mãn của Grace Stepney nếu cô ta đến và thấy chúng ta đang ăn thịt cừu lạnh và uống trà! Chúng ta sẽ ăn tráng miệng gì cho hôm nay, cô gái thân mến - COUPE JACQUES(*) hay PECHES A LA MELBA(*)”?

Cô bất ngờ đánh rơi thực đơn, với sắc mặt nhanh chóng đỏ lựng, Gerty nhìn theo ánh mắt của cô đã thấy ngay từ căn phòng phía trong, một đám người tiến tới, dẫn đầu là bà Trenor và Carry Fisher. Những quý bà này cùng đám người đi cùng, trong đó Lily nhận ra cả Trenor và Rosedale, không thể đi ra ngoài mà không đi qua bàn hai cô đang ngồi; và nhận thức khốn khổ của Gerty về tình huống này bị lộ ra vì cô cứ luống ca luống cuống đến bất lực. Cô Bart ngược lại, hướng về phía trước trên cơn sóng sôi nổi duyên dáng, chẳng tránh né mà cũng chẳng tỏ ra đang chờ họ tiến đến, khiến cuộc chạm trán có một vẻ tự nhiên mà cô có thể mang đến cho những tình huống căng thẳng nhất. Nỗi ngượng ngùng hiển hiện ở phía bà Trenor biểu lộ trong sự pha trộn của thái độ nồng nhiệt thái quá với sự e dè hết sức ý nhị. Niềm vui sướng được xác nhận ầm ĩ của bà ta khi gặp cô Bart mang hình thức một lời thăm hỏi chung chung mơ hồ, chẳng hỏi han đến tương lai của cô cũng như bộc lộ mong muốn gặp cô lần nữa. Lily rất sành sỏi ngôn ngữ của sự bỏ sót này, biết rằng chúng cũng được các thành viên khác trong nhóm hiểu tương tự: ngay cả Rosedale, mặt đỏ ửng vì tầm quan trọng của việc đi cùng những người như vậy; ngay tức khắc tiếp thu sự lạnh nhạt của bà Trenor, phản chiếu trong lời chào không chuẩn bị trước với cô Bart. Ông Trenor, đỏ gay và khó chịu, đã cắt cụt màn chào hỏi với cớ nói chuyện với người phục vụ trưởng; số còn lại của nhóm người nhanh chóng tản đi theo sau bà Trenor.

Việc này kết thúc trong giây lát, người phục vụ, thực đơn trong tay, vẫn kiên nhẫn chờ kết quả của lựa chọn giữa COUPE JACQUES hay PECHES A LA MELBA - nhưng cô Bart, trong khoảng thời gian đó, đã cân nhắc định mệnh của cô. Nơi nào Judy Trenor dẫn dắt, cả thế giới sẽ theo sau; mà Lily có cảm giác bị đày đọa như một kẻ đắm tàu ra dấu trong vô vọng với những cánh buồm đang bỏ trốn.

Trong cô lóe lên lời than phiền từ bà Trenor về sự tham lam của Carry Fisher, nhận thấy chúng thể hiện sự thấu hiểu bất ngờ đối với công việc riêng của chồng bà. Giữa sự xáo trộn huyên náo trong cuộc sống ở Bellomont, nơi dường như không ai có thời gian để quan sát bất kỳ ai khác, mục đích riêng tư và mối quan tâm cá nhân bị cuốn đi không ai chú ý trong cơn sóng dồn dập của các hoạt động chung, Lily tưởng rằng rằng cô ẩn trốn được khỏi những săm soi khó chịu; nhưng nếu Judy biết được khi nào cô Fisher vay tiền từ chồng bà ta, liệu bà ta có dễ dàng phớt lờ những giao dịch tương tự từ phía Lily? Tuy Judy chẳng màng đến chuyện tình cảm của ông ta, nhưng bà ta rõ ràng ghen tuông với cái ví tiền của ông chồng; từ sự thật ấy Lily đọc được lý giải cho thái độ cự tuyệt của bà ta. Kết quả trực tiếp của những kết luận này là quyết tâm tha thiết phải trả món nợ cho Trenor. Khi nghĩa vụ ấy được thanh toán hết, cô sẽ chỉ còn lại một nghìn đô la từ khoản thừa kế của bà Peniston, và không còn gì để sống dựa vào ngoài thu nhập nhỏ bé của riêng mình, ít hơn nhiều so với tiền lương còm cõi thảm hại của Gerty Farish; nhưng cân nhắc này mở đường cho những thỉnh cầu cấp thiết của lòng tự trọng đang tổn thương. Cô phải sòng phẳng với nhà Trenor trước; sau đó sẽ suy tính cho tương lai.

Vì thiếu hiểu biết về những trì hoãn pháp lý, cô đã cho rằng khoản thừa kế sẽ được chi trả trong vòng vài ngày sau khi tuyên đọc di chúc của bác mình; sau một khoảng thời gian chờ đợi hồi hộp, cô viết thư hỏi nguyên nhân của việc trì hoãn. Sau một quãng thời gian nữa, luật sư của bà Peniston, cũng là một trong những người thi hành di chúc, mới trả lời đại ý rằng có vài câu hỏi được đặt ra liên quan đến việc lý giải di chúc, ông ta và những người cộng tác chưa thể trả khoản thừa kế cho đến khi kết thúc mười hai tháng thống nhất mọi khiếu nại quy định theo luật pháp. Bối rối và căm phẫn, Lily đành đích thân đến thỉnh cầu; nhưng cô quay trở về từ chuyến đi với cảm giác sắc đẹp và sự quyến rũ của mình cũng bất lực trước những thủ

tục vô cảm của luật pháp. Dường như không thể chịu đựng được việc sống thêm một năm nữa dưới sức nặng của món nợ và trong cơn cùng quẫn tột độ, cô quyết định cầu đến Grace Stepney, người vẫn nán lại trung tâm thành phố, chìm đắm trong cái trách nhiệm khoái trá là "kiểm tra lại" tài sản của nữ ân nhân. Đối với Lily, cầu xin ơn huệ từ Grace Stepney đã đủ cay đắng, nhưng lựa chọn còn lại còn cay đắng hơn; một buổi sáng cô trình diện ở nhà bà Peniston, nơi Grace, để thuận tiện cho nhiệm vụ hiếu thảo của mình, đã tạm thời lưu lại.

Sự kỳ lạ khi đi vào ngôi nhà mà cô đã từng làm chủ quá lâu với tư cách một kẻ ăn xin khiến Lily càng khát khao rút ngắn thử thách này; rồi khi cô Stepney đi vào phòng khách tối tăm, sột soạt với âm thanh của vải nhiễu đen loại tốt nhất, người khách của cô ta đi thẳng vào vấn đề: cô ta có vui lòng trả trước số tiền của món thừa kế sắp tới?

Grace khi trả lời, khóc lóc và thắc mắc trước lời yêu cầu, rên rỉ vì sự sắt đá của pháp luật, lại ngạc nhiên rằng Lily không nhận thức được tình thế hoàn toàn tương tự của hai người. Có phải cô nghĩ rằng chỉ việc thanh toán tiền thừa kế bị trì hoãn? Chà, chính cô Stepney cũng chưa nhận được một xu tiền thừa kế nào, và đang trả tiền thuê nhà - đúng, thực vậy! - cho đặc quyền sống ở ngôi nhà thuộc về mình. Cô chắc chắn đó không phải là điều mà dì Julia đáng thương thân yêu mong muốn - cô ta đã nói như vậy thẳng vào mặt những người thực thi di chúc; nhưng họ không thèm nghe lý lẽ, không thể làm được gì khác ngoài việc chờ đợi. Lily hãy noi gương bà ấy và kiên nhẫn - hãy để cho họ cùng nhớ tới bà Julia đã luôn kiên nhẫn một cách tuyệt vời như thế nào.

Lily làm một động tác thể hiện hành động noi gương thiếu hoàn hảo. "Nhưng cô sẽ có mọi thứ, Grace… cô sẽ dễ dàng vay gấp mười lần số tiền tôi đang yêu cầu."

“Vay… tôi sẽ dễ dàng vay?” Grace Stepney phẫn nộ đứng lên trước mặt cô trong chiếc áo choàng lông chồn. “Chẳng lẽ trong một giây nào đó cô tưởng tượng rằng tôi sẽ kiếm tiền từ triển vọng hưởng gia tài từ dì Julia, khi mà tôi biết quá rõ sự khiếp hãi không tả xiết của bà ấy về mọi giao dịch kiểu như thế? Ôi, Lily, nếu như cô phải biết sự thật, chính cái chuyện cô đang nợ nần chồng chất đã làm bà ấy phát ốm - cô có nhớ rằng bà ấy đã bị một cơn đau nhẹ trước khi cô lên tàu không. Ồ, tôi không biết chi tiết, dĩ nhiên - tôi không MUỐN biết - nhưng có những đồn thổi xung quanh chuyện yêu đương của cô làm bà ấy không hề vui vẻ, không ai ở cùng bà ấy mà chẳng nhận thấy điều ấy. Cô có bị xúc phạm bởi điều tôi nói cho cô bây giờ thì tôi cũng không đừng được - nếu tôi có thể làm bất cứ điều gì để làm cô nhận thức ra hướng đi dại dột của cô và BÀ ẤY đã phản đối nó kịch liệt như thế nào, tôi sẽ cảm thấy đó là cách đúng đắn nhất để bù đắp cho cô vì sự ra đi của bà ấy.”

Chương 5

Dường như đối với Lily, khi cánh cửa nhà bà Peniston đóng lại trước mặt, cô đang nói lời giã biệt sau cuối với cuộc sống cũ. Tương lai trải dài trước mặt cô u ám và trống rỗng như con đường vắng lặng của Đại lộ Năm, những cơ hội hiện lên còm cõi như mấy chiếc xe ngựa kéo lê tìm người khách không đến. Phép so sánh đang trọn vẹn là thế thì bị phá hỏng khi cô đi đến lề đường, bởi một chiếc xe ngựa hai bánh đang phóng nhanh lại và dừng hẳn khi thấy bóng cô.

Dưới khoang xe nặng trĩu hành lý, cô bắt gặp cái vẫy tay ra dấu, và phút sau cô Fisher nhảy xuống lòng đường, ôm cô trong vòng tay đầy quan tâm.

“Cô gái thân yêu của tôi, cô không định nói mình vẫn ở trung tâm đấy chứ? Khi tôi thấy cô ngày hôm đó ở quán Sherry, tôi không có thời gian để hỏi…” Cô ta ngắt lời, và nói tiếp với sự thẳng thắn đột ngột: “Sự thật là tôi thật KHỦNG KHIẾP, Lily, tôi muốn nói với cô như vậy suốt từ lúc ấy đến giờ.”

“Ồ….” cô Bart phản kháng, lùi lại khỏi cái ôm siết hối lỗi của cô ta; nhưng cô Fisher tiếp tục với sự thẳng thắn thông thường: “Nhìn đây, Lily, chúng ta đừng vòng vo nữa: một nửa số rắc rối trên đời này đến từ việc giả vờ rằng không có chút rắc rối nào cả. Đấy không là cách của tôi, và tôi chỉ có thể nói mình hết mực xấu hổ với bản thân vì đã đi theo dẫn dắt của những người phụ nữ khác. Nhưng chúng ta cứ từ từ mà nói về chuyện đó - bây giờ hãy nói cho tôi biết cô đang ở đâu và những kế hoạch của cô là gì.

Tôi không cho rằng cô sẽ cư trú ở đó với Grace Stepney chứ? Tôi chợt nghĩ rằng có thể cô đang nhàn rỗi."

Trong tâm trạng hiện tại của Lily, chẳng việc gì phải cưỡng lại sự thân thiện thẳng thắn của lời thỉnh cầu này, cô mỉm cười nói: "Tôi hiện tại đang rảnh rỗi, nhưng Gerty Farish vẫn đang ở thị trấn, cô ấy tốt bụng lắm, Gerty cho tôi ở cùng bất cứ khi nào cô ấy có thời gian."

Cô Fisher hơi nhăn mặt. "Hừm - đó là một niềm vui vừa phải. Ồ, tôi biết - Gerty là một người rộng lượng, và đáng giá bằng tất cả chúng ta cộng lại, nhưng A LA LONGUE(*) cô quen với thứ gia vị cao cấp hơn một chút, đúng không cô gái thân yêu? Bên cạnh đó, tôi cho rằng cô ấy sẽ rời đi sớm, ngày mồng một tháng Tám, cô nói vậy đúng không? Thế thì nghe này, cô không thể dành mùa hè ở thị trấn; chúng ta cũng sẽ nói về việc đó sau. Nhưng trong khi đó, sao cô không xếp vài món đồ vào va ly và đi cùng tôi xuống nhà gia đình Sam Gormer tối nay, cô thấy sao?"

Khi Lily nhìn chằm chằm vào sự đột ngột đến mức khó thở của lời đề nghị, cô ta vẫn tiếp tục với nụ cười giả lả: "Cô không biết họ và họ không biết cô; nhưng điều đó chẳng mảy may tạo nên khác biệt. Họ vừa thế chỗ nhà Van Alstyne ở Roslyn, và tôi có CARTE BLANCHE(*) mang bạn bè xuống đó, càng đông càng vui. Họ tổ chức mọi thứ tốt kinh khủng, đúng ra tuần này có một buổi tiệc rất vui ở đó…" cô ta ngắt lời đột ngột trước sự thay đổi khó xác định trong biểu hiện của cô Bart. "Ồ, tôi không định nói là nhóm bạn CỦA CÔ, cô biết đấy: đúng ra là một nhóm khác, nhưng rất vui nhộn. Sự thật là gia đình nhà Gormer đã vẽ nên một đường riêng của họ: những gì họ muốn là vui chơi tận hưởng, và đạt được điều đó bằng cách riêng của mình. Họ thử nghiệm cách làm kia sau vài tháng, dưới sự bảo trợ xuất sắc của tôi, họ đã làm tốt cực độ - tiến bộ nhanh hơn nhà Bry rất nhiều, chỉ bởi vì họ không bận tâm nhiều như gia đình đó - nhưng rồi đột ngột quyết định rằng toàn bộ công việc này làm họ buồn chán, thứ họ muốn là

một đám đông mà họ cảm thấy thân thiết như ở nhà. Họ rất độc đáo, cô có nghĩ thế không? Mattie Gormer VẪN có tham vọng, phụ nữ luôn luôn có; nhưng cô ấy dễ tính kinh khủng, còn Sam sẽ không bận tâm, cả hai đều thích là những người quan trọng nhất trong tầm mắt, vậy nên họ đã triển khai một loại chương trình biểu diễn liên tục của riêng mình, một dạng lễ hội trên quần đảo Coney, nơi chào đón mọi người đến làm náo nhiệt và không ra vẻ trịch thượng kẻ cả. Tôi tự nghĩ nó sẽ vui ra trò - vài người trong nhóm nghệ sĩ, cô biết đấy, bất cứ nữ diễn viên xinh đẹp nào đang hoạt động và vân vân. Ví dụ tuần này họ có Audrey Anstell, người vừa nổi như cồn mùa xuân năm nay trong phim *Chiến thắng của Winny*; và Paul Morpeth - anh ấy đang vẽ Mattie Gormer - rồi gia đình nhà Dick Bellinger và Kate Corby - vậy đấy, bất cứ ai cô có thể nghĩ là vui vẻ và náo nhiệt. Bây giờ đừng đứng đó vênh mặt lên, cô gái thân mến - đến đó sẽ thích hơn rất nhiều một ngày Chủ nhật như thiêu như đốt ở thị trấn, cô sẽ tìm thấy những người thông minh cũng như những kẻ ồn ào - Morpeth, người hết sức ngưỡng mộ Mattie, luôn luôn dẫn theo một hoặc hai người trong giới bạn của anh ấy.”

Cô Fisher thân mật tự ý kéo Lily về hướng chiếc xe ngựa hai bánh. “Nhảy vào đi, xin vui lòng, chúng tôi sẽ chở cô vòng lại khách sạn để lấy đồ đạc được sắp xếp, sau đó chúng ta uống trà và hai đứa hầu gái có thể gặp chúng ta ở ga tàu.”

Đến đó sẽ thích hơn rất nhiều một ngày Chủ nhật như thiêu như đốt ở thị trấn - về điều đó thì không nghi ngờ gì đối với Lily, khi ngồi dựa tường trong bóng râm của mái hiên rậm rạp lá cây, cô nhìn hướng ra biển qua một vạt cỏ xanh điểm xuyết những cô gái mặc quần áo viền đăng ten và những người đàn ông mặc quần áo tennis vải *flanen* đẹp như tranh vẽ. Căn nhà khổng lồ của gia đình Van Alstyne và những dãy nhà phụ nằm rải rác chật cứng khách khứa cuối tuần của nhà Gormer, những người mà lúc này trong ánh sáng rạng rỡ sáng ngày Chủ nhật, đang tản mát khắp nơi để tìm vô số

trò tiêu khiển mà nơi này mời gọi: từ sân tennis đến phòng triển lãm ảnh, từ bài *bridge* và rượu *whiskey* trong nhà đến xe ô tô và xuống hơi nước ngoài trời. Lily có cảm giác kỳ lạ bị lùa vào đám đông một cách cẩu thả như một hành khách bị tập hợp để lên chuyến tàu nhanh. Cô Gormer tóc vàng và ân cần, quả thật có thể vào vai người phục vụ trên tàu, bình tĩnh xếp chỗ cho đoàn hành khách dồn lên, trong khi đó Carry Fisher đại diện cho người khuân vác đẩy túi của họ vào đúng chỗ, đưa họ số của khoang phục vụ ăn tối, và báo họ khi nào sắp tới ga. Trong khi đó, đoàn tàu gần như không giảm tốc độ - cuộc sống cứ rít lên với những tiếng rào rào và ầm ầm chói tai, mà người du hành ít nhất cũng tìm thấy một nơi trú ẩn khỏi âm thanh từ những suy nghĩ riêng của cô ta. Điều kiện môi trường nhà Gormer tiêu biểu cho giới thượng lưu vùng ngoại ô mà Lily luôn khó tính tránh xa; nhưng trong cô nảy lên suy nghĩ rằng khi giờ đây mình đang ở trong đó, cứ như nó là một bản sao lòe loẹt cái thế giới của cô, một bức tranh biếm họa gần đúng với thực tế khi mà "vở kịch thượng lưu" tiến dần đến nghi thức xã giao của phòng khách tư gia. Mọi người quanh cô làm những thứ giống với nhà Trenor, gia đình Van Osburgh và gia đình Dorset: sự khác biệt nằm ở hàng trăm sắc thái đặc điểm và điệu bộ, từ họa tiết áo gi-lê của đàn ông đến độ luyến láy trong giọng nói phụ nữ. Mọi thứ đều được nâng lên một tông cao hơn, từng thứ một lại dồi dào hơn: nhiều âm thanh, nhiều màu sắc, nhiều sâm panh, nhiều sự suồng sã - nhưng bản chất cũng tốt lành hơn, ít thù địch hơn và nhiều chỗ để hưởng thụ hơn.

Khi đến nơi cô Bart được chào đón với sự thân thiện không chút chỉ trích, điều này ban đầu làm cô tự ái, sau đó làm cô ý thức sắc nét về tình trạng của riêng mình - về vị trí trong cuộc đời mà trong giây phút cô phải chấp nhận và tận dụng hết sức có thể. Những con người này biết câu chuyện của cô - về việc này thì cuộc trao đổi dài đầu tiên với Carry Fisher đã xóa sạch mọi nghi ngờ: cô được công luận gắn cho cái mác là nhân vật chính

của một đoạn kịch “kỳ khôi” - nhưng thay vì né tránh như những người bạn của cô đã làm, họ đón nhận cô vào cuộc sống buông thả dễ dãi của họ không thắc mắc. Họ nuốt trôi quá khứ của cô dễ dàng như họ đã làm với cô Anstell mà không có cảm giác khác biệt rõ rệt gì trong kích cỡ của miếng đã nuốt: do họ nhận thức được những tài năng rất đa dạng ở cô, tất cả những gì họ yêu cầu là cô theo cách riêng mình, nên đóng góp cho cuộc tiêu khiển chung như cô diễn viên duyên dáng ấy, người có những tài năng mà khi bên ngoài sân khấu, cũng thuộc loại hết sức phong phú. Lily nhanh chóng cảm thấy bất cứ xu hướng trở nên “vênh váo”, để tạo nên cảm giác về sự khác biệt và cao quý, sẽ gây họa cho việc cô tiếp tục ở trong nhóm nhà Gormer. Để được tiếp nhận với những điều kiện đó - và vào thế giới như thế! - đã đủ khó đối với sự kiêu hãnh còn vương vấn trong cô; nhưng cô nhận ra với một cơn đau nhói của sự tự khinh bỉ, rằng sau tất cả, bị tống cổ khỏi nơi đó sẽ còn khó khăn hơn. Vì gần như ngay lập tức, cô đã cảm thấy sự quyến rũ quỷ quyệt của việc trượt lại vào một cuộc sống mà những khó khăn vật chất được san bằng. Cuộc chạy trốn bất ngờ khỏi một khách sạn ngột ngạt ở một thành phố buồn tẻ vắng lặng vào không gian thoáng đãng và sự xa hoa của một ngôi biệt thự thôn dã hoành tráng có gió biển vỗ về, đã tạo nên một tình trạng uể ải khoan khoái về mặt tinh thần sau cơn căng thẳng thần kinh và nỗi khó chịu về mặt thể xác của những tuần vừa qua. Trong giây phút này cô phải nhường nhịn sự tươi mát mà các giác quan của cô đòi hỏi, sau đó cô sẽ xem xét lại tình huống của mình và tham vấn lòng tự trọng. Việc cô tận hưởng không gian xung quanh, thực tế bị ảnh hưởng bởi suy xét khó chịu rằng cô đang chấp nhận sự hiếu khách và theo đuổi sự chấp thuận của những con người mà cô từng căm ghét dưới những điều kiện khác. Nhưng cô đã trở nên bớt nhạy cảm hơn ở những điểm đó: một lớp men cứng của sự thờ ơ đã nhanh chóng hình thành trên tính mẫn

cảm và tinh tế nơi cô, rồi từng bước nhượng bộ để đạt được mục đích đã làm cứng bề mặt thêm một chút.

Vào ngày thứ Hai, khi tiệc tan với những lời từ biệt om sòm, việc quay trở lại thị trấn càng làm nổi bật sự quyến rũ của cuộc sống mà cô đang rời bỏ. Những vị khách khác mỗi người một ngả, tiếp tục cuộc sống xa hoa tương tự ở những bối cảnh khác nhau: có người ở Newport, có người ở Bar Harbour, có người ở một lán trại Adirondack mộc mạc tinh tế. Ngay cả Gerty Farish, người chào đón sự trở về của Lily với những lo lắng nhẹ nhàng, cũng sớm chuẩn bị về ở với bà cô cả mùa hè ở hồ George; chỉ riêng Lily ở lại mà không có kế hoạch hay mục đích, mắc cạn ở vũng nước đọng của dòng hải lưu hoan lạc vĩ đại. Nhưng Carry Fisher, người khăng khăng đưa cô đến nhà riêng của cô ta, nơi mà chính cô ta sẽ ghé lại một hoặc hai ngày trên đường đến chỗ cắm trại nhà Bry, đã đến giải cứu với một đề xuất mới.

“Nghe này, Lily - tôi sẽ nói cho cô một chuyện: mùa hè này tôi muốn cô thế chỗ tôi với Mattie Gormer. Họ sẽ đến Alaska tổ chức tiệc vào tháng tới bằng xe ô tô riêng, và Mattie, người phụ nữ lười biếng nhất trên đời, muốn tôi đi cùng họ, giải thoát cho cô ấy gánh nặng sắp xếp mọi thứ; nhưng nhà Bry cũng muốn tôi - Ồ, đúng, chúng tôi đã làm hòa: tôi chưa kể với cô ư? - thẳng thắn mà nói, mặc dù tôi thích gia đình Gormer nhất, gia đình nhà Bry có nhiều lợi ích cho tôi hơn. Sự thật là họ muốn tiến thân vào Newport mùa hè này và nếu tôi có thể tạo thành công cho họ - thì họ sẽ tạo thành công cho tôi.” Cô Fisher siết tay bạn đầy nhiệt tình. “Cô biết đấy, Lily, tôi càng nghĩ đến ý tưởng của mình tôi càng thích nó hơn - lợi cho tôi cũng như cả cho cô. Cả vợ chồng Gormer đều mến cô ghê lắm, chuyến đi đến Alaska là, chà, chính là thứ mà tôi muốn dành cho cô ngay lúc này.”

Cô Bart nhướng mắt với ánh nhìn sắc sảo. “Ý cô là để dọn tôi khỏi hướng đi của đám bạn tôi?” Cô lặng lẽ nói; và cô Fisher đáp lại với cái hôn

phàn nàn: “Để giữ cô khỏi tầm nhìn của họ cho đến khi họ nhận ra đã nhớ cô nhiều như thế nào.”

Cô Bart đi cùng với gia đình Gormer đến Alaska; chuyến đi này tuy không tạo ra hiệu quả như bạn cô đón chờ, ít nhất cũng có một thuận lợi tiêu cực là đẩy cô ra khỏi trung tâm của những lời đàm tiếu và chỉ trích dữ dội. Gerty Farish đã phản đối kế hoạch với tất cả năng lượng của bản chất hơi khó biểu đạt của mình. Cô thậm chí đã đề xuất hủy chuyến đi đến hồ George và ở lại thị trấn với cô Bart, nếu cô từ bỏ chuyến đi, nhưng Lily có thể ngụy tạo nỗi chán ghét kế hoạch này thật sự với lý do đủ hợp lý.

“Cô gái ngây thơ thân mến, cô không thấy sao,” cô phản đối, “rằng Carry đã đúng, và rằng tôi phải tiếp tục cuộc sống bình thường của mình, bắt đầu giao thiệp với mọi người xung quanh nhiều nhất có thể? Nếu như những người bạn cũ chọn việc tin vào những lời nói dối, tôi phải kết bạn với những người mới, vậy thôi; cô biết rằng ăn mày không được đòi xôi gấc. Chẳng phải tôi không thích Mattie Gormer - tôi THẬT SỰ thích cô ấy: cô ấy tốt bụng, trung thực và không bị ảnh hưởng; chẳng lẽ cô không cho rằng tôi nên cảm thấy biết ơn cô ấy vì đã làm tôi được chào đón tại thời điểm mà cô đã tự nhận thấy gia đình của chính tôi chung tay xa lánh tôi?”

Gerty câm lặng lắc đầu, không để bị thuyết phục. Cô cảm thấy rằng Lily không chỉ đang làm bản thân mình rẻ rúng bằng cách tận dụng mối quan hệ mà cô sẽ không bao giờ nuôi dưỡng nếu được chọn lựa, mà trong khi trôi dạt về kiểu sống cũ, còn đang đánh mất cơ hội cuối cùng để chạy thoát khỏi nó. Gerty chỉ có một nhận thức mơ hồ về những trải nghiệm thực sự của Lily: nhưng hậu quả của nó đã níu chắc vào lòng thương hại của cô kể từ cái đêm đáng nhớ khi cô đã chịu dứt bỏ hy vọng bí mật của mình cho cảnh cùng quẫn của bạn cô. Với những tính cách như của Gerty Farish, sự hy sinh như vậy hình thành một lời thỉnh cầu trên phương diện đạo đức về phía người được nhận. Đã một lần giúp đỡ Lily, cô phải tiếp tục giúp đỡ cô ấy,

mà để giúp đỡ cô phải tin tưởng ở cô ấy, bởi vì niềm tin là con suối nguồn của những bản tính như vậy. Nhưng ngay cả nếu cô Bart sau khi khôi phục sở thích với những tiện nghi của cuộc sống, có thể quay lại sự cằn cỗi của New York tháng Tám, chỉ được giảm nhẹ bởi sự hiện diện của Gerty khốn khổ, thì sự khôn ngoan trần tục sẽ tư vấn cô đi ngược lại hành động quên mình như vậy. Cô biết rằng Carry Fisher đúng: rằng sự vắng mặt đúng lúc có thể là bước đầu tiên đi đến sự phục hồi, và rằng dù sao thì quyến luyến ở trung tâm thành phố ngoài Mùa lễ hội có thể là lời thú nhận thua cuộc chí tử. Từ hành trình huyên náo của nhà Gormer khắp lục địa quê hương, cô đã quay trở lại với cách nhìn thay đổi về tình hình của mình. Thói quen xa xỉ được phục hồi - hàng ngày thức giấc với sự vắng mặt chắc chắn của những mối bận tâm và những thuận lợi về vật chất - dần làm cùn đi lòng tôn vinh của cô về những giá trị này, khiến cô nhận thức thấu đáo hơn về khoảng trống mà chúng không thể lấp đầy. Bản chất tốt đẹp không phân biệt thiệt hơn của Mattie Gormer cùng sự chan hòa vô tư lự của những người bạn cô ta, những người đối xử với Lily chính xác như họ đối xử với nhau - tất cả những sắc thái khác biệt đặc trưng này bắt đầu làm cô hết nhẫn nại; cô càng nhìn thấy những điều đáng chỉ trích ở những người bầu bạn, cô càng ít thấy lý lẽ bào chữa cho việc lợi dụng họ. Khao khát quay trở lại môi trường cũ đã rắn lại thành một ý tưởng cố định; nhưng đi cùng với việc củng cố mục đích của cô là nhận thức không tránh khỏi rằng để đạt được nó, cô phải ép được những nhượng bộ mới từ lòng tự trọng của mình. Những điều này trong giây phút đó mang một hình dạng khó chịu là tiếp tục dính lấy vợ chồng gia chủ sau khi họ trở về từ Alaska. Tuy cô khó là nhân vật chủ chốt trong môi trường của họ, kỹ năng xã hội cừ khôi của cô, thói quen lâu năm thích nghi với người khác mà không làm cho nguyên tắc chung của cô mờ nhạt đi, khả năng khéo léo điều khiển tất cả những thành tố bóng bẩy trong những mánh khóe của cô, đã giành về cho cô chỗ đứng quan trọng trong

nhóm nhà Gormer. Tuy sự vui vẻ vang dội của họ không bao giờ có thể thuộc về cô, nhưng cô đã đóng góp một nét duyên dáng thoải mái có giá trị với Mattie Gormer hơn là những khúc nhạc huyên náo của ban nhạc. Sam Gormer cùng đám bạn nối khố quả thực có chút kính nể cô; nhưng những đồ đệ của Mattie, dẫn đầu là Paul Morpeth, đã làm cô cảm thấy rằng họ đánh giá cao cô vì chính những phẩm chất mà họ rõ ràng thiếu vắng. Tuy Morpeth, người khá lười giao thiệp xã hội nhưng lại xuất chúng trong các hoạt động nghệ thuật, đã buông thả vào dòng chảy lả lơi của cuộc sống của nhà Gormer, nơi mà những đòi hỏi nhỏ nhặt về phép lịch sự không được biết đến hoặc bị lờ đi, mà một người hoặc có thể phá vỡ cuộc hẹn, hoặc giấu chúng trong áo choàng vẽ và giày xỏ, anh vẫn giữ gìn được ý thức về những khác biệt và sự trân quý những vẻ duyên dáng mà anh không có thời gian để nuôi dưỡng. Trong suốt thời gian chuẩn bị các HOẠT CẢNH cho nhà Bry, anh đã vô cùng ấn tượng với khả năng tạo hình của Lily - “không phải khuôn mặt: quá kiểm soát để bộc lộ cảm xúc; nhưng phần còn lại ở cô ấy - Chúa ơi, tưởng tượng cô ấy làm người mẫu xem!” - và mặc dù anh quá ghê tởm đối với thế giới mà anh đã chứng kiến cô thuộc về để nghĩ đến việc tìm kiếm cô ở đó, anh nhận thức đầy đủ đặc quyền được nhìn ngắm và lắng nghe cô trong khi anh thư giãn ở phòng khách bừa bộn của Mattie Gormer.

Lily do vậy đã hình thành nên trong sự hỗn loạn của môi trường quanh cô một hạt nhân nhỏ bé của các mối quan hệ thân tình, giảm nhẹ đi sự trắng trợn trong cách cư xử của cô khi nán lại nhà Gormer sau khi họ trở về. Không phải cô không nhìn thấy viễn cảnh ảm đạm về thế giới của chính mình, đặc biệt là sau khi kết thúc Mùa sự kiện ở Newport, dòng chảy thượng lưu một lần nữa hướng đến Long Island. Kate Corby, người sở hữu những thú vui làm cho cô ta trở thành loại “ăn tạp” như Carry Fisher dưới tác động của những nhu cầu thiết yếu, thỉnh thoảng bất chợt ghé thăm nhà Gormer, nơi mà sau cái nhìn chòng chọc bất ngờ ban đầu, cô ta coi sự hiện

diện của Lily ở đó gần như là hiển nhiên. Xuất hiện liên tục ở khu này, cô Fisher cũng lái xe qua để truyền đạt kinh nghiệm và chuyển cho Lily thứ mà cô ta gọi là báo cáo mới nhất từ trung tâm dự báo thời tiết; còn Lily, người chưa bao giờ trực tiếp mời mọc cô ta tâm sự, lại có thể nói chuyện thoải mái cùng cô ta hơn với Gerty Farish, khi có Gerty hiện diện Lily thậm chí không thể thừa nhận sự tồn tại của nhiều thứ mà cô Fisher dễ dàng mặc định coi là có.

Tuy vậy, cô Fisher không có thói tò mò đáng xấu hổ. Cô ta không muốn thăm dò thực chất tình huống của Lily, mà đơn giản là nhìn nhận nó từ bên ngoài và theo đó rút ra kết luận; những kết luận này, cuối một buổi nói chuyện tâm sự, cô ta đã tóm lại cho bạn mình bằng một nhận xét cô đọng: “Cô phải cưới chồng nhanh nhất có thể.”

Lily thốt ra một tràng cười yếu ớt - lần duy nhất cô Fisher thiếu tính sáng tạo. “Cô định như Gerty Farish, đề xuất liều thuốc bách bệnh là ‘tình yêu của một người đàn ông tốt’?”

“Không, tôi không nghĩ cả hai ứng viên tôi đưa ra xứng đáng với mô tả ấy,” cô Fisher nói sau một lát trầm ngâm.

“Cả hai? Thật sự là có hai người hay sao?”

“Chà, có lẽ tôi nên nói là một người rưỡi trong lúc này.”

Cô Bart đón nhận lời nói này với niềm vui thích càng tăng. “Nếu những điều khác đều như nhau, tôi nghĩ mình thích một nửa người chồng hơn: anh ấy là ai vậy?”

“Đừng nhảy xổ vào tôi cho đến khi cô nghe hết lý do của tôi nhé - George Dorset.”

“Ồ…..” Lily lầm rầm than trách; nhưng cô Fisher dấn tới không nao núng. “Chà, tại sao không? Họ có vài tuần trăng mật khi vừa quay lại từ châu Âu; nhưng bây giờ mọi thứ giữa họ lại diễn ra tệ hại. Bertha cư xử như

một mụ điên hơn bao giờ hết; khả năng tin tưởng của George Dorset gần như đã cạn kiệt. Họ đang ở ngôi biệt thự trong khu này, cô biết đấy, tôi đã dành cả ngày Chủ nhật tuần trước với họ. Đó là một bữa tiệc khủng khiếp, không ai khác ở đó ngoài Neddy Silverton đáng thương, trông như một nô lệ khổ sai (thế mà họ từng nói rằng tôi đã làm chàng trai đáng thương đó đau khổ cơ đấy!) - sau bữa trưa George đưa tôi đi dạo khá lâu, và bảo tôi rằng kết thúc phải đến nhanh thôi."

Cô Bart làm một cử chỉ hoài nghi. "Tình hình cứ thế này, kết thúc sẽ không bao giờ đến. Bertha sẽ luôn biết cách kéo anh ta quay lại mỗi khi cô ta cần."

Cô Fisher tiếp tục quan sát cô đầy thận trọng. "Nếu anh ta có ai đó để tìm đến thì không! Đúng - đó chính là điều mà việc này sẽ đi đến: sinh vật đáng thương ấy không thể đứng một mình. Tôi nhớ anh ta thật là một anh chàng tốt bụng, đầy sức sống và nhiệt thành." Cô ta dừng lại, tiếp tục cụp mắt tránh ánh mắt Lily: "Anh ta sẽ không ở lại với cô ta mười phút nếu anh ta BIẾT…"

"Biết…?" Cô Bart nhắc lại.

"Những gì CÔ phải làm, lấy ví dụ - với những cơ hội mà cô đã có! Nếu anh ta có minh chứng chắc chắn, ý tôi là…"

Lily cắt ngang lời cô ta, đỏ bừng mặt vì khó chịu: "Làm ơn ngừng chủ đề này, Carry: nó quá ghê tởm đối với tôi." Rồi để phân tán sự chú ý của người ngồi cạnh, cô thêm vào, với nỗ lực tỏ ra nhẹ nhàng: "Ứng viên thứ hai của cô? Chúng ta không nên quên anh ta."

Cô Fisher nhại lại điệu cười của cô. "Tôi băn khoăn không biết cô có hét to như ban nãy nếu tôi nói đến Sim Rosedale?"

Cô Bart không hét to: cô ngồi im, ngẫm ngợi nhìn cô bạn. Lời đề xuất quả thật bộc lộ một khả năng mà trong những tuần vừa qua đã hơn một lần

trở đi trở lại trong tâm trí cô, nhưng sau một giây lát cô lơ đễnh nói: “Rosedale muốn một người vợ có thể gây dựng tên tuổi anh ta trong sự che chở của nhà Van Osburgh và nhà Trenor.”

Cô Fisher cướp lời cô hào hứng: “Và CÔ có thể - với tiền của anh ta! Cô không thấy chuyện này có thể mang lại lợi ích tốt đẹp cho cả hai như thế nào ư?”

“Tôi không nhìn thấy cách nào làm cho anh ta thấy thế,” Lily trả lời với điệu cười nhằm kết thúc chủ đề.

Nhưng trong thực tế, câu chuyện còn lưu luyến với cô khá lâu sau khi cô Fisher nói lời tạm biệt. Cô đã rất hiếm gặp Rosedale kể từ khi sáp nhập vào gia đình Gormer, vì anh ta vẫn kiên cường gồng mình thâm nhập vào bên trong Thiên đường mà hiện giờ cô đã bị loại bỏ; nhưng có đôi lần, khi không còn gì hay ho hơn chào mời, anh ta sẽ xuất hiện vào Chủ nhật, trong những dịp này anh ta đã khiến cô không nghi ngờ gì về quan điểm của anh ta đối với tình cảnh của cô. Rằng anh ta vẫn ngưỡng mộ cô hơn bất cứ lúc nào, điều này hiển nhiên đến khó chịu; và vì trong giới nhà Gormer, nơi anh ta bành trướng như cá gặp nước, không có một quy tắc gây hoang mang nào ngăn cản lòng ái mộ của anh ta bộc lộ trọn vẹn. Nhưng chính trong tính chất của sự ngưỡng mộ ấy, cô đọc được những tính toán sắc sảo của anh ta về tình trạng cô. Anh ta thích thú để cho gia đình Gormer thấy rằng anh ta đã quen “Cô Lily” - cô giờ là “Cô Lily” đối với anh ta - trước khi họ từng có một cuộc sống thượng lưu dù là mờ nhạt nhất: đặc biệt thích thú hơn nữa là gây ấn tượng với Paul Morpeth về khoảng cách thời gian mà sự gần gũi của họ đã có từ hồi ấy. Nhưng anh ta khiến mọi người cảm nhận rằng sự gần gũi ấy chỉ là gợn sóng trên bề mặt của dòng chảy thượng lưu dồn dập, kiểu thư giãn mà một người đàn ông có nhiều đam mê và vô vàn mối bận tâm cho phép mình tận hưởng trong những giờ phút nhàn rỗi.

Việc cần thiết chấp nhận cách nhìn này về mối quan hệ cũ của họ và bắt gặp nó ở vị trí then chốt trong những lời cợt nhả nhan nhản giữa đám bạn mới của cô, đối với Lily quả thật nhục nhã sâu sắc. Nhưng cô ít dám cãi nhau với Rosedale hơn bao giờ hết. Cô ngờ rằng sự từ chối của mình sưng tấy lên giữa những lần bị cự tuyệt đáng nhớ nhất của anh ta, sự thật rằng anh ta biết điều gì đó về giao dịch khốn nạn giữa cô và Trenor, mà chắc chắn có những suy luận hèn hạ nhất về nó, dường như đặt cô dưới quyền kiểm soát của anh ta một cách vô vọng. Nhưng với đề xuất của Carry Fisher, một hy vọng mới đã khuấy động lên trong cô. Tuy có ác cảm với Rosedale, cô đã không còn hoàn toàn khinh bỉ anh ta. Vì anh ta đã dần dần đạt được mục đích trong cuộc sống, điều đó với Lily luôn luôn ít đáng khinh bỉ hơn là bỏ lỡ nó. Với sự bền bỉ từ tốn bất biến mà cô luôn cảm thấy ở Rosedale, anh ta đang rẽ lối băng qua đám đông dày đặc những kẻ đối kháng. Sự giàu có và cách tận dụng nó như một bậc thầy đã sớm mang lại cho anh ta sự nổi tiếng đáng ghen tị trong thế giới của các giao dịch, và đặt phố Wall dưới những ơn huệ mà chỉ có Đại lộ Năm mới có thể hoàn trả. Phản hồi lại những thỉnh cầu này, tên của anh ta bắt đầu xuất hiện trong những hội đồng thành phố và các ủy ban từ thiện; anh ta xuất hiện ở những bữa tiệc lớn dành cho những kẻ lạ mặt danh giá, việc anh ta ứng cử vào một trong những câu lạc bộ sang trọng được bàn bạc với số người phản đối ngày càng giảm dần. Anh ta góp mặt một, hai lần trong những bữa tối nhà Trenor, đã học cách nói với âm sắc khinh thị phù hợp về những buổi tụ họp đông đúc của gia đình Van Osburgh; bây giờ anh ta chỉ cần một người vợ với các mối giao thiệp sẽ thu ngắn những bước cuối cùng tẻ ngắt trong hành trình thăng tiến của anh ta. Chính với mục đích đó mà, một năm trước đây, anh ta đã kiên trì theo đuổi cô Bart, nhưng trong giai đoạn ấy anh ta đã trèo lên gần đến đích, trong khi cô đã đánh mất sức mạnh rút ngắn những bước cuối cùng của con đường. Tất cả những điều này cô nhìn thấy với tầm quan

sát rõ ràng đã đến với cô trong những phút giây chán nản. Chính sự thành công làm cô lóa mắt - cô có thể phân biệt sự thật đủ rõ rệt trong ánh chạng vạng của sự thất bại. Ánh chạng vạng ấy, khi cô giờ đây đang tìm kiếm cách để xuyên thủng nó, đang dần dần được chiếu sáng bởi một chớp lóe yếu ớt của sự yên lòng. Dưới động cơ vụ lợi trong sự tán tỉnh của Rosedale, cô đã cảm thấy đủ rõ ràng sức nóng của tình cảm cá nhân. Cô sẽ không phản kháng anh ta dữ dội nếu như không biết rằng anh ta dám ngưỡng mộ cô. Còn điều gì nếu không phải là đam mê dai dẳng, trong khi những động cơ khác đã thôi duy trì nó? Cô thậm chí chưa bao giờ cố gắng làm hài lòng anh ta - Rosedale đã bị cô thu hút mặc cho sự khinh bỉ thấy rõ của cô. Cái gì sẽ xảy ra nếu như giờ cô quyết định sử dụng sức mạnh mà ngay cả trong tình trạng bị động của nó, anh ta cũng đã cảm thấy vô cùng mãnh liệt? Điều gì sẽ xảy ra nếu như cô khiến anh ta cưới cô vì tình yêu, khi mà bây giờ anh ta không còn lý do nào khác để cưới cô?

Chương 6

Trở thành những nhân vật quan trọng đang lên, gia đình Gormer bận rộn xây dựng một ngôi biệt thự thôn dã ở Long Island; một phần trách nhiệm của cô Bart là hộ tống nữ chủ nhà trong những chuyến viếng thăm thanh tra thường xuyên đối với bất động sản mới. Ở đó, trong khi cô Gormer ngập trong những vấn đề về ánh sáng và vệ sinh, Lily nhàn tản đi thơ thẩn trong không khí mùa thu tươi sáng, dọc bờ vịnh nơi đất dốc trồng cây ven đường. Tuy cô chẳng mấy nghiện sự cô đơn, nhưng có những giây phút khi mà nỗi cô đơn dường như là một cuộc lẩn trốn khỏi những âm thanh trống rỗng của cuộc đời. Cô đã mệt nhoài vì bị cuốn đi đầy thụ động theo dòng chảy của những ăn chơi trụy lạc và những vụ làm ăn mà cô không có phần; mệt nhoài vì nhìn thấy người khác theo đuổi thú tiêu khiển và phung phí tiền của, trong khi đó cô cảm thấy mình không có giá trị giữa đám người bọn họ hơn một thứ đồ chơi đắt tiền trong tay đứa trẻ được nuông chiều.

Chính trong tâm trạng này mà khi quay lại từ bờ biển một buổi sáng và lạc vào một con ngõ không quen uốn lượn quanh co, cô đột nhiên bắt gặp bóng dáng George Dorset. Nhà của gia đình Dorset nằm lân cận bất động sản mới tậu của gia đình Gormer, mấy lần phóng ô tô vụt qua đó với cô Gormer, Lily đã thoáng bắt gặp cặp đôi này; nhưng họ đi theo một quỹ đạo quá khác nên cô đã không xem xét sẽ có khả năng chạm trán trực tiếp.

Dorset lúc lắc thân mình với cái đầu cúi gằm, trong tâm trạng buồn bã lơ đãng, không nhìn thấy cô Bart cho đến khi anh ta đến sát gần; nhưng

bóng dáng cô thay vì làm anh ta dừng lại như cô đã thầm mong chờ, lại kéo anh ta về phía cô với một sự hào hứng thể hiện trong những lời mở đầu.

“Cô Bart! Cô sẽ bắt tay tôi chứ, đúng không? Tôi đã hy vọng được gặp cô. Nhẽ ra tôi nên viết thư cho cô nếu tôi dám.” Khuôn mặt anh ta, với mái tóc đỏ hất lên và ria mép lởm chởm, có một vẻ khó chịu tột độ, cứ như cuộc đời đã trở thành một cuộc đua không dừng giữa anh ta với những suy nghĩ dưới gót giày.

Cái nhìn này đã khơi ra một lời chào thương hại từ Lily, còn anh ta dường như được động viên bởi tông giọng của cô nên tiếp tục: “Tôi muốn xin lỗi - muốn cô thứ lỗi cho vai trò khốn khổ mà tôi đã đóng…”

Cô ngăn anh ta lại với một cử chỉ dứt khoát. “Chúng ta đừng nói về điều đó: tôi rất tiếc cho anh,” cô nói với thoáng chút khinh bỉ mà cô ngay lập tức nhận ra rằng anh ta đã không để lọt đi.

Anh ta đỏ bừng đến tận đôi mắt hốc hác, bừng đỏ dữ dội đến mức cô hối hận vì lời châm chọc của mình. “Cô hoàn toàn có thể thấy tiếc, cô không biết rằng, cô phải để tôi giải thích. Tôi đã bị lừa: bị lừa một cách đáng ghê tởm…”

“Tôi vẫn cảm thấy tiếc hơn cho anh,” cô ngắt lời, không chút châm biếm; “nhưng anh nên thấy rằng tôi không chính xác là người mà anh có thể bàn luận chủ đề này cùng.”

Anh ta đón nhận lời này với ánh nhìn thật sự băn khoăn. “Tại sao không? Không phải là chính cô trong số tất cả là người tôi nợ một lời giải thích…?”

“Không lời giải thích nào cần thiết nữa: tình huống này hoàn toàn rõ ràng với tôi.”

“À…..” anh ta thì thầm, đầu lại gục xuống, bàn tay lưỡng lự của anh cứ gạt gạt bụi cây dọc con đường nhỏ. Nhưng khi Lily làm động tác đi tiếp,

anh ta đột ngột mở lời đầy mãnh liệt: “Cô Bart, vì Chúa, đừng quay đi với tôi! Chúng ta từng là những người bạn tốt, cô luôn luôn tốt với tôi, cô không biết rằng tôi giờ cần một người bạn như thế nào.”

Sự yếu đuối đáng thương của những lời này khuấy động lòng thương xót trong lồng ngực Lily. Cô cũng cần bạn bè, cô đã nếm trải sự nhói đau của cô đơn; lòng căm thù của cô dành cho sự nhẫn tâm của Bertha Dorset làm mềm trái tim cô đối với sinh vật khốn khổ kia, kẻ mà sau tất cả là nạn nhân chính của Bertha.

“Tôi vẫn muốn tốt bụng; tôi không có mối ác cảm nào đối với anh,” cô nói. “Nhưng anh phải hiểu rằng sau những gì xảy ra, chúng ta không thể là bạn, chúng ta không thể gặp nhau.”

“À, cô ĐÚNG là tốt bụng, cô khoan dung, cô lúc nào cũng vậy!” Anh ta dán ánh nhìn khốn khổ lên cô. “Nhưng tại sao chúng ta không thể là bạn - tại sao không, khi tôi đã hối hận trong sự vỡ mộng? Chẳng phải quá đáng ư khi cô lại kết tội tôi phải chịu đựng vì sự lừa dối và phản bội của kẻ khác? Tôi đã bị trừng phạt đủ khi ấy, không có thời gian nào để tôi ngơi nghỉ ư?”

“Tôi nghĩ rằng anh đã tìm thấy thời gian ngơi nghỉ trọn vẹn trong việc giảng hòa đạt được nhờ sự hy sinh của tôi,” Lily bắt đầu, lại mất kiên nhẫn; nhưng anh ta khẩn khoản ngắt lời: “Đừng nói theo cách như vậy - khi mà đó chính là sự trừng phạt tệ hại nhất đối với tôi. Chúa ơi! Tôi có thể làm gì – chẳng phải tôi cũng khoanh tay bất lực hay sao? Cô bị cô lập như một sự hy sinh: bất cứ từ nào tôi nói cũng sẽ được dùng để chống lại cô…”

“Tôi đã nói với anh rằng tôi không đổ lỗi cho anh; tất cả những gì tôi đòi hỏi ở anh là mong anh hiểu cho, sau việc Bertha đã chọn lợi dụng tôi - sau tất cả những điều ám chỉ trong cư xử của cô ấy kể từ đó - anh và tôi không thể gặp gỡ nhau.”

Anh ta tiếp tục đứng trước cô, trong sự yếu đuối ngoan cố. “Vậy sao, có cần thiết như thế? Sẽ không có trường hợp nào…?” Anh ta khựng lại, chém

tay vào những bụi cỏ ven đường với đường kính lớn hơn. Sau đó anh ta lại bắt đầu: “Cô Bart, nghe này, hãy cho tôi một phút. Nếu chúng ta không gặp lại nữa, ít nhất bây giờ để cho tôi được phân trần. Cô nói chúng ta không thể là bạn sau - sau những gì đã xảy ra. Nhưng tôi không thể ít nhất cầu xin sự thương xót của cô? Tôi không thể làm cô xúc động nếu thỉnh cầu cô nghĩ về tôi như một tù nhân - một tù nhân mà chỉ cô có thể thả tự do hay sao?”

Thâm tâm Lily bắt đầu lộ ra ngoài khi cô nhanh chóng đỏ bừng mặt: có khả năng nào đây thực sự là cảm giác những phác họa mơ hồ của Carry Fisher mang lại?

“Tôi không nhìn thấy mình có thể giúp ích được gì cho anh,” cô lẩm bẩm, lùi lại một chút khỏi sự kích động dâng lên trong ánh mắt anh ta.

Giọng điệu của cô dường như làm anh ta tỉnh táo, như nó đã thường làm trong những giây phút bão tố nhất của anh ta. Những đường nét ngoan cố trên khuôn mặt anh ta dãn ra, và anh ta nói, với sự rơi thõng đột ngột thành ngoan ngoãn: “Cô SẼ thấy, nếu như cô vị tha như đã từng: và Chúa Trời mới biết rằng tôi chưa bao giờ cần điều đó hơn thế!”

Cô im lặng một lát, dù không muốn nhưng cũng thấy cảm động trước lời nhắc nhớ về ảnh hưởng của cô đối với anh ta. Từng thớ thịt trên người cô đã mềm đi vì chịu đựng, thoáng nhìn đột ngột vào cuộc sống bị lừa dối và vỡ vụn của anh ta đã tước khỏi cô sự khinh thị với nỗi yếu đuối của anh ta.

“Tôi rất tiếc cho anh, tôi rất sẵn lòng giúp anh; nhưng anh phải có những người bạn khác, những cố vấn khác.”

“Tôi chưa bao giờ có người bạn nào như cô,” anh ta mộc mạc trả lời. “Bên cạnh đó, cô không thấy sao? Cô là người duy nhất,” giọng anh ta hạ xuống thành một lời thầm thì, “người duy nhất thấu hiểu.”

Một lần nữa cô cảm thấy sắc mặt mình thay đổi, một lần nữa tim cô nảy lên nhịp đập cuống cuồng để đón nhận điều mình cảm thấy đang đến. Anh ta hướng mắt lên phía cô khẩn khoản. “Cô có thấy điều đó, có phải không? Cô hiểu chứ? Tôi đang tuyệt vọng - tôi đã sức cùng lực kiệt. Tôi muốn tự do và cô có thể thả tự do cho tôi. Tôi biết cô có thể. Cô không muốn tôi lao về phía địa ngục chứ? Cô hẳn không muốn báo thù như vậy. Cô luôn luôn tốt bụng - đôi mắt cô đang rất nhân từ. Cô nói rằng cô tiếc cho tôi. Thế thì trách nhiệm của cô là thể hiện điều đó; và Chúa Trời biết rằng chẳng có gì có thể cản cô lại. Cô hiểu, dĩ nhiên, rằng sẽ không có một dấu hiệu ám chỉ công khai - không có âm thanh hay âm tiết nào kết nối cô với thứ đó. Sẽ không bao giờ có chuyện ấy: tất cả những điều tôi cần là có thể nói chắc chắn rằng: ‘Tôi biết điều này - và điều này - và điều này’ rồi sự lục đục sẽ chấm dứt, con đường sẽ thông thoáng, toàn bộ câu chuyện kinh tởm này sẽ bị quét khỏi tầm mắt trong tích tắc.”

Anh ta nói hổn hển như một người chạy mệt, với những cơn nghỉ ngắt quãng vì kiệt sức; qua những đợt nghỉ đó, cô nắm bắt được như thể qua những kẽ hở xê dịch trong màn sương, một viễn cảnh vàng son rộng lớn của sự an toàn và bình yên. Vì không thể hiểu nhầm ý định rõ ràng đằng sau lời cầu khẩn mơ hồ của anh ta; cô đã có thể lấp vào chỗ trống mà không cần sự giúp đỡ từ những lời bóng gió của cô Fisher. Đây là một người đàn ông hướng đến cô trong cơn cùng cực nhất của sự cô đơn và ê chề: nếu cô đến với anh ta ở giây phút như vậy, anh ta sẽ là của cô với tất cả sức mạnh của niềm tin bị lừa dối. Sức mạnh làm anh ta trở nên như thể hoàn toàn nằm trong tay cô - nằm ở đó trọn vẹn mà thậm chí anh ta gần như không thể phỏng đoán điều gì. Sự trả thù và phục hồi danh dự sẽ thuộc về cô cùng một lúc - có thứ gì đó lấp lánh trong sự trọn vẹn của cơ hội này.

Cô đứng yên lặng, quay mặt khỏi anh ta nhìn chăm chú dọc đoạn đường vắng lặng vào mùa thu. Đột ngột nỗi sợ hãi xâm chiếm cô - nỗi sợ chính

mình, sợ sức mạnh khủng khiếp của cám dỗ này. Tất cả những yếu đuối quá khứ giống như những kẻ đồng lõa hăm hở kéo cô về phía con đường mà chúng đã sẵn dậm cho bằng phẳng. Cô nhanh chóng quay lại giơ tay ra phía Dorset.

“Tạm biệt, tôi xin lỗi; không có điều gì trên thế gian này tôi có thể làm được.”

“Không có điều gì? À, đừng nói thế,” anh ta rên lên. “Hãy nói điều thành thật: rằng cô bỏ mặc tôi như những kẻ khác. Cô, sinh vật duy nhất đã có thể cứu rỗi tôi!”

“Tạm biêt, tạm biệt,” cô hấp tấp nhắc lại; và khi cô dợm bước đi cô nghe thấy anh ta hét lên câu cầu khẩn cuối: “Ít nhất hãy để tôi gặp cô thêm một lần nữa chứ?”

Lily, khi trở lại khu đất nhà Gormer, nhanh chóng đi ngang bãi cỏ đến ngôi nhà đang xây dở, nơi cô tin rằng nữ chủ nhà đang nghi ngờ, không quá cam chịu lý do trì hoãn của cô, vì giống như nhiều người không đúng giờ khác, cô Gormer không thích phải chờ đợi.

Tuy nhiên khi cô Bart đi đến con đường lộ, cô thấy một cỗ xe ngựa bốn bánh sang trọng với một cặp ngựa bước cao chân vừa biến mất đằng sau đám cây bụi theo hướng cổng chính; trên bậc tam cấp là cô Gormer với nét ửng hồng vui sướng còn vương lại trên sắc mặt cởi mở. Nhìn thấy Lily, nét ửng hồng đậm thành nét đỏ ngượng ngùng, cô ta nói với tiếng cười nhẹ: “Cô có thấy vị khách của tôi không? Ồ, tôi nghĩ cô quay về từ đường lộ. Đấy là cô George Dorset - cô ấy nói rằng mình ghé qua để thăm nom hàng xóm.”

Lily đón nhận lời tuyên bố với sự điềm tĩnh thông thường, mặc dù kinh nghiệm của cô về những đặc điểm của Bertha không khiến cô tính đến bản năng thân thiện với hàng xóm trong số này; còn cô Gormer nhẹ nhõm thấy rằng cô không thể hiện dấu hiệu gì ngạc nhiên, tiếp tục với điệu cười không

tán thành: “Dĩ nhiên điều thật sự mang cô ấy đến đây là sự tò mò, cô ấy đòi tôi đưa đi xem toàn bộ ngôi nhà. Nhưng không ai có thể tốt bụng hơn - không màu mè, cô biết đấy, bản chất thật tốt đẹp: tôi có thể hiểu tại sao mọi người nghĩ cô ấy rất cuốn hút.”

Sự kiện ngạc nhiên này, trùng hợp quá trọn vẹn với cuộc gặp gỡ của cô với Dorset để được coi là phụ thuộc vào nó, ngay lập tức làm xuất hiện trong Lily cảm giác mơ hồ về một điềm gở. Thân thiện với hàng xóm không nằm trong thói quen của Bertha chứ đừng nói là tiếp cận bất kỳ ai bên ngoài vòng quan hệ gần gũi của cô ta. Bertha trước sau như một luôn phớt lờ thế giới của những kẻ tham vọng nằm ở ngoại biên, hoặc công nhận những thành viên cá nhân của thế giới ấy chỉ khi bị thúc đẩy bởi động lực lợi ích cá nhân; ngay chính sự đồng bóng trong thái độ kẻ cả như vậy, như Lily nhận thức, tạo cho chúng giá trị vô cùng đặc biệt trong mắt những người mà cô ta đối xử phân biệt. Lily giờ đây nhận thấy điều đó trong vẻ tự mãn không che giấu của cô Gormer, trong niềm vui sướng không liên quan khi một, hai ngày sau, cô ta trích dẫn ý kiến của Bertha và tò mò về nguồn gốc chiếc váy của cô ta. Tất cả những tham vọng bí mật mà sự lười biếng thành nếp của cô Gormer cùng thái độ của những người bầu bạn với cô ta, kìm nén thành nếp, bây giờ đang nảy mầm đầy mới mẻ trong ánh sáng rực rỡ của những động thái kết thân của Bertha; dù nguyên nhân của việc thứ hai có là gì, Lily nhìn thấy rằng, nếu chúng được tiếp tục, dễ có khả năng chúng sẽ có ảnh hưởng đáng lo âu đối với tương lai của cô.

Gần đây cô đã sắp xếp để cách đoạn khoảng thời gian ở lại với những người bạn mới bằng một, hai chuyến thăm những người quen khác; rồi khi cô quay trở lại từ chuyến đi hơi đáng thất vọng này, cô nhanh chóng nhận ra ảnh hưởng của cô Dorset vẫn còn trong bầu không khí. Đã có những chuyến thăm qua lại khác, một buổi tiệc trà ở câu lạc bộ vùng quê và một cuộc chạm trán ở một chuyến đi săn; thậm chí có lời đồn về một dạ tiệc chuẩn bị

đến mà Mattie Gormer với một nỗ lực thận trọng bất thường, cố gắng lén đưa ra ngoài cuộc đối thoại bất cứ khi nào cô Bart tham gia.

Cô Bart đã lên sẵn kế hoạch quay lại thị trấn sau ngày Chủ nhật từ giã bạn mình; với sự giúp đỡ của Gerty Farish, đã phát hiện một khách sạn tư nhân nhỏ nhắn nơi cô có thể ổn định trong mùa đông. Khách sạn ấy ở rìa của một khu phố sang trọng, giá của vài mét vuông cô đang ở lớn hơn nhiều so với khả năng chi trả; nhưng cô tìm thấy sự biện hộ cho việc cô không thích những khu vực nghèo khổ hơn trong một tranh luận rằng ở thời điểm đặc biệt này, điều quan trọng nhất là giữ vững sự phô trương thanh thế. Trong thực tế, tuy cô có khả năng chi trả cho mình trong một tuần tới, cô không thể rơi vào tình trạng sống như Gerty Farish. Cô chưa bao giờ gần sát bờ vực phá sản đến thế; nhưng ít nhất cô có thể xoay xở để trả hóa đơn khách sạn hàng tuần, tuy đã giải quyết ổn thỏa phần nặng nhất của những món nợ mà cô nhận từ Trenor, cô vẫn còn một số lãi tín dụng lớn để tiêu dùng. Tuy vậy, tình huống này không đủ dễ chịu để ru cô vào tình trạng hoàn toàn không nhận thức gì về sự bất an của nó. Căn hộ của cô với tầm nhìn chật hẹp xám xịt xuống một bức tường gạch và những lối thoát hiểm, những bữa ăn cô đơn trong nhà hàng tăm tối với trần nhà nặng nề và mùi cà phê ám ảnh - tất cả những khó chịu về vật chất, chưa tính đến quá nhiều đặc quyền nhanh chóng sẽ bị rút đi, liên tục đưa ra trước mặt sự bất lợi về tình trạng của cô; tâm trí cô khăng khăng quay trở về với những lời khuyên của cô Fisher. Dù sẽ vòng vo trước câu hỏi, cô biết kết quả là mình phải cố gắng cưới Rosedale; và trong niềm tin chắc chắn đó, cô được củng cố bởi cuộc viếng thăm bất ngờ của George Dorset.

Cô thấy anh ta vào ngày Chủ nhật đầu tiên sau khi trở về thị trấn, đi tới đi lui trong gian phòng khách chật hẹp của cô đến sát sự nguy hiểm cận kề của vài vật dụng trang trí mà cô cố gắng dùng để khoác lên vẻ nhung lụa cho nó; nhưng hình bóng của cô dường như làm anh ta yên lặng, anh ta

ngoan ngoãn nói rằng mình không đến làm phiền cô, rằng anh ta chỉ thỉnh cầu được cho phép ngồi nửa tiếng và nói về bất cứ thứ gì cô thích. Thực tế là như cô biết Dorset không có gì ngoài một chủ đề: anh ta và sự khốn khổ của bản thân; chính nỗi mong mỏi lòng thương xót của cô là thứ kéo anh ta lại. Nhưng anh ta bắt đầu với việc giả vờ hỏi han về cô, rồi khi trả lời, cô nhận thấy rằng lần đầu tiên một nhận thức mơ hồ về cảnh ngộ của cô thâm nhập vào bề mặt dày đặc của sự mải mê với bản thân anh ta. Có khả năng nào con quái vật cũ của bác cô đã chối bỏ cô? Rằng cô sống một mình như thế này bởi vì không có ai khác để cô tìm đến, rằng cô thật sự không có đủ để sống dựa vào cho đến khi khoản thừa kế bé nhỏ khốn khổ được chi trả? Từng thớ sợi thương hại gần như teo đi ở trong anh ta, nhưng anh ta đang chịu đựng dữ dội đến mức chỉ có một cái nhìn thoáng qua về ý nghĩa những gì người khác đang chịu đựng - và như cô thấy rằng một nhận thức gần như đồng thời về cái cách mà nỗi bất hạnh riêng của cô có thể có lợi cho anh ta.

Sau một lúc lâu, cô bảo anh ta về, lấy cớ rằng cô phải thay quần áo để ăn tối, anh ta lưu luyến khẩn khoản ở cửa vào, buột miệng: “Thật là dễ chịu, hãy nói rằng cô sẽ để tôi gặp cô lần nữa…”. Nhưng với lời cầu khẩn trực tiếp này cô không thể đưa ra sự tán thành, cô nói với sự dứt khoát thân mật: “Tôi xin lỗi, nhưng anh biết tại sao tôi không thể.”

Anh ta đỏ mặt, đóng cửa lại và đứng trước mặt cô bối rối nhưng van vỉ. “Tôi biết cô có thể, nếu cô cho phép, nếu mọi sự khác đi, và điều đó phụ thuộc vào cô. Chỉ cần cô nói vài từ và cô sẽ đưa tôi ra khỏi tình trạng khốn khổ!”

Mắt họ gặp nhau, trong một giây cô lại run rẩy vì sự gần sát của cám dỗ khó cưỡng. “Anh nhầm rồi, tôi không biết gì, tôi không nhìn thấy gì,” cô thốt lên, nỗ lực bằng sức mạnh tuyệt đối lặp lại để xây nên bức rào chắn giữa cô và mối nguy hiểm; khi anh ta quay đi, rên lên “Cô đã hy sinh cả hai

chúng ta," cô tiếp tục lặp lại, cứ như nó là bùa ngải: "Tôi không biết gì hết, hoàn toàn không gì hết."

Lily hầu như không gặp Rosedale kể từ cuộc nói chuyện soi rọi tâm trí với cô Fisher, nhưng hai, ba dịp khi họ gặp nhau, cô nhận thức được rằng sự quý mến của anh ta dành cho cô ngày càng tăng tiến. Không thể nghi ngờ gì rằng anh ta ngưỡng mộ cô nhiều hơn bao giờ hết, cô tin rằng mình có trách nhiệm nâng cao sự ngưỡng mộ của anh ta đến một điểm mà nó sẽ đè bẹp ý định vụ lợi còn vương vấn. Nhiệm vụ không dễ dàng; nhưng cũng không dễ dàng cho cô trong những đêm dài mất ngủ đối diện với suy nghĩ về điều mà George Dorset rõ ràng đang mời gọi. Hèn hạ đổi lấy hèn hạ, cô ít căm ghét lựa chọn kia hơn: ngay cả có những giây phút khi mà một đám cưới với Rosedale dường như là giải pháp vinh dự duy nhất dành cho những khó khăn của mình. Cô quả thật không để cho trí tưởng tượng đi xa khỏi cái ngày hứa hôn: sau đó mọi thứ sẽ nhạt dần thành một làn sương của sự sung túc vật chất, mà trong đó tính cách vị ân nhân của cô vẫn giữ vẻ khoan dung mơ hồ. Cô đã học được rằng trong những đêm dài thao thức, có một số thứ nhất định tốt hơn là không nên nghĩ đến, những hình ảnh nhất định vào nửa đêm phải bị yểm trừ với bất cứ giá nào - và một trong số này là hình ảnh cô với tư cách vợ của Rosedale.

Carry Fisher, vững chắc trên sự thành công của gia đình nhà Bry tại Newport, như cô ta trắng trợn sở hữu, đã dành những tháng mùa thu ở một ngôi nhà nhỏ tại Tuxedo; Lily chuẩn bị tới đó vào ngày Chủ nhật sau chuyến viếng thăm của Dorset. Mặc dù đã gần đến giờ ăn tối khi cô đến, chủ nhà vẫn đang ở ngoài, sự yên tĩnh cùng lò sưởi ấm áp của ngôi nhà tịch mịch nhỏ bé bao trùm lên tâm hồn cô một cảm giác yên bình và thân thuộc. Không rõ cảm xúc như vậy đã bao giờ từng được khuấy động lên trong môi trường của Carry Fisher hay chưa; nhưng đối lập với thế giới mà Lily gần đây đã sống, có một không khí an yên và vững vàng ở ngay cách sắp đặt nội

thất này, và trong sự thuần thục tĩnh lặng của cô hầu phòng khách, người đưa cô lên phòng mình. Sự phá cách khỏi lệ thường của cô Fisher sau tất cả chỉ là một sự chệch hướng bề ngoài khỏi tín ngưỡng của xã hội thượng lưu truyền đời, trong khi điệu bộ của giới nhà Gormer thể hiện nỗ lực đầu tiên nhằm hình thành thứ tín ngưỡng như vậy cho mình.

Đây là lần đầu tiên kể từ khi trở về từ châu Âu, Lily thấy mình trong một bầu không khí đồng điệu, sự khuấy động của những mối quan hệ thân thuộc gần như đã chuẩn bị tư tưởng cho cô khi đi xuống cầu thang trước bữa tối, bước vào một nhóm người quen cũ. Nhưng mong chờ này đã ngay lập tức bị ngăn cản bởi suy nghĩ rằng những người bạn còn trung thành chính xác là những người ít sẵn lòng dẫn dắt cô vào những cuộc hội ngộ này nhất; và gần như không có chút ngạc nhiên khi cô nhìn thấy, thay vào đó, Rosedale đang quỳ gối thân mật trước cô con gái bé nhỏ của chủ nhà cạnh lò sưởi trong phòng khách.

Rosedale trong vai trò một người cha hầu như không phải là một hình ảnh làm dịu lòng Lily; nhưng cô chẳng thể không chú ý đến sự ân cần không kiểu cách trong việc anh ta làm thân với đứa trẻ. Dù sao, đó cũng không phải là hành động chủ tâm trước và bộc lộ sự yêu mến cho có lệ trước mắt chủ nhà, vì chỉ có anh ta cùng bé gái trong phòng; điều gì đó trong thái độ của anh ta làm Rosedale dường như đơn giản và tốt bụng so với sinh vật bé nhỏ khó chiều phải chịu đựng sự tôn sùng của anh ta. Đúng, anh ta tốt bụng - Lily từ cửa ra vào có thời gian để cảm nhận - tốt bụng theo cái cách bẩn thỉu, vô liêm sỉ và tham tàn, cách mà động vật săn mồi đối xử với bầy đàn. Tuy nhiên cô chỉ có giây lát để suy xét xem cái nhìn thoáng qua về người đàn ông của gia đình này có làm thuyên giảm sự kinh tởm của mình không, hoặc đúng hơn là mang đến cho nó một hình thức cụ thể và sâu sắc hơn; vì khi thấy cô, anh ta lập tức đứng phắt dậy, một Rosedale bóng bẩy và thống trị trong phòng khách của Mattie Gormer.

Hoàn toàn không ngạc nhiên với Lily rằng anh ta được chọn là vị khách nam duy nhất của cô. Mặc dù cô và nữ chủ nhà chưa gặp nhau kể từ lần thảo luận đầy thận trọng về tương lai của cô, Lily biết rằng tính sắc sảo cho phép cô Fisher vạch ra một tiến trình an toàn và dễ chịu qua thế giới của những thế lực đối lập không được thường xuyên sử dụng vì lợi ích bạn bè cô ta. Sự thật là chính tính cách của Carry, trong khi chủ động nhặt nhạnh tích trữ cho riêng mình trên những cánh đồng của cải, sự cảm thương thật sự của cô ta lại nằm ở phía bên kia - với những người không may mắn, không được yêu mến, không thành công, với những người bạn lao động đói khát bên những gốc rạ bị cắt nham nhở của sự thành đạt.

Kinh nghiệm của cô Fisher tránh cho cô ta khỏi sai sót phô bày cho Lily, trong buổi tối đầu tiên, ấn tượng không thuyên giảm về tính cách của Rosedale. Kate Corby và hai, ba người đàn ông ghé qua ăn tối, Lily nhận thức rõ ràng từng chi tiết trong phương pháp của bạn cô, nhận thấy những cơ hội được bày mưu tính kế cho cô sẽ được trì hoãn cho đến khi cô lấy được can đảm để tận dụng chúng một cách thành công. Cô đã có cảm giác đồng tình với kế hoạch này với sự thụ động của người bệnh phó mặc cho sự đụng chạm của bác sĩ phẫu thuật; mà cảm giác bất lực gần như hôn mê này vẫn kéo dài khi cô Fisher theo cô lên tầng, sau khi tất cả các vị khách rời đi.

“Cho phép tôi vào hút một điếu bên lò sưởi chứ? Nếu như nói chuyện trong phòng tôi, chúng ta sẽ quấy rầy đứa trẻ.” Cô Fisher nhìn quanh với ánh mắt của vị chủ nhà tận tâm. “Tôi hy vọng cô xoay xở để bản thân thấy thoải mái chứ cô gái? Ngôi nhà nhỏ bé này cũng vui phải không nào? Đúng là phúc đức được ở với con bé suốt mấy tuần yên tĩnh.”

Carry, trong những giây phút sung túc hiếm hoi, trở nên giàu lòng mẫu tử đến mức cô Bart thỉnh thoảng băn khoăn rằng nếu như có đủ thời gian và tiền bạc, liệu cô ta có kết thúc bằng việc dành trọn cả hai cho cô con gái.

“Đúng là một khoảng thời gian nghỉ ngơi xứng đáng: tôi sẽ nhắc nhở bản thân mình như thế,” cô ta tiếp tục, ngồi lún xuống chiếc sofa có gối tựa gần lò sưởi với một tiếng thở dài hài lòng. “Louisa Bry đúng là loại chỉ tay năm ngón: tôi thường ước ao được quay lại với gia đình Gormer. Nói chuyện yêu đương làm mọi người ghen tuông và nghi ngờ - điều đó chẳng là gì đối với những tham vọng trèo cao! Louisa từng thao thức cả đêm băn khoăn xem những người phụ nữ đến thăm chúng tôi là đến thăm TÔI bởi vì tôi ở cùng bà ta, hay đến thăm BÀ TA vì bà ta cùng hội với tôi; bà ta luôn luôn đặt ra những cái bẫy để tìm hiểu tôi nghĩ gì. Dĩ nhiên tôi phải chối bỏ những người bạn lâu năm nhất của mình, hơn là để bà ta nghi ngờ rằng bà ta nợ tôi cơ hội kết thân khi từ đầu đến giờ, đó là mục đích bà ta kéo tôi đi cùng, mục đích bà ta viết cho tôi một tấm séc kha khá khi Mùa sự kiện kết thúc!”

Cô Fisher không phải là người nói về mình mà không có lý do, thói quen dùng câu trực tiếp, tuy không ngăn cô ta thi thoảng viện đến những phương pháp vòng vo, được dùng trong những lúc cốt yếu như là mục đích của lời nói ba hoa của nghệ sĩ múa rối trong khi anh ta thay đổi thứ được giấu trong tay áo. Qua khói thuốc, cô ta tiếp tục trầm ngâm nhìn cô Bart, người vừa cho hầu gái rời đi, và đang ngồi trước bàn trang điểm giũ những sóng tóc buông lơi trên bờ vai.

“Tóc cô thật tuyệt vời, Lily. Mỏng hơn nhỉ…? Mà có vấn đề gì đâu, khi nó thật sáng và sống động? Quá nhiều lo lắng của phụ nữ dường như đi thẳng vào mái tóc - nhưng mái tóc cô trông như nó chưa bao giờ có bất cứ suy nghĩ lo lắng nào ở dưới cả. Tôi chưa bao giờ thấy cô xinh đẹp hơn tối qua. Mattie Gormer nói cho tôi biết rằng Morpeth muốn vẽ cô - tại sao không để anh ấy vẽ nhỉ?”

Lời đáp lại ngay khi đó của cô Bart là một cái liếc mắt phê phán đến sắc mặt phản chiếu đang được nói đến. Sau đó cô nói với một chút bực mình:

“Tôi không muốn chấp nhận một bức chân dung từ Paul Morpeth.”

Cô Fisher trầm ngâm. “K-Không. Chỉ bây giờ thôi, đặc biệt là - anh ta có thể vẽ cô sau khi cô cưới chồng.” Cô ta đợi một giây và sau đó tiếp tục: “Nhân tiện, tôi được Mattie ghé thăm hôm trước. Cô ta xuất hiện Chủ nhật vừa rồi - cùng với Bertha Dorset, đúng là trái đất tròn!”

Cô ta im lặng lần nữa để cân nhắc tác động của tuyên bố này đến người nghe, nhưng cái lược trong bàn tay nâng cao của cô Bart vẫn giữ vững từng nhát từ lông mày đến gáy không chút xao động.

“Tôi chưa bao giờ ngạc nhiên hơn,” cô Fisher tiếp tục theo đuổi câu chuyện. “Tôi tưởng hai người ấy còn lâu mới có duyên chơi với nhau - từ quan điểm của Bertha, vậy đấy, vì dĩ nhiên Mattie đáng thương nghĩ rằng việc cô ấy bị đẩy ra ngoài lề là lẽ tự nhiên - tôi không nghi ngờ rằng con thỏ luôn nghĩ nó đang quyến rũ con rắn chờ mồi. Dù vậy, cô biết là tôi luôn nói với cô rằng Mattie thầm khao khát làm mình buồn chán với những kẻ thật sự sang trọng; bây giờ cơ hội đã đến, tôi nhận thấy rằng cô ta có khả năng hy sinh tất cả những người bạn cũ vì việc này.”

Lily đặt cái lược sang bên cạnh và quay sang bạn mình với một ánh nhìn xoáy sâu. “Bao gồm cả TÔI?” Cô thẳng thắn gợi ý.

“À, cô gái thân mến,” cô Fisher thì thầm, đứng lên đặt một khúc gỗ lại lò sưởi.

“Đó là điều Bertha dự định, phải vậy không?” Cô Bart vững vàng nói tiếp. “Vì dĩ nhiên cô ta luôn dự định một điều gì đó, trước khi tôi rời Long Island, tôi thấy rằng cô ta đang bắt đầu giăng bẫy chờ Mattie.”

Cô Fisher thở dài thoái thác. “Dù sao, cô ta đã trói chặt Mattie rồi. Nghĩ mà xem, tính cách độc lập ồn ào đó của Mattie chỉ là một dạng tinh tế hơn của thói trưởng giả làm sang! Bertha chưa gì đã làm cô ấy tin bất cứ thứ gì

cô ta muốn - tôi e rằng cô ta đã bắt đầu, cô gái đáng thương ạ, bằng cách bóng gió những sự việc đáng sợ về cô."

Lily đỏ ửng mặt dưới bóng tóc rũ. "Thế gian này quá sức đê hèn," cô thì thầm, ngoảnh mặt khỏi cái nhìn chăm chú lo lắng của cô Fisher.

"Đây không phải là một nơi tốt đẹp, cách duy nhất để giữ một chỗ trên nó là chiến đấu theo điều kiện của chính nó - và trên tất cả, cô gái thân mến, không phải một mình!" Cô Fisher tập hợp tất cả những ngụ ý trôi nổi của mình vào một cái ôm cương quyết. "Cô kể với tôi quá ít đến mức tôi chỉ biết võ đoán điều gì đang diễn ra; nhưng trong sự vội vàng mà tất cả chúng ta đang sống, không có thời gian để tiếp tục căm ghét một ai mà không có nguyên do, nếu Bertha vẫn đủ hiểm ác để muốn làm tổn thương cô bằng những người khác, hẳn là vì cô ta vẫn sợ cô. Từ quan điểm của cô ta, chỉ có một lý do duy nhất để sợ cô, mà ý tưởng riêng tôi là nếu cô muốn trừng phạt Bertha, cô phải có phương tiện trong tay. Tôi tin rằng cô có thể cưới George Dorset ngày mai; nhưng nếu cô không quan tâm đến dạng trả đũa đặc biệt đó, điều duy nhất cứu cô khỏi Bertha là cưới người khác."

Chương 7

Ánh sáng mà cô Fisher chiếu lên tình huống này có sự minh bạch ảm đạm của buổi sớm mùa đông. Nó phác thảo thực tế với tính chính xác lạnh lẽo mà sắc thái lẫn màu sắc không thể xoa dịu, khúc xạ từ những bức tường trống rỗng của giới hạn chung quanh: cô ta đã mở ra những cánh cửa sổ mà từ đó bầu trời là bất khả quan sát. Nhưng kẻ theo chủ nghĩa lý tưởng khuất phục trước những nhu cầu thiết yếu tầm thường phải mướn những đầu óc tầm thường đưa ra những kết luận mà ở đó anh ta không thể hạ mình; Lily thấy dễ dàng hơn khi cho phép cô Fisher trình bày vấn đề của mình hơn là thẳng thắn tự thừa nhận. Tuy vậy, ngay khi đối mặt với nó, cô đã đi hết chiều dài hậu quả của nó; mà những hậu quả này chưa bao giờ hiện diện rõ ràng hơn khi vào chiều hôm sau, cô khởi sự đi dạo cùng Rosedale.

Đó là một trong những ngày tĩnh lặng của tháng Mười một khi không khí vẫn vương vấn ánh sáng mùa hè, điều gì đó trong đường nét của khung cảnh và trong làn sương mù màu vàng đang bao trùm lấy nó, gợi cho cô Bart nhớ đến buổi chiều tháng Chín khi cô trèo lên những đỉnh dốc ở Bellomont với Selden. Ký ức dai dẳng cứ chường ra trước mắt cô bởi sự đối lập mỉa mai đối với tình trạng hiện tại, vì chuyến đi dạo của cô với Selden đại diện cho một cuộc chạy trốn không thể cưỡng lại khỏi cái đỉnh điểm mà chuyến đi hiện tại được trù tính để mang đến. Nhưng những ký ức khác cũng dai dẳng trong cô; sự hồi tưởng lại tình huống tương tự được dẫn dắt một cách khéo léo, nhưng qua sự hiểm độc của số phận, hoặc chính sự chênh vênh trong mục đích của cô, luôn luôn trượt ra khỏi kết quả mong

muốn. Dầu sao, mục đích của cô hiện đã đủ ổn định. Cô nhận thấy toàn bộ công cuộc phục hồi thanh danh mệt mỏi này phải bắt đầu lại, bất chấp nhiều khó khăn to lớn hơn, nếu Bertha Dorset thành công trong việc phá vỡ tình bạn của cô với nhà Gormer; mà cô lại càng mong mỏi tìm được một nơi trú ẩn và sự an toàn bởi khát khao cháy bỏng là chiến thắng Bertha, như chỉ sự giàu có và ưu thế mới có thể chiến thắng cô. Là vợ của Rosedale - cái tên Rosedale mà cô cảm thấy có sức mạnh tạo nên - ít nhất cô có thể biểu hiện một mặt trận không thể bị thương tổn trước kẻ thù.

Cô phải tận dụng suy nghĩ này, như tận dụng một mồi lửa, để giữ vững vai trò của mình trong khung cảnh mà Rosedale nhắm đến quá thẳng thắn. Khi cô đi dạo bên cạnh anh ta, từng dây thần kinh co rúm lại khỏi cái cách mà ánh nhìn và giọng nói của anh ta đang giải thoát cho cô, nhưng tự nhắc bản thân rằng sự chịu đựng tạm thời tính khí của anh ta là cái giá cô phải trả cho quyền lực tối hậu của cô với Rosedale, cô cố gắng tính toán điểm chính xác mà ở đó sự nhượng bộ chuyển thành sự kháng cự, và cái giá mà ANH TA sẽ phải trả được làm rõ ràng với anh ta. Nhưng sự tự tin nhanh nhẹn của anh ta dường như không thấu được những ám hiệu đó, và cô đánh hơi được điều gì đó cứng rắn và tự chủ đằng sau sự ấm áp bề ngoài trong điệu bộ của anh ta.

Họ đã ngồi một lúc ở một thung lũng đá hẻo lánh phía trên hồ, thì cô đột ngột nhảy cóc đến đỉnh điểm của giai đoạn mãnh liệt bằng cách quay ra nhìn anh ta với sự duyên dáng nghiêm trang trong ánh mắt.

“Tôi THẬT SỰ tin những gì anh nói, anh Rosedale,” cô nói bình thản, “và tôi sẵn sàng cưới anh bất cứ khi nào anh muốn.”

Đón nhận lời tuyên bố này, Rosedale, đỏ lựng đến từng chân tơ kẽ tóc, giật mình bật dậy, ở đó anh ta đứng như trời trồng trước mặt cô với một tư thế gần như lúng túng buồn cười.

“Vì tôi nghĩ rằng đó là điều anh thực sự muốn,” cô tiếp tục, với một giọng bình thản như cũ. “Mặc dù tôi không có khả năng đồng ý khi anh nói với tôi bằng cách đó trước đây, giờ đây tôi đã sẵn sàng, tôi đã hiểu anh hơn rất nhiều để tin tưởng trao hạnh phúc của tôi vào tay anh.”

Cô nói với sự thẳng thắn cao quý mà mình có thể điều khiển được trong những dịp thế này, nó giống như một luồng ánh sáng lớn vững vàng chiếu rọi khúc quanh tối tăm của tình huống. Dưới ánh sáng không thoải mái ấy, Rosedale dường như ngập ngừng một giây lát, như thể nhận thức rằng mọi đường lui đều đã bị thông tỏ đến là khó chịu.

Sau đó anh ta cười nhẹ và lấy ra một hộp thuốc lá bằng vàng, trong đó, với những ngón tay tròn ủng đeo trang sức, anh ta dò tìm điếu thuốc đầu vàng. Chọn được một điếu, anh ta im lặng ngắm nó một lúc trước khi nói: “Lily thân yêu của tôi, tôi xin lỗi nếu như có điều gì hiểu lầm giữa chúng ta, nhưng cô đã làm tôi cảm thấy việc theo đuổi của tôi quá vô vọng nên tôi không có dự định làm mới nó.”

Máu của Lily ù ù dồn lên tai trước sự từ chối thô bỉ; nhưng cô kìm chế cơn nổi giận bất thình lình, rồi nói bằng giọng đạo đức nhẹ nhàng: “Tôi không có ai để đổ tội ngoài chính mình nếu tôi khiến anh có cảm giác rằng quyết định của tôi là cuối cùng.”

Lối chơi chữ của Lily lúc nào cũng quá nhanh để anh ta phản ứng, lời đáp này treo anh ta trong sự im lặng bối rối trong khi cô đưa tay ra và nói thêm, chỉ với chút buồn bã thoáng qua trong giọng nói: “Trước khi chúng ta chào vĩnh biệt, ít nhất tôi muốn cảm ơn anh vì đã nghĩ đến tôi như anh đã từng.”

Cái chạm tay của cô, sự mềm mại xúc động trong cái nhìn của cô, khuấy động một thớ sợi yếu đuối trong Rosedale. Chính là sự không thể chạm đến đầy tinh tế của cô, cảm giác về sự xa cách cô chuyển tải mà

không cần bóng gió căm ghét, mới làm anh ta khó khăn để buông bỏ cô nhất.

“Tại sao cô lại nói về chuyện vĩnh biệt? Chẳng lẽ chúng ta sẽ không là bạn tốt như cũ?” Anh ta khẩn khoản không buông tay cô. Cô bình thản rút tay về. “Suy nghĩ của anh về việc làm bạn tốt là sao?” Cô quay lại với nụ cười nhẹ. “Tán tỉnh tôi mà không cần hỏi cưới?” Rosedale phá lên cười lấy lại cảm giác thoải mái.

“Vậy thì, đúng là như thế, tôi cho là vậy. Tôi không thể cưỡng lại việc tán tỉnh cô - tôi không nghĩ bất cứ người đàn ông nào có thể cưỡng lại; nhưng tôi không định hỏi cưới cô chừng nào tôi còn tránh được việc đó.”

Cô tiếp tục mỉm cười. “Tôi thích sự thẳng thắn của anh, nhưng tôi e rằng tình bạn của chúng ta khó có thể tiếp tục với những điều kiện này.” Cô quay đi, cứ như để đánh dấu rằng cô đã thật sự đi đến điều khoản cuối cùng, anh ta theo sau cô vài bước với cảm giác bối rối rằng sau tất cả cô vẫn nắm giữ cuộc chơi trong tay mình.

“Cô Lily,” anh ta hấp tấp mở lời; nhưng cô tiếp tục bước đi dường như không nghe thấy anh ta nói.

Anh ta bước vài bước dài vượt qua cô; đặt bàn tay khẩn khoản lên cánh tay cô. “Cô Lily, đừng vội vàng đi như vậy. Cô thật sự tàn nhẫn với một chàng trai đấy; nhưng nếu cô không phiền nói thẳng thì tôi chẳng thấy tại sao cô không cho phép tôi làm điều tương tự.”

Cô dừng lại một giây nhướng mày, theo bản năng rút tay khỏi cái đụng chạm của anh ta mặc dù cô không nỗ lực lẩn tránh lời nói của anh ta.

“Tôi có ấn tượng rằng,” cô đáp, “anh đã làm thế mà không đợi sự cho phép của tôi.”

“Vậy tại sao cô không nghe những lý do tôi làm vậy? Chúng ta không còn mới lạ với nhau đến mức một câu nói thẳng sẽ gây tự ái. Tôi hoàn toàn

bị cô hút hồn: không có gì mới trong điều này. Tôi càng yêu cô hơn tôi đã từng năm ngoái; nhưng tôi phải đối mặt với sự thật rằng tình hình đã thay đổi."

Cô tiếp tục đối diện với anh ta với điệu bộ thản nhiên châm biếm như cũ. "Anh định nói rằng tôi không phải là một đối tượng kết hôn đáng khao khát như anh đã nghĩ về tôi?"

"Đúng; đó là điều tôi thật sự muốn nói," anh ta trả lời dứt khoát. "Tôi sẽ không đi sâu vào điều đã xảy ra. Tôi không tin vào những câu chuyện về cô - tôi không MUỐN tin chúng. Nhưng chúng vẫn ở đó, và việc tôi không tin sẽ chẳng làm thay đổi tình hình."

Cô đỏ mặt đến tận mang tai, nhưng cảnh cùng quẫn tột độ của cô kiềm chế lời trả miếng trên môi và cô tiếp tục bình tĩnh đối diện với anh ta. "Nếu chúng không đúng," cô nói "chẳng phải ĐIỀU ĐÓ sẽ thay đổi tình hình sao?"

Anh ta đón nhận điều này với một cái nhìn không xoay chuyển trong đôi mắt bé tí đang cân nhắc sự việc, làm cô cảm thấy mình không hơn một món hàng siêu hảo hạng bằng xương bằng thịt. "Tôi tin rằng nó có thể xảy ra trong tiểu thuyết; nhưng tôi chắc chắn rằng nó sẽ không xảy ra trong đời thực. Cô biết rõ điều đó như tôi: nếu chúng ta đang nói thật, hãy nói toàn bộ sự thật. Năm ngoái tôi đã điên cuồng muốn cưới cô, và cô không nhìn đến tôi: năm nay - lạ quá, cô tỏ ra sẵn sàng. Bây giờ, điều gì đã xảy ra trong khoảng thời gian qua? Tình hình của cô, vậy thôi. Rồi cô nghĩ mình có thể làm tốt hơn; giờ…"

"Anh nghĩ mình có thể?" Cô mỉa mai ngắt lời.

"Chà, đúng, tôi có thể: bằng một cách, vậy thôi." Anh ta đứng trước mặt cô với tay trong túi áo, ngực anh ta nở nang dưới lớp áo gi-lê chói lọi. "Đó là cách này, cô biết đấy: tôi đã chăm chỉ cày cuốc cực nhọc trong những năm qua, để nâng cao địa vị xã hội của tôi. Cô có thấy buồn cười nếu tôi nói

vậy? Tại sao tôi nên thấy phiền nói rằng mình muốn tiến sâu vào tầng lớp thượng lưu? Một người đàn ông không xấu hổ khi nói rằng anh ta muốn làm chủ một chuồng ngựa đua hoặc một phòng tranh. Thế thì, được nếm trải tầng lớp thượng lưu chỉ là một sở thích khác. Có lẽ tôi muốn trả đũa những người đã ngoảnh mặt với tôi năm trước - nói theo cách đó nếu nó dễ nghe hơn. Dù gì đi nữa, tôi muốn tự tung tự tác trong những ngôi biệt thự danh giá nhất; và tôi cũng đang đạt được điều đó từng chút một. Nhưng tôi biết cách nhanh nhất để làm mất hình tượng với những người thích hợp là để bị trông thấy với những kẻ không thích hợp; đó là lý do tôi muốn tránh phạm sai lầm."

Cô Bart tiếp tục đứng trước anh ta trong sự im lặng phần nào biểu lộ sự chế nhạo, hoặc sự kính trọng có phần lưỡng lự đối với những lời thẳng thắn của anh ta, rồi sau một phút im lặng anh ta tiếp tục: "Như vậy đó, cô cũng biết. Tôi yêu cô hơn bất cứ khi nào, nhưng nếu tôi cưới cô bây giờ, tôi sẽ bị mất hình tượng một lần và mãi mãi, mà mọi thứ tôi nỗ lực đạt được suốt những năm qua sẽ thành lãng phí."

Cô đón nhận điều này với cái nhìn mà tất cả những sắc thái căm ghét đã nhạt màu. Sau hàng loạt vỏ bọc dối lừa của giới thượng lưu mà cô đã ngụp lặn bên trong quá lâu, thật sự mới mẻ khi bước ra ánh sáng ban ngày rõ ràng của động cơ cá nhân được thừa nhận.

"Tôi hiểu anh," cô nói. "Một năm trước tôi có giá trị sử dụng với anh, còn bây giờ tôi là một gánh nặng; tôi thích anh vì đã thẳng thắn nói cho tôi như vậy." Cô đưa tay ra với một nụ cười.

Lại một lần nữa cử chỉ này gây rối loạn cho khả năng tự chủ của Rosedale. "Vì Chúa, cô rất bản lĩnh, cô thật sự vậy!" Anh ta thốt lên; rồi khi cô bắt đầu quay đi lần nữa, anh ta đột ngột nói: "Cô Lily, dừng lại. Cô biết rằng tôi không tin vào những câu chuyện đó - tôi tin rằng chúng đều được

dựng lên bởi người phụ nữ không chần chừ hy sinh cô vì sự lợi ích của cô ta."

Lily quay đi với một cử chỉ khinh bỉ rất nhanh: dễ dàng chịu đựng sự xấc láo hơn là sự thương hại của anh ta.

"Anh rất tốt bụng; nhưng tôi không nghĩ chúng ta nên thảo luận vấn đề này xa hơn."

Nhưng bản chất không thẩm thấu nổi lời ám chỉ của Rosedale làm anh ta dễ dàng gạt sang bên sự chống cự như vậy. "Tôi không muốn thảo luận gì cả, tôi chỉ muốn đặt ra trước cô một trường hợp đơn giản," anh ta ngoan cố.

Cô bất chấp quyết tâm ban nãy của bản thân, bỗng dừng lại, để ý thấy dấu hiệu của một mục đích mới trong ánh nhìn và giọng nói của anh ta; trong khi đó anh ta tiếp tục giữ ánh nhìn kiên định: "Nỗi băn khoăn của tôi là cô đã đợi quá lâu để trả thù người phụ nữ đó, trong khi cô đã có tất cả sức mạnh trong tay." Cô tiếp tục im lặng dưới làn sóng dồn dập của sự ngạc nhiên mà lời nói của anh ta tạo ra, và anh ta tiến thêm một bước gần hơn để thấp giọng hỏi thẳng thắn: "Tại sao cô không sử dụng những lá thư của cô ta mà cô đã mua năm ngoái?"

Lily đứng yên không thốt nên lời trong cú sốc đầy chất vấn. Trong những từ ngữ trước đó, cô đã phỏng đoán cùng lắm là một sự ám chỉ về cái được cho là ảnh hưởng của cô với George Dorset; mà sự thô lỗ đến kinh ngạc của lời gợi ý này cũng không giảm đi khả năng Rosedale dùng nó làm kế sách. Nhưng bây giờ cô thấy mình đã lạc quá xa khỏi trọng tâm; sự ngạc nhiên khi biết rằng anh ta đã khám phá ra bí mật của những bức thư cô giữ lại, trong một thoáng chốc, khiến cô không nhận thức được mục đích đặc biệt mà những gì anh ta biết đang tận dụng.

Việc cô mất bình tĩnh tạm thời cho anh ta thời gian để nhấn mạnh luận điểm; anh ta vội tiếp tục, cứ như để đảm bảo hoàn toàn thế kiểm soát tình huống: "Cô thấy đấy, tôi biết cô đang đứng ở đâu, tôi hiểu cô ta hoàn toàn

nằm trong quyền định đoạt của cô. Nghe giống diễn kịch đúng không? Nhưng có rất nhiều sự thật trong những câu đùa cũ; mà tôi không nghĩ rằng cô mua những lá thư đó đơn giản vì cô đang sưu tập chữ ký."

Cô tiếp tục nhìn anh ta với sự hoang mang sâu sắc hơn: ấn tượng rõ rệt duy nhất của cô tự tan thành một cảm giác sợ hãi về sức mạnh của anh ta.

"Cô đang băn khoăn bằng cách nào tôi biết về chúng?" Anh ta tiếp tục, đáp lại cái nhìn của cô với vẻ tự tôn thấy rõ. "Có lẽ cô quên rằng tôi là chủ nhân của tòa nhà Benedick, nhưng bây giờ không cần để tâm đến chuyện đó nữa. Nhìn thấu triệt vấn đề là một thành tựu hết sức có ích trong kinh doanh và tôi đơn giản là mở rộng nó ra cả công việc riêng tư. Vì đây một phần LÀ việc của tôi, cô biết đấy, ít nhất nó phụ thuộc vào cô để được như vậy. Hãy nhìn thẳng vào vấn đề. Cô Dorset, vì những lý do mà chúng ta không đi sâu vào, đã chơi cô một vố đáng kinh tởm mùa xuân vừa rồi. Mọi người đều biết cô Dorset là nhân vật nào và ngay cả bạn thân nhất cũng sẽ không tin vào lời thề của cô ta khi mà những mối quan tâm của họ có liên quan; nhưng miễn là họ đứng ngoài cuộc, sẽ dễ dàng hơn rất nhiều để theo sau sự dẫn dắt của cô ta hơn là chống lại; cô đơn giản bị hy sinh vì sự lười biếng và ích kỷ của họ. Đấy là một mô tả khá đúng đắn về trường hợp này phải không? Chà, có người nói cô có câu trả lời dứt điểm nhất trong tay: rằng George Dorset sẽ cưới cô ngay ngày mai nếu cô nói với anh ta tất cả những gì mình biết và cho anh ta cơ hội để tiễn quý cô đó ra cửa. Tôi dám nói rằng anh ta sẽ làm vậy; nhưng cô dường như không quan tâm đến hình thức trả đũa đó, và nhìn nhận một cách đơn thuần công việc về vấn đề này, tôi nghĩ cô đúng. Với một giao dịch như vậy, không ai đi ra ngoài với đôi tay hoàn toàn sạch sẽ, cách duy nhất để cô bắt đầu như mới là có Bertha Dorset hỗ trợ đằng sau, thay vì chiến đấu chống lại cô ta."

Anh ta dừng lại đủ lâu để lấy hơi, nhưng không để cô có thời gian tập trung sự kháng cự; khi anh ta tiếp tục, trình bày và diễn giải ý tưởng của

mình với sự thẳng thắn của một người đàn ông không chút nghi ngờ gì về động cơ của mình, cô thấy nỗi căm phẫn dần dần lạnh ngắt trên môi, thấy bản thân bị chói chặt trong luận điểm của anh ta bởi quyền uy lạnh lẽo từ cách trình bày ấy. Không có thời gian để băn khoăn về việc anh ta đã nghe được chuyện cô có được những lá thư như thế nào: toàn bộ thế giới của cô tối tăm bên ngoài vầng sáng chói lòa gớm guốc của mưu kế sử dụng chúng của anh ta. Sau giây phút đầu tiên, không phải sự kinh dị của ý tưởng đó làm cô bị dính bùa mê thuốc lú, chịu khuất phục mong muốn của anh ta; mà chính là sức quyến rũ tinh tế của nó đối với nỗi khát khao sâu xa nhất của riêng cô. Anh ta sẽ cưới cô ngày mai nếu cô có thể lấy lại tình bạn với Bertha Dorset; mà để đem lại cuộc tái thiết tình bạn công khai đó, và ngấm ngầm hủy bỏ tất cả những điều gây chia rẽ tình bạn ấy, cô chỉ phải đưa cho quý cô ấy mối đe dọa tiềm tàng chứa trong gói hàng được chuyển phát một cách huyền diệu đến tận tay cô. Lily nhận thấy trong một chớp lóe sự thuận lợi của tiến trình này so với thứ mà Dorset khốn khổ đã nài nỉ cô. Kế hoạch kia thành công phụ thuộc vào việc chọc sâu vào một vết thương mở, trong khi ý tưởng này giảm thiểu giao dịch thành một thỏa thuận riêng tư, mà không người thứ ba nào cần có một lời ám chỉ xa xôi nhất. Diễn tả theo Rosedale theo những thuật ngữ tiền-trao-cháo-múc giống trong làm ăn, thỏa thuận này mang hơi hướng vô hại của một cuộc dàn xếp hai bên, như chuyển nhượng bất động sản hoặc xét duyệt lại đường ranh giới. Ta chắc chắn đã tối giản hóa cuộc sống khi nhìn nhận nó như một công cuộc liên tục hòa giải, một cuộc chơi của chính trị đảng phái, mà trong đó, mọi sự nhượng bộ đều có thứ tương đương được thừa nhận: tâm trí mệt mỏi của Lily bị quyến rũ bởi việc chạy trốn khỏi những cân nhắc đạo đức dao động thất thường vào một vùng đất cân đo đong đếm cụ thể.

Khi cô lắng nghe, Rosedale, dường như đọc được trong sự im lặng của cô không chỉ là sự ưng thuận dần dần với kế hoạch của anh ta, mà còn là

nhận thức sâu xa đầy nguy hiểm về những cơ hội mà nó mang lại, vì khi cô tiếp tục đứng trước anh ta không nói không rằng, anh ta đột ngột thốt lên, nhanh chóng phản bác chính mình: “Cô thấy nó đơn giản như thế nào chứ, phải không? Chà, đừng để bị cuốn theo suy nghĩ rằng nó QUÁ đơn giản. Nó không chính xác như việc cô bắt đầu với giấy xác nhận hoàn toàn khỏe mạnh. Bây giờ chúng ta đang nói chuyện, hãy gọi mọi việc bằng tên chuẩn của chúng, và giải quyết toàn bộ việc này. Cô biết thừa rằng Bertha Dorset đã không thể chạm đến cô nếu như đã không có - chà - những câu hỏi được đặt ra trước đây - vài điểm nghi vấn nho nhỏ, nhỉ? Chắc chắn xảy đến với một cô gái ưa nhìn với đám họ hàng bủn xỉn, tôi cho là vậy; dù gì chúng ĐÃ xảy ra, cô ta đã tìm thấy nền tảng chuẩn bị sẵn. Cô có nhìn thấy tôi đi từ điểm nào không? Cô không muốn những câu hỏi nho nhỏ này trồi lên lần nữa. Đó là một thứ để đưa Bertha vào khuôn khổ - nhưng cái cô muốn là giữ cô ta ở đó. Cô có thể làm cô ta lo sợ ngay - nhưng cô sẽ giữ cho cô ta sợ hãi như thế nào? Bằng cách cho cô ta thấy cô mạnh ngang cô ta. Tất cả thư từ trên thế gian này sẽ không làm điều đó cho cô như bây giờ, nhưng với một hậu thuẫn lớn ở đằng sau, cô sẽ giữ được cô ta ở chính chỗ nào cô muốn. Đấy là phần CỦA TÔI trong công việc này - đó là điều tôi đang đề nghị. Cô không thể sắp đặt những thứ này nếu thiếu tôi, đừng bỏ chạy với bất cứ ý tưởng nào rằng cô có thể. Trong vòng sáu tháng tới, cô sẽ quay lại với những mối lo cũ, hoặc tệ hơn, còn tôi ở đây, sẵn sàng nhấc cô ra khỏi chúng ngay ngày mai nếu cô tuyên bố như vậy. Cô có tuyên bố như vậy không, cô Lily?” Anh ta nói thêm và đột nhiên tiến đến gần hơn.

Những từ ngữ và chuyển động đi cùng chúng kết hợp với nhau làm Lily giật thót khỏi trạng thái quỵ lụy mê mẩn mà cô vô tình trượt vào. Ánh sáng rọi chiếu một cách ma quái vào ý thức đang mò mẫm, bây giờ nó đến với cô qua nhận thức ghê tởm rằng sự đồng lõa sắp tới của cô sẽ, theo lẽ đương nhiên, chứa cả khả năng cô sẽ không tin tưởng anh ta và có lẽ cố gắng lừa

dối anh ta đoạt phần chia trong món chiến lợi phẩm chiếm được. Cái nhìn thoáng qua vào tâm trí bên trong anh ta dường như thể hiện toàn bộ giao dịch theo một khía cạnh khác, cô thấy rằng sự hèn hạ cần thiết của hành động này nằm trong mức độ rủi ro bằng không của nó.

Cô lùi lại với một động tác từ chối nhanh chóng, nói bằng một giọng làm chính tai cô ngạc nhiên: “Anh nhầm rồi - hoàn toàn nhầm - cả trong sự thật và trong những gì anh phỏng đoán từ chúng.”

Rosedale nhìn chằm chằm trong giây lát, bối rối bởi sự quả quyết đột ngột của cô theo một hướng thật khác so với định hướng mà cô tỏ ra đang để anh ta dẫn dắt.

“Điều đó nghĩa là cái quái gì thế? Tôi nghĩ chúng ta đã thấu hiểu nhau!” Anh ta thốt lên; và trước tiếng thì thầm của cô “À, BÂY GIỜ chúng ta đã thấu hiểu,” anh ta vặn lại với vẻ hung bạo bùng nổ: “Tôi cho rằng vì đó là những lá thư gửi ANH TA, phải vậy chăng? Quỷ tha ma bắt tôi đi nếu tôi thấy cô được lời cảm ơn nào từ anh ta.”

Chương 8

Những ngày mùa thu suy tàn thành mùa đông. Thêm một lần nữa giới giải trí quá độ giữa miền quê và thị trấn, Đại lộ Năm vẫn vắng lặng vào cuối tuần, trưng bày từ thứ Hai đến thứ Sáu một dòng xe ngựa ngày càng lớn giữa mặt tiền các nhà dần dần khôi phục lại ý thức.

Màn Trình diễn Xe ngựa khoảng hai tuần trước đó đã tạo ra một vẻ khởi sắc giả tạo thoáng qua, lấp đầy các nhà hát, quán ăn với màn trình diễn của con người với cùng một kiểu tốn kém và sang trọng như ngày ngày vẫn xoay quanh vòng tròn của nó. Trong thế giới của cô Bart, màn Trình diễn Xe ngựa và đám đông mà nó thu hút đã được làm ra vẻ xếp hạng giữa những cảnh tượng đáng khinh với giới tinh hoa; nhưng như một vị chúa đất phong kiến vi hành để tham dự điệu nhảy trên bãi cỏ của làng; xã hội thượng lưu cũng không chính thức và vô tình vẫn chiếu cố ghé chân vào khung cảnh ấy. Cô Gormer giữa những người còn lại sẵn sàng chộp lấy dịp như vậy để khoe bản thân và đám ngựa của mình; còn Lily được cho một hoặc hai cơ hội xuất hiện bên cạnh bạn cô ở lô đáng chú ý nhất trong rạp. Sự làm ra vẻ thân mật kéo dài này chỉ làm cô nhận thức rõ hơn về sự thay đổi trong mối quan hệ giữa bản thân cô và Mattie, của sự phân biệt mới ló dạng, một tiêu chuẩn thượng lưu dần thành hình, nổi lên từ quan điểm rối rắm về cuộc sống của cô Gormer. Điều không tránh khỏi là chính Lily nên cấu thành sự hy sinh đầu tiên cho tư tưởng mới này, cô biết rằng một khi gia đình Gormer được thiết lập vững chắc ở thị trấn, toàn bộ dòng chảy tự nhiên của cuộc sống sang trọng sẽ tạo điều kiện cho Mattie tách rời khỏi cô.

Một cách ngắn gọn, cô đã thất bại trong việc làm cho mình không thể thiếu; hoặc đúng hơn là nỗ lực làm như vậy của cô bị chắn ngang bởi một ảnh hưởng mạnh hơn bất cứ ảnh hưởng nào cô có thể tạo ra. Ảnh hưởng đó, trong lần phân tích cuối, đơn giản là sức mạnh của tiền bạc: độ tin cậy xã hội của Bertha Dorset dựa vào một tài khoản ngân hàng vững vàng khó lay chuyển.

Lily biết rằng Rosedale đã không thậm xưng nỗi khó khăn ở vị trí của chính cô cũng như minh chứng xác đáng mà anh ta đưa ra: một khi Bertha có nguồn vật chất tương xứng, những món quà cao cấp sẽ làm cô ta dễ dàng lấn át địch thủ. Thấu hiểu ý nghĩa của sự lấn át đó cùng những bất lợi sinh ra từ việc cô không chấp nhận nó, ngày càng sáng rõ với Lily trong suốt những tuần đầu của mùa đông. Cho đến giờ cô vẫn tỏ vẻ hoạt động tích cực ngoài dòng chảy chính của xã hội thượng lưu; nhưng với chuyến quay lại thị trấn, các hoạt động rời rạc tập trung lại, bản thân việc không tự nhiên trượt lại vào những thói quen cũ của cuộc sống đánh dấu rằng cô không còn nhầm lẫn gì, đã bị loại trừ khỏi bọn họ. Nếu một người không phải là một phần của nhịp hoạt động cố định theo thông lệ của Mùa sự kiện, người đó đã bị hất tung ra ngoài vào một khoảng không không tồn tại đối với xã hội thượng lưu. Lily với tất cả những mơ mộng không được thỏa mãn của cô, chưa bao giờ thật sự nhận thức được khả năng quay xung quanh một tâm điểm khác: khinh bỉ thế giới thì dễ thôi, nhưng để tìm được bất cứ một khu vực khác có thể cư trú thì chắc chắn khó khăn. Thói quen mỉa mai chưa bao giờ hoàn toàn rời bỏ cô và cô vẫn có thể chú ý thấy, với thái độ nhạo báng chính mình, những giá trị phi thường nhất đột nhiên thuộc về những chi tiết mệt mỏi và vụn vặt nhất trong cuộc sống cũ của cô. Chính những công việc lao dịch giờ lại có sự quyến rũ mà cô được giải thoát khỏi chúng dù không mong muốn: phát thiệp, viết ghi chú, miễn cưỡng văn minh lịch sự đối với người già và người nghễnh ngãng; tươi cười chịu đựng trong những bữa tối

tẻ ngắt - những trách nhiệm đó mà lấp đầy sự trống rỗng trong những ngày qua của cô thì mới dễ chịu làm sao! Cô quả thật đã đi phát rất nhiều thiệp; cô đã giữ cho bản thân mình, với một sự bền bỉ vui vẻ và can đảm, tốt đẹp trong mắt thế giới của cô, Lily cũng không phải chịu đựng bất cứ lời từ chối bẩn thỉu nào mà thỉnh thoảng tạo ra phản ứng coi thường nơi nạn nhân của họ. Xã hội thượng lưu đã không quay lưng khỏi cô, nó đơn giản là trôi đi, bận rộn và không chú ý, để cho cô cảm thấy đến mức độ cao nhất của lòng tự tôn khiêm nhường, cô đã từng là sinh vật được nó hết mực yêu thích như thế nào.

Cô đã từ chối lời đề nghị của Rosedale với sự khinh miệt nhanh chóng gần như làm cô ngạc nhiên: cô vẫn chưa đánh mất khả năng nổi giận ngút trời vì công phẫn. Nhưng cô không thể thở lâu trên đỉnh núi; không có gì trong quá trình tôi luyện của cô nhằm tiếp tục nuôi dưỡng sức mạnh đạo đức: điều cô khao khát, và thật sự cảm thấy mình xứng đáng, chính là một tình huống mà ở đó thái độ cao quý nhất cũng là thái độ dễ dàng nhất. Từ trước đến nay những cơn cao hứng chống đối này đủ để giữ vững lòng tự trọng của cô. Nếu trượt ngã cô sẽ tự đứng lên, và chỉ sau đó cô mới nhận thức được mỗi lần mình đứng lên ở một mức độ thấp hơn một chút. Cô đã từ chối lời đề nghị của Rosedale mà không cần nỗ lực nhận thức; toàn bộ con người cô đứng lên chống lại nó; cô vẫn chưa lĩnh hội rằng chỉ với hành động lắng nghe anh ta, cô đã học cách sống với những ý tưởng trước đây chưa bao giờ chấp nhận được với cô.

Đối với Gerty Farish, người trông nom cô với một đôi mắt dịu dàng tuy kém sắc sảo hơn cô Fisher, kết quả của cuộc vật lộn này có thể được trông thấy rất minh bạch. Cô quả thật không biết Lily đã giao những con tin nào cho động cơ cá nhân; nhưng cô nhìn thấy Lily đang đeo đuổi một cách cuồng nhiệt và không thể cứu vãn cái chính sách “theo kịp” đổ nát. Gerty giờ có thể mỉm cười với giấc mơ ban đầu của riêng cô về sự cải tạo của bạn

cô qua mọi nghịch cảnh: cô đủ hiểu rằng Lily không phải là một trong những kẻ mà tình trạng khốn khó có thể dạy dỗ về sự không quan trọng của những gì họ đã đánh mất. Nhưng chính sự thật này, đối với Gerty, làm cho bạn cô lại càng thiếu thốn sự hỗ trợ một cách đáng thương, càng tiến đến gần những đòi hỏi về sự dịu dàng mà cô ấy gần như không biết là mình đang cần.

Kể từ khi quay trở lại thị trấn, Lily không thường trèo lên cầu thang nhà cô Farish. Có điều gì đó bực bội đối với cô trong sự chất vấn không lời từ lòng thương hại của Gerty: cô cảm thấy khó khăn thực sự trong việc không thể truyền đạt tình trạng của mình cho bất cứ ai mà lý thuyết về giá trị của họ thật khác so với cô, những hạn chế trong cuộc sống của Gerty đã từng có sức quyến rũ từ sự tương phản, nay cũng đau đớn nhắc nhở cô về những giới hạn mà sự tồn tại của chính cô đang thu hẹp vào. Sau một thời gian trì hoãn, vào một buổi chiều cô cũng đã hạ quyết tâm muộn màng ghé thăm cô bạn, cảm giác những cơ hội ngày càng co rút lại chiếm lĩnh lấy cô với sức mạnh khác thường. Cuộc bách bộ ngược lên Đại lộ Năm mở ra trước cô trong ánh sáng mặt trời chói chang mãnh liệt mùa đông một đám diễu hành không dứt những đoàn xe đầy cảnh vẻ - qua những ô cửa sổ bé tí của chiếc xe độc mã, cô thoáng thấy những nét mặt nghiêng quen thuộc đang cúi xuống danh sách khách mời, hoặc những bàn tay vội vã đưa thư hoặc thiếp cho người canh cửa - cái nhìn thoáng qua vào vòng quay vô tận của cỗ máy thượng lưu vĩ đại làm Lily nhận thức sâu sắc hơn bao giờ hết sự dốc đứng và nhỏ hẹp của những bậc thang nhà Gerty, của con ngõ tối tăm chật chội của cuộc đời mà chúng dẫn đến. Cầu thang u ám có định mệnh đưa lối những kẻ u ám: có bao nhiêu nghìn bóng hình mờ nhạt đang đi lên đi xuống những cầu thang như vậy trên thế giới này ngay trong giây phút đó - những bóng hình tiều tụy và nhạt nhẽo như người đàn bà trung niên mặc bộ quần áo ủ rũ màu đen đi xuống cầu thang nhà Gerty khi Lily đang bước lên!

“Đó là cô Jane Silverton đáng thương - cô ấy đến bàn chuyện với tôi: cô ấy với chị gái muốn kiếm việc gì đó để nuôi sống bản thân,” Gerty giải thích khi Lily theo sau cô vào phòng khách.

“Nuôi sống bản thân? Họ đang hết tiền ư?” Cô Bart hỏi với chút bực bội: cô không đến để lắng nghe nỗi thống khổ của kẻ khác.

“Tôi e rằng họ không còn gì cả: Khoản nợ nần của Ned đã nuốt hết mọi thứ. Họ đã có hy vọng, cô biết đó, khi cậu ta dứt khỏi Carry Fisher; họ nghĩ rằng Bertha Dorset sẽ là một ảnh hưởng tốt, bởi vì cô ta không quan tâm đến cờ bạc, và - vậy đấy, cô ta nói rõ tốt đẹp với cô Jane về cảm giác cứ như Ned là em trai cô ta, muốn đưa anh ta trên du thuyền để anh ta có thể có cơ hội từ bỏ cờ bạc và đua ngựa, mà tiếp tục sự nghiệp làm thơ.”

Cô Farish dừng lại với tiếng thở dài phản chiếu tình trạng phức tạp của vị khách đã rời đi. “Nhưng đó vẫn chưa là tất cả; nó còn không phải là điều tệ nhất. Dường như Ned đã cãi nhau với gia đình Dorset; hoặc ít nhất Bertha không cho phép cậu ấy gặp cô ta, và cậu ta quá đau khổ vì chuyện đó đến mức lại tiếp tục chìm đắm vào cờ bạc, và giao du với đủ thể loại người kỳ quặc. Còn cô chị họ Grace Van Osburgh buộc tội cậu ấy gây ảnh hưởng xấu đến Freddy, anh chàng mới tốt nghiệp Harvard mùa xuân vừa rồi và kể từ đó đã đi cùng Ned rất nhiều. Cô ấy đã mời cô Jane đến và làm om sòm dễ sợ, Jack Stepney cùng Herbert Melson cũng ở đó, kể với Jane rằng Freddy đang đe dọa cưới một người phụ nữ kinh khủng mà Ned đã giới thiệu cho anh ta, họ không thể làm gì với anh ấy cả vì anh ấy đã đến tuổi và có tiền riêng. Cô có thể tưởng tượng cô Jane cảm thấy khốn khổ như thế nào - cô ấy nhanh chóng tìm đến tôi, dường như nghĩ rằng tôi có thể tìm cho cô ấy việc gì đó làm để kiếm đủ tiền trả nợ cho Ned và gửi cậu ta đi xa - tôi sợ rằng cô ấy không biết sẽ mất bao lâu để trả một trong những buổi tối cậu ta chơi bài *bridge*. Cậu ta nợ nần chồng chất sau khi quay trở về từ con

tàu nọ - tôi không thể hiểu được tại sao cậu ta đã tiêu quá nhiều tiền dưới ảnh hưởng của Bertha hơn là Carry: cô có hiểu được không?"

Lily đón nhận câu hỏi này với một động tác mất kiên nhẫn. "Gerty thân mến, tôi luôn hiểu tại sao người ta có thể tiêu nhiều tiền hơn thế - chưa bao giờ hiểu tại sao họ có thể tiêu ít hơn!"

Cô nới lỏng áo choàng lông và yên vị trong ghế bành của Gerty, trong khi bạn cô bận rộn sắp xếp tách chén.

"Nhưng họ có thể làm gì - những cô gái nhà Silverton? Họ định tự nuôi sống mình như thế nào?" Cô hỏi, nhận thức được chút gì đó bực bội vẫn dai dẳng trong giọng nói của mình. Đó là chủ đề cuối cùng mà cô định bàn luận - nó thật sự chẳng làm cô hứng thú mảy may - nhưng cô đột ngột bị kẹt trong cơn tò mò không yên về chuyện hai nạn nhân rúm ró vô vị của những cuộc thử nghiệm tình cảm của chàng trai trẻ Silverton, định đối mặt với những thiếu thốn dữ dội đang ngấm ngầm tiến dần đến ngưỡng cửa nhà cô như thế nào.

"Tôi không biết - tôi đang cố gắng tìm việc gì đó cho họ. Giọng đọc của Jane rất dễ chịu, nhưng rất khó để tìm được bất cứ ai sẵn sàng nghe đọc. Còn cô Annie vẽ ít tranh…"

"Ồ, tôi biết - hoa táo trên giấy thấm, đúng cái kiểu công việc mà chính tôi sắp làm đó!" Lily thốt lên, đứng phắt dậy với một động tác sôi nổi đe dọa phá hỏng bàn trà mong manh của cô Farish.

Lily cúi xuống để giữ yên ly tách, sau đó cô ngồi lại vào ghế. "Tôi quên rằng không có chỗ để cử động mạnh ở đây - phải đi nhẹ nói khẽ cười duyên trong một căn hộ bé nhỏ! Ồ, Gerty, tính tôi đâu có tốt đẹp gì," cô thở hắt ra rời rạc.

Gerty ngước mắt lo lắng nhìn khuôn mặt tái xám của cô, khuôn mặt mà đôi mắt tỏa ra ánh sáng thiếu ngủ kỳ dị.

“Cô trông mệt mỏi kinh khủng, Lily; uống trà đi và để tôi đưa cô cái gối này mà dựa lưng nhé.”

Cô Bart nhận tách trà, nhưng đẩy cái gối ra với bàn tay mất kiên nhẫn.

“Đừng đưa tôi cái đó! Tôi không muốn tựa lưng, tôi sẽ ngủ mất.”

“Ồ, tại sao không cô gái? Tôi sẽ im lặng như một con chuột,” Gerty âu yếm thôi thúc.

“Không - không, đừng yên lặng, hãy nói chuyện với tôi - giữ tôi thức! Tôi không ngủ ban đêm và khi chiều đến, cơn uể oải đáng sợ trườn lên người tôi.”

“Cô không ngủ được vào ban đêm? Kể từ khi nào?”

“Tôi không biết, tôi không thể nhớ.” Cô đứng lên đặt cái tách rỗng lên khay trà. “Một tách nữa, và đặc hơn, làm ơn; nếu tôi không thức bây giờ, tôi sẽ nhìn thấy những điều kinh dị đêm nay - hoàn toàn kinh dị.”

“Nhưng chúng sẽ tệ hơn nếu cô uống quá nhiều trà.”

“Không, không, đưa cho tôi; và đừng thuyết giáo tôi, làm ơn đi,” Lily độc đoán đáp lại. Giọng của cô có một sắc thái nguy hiểm, còn Gerty để ý thấy tay cô run run khi cô đưa tay ra đón tách trà thứ hai.

“Nhưng trông cô mệt mỏi lắm: Tôi chắc chắn rằng cô ốm mất rồi.”

Cô Bart đặt tách trà xuống đánh cốp. “Trông tôi ốm yếu? Mặt tôi bộc lộ ra điều đó?” Cô đứng lên và đi nhanh tới cái gương nhỏ trên bàn việc. “Thật là một cái gương xấu xí kinh khủng - nó đầy vết bẩn và mờ đục. Bất cứ ai cũng trông tái nhợt trong cái gương này!” Cô quay lại, nhìn chằm chằm vào Gerty não nùng. “Cô gái khờ dại ơi, tại sao cô nói những thứ ghê tởm như thế với tôi, người đã đủ phát ốm khi bị bảo là mình trông như vậy! Trông ốm nghĩa là nhìn rất xấu xí.” Cô nắm lấy cổ tay Gerty, kéo cô ra phía cửa sổ. “Sau tất cả, tôi thà biết sự thật. Nhìn thẳng vào mắt tôi, Gerty, nói tôi hay: trông tôi khủng khiếp lắm phải không?”

“Cô giờ hoàn toàn xinh đẹp, Lily: mắt cô sáng lấp lánh và gò mà cô đột nhiên ửng hồng.”

“À, chúng ĐÃ tái nhợt, hẳn thế - tái nhợt khủng khiếp, tôi đến lúc nào nhỉ? Tại sao cô không nói thẳng rằng tôi suy nhược? Mắt tôi giờ sáng rỡ vì tôi đang rất hoảng sợ - nhưng vào buổi sáng, chúng đen như chì. Tôi có thể nhìn thấy những nếp nhăn hiện lên trên mặt - những nếp nhăn của sự lo lắng, nỗi thất vọng và thất bại! Mỗi đêm mất ngủ để lại một nếp nhăn mới - và tôi có thể ngủ thế nào khi tôi có những thứ kinh khiếp để nghĩ đến?”

“Những thứ kinh khiếp - thứ gì vậy?” Gerty hỏi, nhẹ nhàng rút cổ tay khỏi những ngón tay sốt ran của cô bạn.

“Thứ gì ư? Ừ, nghèo đói là một - tôi không biết bất cứ điều gì khác kinh khiếp hơn.” Lily quay đi và ngồi thụp xuống ghế bành gần bàn trà với sự ủ rũ đột ngột. “Cô vừa mới hỏi rằng liệu tôi có hiểu tại sao Ned Silverton tiêu tốn thật nhiều tiền. Dĩ nhiên, tôi hiểu - cậu ta tiêu để sống với người giàu. Cô nghĩ rằng chúng tôi sống NHỜ họ hơn là với họ: chúng tôi đúng là như vậy, theo một ý nghĩa nào đó - nhưng đấy là một đặc ân mà chúng tôi phải trả! Chúng tôi ăn bữa tối của họ, uống rượu của họ, hút thuốc của họ, sử dụng xe ngựa của họ và lô ngồi ở khán phòng nhà hát của họ cùng xe ô tô riêng của họ - đúng, nhưng có một khoản thuế phải trả cho từng thứ xa xỉ một. Đàn ông trả bằng tiền thưởng cho gia nhân, bằng cách chơi bài hơn những gì họ có, bằng hoa và quà - và - và - rất nhiều thứ khác đắt đỏ; những cô gái cũng trả bằng tiền thưởng và cờ bạc - ồ, đúng, tôi đã lại phải chơi bài *bridge* - bằng cách đi đến những nhà may giỏi nhất, có chiếc váy lộng lẫy nhất cho từng dịp, luôn giữ cho mình tươi mới, tinh tế và vui vẻ!”

Cô ngả người ra sau trong một lát, nhắm mắt lại và khi cô ngồi đó, đôi môi tái nhợt của cô hơi hé mở, mí mắt sụp xuống ánh nhìn sáng rỡ nay đã kiệt quệ, Gerty giật mình về sự thay đổi trên mặt cô - về cái cách mà trong

đó ánh sáng ban ngày xám tro dường như dập tắt thứ rực rỡ giả tạo. Cô nhìn lên và hình dung ấy biến mất.

“Điều này nghe không vui lắm, phải không? Đúng là như vậy - tôi phát ốm muốn chết vì nó! Thế mà suy nghĩ từ bỏ tất cả gần như giết tôi - đó là thứ làm tôi thức đêm, làm tôi phát cuồng vì trà đặc của cô. Vì tôi không thể tiếp tục như thế này lâu hơn nữa, cô biết đấy - tôi gần như ở tình trạng kiệt sức. Sau đó tôi có thể làm gì - tôi còn có thể làm cái quái gì để sống nữa? Tôi thấy mình bị xuống cấp như số phận của hai bà chị đáng thương của Silverton - lượn lờ quanh các đại lý môi giới việc làm và cố gắng bán tranh giấy thấm cho các trung tâm phụ nữ! Có hàng nghìn, hàng nghìn người cố gắng làm những thứ tương tự rồi, mà không một ai trong số họ có ít ý tưởng kiếm một đồng hơn tôi!”

Cô lại đứng lên, vội vã liếc nhìn đồng hồ. “Đã muộn rồi, tôi phải đi, tôi có cuộc hẹn với Carry Fisher. Đừng trông lo lắng thế, cô gái thân mến, đừng nghĩ quá nhiều đến những câu chuyện vô nghĩa tôi vừa nói.” Cô lại đứng trước gương, nhẹ tay chỉnh tóc, kéo mạng che xuống và khéo léo vuốt nhẹ áo choàng lông. “Dĩ nhiên, cô biết đấy, tôi chưa đến mức tìm đến các đại lý môi giới việc làm và vẽ tranh giấy thấm; nhưng tôi hiện tại rất thiếu thốn, nếu tôi có thể tìm được gì để làm - viết thư hoặc lập danh sách khách mời hoặc những thứ như vậy - nó sẽ giúp tôi cầm cự cho đến khi tiền thừa kế được chi trả. Carry đã hứa tìm ai đó muốn thuê người tổ chức sự kiện - cô biết đó, cô ta chuyên hô biến những kẻ giàu có bất lực mà.”

Cô Bart không để lộ cho Gerty toàn bộ mức độ mối lo của mình. Cô quả thật trong tình trạng cần tiền ngay và khẩn cấp: tiền để chi trả cho những đòi hỏi tầm thường hàng tuần không thể trì hoãn cũng như lẩn tránh. Từ bỏ căn hộ của mình, thu hẹp vào sự tối tăm của căn nhà trọ, hoặc sự mến khách tạm bợ của chiếc giường trong phòng khách nhà Gerty, chỉ là một mưu kế để trì hoãn vấn đề mà cô đang phải đối đầu; dường như khôn ngoan hơn và

dễ dàng chấp nhận hơn là ở lại nơi mà cô đang ở và tìm những phương tiện để kiếm sống. Khả năng phải làm điều này là một trong những việc mà cô chưa bao giờ xem xét nghiêm túc trước đây, việc khám phá rằng là người tự kiếm tiền nuôi thân, cô dễ dàng chứng tỏ mình cũng vô dụng và bất lực như cô Silverton đáng thương, một cú sốc gay gắt đối với lòng tự tôn của cô.

Đã quen với việc đánh giá bản thân mình theo ý kiến đám đông, là một con người tràn đầy năng lượng và tháo vát, tự nhiên phù hợp để chiếm thế thượng phong trong bất cứ tình huống nào mà cô gặp phải, Lily mơ hồ tưởng tượng những tài năng như vậy sẽ có giá trị với đám người tìm kiếm những chỉ dẫn thăng tiến trong giới thượng lưu; nhưng đáng tiếc không có nhân vật đặc biệt nào mà nghệ thuật nói và làm những thứ đúng đắn có thể chào mời trên thị trường, ngay cả tài tháo vát của cô Fisher cũng thất bại trước sự khó khăn phải tìm ra một tính chất khả thi trong sự ăm ắp duyên dáng mơ hồ của Lily. Cô Fisher đầy những động cơ gián tiếp trong việc tạo điều kiện cho bạn bè kiếm sống và có thể khẳng định đầy tận tâm rằng cô ta đã đưa ra rất nhiều cơ hội loại này trước mặt Lily; nhưng những phương pháp kiếm sống chính đáng lại nằm ngoài phạm vi của cô vì chúng vượt trên khả năng của những người khốn khổ cầu khẩn cô giúp đỡ. Hơn nữa, thất bại trong việc tận dụng những cơ hội dành cho mình có lẽ đã biện hộ cho việc từ bỏ những nỗ lực xa hơn vì lợi ích của chính cô; nhưng bản chất tốt đẹp không mệt mỏi của cô Fisher làm cho cô ta trở nên lão luyện trong việc tạo nên những nhu cầu giả tạo đòi hỏi nguồn cung có thật. Để theo đuổi mục đích này cô ta nhanh chóng khởi sự một chuyến đi tìm hiểu thay mặt cho cô Bart; rồi sau cuộc khảo sát này Fisher đã gọi cô đến tuyên bố rằng cô ta đã “tìm thấy thứ gì đó.”

Còn lại một mình, Gerty đau khổ trầm ngâm về cảnh ngộ của bạn mình và sự bất lực không giúp ích được gì cho cô ấy. Rõ ràng với cô, Lily ở thì hiện tại không mong muốn sự giúp đỡ mà cô có thể mang đến. Cô Farish

không nhìn thấy hy vọng nào cho bạn mình ngoài một cuộc đời hoàn toàn được xếp đặt lại và tách rời khỏi những mối liên hệ cũ; trong khi đó toàn bộ năng lượng của Lily lại tập trung trong nỗ lực quyết liệt để nắm chắc lại những liên hệ cũ đó, để giữ cho cô được dễ dàng nhận dạng cùng họ, miễn là ảo tưởng được giữ vững. Tuy thái độ ấy dường như thật đáng thương với Gerty, cô không thể đánh giá nó khắc nghiệt, như Selden chẳng hạn, có lẽ đã làm. Cô đã không quên được cái đêm đầy cảm xúc khi cô và Lily nằm trong vòng tay nhau, dường như cô đã cảm thấy dòng máu trong chính tim mình truyền sang cho bạn. Sự hy sinh của cô tựa hồ thật vô ích, không có dấu vết nào của sự ảnh hưởng mang tính xoa dịu trong giờ phút đó còn lại trong Lily; nhưng sự dịu dàng của Gerty, được rèn luyện suốt bao năm trường tiếp xúc với những sinh linh đau khổ tăm tối ẩn dật, có thể chờ đợi mục đích của nó với sự nhẫn nhịn im lặng không kể đến thời gian. Tuy nhiên, cô không thể từ chối bản thân sự an ủi bằng cách nôn nóng xin ý kiến Lawrence Selden, kể từ khi anh quay về từ châu Âu, cô đã nối lại mối quan hệ tâm tình giữa hai anh em họ.

Bản thân Selden chưa bao giờ nhận thức được bất cứ thay đổi gì trong mối quan hệ của họ. Anh thấy Gerty như khi anh chia tay cô, đơn giản, không đòi hỏi và tận tâm, nhưng với một sự thông minh nhanh nhẹn của trái tim mà anh nhận ra không cần phải giải thích. Đối với chính Gerty, dường như cô đã từng không thể nói chuyện thoải mái với anh về Lily Bart; nhưng thứ đã đi qua trong bí mật giữa lồng ngực cô dường như đã tự tan, khi màn sương của cuộc đấu tranh đã tan thành một sự đổ vỡ các giới hạn của bản thân, khi những cảm xúc riêng tư vô ích nhập vào dòng chảy chung của sự thấu hiểu con người.

Phải mãi hai tuần sau chuyến viếng thăm của Lily, Gerty mới có dịp để chia sẻ nỗi sợ hãi của cô với Selden. Anh họ cô xuất hiện vào một buổi chiều Chủ nhật, đã nán lại bữa tiệc trà sinh động lạc mốt của người em họ,

nhận thức được điều gì đó trong giọng nói và ánh mắt của cô khẩn nài một cuộc nói chuyện riêng; và ngay khi người khách cuối cùng rời đi, Gerty mở lời bằng cách hỏi gần đây anh có gặp cô Bart.

Sự ngập ngừng thấy rõ của anh kịp cho cô cảm thấy chút xao động ngạc nhiên.

“Anh không gặp lần nào - anh đã liên tục lỡ gặp cô ấy kể từ khi cô ấy quay trở lại.”

Sự thú nhận bất ngờ làm Gerty cũng ngập ngừng; trong khi cô vẫn chần chừ ngoài vòng chủ đề thì anh làm cô thấy nhẹ người khi nói thêm: “Anh cũng muốn gặp, nhưng cô ấy dường như bị cuốn vào nhóm bạn nhà Gormer kể từ khi trở về từ châu Âu.”

“Đấy lại càng là lý do: cô ấy đã rất đau khổ.”

“Đau khổ khi ở cùng gia đình Gormer?”

“Ồ, em không bảo vệ sự gần gũi của cô ấy với gia đình Gormer nhưng điều đó giờ cũng kết thúc, em nghĩ vậy. Anh biết đó, người ta đã hành xử tồi tệ kể từ khi Bertha Dorset bất hòa với cô ấy.”

“À!” Selden thốt lên, đột nhiên đứng lên đi lại cửa sổ, nơi anh đứng yên, dõi mắt nhìn xuống con đường tối tăm trong khi em họ anh tiếp tục giải thích: “Judy Trenor và gia đình của bà ta cũng bỏ rơi cô ấy, tất cả vì Bertha Dorset đã kể những thứ kinh khủng. Cô ấy rất nghèo - anh biết là bà Peniston chỉ để lại cho cô ấy một khoản thừa kế bé tí, sau khi làm cho cô ấy tưởng rằng mình sẽ được hưởng mọi thứ.”

“Đúng, anh biết,” Selden đồng ý cụt lủn, quay vào phòng, nhưwng chỉ để rảo quanh với những bước chân không yên trong khoảng hẹp giữa cửa ra vào và cửa sổ. “Đúng, cô ấy đã bị đối xử tàn tệ; nhưng không may mắn đó chính xác là điều mà một người đàn ông muốn thể hiện sự đồng cảm không thể nói với cô ấy.”

Lời nói của anh làm cho Gerty hơi ỉu xìu vì thất vọng. “Sẽ có những cách khác để thể hiện sự thương cảm của anh.” Cô đề xuất.

Selden cười nhạt, ngồi xuống bên cạnh cô trên ghế sofa nhỏ quay vào lò sưởi. “Em đang nghĩ gì thế, đại sứ đặc mệnh ngoan cố?” Anh hỏi cô.

Gerty đỏ mặt, gò má cô ửng hồng chính là câu trả lời duy nhất của cô trong giây lát. Sau đó cô làm rõ hơn bằng cách nói: “Em chỉ đang nghĩ đến sự thật là anh và cô ấy từng là bạn tốt, rằng cô ấy từng quan tâm rất nhiều đến những gì anh nghĩ về cô ấy, rằng nếu Lily cho việc anh tránh xa cô ấy là một dấu hiệu của những gì anh đang nghĩ bây giờ, em có thể tưởng tượng rằng nó đang góp phần đáng kể làm tăng nỗi bất hạnh của cô gái.”

“Em, đừng góp thêm vào bất hạnh ấy - ít nhất là vào nhận thức của em về nó - bằng cách quy cho cô ấy những suy nghĩ nhạy cảm đủ mọi thể loại của em.” Selden, trong cả cuộc đời mình, không thể giữ lại sự vô tình khỏi giọng nói của mình; nhưng anh đáp lại cái nhìn băn khoăn của Gerty bằng cách nói nhẹ nhàng hơn: “Nhưng mặc dù em đã thậm xưng tầm quan trọng của bất cứ điều gì anh có thể làm cho cô Bart, em không thể thậm xưng sự sẵn sàng làm việc đó của anh - nếu em thỉnh cầu anh.” Anh đặt tay trong giây lát lên tay cô và đi qua giữa họ, trong một luồng tiếp xúc hiếm hoi, một sự trao đổi ý nghĩa làm đầy kho dự trữ tình cảm bị ẩn giấu. Gerty có cảm giác anh đang xem xét cái giá của lời đòi hỏi của cô một cách rõ ràng như cô đọc được tầm quan trọng trong lời hồi đáp của anh; cảm giác tất cả những thứ ấy đột ngột rõ rệt giữa họ khiến những lời nói tiếp sau của cô trở nên dễ dàng hơn.

“Vậy thì em thực lòng thỉnh cầu; em thỉnh cầu anh vì cô ấy đã một lần kể với em rằng anh đã giúp đỡ cô ấy, vì cô ấy giờ đây cần sự giúp đỡ như chưa bao giờ cần hơn thế. Anh biết cô ấy luôn luôn phụ thuộc vào sự thoải mái và xa xỉ như thế nào, cô ấy ghét những gì xấu xí, cũ rách và khó chịu. Cô ấy không chịu được, cô ấy được nuôi dạy với những ý tưởng như thế và

chưa bao giờ tìm cách thoát ra khỏi chúng. Nhưng bây giờ tất cả những gì cô ấy quan tâm đã bị lấy đi mất, và những người dạy cô ấy phải quan tâm đến chúng cũng bỏ rơi cô ấy; dường như với em, nếu ai đó có thể đưa tay ra và chỉ cho cô ấy thấy phía bên kia - cho cô ấy thấy còn thật nhiều thứ trong cuộc sống và trong cô ấy," Gerty khựng lại, bối rối vì âm thanh của những lời hùng biện của chính mình, và bị cản trở bởi khó khăn bộc lộ chính xác niềm khao khát mơ hồ là cứu rỗi bạn mình."Em không thể tự giúp Lily: cô ấy vượt ngoài tầm với của em," cô tiếp tục. "Em nghĩ rằng cô ấy sợ là gánh nặng cho em. Lần cuối ở đây, hai tuần trước, cô ấy dường như lo lắng kinh khủng về tương lai: cô ấy kể rằng Carry Fisher đang cố gắng tìm thứ gì đó cho cô ấy làm. Vài ngày sau cô ấy viết cho em rằng mình đã tiếp nhận vị trí thư ký riêng, rằng em không nên lo lắng, vì mọi thứ đều ổn, cô ấy sẽ ghé qua và kể với em về công việc khi rảnh; nhưng cô ấy không bao giờ đến, em không muốn đến thăm Lily vì em e rằng mình sẽ thúc ép cô ấy khi em không được cần đến. Một lần khi chúng em còn là trẻ con, em đã vội lao vào sau một thời gian dài xa cách, dang tay vòng quanh cô ấy và cô ấy nói rằng: "Làm ơn đừng hôn tôi trừ khi tôi yêu cầu cậu, Gerty" - và cô ấy ĐÃ yêu cầu em, một phút sau; nhưng kể từ đó em đã luôn chờ đợi để được yêu cầu."

Selden đã yên lặng lắng nghe, với cái nhìn tập trung mà khuôn mặt tăm tối gầy gò của anh có thể tỏ ra khi anh muốn bảo vệ nó khỏi bất cứ thay đổi không mong muốn nào trong nét mặt. Khi cô em họ dừng lời, anh nói với nụ cười nhẹ: "Vì em đã học được sự khôn ngoan của việc chờ đợi, anh không hiểu được tại sao em thúc giục anh vội vã," nhưng lời thỉnh cầu không yên trong mắt cô làm anh nói thêm khi anh đứng lên để chia tay: "Tuy nhiên anh sẽ làm điều em muốn và không bắt em chịu trách nhiệm cho thất bại của anh." Việc Selden lảng tránh cô Bart không phải là không cố tình như anh đã để cho cô em họ nghĩ như vậy. Ban đầu, quả thật trong

khi ký ức về những giờ cuối của họ ở Monte Carlo vẫn còn nóng bỏng trong sự căm phẫn của anh, Selden vẫn nôn nóng chờ đợi sự trở về của cô; nhưng cô đã làm anh thất vọng bằng cách nấn ná lại nước Anh, khi cô cuối cùng cũng tái xuất, đột nhiên anh lại có công việc phải đi tới phía tây, sau đó anh quay trở lại chỉ để biết rằng cô đang chuẩn bị đi Alaska với gia đình Gormer. Khám phá ra mối thân tình đột nhiên được thiết lập này làm lạnh nhạt khao khát gặp cô của anh. Nếu trong khoảnh khắc toàn bộ cuộc đời cô dường như tan vỡ, cô có thể vui vẻ giao phó việc dựng lại nó cho nhà Gormer, không có lý gì những tai nạn như vậy có thể dúi cô không thể đứng lên được nữa. Từng bước cô đi dường như mang cô xa hơn khỏi vùng đất mà một đôi lần anh và cô đã gặp nhau trong một thời khắc huy hoàng, mà việc nhận ra điều này, khi cơn day dứt đầu tiên được vượt qua, tạo nên trong anh một cảm giác nhẹ nhõm tiêu cực. Đơn giản hơn nhiều cho anh khi đánh giá cô Bart qua cách cư xử theo lệ thường hơn là bằng những lần chệch bước hiếm thấy đã ném cô vào đường đi của anh một cách đầy phiền toái; mọi hành động của cô khiến sự tái hiện của những lần chệch bước này không dễ xảy đến, xác nhận cảm giác nhẹ nhõm khi anh quay trở lại với nhìn nhận thông thường về cô.

Nhưng những lời nói của Gerty Farish đã đủ làm anh nhận ra quan điểm này gần như không có chút gì thật sự là của anh, và Selden hoàn toàn không thể sống bình thản với suy nghĩ về Lily Bart. Nghe thấy cô đang cần giúp đỡ - ngay cả một sự giúp đỡ mơ hồ mà anh có thể đưa ra - ngay lập tức bị suy nghĩ ấy tái chiếm hữu; cho đến khi tiến ra ngoài phố, anh đã có thể thuyết phục bản thân về sự cấp bách của lời thỉnh cầu của cô em họ để quay bước thẳng về hướng khách sạn của Lily.

Ở đó, nhiệt tâm của anh vấp phải thông tin không đoán trước rằng cô Bart đã chuyển đi; nhưng trước những câu hỏi thúc ép của anh, nhân viên

tiếp tân nhớ rằng cô đã để lại một địa chỉ rồi bắt đầu tìm kiếm trong quyển sổ lưu của mình.

Quả là kỳ lạ rằng cô đã thực hiện bước đi này mà không để Gerty Farish biết được quyết định của mình; Selden chờ đợi với cảm giác bứt rứt không yên, mơ hồ trong khi địa chỉ được tìm kiếm. Quá trình đó kéo dài đủ lâu để sự bứt rứt này chuyển sang một nỗi lo sợ; nhưng sau hồi lâu khi một mảnh giấy được trao cho anh và anh đọc trên đó: “Nhờ chuyển qua cô Norma Hatch, Khách sạn Emporium,” nỗi lo sợ chuyển thành một cái nhìn chằm chằm hoài nghi, nó chuyển thành một động tác ghê tởm khi anh xé đôi tờ giấy quay bước nhanh về nhà.

Chương 9

Khi Lily thức giấc vào buổi sáng sau khi di chuyển đến khách sạn Emporium, cảm giác đầu tiên của cô là thỏa mãn đơn thuần về thể chất. Tác động của sự đối lập này càng làm nổi bật sự xa xỉ của việc lại được nằm trên một chiếc giường có gối mềm và nhìn sang đầu bên kia căn phòng rộng thoáng tràn ngập ánh sáng mặt trời, thấy bàn sắp đồ ăn sáng mời gọi cạnh lò sưởi. Tự vấn và phân tích có thể đến sau nhưng trong giây phút này cô thậm chí không cảm thấy phiền lòng bởi đệm da bọc quá dày hay cách sắp đặt hỗn loạn của đồ nội thất. Cảm giác lần nữa được cuộn tròn và bao bọc trong sự dễ chịu, như ở trong một tâm trạng thư thái cô đọng mà nỗi buồn phiền không xuyên phá được, đã lắng lại chút chỉ trích yếu ớt trong cô.

Buổi chiều hôm trước, khi cô ra mắt quý cô mà Carry Fisher đã chỉ đạo tới, cô đã nhận thức được chuyện bước vào một thế giới mới. Lời miêu tả mơ hồ của Carry về cô Norma Hatch (người giải thích mình chuyển đổi về tên thời con gái sau cuộc ly dị gần nhất), để lại cho cô ấn ý về xuất xứ "từ phía Tây" của quý cô này, với lời xoa dịu như thường lệ là cô ta mang theo rất nhiều tiền. Nói ngắn gọn, quý cô này giàu có, bất lực, và không có tên tuổi: đúng đối tượng cho bàn tay của Lily. Cô Fisher đã không nêu rõ đường lối mà bạn mình cần đi theo; cô ta tự nhận không quen biết cô Hatch, người mà cô ta "biết" qua Melville Stancy, một luật sư những lúc nhàn rỗi, kiểu quý ngài Falstaff[(*)] phóng đãng chìm đắm trong ao lầy của cuộc sống tiệc tùng. Về mặt cấp bậc xã hội, ông Stancy có lẽ được cho rằng đã tạo nên mối liên kết giữa thế giới của nhà Gormer và khu vực mờ nhạt hơn mà cô Bart

thấy mình đang tiến vào. Tuy nhiên, chỉ là ẩn dụ khi mô tả rằng ánh sáng của thế giới xung quanh cô Hatch là mờ nhạt: sự thật, Lily thấy mình đang ngồi trong ánh sáng chói lòa của đèn điện, phần nào soi rọi từ vô vàn đồ trang trí lồi lõm nằm rải rác khắp lòng chảo rộng mênh mang dát vàng phủ lụa Damask hồng, từ đó cô ta vươn dậy như thần Vệ nữ sinh ra từ vỏ ốc. Phép so sánh này càng thêm đúng đắn bởi sự xuất hiện của quý cô ấy, với đôi mắt nai kiều diễm có cái gì đó kiên định như một mẫu vật được xiên ngang và trưng bày dưới lớp kính. Nhưng điều này không ngăn vị khách phát hiện ngay rằng quý cô này nhỏ hơn cô vài tuổi, dưới bề ngoài phô trương, dưới sự thoải mái, dưới sự dữ dội của bộ váy và giọng nói, còn nguyên đó sự ngây thơ không thể khỏa lấp mà kỳ lạ thay, ở những phụ nữ cùng quê với cô ta, lại đi đôi với bề dày kinh nghiệm đáng kinh ngạc.

Môi trường mà Lily thấy mình đang ở trong cũng kỳ lạ như những người sinh sống trong đó. Cô không quen với thế giới của những khách sạn New York sang trọng - thế giới có nhiệt độ quá nóng, bọc đệm quá dày và được lắp đặt quá nhiều thiết bị máy móc để thỏa mãn những đòi hỏi quái dị, trong khi đó những tiện nghi của cuộc sống văn minh lại không thể đạt được như ở giữa sa mạc. Đi qua bầu không khí lộng lẫy huy hoàng này là những sinh vật thiếu sinh khí cũng được bọc nệm dày như đồ nội thất, những sinh vật không có mục tiêu theo đuổi rõ rệt hoặc những mối quan hệ dài lâu, những kẻ trôi theo dòng thủy triều lờ đờ của thói hiếu kỳ từ nhà hàng đến sảnh nhà hát, từ vườn cọ đến phòng hòa nhạc, từ “triển lãm nghệ thuật” đến buổi khai trương hiệu may. Xe ngựa bước cao chân hoặc những chiếc ô tô được trang bị tinh vi đợi để chở những quý cô này đến những đô thị xa xôi mơ hồ, nơi mà từ đó họ quay về, càng thiếu sinh khí vì sức nặng của áo khoác lông chồn, để bị hút lại vào sự ngột ngạt trì trệ của thủ tục hàng ngày tại khách sạn. Ở đâu đó đằng sau họ, trong xuất thân của cuộc đời họ, chắc hẳn có một quá khứ thật sự, nơi họ sinh hoạt bằng những hoạt

động thực sự của con người: chính họ có lẽ là sản phẩm của những tham vọng mạnh mẽ, những năng lượng bền bỉ, những tiếp xúc đa dạng với sự gồ ghề của cuộc đời; nhưng họ không còn tồn tại thật chất hơn những cái bóng lưởng vưởng cõi u minh như trong thi ca.

Lily chưa ở trong thế giới vàng vọt này bao lâu đã khám phá ra rằng cô Hatch là tai to mặt lớn của giới này. Quý cô ấy dù vẫn trôi lờ lững trong khoảng không trống rỗng, đã thoáng bộc lộ triệu chứng của việc phát triển một bộ khung; trong nỗ lực này, cô ta được ông Melville Stancy tích cực hỗ trợ. Chính Stancy, người đi đâu gây xôn xao tới đó, đã gợi ý những yến tiệc xa hoa hoặc sự phong lưu thể hiện trong cách chọn lô ngồi riêng ở những đêm công diễn, hoặc những hộp đựng kẹo trị giá hàng ngàn đô la, người đã đưa cô Hatch từ khung cảnh phát triển đầu tiên đến một cấp độ cao hơn là cuộc sống trong khách sạn ở đô thị lớn. Chính ông ta là người đã chọn những con ngựa giúp cô đạt được dải nơ xanh ở Buổi trình diễn Ngựa đua, đã giới thiệu cô với nhà nhiếp ảnh, người chụp những bức chân dung của cô để trang trí định kỳ cho Phụ trương ngày Chủ nhật, và đã tập hợp một nhóm người cấu thành nên thế giới thượng lưu của cô. Đó vẫn là một nhóm nhỏ, với những nhân vật hỗn tạp lơ lửng trong những khoảng không rộng lớn vắng bóng người; nhưng Lily không mất thời gian để biết rằng quy tắc của nó không còn trong tay ông Stancy nữa. Như thường xảy ra, tre già thì măng mọc, cô Hatch đã nhận thức được những đỉnh cao duyên dáng cũng như những biển sâu xa hoa vượt ngoài thế giới của khách sạn Emporium. Khám phá này nhanh chóng tạo nên trong cô ta khát khao tìm kiếm một sự chỉ dẫn cao hơn, một bàn tay phụ nữ khéo léo biết chỉ cho cô ta phúc đáp thư từ đúng lượt, đội mũ đúng kiểu, chọn đúng món kế tiếp trên thực đơn. Nói một cách ngắn gọn, đó chính là người lèo lái cuộc sống thượng lưu đang nảy mầm, đòi hỏi sự hướng dẫn của cô Bart; nhiệm vụ thư ký bề ngoài

của cô bị giới hạn bởi sự thật rằng cô Hatch, cho đến nay, gần như không biết ai để viết thư gửi đến.

Những chi tiết thường nhật trong cuộc sống của cô Hatch đối với Lily cũng kỳ quặc như tinh thần chung của nó. Thói quen của quý cô được đánh dấu bởi sự biếng nhác và bừa bãi kiểu Á Đông đặc biệt gây phiền toái cho người ở cùng. Cô Hatch và bạn bè dường như cùng lơ lửng bên ngoài giới hạn của thời gian và không gian. Không có thói quen xác định nào được gìn giữ; không có trách nhiệm cố định nào tồn tại: ngày và đêm cuộn chảy vào với nhau nhòa thành những hẹn ước bối rối và chậm trễ, khiến người ta có ấn tượng bữa trưa diễn ra vào tiệc trà trong khi bữa tối gộp vào bữa đêm muộn ầm ĩ sau khi nghe hát, kéo dài cơn thức của cô Hatch đến tận sáng hôm sau.

Qua những hoạt động phù phiếm lộn xộn này là một loạt những kẻ đeo bám dai như đỉa cứ đến rồi đi - thợ sơn sửa móng tay, bác sĩ làm đẹp, thợ làm tóc, thầy dạy chơi bài bridge, thầy dạy tiếng Pháp, thầy dạy “tập thể hình”: những nhân vật thỉnh thoảng không ai phân biệt được, bởi dáng vẻ của họ hoặc bởi mối quan hệ của cô Hatch đối với họ, từ những vị khách cấu thành nên xã hội thượng lưu có tiếng tăm của cô. Nhưng điều lạ nhất trong tất cả là sự chạm trán, trong nhóm thứ hai, một số người quen của cô Hatch. Cô đã cho rằng, mà không phải không cảm thấy nhẹ nhõm, lúc này cô đã đi hoàn toàn ra ngoài vòng quan hệ của mình; nhưng cô đã nhận ra rằng Stancy, một phần sự tồn tại bành trướng của ông ta lấn vào thế giới của cô Fisher, đã thu hút nhiều vật trang trí rực rỡ nhất vào trong vòng tròn của khách sạn Emporium. Thấy Ned Silverton giữa đám khách thường xuyên ghé thăm phòng khách nhà cô Hatch là một trong những ngạc nhiên đầu tiên của Lily; nhưng cô nhanh chóng khám phá rằng cậu ta không phải là thành viên quan trọng nhất mà ông Stancy tuyển được. Chính Freddy Van Osburgh nhỏ bé, kẻ thừa kế thấp lùn gầy gò của gia đình triệu phú Osburgh

mới là trung tâm sự chú ý của giới bạn cô Hatch. Freddy vừa tốt nghiệp đại học, đã vươn lên khỏi đường chân trời kể từ bóng nhật thực của Lily và bây giờ cô đã nhận ra với sự ngạc nhiên rằng cậu ta tỏa sáng rạng ngời lên bóng tối chạng vạng bao trùm sự tồn tại của cô Hatch. Điều này, khi đó là một trong những thứ mà các chàng trai trẻ "say mê" khi thoát khỏi những thủ tục chính thức của xã hội; đây là một loại "cam kết trước" thường xuyên làm họ gây thất vọng những nữ chủ nhà nôn nóng. Lily có một cảm giác kỳ lạ mình đang đứng tụt lại khỏi tấm thảm xã hội thượng lưu, ở viền thảm nơi các sợi chỉ được thắt nút và mối chỉ buột nằm chỏng chơ. Trong giây lát, cô tìm thấy sự vui vẻ nào đó từ màn kịch, mà trong dự phần của cô trong đó: tình huống này có một sự dễ dãi và độc đáo đặc biệt tươi mới sau những kinh nghiệm của cô về sự mỉa mai của thói thường. Nhưng những chớp lóe vui vẻ này chỉ là phản ứng thoáng qua sau nỗi ghê tởm kéo dài trong những ngày qua. So sánh với cuộc sống rộng rãi dát vàng của cô Hatch, cuộc đời những người bạn cũ của Lily dường như chật chội với những hoạt động đã sắp đặt sẵn. Ngay cả người phụ nữ xinh đẹp vô trách nhiệm nhất trong đám người quen của cô cũng có những trách nhiệm thừa kế, những khoản thuế bắt buộc, bổn phận tham dự vận hành cỗ máy công dân lớn lao, tất cả bám chặt lấy nhau trong sự đoàn kết của những chức năng truyền thống ấy. Việc thực hiện những nhiệm vụ chi tiết ấy sẽ đơn giản hóa vị trí của cô Bart; nhưng sự tham dự mơ hồ của cô Hatch chẳng phải không có rắc rối.

Không phải chính người thuê cô gây nên sự rắc rối này. Cô Hatch thể hiện ngay từ đầu là mình gần như khẩn khoản mong mỏi sự tán thành của Lily. Hoàn toàn không khẳng định thế thượng phong vì sự giàu có, đôi mắt đẹp của cô dường như thôi thúc lời cầu xin của kẻ thiếu kinh nghiệm: cô ấy muốn làm việc gì "hay ho", được dạy cư xử như thế nào cho "dễ thương". Khó khăn là tìm được bất cứ điểm tiếp xúc nào giữa lý tưởng của cô và của Lily.

Cô Hatch bơi trong màn sương của lòng nhiệt tình vô hạn, của những khát khao được chọn lọc từ sân khấu, tin tức, báo chí, tạp chí thời trang, từ một thế giới thể thao lòe loẹt hoàn toàn vượt quá tầm hiểu biết của người đồng hành với cô. Để tách biệt khỏi những quan niệm rối rắm này những khái niệm dễ dàng giúp quý cô thăng tiến trên bước đường của mình là nhiệm vụ rõ ràng của Lily; nhưng việc thực thi nó bị ngăn cản bởi sự nghi ngờ ngày càng tăng nhanh. Lily thực tế càng lúc càng thấy rõ một sự nhập nhằng nhất định trong tình trạng của cô. Không phải cô có bất cứ nghi ngờ gì, theo ý thức thông thường, về sự thập toàn của cô Hatch. Lỗi sai của cô gái luôn nằm ở khiếu thẩm mỹ hơn là cách cư xử; hồ sơ ly dị của cô dường như là vì lý do địa lý hơn là các điều kiện đạo đức; những thói ăn chơi trác táng nhất của cô nhiều khả năng xuất phát từ một bản chất tốt đẹp hay lang thang và phung phí. Nhưng nếu Lily không thấy phiền việc cô ta giữ lại thợ sửa móng trong bữa trưa, hoặc mời "Bác sĩ làm đẹp" một chỗ tại lô riêng của Freddy Van Osburgh ở buổi kịch, thì cô không thấy thoải mái tương tự trước những lệch lạc ít rõ ràng hơn khỏi thói thường. Mối quan hệ của Ned Silverton với Stancy chẳng hạn, dường như gần gũi hơn và mờ ám hơn bất cứ mối quan hệ tự nhiên nào có thể đảm bảo; cả hai dường như đoàn kết trong nỗ lực nuôi dưỡng lòng yêu thích ngày càng lớn mà Freddy Osburgh dành cho cô Hatch. Tuy nhiên vẫn chưa có điều gì xác định trong tình huống này, mà biết đâu hóa ra chỉ là một trò đùa vĩ đại từ hai người kia; nhưng Lily có cảm giác mơ hồ rằng đối tượng cho cuộc thí nghiệm của họ còn quá trẻ, quá giàu và quá cả tin. Sự xấu hổ của cô lại càng tăng lên bởi Freddy dường như coi cô đang hợp tác với cậu ta trong công cuộc dẫn dắt cô Hatch vào thế giới thượng lưu: một nhìn nhận cho thấy về phần cậu ta, một sự quan tâm về lâu dài đến tương lai của cô gái. Có những giây phút Lily cảm thấy một sự hài hước đầy mỉa mai ở khía cạnh này của câu chuyện. Ý tưởng phóng tên lửa là cô Hatch vào giữa lồng ngực xảo trá của

xã hội thượng lưu không phải không có sự hấp dẫn: cô Bart thậm chí khi nhàn rỗi tự tiêu khiển bằng cách hình dung cô nàng Norma xinh đẹp được giới thiệu lần đầu ở một bữa tiệc nhà Van Osburgh. Nhưng suy nghĩ về chuyện trực tiếp liên can đến giao dịch này lại không thoải mái bằng những chớp lóe thích thú ngắn ngủi được theo sau bởi những giai đoạn nghi ngờ ngày càng tăng.

Cảm giác nghi ngờ này lên đến đỉnh điểm khi vào một chiều muộn, cô được Lawrence Selden viếng thăm bất ngờ. Anh thấy cô đang ở một mình trong chiếc ghế bọc vải Damask màu hồng hoang dã, vì trong thế giới của cô Hatch, tiệc trà không dành cho những thủ tục giao tiếp xã hội, cô gái đang được nắn bóp dưới tay người thợ mát xa.

Selden đi vào làm cho Lily giật thót xấu hổ trong bụng; nhưng dáng vẻ kiềm chế của anh đã có tác dụng phục hồi sự tự chủ của cô và Lily nhanh chóng thể hiện sự ngạc nhiên và vui thích, thắng thắn thắc mắc rằng sao anh đã lần ra cô ở tận một nơi như thế này, rồi hỏi điều gì đã truyền đam mê cho anh thực hiện cuộc tìm kiếm.

Selden đón nhận điều này với một sự nghiêm túc bất thường: cô chưa bao giờ thấy anh ít làm chủ tình huống như vậy, sẵn sàng quy hàng bất cứ cản trở nào cô có thể đưa ra như vậy. “Anh muốn gặp em,” anh nói; và cô không thể nén được việc quan sát anh khi trả lời rằng anh đã giữ được mong muốn đó trong tầm kiểm soát đáng nể. Cô quả thật cảm thấy sự vắng mặt dài hơi của anh là một trong những cay đắng lớn nhất trong những tháng vừa qua: sự ruồng bỏ của anh đã làm tổn thương những cảm xúc nằm rất sâu dưới bề mặt tự tôn của cô.

Selden đón nhận thách thức đó với thái độ thẳng thắn. “Tại sao anh nên đến, trừ khi anh nghĩ rằng biết đâu mình lại có ích cho em? Đó là lý do duy nhất khi anh hình dung rằng em có thể cần đến anh.”

Lời nói này gợi cho cô ấn tượng về một sự lảng tránh vụng về, suy nghĩ ấy đã mang lại cho câu trả lời của cô một thoáng hào hứng. “Vậy giờ anh đã đến vì anh nghĩ mình có ích đối với em?”

Anh lại do dự. “Đúng: trong tư cách khiêm tốn của một người muốn bàn cho ra nhẽ.”

Đối với một người đàn ông thông minh, đây chắc chắn là một mở đầu ngu ngốc; ý nghĩ rằng sự bối rối của Selden là do sợ hãi cô coi chuyến viếng thăm của anh có mục đích cá nhân, đã làm nguội lạnh niềm vui thích khi được nhìn thấy anh. Ngay cả dưới những điều kiện bất lợi nhất, niềm vui thích ấy luôn được cảm nhận rõ: cô có thể ghét anh nhưng cô chưa bao giờ có thể muốn anh biến ra khỏi phòng. Cô hiện rất gần đến cảm giác căm ghét anh, nhưng âm thanh của giọng nói anh, cái cách mà ánh sáng hắt xuống mái tóc sẫm của anh, cách anh ngồi, di chuyển và trang phục, cô nhận thức rằng ngay cả những điều nhỏ nhặt này đều dệt lẫn với cuộc sống sâu xa nhất của cô. Trong sự hiện diện của anh, một sự an nhiên đột ngột đến với cô, sự náo động trong tâm hồn cô ngừng lại; nhưng một sự thôi thúc cưỡng lại ảnh hưởng lén lút này thúc giục cô nói: “Anh thật tốt bụng khi xuất hiện với tư cách đó; nhưng điều gì khiến anh nghĩ rằng em có bất cứ chuyện gì đặc biệt để thảo luận?”

Mặc dù cô giữ giọng đều đều trong lời trao đổi nhẹ nhàng, câu hỏi được trình bày theo cách nhắc nhở anh rằng những giúp đỡ tốt đẹp của anh không được vời đến; trong một thoáng Selden khựng lại trước ý đồ đó. Tình huống giữa họ chỉ có thể được giải quyết bằng một cơn cảm xúc bùng nổ; toàn bộ những luyện tập và thói quen của họ chống lại cơ hội cho những bùng nổ như vậy. Sự bình tĩnh của Selden dường như cứng rắn lại thành sự chống cự; còn phía cô Bart thì thành một bề mặt của sự châm biếm rạng rỡ, khi họ đối mặt nhau từ hai góc đối diện trên chiếc ghế sofa kềnh càng của cô Hatch. Chiếc sofa đang được nói đến, căn hộ dung chứa những người cùng

nhà gớm ghiếc, một lúc lâu sau được dùng để gợi ý sự đối chiều trong lời đáp của Selden.

“Gerty nói cho anh rằng em đang làm thư ký cho cô Hatch; anh biết rằng cô ấy lo lắng muốn nghe xem em đang làm việc như thế nào.”

Cô Bart nghe lời giải thích này mà không hề dịu giọng. “Thế thì tại sao cô ấy không tự tìm em?” cô hỏi.

“Bởi vì em đã không gửi địa chỉ cho cô ấy, Gerty sợ quấy rầy em.” Selden cười tiếp tục nói: “Em thấy đó, anh chẳng phải cân nhắc đắn đo; mà kể cả đắn đo thì anh cũng không có nhiều thứ để mất nếu làm em phật ý.”

Lily đáp lại nụ cười của anh. “Anh vẫn chưa làm phật ý em đâu; nhưng em có suy nghĩ rằng anh sắp làm thế.”

“Điều đó nằm ở em, phải vậy không? Em thấy đấy động cơ của anh không đi xa hơn việc để cho em tùy ý sử dụng.”

“Nhưng ở tư cách nào? Em sẽ làm gì với anh?” Cô hỏi với giọng điệu nhẹ nhàng tương tự.

Selden lại đưa mắt nhìn quanh phòng khách của cô Hatch; sau đó anh nói, với một quyết định dường như anh rút ra từ lần săm soi cuối: “Em phải để anh đưa em rời khỏi đây.”

Lily đỏ bừng mặt vì sự tấn công đột ngột, sau đó cô cứng người và lạnh lùng nói: “Cho phép em hỏi anh định đưa em đi đâu?”

“Đầu tiên là quay lại với Gerty, nếu em muốn; điều cần thiết là nên tránh xa khỏi đây.”

Sự gay gắt bất thường trong giọng nói của anh có thể cho cô thấy anh phải trả giá thế nào vì những từ ngữ này; nhưng cô không có tâm trạng đong đếm cảm xúc của anh trong khi cảm xúc của chính cô đang ngùn ngụt nổi loạn. Bỏ mặc cô, có lẽ ngay cả là tránh mặt cô, vào lúc mà cô cần những

người bạn nhất, sau đó đột ngột và tự tiện, xông vào cuộc sống của cô với điệu bộ quyền uy kỳ cục, đã khuấy đảo mọi bản năng tự tôn và tự vệ của cô.

“Em vô cùng biết ơn anh,” cô nói, “vì đã hứng thú với kế hoạch của em; nhưng em khá hài lòng về nơi mình đang ở và không có dự định rời đi.”

Selden lúc này đang đứng trước mặt cô với một thái độ ngóng chờ không thể kiểm soát.

“Điều đó đơn giản nghĩa là em không biết mình đang ở đâu!” Anh thốt lên.

Lily cũng đứng lên, với sự tức giận bùng lên nhanh chóng. “Nếu anh đến đây để nói những thứ không vừa ý về cô Hatch.”

“Chỉ có mối quan hệ của em với cô Hatch là thứ anh để tâm.”

“Mối quan hệ với cô Hatch là mối quan hệ mà em không có lý do gì để xấu hổ. Cô ấy đã giúp em kiếm sống khi bạn cũ của em hoàn toàn phó mặc nhìn em chết đói.”

“Vớ vẩn! Chết đói không phải là lựa chọn duy nhất. Em biết rằng em có thể luôn luôn tìm thấy một gia đình với Gerty cho đến khi quay về cuộc sống độc lập.”

“Anh có vẻ am hiểu chuyện riêng của em đến mức em cho rằng anh định nói - cho đến khi món thừa kế của bác em được chi trả?”

“Anh thật sự định nói vậy; Gerty đã kể cho anh về chuyện đó,” Selden thừa nhận không ngượng ngùng. Anh giờ quá tha thiết để cảm thấy bất cứ ràng buộc giả dối nào ngăn anh nói lên suy nghĩ trong tâm trí.

“Nhưng Gerty đã không tình cờ biết rằng,” cô Bart đáp lại, “em nợ từng xu của món thừa kế đó.”

“Lạy Chúa tôi!” Selden thốt lên, mất bình tĩnh trước sự đột ngột của lời tuyên bố.

“Từng xu của khoản đó và còn hơn nữa,” Lily nhắc lại, “bây giờ anh có lẽ hiểu tại sao em thích ở lại với cô Hatch hơn là lợi dụng lòng tốt của Gerty. Em không còn tiền nữa trừ khoản thu nhập nhỏ bé, em phải kiếm tiền để nuôi sống bản thân.

Selden ngập ngừng một lát; sau đó anh đáp bằng giọng bình tĩnh hơn: “Nhưng với thu nhập của em và Gerty - vì em đã cho phép anh đi sâu vào tình huống này - em và cô ấy chắc chắn có thể cùng nhau xoay xở được cuộc sống, mà em sẽ không còn phải chống chọi một mình. Anh biết Gerty rất nhiệt tình sắp xếp như vậy và sẽ hài lòng với nó.”

“Nhưng em không nên,” cô Bart ngắt lời. “Có nhiều lý do tại sao việc này không tốt đẹp cho Gerty và không khôn ngoan với em.” Cô im lặng một lúc vì dường như anh đang đợi một lời giải thích xa hơn, cô nhanh chóng ngẩng đầu lên và nói thêm: “Có lẽ em xin phép không đưa ra những lý do này.”

“Anh không đòi hỏi biết chúng là gì,” Selden trả lời, mặc giọng nói của cô, “không đòi hỏi đưa ra bình luận hoặc đề xuất ngoài những gì anh đã đưa ra. Quyền nói ra những điều đó của anh đơn giản là quyền chung của một người đàn ông để khai sáng một người phụ nữ khi anh ta thấy cô ấy vô thức đặt mình vào một vị trí sai lầm.”

Cô mỉm cười. “Em cho rằng,” cô tiếp tục nói, “ý anh nói vị trí sai lầm tức là vị trí bên ngoài cái mà chúng ta gọi là xã hội thượng lưu; nhưng anh phải nhớ rằng em đã bị loại bỏ khỏi thánh địa ấy từ lâu trước khi em gặp cô Hatch. Như em có thể nhận thấy, có rất ít sự khác biệt thật sự giữa bên trong và bên ngoài, mà em nhớ có một lần anh nói với em rằng chỉ có người ở bên trong mới thấy sự khác biệt ấy nghiêm trọng.”

Cô không phải không có mục đích khi bóng gió đến cuộc nói chuyện đáng nhớ của họ ở Bellomont, cô chờ đợi, từng dây thần kinh run rẩy kỳ lạ, để xem phản ứng nó mang lại là gì, nhưng kết quả của phép thử này thật

đáng thất vọng. Selden không cho phép lời bóng gió này làm anh chệch hướng khỏi luận điểm; anh chỉ nói với sự nhấn mạnh trọn vẹn hơn: “Câu hỏi về việc ở trong hay ngoài, như em nói, là một câu hỏi nhỏ, nó tình cờ không có gì liên quan đến trường hợp này, trừ khi khao khát của cô Hatch được ở bên trong có thể đặt em vào vị trí mà anh cho rằng sai lầm.”

Mặc cho sự tiết chế trong giọng nói của anh, từng từ anh nói có tác dụng khẳng định sự chống cự của Lily. Chính những lo lắng anh khuấy động lên càng làm cô cứng rắn hơn với anh: cô đã mong ngóng một chút thương cảm cá nhân, chờ đợi bất cứ dấu hiệu nào cho thấy sức ảnh hưởng (của cô) đối với anh được phục hồi; thái độ công bằng tỉnh táo, sự vắng mặt tất cả phản hồi với lời khẩn cầu của cô, làm cho lòng tự trọng bị tổn thương của cô trở thành sự căm hận mù quáng đối với hành động can thiệp của anh. Tin chắc rằng anh được Gerty phái đến, và rằng bất chấp mọi tình huống nguy khốn mà anh hiểu cô đang mắc phải, anh sẽ không bao giờ tình nguyện đến cứu giúp cô, Lily lại càng củng cố quyết tâm không cho phép anh dù chỉ một bước đi vào cõi lòng cô. Dù cho cô cảm thấy nghi ngờ như thế nào về tình trạng của mình, cô thà cố thủ trong bóng tối còn hơn là hàm ơn Selden nhờ sự khai sáng ấy.

“Em không biết,” cô nói khi anh dừng lại, “tại sao anh tưởng tượng em ở trong tình huống như anh miêu tả; nhưng như anh đã luôn nói với em rằng mục đích duy nhất của một người được nuôi dạy như em là dạy một cô gái đạt được những gì cô ấy muốn, tại sao không cho rằng đó chính xác là điều em đang làm?”

Nụ cười khi cô tóm tắt trường hợp của mình như một thanh barie rõ ràng nâng lên ngăn cản những tâm sự sâu xa hơn: sự rạng rỡ của nụ cười ấy giữ anh ở một khoảng cách xa đến nỗi anh có cảm giác gần như anh ở ngoài tầm nghe của cô khi anh đáp: “Anh không chắc mình đã từng coi em là một ví dụ thành công của kiểu nuôi dạy đó.”

Mặt cô hơi đỏ vì lời ám chỉ, nhưng cô lại cứng rắn với nụ cười nhạt. “À, đợi một chút nữa, hãy cho em thời gian trước khi anh quyết định!” Rồi khi anh nao núng trước mặt cô, vẫn chờ đợi một sự vỡ vụn trong mặt trận không thể xuyên thủng mà cô bày ra: “Đừng mất hy vọng ở em, em vẫn có thể làm rạng danh công cuộc luyện tập của mình!” Cô quả quyết nói.

Chương 10

“Cô Bart, nhìn những đồ trang kim này - cái nào cũng bị khâu lệch hàng.”

Bà quản đốc cao lớn, dáng người gầy gò thẳng đứng, ném mớ đồ bỏ bằng dây thép và lưới lên mặt bàn cạnh Lily, rồi chuyển qua người tiếp theo ngồi trong hàng.

Có khoảng hai mươi người bọn họ trong xưởng làm việc, nét mặt nghiêng kiệt sức của họ dưới mái đầu to tướng, cúi xuống dưới ánh sáng đèn chói gắt từ phía bắc chiếu lên những dụng cụ nghệ thuật của họ; vì nó là thứ gì đó hơn là một ngành công nghiệp, hẳn rồi, sự sáng tạo những sắp đặt thay đổi liên tục cho khuôn mặt của nữ giới tốt số. Khuôn mặt của riêng họ tái xám bủng beo với sự độc hại của không khí nóng và tư thế ngồi mệt nhọc, hơn là bất cứ dấu hiệu nào của sự nghèo đói: họ được thuê làm trong một công ty sản xuất mũ thời trang, được ăn mặc khá tươm tất và trả lương cao; nhưng người trẻ nhất giữa họ cũng xám xịt và nhạt nhẽo như người phụ nữ trung tuổi. Trong toàn bộ xưởng làm, chỉ có duy nhất một người mà dưới da máu rõ ràng vẫn đang chảy; mà bây giờ đang bùng cháy với sự bực bội khi cô Bart, dưới sự đả kích gay gắt từ lời bình luận của bà quản đốc, bắt đầu róc cái khung mũ ra khỏi những mảng trang kim chồng chéo lẫn nhau.

Theo tinh thần hy vọng của Gerty Farish, cô đã tìm được một giải pháp khi nhớ ra Lily có thể cắt sửa mũ đẹp như thế nào. Ví dụ về những cô gái làm mũ trẻ tuổi thiết lập bản thân họ dưới sự bảo trợ của thời trang, và

truyền cho “sản phẩm” của họ sự hoàn thiện không thể định nghĩa mà bàn tay chuyên nghiệp chẳng thể mang đến, đã tô hồng hình dung của Gerty về tương lai, thậm chí thuyết phục Lily rằng sự ly khai của cô khỏi cô Norma Hatch không cần phải suy giảm đến mức sống phụ thuộc vào bạn bè.

Sự từ biệt này diễn ra vài tuần sau chuyến thăm của Selden và đáng lẽ phải diễn ra sớm hơn nếu như Lily không cự tuyệt lời khuyên của anh. Cảm giác liên quan đến một giao dịch mà cô đã không buồn soi xét kĩ lưỡng sau đó đã nhanh chóng được xác định dưới ánh sáng của lời gợi ý từ Stancy rằng nếu cô “nhìn thấu bọn họ”, cô sẽ không có lý do gì để cảm thấy tiếc. Sự ám chỉ rằng lòng trung thành như vậy sẽ nhận được phần thưởng trực tiếp đã thúc giục sự rút lui của cô, liệng cô quay lại trong xấu hổ và ăn năn dưới mái nhà yên ấm đầy thông cảm của Gerty. Tuy nhiên, cô không định nằm đó há miệng chờ sung, và cảm hứng của Gerty về những chiếc mũ nhanh chóng hồi sinh hy vọng của cô về những hoạt động sinh lợi. Sau tất cả, đây chính là thứ mà bàn tay quyến rũ nhưng thờ ơ của cô thật sự có thể làm; cô không nghi ngờ gì về khả năng thắt nơ hoặc xếp hoa nhằm kiếm tiền. Dĩ nhiên chỉ những khâu cuối cùng hoàn chỉnh này cô mới làm được: những ngón tay thừa thãi, cùn mòn, xám xịt, những ngón tay bị kim châm, sẽ dựng bộ khung và khâu những đường chỉ viền, trong khi cô quản lý mặt tiền bé nhỏ quyến rũ của cửa hàng - một cửa hàng tất cả là tường trắng, gương và rèm xanh rêu - nơi mà những sáng tạo hoàn chỉnh của cô, mũ, vòng hoa, trâm dát đá quý và phần còn lại, đậu trên giá như chim chuẩn bị cất cánh bay.

Nhưng ngay từ khi bắt đầu chiến dịch của Gerty, hình dung về cửa hàng màu xanh và trắng đã bị xua tan. Những cô thợ trẻ khác đã “được cơ cấu”, bán mũ chỉ bằng sự quyến rũ của một cái tên và sở trường nổi tiếng là thắt nơ; nhưng những con người được ban đặc ân như vậy có thể làm chủ niềm tin vào sức mạnh của họ, sức mạnh được thể hiện một cách vật chất bằng sự

sẵn sàng trả tiền thuê cửa hàng và trả trước một khoản lớn cho những chi phí hiện tại. Lily có thể tìm thấy những hỗ trợ ấy ở đâu? Mà nếu như có thể tìm được những quý bà mà cô còn phụ thuộc vào sự chấp thuận của họ, cô sẽ phải thuyết phục họ như thế nào để người ta dang tay bảo trợ cô? Gerty hiểu được rằng bất cứ sự thương xót nào mà trường hợp của bạn cô khơi gợi trong vài tháng qua đã bị lung lay, nếu không muốn nói là mất đi, bởi sự liên hệ của cô với cô Hatch. Thêm một lần nữa, Lily đã thoái lui khỏi một tình huống nhập nhằng đúng lúc để cứu nguy lòng tự trọng của cô, nhưng quá muộn cho sự bào chữa với công luận. Freddy Van Osburgh chắc chắn sẽ không cưới cô Hatch; cậu ta đã được cứu thoát sát nút - vài người nói là nhờ những nỗ lực của Gus Trenor và Rosedale - và đã đi châu Âu cùng ông Ned Van Alstyne; nhưng sự liều lĩnh của cậu ta luôn bị quy kết cho sự bao che ngấm ngầm của cô Bart, mà bằng cách nào đó sẽ đóng vai trò tóm tắt và chứng thực cho thái độ mất tin tưởng mơ hồ nói chung đối với cô. Thật là nhẹ nhõm đối với những kẻ đã tránh xa cô khi thấy họ đã được biện hộ, họ có xu hướng khăng khăng đòi tìm hiểu thêm mối liên quan giữa cô và trường hợp cô Hatch để cho thấy rằng mình đã đúng.

Cuộc điều tra của Gerty dù sao cũng được dựng lên nhằm chống lại một bức tường kháng cự; ngay cả khi Carry Fisher, sám hối trong chốc lát về sự dính líu của cô ta trong câu chuyện cô Hatch, nỗ lực cùng cô Farish, họ cũng không gặp được thành công nào hơn. Gerty đã cố gắng che đậy sự thất bại của cô bằng những lời nhập nhằng xoa dịu; nhưng Carry, luôn luôn là một tâm hồn bộc trực, không thèm úp mở với bạn mình:

“Tôi đã gặp trực tiếp Judy Trenor; bà ta có ít định kiến hơn những kẻ khác và bên cạnh đó bà ta luôn căm ghét Bertha Dorset. Nhưng cô ĐÃ làm gì bà ấy, Lily? Ngay từ những lời đầu tiên về việc cho cô một cơ hội bắt đầu lại, bà ấy đã bừng bừng lên về số tiền nào đó cô lấy được từ Gus; tôi chưa thấy bà ấy nóng giận như vậy trước đây. Cô biết rằng bà ấy sẽ cho phép ông

ta làm bất cứ điều gì ngoài việc tiêu tiền vào bạn mình: lý do duy nhất mà bà ta hiện giờ vẫn tử tế với tôi là vì bà ấy biết rằng tôi không túng thiếu. Ông ta đầu cơ giúp cô, cô nói vậy phải không? Vậy thì có mất mát gì ở đây? Ông ta không có gì để mất. Ông ta KHÔNG thua lỗ? Thế thì có cái quái gì - nhưng tôi KHÔNG THỂ hiểu cô, Lily!"

Kết thúc của chuyện ấy là sau những lo lắng thắc mắc và nhiều cân nhắc suy tính, cô Fisher cùng Gerty trong lần hiếm hoi duy nhất đoàn kết để giúp đỡ bạn mình, quyết định đặt cô vào xưởng sản xuất mũ thời trang nổi tiếng của bà Regina. Ngay cả việc sắp xếp này cũng chẳng thể thành công mà không có một cuộc đàm phán dai dẳng, vì bà Regina có định kiến mạnh mẽ với những phụ tá không được đào tạo, rồi chỉ bị thuyết phục bởi sự thật rằng bà mắc nợ ảnh hưởng của Carry Fisher về sự bảo trợ của bà Bry và cô Gormer. Ban đầu bà sẵn lòng thuê Lily vào phòng trưng bày: như một người trưng bày mũ, một vẻ đẹp thời thượng có thể là một tài sản giá trị. Nhưng đối với đề xuất này, cô Bart phản đối tiêu cực mà Gerty hết mực ủng hộ, trong khi đó cô Fisher, thâm tâm không bị thuyết phục, nhưng đành chấp nhận minh chứng mới nhất này về sự vô lý của Lily, đồng ý rằng có lẽ cuối cùng sẽ hữu ích nếu cô học nghề. Do đó Lily được giao lại cho xưởng làm việc của Regina và từ đó cô Fisher chia tay cô với tiếng thở dài nhẹ nhõm, trong khi Gerty vẫn tiếp tục theo dõi cô từ xa.

Lily bắt đầu công việc của mình từ đầu tháng Một: bây giờ đã là hai tháng sau đó và cô vẫn bị quở trách vì không biết khâu những miếng trang kim lên khung mũ. Khi quay trở lại công việc, cô nghe thấy tiếng cười khúc khích dọc các dãy bàn. Cô biết mình là đối tượng cho sự bình phẩm và cười cợt của những công nhân nữ khác. Dĩ nhiên họ biết về lịch sử của cô - hoàn cảnh chính xác của mọi cô gái trong phòng đều được biết đến và được tự do thảo luận bởi tất cả những kẻ khác - nhưng dù biết, họ cũng không có bất cứ cảm giác ngượng ngập nào về phân biệt đẳng cấp: nó chỉ đơn thuần lý giải

vì sao những ngón tay vụng về của cô vẫn vi phạm những nguyên tắc cơ bản của nghề này. Lily không có khao khát rằng họ sẽ nhận ra bất cứ khác biệt xã hội nào ở cô; nhưng cô đã hy vọng được đón nhận ngang bằng họ, mà có lẽ sớm thể hiện rằng cô đẳng cấp cao hơn họ bằng sự khéo léo đặc biệt, thật sự mỉa mai khi thấy rằng sau hai tháng làm như trâu như ngựa, cô vẫn để lộ ra mình thiếu thốn việc rèn luyện từ sớm. Quá xa xôi cái ngày cô khao khát được trổ những tài năng mà cô cảm thấy tự tin là mình sở hữu; chỉ có những công nhân lành nghề mới được tin cậy trao cho nghệ thuật tinh tế tạo hình và khâu viền mũ, mà bà quản đốc sắt đá vẫn giữ cô ở lại khâu chuẩn bị.

Cô bắt đầu róc trang kim ra khỏi khung, lơ đễnh lắng nghe những lời nói vo ve lúc trầm lúc bổng khi bóng dáng năng động của cô Haines đi ra đi vào. Không khí ngột ngạt hơn thông thường vì cô Haines bị cúm không cho phép mở cửa sổ ngay cả trong giờ nghỉ trưa; đầu Lily đã nặng trịch sau đêm mất ngủ đến nỗi tiếng tán gẫu luôn mồm của những người trong phòng bắt đầu rời rạc như một giấc mơ.

“Tôi ĐÃ NÓI với cô ta rằng anh ấy sẽ không thèm nhìn cô ta lần nữa; quả anh ấy đã làm thế. Tôi cũng sẽ không nhìn - tôi nghĩ rằng cô ta đã hành động thật sự xấu xa. Anh ấy đưa cô ta đến vũ hội Arion và thuê xe ngựa cho cô ta đi và về… Cô ta đã uống mười chai và những cơn đau đầu của cô ta dường như không khá hơn… nhưng cô ta đã viết giấy xác nhận rằng chai đầu tiên đã chữa lành rồi nhận được năm đô la và ảnh mình trên báo… Mũ của bà Trenor? Chiếc mũ đi đôi với bộ váy Paradise màu xanh lá? Đây cô Haines - nó sẽ xong ngay… Một trong những quý cô nhà Trenor đã ở đây hôm qua với cô George Dorset. Làm sao tôi biết ư? Chà, bà quản đốc đã gọi tôi thay hoa trên chiếc mũ Virot đó - vải tuyn xanh da trời: cô ấy cao và mảnh dẻ, với mái tóc bông xù - xù như cô Leach, có điều mỏng hơn…”

Câu chuyện cứ thế trôi chảy, dòng chảy của những âm thanh vô nghĩa, mà từ đó những cái tên quen thuộc lại nổi lên bề mặt, đủ khiến cô giật mình. Đây là phần kỳ lạ nhất trong trải nghiệm lạ đời của Lily, nghe những cái tên này, thấy hình ảnh đứt gãy và méo mó của thế giới mà mình đã sống được phản chiếu trong cái gương tâm trí của những cô công nhân này. Trước đây cô chưa bao giờ nghi ngờ sự tò mò vô độ lẫn sự tự do đáng khinh mà mình và những người cùng giới được bàn luận trong thế giới ngầm của những người lao động sống trên sự phù phiếm và buông thả của họ. Mỗi cô gái trong xưởng làm việc của bà Regina đều biết cái khăn trùm trong tay cô ta thuộc về ai và có ý kiến riêng về chủ nhân tương lai của nó, cùng một hiểu biết nhất định về vị trí của họ trong hệ thống của xã hội thượng lưu. Rằng Lily là một ngôi sao rơi khỏi bầu trời ấy sau khi cơn tò mò xôn xao mới đầu đã dịu xuống, đã không làm tăng thêm hứng thú của họ đối với cô về mặt hữu hình. Cô đã thất thủ, cô đã "xuống dưới", mà đúng theo lý tưởng của giới họ, họ chỉ thán phục sự thành công - thán phục hình ảnh hữu hình của thành công vật chất. Nhận thức về sự khác biệt trong quan điểm của cô chỉ làm cho họ xa cách với cô một chút, như cô là một người ngoại quốc cần nỗ lực để nói chuyện.

"Cô Bart, nếu cô không thể khâu trang kim thẳng hàng hơn, tôi nghĩ tốt hơn là cô đưa cái mũ cho cô Kilroy."

Lily thảm não nhìn xuống tác phẩm thủ công của mình. Bà quản đốc đã đúng: cô khâu những mảnh trang kim này tệ hại không thể bào chữa. Điều gì đã làm cho cô vụng về quá nhiều hơn mức thông thường? Có phải là sự chán ngán ngày càng tăng đối với nhiệm vụ của mình hay là sự thiếu khả năng thật sự về thể chất? Cô cảm thấy mệt mỏi và lúng túng: đó là nỗ lực để sắp xếp suy nghĩ của cô lại với nhau. Cô đứng lên đưa cái mũ cho cô Kilroy, người cầm lấy nó với một nụ cười kìm nén.

"Tôi xin lỗi; tôi e rằng mình bị ốm," cô nói với bà quản đốc.

Cô Haines không bình luận. Ngay từ đầu cô đã dự đoán xấu về việc bà Regina đồng thuận nhận thêm một cô gái học việc thời thượng giữa đám công nhân của bà. Trong ngôi đền nghệ thuật ấy, không kẻ tay mơ nào được cần đến, và cô Haines xứng đáng được coi là thánh sống nếu cô không cảm thấy được một sự khoái trá nào đó khi nhìn thấy linh tính của mình được xác nhận.

“Tốt hơn cô nên quay lại đóng viền mũ,” bà ta lãnh đạm nói. Lily ra ngoài cuối cùng giữa một nhóm các công nhân nữ tan giờ làm. Cô không muốn hòa lẫn vào sự giải tán ồn ào của họ: ngay khi lên trên phố, cô không thể cưỡng lại việc quay trở về quan điểm cũ, theo bản năng cô né xa tất cả những điều kém tao nhã và xô bồ. Cái thời ấy - dường như mới xa xôi làm sao! - khi cô ghé thăm Câu lạc bộ nữ với Gerty Farish, cô đã cảm thấy một sự hứng thú được khai sáng đối với giai cấp lao động; nhưng đó là vì cô nhìn họ từ trên xuống, từ địa vị ban ơn và thương người đầy hạnh phúc của mình. Bây giờ khi cô ngang hàng với họ, quan điểm ấy đã bớt thú vị.

Cô cảm thấy có ai chạm vào cánh tay mình, và bắt gặp ánh mắt hối lỗi của cô Kilroy. “Cô Bart, tôi đoán cô có thể khâu những miếng trang kim này tốt như tôi khi cô khỏe. Cô Haines đã đối xử không công bằng với cô.”

Sắc mặt của Lily đỏ lên với sự làm thân bất ngờ này: đã quá lâu kể từ khi lòng tốt thật sự hiển hiện trong mắt bất kỳ ai khác ngoại trừ Gerty.

“Ồ, cảm ơn: tôi không thật sự khỏe, nhưng cô Haines đã đúng. Tôi vụng về THẬT.”

“Ồ đó là một việc khó khăn cho bất cứ ai đang đau đầu.” Cô Kilroy im lặng lưỡng lự. “Cô nên đi về nhà và nằm nghỉ. Đã thử uống thuốc đau đầu chưa?”

“Cảm ơn.” Lily đưa tay ra. “Cô thật tốt, tôi định đi về nhà.”

Cô nhìn cô Kilroy biết ơn nhưng cả hai bọn họ không biết nói điều gì hơn. Lily nhận thức rằng người kia định nói sẽ đưa cô về nhà, nhưng cô muốn ở một mình và yên tĩnh - ngay cả lòng tốt, kiểu lòng tốt mà cô Kilroy có thể mang lại cũng sẽ làm cô phiền lòng.

“Cảm ơn,” cô lặp lại khi quay đi.

Cô sải bước về phía tây trong buổi chạng vạng ảm đạm của tháng Ba, hướng về con phố nơi có căn nhà trọ. Cô đã quyết liệt từ chối lời mời cho ở nhờ của Gerty. Điều gì đó trong sự lùi bước mãnh liệt trước sự quan sát và thương hại của mẹ cô bắt đầu phát triển trong cô, sự xô bồ của những khu dân cư bé nhỏ và sự gần gũi đụng chạm, nói chung, dường như ít chịu đựng được hơn là sự cô đơn của phòng ngủ hẹp ở một căn nhà mà cô có thể đến và đi mà không gây chú ý đến các công nhân khác. Trong một thời gian cô vẫn cầm cự được bởi khát khao sự riêng tư và độc lập này; nhưng giờ đây có lẽ vì mệt mỏi thể xác ngày càng tăng, nỗi nhọc nhằn sau hàng giờ bị giam hãm không quen, cô bắt đầu cay đắng cảm thấy sự xấu xí và khó chịu của môi trường xung quanh. Khi nhiệm vụ một ngày hoàn thành, cô sợ hãi quay về căn phòng chật hẹp, với giấy dán tường dơ bẩn và màu sơn nham nhở; cô căm ghét từng bước của lối đi bộ theo hướng đó, đi qua sự xuống cấp của đường phố New York trong giai đoạn cuối cùng của sự xuống dốc từ sang trọng xuống thương mại.

Nhưng điều cô sợ hãi nhất trong tất cả là phải đi qua hiệu thuốc ở góc Đại lộ Sáu. Cô đã dự định đi qua con phố khác: cô đã thường làm như vậy gần đây. Nhưng hôm nay bước chân cô đã không cưỡng nổi sức hút về phía góc phố có gương kính dày tỏa sáng rạng rỡ; cô cố gắng đi qua ngã tư ở dưới thấp nhưng một chiếc xe ngựa chở hàng nặng trĩu ép cô quay lại đường cũ, và cô đi chéo qua con phố, tiến đến vỉa hè đối diện với cửa ra vào của hiệu thuốc.

Qua quầy, cô bắt gặp ánh mắt của viên thu ngân, người đã chờ đợi cô từ nãy, và tuồn đơn thuốc vào tay anh ta. Không có nghi vấn gì về đơn thuốc: đó là bản sao một trong những đơn thuốc của cô Hatch, được sẵn lòng cung cấp bởi thầy thuốc của cô ta. Lily tự tin rằng viên thu ngân sẽ không chần chừ điền vào đơn; nhưng nỗi sợ hãi lo lắng bị từ chối, hoặc ngay cả một thái độ nghi ngờ, tự truyền đạt qua bàn tay không yên của cô khi vờ tìm hiểu những chai nước hoa xếp trên khay kính trước mặt.

Viên thu ngân đọc đơn thuốc không có lời bình luận; nhưng trong khi đưa chai thuốc ra, anh ta dừng lại.

“Cô không muốn tăng liều đâu, cô biết đấy,” anh ta nhận xét. Tim Lily thắt lại.

Anh ta có ý gì khi nhìn vào cô theo cách ấy?

“Dĩ nhiên là không,” cô thì thầm đưa tay ra.

“Thế thì ổn thôi: đây là một loại thuốc gây hoạt động kỳ lạ. Chỉ thêm một hoặc hai giọt, và thế là cô đi - bác sĩ không biết tại sao.”

Nỗi e sợ rằng anh ta sẽ truy vấn mình hoặc giữ lại cái chai làm nghẹn lại lời thì thầm đồng ý trong cổ họng cô; rồi khi một lúc lâu sau cô thoát khỏi cửa hiệu an toàn, cô gần như chóng mặt với cường độ của sự giải tỏa. Chỉ cái chạm tay vào gói thuốc đã kích động dây thần kinh căng thẳng của cô với sự hứa hẹn tốt đẹp về một đêm ngủ say, trong phản xạ từ nỗi sợ hãi nhất thời, cô cảm thấy cứ như cơn buồn ngủ đầu tiên đã chiếm trọn lấy cô.

Trong cơn bối rối, cô đâm sầm vào một người đàn ông đang vội vã đi xuống bậc cuối cùng của nhà ga trên cao. Anh ta lùi lại và cô nghe tên mình thốt lên trong ngạc nhiên. Đó là Rosedale, áo choàng lông, bóng bẩy và phong lưu - nhưng tại sao cô dường như thấy anh ta xa vời quá, như qua một làn sương pha lê đang vỡ tan tành? Trước khi có thể hiểu được hiện tượng này, cô thấy mình đang bắt tay anh. Họ đã chia tay với sự khinh bỉ từ

phía cô và căm giận từ phía anh ta; nhưng tất cả dấu vết của những cảm xúc này dường như biến mất khi tay họ chạm nhau, cô chỉ nhận thức được một ước mong lẫn lộn rằng cô sẽ tiếp tục giữ chặt lấy anh ta.

“Sao, có việc gì thế cô Lily? Cô không được khỏe!” Anh ta thốt lên; và cô ép môi mình nở ra một nụ cười xanh xao để trấn an.

“Tôi chỉ hơi mệt, không có gì cả. Làm ơn ở lại với tôi một lát,” cô ngập ngừng nói. Cô phải khẩn nài sự giúp đỡ này từ Rosedale cơ đấy!

Anh ta liếc nhìn cái góc đường bẩn thỉu bất tiện mà họ đang đứng, cùng với tiếng rít của xe điện trên cao và tiếng ầm ầm của xe goòng chở hàng gớm ghiếc dội vào tai họ.

“Chúng ta không thể ở lại đây; nhưng để tôi đưa cô đến nơi nào đó uống một tách trà. Khách sạn LONGWORTH chỉ cách đây vài mét và sẽ không có ai ở đó giờ này.”

Một tách trà ở nơi nào đó thoát khỏi sự ồn ào và xấu xí dường như lúc này là một niềm khuây khỏa mà cô có thể chấp nhận. Vài bước chân đưa họ đến cửa khách sạn mà anh ta nhắc đến, một phút sau anh ta ngồi đối diện cô, và người phục vụ đặt khay trà trước mặt họ.

“Không một giọt brandy hay whiskey nào trước sao? Cô trông gọn gàng xinh đẹp như thường, cô Lily. Vậy thì, uống một tách trà đặc đi; anh phục vụ, lấy một cái gối dựa lưng cho quý cô.”

Cô cười yếu ớt trước lời huấn thị uống trà đặc. Đó là cám dỗ mà cô luôn đấu tranh để cưỡng lại. Nỗi thèm thuồng chất kích thích luôn mâu thuẫn với nỗi thèm ngủ - nỗi thèm thuồng lúc nửa đêm mà chỉ có cái lọ thuốc nhỏ trong tay cô có thể vỗ yên. Nhưng ngày hôm nay, dù sao, trà khó có thể quá đặc: cô tin tưởng nó đổ tràn hơi ấm và sự quyết tâm vào những mạch máu trống rỗng của mình.

Khi cô ngả người ra sau trước mặt anh ta, mi mắt cô rũ xuống trong sự mệt mỏi tột độ, mặc dù ngụm trà ấm đầu tiên đã nhuốm lên mặt cô sức sống trở lại, Rosedale vẫn giật mình chua chát trước vẻ đẹp của cô. Quầng thâm mờ tối vì kiệt quệ dưới mắt cô, vẻ xanh xao tái nhợt ốm yếu của thái dương hằn mạch máu xanh da trời, làm bật lên sự rạng rỡ của mái tóc và đôi môi cô, như thể tất cả sinh khí đang rút cạn của cô tập trung ở đó. Trên nền màu sô-cô-la nhạt của nhà hàng, vẻ trong sáng của mái đầu cô chưa từng nổi bật như thế trong một phòng khiêu vũ được chiếu sáng rỡ nhất. Anh ta nhìn cô với một cảm giác hoảng hốt khó chịu, như thể vẻ đẹp của cô là một kẻ thù bị quên lãng đã nằm mai phục nay thình lình nhảy bổ vào anh ta.

Để phá bỏ không khí căng thẳng, anh ta cố gắng lấy giọng nhẹ nhàng với cô. “Chà, cô Lily, tôi chưa gặp cô lâu lắm rồi. Tôi không biết điều gì đã xảy ra với cô.”

Khi đang nói, anh ta khựng lại bởi một cảm giác xấu hổ về những sự phức tạp mà điều này có thể dẫn đến. Mặc dù không gặp cô, anh ta đã nghe người ta nói về cô; anh ta biết sự liên sự quan của cô với cô Hatch, và những lời bàn tán từ chuyện này. Môi trường quanh cô Hatch là một trong những nơi mà anh ta từng siêng năng lui tới, và bây giờ tận tụy tránh xa.

Suy nghĩ của Lily được phục hồi rõ ràng như bình thường sau tách trà, cô hiểu được những điều trong ý nghĩ của anh ta và nói với nụ cười nhạt: “Làm sao anh biết dạo này tôi thế nào. Tôi đã tham gia tầng lớp lao động.”

Anh ta nhìn chằm chằm cô với nỗi băn khoăn thật sự. “Cô không định nói rằng…? Rốt cuộc cô đang làm cái quái gì thế?”

“Học để trở thành nghệ nhân làm mũ - ít nhất đang CỐ GẮNG học,” cô nhanh chóng sửa lại lời tuyên bố.

Rosedale kìm nén một tiếng huýt sáo ngạc nhiên. “Thôi đi, tôi không tin - cô không nghiêm túc đấy chứ?”

“Hoàn toàn nghiêm túc. Tôi phải làm việc để kiếm sống.”

“Nhưng tôi hiểu rằng… tôi nghĩ cô ở với Norma Hatch.”

“Anh nghe nói rằng tôi đến với cô ấy để làm thư kí?”

“Đại loại thế, tôi nghĩ vậy.” Anh ta chồm lên phía trước rót trà vào tách của cô.

Lily dự đoán những khả năng về nỗi xấu hổ mà chủ đề này gây cho anh ta, và nâng mắt mình ngang tầm mắt anh ta, cô đột nhiên nói: “Tôi rời bỏ cô ấy hai tháng trước đây.”

Rosedale tiếp tục lóng ngóng ngượng nghịu cầm bình trà, cô cảm thấy chắc chắn rằng anh ta đã nghe được những gì người ta nói về cô. Nhưng điều gì Rosedale chưa nghe?

“Giường cô ngủ có mềm không?” Anh ta hỏi, cố gắng tếu táo.

“Quá mềm đi chứ - người ta có khi còn bị lún quá sâu.” Lily đặt tay trên cạnh bàn rồi ngồi ngắm anh ta chăm chú hơn bao giờ hết. Một cơn bốc đồng khó kiểm soát thôi thúc cô đưa tình trạng của mình ra trước mặt người đàn ông này, người mà cô luôn quyết liệt tự vệ trước thói tò mò của anh ta.

“Tôi nghĩ anh biết cô Hatch? Vậy thì có lẽ anh hiểu cô ấy có thể làm mọi chuyện quá dễ dàng cho một người.”

Rosedale trông hơi lúng túng, và cô nhớ ra rằng anh ta không hiểu những điều bóng gió.

“Dù sao, đó không phải chỗ dành cho cô,” anh ta đồng tình, chìm ngập và ướt đẫm trong ánh sáng từ cái nhìn chằm chằm trọn vẹn của cô đến mức anh ta thấy mình bị kéo xuống những tầng sâu kỳ lạ của sự thân mật. Rosedale, người đã từng xoay xở tồn tại chỉ nhờ những ánh nhìn thoáng qua, những cái nhìn lướt đi vun vút và nhanh chóng mất đi dưới vẻ che đậy, giờ thấy đôi mắt cô dính chặt lấy mình với sự nghiền ngẫm làm anh ta thật sự sững sờ.

“Tôi đã bỏ đi,” Lily tiếp tục nói, “e sợ rằng người ta sẽ nói tôi giúp cô Hatch cưới Freddy Van Osburgh - người không hề xứng với cô ấy - và vì họ vẫn tiếp tục nói thế, tôi thấy rằng nếu mình ở lại thì cũng chẳng có gì khác biệt.”

“Ồ, Freddy.” Rosedale gạt phắt chủ đề này với thái độ rằng nó không quan trọng, khiến cô cảm giác anh ta có cái nhìn khá am tường. “Freddy không tính - nhưng tôi biết CÔ không mắc sai lầm với việc đó. Đó không phải là kiểu của cô.”

Mặt Lily thoáng đỏ: cô không thể che giấu bản thân mình rằng những từ ngữ này làm cô vui mừng. Cô thích ngồi lại, uống thêm trà và tiếp tục tâm sự với Rosedale. Nhưng thói quen thủ tiết cũ nhắc nhở cô rằng đến lúc phải kết thúc cuộc hội đàm này, và cô thoáng thực hiện động tác đẩy ghế ra sau.

Rosedale chặn cô lại với một cử chỉ phản đối. “Đợi một chút - đừng đi, ngồi yên và nghỉ ngơi thêm chút nữa. Cô trông hoàn toàn kiệt sức. Cô chưa nói với tôi…” Anh ta đột ngột im lặng, nhận thức rằng mình đang đi xa hơn những gì định nói. Cô nhận ra và thấu hiểu sự vật lộn đó; cũng hiểu bản chất của sự say mê mà anh ta đang quy hàng, với đôi mắt chăm chú nhìn khuôn mặt cô, khi anh ta đường đột mở lời: “Ý cô là thế quái nào khi vừa nói rằng cô đang học để trở thành nghệ nhân làm mũ?”

“Đúng như tôi đã nói. Tôi đang là thợ học việc ở xưởng của Regina.”

“Chúa ơi - CÔ ư? Nhưng để làm gì? Tôi biết bác cô đã chối bỏ cô: cô Fisher kể cho tôi về việc này. Nhưng tôi hiểu rằng cô nhận được thừa kế từ bà ấy.”

“Tôi nhận được mười nghìn đô la; nhưng khoản thừa kế sẽ không được chi cho đến mùa hè tới.”

“Vậy thì - nghe này: cô có thể VAY bất cứ thời gian nào cô muốn.”

Cô lắc đầu nghiêm trọng. “Không; vì tôi đã nợ sẵn rồi.”

“Nợ ư? Toàn bộ mười nghìn đô la?”

“Từng xu một.” Cô dừng lại, và đột nhiên tiếp tục, vẫn nhìn khuôn mặt anh ta: “Tôi nghĩ rằng Gus Trenor từng nói với anh về việc kiếm tiền cho tôi bằng chứng khoán.”

Cô chờ đợi, và Rosedale đông cứng vì xấu hổ, lẩm bẩm rằng anh ta nhớ điều gì đó tương tự.

“Ông ta kiếm được khoảng chín nghìn đô la,” Lily theo đuổi chủ đề bằng giọng chuyện trò cởi mở như cũ. “Thời gian đó, tôi hiểu là ông ta đầu cơ bằng tiền riêng của tôi: tôi đúng là ngu ngốc quá mức, nhưng tôi không biết gì về công việc kinh doanh. Sau đó tôi biết được rằng ông ta đã KHÔNG dùng tiền của tôi - rằng những gì ông ta nói đã kiếm cho tôi thực chất là ông ta cho tôi. Dĩ nhiên ông ta có ý tốt; nhưng đó không phải là kiểu trách nhiệm mà một người có thể tiếp tục gánh vác. Không may là tôi đã tiêu hết số tiền trước khi khám phá ra lỗi lầm của mình; và vậy nên khoản thừa kế của tôi sẽ được dùng để trả nợ. Đó là lý do tôi đang cố gắng học một nghề.”

Cô đưa ra một lời tuyên bố rõ ràng, có chủ đích, với những khoảng lặng giữa các câu để cho từng câu có thời gian chìm sâu vào tâm trí người nghe. Cô có một khát khao cháy bỏng rằng ai đó nên biết sự thật về việc giao dịch này và rằng tin đồn về dự định trả lại số tiền ấy sẽ đến tai Judy Trenor. Đột nhiên cô nảy ra suy nghĩ rằng Rosedale, người đã làm ngạc nhiên sự tin cậy của Trenor, là người phù hợp để nhận và chuyển đi lời kể của mình. Cô thậm chí cảm thấy một thoáng hồ hởi với suy nghĩ giải tỏa cho mình khỏi bí mật ghê tởm ấy; nhưng cơn xúc động mạnh ấy dần nhạt đi trong khi kể, và khi cô kết thúc, vẻ tái nhợt của cô đỏ lựng lên vì khốn khổ.

Rosedale tiếp tục nhìn chằm chằm cô thắc mắc; nhưng sự thắc mắc ngoặt sang một hướng cô ít mong chờ nhất.

“Nhưng nghe này - nếu vấn đề là như thế, liệu nó có thực sự tẩy sạch thanh danh cô?”

Anh ta đặt ra câu hỏi cứ như cô chưa nắm bắt được hậu quả của hành động của mình; cứ như sự ngu ngốc không thể sửa chữa về công việc kinh doanh chuẩn bị đẩy cô vào một hành động rồ dại mới.

“Hoàn toàn - đúng thế,” cô bình thản đồng tình.

Anh ta ngồi yên lặng, với đôi tay dày nắm chặt cạnh bàn, đôi mắt nhỏ băn khoăn soi mói những góc khuất nẻo của nhà hàng thưa người.

“Nghe này - việc này ổn thôi.” Anh ta đột ngột thốt lên.

Lily đứng lên với nụ cười không tán thành. “Ôi không - đó là một việc buồn chán,” cô khẳng định, vén hai đầu chiếc khăn lông.

Rosedale vẫn ngồi yên ở ghế, quá chăm chú suy nghĩ để thấy được động tác của cô. “Cô Lily, nếu cô muốn bất cứ sự hỗ trợ nào - tôi thích sự dũng cảm của cô…” đột nhiên anh ta thốt lên rời rạc.

“Cảm ơn anh.” Cô đưa tay ra. “Tách trà của anh đã mang lại cho tôi sự hỗ trợ to lớn. Giờ tôi cảm thấy có thể giải quyết bất cứ điều gì.”

Cử chỉ của cô dường như thể hiện một ý định từ chối dứt khoát, nhưng người đi cùng cô đã ném hóa đơn cho người bồi bàn và luồn cánh tay ngắn ngủn của anh ta vào áo khoác đắt tiền.

“Đợi một phút, cô phải để tôi đi bộ cùng cô về nhà,” anh ta nói.

Lily không thốt ra một lời phản kháng, sau khi anh ta dừng lại để đếm tiền lẻ, họ ra khỏi khách sạn và lại đi ngang qua Đại Lộ Sáu. Khi cô dẫn đường về hướng tây qua một dãy dài các khu nhà, mà xuyên qua những hình dạng móp méo của hàng rào không được sơn, bộc lộ với sự thẳng thắn càng tăng những DISJECTA MEMBRA(*) của những bữa tiệc tối đã qua, Lily cảm thấy Rosedale lộ rõ vẻ khinh thường với khu dân cư này; rồi trước

bậc thềm mà cuối cùng cô dừng lại, anh ta nhìn lên với thái độ ghê tởm ngờ vực.

“Đây không phải là nơi cô ở chứ? Ai đó kể với tôi rằng cô sống cùng cô Farish.”

“Không: tôi trọ ở đây. Tôi đã sống nhờ bạn bè mình quá nhiều.”

Anh ta tiếp tục soi mói mặt tiền đá nâu sơn rộp lên, những cửa sổ bọc ren bạc phếch và kiểu trang trí Pompei của tiền sảnh đầy bùn; sau đó anh ta nhìn lại khuôn mặt cô và nói với nỗ lực thấy rõ: “Cô sẽ để tôi đến thăm cô một ngày nào đó chứ?”

Cô mỉm cười, nhận ra được sự anh hùng trong lời đề nghị đến mức độ xúc động thành thực vì nó. “Cảm ơn anh, tôi sẽ rất vui,” cô trả lời, bằng những từ ngữ chân thành đầu tiên mà cô từng nói với anh ta.

Buổi tối hôm đó trong phòng riêng, cô Bart - đã sớm trốn khỏi làn khói nặng nề của bàn ăn tối trong tầng hầm - ngồi trầm ngâm suy nghĩ về cơn bốc đồng làm cô mở lòng với Rosedale. Ẩn dưới nó, cô khám phá ra một cảm giác cô đơn ngày càng tăng - một nỗi sợ hãi phải quay trở lại sự cô quạnh của phòng mình, trong khi cô có thể ở bất cứ nơi nào khác, hoặc cùng bất cứ ai chứ không phải một mình. Những hoàn cảnh gần đây đã chung tay giúp cô cắt đứt liên hệ với những người bạn ít ỏi còn lại. Về phần Carry Fisher, sự thoái lui có lẽ không hoàn toàn không tự nguyện. Thực hiện nỗ lực cuối cùng vì lợi ích của Lily, rồi đem cô hạ cánh an toàn trong xưởng may của bà Regina, cô Fisher dường như có ý muốn nghỉ ngơi khỏi công việc nặng nhọc; Lily thấu hiểu nguyên nhân này, không thể lên án cô ta. Carry quả thật đã gần như sảy chân vào vụ việc cô Norma Hatch, phải nhờ đến một sự khéo léo bằng miệng lưỡi mới có thể giải thoát cho chính mình. Cô ta thẳng thắn thừa nhận đã đưa Lily và cô Hatch đến với nhau nhưng cô ta không biết về cô Hatch - Carry rõ ràng đã cảnh báo Lily rằng cô ta không biết cô Hatch - bên cạnh đó, cô ta không phải người canh giữ

Lily, thật sự cô gái đã đủ trưởng thành để tự chăm sóc mình. Carry không tự đưa ra trường hợp của mình một cách trắng trợn, nhưng cô ta để người bạn tâm giao mới nhất, cô Jack Stepney, nói hộ hoàn cảnh: cô Stepney, run rẩy vì cuộc chạy trốn suýt soát của đứa em trai duy nhất, nhưng lại sốt sắng bào chữa cho cô Fisher, ở ngôi nhà của Carry, cô ta có thể dựa vào "những nhóm người vui vẻ" đã trở nên thiết yếu với mình kể từ khi hôn nhân đã giải phóng cô ta khỏi quan điểm của gia đình Van Osburgh.

Lily hiểu tình huống này và có thể nhân nhượng. Carry đã là một người bạn tốt trong những ngày khó khăn, có lẽ chỉ có tình bạn như của Gerty mới có thể là minh chứng chống đỡ lại tình trạng căng thẳng ngày càng tăng như vậy. Tình bạn với Gerty quả thật bền vững keo sơn; nhưng Lily cũng bắt đầu tránh mặt cô. Vì cô không thể tìm đến Gerty mà không vấp phải rủi ro gặp gỡ Selden; mà gặp anh lúc này sẽ chỉ là nỗi đau. Ngay chỉ nghĩ đến anh cũng đủ là một nỗi đau với cô, dù là khi cô đánh giá anh trong sự rành mạch của những suy nghĩ tỉnh thức, hoặc cảm nhận nỗi ám ảnh về hiện diện của anh qua sự mờ ảo của những đêm giày vò. Đó là một trong những lý do cô quay trở lại với đơn thuốc của cô Hatch. Trong những cơn mơ khó nhọc, anh thỉnh thoảng đến với cô dưới hình dáng ngụy trang cũ của tình bằng hữu và sự dịu dàng; rồi cô trở dậy từ ảo giác ngọt ngào cảm thấy bị chế nhạo và cạn kiệt lòng dũng cảm. Nhưng trong những giấc ngủ mà lọ thuốc nhỏ ấy mang lại, cô chìm sâu xuống dưới những cuộc thăm viếng nửa tỉnh nửa mơ, chìm xuống những tầng sâu của sự hủy diệt không mơ màng mà từ đó cô thức giấc mỗi buổi sáng với quá khứ được xóa sạch sẽ.

Dĩ nhiên, dần dần sự căng thẳng vì những suy nghĩ cũ sẽ quay lại, nhưng ít nhất chúng không nhũng nhiễu cô trong những giờ tỉnh thức. Thuốc đã cho cô có ảo ảnh phút chốc về sự đổi mới hoàn toàn, từ đó cô rút ra sức mạnh để tiến hành công việc hàng ngày. Sức mạnh ngày càng cần thiết hơn khi mà những phức tạp của tương lai ngày càng tăng. Cô biết rằng

đối với Gerty và cô Fisher, mình chỉ đang đi qua một giai đoạn thử thách tạm thời, vì họ tin rằng thời gian cô học việc ở cơ sở của bà Regina sẽ cho phép cô hiện thực hóa mộng ước về cửa hiệu hai màu xanh - trắng với khả năng trọn vẹn hơn nhờ luyện tập ban đầu, sau khi khoản thừa kế của bà Peniston được chi trả. Nhưng với chính Lily, nhận thức rằng khoản thừa kế sẽ không được dùng cho mục đích như vậy, công cuộc luyện tập ban đầu này dường như là một nỗ lực bỏ đi. Cô hiểu đủ rõ rằng ngay cả nếu cô có thể học để cạnh tranh với những bàn tay luyện tập từ thuở niên thiếu cho công việc chuyên biệt của họ, khoản lương nhỏ cô nhận được sẽ không đủ thêm vào thu nhập của mình để đền bù cho công việc trâu ngựa như vậy. Nhận thức được sự thật này đưa cô trở đi trở lại với cám dỗ việc dùng khoản thừa kế để thành lập công việc kinh doanh riêng. Một khi thiết lập và quản lý công nhân của riêng mình, cô tin rằng mình có đủ sự khéo léo và khả năng để thu hút đối tượng khách sang trọng, rồi nếu làm ăn khấm khá cô có thể dần dần dành đủ tiền để tất toán khoản nợ với Trenor. Nhưng nhiệm vụ này có thể mất hàng năm để hoàn thành, ngay cả nếu cô tiếp tục tằn tiện ở mức cao nhất; trong khi đó lòng tự tôn của cô sẽ bị nghiền nát dưới sức nặng của một nghĩa vụ không thể chịu được.

Đây là những đắn đo bề ngoài của cô; nhưng bên dưới chúng trốn tránh một nỗi sợ hãi bí mật rằng nghĩa vụ ấy có thể luôn luôn chịu đựng được. Cô biết không thể dựa vào sự liên tiếp trong mục đích của mình, và điều thật sự làm cô sợ hãi chính là suy nghĩ có thể dần dần làm cho mình thích nghi vĩnh viễn với món nợ của Trenor, như khi cô làm cho mình quen với phần việc được giao cho trên con tàu Sabrina, và như khi cô dần trôi giạt đến việc ưng thuận với âm mưu của Stancy nhằm lợi dụng cô Hatch. Sự nguy hiểm của cô, như cô biết, nằm ở nỗi sợ cũ khó chữa của cô với đói nghèo và thiếu tiện nghi; nằm trong sự sợ hãi cơn thủy triều ngày càng cao của sự bẩn thỉu mà mẹ cô đã hết mực cảnh báo cô. Và giờ đây, một viễn cảnh hiểm họa mở

ra trước mặt. Cô hiểu rằng Rosedale sẵn sàng cho cô vay tiền; khao khát lợi dụng lời đề nghị của anh ta bắt đầu ám ảnh cô đầy quỷ quyệt. Dĩ nhiên hoàn toàn không có khả năng cô sẽ chấp nhận một khoản vay từ Rosedale; nhưng những khả năng tương tự lởn vởn quyến rũ trước mặt cô. Lily biết khá chắc rằng anh ta sẽ lại đến gặp cô và gần như chắc rằng nếu anh ta làm vậy, cô sẽ đưa anh ta đến điểm đề nghị cưới cô với những điều kiện mà trước đây cô đã từ chối. Liệu cô sẽ vẫn từ chối nếu chúng được đưa ra? Dần dần, với từng nỗi bất hạnh mới rớt xuống đầu cô, các Nữ thần Thịnh nộ đeo bám dường như mang hình dáng Bertha Dorset; ngay trong tầm với, được khóa an toàn giữa đám hồ sơ giấy tờ của cô, là phương tiện để chấm dứt sự theo đuổi của họ. Cái cám dỗ, mà sự khinh bỉ Rosedale từng làm cô có đủ khả năng chối từ, bấy giờ ngang bướng quay lại với cô; bao nhiêu sức mạnh còn lại đủ để cô chống chọi lại nó?

Dù sao, sức mạnh ít ỏi còn lại phải được tằn tiện hết mức, cô không thể tin cậy bản thân mình trước những nguy hiểm của một đêm không ngủ. Qua những canh dài im lặng, tinh thần đen tối của những mệt mỏi và cô đơn đè nặng trên ngực, để lại cho cô sức mạnh cơ thể cạn kiệt đến mức những suy nghĩ buổi sáng bơi trong làn sương của sự yếu đuối. Hy vọng phục hồi duy nhất nằm trong chiếc lọ nhỏ bên cạnh giường; mà niềm hy vọng ấy còn kéo dài bao lâu nữa thì cô không dám phỏng đoán.

Chương 11

Lily nấn ná một lát ở góc phố, nhìn ra ngoài khung cảnh buổi trưa ở Đại lộ Năm. Đó là một ngày cuối tháng Tư, sự ngọt ngào của mùa xuân lan tỏa khắp bầu không khí. Nó đã làm dịu vẻ xấu xí của đại lộ dài đông đúc, nhòa đi những mái nhà thê lương, phủ một lớp mạng màu hoa cà lên quang cảnh buồn nản của những khu phố ngang, điểm chút thi vị cho màn sương phảng phất trên thảm cỏ đánh dấu lối vào Công viên Trung tâm.

Khi Lily đứng đó, cô nhận ra vài khuôn mặt thân quen trong những xe ngựa đi ngang qua. Mùa sự kiện đã kết thúc và lực lượng chủ chốt đã giải tán; nhưng vài người vẫn còn lưu luyến, trì hoãn chuyến khởi hành đến châu Âu, hoặc đi qua thị trấn khi quay lại từ miền Nam. Trong số họ là cô Van Osburgh, lắc lư oai vệ trong chiếc xe ngựa bốn bánh, với cô Percy Gryce bên cạnh, và nam thừa kế mới của hàng trăm triệu đô la nhà Gryce ngồi như vua trước họ trên đầu gối cô bảo mẫu. Theo sau họ là cỗ xe tưng bừng của cô Hatch, bên trong cô gái ngồi dựa lưng trong vẻ lộng lẫy cô đơn của trang phục mùa xuân rõ ràng được thiết kế để có đôi có cặp; rồi vài phút sau xuất hiện Judy Trenor, có quý bà Skiddaw đi cùng, người ghé qua để đi câu cá cháo như mọi năm và để đắm mình vào không khí "đường phố".

Cái nhìn vào quá khứ nhanh chóng lướt qua nhấn mạnh cảm giác không mục đích khiến Lily sau một lúc lâu quay đầu về nhà. Cô không có gì để làm từ giờ đến hết ngày, cũng như những ngày sắp đến; vì mùa làm ăn ở xưởng mũ cũng như Mùa sự kiện ở xã hội thượng lưu đã hết, một tuần trước, bà Regina đã báo trước với Lily rằng bà không cần cô làm việc nữa.

Bà Regina luôn cắt giảm nhân viên vào ngày đầu tiên của tháng Năm, mà sự có mặt của cô Bart ở xưởng gần đây rất thất thường - cô thường xuyên bị ốm và làm được ít việc mỗi khi đến - đó là một sự chiếu cố khi người ta vẫn trì hoãn việc sa thải cô từ đó đến giờ.

Lily không băn khoăn về sự công bằng của quyết định đó. Cô nhận thức mình đã hay quên, vụng về và học chậm. Thật cay đắng khi nhận ra sự kém cỏi so với chính mình, nhưng cô hiểu rõ sự thật rằng như một người kiếm tiền chính, cô sẽ không bao giờ có thể đấu lại được với khả năng chuyên nghiệp. Vì cô được nuôi dạy để làm bình hoa di động, cô gần như không thể đổ lỗi cho bản thân vì đã thất bại trong việc thực hiện được bất cứ mục đích thực tiễn nào; nhưng khám phá này đã kết thúc cảm giác an ủi của cô về tính hiệu quả nói chung.

Khi cô quay bước về nhà, suy nghĩ của cô chùn lại, lường trước sự thật rằng sẽ không có động lực gì để dậy vào sáng mai. Sự xa xỉ được nằm ngủ muộn trên giường là thú vui thuộc về cuộc sống dễ dàng, nó không có vai trò gì trong cuộc sống vị lợi của một căn nhà trọ. Cô thích rời phòng sớm và quay lại muộn nhất có thể bây giờ cô đi bộ thật chậm để trì hoãn bước chân đáng ghét lại gần bậc thềm ra vào.

Nhưng tại thềm cửa, khi lại gần, cô có được một sự hứng thú bất ngờ vì nó bị chiếm lĩnh - và quả thật bị choán toàn bộ - bằng hình dáng lồ lộ của Rosedale, người mà sự hiện diện càng thêm cao lớn trước sự bần cùng của không gian xung quanh anh ta.

Hình ảnh đó khuấy động trong Lily cảm giác chiến thắng khó cưỡng. Rosedale một, hai ngày sau cuộc gặp tình cờ của họ, đã gọi để hỏi thăm cô đã khỏe lại sau cơn khó ở chưa; nhưng kể từ đó cô không gặp hoặc nghe gì từ anh ta, sự vắng mặt của anh ta dường như báo hiệu một cuộc vật lộn trốn tránh, để cô đi qua cuộc đời anh ta thêm một lần nữa. Nếu điều này là sự thật, việc anh quay trở lại cho thấy cuộc vật lộn đó đã thất bại, vì Lily hiểu

rằng anh ta không phải là người tốn thời gian cho một cuộc phiêu lưu tình ái lăng nhăng không hiệu quả. Anh ta quá bận, quá thực dụng và trên tất cả là quá dành tâm trí vào bước tiến riêng để tự chiều chuộng bản thân với những chuyện bên lề không mang lại lợi ích như vậy.

Trong phòng khách màu xanh lông công, gắn mấy cụm cỏ lau phơi khô và những tác phẩm chạm khắc bằng thép bạc phếch về những cảnh tượng sến súa, anh ta nhìn xung quanh mình với sự kinh tởm không che giấu, nghi ngờ đặt cái mũ lên cái rầm bụi bặm được trang trí bằng bức tượng Rogers.

Lily ngồi lên một chiếc ghế sofa gỗ cẩm lai phủ vải nhung và anh ta đặt mình xuống một chiếc ghế bập bênh phủ áo hồ bột cứng nhắc cứ cọ sột soạt khó chịu vào nếp gấp hồng trên cổ áo anh ta.

“Lạy Chúa tôi, cô không thể tiếp tục sống ở đây!” Anh ta thốt lên.

Lily mỉm cười trước giọng điệu của anh ta. “Tôi không chắc mình có thể; nhưng tôi đã xem xét cẩn thận những khoản chi phí của mình và nghĩ rằng tôi sẽ có thể xoay xở được chuyện này.”

“Có thể xoay xở chuyện này? Đó không phải là điều tôi định nói - đây không phải chỗ dành cho cô!”

“Đó là điều tôi định nói; vì tôi đã thất nghiệp cả tuần vừa rồi.”

“Thất nghiệp - thất nghiệp! Cái cách cô nói chuyện mới kỳ lạ! Ý tưởng cô phải làm việc - nó quá phi lí.” Anh ta thốt ra câu nói bằng những tiếng gắn ngắn thô bạo, cứ như chúng bị ép ra từ một miệng núi lửa căm phẫn. “Nó là một trò hề - một trò hề điên rồ” anh ta lặp lại, đôi mắt dán chặt vào quang cảnh căn phòng phản chiếu trong cửa kính lấm bẩn giữa những ô cửa sổ.

Lily tiếp tục đón nhận nhận xét thân tình của anh ta với nụ cười. “Tôi không biết tại sao nên coi mình như một trường hợp đặc biệt,” cô bắt đầu.

“Bởi vì cô ĐẶC BIỆT; đấy là lý do tại sao; mà việc cô đang ở một chốn như thế này là một sự lăng mạ đáng nguyền rủa. Tôi không thể bình tĩnh nói chuyện về việc này.”

Cô thành thực chưa bao giờ thấy anh ta mất bình tĩnh đến nỗi không còn ăn nói liến thoắng như thông thường; có điều gì đó gần như khiến cô xúc động khi thấy anh ta vật lộn không nói thành lời với cảm xúc của mình.

Anh ta bật dậy khiến cho cái ghế bập bênh run rẩy, kiên quyết đứng trước mặt cô.

“Nghe này, cô Lily. Tôi sẽ đi châu Âu tuần tới: ghé qua Paris và London trong vài tháng - tôi không thể để cô lại như thế này. Tôi không thể làm thế. Tôi biết đó không phải là việc của mình - cô đã để tôi hiểu điều đó nhiều lần rồi; nhưng giờ mọi thứ với cô đều tệ hơn trước đây, cô phải hiểu rằng cô nên chấp nhận sự giúp đỡ từ ai đó. Cô nói với tôi hôm trước về món nợ với Trenor. Tôi biết ý cô - và tôi tôn trọng cô vì đã có suy nghĩ như vậy khi định làm thế.”

Khuôn mặt xám xịt của Lily thoáng ửng đỏ vì ngạc nhiên, nhưng trước khi cô có thể cắt ngang anh ta, anh ta đã hào hứng tiếp tục: “Vậy thì, tôi sẽ cho cô vay tiền trả Trenor; tôi sẽ không - tôi - nghe này, đừng chen ngang cho đến khi tôi kết thúc. Điều tôi định nói là nó đơn giản là thỏa thuận công việc, như một người đàn ông với một người đàn ông khác. Bây giờ cô có điều gì để phản đối không?”

Nét ửng hồng trên khuôn mặt Lily đậm lại thành một màu đỏ rực mà trong đó sự bẽ mặt và lòng biết ơn xen lẫn; cả hai thứ tình cảm đó tự bộc lộ trong sự dịu dàng của lời đáp lại từ cô.

“Chỉ có điều này: đó chính xác là những gì Gus Trenor đã đề xuất; rằng tôi không bao giờ có thể chắc chắn hiểu được một thỏa thuận công việc đơn giản nhất.” Sau đó, nhận ra rằng câu trả lời này chứa đựng mầm mống bất công, cô nói thêm, thậm chí còn hiền từ hơn: “Chẳng phải là tôi không đánh

giá cao lòng tốt của anh - rằng tôi không biết ơn điều đó. Nhưng một thỏa thuận công việc giữa chúng ta ở bất cứ trường hợp nào cũng là bất khả, bởi vì tôi không có đảm bảo gì khi món nợ với Gus Trenor đã được trả."

Rosedale im lặng đón nhận lời tuyên bố này: anh ta dường như cảm nhận được quyết định cuối cùng trong giọng nói của cô, nhưng không thể chấp nhận nó như là một lời kết luận cho vấn đề giữa họ.

Trong sự im lặng ấy, Lily có một nhận thức rõ ràng về điều gì đang đi qua tâm trí anh ta. Bất cứ sự phức tạp nào mà anh ta cảm thấy đối với cách xử lý không thể lay chuyển của cô - anh ta có thể thọc sâu vào động cơ của nó ít ra sao - cô nhận ra rằng nó đúng là có khuynh hướng củng cố ảnh hưởng của mình đối với anh ta. Cứ như cảm giác thận trọng và kháng cự trong cô có sức thu hút tương tư như nét mặt thanh tú và cung cách cảnh vẻ, mang đến cho cô vẻ hiếm có bề ngoài, một phong thái không thể tương xứng. Khi anh ta tích lũy kinh nghiệm xã hội, sự độc đáo này giành được giá trị to lớn hơn đối với anh ta, cứ như anh ta là một người sưu tầm đã học được cách phân biệt sự khác nhau của thiết kế và chất lượng ở cái thứ đồ vật đã được thèm muốn từ lâu.

Lily nhận thức được tất cả điều này, hiểu rằng anh ta sẽ cưới cô ngay tức khắc với một điều kiện duy nhất là hàn gắn với cô Dorset; cám dỗ ấy lại càng khó gạt sang bên bởi vì từng tí một, hoàn cảnh đang làm rạn nứt ác cảm của cô đối với Rosedale. Ác cảm ấy quả thật vẫn tồn tại, nhưng nó bị xâm nhập đây đó bởi nhận thức về những phẩm chất dịu dàng hơn ở anh ta: về một lòng tốt thô bạo nhất định, một sự trung thành có phần bất lực về tình cảm, dường như đang vật lộn đòi thoát khỏi bề mặt cứng rắn của những tham vọng vật chất của anh ta.

Đọc được sự cự tuyệt trong ánh mắt cô, anh ta đưa tay ra với một động tác chuyển tải điều gì đó của mâu thuẫn khó nói này.

“Nếu như chỉ cần cô cho phép, tôi sẽ sắp xếp cho cô kết thúc tất cả mọi thứ - tôi sẽ đặt cô ở nơi mà cô có thể chùi sạch chân khỏi chúng!” Anh ta tuyên bố, và điều đó làm cô cảm động một cách kỳ quặc khi thấy đam mê mới của anh ta đã không thay đổi được những tiêu chuẩn giá trị cũ anh ta theo đuổi.

Lily không uống thuốc ngủ đêm đó. Cô nằm thao thức nhìn nhận tình huống của cô dưới ánh sáng thô bạo mà chuyến ghé thăm của Rosedale đã chiếu lên. Để chống đỡ được lời đề nghị mà anh ta rõ ràng sẵn sàng đổi mới, chẳng phải cô đã hy sinh cho một trong những ý niệm mơ hồ về danh dự mà có thể được gọi là những lẽ thường của một cuộc sống đạo đức? Món nợ nào mà cô nợ một tầng lớp thượng lưu đã kết tội và trục xuất cô không cần xét xử? Cô chưa bao giờ được lắng nghe trong những dịp tự bào chữa; cô vô tội đối với lỗi lầm mà cô bị quy kết mắc phải; sự bất thường trong việc kết tội cô dường như bào chữa cho việc sử dụng những phương pháp cũng bất thường để phục hồi quyền lợi đã mất của cô. Bertha Dorset để tự cứu mình, đã không đắn đo hủy hoại cô bởi sự dối trá công khai; tại sao cô nên chần chừ tận dụng những sự thật mà số phận đã đưa đến với cô? Sau tất cả, một nửa sự nhục nhã của hành động đó nằm ở cái tên gắn liền với nó. Gọi nó là tống tiền và nó trở thành không tưởng; nhưng giải thích rằng nó không làm tổn hại ai và rằng quyền lợi đạt được từ nó đã bị tước đoạt bất công, ai đó phải quá chủ nghĩa hình thức mới không thấy lời bào chữa.

Lý lẽ biện hộ cho nó với Lily là những lý lẽ cũ kĩ không thể bác được của tình huống cá nhân: cảm giác bị đối xử bất công, cảm giác thất bại, khao khát một cơ hội công bằng chống lại thói chuyên quyền ích kỷ của xã hội thượng lưu. Từ kinh nghiệm cô đã học được rằng mình không có năng lực cũng như một tinh thần bền bỉ để tạo dựng lại cuộc sống theo những đường hướng mới; để trở thành một người lao động trong tầng lớp lao

động, để mặc thế giới phù hoa và khoái lạc thản nhiên lướt qua mình. Cô không thể đổ lỗi cho mình vì sự vô hiệu quả này, có lẽ cô không đáng bị đổ lỗi như cô nghĩ. Những xu hướng được kế thừa kết hợp với những luyện tập từ sớm đã tạo nên cô - một sản phẩm có độ chuyên biệt cao: một sinh vật bất lực khi ra ngoài phạm vi nhỏ hẹp của nó như loài hải quỳ bị đứt lìa ra khỏi đá. Cô được tạo tác để trang trí và làm người khác vui sướng; thiên nhiên làm tròn đầy lá hoa hồng và sơn màu cho ngực chim ruồi còn vì mục đích gì nữa? Liệu đó có phải là lỗi của cô khi nhiệm vụ trang trí đơn thuần lại được thực hiện kém dễ dàng và hài hòa khi ở giữa thế giới thượng lưu hơn là giữa thế giới tự nhiên? Rằng điều đó có khuynh hướng bị ngăn cản bởi những nhu cầu vật chất hay bị phức tạp hóa bởi những đắn đo về đạo đức?

Những thứ này là hai thế lực đối lập đang giao tranh trong lồng ngực cô trong suốt những canh thức đêm; rồi khi thức dậy sáng hôm sau, cô gần như không biết chiến thắng nằm ở đâu. Cô bị kiệt sức bởi phản ứng của một đêm mất ngủ, theo sau nhiều đêm nghỉ ngơi không tự nhiên; trong ánh sáng méo mó của cơn mệt mỏi, tương lai trải ra trước mặt cô xám xịt, kéo dài vô tận và hoang tàn.

Cô nằm nán lại trên giường, từ chối cà phê và trứng rán mà người hầu Ai-len thân thiện đẩy qua cửa phòng, căm ghét âm thanh nội trợ trong ngôi nhà và tiếng la hét ầm ầm của con phố. Một tuần thất nghiệp đã làm cô thấy rõ những điều bực mình nho nhỏ trong thế giới nhà trọ với sự hăm hở thái quá, cô khao khát một thế giới xa xỉ khác, thế giới mà cỗ máy của nó được cẩn thận che giấu đến mức khung cảnh này chảy vào khung cảnh khác mà không cần trung gian rõ rệt.

Một lúc lâu sau cô dậy và mặc quần áo. Kể từ lúc rời xưởng của bà Regina, cô đã dành ban ngày ở trên phố, một phần để trốn tránh khỏi sự xô bồ khó chịu của căn nhà trọ, một phần hy vọng rằng sự mệt mỏi thể xác sẽ

giúp cô ngủ ngon. Nhưng một khi rời nhà, cô không thể quyết định đi đâu; vì cô đã tránh mặt Gerty kể từ khi bị sa thải khỏi xưởng làm mũ, mà cô không chắc mình sẽ được đón chào ở bất kỳ nơi nào khác.

Buổi sáng hôm đó đối lập sắc nét với ngày hôm trước. Một bầu trời xám lạnh có nguy cơ đổ mưa, một cơn gió mạnh cuốn đám bụi thành cột xoắn bay ngang dọc các con phố. Lily đi dọc Đại lộ Năm hướng đến Công viên, hy vọng tìm thấy một góc hẻo lánh mà cô có thể ngồi; nhưng cơn gió làm cô rùng mình, sau một tiếng đi lang thang dưới đám cành cây rung lên từng đợt, cô chịu thua sự mệt mỏi ngày càng tăng, và trú nạn tại một nhà hàng nhỏ ở Phố Năm mươi chín. Cô không đói và định ra ngoài không ăn trưa; nhưng cô quá mệt để quay về nhà, hình ảnh những chiếc bàn dài trải khăn trắng từ xa qua cửa kính trông thật đầy quyến rũ.

Căn phòng đầy những phụ nữ và con gái, tất cả đều bận tâm đắm chìm vào trà và bánh mà không nhận ra cô đi vào. Những âm thanh the thé rầm rì dội liên tục lên trần thấp để lại cho Lily cảm giác bị nhốt trong một vòng tròn im lặng. Cô cảm thấy một nỗi đau nhói lên đột ngột của sự cô đơn sâu thẳm. Cô đã mất cảm giác về thời gian và dường như cô thấy cứ như mình chưa nói chuyện với ai nhiều ngày nay. Mắt cô tìm kiếm những khuôn mặt xung quanh, khao khát một ánh nhìn đáp lại, một dấu hiệu nào đó cho thấy họ thấu hiểu rắc rối của cô. Nhưng những người phụ nữ bận rộn bủng beo, với túi, sổ ghi chép và cuộn giấy nhạc(*), đều mải mê trong chuyện riêng của họ, ngay cả những người ngồi một mình cũng bận rộn xem xét giấy in thử hoặc ngấu nghiến đọc tạp chí giữa các ngụm trà vội vã. Lily bị mắc kẹt một mình trong tình trạng nhàn tản quá sức phí phạm.

Cô uống vài tách trà được phục vụ với phần hàu ninh nhừ, não cô đã cảm thấy rõ ràng và năng động hơn khi cô lại lần nữa đi ra phố. Bây giờ cô nhận thức rằng khi ngồi ở trong nhà hàng, cô đã vô thức đi đến một quyết định cuối cùng. Khám phá này cho cô một ảo ảnh nhanh nhẹn tức thì: thật

hồ hởi khi nghĩ rằng cô thật sự có lý do để vội vã về nhà. Để kéo dài sự tận hưởng cảm giác ấy cô quyết định đi bộ; nhưng khoảng cách thật xa đến mức cô thấy mình sợ hãi liếc nhìn đồng hồ trên đường về. Một trong những điều ngạc nhiên của tình trạng rảnh rỗi của cô là khám phá ra rằng thời gian sẽ di chuyển bằng bất cứ tốc độ có thể nhận ra nào, khi nó được xét riêng và không có nhu cầu xác định đối với nó, không thể được tin cậy. Nó thường xuyên tha thẩn; nhưng ngay khi người ta phải dựa vào sự chậm rề rề của nó, thì nó có thể đột nhiên tăng tốc phi nước đại hoang dã đầy phi lý.

Tuy nhiên, khi về đến nhà, cô thấy rằng thời gian vẫn đủ sớm để ngồi xuống và nghỉ ngơi vài phút trước khi thực thi kế hoạch của mình. Có thể thấy sự trì hoãn không làm yếu đi lòng quyết tâm của cô. Lily sợ hãi nhưng bị kích thích bởi sức mạnh kín đáo của lòng quyết tâm đang cảm thấy hừng hực trong bản thân mình: cô thấy nó sẽ dễ dàng hơn, dễ dàng hơn rất nhiều so với cô đã tưởng tượng.

Lúc 5 giờ cô dậy, mở khóa va ly và lấy ra một bọc giấy niêm kín mà cô nhét vào phần ngực váy. Ngay cả việc chạm vào bọc giấy cũng không làm thần kinh cô run lên như đã thầm chờ mong. Cô dường như bị bao bọc trong một lớp áo giáp chắc chắn của sự thờ ơ, cứ như nỗ lực mạnh mẽ của ý chí cuối cùng đã làm tê cứng những tri giác sắc sảo hơn ở cô.

Cô lần nữa mặc quần áo để ra phố, khóa cửa phòng và đi ra ngoài. Khi cô xuất hiện trên vỉa hè, trời vẫn cao xanh nhưng nguy cơ đổ mưa làm bầu trời tối sầm và những cơn gió mạnh lạnh lẽo làm rung bần bật những biển chỉ đường dựng lên từ những cửa hiệu tầng hầm dọc con phố. Cô đến Đại lộ Năm và bắt đầu đi bộ chậm rãi lên hướng bắc. Cô đủ quen thuộc với thói quen của cô Dorset để biết rằng cô ta luôn ở nhà sau năm giờ. Quả thật, cô ta có thể không gặp khách viếng thăm, đặc biệt là vị khách rất không được chào đón, có khả năng cô ta đã tự đề phòng người đó bằng những mệnh

lệnh đặc biệt; nhưng Lily đã viết một tin nhắn mà cô định gửi theo tên mình, mà cô nghĩ sẽ đảm bảo rằng cô được phép vào.

Cô đã cho phép mình có thời gian để đi bộ đến nhà cô Dorset, suy nghĩ rằng những chuyển động nhanh chóng qua không khí lạnh buổi tối sẽ giúp thần kinh cô vững vàng; nhưng cô thật sự cảm thấy không cần phải bình tĩnh. Cô vẫn xem xét tình huống này bình thản và không xao động.

Khi cô đến phố Năm mươi, những đám mây đột nhiên nứt toác và một cơn mưa lạnh dồn dập sượt qua mặt cô. Lily không có ô, làn hơi ẩm nhanh chóng xuyên vào chiếc váy mùa xuân mỏng manh. Vẫn còn nửa dặm nữa mới tới điểm đến, cô quyết định đi bộ ngang qua Đại lộ Madison để đón xe điện. Khi cô quay vào con phố ngang, một ký ức mờ ảo khuấy động trong cô. Hàng cây đang nhú lộc, mặt tiền bằng gạch và đá vôi mới, những tòa căn hộ kiểu Georgia với mấy hộp hoa trên ban công, hòa lẫn vào một khung cảnh quen thuộc. Chính dãy phố này cô đã đi bộ cùng Selden vào tháng Chín đó cách đây hai năm; vài mét đằng trước là lối cửa chính họ bước vào cùng nhau. Sự hồi tưởng ấy nới lỏng hàng loạt những tri giác bị tê cứng - ham muốn, nuối tiếc, tưởng tượng, suy nghĩ rộn ràng về mùa xuân duy nhất mà trái tim cô từng biết đến. Thật kỳ lạ khi cô thấy mình đi qua nhà anh trên đường làm công chuyện này. Cô dường như đột ngột hiểu hành động của mình theo cách mà anh sẽ hiểu - và sự thật về mối liên quan của anh với nó, để đạt được mục đích của mình, cô phải hy sinh tên tuổi của anh, và đạt được lợi ích bằng một bí mật từ quá khứ của anh, sự thật ấy khiến cô run rẩy với nỗi nhục nhã. Cô quả thật đã đi một con đường dài làm sao kể từ ngày đầu tiên họ nói chuyện với nhau! Ngay cả khi ấy đôi chân cô đã được đặt trên con đường mà mình đang theo đuổi - ngay cả khi ấy cô đã từ chối bàn tay anh đưa ra.

Tất cả lòng căm ghét về thái độ lạnh lẽo của anh mà cô tưởng tượng ra bị cuốn đi trong cơn cuộn trào ăm ắp sự hồi tưởng. Đã hai lần anh sẵn sàng

giúp cô - giúp đỡ cô bằng cách yêu thương cô, như anh nói - và nếu như lần thứ ba dường như anh làm cô thất vọng, cô có thể đổ lỗi cho ai ngoài chính mình? Ôi chao, phần đời đó của cô đã kết thúc, cô không hiểu tại sao suy nghĩ của mình vẫn dính lấy nó. Nhưng khát khao đột ngột muốn gặp anh vẫn ở đó, nó trỗi dậy đói khát khi cô dừng lại trên vỉa hè đối diện cửa nhà anh. Con phố tối và vắng vẻ, bị cơn mưa quét qua. Cô hình dung về căn phòng yên tĩnh của anh, về giá sách và ngọn lửa trong lò sưởi. Cô nhìn lên, thấy ánh sáng ở cửa sổ phòng anh; cô băng qua con phố và vào nhà.

Chương 12

Thư phòng trông đúng như hình dung của cô về nó. Đèn bàn có chụp màu xanh lục tạo nên những quầng sáng bình yên trong buổi hoàng hôn đang tụ lại, ngọn lửa nhỏ bập bùng trong lò sưởi, ghế bành của Selden đặt cạnh đó đã được đẩy sang khi anh đứng lên mở cửa cho cô.

Anh đã ngăn lại động tác ngạc nhiên đầu tiên, đứng yên đợi cô nói, trong khi cô ngừng lại một lát ở lối vào, bị luồng ký ức tấn công.

Khung cảnh không thay đổi. Cô nhận ra giá sách mà từ đó anh đã lấy quyển La Bruyere xuống, tựa tay đã sờn của chiếc ghế bành mà anh dựa vào khi cô nghiên cứu những tập sách quý giá. Nhưng sau đó ánh sáng tỏa rộng của tháng Chín tràn ngập căn phòng, làm cho nó dường như là một phần của thế giới bên ngoài: bây giờ chiếc đèn chụp và lò sưởi ấm áp tách ra khỏi bóng tối đang tụ lại trên con phố, cho nó một vẻ ngọt ngào hơn của sự gần gũi.

Dần nhận thức được sự ngạc nhiên trong thái độ im lặng của Selden, Lily hướng về phía anh và nói đơn thuần: “Em đến để nói rằng em rất tiếc vì cách chúng ta đã chia tay, vì những gì em nói với anh vào ngày ở nhà cô Hatch.”

Từ ngữ tự động thoát khỏi môi cô. Ngay cả trên đường lên gác, cô đã không nghĩ đến cái cớ cho chuyến viếng thăm của mình, nhưng giờ đây cô khát khao cao độ muốn xua tan đi đám mây hiểu lầm lơ lửng giữa hai người họ.

Selden đáp lại ánh mắt cô với một nụ cười. “Anh cũng lấy làm tiếc vì chúng ta đã giã biệt theo cách đó, nhưng anh không chắc chắn rằng mình không gây ra chuyện ấy. Rất may anh đã nhìn thấy trước rủi ro mà mình đang phải chịu.”

“Vậy nên anh thật sự không để tâm?” Cô đột ngột nói với vẻ châm biếm cũ lóe lên.

“Vậy nên anh đã chuẩn bị cho hậu quả,” anh vui vẻ sửa lại. “Nhưng chúng ta sẽ nói chuyện này sau. Vào đây ngồi cạnh lò sưởi đi. Anh khuyên em nên ngồi cái ghế bành kia, nếu em để anh đặt một cái gối đằng sau lưng em.”

Khi anh nói, cô đã chậm rãi di chuyển đến giữa phòng, dừng lại gần bàn viết của anh, nơi chiếc đèn bàn vươn thẳng lên, chiếu bóng đen được phóng đại lên vẻ xanh xao tái nhợt của khuôn mặt thanh tú đã hõm lại của cô.

“Em trông mệt mỏi quá, ngồi xuống đi.” Anh dịu dàng nhắc lại.

Côdường như không nghe thấy lời đề nghị. “Em muốn anh biết rằng em rời khỏi cô Hatch ngay sau khi gặp anh,” cô nói, như muốn tiếp tục sự thú tội của mình.

“Đúng - đúng vậy; anh biết,” anh đồng tình, với thoáng ngượng ngùng tăng lên.

“Em làm như vậy vì anh đã bảo em. Trước khi anh đến, em đã bắt đầu thấy rằng khó có khả năng tiếp tục với cô ấy - vì những lý do anh chỉ ra cho em; nhưng em không thừa nhận - em không để anh thấy rằng mình hiểu được điều anh định nói.”

“À, anh đã tin tưởng em sẽ tự tìm cách thoát ra - đừng làm anh thảng thốt với cảm giác mình đã phiền nhiễu!”

Giọng nói nhẹ nhàng của anh, nếu tâm trạng kích động của cô ổn định hơn, cô sẽ nhận ra trong đó nỗ lực khỏa lấp phút giây bối rối, khiến cô tức

tối trong khát khao được thấu hiểu. Với trạng thái minh mẫn bất thường kỳ lạ, mà khiến cô có cảm giác đã ở trọng tâm của tình huống, dường như khó có thể tin rằng bất cứ ai nên nghĩ cần phải nấn ná bên lề với trò chơi chữ và sự lẩn tránh.

“Không phải như vậy - em không biết ơn,” cô nhấn mạnh. Nhưng cô đột nhiên không còn sức mạnh thể hiện điều gì, cổ họng cô run rẩy và những giọt nước mắt tụ lại, chậm rãi rơi xuống.

Selden tiến lên và nắm lấy tay cô. “Em mệt mỏi rồi. Tại sao em không ngồi xuống để anh làm em dễ chịu?”

Anh kéo cô ra ghế bành cạnh lò sưởi, đặt cái gối đăng sau hai vai cô.

“Bây giờ em phải để anh pha trà cho em: nên biết rằng anh luôn sẵn sàng đãi khách.”

Cô lắc đầu, hai dòng nước mắt lại lăn dài trên má. Nhưng cô không dễ dàng lau chúng đi, thói quen tự chủ thâm căn cố đế đã tự lên tiếng, dù cô vẫn quá run rẩy để thốt nên lời.

“Em biết đấy, anh có thể đun nước sôi trong vòng năm phút,” Selden tiếp tục, nói như cô là một đứa trẻ nhiễu sự.

Ngôn từ của anh gợi nhớ đến hình dung về buổi chiều ấy khi họ ngồi cạnh nhau ở bàn trà nhà anh, nửa đùa nửa thật bàn về tương lai của cô. Có những phút giây mà ngày hôm đó dường như xa xôi hơn bất cứ sự kiện nào khác trong cuộc sống của cô; thế mà cô luôn luôn có thể làm nó sống dậy trong từng chi tiết nhỏ nhặt nhất.

Cô ra dấu từ chối. “Không: em đã uống quá nhiều trà. Em thà ngồi yên một lúc, em phải đi ngay,” cô bối rối nói thêm.

Selden tiếp tục đứng gần cô, dựa người vào mặt lò sưởi. Vẻ kiềm chế bắt đầu được thấy rõ rệt hơn dưới điệu bộ thoải mái của anh. Quá mải mê với bản thân cô đâu nhận ra nó; nhưng bây giờ khi nhận thức của cô đã hào

hứng trở lại, cô thấy rằng sự hiện diện của mình càng lúc càng là một nỗi ngượng ngùng đối với anh. Tình huống như vậy chỉ có thể được cứu vớt bởi một cơn phun trào cảm xúc, ở phía Selden vẫn thiếu vắng một quyết định bốc đồng như vậy.

Khám phá này không làm phiền Lily như nó đã từng trước đây. Cô đã vượt qua giai đoạn của sự tương tác qua lại xã giao, mà trong đó từng biểu hiện phải được cẩn trọng làm cân xứng với cảm xúc nó gợi ra, cảm xúc tràn trề chỉ là sự phô trương đáng bị lên án. Nhưng cảm giác cô đơn quay trở lại với sức mạnh gấp đôi khi cô thấy mình mãi mãi bị đóng sập cửa trước nội tâm sâu xa của Selden.

Cô đã đến với anh không có mục đích rõ rệt; chỉ khát khao được nhìn thấy anh đã dẫn lối cô; nhưng hy vọng bí mật cô mang theo mình đã đột nhiên tự bộc lộ trong một cơn đau nhói.

“Em phải đi,” cô nhắc lại, làm động tác đứng lên khỏi ghế. “Nhưng em có thể không gặp lại anh một thời gian dài nữa, em muốn nói cho anh biết rằng em chưa bao giờ quên những thứ anh đã nói với em ở Bellomont, rằng thỉnh thoảng - thỉnh thoảng khi em gần như không còn nhớ đến chúng, thì chúng đã giúp em, và giữ cho em tránh khỏi lỗi lầm, giữ cho em không thật sự trở thành thứ mà nhiều người đã nghĩ về em.”

Dù cô đã cố gắng sắp xếp suy nghĩ của mình, ngôn từ đã không đến rõ ràng hơn; nhưng cô cảm thấy mình không thể rời bỏ anh mà không cố gắng làm anh hiểu rằng cô đã cứu con người mình toàn vẹn khỏi cuộc đổ nát của cuộc đời cô.

Một thay đổi đã hiện lên khuôn mặt Selden khi cô nói. Vẻ thận trọng đã nhường cho một biểu hiện vẫn không nhuốm màu cảm xúc cá nhân; nhưng tràn đầy sự thấu hiểu dịu dàng.

“Anh rất mừng vì em đã nói với anh như vậy; nhưng không có điều gì mà anh đã nói có thể thật sự tạo nên sự khác biệt. Sự khác biệt ở trong em -

nó sẽ luôn luôn ở đó. Mà vì nó THẬT SỰ ở đó, những gì người khác nghĩ không thật sự đáng gì với em: em chắc chắn rằng những người bạn của em sẽ luôn hiểu em."

"À, đừng nói như vậy - đừng nói rằng những gì anh chỉ cho em không tạo nên khác biệt. Điều đó dường như đóng chặt cửa với em - để em hoàn toàn một mình với tất cả những người khác." Cô đã đứng lên trước mặt anh, thêm một lần nữa hoàn toàn bị điều khiển bởi sự khẩn thiết bên trong của thời khắc này. Anh nhận thức sự miễn cưỡng nửa cao thượng của mình đã biến mất. Dù cho muốn hay không, anh phải nhìn thấy toàn bộ con người cô một lần trước khi họ từ biệt.

Giọng nói cô đã tập hợp đủ sức lực, cô trang nghiêm nhìn vào mắt anh khi tiếp tục. "Một lần - hai lần - anh cho em cơ hội để trốn thoát khỏi cuộc đời em đang sống và em đã từ chối: từ chối vì em là kẻ nhu nhược. Sau đó em đã nhận ra sai lầm của mình - em thấy rằng mình sẽ không bao giờ hạnh phúc với những gì em đã bằng lòng trước đó. Nhưng đã quá muộn: anh đã phán xét em - em hiểu điều đó. Đã quá muộn để đạt được hạnh phúc - nhưng không quá muộn để được giúp đỡ bằng suy nghĩ về thứ mà em đã bỏ lỡ. Đó là tất cả những gì mà em đã sống dựa vào - giờ đừng mang nó đi khỏi em! Ngay cả trong những phút giây tệ hại nhất, nó giống như một ánh sáng le lói trong bóng đêm. Có những phụ nữ đủ mạnh mẽ để tự trở nên tốt đẹp, nhưng em cần sự hỗ trợ từ niềm tin của anh với em. Có lẽ em đã kháng cự được cám dỗ to lớn, nhưng những cám dỗ nhỏ đã kéo em xuống. Em đã nhớ - em nhớ những lời nói của anh rằng cuộc sống này sẽ không bao giờ có thể thỏa mãn em; còn em đã xấu hổ không dám thừa nhận với bản thân mình. Đó là những gì anh làm cho em - là những gì em muốn cảm ơn anh. Em muốn nói với anh rằng em đã luôn luôn ghi nhớ; và em đã cố gắng, hết sức cố gắng…"

Cô đột ngột dừng lại. Nước mắt cô lại dâng trào lên và khi lấy khăn tay, các ngón tay cô chạm vào bọc giấy trong các nếp váy. Sắc mặt cô đỏ bừng, từ ngữ câm bặt trên môi. Sau đó cô nhướng mắt nhìn anh và tiếp tục với giọng nói thay đổi.

“Em đã hết sức cố gắng - nhưng cuộc sống khó khăn mà em là kẻ vô dụng. Khó có thể nói em có một cuộc sống độc lập. Em chỉ là cái một đinh ốc hoặc bánh răng trong một cỗ máy lớn gọi là cuộc đời, khi em rơi ra khỏi nó, em thấy mình không mang lại ích lợi gì ở bất cứ nơi nào khác. Một người có thể làm gì khi họ thấy rằng mình chỉ vừa một cái lỗ? Người ấy phải quay lại đó hoặc bị ném vào đống rác - anh không hiểu cảm giác ở trong đống rác ấy thế nào đâu!”

Môi cô run run nở một nụ cười, cô đã bị sao lãng bởi sự hồi tưởng kỳ dị về những tâm sự giãi bày với anh, hai năm trước, ở chính căn phòng này. Khi đó cô đang lên kế hoạch cưới Percy Gryce - giờ đây cô đang lên kế hoạch cho điều gì?

Máu dâng trào mạnh mẽ dưới làn da tối màu của Selden, nhưng cảm xúc của anh chỉ bộc lộ ra bằng một thái độ thêm phần nghiêm trọng.

“Em có điều gì đó cần kể với anh - em định cưới chồng?” Anh đột nhiên hỏi.

Đôi mắt Lily không nao núng, nhưng ánh nhìn thắc mắc, ánh nhìn tự chất vấn bối rối, tự chậm rãi hình thành dưới những tầng sâu của nó. Dưới ánh sáng câu hỏi của anh, cô đã dừng lại để hỏi mình nếu cô đã thật sự ra quyết định khi cô đi vào căn phòng.

“Anh luôn nói với em rằng rồi em cũng sẽ phải đi đến điều ấy sớm hay muộn!” Cô nói với nụ cười yếu ớt.

“Giờ em đã đi đến điều đó?”

“Em sẽ phải làm thế - sớm thôi. Nhưng có thứ khác mà em phải làm trước.” Cô lại dừng, cố gắng chuyển vào giọng nói mình sự ổn định của nụ cười mới hồi phục. “Có một ai đó em phải nói từ biệt. Ồ, không phải ANH - chúng ta chắc chắn gặp lại nhau - nhưng là cô Lily Bart anh đã biết. Em đã giữ cô ấy với mình từ đầu đến giờ, nhưng bây giờ đây chúng em phải giã biệt, em mang cô ấy trở lại với anh - em sẽ để cô ấy lại đây. Khi em rời khỏi đây, cô ấy sẽ không đi cùng em. Em muốn nghĩ rằng cô ấy đã ở lại với anh - và cô ấy sẽ không gây rắc rối, cô ấy sẽ không chiếm chỗ.”

Cô đi ra phía anh, giơ tay ra, vẫn mỉm cười. “Anh sẽ để cô ấy ở lại với anh chứ?” Cô hỏi.

Anh nắm lấy tay cô và cô cảm thấy trong sự run rẩy của anh thứ cảm xúc đã không xuất hiện lên môi anh. “Lily, anh không thể giúp em ư?” Anh thốt lên.

Cô nhìn anh dịu dàng. “Anh có nhớ những điều anh đã một lần nói với em? Rằng anh chỉ có thể giúp em bằng cách yêu em? Ôi chao, anh đã yêu em một chốc lát; và điều đó đã giúp em. Điều đó đã luôn giúp em. Nhưng giây lát đó đã qua, chính em là người để nó ra đi. Và người ta phải tiếp tục sống. Vĩnh biệt.”

Cô đặt tay còn lại lên tay anh, họ nhìn nhau với một vẻ trang nghiêm, như họ đứng tưởng niệm cái chết. Điều gì đó thật sự đã chết giữa họ - tình yêu mà cô đã giết chết trong anh và không thể gọi sống dậy. Nhưng điều gì đó cũng sống sót giữa họ, nảy vọt lên trong cô như một ngọn lửa bất diệt: đó chính là tình yêu - tình yêu của anh nhen lên, đam mê của tâm hồn cô dành cho tâm hồn anh.

Dưới ánh sáng của nó, mọi thứ khác dần co lại và biến mất khỏi Lily. Giờ cô hiểu rằng mình không thể bước tiếp và để lại bản thể cũ với anh: bản thể đó quả thật phải tiếp tục sống trong sự hiện diện của anh nhưng nó phải tiếp tục là của cô.

Selden vẫn nắm lấy tay cô, tiếp tục quan sát cô kỹ lưỡng với một cảm giác lạ lùng về điềm gở. Khía cạnh ngoại cảnh của tình huống biến mất hoàn toàn với anh như xảy ra với cô: anh chỉ cảm thấy nó như là một trong những thời khắc hiếm có đã nhấc tấm mạng che khỏi khuôn mặt họ khi hai người đi ngang qua nhau.

“Lily,” anh nói bằng giọng trầm, “em không được nói theo cách ấy. Anh không thể để em đi mà không biết em định làm gì. Mọi thứ có thể thay đổi, nhưng chúng không biến mất. Em không bao giờ có thể ra khỏi cuộc đời anh.”

Cô bắt gặp ánh mắt anh với cái nhìn rạng ngời. “Không” cô nói. “Em thấy được điều đó rồi. Chúng ta hãy mãi là bạn. Rồi em sẽ cảm thấy an toàn, dù bất cứ điều gì xảy ra.”

“Cho dù bất cứ điều gì xảy ra? Em định nói gì? Điều gì sẽ xảy ra?”

Cô yên lặng quay đi và tiến đến phía lò sưởi.

“Hiện tại thì không, trừ việc em đang rất lạnh và rằng trước khi em đi, anh phải nhóm lò sưởi lên cho em.”

Cô quỳ gối trên tấm thảm trước lò, duỗi tay ra trước than hồng. Bối rối với sự thay đổi đột ngột trong giọng nói của cô, anh tự động ôm một bó củi từ giỏ và ném vào đống lửa. Khi anh làm vậy, anh chú ý tay cô trông mới gầy làm sao trên ánh sáng bốc cao của ngọn lửa. Anh cũng nhìn thấy, dưới những nếp rủ trên váy, những đường cong của thân hình cô co lại thành góc cạnh như thế nào; anh nhớ rất lâu sau đó màu đỏ của ngọn lửa đùa nghịch làm sắc nét nỗi thống khổ trên sống mũi cô, làm dữ dội hơn cái bóng đen hắt từ xương đòn lên mắt cô. Cô im lặng quỳ ở đó trong vài phút, một sự yên lặng mà anh không dám phá vỡ. Khi cô đứng lên, anh tin rằng cô đã lấy cái gì đó từ váy và ném vào lò sưởi, nhưng anh gần như không chú ý động tác ấy khi đó. Năng lực của anh đang trong trạng thái hôn mê và anh vẫn mò mẫn tìm từ để phá vỡ bùa mê. Cô đi ra trước mặt anh, đặt tay lên vai

anh. “Tạm biệt,” cô nói, và khi anh cúi xuống cô, cô chạm môi vào trán anh.

Chương 13

Đèn đường được thắp lên, nhưng cơn mưa đã tạnh, có sự hồi sinh bất chợt của ánh sáng trên bầu trời cao vợi. Lily bước đi không nhận thức được khung cảnh xung quanh. Cô vẫn sải bước trên thinh không sinh ra từ những giây phút cao trào của cuộc đời. Nhưng dần dần nó co rút khỏi cô và cô cảm thấy vỉa hè u ám dưới chân. Cảm giác mệt nhọc quay trở lại với sức mạnh tích tụ, rồi trong một giây lát cô cảm thấy không thể bước xa hơn. Cô đã đến góc đường Bốn mươi mốt và Đại lộ Năm, cô nhớ rằng ở công viên Bryant có ghế để ngồi nghỉ.

Sân chơi u buồn gần như vắng lặng khi cô đi vào, cô ngồi thụp xuống băng ghế trống dưới vầng sáng của đèn đường. Hơi ấm của ngọn lửa đã tan đi khỏi mạch máu, cô tự nhủ mình không được ngồi lâu trong hơi lạnh thấu da phả lên từ nhựa đường ẩm ướt. Nhưng sức mạnh ý chí của cô dường như đã tự cạn kiệt trong nỗ lực vĩ đại cuối cùng, cô đã lạc lối trong phản xạ trống rỗng theo sau phí tổn năng lượng bất thường. Mà bên cạnh đó, có gì ở nhà để về? Không có gì khác ngoài sự im lặng trong căn phòng tẻ ngắt của cô - sự im lặng của đêm có thể tra tấn thần kinh mỏi mệt nặng nề hơn những ồn ào nghịch nhĩ nhất; điều đó, và còn chiếc lọ chứa chloral bên cạnh giường. Suy nghĩ về lọ thuốc là điểm sáng duy nhất trong viễn cảnh tối tăm: cô có thể cảm nhận được ảnh hưởng vỗ về của nó đã từ từ lan tỏa lên người cô. Nhưng cô bận tâm bởi suy nghĩ rằng nó đang mất tác dụng - cô không dám quay lại dùng nó quá sớm. Gần đây giấc ngủ nó mang đến cho cô đứt gãy hơn và ít say nồng; có những đêm khi cô trôi nổi vô tận đến mức tỉnh

thức. Biết đâu tác dụng của thuốc dần mất đi, như người ta vẫn nói về thuốc ngủ? Cô nhớ rằng viên dược sĩ đã cảnh báo không nên tăng liều lượng; cô từng biết về hành động bất cẩn và thiếu tính toán khi dùng thuốc. Nỗi lo sợ quay lại những đêm mất ngủ lớn đến nỗi cô nấn ná hy vọng rằng sự mệt mỏi thái quá sẽ củng cố tác dụng đang suy yếu của chloral.

Đêm giờ đã xuống, tiếng ầm ầm của giao thông ở phố Bốn mươi hai đang lặng dần. Khi bóng đêm trọn vẹn rơi trên ngã tư, những người còn nấn ná trên băng ghế đứng lên và tản đi, nhưng thỉnh thoảng một bóng người lạc lõng, vội vã hướng về nhà, đi ngang qua nơi Lily ngồi, trong giây lát hắt bóng đen trên vòng tròn trắng của ánh sáng điện. Một hoặc hai người đi đường chậm bước chân để tò mò liếc nhìn hình dáng cô đơn của cô, nhưng cô gần như không nhận thức được sự săm soi của họ.

Dù vậy, đột nhiên cô bắt đầu nhận biết được một trong những cái bóng đi qua vẫn đứng yên giữa tầm mắt cô và nhựa đường phát ánh sáng yếu; nâng mắt lên, cô nhìn thấy một cô gái trẻ đang cúi xuống cô.

“Xin lỗi, cô đang ốm ư? A, cô Bart đây mà!” Một giọng nửa thân thuộc thốt lên.

Lily nhìn lên. Người nói là một phụ nữ trẻ ăn vận xấu xí với một bọc đồ dưới cánh tay. Mặt cô ta có nét tao nhã hơi ốm yếu có lẽ do sức khỏe xấu và làm việc quá sức, nhưng vẻ xinh đẹp chung của cô ta được bù lại bằng đường cong mạnh mẽ và phóng khoáng của đôi môi.

“Cô không nhớ tôi,” cô ấy tiếp tục nói, mặt sáng lên với sự vui mừng vì nhận ra Lily, “nhưng tôi biết cô ở bất cứ đâu, tôi đã nghĩ về cô nhiều lắm. Tôi đoán tất cả những người quanh tôi đều thuộc tên của cô. Tôi là một trong những cô gái ở câu lạc bộ của cô Farish - cô đã giúp tôi về quê thời gian tôi đang mắc bệnh phổi. Tên tôi là Nettie Struther. Khi đó là Nettie Crane - nhưng tôi dám chắc cô cũng không nhớ điều đó.”

Đúng: Lily đang bắt đầu nhớ lại. Câu chuyện cứu sống Nettie Crane kịp thời khỏi bệnh tật là một trong những sự kiện đáng thỏa mãn nhất trong mối liên hệ của cô với công việc từ thiện của Gerty. Cô đã cung cấp cho cô gái phương tiện để chữa bệnh ở viện điều dưỡng vùng núi: điều đó giờ làm cô giật mình với một sự mỉa mai khác thường rằng tiền mà cô đã dùng chính là tiền của Gus Trenor.

Cô cố gắng đáp lời, để cam đoan với người nói rằng cô đã không quên; nhưng giọng cô dù nỗ lực cũng không thể cất lên, cô cảm thấy mình chìm xuống cơn sóng lớn của sự yếu đuối thể xác. Nettie Struther thốt lên hoảng hốt, ngồi xuống và vòng cánh tay áo đã sờn đằng sau lưng cô.

“Sao thế, cô Bart, cô THẬT SỰ ốm. Hãy dựa vào người tôi một chút cho đến khi cô thấy khỏe hơn.”

Một luồng hơi ấm yếu ớt của sức mạnh quay trở lại dường như truyền sang Lily từ cánh tay đang đỡ lấy cô.

“Tôi chỉ hơi mệt, không có gì cả.” Cô tìm lại được giọng nói trong một lát, sau đó khi cô vấp phải sự khẩn cầu rụt rè trong đôi mắt của người ngồi cạnh, cô miễn cưỡng nói thêm: “Tôi đang đau khổ, gặp rắc rối to lớn.”

“CÔ gặp rắc rối? Tôi đã luôn luôn nghĩ về cô ở vị trí thật cao, nơi mà mọi thứ thật vĩ đại. Thỉnh thoảng tôi cảm thấy thật nhỏ nhen, và băn khoăn tại sao mọi thứ trên thế giới này lại được sắp đặt một cách quái gở đến thế, rồi tôi thường nhớ đến cô trong dáng vẻ đang tận hưởng khoảng thời gian tuyệt vời của mình, điều đó dường như thể hiện vẫn còn sự công bằng đâu đây. Nhưng cô không nên ngồi đây quá lâu, chỗ này ẩm ướt đáng sợ. Cô có cảm thấy đủ khỏe để đi bộ một chút nữa không?” Cô gái đột ngột hỏi.

“Đúng, đúng; tôi phải về nhà,” Lily thì thầm, đứng lên.

Mắt cô băn khoăn nhìn xuống thân hình gầy mòn bên cạnh mình. Cô đã biết Nettie Crane là một trong những nạn nhân chán nản vì lao động quá

sức và có tiền sử thiếu máu: một mảnh đời vô nghĩa có định mệnh sẽ bị sớm quét vào đống thải của xã hội thượng lưu mà Lily gần đây đã bộc lộ sự khiếp đảm của mình. Nhưng vỏ bọc mong manh của Nettie Struther giờ đây đã sống động đầy hy vọng và năng lượng: bất cứ số phận nào mà tương lai giữ trước cho Lily, cô sẽ không bị ném vào đống rác thải mà không phải đấu tranh.

“Tôi rất mừng đã gặp cô,” Lily tiếp tục, nở một nụ cười trên đôi môi run run. “Sẽ đến lượt tôi nghĩ cô được hạnh phúc - thế giới này với tôi sẽ dường như là một nơi bớt bất công hơn.”

“Ồ, nhưng tôi không thể để cô lại như thế này, cô không khỏe để về nhà một mình. Tôi cũng không thể đi cùng cô!” Nettie Struther than vãn, đột ngột nhớ lại, “Cô biết không, hôm nay là ca đêm của chồng tôi, anh ấy lái xe và người bạn mà tôi nhờ trông con phải đi lên lầu để mang đồ ăn tối cho chồng lúc 7 giờ. Tôi không kể cho cô rằng tôi có một đứa con, đúng không? Cháu gái sẽ bốn tháng tuổi vào ngày kia, nhìn thấy nó, cô sẽ không nghĩ tôi từng có thời ốm yếu. Tôi sẽ đánh đổi bất cứ điều gì để khoe nó với cô. Cô Bart, chúng tôi sống trên con phố này - chỉ cách đây ba tòa nhà.” Cô ta ngước mắt nhìn khuôn mặt Lily thăm dò, rồi sau đó thêm vào với sự can đảm bột phát: “Tại sao cô không vào xe và đi về nhà với tôi trong khi tôi nấu bữa tối cho con bé? Phòng bếp của chúng tôi rất ấm áp và cô có thể nghỉ ngơi ở đó, tôi sẽ đưa CÔ về nhà ngay sau khi nó chìm vào giấc ngủ.”

Không khí trong phòng bếp THẬT SỰ ấm áp, khi que diêm của Nettie Struther nhóm lên một ngọn lửa nhảy múa từ đèn khí gas trên mặt bàn, Lily thấy rằng căn bếp nhỏ bé bất thường và gần như sạch sẽ kỳ diệu. Ngọn lửa tỏa sáng qua cạnh lò sắt được lau chùi nhẵn nhụi, cạnh đó là chiếc cũi, trong đó một em bé đang ngồi thẳng, cố gắng thể hiện nỗi sợ hãi mới chớm trên gương mặt vẫn mơ màng ngái ngủ.

Sau khi thắm thiết tái ngộ với con và bào chữa bằng ngôn ngữ khó hiểu cho việc quay về muộn, Nettie để con lại cũi, thẹn thùng mời cô Bart vào ghế bành bập bênh gần lò sưởi.

“Chúng tôi cũng có phòng khách,” cô giải thích với niềm kiêu hãnh có thể thứ lỗi, “nhưng tôi nghĩ rằng ở đây ấm hơn, tôi không muốn để cô lại một mình khi tôi đang làm bữa tối cho đứa trẻ.”

Nhận được sự đảm bảo của Lily rằng cô thích sự gần gũi ấm cúng của ngọn lửa nhà bếp hơn, cô Struther tiếp tục chuẩn bị một chai thức ăn trẻ sơ sinh mà cô nhẹ nhàng đưa lên đôi môi háu đói của đứa trẻ; trong khi quá trình nếm thử sau đó diễn ra, cô ngồi xuống cạnh vị khách với vẻ mặt rạng rỡ.

“Cô chắc không cần tôi đun lại cà phê cho cô chứ, cô Bart? Vẫn còn một chút sữa tươi dành cho trẻ sơ sinh - chà, có lẽ cô thích ngồi yên tĩnh và nghỉ ngơi một chút hơn. Thật tuyệt khi có cô ghé thăm. Tôi đã nghĩ về điều này quá thường xuyên đến mức tôi không tin nổi nó đã thật sự thành hiện thực. Tôi cứ nói đi nói lại với George: ‘Em chỉ mong cô Bart có thể thấy em BÂY GIỜ và tôi thường theo dõi tên cô trên báo, chúng tôi bàn luận về những gì cô đang làm và đọc mô tả chi tiết về những chiếc váy cô mặc. Dù vậy, tôi đã không thấy tên cô cả một thời gian dài, tôi bắt đầu lo sợ rằng cô bị ốm, điều đó làm tôi lo lắng đến mức George nói tôi cũng sẽ tự làm mình phát ốm và rất cáu vì điều đó.” Đôi môi cô ta bất ngờ nở một nụ cười hồi tưởng. “Tuy nhiên, tôi không thể ốm lần nữa, đó là sự thật: cơn bệnh vừa rồi gần như đã giết tôi. Khi cô gửi tôi đi lần đó tôi không bao giờ nghĩ rằng mình sẽ sống sót mà quay lại, tôi đã không bận tâm nhiều nếu mình sống được. Cô thấy đấy lúc đó tôi không biết về George và đứa bé.”

Cô dừng lại để chỉnh lại cái bình trong cái miệng sủi bọt của đứa trẻ.

“Cục vàng - đừng ăn vội quá chứ! Nó đang điên lên với mẹ vì làm bữa tối quá muộn. Marry Anto nette - đó là cái tên chúng tôi gọi nó: theo tên

của hoàng hậu Pháp trong vở kịch ở nhà hát Garden - tôi nói với George rằng nữ diễn viên gợi tôi nhớ về cô, điều đó làm tôi thích cái tên… tôi chưa bao giờ nghĩ sẽ kết hôn, cô biết đấy, tôi chưa bao giờ có dũng khí tiếp tục làm việc chỉ vì mình nữa là."

Cô ta lại im bặt, gặp được sự khuyến khích trong mắt Lily, tiếp tục với nét ửng hồng nổi lên dưới làn da thiếu máu: "Cô thấy đấy tôi không chỉ ỐM ĐAU vào thời gian cô đưa tôi đi chữa trị, tôi cũng bất hạnh cùng cực. Tôi quen một chàng trai nơi tôi làm thuê, tôi không biết cô có nhớ tôi từng làm việc đánh máy cho một doanh nghiệp nhập khẩu lớn hay không, khi đó, chà, tôi nghĩ chúng tôi chuẩn bị thành hôn: anh ấy ổn định với tôi trong sáu tháng rồi tặng tôi nhẫn cưới của mẹ anh ấy. Nhưng tôi đoán rằng anh ấy thuộc giới quá sang trọng để dành cho tầng lớp như tôi, anh ấy hay đi công tác và đã nhìn thấy tầng lớp thượng lưu rất nhiều. Những cô gái làm công không được chăm sóc theo cách của cô, họ không phải lúc nào cũng biết cách chăm sóc mình. Tôi không biết… và tôi gần như muốn chết khi anh ấy bỏ đi mà không viết lá thư nào… Chính thời gian đó tôi bị ốm - tôi nghĩ đó là sự chấm dứt của mọi thứ. Tôi đoán rằng nó đã có thể xảy ra nếu cô không đưa tôi đi chữa. Nhưng khi tôi thấy mình đang khỏe lên, tôi bắt đầu mạnh mẽ hơn dù bản thân có như thế nào. Sau đó tôi quay về nhà, George ghé qua và hỏi cưới tôi. Đầu tiên tôi nghĩ mình không thể vì chúng tôi được nuôi dưỡng cùng nhau và tôi biết anh ấy hiểu tôi. Nhưng sau một thời gian, tôi bắt đầu nhìn nhận rằng điều đó làm mọi thứ dễ dàng hơn. Tôi sẽ không bao giờ có thể kể với một người đàn ông khác, và tôi sẽ không bao giờ cưới mà không nhắc đến chuyện ấy; nhưng George quan tâm đến tôi đủ để đón nhận tôi là chính tôi, và tôi không thấy lý do nào để mình không nên bắt đầu lại từ đầu - rồi tôi đã làm thế."

Sức mạnh chiến thắng tỏa ra từ Nettie khi cô nâng khuôn mặt rạng ngời của đứa trẻ trên đùi. "Nhưng, xin thứ lỗi, tôi không định dông dài như thế

này về bản thân trong khi cô ngồi đó trông thật suy nhược. Chỉ là thật dễ chịu khi có cô ở đây, để cho cô thấy mình đã giúp đỡ tôi như thế nào." Đứa trẻ được đặt xuống cũi no tràn sung sướng, còn cô Struther nhẹ nhàng đứng lên đặt bình ăn sang cạnh. Sau đó cô ta ngập ngừng trước mặt cô Bart.

"Tôi chỉ ước có thể giúp cô, nhưng tôi cho rằng không có gì trên đời này tôi có thể làm," cô thì thầm tiếc nuối.

Lily thay vì trả lời, vươn lên với nụ cười và đưa cánh tay ra; người mẹ hiểu động tác đó, đặt đứa trẻ vào tay cô.

Đứa trẻ cảm thấy bị rời ra khỏi mỏ neo quen thuộc, cử động cưỡng lại theo bản năng; nhưng tác động êm ái của hệ tiêu hóa thắng thế, còn Lily cảm thấy một khối mềm mại tin cậy chìm xuống tựa vào ngực cô. Sự tin cậy của đứa trẻ về độ an toàn làm cô xúc động với một cảm giác ấm áp và hồi sinh, cô cúi xuống, băn khoăn trước hình ảnh hồng hào nhòe đi của khuôn mặt bé bỏng, sự trong sáng tinh khiết của đôi mắt, động tác xoắn xoắn mơ hồ của những ngón tay nắm lại mở ra. Ban đầu khối nặng trong tay cô dường như nhẹ nhàng như đám mây hồng hoặc một nhúm lông tơ, nhưng khi cô tiếp tục bế nó, sức nặng tăng lên, chìm sâu hơn và thọc sâu vào cô với một cảm giác yếu đuối lạ lẫm, như thể đứa trẻ đã bước vào trong cô và trở thành một phần của cô.

Cô ngước lên và thấy đôi mắt Nettie nhìn cô với sự dịu dàng hân hoan.

"Sẽ thật tuyệt vời nếu nó có thể lớn lên giống như cô phải không? Dĩ nhiên tôi biết nó sẽ không bao giờ CÓ THỂ - nhưng các bà mẹ luôn luôn mơ ước những thứ điên cuồng nhất cho đứa trẻ của họ."

Lily ôm chặt em bé gần lại trong một lát rồi đặt nó về vòng tay người mẹ.

"Ồ, nó không được như thế, tôi sẽ sợ phải ghé thăm và gặp nó quá thường xuyên!" Cô mỉm cười nói; sau đó từ chối lời đề nghị hộ tống đầy lo

lắng của cô Struther, nhắc lại lời hứa rằng dĩ nhiên cô sẽ sớm quay lại và làm quen với George, và xem em bé tắm, cô ra khỏi căn bếp rồi đi xuống cầu thang khu tập thể.

Khi ra đến phố, cô nhận thức rằng mình đã cảm thấy mạnh mẽ và hạnh phúc hơn: sự việc bé nhỏ đã đem lại cho cô nhiều điều tốt đẹp. Đó là lần đầu tiên cô bắt gặp kết quả của những công việc từ thiện không đều đặn của mình, và cảm giác ngạc nhiên về tình người mang đi sự lạnh lẽo chết chóc trong trái tim cô.

Trước khi bước chân vào nhà, cô đã cảm thấy phản ứng của nỗi cô đơn sâu sắc hơn. Đã sau 7 giờ rất lâu, ánh sáng cùng mùi hương tỏa lên từ tầng hầm rõ ràng thể hiện rằng bữa tối nhà trọ đã bắt đầu. Cô vội vàng lên phòng, bật đèn khí gas và bắt đầu thay váy áo. Cô không định nuông chiều bản thân mình thêm nữa, để tiếp tục nhịn ăn chỉ vì không khí xung quanh làm chúng không ngon miệng. Vì định mệnh của cô là ở nhà trọ, cô phải học cách hòa hợp với những điều kiện của cuộc sống. Tuy nhiên cô vui mừng rằng khi xuống cầu thang tìm đến hơi nóng và quầng sáng của phòng ăn, bữa ăn gần kết thúc.

Lại ở trong phòng riêng, cô bất chợt bồn chồn khao khát hoạt động. Trong những tuần qua, cô đã quá thờ ơ và không hứng thú sắp xếp trật tự đồ đạc, nhưng bây giờ cô bắt đầu xem xét có hệ thống các đồ đạc trong ngăn kéo và tủ quần áo. Cô còn lại vài chiếc váy đẹp - tàn tích của giai đoạn huy hoàng cuối cùng trên con tàu Sabrina và ở London - nhưng khi cô bắt buộc phải chia tay hầu gái riêng, cô đã tặng người phụ nữ ấy phần lớn đồ trang sức không dùng nữa. Những chiếc váy còn lại mặc dù không còn mới vẫn còn giữ được nếp vải không sai lệch, đường quét và biên độ từng nét vẽ của nghệ sĩ tài hoa, khi cô trải chúng trên giường, khung cảnh nơi cô mặc chúng hiện lên rõ nét trước mặt. Từng mối liên hệ ẩn nấp trong từng nếp gấp, từng mạng che bằng ren và từng ánh sáng của lớp thêu giống như một chữ cái

trong bản lưu về quá khứ của cô. Lily giật mình khi thấy không khí của cuộc đời cũ bao phủ lấy mình như thế nào. Nhưng sau tất cả, đó chính là cuộc đời mà cô sinh ra để dành cho: từng xu hướng từ thuở bé trong cô đã được cẩn thận hướng về nó, tất cả những sở thích và hoạt động của cô được dạy dỗ để đặt nó làm trung tâm. Cô giống như một bông hoa lạ nào đó lớn lên để trưng bày, một bông hoa mà từ đó từng nụ mới hé đều bị kẹt lại trừ bông hoa nữ hoàng là nhan sắc của cô.

Cuối cùng, cô kéo ra từ đáy va ly một đống vải nhiễu màu trắng, đống vải rũ xuống không hình dạng dọc cánh tay cô. Đó chính là chiếc váy Reynolds mà cô đã mặc ở hoạt cảnh nhà Bry. Cô hoàn toàn không thể cho nó đi, nhưng cô chưa bao giờ nhìn lại kể từ đêm hôm ấy, từng nếp gấp dài co dãn, khi cô giũ chúng ra, tỏa lên người cô một mùi hoa vi-ô-lét như hơi thở từ hồ phun nước trồng hoa xung quanh nơi cô đã đứng với Lawrence Selden và chối bỏ định mệnh của mình. Cô xếp lại đám váy từng chiếc một, cất đi cùng với mỗi chiếc váy những ánh sáng le lói, những tiếng cười, mùi gió biển thoảng qua lác từ bờ biển hồng của khoái lạc. Cô vẫn trong trạng thái đặc biệt nhạy cảm, từng dấu vết về quá khứ khiến từng dây thần kinh cô run rẩy.

Cô vừa đóng lại chiếc va ly với những nếp váy trắng của chiếc đầm Reynolds ở phía trên cùng thì nghe thấy tiếng gõ cửa, rồi nắm tay đỏ au của người hầu gái Ai-len đưa vào một lá thư muộn. Mang nó ra ánh sáng, Lily ngạc nhiên đọc địa chỉ đóng dấu trên góc trên của bì thư. Đó là lá thư từ văn phòng luật sư thi hành di chúc của bác cô, và cô băn khoăn diễn biến bất ngờ nào đã làm họ phá vỡ sự im lặng trước thời gian đã hẹn. Cô mở phong thư, một tấm séc là là bay xuống nền nhà. Khi cô cúi xuống nhặt nó, máu vội vã dồn lên mặt. Tấm séc là toàn bộ số tiền của khoản thừa kế từ bà Peniston, lá thư đi kèm giải thích rằng những viên luật sư điều chỉnh lại

giao dịch của bất động sản ít chậm trễ hơn dự tính, đã quyết định đẩy nhanh ngày chi trả các món di chúc.

Lily ngồi xuống bên cạnh bàn cuối giường và trải tờ séc ra, đọc đi đọc lại chữ MƯỜI NGHÌN ĐÔ LA viết ngang nó bằng nét chữ rắn rỏi chuyên nghiệp. Mười tháng trước số tiền này đại diện cho những tầng sâu của sự túng thiếu, nhưng tiêu chuẩn giá trị của cô đã thay đổi trong thời gian ấy và bây giờ hình dung về sự giàu có ẩn trốn trong từng nét viết bay bướm. Khi cô tiếp tục nhìn chăm chú vào nó, cô cảm thấy sự lấp lánh của hình dung ấy dâng cao trong trí óc, sau một lát cô nâng nắp bàn lên rồi đẩy con số ma thuật ấy ra khỏi tầm mắt. Sẽ dễ dàng hơn khi suy nghĩ mà không có năm chữ số đó nhảy múa trước mắt; và cô có rất nhiều điều để suy nghĩ trước khi chìm vào giấc ngủ.

Cô mở quyển séc, lao mình vào những tính toán lo âu như đã từng kéo dài cơn thao thức của cô ở Bellomont vào cái đêm cô quyết định cưới Percy Gryce. Nghèo đói đã đơn giản hóa công việc kế toán, mà tình trạng tài chính của cô đã dễ dàng để xác định hơn là trước kia; nhưng cô vẫn chưa học được cách kiểm soát tiền bạc, trong suốt thời kỳ xa hoa ngắn ngủi ở khách sạn Emporium, cô đã trượt lại vào những thói quen phung phí làm hỏng số dư nhỏ bé của mình. Công cuộc kiểm tra sổ séc cẩn thận và những hóa đơn chưa trả ở bàn cho thấy rằng khi những hóa đơn được thu xếp ổn thỏa, cô sẽ gần như chẳng còn đủ để sống trong vòng ba hay bốn tháng tới; ngay cả sau đó, nếu cô định tiếp tục cách sống hiện tại mà không kiếm được thêm tiền, tất cả những chi phí phát sinh phải được triệt tiêu hoàn toàn. Cô che mắt rùng mình, giữ chặt bản thân ở lối vào viễn cảnh mãi mãi chật hẹp mà mình đã từng thấy hình dáng gầy mòn của cô Silverton đi theo hướng chán nản ấy.

Tuy nhiên, cô không còn co rúm trước hình dung về sự nghèo nàn vật chất. Cô có một cảm giác nghèo đi sâu sắc hơn - một sự thiếu thốn bên

trong so sánh với những điều kiện bên ngoài đang co thành thứ không đáng kể. Nghèo nàn quả thật khốn khổ, biến thành hình ảnh người phụ nữ trung niên lo lắng, tàn tạ, trong một tình trạng kinh tế thảm đạm và phủ nhận bản thân trong sự tồn tại công cộng bẩn thỉu của căn nhà trọ quả thật khốn khổ. Nhưng có một thứ vẫn còn khốn khổ hơn - đó là sự cô đơn bóp chặt trái tim cô, cảm giác bị quét đi như một cây con bị nhổ bật rễ theo dòng chảy vô tình của năm tháng. Đó chính là cảm giác đang chiếm hữu cô hiện tại - cảm giác là một thứ gì đó không có gốc rễ, phù du và xoay cuốn theo gió lốc cuộc đời mà không có bất cứ thứ gì để những xúc tu khốn khổ này có thể dính vào trước khi cơn lũ lụt khủng khiếp có thể nhấn chìm chúng. Khi nhìn lại, cô thấy rằng chưa có lần nào mình thật sự có một mối quan hệ với cuộc sống. Bố mẹ cô cũng không có gốc rễ, bị thổi đi đây đó theo luồng gió của sự phong lưu mà không có bất cứ cuộc sống cá nhân nào để che chở cho họ khỏi những luồng chuyển hướng mạnh. Chính cô cũng đã lớn lên mà không có một điểm nào trên trái đất thân thiết với cô hơn những chỗ khác: không có tâm điểm nào dành cho lòng hiếu thảo từ thuở bé, hoặc những truyền thống đáng trân trọng mà trái tim cô có thể hướng về, từ đó nó có thể hút được sức mạnh cho chính nó và dành sự dịu dàng cho những kẻ khác. Dưới bất cứ hình thức nào, một cuộc sống quá khứ chậm rãi tích tụ trong máu mủ - dù là hình ảnh vững chãi của một ngôi nhà cổ đầy ắp ký ức, hay khái niệm một ngôi nhà không được dựng lên bằng tay mà bằng những đam mê và lòng trung thành được kế thừa - cũng có sức mạnh tương tự để mở rộng và làm sâu sắc sự tồn tại cá nhân, có sức mạnh gắn bó sự tồn tại đó với cuộc đấu tranh vĩ đại chung của con người bằng những liên kết họ hàng kỳ lạ.

Hình dung như vậy về sự cô đơn của cuộc đời trước đây chưa bao giờ đến với Lily. Cô đã có dự cảm về nó trong những chuyển động mù quáng theo bản năng kết đôi; nhưng chúng bị ngăn cản bởi những tác động suy đồi của cuộc sống xung quanh cô. Tất cả những người đàn ông và phụ nữ cô

biết đều giống như những hạt nguyên tử xoay tít khỏi nhau trong một điệu vũ ly tâm hoang dã: cái nhìn sâu sắc đầu tiên của cô về sự tiếp diễn của cuộc sống đến với cô vào buổi tối ở căn bếp nhà Nettie Struther.

Cô gái công nhân nhỏ bé đáng thương, người đã tìm ra sức mạnh để gom lại toàn bộ những mảnh vụn của cuộc đời và tự xây dựng một nơi trú ẩn cùng với chúng, đối với Lily dường như đã đạt đến sự thật nơi trung tâm của sự tồn tại. Đó là một cuộc sống đủ xoàng xĩnh, ở bên lề khắc nghiệt của sự nghèo đói, với dự trữ không đầy đủ cho biến cố bệnh tật hoặc rủi ro, nhưng nó có một sự can trường yếu ớt dài lâu như một tổ chim xây bên bờ vực - chỉ là một nắm lá với rơm, nhưng đan chắc vào nhau để những số phận được giao phó cho nó có thể treo lơ lửng an toàn phía trên vực thẳm.

Đúng - nhưng cần có hai người để xây nên một cái tổ, niềm tin của người đàn ông cũng như lòng dũng cảm của người phụ nữ. Lily nhớ lời nói của Nettie: TÔI BIẾT ANH ẤY HIỂU TÔI. Lòng tin của chồng dành cho cô đã làm cho sự tái sinh ở cô thành hiện thực - thật dễ dàng để một người đàn bà trở thành những gì mà người đàn ông cô ấy yêu tin rằng cô ấy sẽ trở thành! Ôi chao, Selden đã hai lần sẵn sàng đặt cược lòng tin của anh vào Lily Bart; nhưng lần thử thứ ba đã quá dữ dội với sự chịu đựng của anh. Chính bản chất tình yêu của anh đã làm nó không thể sống dậy. Nếu nó chỉ là bản năng đơn giản trong máu, sức mạnh sắc đẹp của cô đã có thể làm sống dậy nó. Nhưng sự thật rằng nó sâu xa hơn, rằng nó được đan cài không thể tháo gỡ với những thói quen suy nghĩ và cảm xúc được thừa hưởng, khiến nó chẳng thể hồi sinh như cái cây đã cắm rễ sâu nay lại bị kéo đứt phựt. Selden đã trao cho cô điều tốt nhất của anh; nhưng anh cũng giống cô, không có khả năng quay trở lại tình trạng cảm xúc cũ một cách vô tư.

Có một thứ còn lại với cô, như cô đã kể với anh, ký ức hạnh phúc về niềm tin của anh với cô; nhưng cô vẫn chưa chạm đến tuổi mà một người phụ nữ có thể sống dựa vào ký ức của mình. Khi cô ôm đứa trẻ của Nettie

Struther trong vòng tay, dòng chảy đang đóng băng của tuổi trẻ dãn ra và ấm áp chảy tràn trong mạch máu của cô: cơn đói khát cuộc sống cũ choán lấy cô, tất cả con người cô gào thét đòi chút phần hạnh phúc cá nhân trong đó. Đúng - chính hạnh phúc là điều cô vẫn mong mỏi; và cái nhìn thoáng qua mà cô tình cờ có được về nó làm mọi thứ khác không còn quan trọng. Lần lượt từng thứ một, cô đã rời xa khỏi những cơ hội nền tảng hơn và bây giờ cô không thấy gì còn lại với mình ngoài sự trống rỗng của việc bị chối bỏ.

Trời đã trở tối, cảm giác mệt mỏi vô bờ lại một lần nữa chiếm hữu lấy cô. Đó không phải là cảm giác ngái ngủ, mà là một cơn mệt mỏi thao thức sắc nét, một tình trạng minh mẫn uể oải của tâm trí bị tất cả những khả năng của tương lai phủ bóng khổng lồ xuống. Cô hoảng sợ bởi sự rõ nét dữ dội của hình dung ấy; dường như cô đã phá vỡ tấm màn che khoan dung can thiệp giữa dự định và hành động, dường như thấy chính xác điều gì mà cô sẽ làm trong những ngày dài sắp tới. Có tấm séc trong ngăn bàn cô, ví dụ - cô dự định dùng nó trả món nợ của Trenor, nhưng cô nhìn ra trước rằng khi buổi sáng đến, cô sẽ lảng tránh việc đó, sẽ trượt vào sự chịu đựng dần dần đối với món nợ ấy. Suy nghĩ này làm cô hoảng sợ - cô khiếp sợ phải rơi từ độ cao của giây phút cuối cùng ở cạnh Lawrence Selden. Nhưng sao cô có thể tin cậy bản thân mình có thể đứng vững trên đôi chân? Cô biết sức mạnh của sự thôi thúc ngược lại - cô có thể cảm thấy những bàn tay không đếm xuể của thói quen sẽ kéo mình quay lại với những thỏa hiệp mới mẻ nào đó với số phận. Cô cảm giác một khao khát mạnh mẽ để trì hoãn, muốn sống mãi giây phút hạnh phúc về mặt tinh thần. Nếu như cuộc sống có thể kết thúc bây giờ - có thể kết thúc ở hình dung thảm kịch nhưng ngọt ngào của những khả năng đã mất, điều mang đến cho cô cảm giác thân thuộc với tất cả những tình cảm mến thương và những điều đã nhắc đến trên đời này!

Cô đột nhiên với tay ra, lấy tờ séc khỏi bàn viết, cho nó vào một phong thư gửi cho ngân hàng. Sau đó cô viết tờ séc cho Trenor đặt nó không có từ gì đi kèm vào trong một phong bì viết tên ông ta, đặt hai lá thư cạnh nhau trên bàn. Sau đó cô tiếp tục ngồi ở bàn, phân loại giấy tờ cho đến khi sự im lặng mạnh mẽ của căn nhà nhắc nhở cô sự muộn màng của thời gian. Trên phố, âm thanh của bánh xe đã dừng lại, tiếng ầm ầm của tàu điện trên cao chỉ đến sau những quãng dài trong không khí im lặng sâu bất thường. Trong sự tách bạch bí ẩn về đêm khỏi tất cả những dấu hiệu cuộc sống bên ngoài, cô cảm thấy mình đối mặt với số phận một cách kỳ lạ hơn. Cảm giác đó làm não cô quay cuồng, và cô cố gắng khóa cửa nhận thức bằng cách ép tay lên mắt. Nhưng sự im lặng cùng trống rỗng khủng khiếp dường như là biểu tượng cho tương lai của Lily - cô cảm thấy như ngôi nhà, con phố và thế giới tất cả đều trống rỗng, cô bị bỏ lại trơ trọi cảm nhận một vũ trụ không còn sức sống.

Nhưng cô đã cận kề một cơn mê sảng… chưa bao giờ cô lơ lửng gần bờ vực choáng váng của ảo giác đến vậy. Giấc ngủ là thứ cô muốn - cô nhớ rằng mình chưa hề nhắm mắt trong vòng hai đêm. Chiếc lọ nhỏ ở bên cạnh giường, chờ đợi để yểm bùa cô. Lily đứng lên, nhanh chóng thay quần áo, ham muốn chạm vào gối ngủ. Cô cảm thấy mệt mỏi rã rời đến mức nghĩ rằng sẽ thiếp đi nhanh chóng; nhưng ngay khi nằm xuống, từng dây thần kinh một lần nữa tỉnh thức đột ngột. Nó cứ như một ánh sáng đèn điện chói lòa được bật trong đầu cô, cô gái bé nhỏ đáng thương đau đớn lùi lại, co rúm dưới ánh sáng ấy mà không biết lẩn trốn vào đâu.

Cô không tưởng tượng được mức độ tỉnh thức cấp số nhân như vậy có thể là hiện thực: toàn bộ quá khứ của cô tự diễn lại tại hàng trăm điểm khác nhau của nhận thức. Thứ thuốc có thể làm yên đội quân dây thần kinh đang nổi dậy hiện đang ở đâu? Cảm giác kiệt sức so sánh với nhịp điệu kích động

gào rú này mới ngọt ngào biết bao; nhưng sự mệt mỏi đã trôi tuột khỏi cô như thể một chất kích thích tàn nhẫn nào đó bị ép chích vào mạch máu cô.

Cô có thể chịu được nó. Đúng vậy, cô có thể chịu đựng; nhưng sức mạnh nào còn ở lại với cô ngày hôm sau? Triển vọng tương lai đã biến mất, ngày kế tiếp ép sát cô, và sau gót chân nó là các ngày tiếp theo nữa, chúng lúc nhúc xung quanh cô như một đám du thủ du thực la thét rền rĩ. Cô phải khóa chúng ở ngoài trong vòng vài giờ. Cô phải chìm trong chiếc bồn tắm lãng quên một lát. Cô cố gắng giơ tay ra, tính toán đổ những giọt xoa dịu vào ly; nhưng khi làm vậy, cô biết chúng sẽ vô dụng dưới sự tỉnh táo siêu nhiên của não cô. Từ lâu cô đã tăng liều lên giới hạn cao nhất, nhưng đêm nay cô cảm thấy cần tăng liều hơn thế nữa. Cô biết một chút rủi ro là không tránh khỏi khi làm vậy - cô nhớ lời cảnh báo của dược sĩ. Nếu giấc ngủ có đến, nó sẽ là một giấc ngủ không dậy được nữa. Nhưng sau tất cả, xác suất chỉ là một trên một trăm: hoạt tính của thuốc khó tính toán được, thêm vài giọt vào liều thông thường có thể sẽ chỉ dừng ở việc giúp cô được nghỉ ngơi, điều mà cô cần đến mức tuyệt vọng.

Cô thật sự không xem xét vấn đề quá kĩ lưỡng, khao khát một giấc ngủ về mặt thể xác là cảm giác còn lại duy nhất ở cô. Tầm trí cô thoái lui khỏi ánh sáng rỡ của suy nghĩ một cách bản năng như con mắt khép lại dưới ánh sáng chói lòa - bóng tối, bóng tối là thứ cô phải có với bất cứ giá nào. Cô nhỏm dậy trên giường, nuốt lấy thứ trong ly thủy tinh; sau đó cô thổi tắt nến và nằm xuống.

Cô nằm rất yên, chờ đợi với một sự thích thú khoái lạc tác dụng đầu tiên của thuốc ngủ. Cô biết trước rằng nó sẽ đến dưới hình dạng gì - nhịp đập bên trong dần tắt, sự xâm chiếm mềm mại của trạng thái bị động, như một bàn tay vô hình làm những động tác vuốt ve ma thuật trên người cô trong bóng tối. Ngay chính sự chậm rãi và ngập ngừng từ ảnh hưởng này càng tăng sức mê hoặc của nó: thật dễ chịu khi trườn ra và nhìn xuống những vực

sâu mờ tối của vô thức. Đêm nay thuốc dường như có tác dụng chậm hơn bình thường: từng xung động nồng nhiệt được làm tĩnh lại lần lượt, phải rất lâu trước khi cô cảm thấy chúng rơi vào ngưng đọng, như lính canh ngủ gật ở điểm gác. Nhưng dần dần cảm giác hoàn toàn khuất phục phủ trùm lên Lily, cô uể oải băn khoăn điều gì đã làm mình cảm thấy thật sự khó chịu và bị kích động. Cô nhận thấy rằng chẳng có gì phải phấn khích - cô đã quay trở lại hình dung bình thường về cuộc sống. Ngày mai sau tất cả sẽ không còn khó khăn: cô cảm thấy chắc chắn rằng mình sẽ có sức mạnh để đối diện với nó. Cô không hoàn toàn nhớ điều gì mà mình sợ hãi phải đối diện, nhưng sự thiếu chắc chắn không còn làm cô phiền não. Cô đã không vui vẻ và bây giờ cô đã thấy vui vẻ - cô đã cảm thấy mình một mình, và bây giờ cảm giác cô đơn đã biến mất.

Cô trở mình nằm nghiêng, rồi khi làm vậy, cô đột ngột hiểu tại sao mình không thấy cô đơn. Thật kỳ lạ - nhưng đứa trẻ của Nettie Struther đang nằm trên cánh tay cô: cô cảm thấy sức nặng của cái đầu bé trên vai mình. Cô không biết em bé đến bên mình như thế nào, nhưng cô không cảm thấy kinh ngạc vì sự việc ấy, chỉ một cảm giác phấn khích nhẹ nhàng của hơi ấm và sự vui sướng xuyên sâu vào người. Cô chỉnh lại người ở một tư thế dễ chịu hơn, vòng tay làm gối cho cái đầu phủ lông tơ, giữ cho mình không thở mạnh tránh làm phiền em bé đang ngủ.

Khi cô nằm đó, cô tự nhủ rằng có một điều cô phải nói với Selden, vài từ mà cô đã tìm ra sẽ làm cho cuộc sống rõ ràng hơn giữa họ. Cô cố gắng nhắc lại từ đó, từ ngữ mơ hồ nấn ná và sáng chói ở rìa xa của suy nghĩ - cô sợ sẽ không nhớ nó khi thức dậy; nếu như cô có thể nhớ và nói với anh, cô cảm thấy mọi thứ sẽ tốt đẹp.

Một cách chậm rãi, suy nghĩ về từ ngữ đó nhạt dần, giấc ngủ cuộn quanh cô. Lily yếu ớt đấu tranh chống lại nó, cảm thấy rằng nên giữ cho mình tỉnh thức để trông nom em bé; nhưng ngay cả cảm giác này cũng dần

mất đi trong một ý thức không phân biệt được của sự bình yên mơ màng, mà đột nhiên một chớp lóe tối tăm của sự cô đơn và nỗi sợ hãi lao rạch qua.

Cô giật mình, lạnh lẽo và run rẩy với cơn sốc: trong một giây lát cô dường như đánh rơi mất đứa trẻ. Nhưng không - cô đã nhầm - sức nặng dịu êm của cơ thể em bé vẫn gần với cơ thể cô: hơi ấm hồi phục chạy vào cô thêm lần nữa, cô quy hàng, chìm vào trong nó, và thiếp đi.

Chương 14

Buổi sáng hôm sau xuất hiện dịu dàng và xán lạn, hứa hẹn mùa hè sắp về trong không khí. Ánh sáng mặt trời vui vẻ xiên nghiêng dọc con đường nhà Lily, xoa dịu mặt tiền rộp sơn của những căn nhà, dát vàng hàng rào trơn mộc trên lối đi, rọi một vầng hào quang tán sắc cầu vồng từ ô cửa số tối tăm phòng cô.

Khi một ngày như vậy trùng hợp với tâm trạng bên trong, có một chút say sưa trong hơi thở của nó; Selden vội vã đi dọc theo con đường qua sự dơ dáy của những tâm sự buổi sáng, cảm thấy rùng mình xúc động với một cảm giác phiêu lưu trẻ trung. Anh đã bỏ lại bờ bãi của những thói quen cũ, dấn thân vào vùng biển cảm xúc chưa được thám hiểm; tất cả những thử thách và tính toán cũ được bỏ lại phía sau, tiến trình của anh được tạo hình bởi những ngôi sao mới.

Tiến trình ấy, lúc này chỉ dẫn đến ngôi nhà trọ của cô Bart, nhưng bậc thềm tồi tàn đột ngột trở thành ngưỡng cửa của những điều chưa được nếm trải. Khi tiến đến, anh nhìn lên ba hàng cửa sổ, băn khoăn một cách trẻ con cửa sổ nào là của phòng cô. Lúc đó là 9 giờ và ngôi nhà toàn công nhân thuê trọ khoe với con phố rằng nó đang tỉnh thức. Sau đó anh nhớ ra rằng mình nhận thấy chỉ một cửa sổ có tấm rèm bị kéo xuống. Anh cũng chú ý rằng có một bình hoa phăng-xê trên một ô cửa sổ, rồi nhanh chóng kết luận rằng cửa sổ ấy hẳn là phòng cô: không tránh được rằng anh sẽ liên hệ cô với một thoáng của vẻ đẹp trong khung cảnh bẩn thỉu.

Chín giờ là giờ quá sớm để ghé thăm nhưng Selden đã vượt qua được tất cả những kiểu cách thông thường. Anh chỉ biết rằng mình phải nhanh chóng gặp Lily Bart - anh đã tìm thấy từ ngữ mà mình định nói với cô và anh không thể đợi thêm được nữa.Thật kỳ lạ rằng từ ngữ đã không bật ra trên môi anh sớm hơn - rằng anh đã để cô đi qua anh tối hôm ấy mà không có khả năng để nói ra. Nhưng điều đó có quan trọng nữa không, bây giờ một ngày mới đã đến? Đó không phải từ ngữ để nói lúc chạng vạng, mà vào lúc bình minh.

Selden hào hứng chạy lên thang gác và kéo chuông; ngay cả trong tình trạng mê mải, sự ngạc nhiên đột ngột đến với anh khi cửa ra vào mở thật đúng lúc. Càng ngạc nhiên hơn nữa khi thấy, đúng lúc anh đi vào, cửa được mở bởi Gerty Farish - và đằng sau cô, trong cảnh tượng mờ nhòa xôn xao, rất nhiều hình dáng khác lờ mờ báo trước điềm gở.

“Lawrence!” Gerty kêu lên bằng một giọng kỳ lạ, “Sao anh có thể đến đây nhanh đến vậy?” Bàn tay run run của cô đặt lên vai anh dường như nhanh chóng nắm gọn lấy trái tim anh.

Anh chú ý đến những khuôn mặt khác, mơ hồ với nỗi sợ hãi và phỏng đoán - anh nhìn thấy dáng người đồ sộ của bà chủ nhà lắc lư tiến về ra phía anh; nhưng anh lùi lại, giơ tay lên trong khi mắt anh tự động hướng lên cầu thang dốc bằng gỗ óc chó đen, đến nơi mà anh nhanh chóng nhận ra rằng cô em họ đang chuẩn bị dẫn anh lên.

Một giọng nói từ phía sau vang lên rằng bác sĩ sẽ quay lại ngay tức khắc - và không có gì khác ở trên bị làm xáo trộn. Ai đó khác thốt lên: “Đó là lòng khoan dung lớn nhất”, rồi Selden thấy Gerty nhẹ nhàng kéo tay anh và họ buộc đi lên cầu thang một mình.

Trong yên lặng họ đi lên ba cầu thang, đi bộ dọc hành lang để đến một khung cửa đóng kín. Gerty mở cửa và Selden đi vào theo sau cô. Mặc dù rèm che đã được kéo xuống, ánh sáng mặt trời không thể chối từ chảy tràn

một trận lụt bằng vàng vào căn phòng và dưới ánh sáng của nó, Selden nhìn thấy một chiếc giường hẹp kê dọc tường, trên giường, với đôi tay bất động, khuôn mặt bình yên không nhận ra, là dáng vẻ của Lily Bart.

Đó chính là con người thật sự của cô, từng nhịp đập trong anh cuồng nhiệt phủ nhận điều này. Con người thật của cô đã ấm áp nghỉ ngơi trong trái tim anh chỉ mới cách đây vài giờ - anh phải làm gì với khuôn mặt xa lạ và bình yên này, lần đầu tiên, không tái nhợt mà cũng không sáng bừng lên trước sự xuất hiện của anh?

Gerty cũng bình yên một cách lạ lẫm, với thái độ tự kiềm chế tỉnh táo của một người đã quá quen với nhiều khổ đau, đứng bên cạnh giường, nhẹ nhàng nói như truyền tải một thông điệp cuối cùng.

“Bác sĩ tìm thấy một chai chloral - cô ấy đã mất ngủ trong một thời gian dài và cô ấy hẳn phải vô tình uống quá liều… Không có điều gì nghi ngờ về điều này, không nghi ngờ gì, sẽ không có thắc mắc gì, ông ấy đã rất tốt. Em nói với ông ta rằng em và anh muốn ở riêng một mình với cô ấy để soạn lại đồ đạc của cô ấy trước khi người khác đến. Em biết rằng đó là điều mà cô ấy sẽ mong muốn.”

Selden gần như không nhận thức được những gì cô nói. Anh đứng đó nhìn xuống khuôn mặt đang ngủ dường như một chiếc mặt nạ mịn màng tinh tế úp lên những đường nét sống động mà anh đã biết. Anh cảm thấy một Lily thật sự vẫn còn đó, gần gũi với anh nhưng không nhìn thấy được, không chạm vào được; sự mỏng manh của rào chắn giữa họ nhạo báng anh với một cảm giác bất lực. Chưa bao giờ có nhiều hơn một rào chắn quá bé nhỏ giữa họ, nhưng anh đã chấp nhận để nó khiến họ rời xa nhau! Bây giờ mặc dù nó dường như yếu ớt và mỏng manh hơn bất cứ lúc nào, nó đột nhiên cứng như đá, mà dù anh có đánh cược cuộc sống của mình cũng không thể phá tan nó…

Anh đã quỳ sụp xuống bên cạnh giường, nhưng cái chạm tay của Gerty khuấy động anh. Selden đứng lên và khi ánh mắt họ gặp nhau, anh thảng thốt bởi ánh sáng kỳ lạ trên mặt em họ.

“Anh hiểu rằng bác sĩ rời đi để làm gì chứ? Ông ấy đã hứa sẽ không có gì phiền nhiễu, nhưng dĩ nhiên thủ tục thì vẫn phải có. Em đã thỉnh cầu ông ấy cho chúng ta thời gian để sắp xếp đồ đạc cho cô ấy trước.”

Selden gật đầu và cô nhìn quanh căn phòng nhỏ trống rỗng. “Sẽ không mất thời gian đâu,” cô kết luận.

“Không, sẽ không mất thời gian,” anh đồng tình.

Cô giữ tay anh trong tay cô một lát lâu hơn và sau đó với cái nhìn cuối cùng lên giường, lặng lẽ di chuyển ra phía cửa. Ở ngưỡng cửa cô dừng lại và nói thêm: “Hãy tìm em ở tầng dưới nếu anh cần.”

Selden tính ngăn cô lại. “Nhưng tại sao em lại đi? Cô ấy hẳn đã muốn…”

Gerty lắc đầu mỉm cười. “Không: đây mới chính là điều mà cô ấy đã muốn.” Khi cô nói, một luồng sáng phá vỡ và xuyên qua sự đau đớn hóa đá của Selden, anh nhìn sâu vào những điều đã bị che giấu của tình yêu.

Cánh cửa khép lại sau lưng Gerty, anh đứng một mình với người đang ngủ bất động trên giường. Anh có một thôi thúc quay lại bên cạnh cô, quỳ xuống và gục đầu, để mạch máu đang đập thình thịch lên gò má bình an trên gối. Họ chưa bao giờ ở cùng nhau tĩnh lặng, chỉ hai người họ; bây giờ anh cảm thấy mình bị kéo vào những tầng sâu kỳ lạ bí ẩn của sự bình yên nơi cô.

Nhưng nhớ lời cảnh báo của Gerty, anh biết rằng mặc dù thời gian ngừng lại trong căn phòng này, đôi chân nó đang vội vã không yên tiến ra cửa ra vào. Gerty đã dành cho anh nửa tiếng cuối cùng, anh phải sử dụng nó như cô ấy đã ấn định.

Anh quay người và nhìn xung quanh, nghiêm khắc ép mình tĩnh trí để nhận thức mọi vật bên ngoài. Trong phòng có rất ít đồ đạc. Cái rương có ngăn kéo đã cũ mòn được phủ ren, bày biện vài chiếc hộp nắp vàng và chai lọ, một chiếc gối đính kim khâu màu hoa hồng, một khay thủy tinh vương vãi kẹp tóc khảm đồi mồi. Anh lùi lại khỏi sự gần gũi cay đắng của những thứ vặt vãnh này, từ bề mặt trống rỗng của cái gương trang điểm phía trên chúng.

Đây chỉ là dấu hiệu của sự xa xỉ, của việc cố bám lấy ý thức chỉnh tề cá nhân nhỏ nhặt, điều này thể hiện những hy sinh khác của cô đã gây tổn thất những gì. Không có vật lưu niệm cá nhân nào của cô quanh phòng trừ khi nó tự thể hiện trong sự ngăn nắp tỉ mỉ của những đồ vật gia dụng ít ỏi: bồn rửa tay, hai chiếc ghế, một chiếc bàn viết nhỏ và cái bàn nhỏ cạnh giường. Trên giường có một cái lọ và ly thủy tinh trống không, từ đây anh cũng ngoảnh mặt đi.

Bàn làm việc đóng nắp nhưng trên nắp nghiêng có hai lá thư mà anh cầm lên. Một mang địa chỉ của ngân hàng. Nó đã được đóng dấu và dán kín. Selden sau một giây chần chừ đặt nó sang bên. Trên lá thư kia anh đọc thấy tên Gus Trenor; cánh lá thư vẫn chưa dính hồ.

Cám dỗ nhảy chồm lên người anh như vết chém của một con dao. Anh loạng choạng dưới vết chém ấy, chống tay dựa vào bàn. Tại sao cô ấy viết cho Trenor - cứ cho là viết ngay sau khi họ chia tay tối hôm trước? Suy nghĩ ấy làm vấy bẩn ký ức về giờ sau cùng ấy, nhạo báng ngôn từ mà anh đến để thổ lộ, làm ô nhục ngay cả sự im lặng hòa giải mà nó rơi lên. Anh cảm thấy bản thân mình bị ném thẳng về phía tất cả những sự bấp bênh xấu xí mà anh nghĩ mình đã mãi mãi ném hết đi. Sau tất cả, anh biết gì về cuộc đời của cô? Chỉ nhiều như cô đã lựa chọn để thể hiện ra với anh, mà được tính toán bằng sự ước lượng của thế giới này, điều ấy mới nhỏ nhoi làm sao! Bằng quyền gì - lá thư trong tay anh dường như hỏi bằng quyền gì mà anh,

người đi vào cõi lòng cô qua cánh cửa cái chết để lại không chướng ngại vật? Trái tim anh gào lên rằng bằng cái quyền của những giây phút cuối họ ở với nhau, giờ phút mà chính cô đã đặt chiếc chìa khóa trong tay anh. Đúng - nhưng nếu như lá thư gửi Trenor đã được viết sau đó thì sao?

Anh đẩy nó ra xa với sự căm hận đột ngột, mím chặt môi, quyết toàn tâm toàn ý giữ vững nhiệm vụ của mình. Sau tất cả nhiệm vụ ấy sẽ dễ dàng để thực hiện khi mà đặt cược của anh vào nó đã bị hủy.

Anh nâng nắp bàn, nhìn thấy trong đó một quyển séc, vài gói hóa đơn và thư từ, được sắp xếp theo trật tự chính xác đặc trưng cho tất cả thói quen cá nhân của cô. Anh nhìn qua những lá thư trước, vì đó là phần khó nhất của công việc. Chúng hóa ra lại ít ỏi và không quan trọng, nhưng giữa những lá thư anh tìm thấy, với sự rung chuyển kỳ lạ của trái tim, là thư ngắn mà anh viết cho cô cái ngày sau buổi trình diễn ở nhà Bry.

“Khi nào anh đến thăm em được?” Ngôn từ của bản thân làm anh ngập tràn nhận thức về sự hèn nhát đã đẩy anh khỏi cô ngay tại thời điểm anh có được cô. Đúng, anh đã luôn luôn sợ hãi số phận của mình, anh hiện tại quá thành thực để chối bỏ sự hèn nhát của mình; và không phải tất cả sự nghi ngờ cũ của anh bắt đầu sống lại chỉ với hình bóng cái tên của Trenor?

Anh đặt tờ ghi chú vào hộp đựng danh thiếp, gập nó lại cẩn thận như một thứ gì đó quý giá qua sự thật rằng cô cũng đã lưu giữ nó; sau đó, lại lần nữa nhận thức được thời gian, anh tiếp tục kiểm tra giấy tờ.

Trong tâm trạng ngạc nhiên, anh tìm thấy tất cả hóa đơn đã được trả, không có một tài khoản nào không được chi trả. Anh mở quyển séc và nhìn thấy ngay đêm hôm trước, một tờ séc giá trị mười ngàn đô la từ luật sư của bà Peniston đã được điền vào. Món thừa kế đã được chi trả sớm hơn thời điểm Gerty khiến anh nghĩ. Nhưng giở một, hai trang, anh khám phá với sự thất kinh rằng, mặc cho nguồn tiền mới có này, số dư đã giảm xuống còn vài đô la. Liếc nhanh vào cuống của những tờ séc cuối, tất cả đều ghi ngày

hôm qua, thể hiện rằng khoảng bốn đến năm trăm đô la tiền thừa kế đã được dành để giải quyết ổn thỏa các hóa đơn, trong khi vài nghìn còn lại được viết vào một tờ séc và chi trả cùng lúc cho Charles Augustus Trenor.

Selden đặt quyển séc sang bên, ngồi sụp xuống chiếc ghế bành bên cạnh bàn viết. Anh tựa khuỷu tay lên ghế và giấu mặt vào hai tay. Dòng nước cay đắng của cuộc đời dâng cao quanh anh, mùi vị vô trùng của nó trên môi anh. Tờ séc gửi đến Trenor giải thích bí mật hay làm sâu sắc nó hơn? Ban đầu tâm trí anh từ chối làm việc - anh chỉ cảm thấy vết nhơ của một giao dịch như vậy giữa người đàn ông như Trenor và một cô gái như Lily Bart. Tuy nhiên dần dần hình dung của anh đã rõ ràng, những ám chỉ và đồn đại cũ quay trở lại với anh, từ chính những lời bóng gió mà anh sợ phải tìm hiểu này, anh xây dựng nên một lời lý giải cho bí ẩn đó. Đúng là cô đã lấy tiền của Trenor; nhưng cũng đúng, như những vật có trong bàn viết nhỏ bé kia tuyên bố, rằng trách nhiệm này không thể chịu đựng nổi với cô, ngay khi cơ hội đầu tiên đến, cô đã giải phóng mình khỏi nó, mặc dù hành động ấy sẽ ép cô mặt đối mặt với tình trạng đói khát trần trụi không thuyên giảm.

Đó là tất cả những gì anh biết, tất cả những gì anh có thể hy vọng để làm sáng tỏ câu chuyện. Đôi môi câm lặng trên gối từ chối cho anh biết nhiều hơn thế - trừ khi quả thật chúng đã nói với anh phần còn lại trong nụ hôn chúng để lại trên trán anh. Đúng, anh có thể đọc trong lời vĩnh biệt ấy tất cả những gì mà trái tim anh khát khao tìm kiếm; anh ngay cả có thể rút ra từ nó sự dũng cảm để không oán trách bản thân vì đã thất bại không đạt được đến đỉnh cao của cơ hội đã có.

Anh thấy rằng tất cả những tình thế của cuộc sống đã hợp lực để làm họ rời xa nhau; vì chính sự xa rời khỏi những ảnh hưởng bề ngoài điều khiển cô đã làm tăng sự khó tính của anh, làm anh càng khó sống và yêu một cách vô tư. Nhưng ít nhất anh ĐÃ yêu cô - đã sẵn lòng đặt cược tương lai vào lòng tin ở cô - nếu giây phút ấy đã được định mệnh sắp đặt sẽ trôi qua họ

trước khi họ có thể nắm bắt lấy, anh hiện đã nhận ra rằng, với cả hai, điều đó đã được cứu vãn trọn vẹn khỏi sự sụp đổ của cuộc đời họ.

Chính giây phút này của tình yêu, chính chiến thắng bản thân thoáng qua này, đã giữ cho họ khỏi sự hao mòn và mai một; trong cô, nó đã tìm đến với anh qua từng cuộc đấu tranh chống lại ảnh hưởng của môi trường xung quanh, và trong anh, nó đã nuôi sống sự tin tưởng mà giờ đây kéo anh đến bên cạnh cô trong nỗi ăn năn và yên lòng.

Anh quỳ xuống bên cạnh giường, cúi xuống bên cô, hớp đến cạn thời khắc cuối cùng của họ; và trong yên lặng những ngôn từ khiến hết thảy mọi điều trở nên rõ ràng đã được trao truyền.

HẾT

Bìa sau

Em đã hết sức cố gắng nhưng cuộc sống khó khăn mà em là kẻ vô dụng. Khó có thể nói em có một cuộc sống độc lập. Em chỉ là cái một định ốc hoặc bánh răng trong một cỗ máy lớn gọi là cuộc đời, khi em rơi ra khỏi nó, em thấy mình không mang lại ích lợi gì ở bất cứ nơi nào khác. Một người có thể làm gì khi họ thấy rằng mình chỉ vừa một cái lỗ? Người ấy phải quay lại đó hoặc bị ném vào đống rác anh không hiểu cảm giác ở trong đống rác ấy thế nào đâu!

Bia: Mrs Richard Bennett Lloyd,

Joshua Reynolds, 1776.

Chỉ ngu ngơ mới biết cười là một trong những tiểu thuyết vĩ đại nhất của Mỹ trong thế kỷ 20. Bức tranh về xã hội thượng lưu Mỹ đã được khắc họa một cách xuất sắc với những nạn nhân của chủ nghĩa tự nhiên, những con người của bản năng chứ không phải là người mang ý thức, những kẻ luôn luôn tuân theo luật lệ của thế giới kim tiền và danh vọng. Edith Wharton đã đưa người đọc vào một thế giới lộng lẫy nhưng bị thương, hào nhoáng nhưng ô trọc, đến với một câu chuyện của âm mưu và tình yêu, đê hèn và cao thượng, bất nghĩa và thiện lương…

(*) Mùa sự kiện: thuật ngữ ám chỉ khoảng thời gian hàng năm mà các thành viên của tầng lớp quý tộc tổ chức những buổi khiêu vũ ra mắt, yến tiệc và các hoạt động từ thiện quy mô lớn. Ở Mỹ vào những năm 1870, 1880, Mùa sự kiện được chia làm hai mùa, diễn ra vào mùa đông và mùa hè. Trong đó Mùa sự kiện mùa hè thường diễn ra ở Newport, Rhode Island.

(*) Luận cứ mục đích: luận cứ giải thích sự tồn tại của các hiện tượng (thường là một đấng sáng tạo) dựa trên các bằng chứng tri giác được về mục đích của nó trong thế giới tự nhiên hay vật chất.

(*) *Americana*: các hiện vật như tranh, ảnh, sách... liên quan đến lịch sử, văn hóa, địa lý,...của nước Mỹ, hoặc được coi như đặc trưng của nước Mỹ.

(*) Tác giả chơi chữ từ “ripple”, vừa mang nghĩa tiếng rì rầm, vừa mang nghĩa sóng gợn lăn tăn.

(*) Luật Sarum: một biến thể của luật cho các nghi lễ trong nhà thờ La Mã.

(*) Bộ tranh *The Voyage of Life* (Chuyến đi cuộc đời) do danh họa Thomas Cole sáng tác năm 1842, gồm bốn bức tương ứng với bốn giai đoạn của một đời người: tuổi niên thiếu, tuổi trẻ, tuổi trưởng thành và tuổi già.

(*) Thịt đông (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Hạt dẻ ngâm xi-rô đường (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) American Beauty: một giống hoa hồng lai được trồng ở Pháp từ năm 1875.

(*) Tên gọi tư dinh của Tổng thống nước Cộng hòa Ý.

(*) Bẽn lẽn, e thẹn (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Một họ gốc Hà Lan.

(*) “Cảm ơn vì lời khen!” (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Một hệ thống niềm tin và phương pháp chữa bệnh do Mary Baker Eddy sáng lập năm 1879. Các tín hữu Khoa học Cơ đốc không tin vào các bác sĩ y khoa, thuốc men hay vitamin mà chỉ nhờ cậy quyền năng của Đức Chúa Trời để chữa lành bằng sự cầu nguyện.

(*) Thực đơn (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Khái niệm vật lý, chỉ một trường sóng âm không có các chướng ngại gây phản xạ, khúc xạ hoặc nhiễu xạ.

(*) Omar Khayam (1048-1123): nhà thiên văn học, toán học, nhà thơ người Iran.

(*) Quý cô sắp lấy chồng (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Cuộc đảo chính (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Cụm từ Latin dùng trong pháp lý để chỉ những hành vi xấu theo pháp luật quy định, ngược với malum in se, hành vi tự thân nó là xấu.

(*) Nhãn hiệu thời trang của nhà thiết kế người Pháp Jacques Doucet.

(*) Một món xúp làm từ nước hầm thịt (tiếng Pháp trong nguyên bản).

(*) Một loại ren bằng sợi vải được sản xuất ở Bỉ từ nửa đầu thế kỷ 20.

(*) Hoạt cảnh sân khấu (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Quán trình dựng cảnh sân khấu (tiếp Pháp trong nguyên tác), ám chỉ căn nhà mới xây của nhà Well Bry.

(*) Paolo Veronese (1528-1588): họa sĩ người Ý nổi tiếng thời kỳ Phục hưng với những tác phẩm tiêu biểu như The Wedding at Cana và The Feast in the House of Levi.

(*) Francisco de Goya (1746-1828): họa sĩ thuộc trường phái lãng mạn và thợ in người Tây Ban Nha.

(*) Anthony Vandyck (1599-1641): họa sĩ Hà Lan thời kỳ Baroque.

(*) Angelica Kauffman (1741-1807): nữ họa sĩ chân dung nổi tiếng người Thụy Sĩ.

(*) Jean-Antoine Watteau (1684-1721): họa sĩ người Pháp có ảnh hưởng lớn đến kiến trúc nghệ thuật Rococo hậu Baroque.

(*) Joshua Reynolds (1723-1792): họa sĩ chân dung người Anh, được cho là một trong những danh họa châu Âu vĩ đại nhất thế kỷ 18.

(*) Giovanni Battista Tiepolo (1727-1804): họa sĩ và thợ in người Ý, sinh ra tại Cộng hòa Venezia.

(*) Caliban, Miranda là nhân vật trong vở kịch The Tempest của Shakespeare.

(*) Epicurean là một hệ thống triết lý do nhà triết học Epicurus người Hy Lạp sáng lập vào khoảng năm 307 TCN. Nội dung chính của hệ thống này là đề cao sự “hưởng thụ” bằng cách sống khiêm tốn, trau dồi tri thức và hạn chế các lạc thú phàm tục như tình dục, ăn uống…

(*) Cuộc trò chuyện riêng tư (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Vở cuối cùng trong bi kịch Hy Lạp ba phần Oresteia do Aeschylus sáng tác.

(*) Món ăn, đồ uống (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Môi trường (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Kiểu máy chiếu hình có hai ống kính, xuất hiện từ thế kỷ 19.

(*) Beatrice Cenci (1577-1599): một nữ quý tộc người La Mã trẻ tuổi đã giết cha cô, Bá tước Francesco Cenci và bị xử tử khi 22 tuổi. Beatrice đã trở thành một biểu tượng cho người dân của Rome chống lại những người quý tộc kiêu ngạo.

(*) Tọa đàm văn nghệ sĩ (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Lễ hội (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Một phụ nữ cần được bảo trợ, bảo hộ (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Hoa quả trộn kem (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Đào rưới xốt mâm xôi ăn kèm kem (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Về lâu về dài (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Toàn quyền (tiếng Pháp trong nguyên tác).

(*) Một nhân vật trong các vở kịch của Shakespeare, được miêu tả là một hiệp sĩ to béo, hợm hĩnh, hèn nhát, chủ yếu dành thời gian đi uống rượu với mấy tay trộm vặt.

(*) Những mảnh vụn vương vãi (tiếng Latin trong nguyên tác).

[*] Cuộn giấy nhạc: một cuộn giấy mà trên đó âm nhạc được ghi lại bằng các lỗ thủng, khi ta ấn các phím đàn (thường là đàn piano hay organ) sẽ tạo ra luồng khí đi qua các lỗ thủng này và phát ra điệu nhạc.

Table of Contents

Tác giả
QUYỂN 1
- Chương 1
- Chương 2
- Chương 3
- Chương 4
- Chương 5
- Chương 6
- Chương 7
- Chương 8
- Chương 9
- Chương 10
- Chương 11
- Chương 12
- Chương 13
- Chương 14
- Chương 15

QUYỂN 2
- Chương 1
- Chương 2
- Chương 3

Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Bìa sau